

Đại Tạc Quân vũ 6

2

CHUYẾN BAY TUYỆT MỆNH

Đam
Phái
Cầm
Thúc

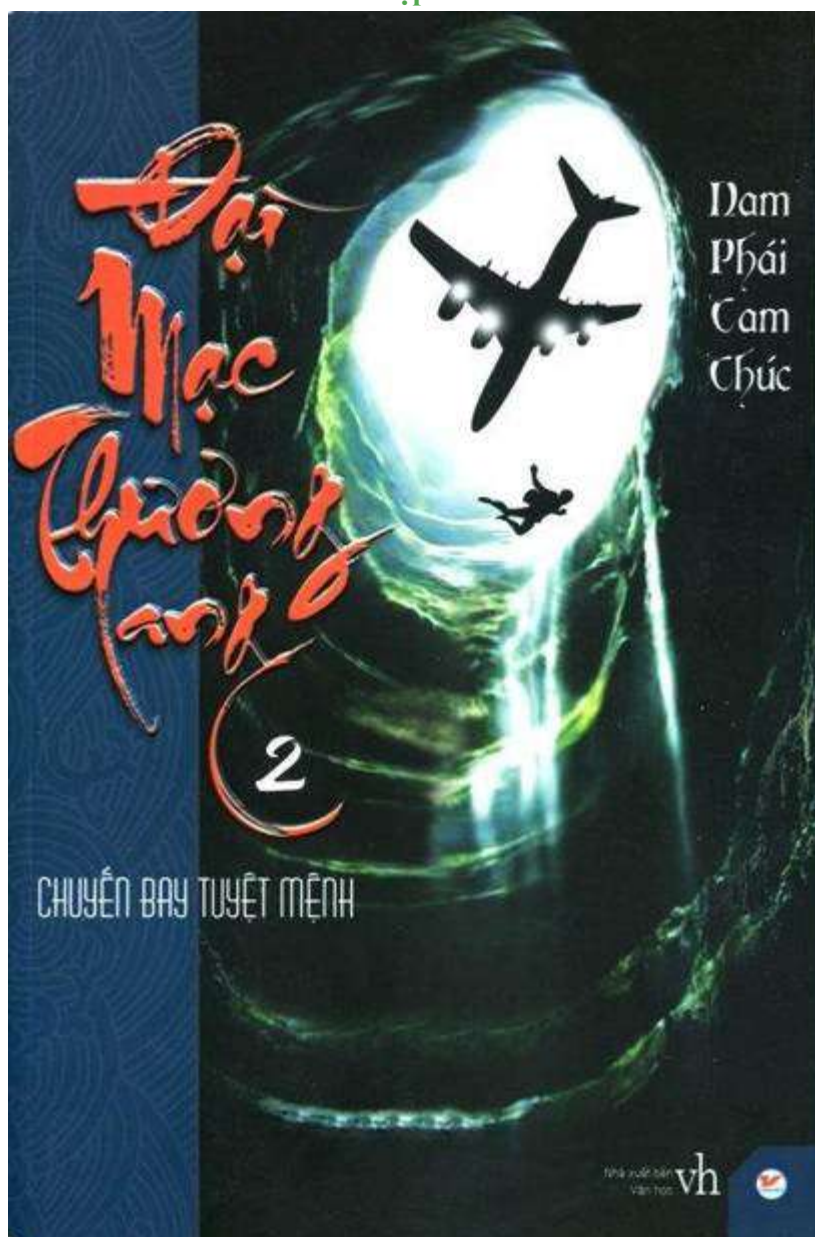
nhà xuất bản
văn học

vh



Đại mặc Thương Lang

Tập 2



Đại mặc Thương Lang (Tập 2): Chuyển bay tuyệt mệnh



Tác giả: Nam Phái Tam Thúc



Người dịch: Vũ Như Lê



Kích thước: 13.5 x 20.5 cm



Số trang: 555



Ngày xuất bản: 15/01/2015



Giá bìa: 120.000 đ



Công ty phát hành: Tân Việt



Nhà xuất bản: NXB Văn Học



Chụp pic: Lâm Ngọc Anh



Type

hanykata: 1-17

Smiley Su: 18-30

jooie: 31-48

koi_fish: 49-hết



Beta: kararoxbee



Làm ebook: Dâu Lê



Nguồn ebook: <http://www.luv-ebook.com>

STENT

Sách - Truyện - Ebook Ngôn Tình

Giới thiệu

“Là thành viên tốp thám trắc địa chất đầu tiên của Trung Quốc, tôi từng gặp rất nhiều chuyện không thể tin nổi, nhưng cuộc hành trình thăm dò địa chất trong cánh rừng rậm nguyên sinh giữa biên giới Trung Quốc và Mông Cổ vào năm 1962 đã vượt qua cực hạn tưởng tượng của tôi.

Tôi không biết giờ đây thốt ra từ ‘vĩnh viễn không thể quên’ là may mắn hay không may mắn nữa!

Một chiếc máy bay ném bom của Nhật xuất hiện một cách quái dị dưới lòng đất sâu 1.200 mét là âm mưu của con người hay hiện tượng siêu nhiên?

Điều gì đã thúc giục chúng tôi thâm nhập lòng đất điều tra chân tướng sự thật? Trách nhiệm ư? Hay chính là lòng hiếu kỳ? Thực ra đến giờ phút này, tôi vẫn không thể phân biệt rõ ràng!”



Chuyến bay tuyệt mệnh

Bí mật được hé mở. Cuốn phim quay cảnh máy bay của quân đội Nhật bay xuống vực sâu và bất ngờ gặp một bóng người khổng lồ dưới lòng đất. Sự kinh hoàng khiến ba thành viên sống sót không ý thức được rằng họ đang rơi vào bẫy của kẻ giấu mặt.

Bầy kẻ tiếp bầy buộc họ phải bước chân vào lãnh địa cấm. Cũng tại đây, họ bất ngờ gặp một người ngỗ như không thể gặp - Viên Hỷ Lạc. Cuộc rượt đuổi với Viên Hỷ Lạc khiến họ chạm trán với những điều khủng khiếp ẩn giấu trong con đập...

Sau cuộc đấu trí cam go, “tôi” và Viên Hỷ Lạc đã vượt qua cạm bẫy và an toàn thoát ra ngoài. Những tưởng hành trình đầy nguy hiểm của họ đã kết thúc, nhưng chẳng ngờ đó chỉ là khởi đầu cho một cuộc phiêu lưu sóng gió và kì quái hơn. Cuộc phiêu lưu trên chiếc máy bay không ngừng lặp lại nhiệm vụ đưa những con người tham vọng và tò mò đi gặp tử thần...

Liệu “tôi” có thể tác động được diễn tiến của quá trình và kết thúc tấn bi kịch này không hay anh càng gỡ càng rối, càng sa chân vào mớ bòng bong vô cùng vô tận của thời gian?



Tác giả



Nam Phái Tam Thúc

Nam Phái Tam Thúc có tên thật là Từ Lỗi, hiện sống ở Hàng Châu. Anh là người sáng lập ra trường phái tiểu thuyết Nam Phái và được mệnh danh là tiểu thuyết gia viết truyện giàu kịch tính, giàu trí tưởng tượng nhất Trung Quốc.

Nam Phái không chỉ là biệt danh của tác giả mà còn là tên của một trường phái tiểu thuyết đang thịnh hành ở Trung Quốc. Đó là trường phái mở ra một quan niệm hoàn toàn mới: “Hãy để trí tưởng tượng đạt tới cực hạn!”, trường phái này sáng tạo nên một mô thức viết truyện theo lối tự do, với mô thức ấy các tác giả có thể thỏa sức viết ra những điều mình khát vọng nhất, viết ra những chuyện kỳ bí, phi thực tế nhất...



Mục lục

Lời dẫn

Chương 1: Không ảnh

Chương 2: Tin tình báo tuyệt mật

Chương 3: Kì quan dưới vực sâu

Chương 4: Bóng lạ trong sương mù

Chương 5: Cảnh khốn cùng

Chương 6: Lối thoát

Chương 7: Căn phòng bị niêm phong

Chương 8: Âm thanh lạ trong hành lang

Chương 9: Kẻ điên

Chương 10: Uy hiếp trong con đập

Chương 11: Trong bóng có ma

Chương 12: Chiếc bóng quái dị

Chương 13: Bóng “ma”

Chương 14: Hành lang xác chết

Chương 15: “Trạm lánh nạn”

[Chương 16: Thân mật](#)



[Chương 17: Gã đặc vụ](#)

[Chương 18: Bế tắc](#)

[Chương 19: Mạo hiểm](#)

[Chương 20: Biến cố](#)

[Chương 21: Tất cả chỉ mới bắt đầu](#)

[Chương 22: Uẩn khúc](#)

[Chương 23: Báo cáo](#)

[Chương 24: Bất an](#)

[Chương 25: Họp chi thị](#)

[Chương 26: Nỗi nhớ](#)

[Chương 27: Cáp thép](#)

[Chương 28: Không thể hiểu thấu](#)

[Chương 29: Viên đá mang về từ vực sâu](#)

[Chương 30: Ivan](#)

[Chương 31: Suy đoán](#)

[Chương 32: Trực diện](#)



[Chương 33: Thâm nhập tầng thứ nhất](#)

[Chương 34: Rơi xuống](#)

[Chương 35: Bờ vực đích thực](#)

[Chương 36: Bí mật vĩ đại](#)

[Chương 37: Trở về](#)

[Chương 38: Hội nghị sớm](#)

[Chương 39: Cất cánh](#)

[Chương 40: Nhật trình chuyến bay](#)

[Chương 41: Phía dưới vực sâu](#)

[Chương 42: Nhìn thấy chính mình](#)

[Chương 43: Nhào lộn](#)

[Chương 44: Bóng người](#)

[Chương 45: Bùi Thanh](#)

[Chương 46: Sự tĩnh lặng của đêm tối](#)

[Chương 47: Con ác mộng](#)

[Chương 48: Cõi nhân gian](#)



[Chương 49: Điều quái lạ](#)

[Chương 50: Những vị khách không mời](#)

[Chương 51: Dò la tin tức](#)

[Chương 52: Lịch sử tốt đẹp nhất](#)

[Chương 53: Kế hoạch](#)

[Chương 54: Biến cố](#)

[Chương 55: Không thể kháng cự](#)

[Chương 56: Cứu viện](#)

[Chương 57: Hoài công vô ích](#)

[Chương 58: Tất nhiên dẫn đến tất nhiên](#)

[Chương 59: Trở lại](#)

[Chương 60: Cuộc chiến giữa ma với ma](#)

[Chương 61: Ép cung](#)

[Chương 62: Thương](#)

[Chương 63: Xoay chuyển 180^o](#)

[Chương 64: Tôi và “tôi”](#)

[Chương 65: Giày vò](#)

[Phần kết](#)

[Hậu kí](#)



*Tặng các cán bộ địa chất lão thành đã phấn đấu gian khổ ở nơi núi sâu
rừng thẳm của Tổ quốc!*

*Câu chuyện này hoàn toàn hư cấu, nếu có điểm tương đồng thì chỉ là
tình tiết trùng hợp ngẫu nhiên.*

Lời dẫn

Nếu bốn mươi năm trước, tôi mang ngay hộp đựng cuốn băng trở về theo đường cũ, xuôi dòng sông ngầm mà rời khỏi nơi này, thì mọi chuyện về sau có lẽ đã không bao giờ xảy ra.

Nhưng bên dòng sông ngầm dưới lòng đất tối đen như mực ấy, chúng tôi đã đưa ra một quyết định ngược lại hoàn toàn.

Đến tận lúc này, tôi vẫn không biết quyết định của mình lúc đó đúng hay sai, nhưng tôi tin rằng thời gian quay ngược về giây phút ấy, thì tôi vẫn lựa chọn sẽ làm vậy.

Bởi tính cách quyết định số phận!

Chương 1: Không ảnh

Khoảnh khắc giao thời giữa năm 1962 và năm 1963, vào mùa đông lạnh giá khác thường ấy, tôi nghĩ hẳn nhiều người hãy còn nhớ, đó là giai đoạn cuối của ba năm liên miên xảy ra thiên tai, công cuộc đại nhảy vọt lặn lẽ kết thúc, cục diện chiến tranh biên giới Trung - Ấn cũng đã phân định rõ ràng, nhiều người cho rằng tình thế hỗn loạn đã qua đi, cả nước chuẩn bị chào đón một kỉ nguyên mới ổn định hơn.

Khi ánh mắt của tất cả mọi người đều tập trung ở những sự kiện lớn này, thì chẳng ai ngờ dưới lòng đất sâu giữa lằn ranh giới Trung Quốc, chúng tôi lại đang phải đối mặt với một lựa chọn mang tính quyết định.

Mấy chục năm trước, quân Nhật đã xây dựng một công trình vĩ đại ngoài sức tưởng tượng trong dòng sông ngầm bị vùi sâu 1200 mét dưới lòng đất chỉ để cho một chiếc máy bay có thể cất cánh từ lòng sông ngầm chật hẹp và bay vào vùng hư không dường như vô cùng vô tận. Toàn bộ ghi chép về bí mật của chuyến bay ấy đều được lưu lại trong cuốn băng này. Nếu nộp cuốn băng cho cấp trên, thì với cấp bậc hiện tại của chúng tôi, e là cả đời này chúng tôi sẽ chẳng thể biết được nội dung bên trong nó như thế nào, rốt cuộc người Nhật đã nhìn thấy gì ở vực sâu không lồ ấy?

Nếu mà lập tức rời khỏi đây, thì chí ít phải mất mười mấy tiếng đồng hồ, chúng tôi mới có thể về đến cửa động. Trong khi đó, nếu bật máy chiếu phim đặt ở trong con đập ngay phía sau lưng, thì chúng tôi cũng chỉ tốn một vài giờ là cùng, chỉ cần từng ấy thời gian là chúng tôi có thể biết mục đích mọi hoạt động của quân Nhật ở đây, thậm chí còn biết được bí mật chôn giấu dưới vực sâu.

Thế là, sau khi trải nghiệm chừng ấy mạo hiểm, đối với những thanh niên xuất thân từ nông thôn như chúng tôi thì chuyện đi hay ở thực ra cũng không có gì khó lựa chọn.

Bây giờ ngẫm lại, tôi thấy quyết định ấy cũng hơi nguy hiểm, bởi gã đặc vụ nhảy xuống sông hẫng vẫn còn ẩn nấp quanh quần đầu đây, nếu tiếp tục nấn ná ở lại, chắc chắn gã đó sẽ là một mối họa tiềm tàng đối với chúng tôi, nhưng lúc đó chúng tôi cũng chẳng suy nghĩ nhiều như thế.

Có điều, ai ngờ chính suy nghĩ bỗng bột ngày ấy lại tạo nên bước ngoặt quan trọng cho cả quãng đời sau này của chúng tôi.

Quyết định xong, chúng tôi vừa cảnh giác xem có ai theo dõi mình không, vừa men theo đường cũ trở về.

Cứ lần theo tuyến đường lúc đến, chẳng bao lâu sau, chúng tôi đã trở lại con đập. Suốt quãng đường đi, lúc nào chúng tôi cũng vô cùng cẩn trọng, có lẽ bởi quãng đường đã trở nên khá quen thuộc, nên cũng chẳng xuất hiện điều gì bất thường, chúng tôi cứ đi một mạch đến phòng chiếu phim.

Quay lại phòng chiếu phim, chúng tôi quan sát thật kĩ chứ không cưỡi ngựa xem hoa như lần trước, tôi phát hiện căn phòng này không nhỏ như mình từng nghĩ. Có lẽ những băng ghế gỗ dài xếp chặt kín căn phòng khiến chúng tôi nảy sinh cảm giác sai lầm, mọi thứ ở đây đều phủ một lớp bụi khá dày. Điều đó khiến tôi lo chẳng rõ máy chiếu phim còn có thể sử dụng được nữa hay không.

Máy chiếu nằm đằng sau phòng chiếu phim, đó là cỗ máy có vỏ bằng sắt, to cỡ thùng chứa đạn, với hai bánh quay nối liền với đầu cuộn phim, bề mặt bám toàn bụi. Vương Tứ Xuyên lăm lăm cây gậy sắt đứng gác cửa, đề phòng có kẻ tấn công bất ngờ.

Tôi chưa có kinh nghiệm lắp phim vào máy chiếu, thế là cứ toát hết mồ hôi loay hoay nghiên cứu cỗ máy, chỉ sợ mình vụng tay vụng chân lại làm hỏng mất nó.

Thực ra, kết cấu máy chiếu phim không hề phức tạp, phần lớn máy móc thời đó đều có kết cấu tổ hợp bánh xe khá đơn giản, nhưng không rõ do căng thẳng hay sao mà tôi chẳng thể nào lắp được cuộn phim vào máy. Hì hục suốt hồi lâu, lòng bàn tay đã ướt đẫm mồ hôi mà chẳng có kết quả gì. Cuối cùng Mã Tại Hải phải lên lắp giúp tôi, có lẽ vì cậu ta là lính công binh nên quen thuộc các nguyên lý máy móc. Mã Tại Hải chỉ cần liếc mắt một cái là biết ngay quy trình, rồi tìm thấy nút tắt mở, cậu ta liền khởi động máy chiếu.

Màn hình bằng tấm vải trắng lem lớp bụi phía trước mặt đột nhiên hiện lên hình ảnh đen trắng. Kỹ thuật không ảnh - hay còn gọi là kỹ thuật quay phim trên không - vào thập niên sáu mươi của thế kỷ trước còn rất non nớt, hình ảnh đen trắng lơ mờ và còn hơi rung, chẳng nhìn rõ đó là thứ gì.

Sau đó, Mã Tại Hải chuyển động trục quay của cuộn phim, trên tấm vải trắng bắt đầu xuất hiện hình ảnh động, tôi đột nhiên thấy hưng phấn kì lạ. Chỉ một lát nữa thôi, tôi sẽ biết rõ đáp án của câu hỏi vì sao năm đó quân Nhật lại phải xây dựng đập nước này và họ đã mang thứ gì từ vực sâu trở về.

Hình ảnh đầu tiên là màu trắng điểm xuyết những chấm đen, có lẽ là vết ố trên cuộn phim, dầu sao thế vẫn tốt hơn cuộn phim của máy quay thời kì đầu toàn là màu đen. Mã Tại Hải lại chậm chậm chuyển động trục quay, chấm đen trên màn hình liên chuyển động, chúng tôi biết tấm phim đang quay dần về phía trước.

Chẳng biết do Mã Tại Hải không dám quay cho phim chạy nhanh hay do máy chiếu có vấn đề mà máy đã chạy chừng một phút nhưng màn hình vẫn

chẳng có gì thay đổi. Tôi bắt đầu sốt ruột. Đúng lúc lòng nóng như kiến bò chảo lửa thì một hàng chữ bất chợt chạy lướt qua màn hình.

Mã Tại Hải ngăn người trong giây lát, cậu ta dừng tay, rồi chậm chậm quay ngược lại, hàng chữ ấy cũng bị tua lại, nó dừng lại trên màn hình.

Đó là hàng chữ Nhật viết láu, đan xen một vài chữ Hán. Tuy tôi không hiểu nội dung nó viết gì, nhưng vẫn có thể đoán được đó là một dòng cảnh báo đặc biệt.

Chương 2: Tin tình báo tuyệt mật

Dòng chữ màu đen nổi lên rất rõ ràng trên lớp vải trắng, mấy chữ Hán mà tôi nhận ra là một lời cảnh báo, bộ phận kí tên là “Bộ đội công trình xây dựng tuyệt mật đặc vụ số 7”.

Trong sát na, mấy chữ “bộ đội công trình” khiến tôi cứ ngỡ đó chính là cấp trên của mình. Người Nhật cũng dùng tiếng Hán, cụm từ “bộ đội công trình xây dựng” tuy rất giống cấu trúc câu trong tiếng Trung, nhưng thông thường chúng tôi thường gọi những đơn vị này là “binh đoàn xây dựng” hoặc “bộ đội công binh Nội Mông”, chứ tên gọi “bộ đội công trình xây dựng” nghe cứ kì kì làm sao ấy, có lẽ đó là cách người Nhật gọi bộ đội xây dựng các công trình quan trọng ở đây.

Điều khiến tôi cảm thấy có vấn đề là dòng chữ này không phải chữ in hoa chạy trên màn hình mà là chữ viết tay, giống như thể sau khi họ quay phim xong mới dùng bút viết lên tấm phim vậy.

Dòng chữ ấy rất dài, tôi đoán chẳng biết nội dung đoạn cảnh báo ấy có phải là “Cuốn phim này thuộc phạm trù tuyệt mật, bạn không được phép xem” hay không? Nhưng chắc chắn nó bao hàm thông tin ấy, bởi vì dòng chữ ấy chỉ được viết trên tám phim, mà thời gian hiển thị trên màn hình còn chưa tới một giây, khi người khác kịp ý thức được sự xuất hiện của nó, thì nó đã trôi qua rồi.

Hai chữ “tuyệt mật” khiến tôi cảm thấy khó thở, tôi chợt nhớ đến lời thề mà mình từng phát thệ, chẳng ngờ người Nhật cũng sử dụng hai từ này.

Tôi ra hiệu cho Mã Tại Hải, cậu ta lại bắt đầu chuyển động trục quay. Vài giây sau, trên màn hình cuối cùng cũng xuất hiện hình ảnh. Chúng tôi lại nín thở theo dõi.

Những phân cảnh được chiếu liên tiếp có độ dài ngắn khác nhau, lượng tin tức chuyển tải cũng vô cùng ít ỏi, chúng tôi xem toàn bộ cuốn phim cũng chỉ mất một tiếng đồng hồ. Nhưng sau khi chiếu xong, chẳng ai đoán hoài gì đến màn hình đã tắt im ỉm kia, mà chỉ lặng lẽ ngồi, nỗi kinh ngạc tràn đầy trong lòng không thể diễn tả bằng lời.

Nội dung cuốn phim đại khái có thể chia ra thành hai phần chính. Phần đầu là những mảnh tư liệu vụn vặt, kéo dài chừng mười phút, phần sau là toàn bộ các cảnh ghép quay được từ trên không.

Thực ra, chất lượng đoạn phim này không cao. Trước giải phóng, các loại không ảnh được tiến hành trong lúc trinh sát trên không thông thường đều sử dụng máy quay hàng không. Vì các loại kỹ thuật của máy quay phim hàng không lúc đó chỉ có hạn, nên độ rung khi quay phim trên không rất lớn, cứ xem cuốn phim đen trắng quay cảnh quân Mỹ ném bom nguyên tử xuống thành phố Nagasaki của Nhật Bản thì rõ.

May mắn thay, cuộn phim này vẫn cho chúng tôi thấy các chi tiết cơ bản thể hiện trên màn hình. Tôi cố gắng phân biệt các hình ảnh trên tấm vải trắng, chỉ có điều, đoạn phim này không có âm thanh, chẳng rõ đây vốn là đoạn phim câm, hay máy chiếu phim ở đây không gắn loa.

Nội dung của bản thân cuộn phim rất ít ỏi, cảm giác còn không đủ lót nền tạo không khí, nó chỉ chú trọng ghi chép một vài thông tin. Đoạn phim chứa đựng khá nhiều chi tiết vụn vặt, mỗi cảnh quay chỉ diễn ra trong thời gian vô cùng ngắn ngủi, và lại đều liên quan đến những chuyện xảy ra sau này nên tôi không thể giản lược được. Tôi muốn kể lại toàn bộ từng chi tiết một cho độc giả nghe.

Cuộn phim này có lẽ được một người quay phim hành quân theo đoàn quay lại. Nước Nhật khi ấy là một cỗ máy chiến tranh, người quay phim phụ trách ghi lại mọi thời khắc chiến tranh, một vài nội dung trong số đó sẽ được giữ gìn và trở thành tư liệu chiến tranh, một bộ phận khác được sử dụng trong các hội nghị quân sự. Các tư liệu về cuộc chiến tranh xâm lược Trung Quốc của phát xít Nhật, về cơ bản vẫn được họ giữ lại cho đến tận ngày nay. Tôi nghĩ, có lẽ những người quay phim chẳng bao giờ ngờ được chúng tôi là những khán giả Trung Quốc đầu tiên xem đoạn phim này.

Hình ảnh thứ nhất hiện lên màn hình là cảnh tượng ở mặt đất. Trên màn hình đen trắng xuất hiện một sân bay. Lúc ấy đang là ban ngày, tôi còn có thể nhìn thấy bầu trời rất trong xanh. Thời điểm bấy giờ, chúng tôi vẫn đang đứng ở nơi sâu bên con sông ngầm, ngẩng đầu lên chỉ thấy đá nhám thạch đen sì, nên trong sát na màn hình hiện lên hình ảnh bầu trời rộng lớn khoáng đạt và bừng sáng, trong lòng tôi bỗng dưng nhen nhóm một khát vọng mãnh liệt... Một chiếc máy bay đang đậu trên sân bay, bốn phía xung quanh có rất nhiều phi công và bọn giặc Nhật đang vận chuyển đồ đạc. Sau khi ống kính máy quay chĩa vào mấy tên lính Nhật, thì lại chuyển đến góc quay khác, người quay phim quay hình một người vận quân phục, ống kính máy quay liên tục quay đi quay lại hình ảnh của người này. Góc quay liên

tục thay đổi, thêm vào đó độ rung lại mạnh, khiến những thước phim đem lại cho người ta cảm giác vô cùng gấp gáp.

Tôi còn chưa kịp nhìn rõ dung mạo của viên sĩ quan Nhật đó, thì ông kính lại nhanh chóng chuyển sang góc quay hai viên phi công người Nhật đang chuyển trò ở dưới cánh máy bay. Họ vừa nói chuyện vừa vỗ vào giá cất cánh và hạ cánh của máy bay, khuôn mặt tươi cười rạng rỡ. Đoạn phim hoàn toàn không có âm thanh, mà dẫu có thì tôi cũng không hiểu họ nói gì, những hình ảnh này khiến người ta nảy sinh rất nhiều liên tưởng. Tiếp sau đó, ông kính quay cảnh tượng từ trên ô cửa sổ của máy bay nhìn xuống, phía dưới là thôn xóm, rừng già, sông ngòi trên mặt đất. Đó đúng là những cảnh quay ở trên bầu trời, chứ không phải ở dưới dòng sông ngầm. Có lẽ đó là những thước phim quay quá trình trước khi bọn họ đến đây. Khi ấy, ba tỉnh miền đông Trung Quốc vẫn bị quân Nhật chiếm đóng, nên bọn họ có thể ung dung điều động máy bay ở nơi này. Sau đó, ông kính tiếp tục quét ra ngoài ô cửa sổ, rồi lát sau lại quay phía trong khoang máy bay. Tôi đoán, có lẽ đây là một chiếc máy bay vận tải, trong khoang có rất nhiều lính Nhật đang ngồi xõm và từng đóng đồ đặc chất cao. Lũ lính Nhật cúi đầu im lặng, thân máy bay cứ không ngừng rung lắc, xem hình ảnh này làm tôi thấy rất mệt, cảm giác y như lúc chúng tôi ngồi trong thùng xe tải chạy vào rừng vậy.

Góc quay thay đổi liên tiếp, chẳng bao lâu thì phần nội dung này đã kết thúc. Tuy thoát nhìn những cảnh quay ấy không hề có ý nghĩa gì, nhưng thực chất nó hàm chứa rất nhiều thông tin. Thứ nhất, vào thời kì kháng chiến chống Nhật, người ta chỉ được phép sử dụng máy bay chở lính trong những trường hợp tương đối khẩn cấp, điều đó chứng tỏ người quay phim phải vội vàng chạy đến đây từ một nơi cách điểm đến rất xa, không những vậy còn vô cùng gấp gáp. Thứ hai, người quay phim đã quay rất nhiều cảnh tượng sinh hoạt bình thường, từ đó có thể suy đoán, lúc quay phim, anh ta vẫn chưa biết nhiệm vụ đích thực mà mình cần chấp hành là gì, nếu không tôi tin anh ta tuyệt đối không có thời gian rỗi để quay linh tinh như thế. Sau

đó, góc quay lập tức chuyển đến cánh rừng già. Tôi nhìn thấy khu doanh trại với những căn nhà gỗ của quân Nhật ở trong rừng sâu, giờ đây chúng đã hỏng nát hết cả.

Nhưng hình ảnh trong thước phim cho thấy, lúc tiến hành quay cảnh này thì việc xây dựng khu doanh trại có lẽ vừa mới hoàn thành, khi ấy, tôi lại trông thấy viên sĩ quan Nhật kia, hình ảnh đen trắng khiến sắc mặt ông ta trông rất nhợt nhạt. Ông ta dãi đôi mắt vô hồn nhìn đám người đang bận rộn phía trước.

Lần này, ông kính dừng lại lâu hơn một chút, tôi có thể thấy rõ khuôn mặt của ông ta, khuôn mặt ấy khiến tôi gai lạnh.

Có lẽ tại trong phim người Nhật được đặc tả một cách nực cười, các diễn viên đóng lính Nhật luôn cố tình phơi bày ra điểm xấu của chúng, nhưng lính Nhật ngoài đời trông rất bình thường, quan sát kĩ hơn, tôi phát hiện khuôn mặt ông ta toát ra một khí chất kì quái, khí chất ấy khiến tôi cảm thấy sợ hơn nhiều so với cảm giác khi xem diễn viên phản diện diễn trong phim.

Tuổi thơ tôi trải qua trong giai đoạn cuối cùng của cuộc kháng chiến chống Nhật, thời đó, tôi được nghe kể vô số tin đồn về bọn quỷ phát xít Nhật. Chúng đúng là lũ quái vật tàn bạo và khát máu, hơn nữa khi ấy tôi lại ở ngoài vùng chiến tranh, nên chưa từng gặp chúng ngoài đời thật, bởi vậy lũ lính Nhật có đáng sợ đến đâu thì cũng chỉ nằm trong trí tưởng tượng mà thôi, từ bé đến lớn, tôi chỉ biết đến chúng qua các nhân vật trong phim, qua lời kể của người già và qua những vở kịch của đội tuyên truyền. Mãi đến bây giờ, tôi mới nhìn thấy chân dung của chúng ngoài đời, hóa ra trông chúng như thế này đây.

Bọn chúng không phải quái vật xấu xí, trông chúng hoàn toàn giống chúng ta, nhưng không hiểu vì sao chính điều đó lại càng khiến tôi cảm thấy căm ghét hơn, thời gian ông kính dừng lại khá dài. Đầu tiên, tôi ngỡ đây là

hành động tôn kính của người quay phim dành cho viên sĩ quan, nhưng chẳng bao lâu tôi liền hiểu ra không phải vậy, sở dĩ tay quay phim dừng ống kính khá lâu trên người viên sĩ quan vì bên cạnh ông ta có một cô gái, họ bắt đầu nói chuyện với nhau.

Ông kính lia đến chỗ cô gái. Rõ ràng cô gái ấy cũng phát hiện mình đang bị quay phim, nên liếc mắt nhìn về phía ống kính mấy lần, nhưng cô cũng không để ý lắm, vẫn tiếp tục nói gì đó với viên sĩ quan.

Dung mạo cô gái không đẹp lắm, thân hình mảnh mai và cũng mặc quân phục, ống kính quay được khuôn mặt của cô. Khoảnh khắc nhìn thấy vẻ mặt của cô gái, tôi đột nhiên cảm thấy rất lạ, trong đầu vụt lóe lên một cảm giác hết sức kì quái.

Khi tôi còn chưa kịp quan sát kĩ, thì ống kính lại lia đến căn nhà gỗ, viên sĩ quan và cô gái đều biến mất, sau đó màn hình trở về trạng thái đen ngòm.

Tôi cảm thấy có gì đó bất thường, vừa định bảo Mã Tại Hải tua lại phân cảnh khi nãy, thì màn hình đã sáng trở lại, tôi nhìn thấy những hình thù quái lạ xuất hiện trên màn hình. Hình vẽ ấy tạm thời át đi cảm giác kì lạ nảy sinh trong lòng tôi khi nhìn thấy cô gái qua thước phim.

Đó là một khối quang cầu, to như chậu rửa mặt, phía trong khối cầu sáng rực ấy hình như có vật gì đang chuyển động.

Tôi không rõ đó là thứ gì, lẽ nào là mặt trăng? Nhưng nhìn kĩ lại hình thù của nó thì biết là không phải, khối quang cầu này quá tròn, ngay cả trăng đêm rằm trung thu cũng không thể tròn được như thế.

Lẽ nào đó là cảnh tượng dưới vực sâu? Tôi hồi hộp tự hỏi, không biết đó là thứ gì? Dưới vực sâu làm sao lại tồn tại một khối quang cầu giống như mặt trăng vậy nhỉ?

Chương 3: Kì quan dưới vực sâu

Đúng là khó tin đến cực điểm, hơn nữa tại sao không hề có bất kì đoạn chuyển cảnh nào ở giữa? Tôi thấy quá kì lạ, chí ít cũng phải quay chút ít cảnh tượng xảy ra lúc máy bay bay vào vực sâu chứ.

Tiếp theo đó, khối quang cầu bắt đầu chuyển động trên màn hình.

Tôi thấy hơi lạ, bởi khối quang cầu di chuyển theo phương thức rất khó hiểu, nó di chuyển từ giữa màn hình lên phía trên, sau đó quay trở về vị trí trung tâm, rồi vài giây sau thì hoàn toàn biến mất. Màn hình đen ngòm. Nhưng chẳng bao lâu, khối quang cầu liền xuất hiện trở lại và lặp đi lặp lại quỹ đạo lúc trước mấy lần liền.

Điều đáng ngạc nhiên là tôi không hề thấy xa lạ khi xem cảnh tượng này, mà cảm giác như thể trước kia mình đã từng gặp ở đâu rồi.

Tôi cố vắt óc ngẫm nghĩ, đột nhiên hiểu ra khối quang cầu đó là gì, tôi nhớ lại cảnh tượng lúc mình sử dụng đèn pha chiếu lên vòm đỉnh của vực sâu, mẹ kiếp, đó chính là quang sáng của đèn pha.

Nhưng tôi vẫn thấy rất khó hiểu, lòng tự hỏi: “Vì sao tay quay phim lại quay quang sáng này? Lẽ nào máy chiếu quay phải vật gì kì quái hay sao? Nhưng trong quang sáng đó chẳng có gì cả.”

“Gì thế nhỉ?” - Vương Tứ Xuyên ngắt người hỏi.

Tôi nói cho cậu ta biết suy đoán của mình. Mã Tại Hải liền gật đầu bảo: “Anh Ngô đoán đúng đấy! Đây chính là đèn pha rọi, hình như bọn chúng đang điều chỉnh.”

“Điều chỉnh?” - Tôi hỏi - “Điều chỉnh cái gì?”

Cậu ta đáp: “Tôi cảm thấy có lẽ họ đang điều chỉnh máy quay và đèn chiếu cho phù hợp. Trước đây, tôi từng nhìn thấy bộ đội điều chỉnh đạn đạo tầm trung và tầm xa ở quân khu, lúc đó đang diễn tập bắn pháo cao xạ, đèn pha sẽ phóng theo pháo cao xạ. Tôi thấy cảnh tượng này rất giống khi ấy. Lúc lắp máy điện đàm, chúng tôi cũng làm vậy, tháo ra lắp lại, rồi xem hiệu quả và lại tháo ra lắp lại. Đồ điện mà không điều chỉnh chính xác, thì rất dễ xảy ra vấn đề, đại đội trưởng của tôi bảo thế.”

Mã Tại Hải cố tình dùng từ ngữ thật đơn giản như thể sợ hai gã gà mờ bọn tôi không hiểu, lại ê cả mặt.

Giờ tôi rõ cả rồi! Quan sát kỹ, tôi phát hiện hình như có gì đó đang lay động trong quang sáng, chắc là dòng nước đang chảy. Nếu quả vậy thì lúc này máy bay đã dừng lại trên cung đường ray ở phía trong con đập, máy quay cũng được gắn cố định trên máy bay. Sau đó, Mã Tại Hải chuyển động trực quay phim nhanh hơn, các cảnh phim cũng chuyển động nhanh theo, rồi tất cả đều tắt ngóm, chỉ còn lại màn hình đen sì.

Sát na đó, tim tôi thất lại, người khẽ run lên, bởi tôi biết thứ sắp xuất hiện tiếp theo đây chính là thứ then chốt nhất. Quả đúng như tôi dự đoán, vài giây sau, màn hình đã sáng trở lại.

Tôi nín thở, nhìn thấy một dải màu đen hư vô, vòng sáng đèn chiếu khi này tôi nhìn thấy trở thành một đốm sáng nhỏ xíu - đó chính là hiệu quả khi đèn pha soi vào khoảng cách rất xa. Từ độ rung của màn hình, tôi có thể

thấy máy bay đã cất cánh, màu đen hiện lên trên màn hình lúc này chính là sự thể hiện của dải vực sâu hư vô và quái dị kia.

Tôi nhìn màn sương mù ẩn hiện bằng lăng phía dưới vực sâu, nó có màu xám sẫm, mang đến cho người ta cảm giác rất kì quái, như thể nó là vật trung gian giữa thể rắn và thể khí vậy. Nhưng bởi hình ảnh quá mờ, khoảng cách lại xa và điều kiện ánh sáng không đầy đủ, nên người ta cũng chẳng cảm nhận được gì nhiều.

Từ hình ảnh trên màn chiếu, tôi cảm thấy máy bay hình như đang từ từ hạ cánh, dần chạm vào lớp sương mù phía dưới, nhưng đến một độ cao nhất định thì nó đột nhiên dừng lại, tiếp sau đó là quá trình bay là là mặt đất. Mười mấy phút sau, tôi thấy máy bay đang áp sát sương mù, sương mù ở ngay dưới bụng máy bay, nhưng chẳng có hiện tượng khác thường nào xảy ra

Điều này không ngoài dự đoán, nhưng điều tôi không thể tưởng tượng được là hang vực này quả thực quá rộng lớn, với tốc độ của máy bay mà bay mười mấy phút vẫn chưa đến điểm tận cùng thì không hiểu lòng vực còn rộng bao nhiêu nữa. Trong mười mấy phút này, hình ảnh hiện lên màn hình hầu như không có gì thay đổi, nhưng chúng tôi không dám rời mắt đi dù chỉ nửa giây, bởi sợ mình vừa quay đi là bỏ sót mất hình ảnh nào đó.

Đúng lúc này, màn hình bỗng nhiên trắng xóa. Lúc ấy, chúng tôi đang mãi tập trung toàn bộ tinh thần vào màn hình, nên sự thay đổi đột ngột này khiến cả hội giật nảy người, tiếp sau đó, trên màn hình xuất hiện một hàng chữ chạy lướt qua với tốc độ khá nhanh.

Mã Tại Hải lập tức dừng tay, tua cuộn phim, để dòng chữ khi nãy quay trở lại.

Đó là một dãy số viết tay, cách viết ngoáy rất khó đọc giống y như dòng chữ xuất hiện ở đầu phim. Tôi nhận ra mấy kí hiệu này, ấy chính là tổ hợp số liệu chỉ độ cao, thời gian, phương hướng và vị trí.

Nói cách khác, nó chính là một tọa độ, hình như tổ hợp số này muốn thể hiện rằng ở tọa độ quay đoạn phim dưới đây hình như đã xuất hiện thứ khác thường nào đó.

Tôi hồi hộp đến nỗi tim đập thành thịch như trống trận, hình ảnh trên màn hình lập tức sáng trở lại, tôi liền phát hiện, tình hình của máy bay lúc này đã hoàn toàn khác với lúc trước, hình ảnh trên màn hình bị rung chuyển một cách kì lạ.

Cảnh quay bị rung lắc vô cùng mãnh liệt, rõ ràng máy bay lúc ấy đang rơi vào tình trạng hết sức tồi tệ. Hình ảnh bị rung dữ dội như vậy khiến tôi không thể xem được các cảnh quay liên tiếp, chỉ có thể cố gắng nhìn mấy hình ảnh tương đối ổn định với thời gian quay ngắn ngủi mấy giây trong chuỗi hình ảnh liên tục rung lắc, đảo lộn, khiến tôi chóng mặt muốn nôn ọe.

Suốt chặng đường quay phim, những hình ảnh được quay liên tiếp chỉ kéo dài mười mấy giây, nhưng tôi vẫn có thể phát hiện - lúc này máy bay đang lao vùn vụt xuống dưới với một góc gần như chín mươi độ, đồng thời cùng lúc đó, máy bay còn phải chuyển hướng.

Tôi hiểu rất rõ tại sao họ phải làm vậy, vì qua màn hình, tôi có thể nhìn thấy họ đang gấp rút áp sát quãng sương, trong quãng sương thấp thoáng hiện ra một chiếc bóng rất lớn, phần tôi có thể nhìn thấy đã cao tầm tòa nhà sáu, bảy tầng.

Dường như dưới sương mù có vật thể gì đó vô cùng to lớn.

Máy bay đang chúi đầu xuống bay về phía bóng đen, tôi nín thở cho đến khi máy bay chui hẳn vào trong sương, năm sáu phút sau tôi mới nhìn rõ toàn bộ diện mạo của vật thể lạ.

Tôi ngẩn người kinh ngạc trong khoảnh khắc.

Chiếc bóng còn không lồ hơn tôi tưởng tượng rất nhiều, bởi đến đây tôi mới phát hiện phần phía dưới của nó hoàn toàn bị chìm lấp trong sương mù, mà điều khiến tôi kinh ngạc nhất không phải độ to lớn của chiếc bóng mà là hình thù quái dị của nó.

Trông nó chẳng khác gì chiếc bóng của con người.

Tôi thâm cảm thấy có điều bất ổn, liền gọi Mã Tại Hải bảo cho máy tạm dừng để quan sát kỹ, quả nhiên đó chính là một bóng người. Bóng người ấy có cái đầu rất lớn, thân mình nom như người lùn, hai tay buông thõng trong màn sương mù dày đặc, dường như đang tưởng niệm ai hoặc điều gì đó. Tuy trông nó không rõ ràng, nhưng cũng không đến nỗi mơ hồ lắm.

Tôi thực sự không dám tin vào mắt mình, lưng túa mồ hôi lạnh, tóc gáy dựng đứng cả lên.

Tôi không dám khẳng định chắc chắn đó là một con người, nhưng nhìn hình dáng của nó dấu cho tôi không muốn thừa nhận, thì cũng không thể tự dối lòng là mình đã nhìn lầm.

Nó đứng thoát ẩn thoát hiện trong bức tường sương mù quánh đặc, đèn chiếu không thể xuyên qua bức tường thiên nhiên ấy, nên tôi cũng không thể nhìn rõ nó rốt cuộc là thứ gì, là bức tượng đầu người do tạo hóa nhào nặn hay là tượng đá do một bậc kỳ nhân nào đó khắc nên? Hình ảnh trên màn hình lại thay đổi, cuối cùng máy bay gần như dấn hẳn vào tầng sương mù, ống kính máy quay chĩa thẳng vào quang sương mờ mịt, rồi kéo lên,

hình ảnh trên màn hình đột nhiên dừng lại bất động. Lòng bàn tay tôi đã ướt đầm mồ hôi lạnh. Đoạn phim dừng lại đột ngột như thể kéo tôi ra khỏi cơn bàng hoàng, Vương Tứ Xuyên chạy lại chỗ đặt máy chiếu, cậu ta phát hiện cuộn phim đã chạy đến tận cùng, rõ ràng lúc họ quay đến đây thì hết phim.

Cả phòng chiếu phim chìm trong miền im lặng chẳng ai lên tiếng nói câu gì. Chúng tôi cứ chăm chăm nhìn vào màn hình đã đứng im, và chẳng còn nhận ra được thứ gì trên màn hình đã đứng im ấy.

Tôi không nhớ lúc ấy Vương Tứ Xuyên nói gì, mà bất kể cậu ta có nói gì thì cũng vô nghĩa, bởi bây giờ đầu óc tôi không thể tư duy được nữa, tôi lần sờ bao thuốc lá, định móc điều thuốc ra, nhưng tay cứ lầy bầy mãi chẳng rút được.

Chương 4: Bóng lạ trong sương mù

Mãi lúc Mã Tại Hải tắt máy chiếu, màn hình trở lại là mảnh vải trắng cũ rách, thì tinh thần tôi mới dần dần phục hồi và thốt lên hỏi: “Gì thế nhỉ?”

Không ai trả lời.

Tôi cố gắng trấn tĩnh, cố gắng kiềm chế cơ thể đang không ngừng run rẩy, châm điều thuốc rít một hơi, tôi nhìn sang Vương Tứ Xuyên, cậu ta cũng nhìn tôi, sắc mặt còn trắng bệch hơn cả Mã Tại Hải.

Chúng tôi đã tốt nghiệp đại học, tuy trình độ giáo dục của thời đó không thể sánh với bây giờ, nhưng nếu phải đem ra so sánh, thì giáo dục bậc đại học của Trung Quốc không hề kém cạnh các trường đại học cùng thời kì trên thế giới, đặc biệt là các trường đại học chuyên ngành như chúng tôi,

các thầy giáo đều là học giả, chuyên gia lão luyện được đào tạo ở Liên Xô và Mỹ trở về, có thể lấy được bằng tốt nghiệp từ tay họ, thì hội tôi ắt hẳn phải rất tự tin vào năng lực lý giải của bản thân.

Giáo viên của chúng tôi đều là những nhà chủ nghĩa duy vật kiên định, nên nền giáo dục mà chúng tôi được hưởng đương nhiên cũng bị ảnh hưởng mạnh mẽ bởi tư tưởng này. Thực ra điều đó vô cùng đáng sợ bởi vì kẻ vô thần là kẻ không sợ bất cứ điều gì, nhưng hễ gặp phải việc không thể giải thích, thì tuýp người đó sẽ càng thấy sốc hơn bất cứ người bình thường nào.

Tôi muốn đưa ra một suy đoán mang tính khả thi nhưng rốt cuộc chẳng nghĩ ra nổi điều gì. Chỉ riêng về chuyện bóng người lơ mờ đó thôi, tôi cũng không thể đưa ra bất kì phân tích hay phỏng đoán nào, nhưng tôi hiểu rất rõ, đó tuyệt đối không phải hình ảnh ảo giác.

Ở nơi cách mặt đất hơn một ngàn mét, lại tồn tại một không động khổng lồ và sâu hun hút như vậy đã là một điều khó hiểu về mặt địa chất học, vậy mà trong vực sâu thăm thẳm đó lại còn xuất hiện một vật thể, không hiểu đó là kiệt tác của ai?

Nhìn hình thù của bóng đen ấy, thì chắc chắn nó là vật do bàn tay con người tạo ra, nhưng ai tạo ra được một bức tượng khổng lồ dường vậy ở nơi cách biệt thế giới như thế này?

Thế giới quan chủ nghĩa duy vật trong tôi không khỏi bị lung lay. Trong đầu chúng tôi chất chứa biết bao nghi vấn, nhưng tôi hiểu rõ chẳng ai có thể giúp mình giải đáp những nghi vấn đó.

Vương Tứ Xuyên đứng bên cạnh bỗng thở dài, rồi đi đến chỗ tôi xin điều thuốc, tôi phát hiện tay cậu ta cũng khẽ run.

Tôi đưa một điều cho Vương Tứ Xuyên, rồi đưa luôn điều thuốc đang hút dở của mình để cậu ta châm môi, sau đó vứt điều thuốc nữa cho Mã Tại Hải. Ba chúng tôi thần thờ hồi lâu, mãi mới định thần lại được. Vương Tứ Xuyên cầm điều thuốc trong tay nhưng không châm lửa, cậu ta đặt điều thuốc trên mặt bằng ghế gỗ, rồi quỳ xuống hành lễ, miệng lầm nhảm mấy câu kì quái bằng ngôn ngữ của dân tộc cậu ta.

Cách hành lễ của Vương Tứ Xuyên hết sức kì cục, cậu ta lẩm bẩm xong, mới bảo với chúng tôi rằng cậu ta đang cầu xin thần Ekegajar^[1] phù hộ, thông thường người ta phải thắp đèn đốt hương, nhưng bây giờ chỉ có mỗi điều thuốc lá. Cậu ta bảo trước đây mình chẳng bao giờ tin cách giải thích của cha mẹ về “mẹ đất”, bởi nghe mê tín thế nào ấy, đến bây giờ cậu ta vẫn bán tín bán nghi, nhưng tốt nhất cứ nên cúi lạy và dành cho “mẹ đất” sự cung kính tự đáy lòng thì hơn.

[1] Ekegajar: Là một vị thần có quyền năng tối thượng của dân tộc Mông Cổ, tiếng Mông Cổ nghĩa là “Đất mẹ vĩ đại”.

Tôi nghĩ, cậu ta đúng là đưa con đích thực của chủ nghĩa mê tín phong kiến, nhưng nhìn thấy thứ hiện lên trên màn hình, tôi lại chẳng thể thốt nên lời chế giễu cậu ta duy tâm. Mã Tại Hải đứng bên cạnh liền hỏi Vương Tứ Xuyên xem phải cầu nguyện thế nào mới phải, Vương Tứ Xuyên nói, mẹ đất chỉ phù hộ cho tộc người của cậu ta mà thôi.

Nội dung của cả cuốn phim chỉ có từng đó, chúng tôi cũng không xem lại lần nữa, cũng không tiếp tục bàn bạc thêm, vì chẳng biết bàn về cái gì. Câu chuyện này hoàn toàn vượt ra khỏi phạm vi nhận thức của chúng tôi. Mã Tại Hải niệm mấy câu kinh xin Bồ tát phù hộ. Chúng tôi lặng lẽ ngồi đó.

Mấy phút sau, Vương Tứ Xuyên tháo cuộn phim ra rồi cất cẩn thận vào trong hộp, xong xuôi, cậu ta quay sang nói với chúng tôi: “Mọi chuyện dừng lại ở đây thôi nhé, bây giờ chúng ta phải giao hẹn với nhau.”

Tôi và Mã Tại Hải nhìn cậu ta, Vương Tứ Xuyên đã phục hồi lại thần sắc, điềm tĩnh bảo: “Giờ chúng ta có vất óc nghĩ thêm cũng vô dụng, dựa vào sự hiểu biết của chúng ta, thì không thể đoán được vật đó rốt cuộc là thứ gì đâu. Hơn nữa, chúng ta cũng không nên loan tin ra ngoài. Tôi tin, sau khi nộp cuốn phim này lên cấp trên thì nhất định nó sẽ được niêm phong mãi mãi. Bởi vậy không ai trong ba chúng ta được phép tiết lộ rằng mình đã xem cuốn phim, các cậu đồng ý không?”

Tôi hiểu ý cậu ta, cuốn phim này quá đặc biệt, nếu người khác biết chúng tôi từng xem nó thì chỉ tổ rước vạ vào thân.

Tôi gật đầu đồng ý, nhưng Mã Tại Hải lại phân vân: “Tôi không biết nói dối đâu, chỉ cần đại đội trưởng trừng mắt một cái là chắc tôi chẳng dám giấu.”

Vương Tứ Xuyên vừa nạt vừa dỗ: “Đồ đàn bà! Nếu cậu không nói ra, thì chắc chắn sẽ cho cậu thăng chức đại đội trưởng. Sao hả? Cậu có giữ mồm giữ miệng được không?”

Mã Tại Hải lập tức mở cờ trong bụng, cậu ta đứng chụm chân nghiêm người chào Vương Tứ Xuyên theo kiểu nhà binh: “Cám ơn đồng chí Vương Tứ Xuyên! Tôi nhất định không hé răng nửa lời!”

Thực ra, chúng tôi làm gì có quyền quyết định thăng cấp hay giáng cấp quân hàm cho binh sĩ, có điều chuyến này trở về kiểu gì mỗi người ít nhất chẳng được thăng một cấp bậc, Mã Tại Hải đâu không được thăng cấp đại đội trưởng thì chí ít cũng phải lên đến chức đội phó.

“Bây giờ chúng ta phải rời khỏi đây ngay lập tức!” - Vương Tứ Xuyên nói - “Tránh đêm dài lắm mộng.”

Tôi vốn đã rất muốn trở lên mặt đất, giờ đây xem xong cuộn phim, điều kì dị xảy ra dưới vực sâu khiến tôi nổi hết gai ốc, bởi thế tôi càng không muốn lưu lại nơi này, nhưng chân cứ mềm nhũn, nhất thời chẳng làm sao cất nổi bước.

Vương Tứ Xuyên giục già mãi, hai chúng tôi mới miễn cưỡng thu xếp hành lý. Lúc khoác ba lô lên vai, tôi bất giác cảm thấy hối hận về quyết định lúc trước, lẽ ra chúng tôi không nên cố tình xem đoạn phim có nội dung như vậy, xem rồi chỉ khiến người ta không thể bình tâm trở lại.

Vương Tứ Xuyên đi đến cửa, cậu ta cầm luôn cây gậy sắt vốn dùng làm then cửa, rồi gọi chúng tôi mau đi theo mình. Chúng tôi đã mất hai tiếng đồng hồ ở đây, giờ là lúc phải tăng tốc để bù thời gian.

Chúng tôi kéo nhau ra ngoài, Vương Tứ Xuyên thận trọng đẩy cửa, như thể cậu ta sợ có người đang phục kích bên ngoài, lại như thể cẩn thận để không bị ai đó đột ngột mở cánh cửa ra đập phải. Nhưng Vương Tứ Xuyên đẩy mãi mà cánh cửa vẫn không hề xê dịch.

Cậu ta hơi ngạc nhiên, lại đẩy mạnh thêm chút nữa, nhưng cánh cửa vẫn ngoan cố đứng im, chỉ nhúc nhích một chút, chứ không bật mở.

Vương Tứ Xuyên nhìn tôi, sắc mặt rất đổi khó coi, cậu ta lấy hết sức bình sinh kéo mạnh cánh cửa. Trong phút chốc, tôi ý thức rằng đã có chuyện không hay xảy ra, bởi vì cánh cửa rõ ràng không có vẻ gì là bị kẹt. Vương Tứ Xuyên lại kéo cửa thêm vài lần nữa, bụi rơi xuống lả tả, nhưng cánh cửa vẫn đứng im như bị đổ bê tông.

Vương Tứ Xuyên quay đầu, lùi lại mấy bước, cậu ta lớn tiếng chửi thề với vẻ không tin nổi: “Gặp ma à? Có người ở ngoài khóa mẹ cửa nó rồi!”

Chương 5: Cảnh khốn cùng

Nơi đây toàn là thiết bị quân dụng, mọi cánh cửa đều là loại cánh cửa lõi thép có tác dụng ba phòng^[1], vỏ ngoài bọc xi măng, bên trong là thép và mút. Loại cửa này mà bị khóa thì cho dù có đánh thuốc nổ cũng khó khiến nó mở ra được, huống hồ chúng tôi làm gì có thuốc nổ. Tôi cũng thử đẩy mấy cái, cảm giác từ tay truyền đến khiến tôi hiểu rõ cánh cửa đã bị khóa ngoài, không hy vọng có thể đẩy được từ bên trong. Xem ra, trong lúc chúng tôi mở máy chiếu, có người đã lên khóa cánh cửa.

[1] Cửa ba phòng: là loại cửa có chức năng chống trộm, chống cháy và chống lạnh.

Cảm giác bất an dâng trào trong lòng. Kẻ có thể thực hiện chuyện này trong con đập chỉ có tên đặc vụ khi này bị chúng tôi đập xuống sông. Cảm giác hiện giờ thật chẳng khác nào lao đầu vào bức tường bê tông cốt thép.

Vương Tứ Xuyên mà nổi cơn thịnh nộ thì vẻ mặt trông rất đáng sợ, sau khi lao rầm rầm vào cánh cửa không thành công, cậu ta giơ chân đập thật mạnh, có điều, lao đầu không phát huy được hiệu quả gì thì đập lại càng chẳng tác dụng. Sau một hồi hoài công vô ích, cậu ta ngồi phịch xuống đất thở hồng hộc, cau mày buồn rầu, rồi nhìn cánh cửa chửi toáng lên: “Mụ nội mày! Cái loại chỉ biết nhốt trộm người khác, có giỏi thì mở cửa ra sống mái một phen với ông mày xem nào!”

Nhưng chẳng thấy ai đứng ngoài cửa chửi lại cậu ta, chất lượng hệ thống cách âm của phòng chiếu phim rất tốt, người ở ngoài không thể nghe thấy mọi âm thanh phát ra từ bên trong. Có lẽ đó chính là nguyên nhân tại sao gã đặc vụ kia khóa cửa mà Vương Tứ Xuyên hoàn toàn không hề hay biết.

Nhớ lúc ở nhà kho, hấn cũng giở thủ đoạn bỉ ổi này, sau đó bọn tôi “lại quả” cho hấn một cú đáng đời, nhưng mẹ kiếp, giờ hấn chơi bọn tôi keo này thì đúng là điên lộn tiết lên đầu, có điều đứng trước cánh cửa đóng im ỉm thế kia, dẫu có điên nữa cũng vô dụng. Tôi bảo hai người họ: “Nó bám đuôi nhanh thế, xem ra không cướp lại được cuốn phim, nó không buông tha đâu. Chúng ta phải nhanh chóng rời khỏi đây ngay, nếu không, e là nó còn giở trò khác nữa, mà bị nhốt ở đây cũng bị động lắm!”

“Chờ đã, đừng vội!” - Vương Tứ Xuyên ngăn lại - “Chúng ta nên ngồi xuống tính kế, nóng vội không khéo lại rơi vào bẫy của nó. Cửa đóng rồi, nó muốn giở trò gì cũng bó tay thôi.”

Vương Tứ Xuyên vừa dứt lời thì mấy ngọn đèn trong phòng đột nhiên chập chờn rồi tắt hấn, bốn phía bỗng chốc trở nên tối đen như mực. Có người cất câu dao!

Chúng tôi lập tức bật đèn pin, Vương Tứ Xuyên tức tối chửi rống lên “Tiên sư bố mày!”, rồi cậu ta co chân đạp thành thạch vào cửa sắt, cùng lúc ấy, chúng tôi nghe thấy trong bốn bức tường xung quanh vọng ra một âm thanh quái lạ.

Hình như âm thanh ấy phát ra do hiện tượng cộng hưởng sóng âm, tôi sờ bức tường, phát hiện bức tường hơi rung rung như thể một cỗ máy đang khởi động.

Thần kinh tôi lập tức căng như dây đàn, tuy không biết chuyện gì sắp xảy ra, nhưng tôi dự cảm đó nhất định không phải chuyện tốt lành. Chuỗi sự việc xảy ra quá nhanh, rõ ràng hấn đã chuẩn bị mọi kế hoạch từ trước.

“Thử tìm xem có lối ra nào khác không!” - Tôi nêu ý kiến.

Ba người lập tức chia nhau tìm, chúng tôi lật tung mọi góc ngách trong phòng, nhưng phòng chiếu phim vốn chỉ là gian phòng nhỏ, đi quanh một vòng cũng chỉ tìm thấy một lỗ thông gió ở phía sau màn hình vải.

Lỗ thông gió hình tròn, giống như chiếc chậu rửa chân cỡ lớn, trên miệng lỗ có cánh quạt gió, bụi kết thành mảng bám trên từng cánh quạt, chắc giờ nó không thể hoạt động được nữa. Phía ngoài giăng một mảnh lưới thép, trông còn qua quýt hơn cả lỗ thông gió ở buồng lặn, có lẽ vì nơi này là khu sinh hoạt, chỉ cần xử lý khép kín trong van tổng, đảm bảo cho khí lưu thông tốt là được.

Tôi thò đầu vào để cảm nhận, một luồng không khí trong lành đang thổi vào lỗ thông gió, nhưng tốc độ gió rất nhẹ, tôi còn nghe thấy rất nhiều tạp âm vọng ra từ nơi sâu trong lỗ thông gió, âm thanh kì quái khi nãy chắc là tiếng khởi động của cỗ máy nào đó nằm bên trong đường ống thông gió.

Vương Tứ Xuyên định bẻ tấm lưới thép xuống, nhưng cậu ta phát hiện nó đã được cắm sâu vào khối xi măng, mỗi thanh thép to cỡ đầu ngón tay, không thể lay nổi.

“Đồ của bọn Nhật, mẹ nó, đúng là xịn thật!” - Vương Tứ Xuyên lăm lăm, đoạn cậu ta liền lui xuống bảo Mã Tại Hải vào nhìn: “Cậu là lính công binh, thử ngó xem có cách gì không!”

Mã Tại Hải quan sát suốt hồi lâu, sau đó lấy tay sờ bức tường xi măng, rồi lắc đầu: “Đây là công trình quân sự gia cố, viền lưới thép được đắp thêm lượt xi măng dày mười mấy phân, chỉ dùng búa đập đá mới đập vỡ được, nếu không phải dùng dụng cụ cắt chuyên dụng hoặc bộc phá.”

Ba thứ cậu ta vừa nhắc đến, chúng tôi đều chẳng có trong tay. Cơ hồ nghĩ ra điều gì, Vương Tứ Xuyên liền cầm cây gậy sắt gõ mấy nhát vào chỗ viền

lưới thép. Tôi thấy cậu ta nghiền vỡ cả răng mà chỉ đập vỡ được chút vụn xi măng.

Các công trình quân sự thường rất đơn sơ, nhưng toàn dùng loại vật liệu xây dựng cực tốt, xây vô cùng kiên cố. Đúng là không thể không thán phục sản phẩm của người Nhật.

Vương Tứ Xuyên đập gõ một hồi rồi đành từ bỏ, cậu ta chuyển sang lấy gậy sắt thọc vào các mắt lưới, lần này thì có hiệu quả. Các mắt lưới bị gậy sắt bầy biến dạng, nhưng mắt lưới rất to, sau khi bị biến dạng thì gậy sắt không có điểm tựa, nên không thể bầy tiếp được nữa.

Tôi biết cách này không xong, Vương Tứ Xuyên ném gậy sắt, đứng chống nạnh thở dài, trông đến là sến, nhưng tôi không thể cười nổi.

Tôi đứng giữa phòng, soi đèn pin vào bức tường xi măng được xây kín mít, định tìm xem còn lối ra nào khác không. Đúng lúc ấy, tôi đột nhiên ngửi thấy một mùi rất lạ lan tỏa khắp không gian. Ngay lập tức, tôi hiểu có chuyện chẳng lành, nên liền quay đầu lại xem, tôi phát hiện cánh cửa đã hé ra một khe hở từ khi nào.

Tôi búng tay ra hiệu để hai người họ chú ý, rồi cả hội bước lại gần xem, càng lại gần, tôi càng ngửi thấy mùi nồng nặc hơn, chỉ lát sau tôi đã nhận ra đó là mùi khói.

Tôi cố tình đẩy cửa sắt, chẳng ngờ vừa đẩy nhẹ một cái, cánh cửa đã từ từ hé ra theo lực đẩy, dường như có thể mở được. Tôi giật mình, lập tức đẩy mạnh hơn, cánh cửa sắt bung ra một khe hở to hơn, gần như cùng lúc ấy, một cột khói ập vào khiến tôi sặc sụa, nước mắt chảy giàn giụa.

Vừa lau nước mắt, tôi vừa hét to gọi Vương Tứ Xuyên mau đến giúp đỡ, lúc bấy giờ, cậu ta mới định thần trở lại và nhanh chóng chạy đến. Hai

chúng tôi hợp sức đẩy cánh cửa, nhưng dường như cánh cửa bị một vật vô cùng rắn chắc chặn đứng lại từ phía sau, chúng tôi lao sầm sầm vào cánh cửa mấy lần mà khe hở vẫn không hề rộng thêm, ngược lại khói đặc càng lúc càng tủa ra nhiều hơn.

Vừa thấy tình thế bất thường, tôi liền đoán chắc chắn kẻ xấu kia đã tính cả rồi, hẳn định dùng khói để hun chết bọn tôi. Tôi lại hét gọi hai người kia cùng mình kéo cánh cửa lại, nhưng kéo mãi mà cánh cửa vẫn đứng im bất động, gắng sức kéo thêm mấy lần nữa, tôi chợt ngộ ra: hỏng rồi, chắc nó kẹt phải vật gì đó, có lẽ bị dây thừng thắt vào móc trên tường, chỉ thế mới khiến chúng tôi không thể kéo vào và cũng không thể đẩy ra được.

Khói đặc không ngừng cuộn cuộn tuồn vào, chúng tôi sặc khói đến nỗi không thể mở mắt mũi mồm miệng ra được. Vương Tứ Xuyên vừa ho sặc sụa vừa cởi quần áo. Cậu ta hét lớn: “Giúp... một... tay! Nhét khe hở lại!”

Chúng tôi nhắm mắt xông tới, cởi hết quần áo nhét vào trong khe hở, nhưng khe hở quá rộng, chúng tôi không đủ quần áo để nhét kín, sau đó quần áo của Vương Tứ Xuyên tự nhiên bén cháy, cậu ta đành giật vội về, lấy chân dập lửa, rồi mặc vào người.

Vương Tứ Xuyên không thể chịu đựng hơn được nữa, lửa giận bốc lên ngùn ngụt, cậu ta vừa ngoác miệng ra mắng vừa cầm gậy sắt thọc vào khe hở và bẩy ra, nhưng bất kể cậu ta to mồm chửi mắng đến đâu, bất kể cậu ta cố gắng nện cửa thế nào, thậm chí cây gậy còn bị bẻ cong, thì cánh cửa vẫn đứng trơ trơ ra đó. Lúc này, tôi phát hiện hình như trên cánh cửa sắt có rất nhiều vết nện, xem ra đã có người khác từng nện cánh cửa này, không hiểu ở đây đã xảy ra chuyện gì?

Mà mặc kệ nó, điều quan trọng là bây giờ cả căn phòng đã bị khói đặc xâm chiếm, dù chúng tôi đã lùi sâu về phía sau nhưng vẫn cảm thấy cổ họng đặc sít, không thể nào thở nổi, nếu cứ tiếp tục thế này, chúng tôi sẽ bị

sắc khói mà chết mất. Vương Tứ Xuyên chỉ chửi được thêm vài câu nữa rồi im tịt. Chúng tôi tiếp tục lùi về phía sau, xé miếng vải màn chiếu bám đầy bụi, lấy nước trong bình thấm ướt nó, rồi đưa lên mũi bịt chặt. Trong lúc hoảng loạn, tôi nhìn lại lỗ thông gió, chẳng ngờ từ chỗ đó, khói đặc cũng phun ra âm ầm.

Tôi nhớ đến tiếng khởi động máy khi nãy, không biết kẻ khốn nạn nào đã khởi động máy phun khí vào đây, có lẽ hắn đã dẫn khói vào phòng qua ống thông gió.

Vương Tứ Xuyên hoàn toàn mất kiểm soát, cậu ta rống lên như lợn bị chọc tiết, còn tôi túa mồ hôi lạnh khắp người. Ở đây chỉ có hai lối ra, nhưng cả hai lối đều đang phun khói cuộn cuộn, còn những nơi khác đều là tường bê tông, chúng tôi chết chắc ở đây rồi!

Giờ phút này hoàn toàn không cần thiết phải bình tĩnh suy nghĩ, tôi và Vương Tứ Xuyên nhìn nhau, cậu ta bảo chúng tôi tránh ra một bên, rồi vác gậy sắt đập thật lực vào mảnh lưới thép bịt lỗ thông gió. So với cửa sắt, thì chỗ này rõ ràng vẫn là con đường sống nhiều hy vọng hơn.

Ba người chúng tôi đập mảnh lưới tóe lửa, gậy sắt giật nảy lên trong tay chúng tôi, chúng tôi cứ đập cho đến khi mệt lử, nhưng mảnh lưới thép dường như chẳng có gì thay đổi. Tôi chỉ biết tuyệt vọng đứng nhìn.

Mã Tại Hải cũng cuống hết cả lên, lúc này cậu ta chẳng đếm xỉa gì đến khoảng cách thủ trưởng và cấp dưới, liền lấy cây gậy trong tay Vương Tứ Xuyên, rồi đập tới tấp. Sức cậu ta dường như còn mạnh hơn cả Vương Tứ Xuyên, hơn nữa động tác lại chính xác, có lẽ cậu ta được rèn luyện trong những ngày đào hầm khoét núi xây dựng các công trình quân sự, mặc dầu vậy, lưới thép cũng chỉ lõm vào một chút, cuối cùng Mã Tại Hải đập mạnh đến nỗi làm cây gậy sắt tuột cả khỏi tay, nhưng lưới thép hoàn toàn không

hề có vết tích nứt gãy, trong khi đó khói đặc đã khiến chúng tôi sặc sụa, không thể hít thở bình thường.

Tôi bịt miệng, nhìn luồng khói không ngừng phun vào mà đầu óc trống rỗng, tôi tuyệt vọng thầm nghĩ, có lẽ chúng tôi đành ngồi đây chờ đợi thần chết đến đón đi.

Đúng lúc ấy, sự chú ý của Vương Tứ Xuyên như thể bị hút vào một điểm, đèn pin của cậu ta chiếu xuống phía dưới mấy băng ghế dài, chúng tôi cũng nhìn theo, tôi bỗng phát hiện ra luồng khói đặc này hơi kì lạ.

Dường như khói bị hút vào một nơi nào đó!

Chương 6: Lối thoát

Mọi người lập tức nhảy bỏ đến gần, chuyển băng ghế sang một bên, tôi phát hiện phía dưới cũng có một lỗ thông gió. Lỗ thông gió này bé hơn bên kia nhiều, phía trên có cánh quạt và lưới thép to như ngón tay, nhưng nó được cố định bằng ốc vít.

Nhìn thấy cái hố, tôi mừng thầm trong lòng, nhưng lại lo lo, chỉ e mình không chui vừa qua lỗ. Nó quá bé, nhưng lúc này cũng chẳng thể để ý được nhiều điều như thế.

Vương Tứ Xuyên lập tức lấy gậy sắt kê vào mắt lưới và nện lên, cậu ta lập tức phát hiện ốc vít đã bị ai đó nạy lỏng. Tôi thầm cảm thấy kì lạ, lẽ nào có người đã từng bẫy được nó ra, sau đó lại lắp vào như cũ? Lúc này, Vương Tứ Xuyên đã nạy được lưới thép, sau đó túm cánh quạt, bẻ quạt ra phía ngoài.

Chất lượng các công trình quân sự của Nhật Bản rất tốt, tấm thép làm cánh quạt và trục cố định ở giữa đều dày khiếp người, vừa nhìn đã thấy vô cùng chắc khỏe. Vương Tứ Xuyên hí hoáy một hồi, bụi và dầu mỡ dính đầy tay, nhưng cánh quạt vẫn không hề hấn gì. Cuối cùng, Mã Tại Hải phải lấy mắt lưới của tấm lưới thép chụp lên mũ ốc ở giữa làm cờ lê, cậu ta phát hiện mũ ốc cũng đã bị nạy lỏng, chỉ cần quay vài vòng là tháo nó ra được.

Vương Tứ Xuyên gỡ lá thép ra, vút sang một bên, tiếng tấm thép rơi xuống đất nghe rất trầm, đoán chừng để nó nặng đến mười cân, chắc chắn là đồ được sản xuất trước chiến tranh, bởi sau chiến tranh, người Nhật không còn nhiều kim loại mà lãng phí như vậy.

Khói càng lúc càng lan rộng, cho dù đã bật đèn pin nhưng chúng tôi vẫn không nhìn thấy gì, chỉ lờ mờ trông thấy những sợi dây cáp điện to như cổ tay nằm chằng chịt trong thông đạo. Khi quân Nhật xây dựng nơi này, chắc chắn bọn chúng đã hoàn thành công trình dựa trên nguyên tắc thần tốc nhưng tiết kiệm, bởi vậy tất cả các đường thông gió đều được tận dụng làm đường dẫn dây cáp.

Mã Tại Hải là người gầy nhất, cậu ta thử bò vào trước, cố gắng lắm mới chui lọt vào trong, tôi thấy hơi lo lắng, nhưng không phải lo cho bản thân, Mã Tại Hải có thể chui vừa, người có thể hình như tôi chắc chỉ xây xát da thịt chút thôi, chứ vẫn chui qua được, nhưng vấn đề là Vương Tứ Xuyên...

May mà sau khi bò qua khúc cua để vào trong miệng ống thông gió thì không gian trở nên rộng rãi hơn nhiều. Mã Tại Hải nhảy xuống, rồi ra hiệu với chúng tôi rằng không có trở ngại gì.

Tôi và Vương Tứ Xuyên nhìn nhau, cậu ta cười bảo: “Cậu vào trước đi, tôi giãn gân giãn cốt chút đã!”

Tôi lắc đầu, thầm nghĩ: “Cái ghế cậu thì chui lọt làm sao được!”, đoạn quay sang bảo: “Cậu cứ chui vào đi, tôi ở trên đập cho, có đập gãy xương sườn thì cũng phải đập cho cậu lọt sang được bên kia mới thôi.”

Vương Tứ Xuyên không phản đối, bởi rốt cuộc cậu ta cũng đâu muốn chết. Vậy mà dù đã thay đổi mọi tư thế, cậu ta vẫn không chui lọt, cuối cùng Vương Tứ Xuyên quyết định cởi sạch quần áo ra, rồi dốc đầu chui xuống. Nhưng đúng như tôi dự liệu, mới chui được một nửa thì cậu ta bị kẹt cứng ở giữa.

Tôi nhảy luôn lên người cậu ta, mặc cậu ta kêu gào thảm thiết, tôi cứ thế dùng hết sức nặng của bản thân đập liên mấy cái cho cậu ta dần dần trôi xuống, vai Vương Tứ Xuyên bị mài sát, để lại trên hai bên thông đạo hai vết máu dài.

Lúc này, khói đặc đã lan tỏa đến đỉnh đầu, tôi cũng xuống bằng cách chui đầu xuống trước, rồi được hai người kia kéo tuột xuống.

Đường ống thông gió này được thiết kế dưới lòng đất, bởi vậy hiện giờ chúng tôi đang ở phía dưới của cả khu vực, phía trái là hành lang ngoài, tôi thấy trên trần ở bên đó cũng có lỗ thông gió và ánh sáng chiếu ra.

Nơi này cũng toàn là khói, mọi ống thông gió đều phun ra mùi khói cay nồng, tôi thận trọng bò sang đó. Từ sau lỗ thông gió, tôi ngẩng đầu lên nhìn, phía trên có vật cản, khói đặc giăng mù mịt khắp nơi, hơn nữa lại không có công cụ chiếu sáng, nên tôi chỉ nhìn thấy ánh đèn pin lấp lóa của thằng khốn đó, còn lại thì chẳng thấy rõ thứ gì.

Nếu có khẩu súng trong tay, tôi nhất định sẽ bắn chết hắn, bắn cho não hắn nát như cà bung, nhưng tiếc là giờ không cách nào thực hiện được, may mà tên đó cũng không có vũ khí. Tôi ngồi xồm, nhìn về hướng khác và

phán đoán xem nơi nào có thể thoát ra khỏi đường ống, sau đó giết chết hắn, cho hắn nếm mùi sự lợi hại của mình.

Bởi không gian của cả con đập thoáng dang và rộng mênh mông nên lại càng hiện rõ sự tĩnh lặng, nếu lối ra mà chúng tôi chọn ở gần hắn quá, thì động tác đập cánh quạt vừa rồi nhất định sẽ bị hắn nghe thấy, vậy khác gì đánh rần động cỏ. Tôi quyết định cứ xuôi theo đường ống tiếp tục bò về phía trước một đoạn. Muốn hun chết bọn tôi ư? E là phải đốt một hồi nữa mới được, chắc hắn không thể phát hiện chúng tôi đã trốn thoát một cách nhanh như vậy được.

Tôi thận trọng men theo đường dây cáp bò về phía trước, hai người kia bám theo sau, chúng tôi đi qua hết lỗ quạt thải khí này đến lỗ quạt khác, đường ống giao thoa chằng chịt phức tạp, phía trên chắc là một gian phòng khác hoặc là hành lang, tiếc là không có điện chiếu sáng, xung quanh tối thui, thoang thoang mùi ẩm mốc. Ánh đèn pin chiếu ra xa cũng chỉ nhìn thấy vài thứ lộn xộn trông chẳng rõ là thứ gì.

Bụi tích trong đường ống thông gió nhiều không thể tưởng tượng được, chẳng bao lâu sau, khắp người tôi đã bám một lớp bụi dày, vừa phủi một cái đã quệt phải dầu mỡ màu xám, nhót nhát phát buồn nôn, tôi liên tục dẫn hai người kia bò qua sáu miệng đường ống thông gió. Khi đã cách phòng chiếu một quãng khá xa, chúng tôi mới quyết định bò lên.

Nhưng đến đó chúng tôi liền trở mắt, bởi vì bên trong này chẳng có vật gì có thể dùng làm cờ lê để bẻ cánh quạt thông gió. Lẽ nào lại trở về chỗ cũ lấy tấm lưới sắt đã bị gỡ bỏ ở đó? Có điều nếu làm vậy thì không kịp thời gian, mà cũng chẳng làm cách nào cắt nó xuống được. Nhất thời ba người bọn tôi chỉ biết tuyệt vọng nhìn nhau.

Ngây người nhìn cánh quạt mấy phút, Vương Tứ Xuyên bắt đầu sốt ruột, cậu ta bảo: “Không thể đứng đợi mãi thế này, cứ đập thẳng vào đó, nếu

không cho dù kẻ địch không đến thì chúng ta cũng bị khói hun chết mất!”

Tôi gật đầu, bây giờ cũng chẳng còn cách nào khác, nên liền gọi Mã Tại Hải bảo cậu ta song phi vài cú, Mã Tại Hải thò chân vào giữa cánh quạt, đập mạnh một cú, rồi một cú nữa nhưng đập mãi mà lưới thép vẫn chẳng hề hấn gì.

Lưới thép hoàn toàn bất động theo đúng nghĩa đen, nó không hề rung rinh chút nào, điều đó khiến tôi hiểu vật này kiên cố đến mức không thể chỉ dùng chân mà đập đổ được.

Quả vậy, bất kể chúng tôi chia nhau ra đập bao lâu mà tấm lưới vẫn cứ trơ ra. Chúng tôi lại trở xuống tìm miệng đường ống tiếp theo xem có may mắn hơn không, nhưng vẫn không xong, lòng tôi rầu rĩ, thậm nghĩ lẽ nào chúng ta bị nhốt trong đường ống thông gió cho đến chết?

Tiếp tục đi về phía trước, chúng tôi đập từng miệng lỗ một, chất lượng công trình do bọn Nhật làm thực sự khiến chúng tôi hoàn toàn sụp đổ hy vọng, hầu như miệng lỗ nào cũng vô cùng chắc chắn.

Chẳng rõ chúng tôi đã bộ hành bao lâu, nhưng đúng lúc tôi tuyệt vọng nhất, thì đột nhiên Mã Tại Hải kêu lên đầy vui mừng: “A! Ở đây lỗng này!”

Tôi lập tức chạy tới xem, phát hiện lưới thép vừa bị cậu ta đá hình như hơi lệch ra phía ngoài, cậu ta vui mừng hơn hở, quay lại nhìn tôi với vẻ mặt rất hứng khởi, rồi quay người đập thêm mấy phát nữa, chẳng ngờ lưới thép liền lỏng hẳn ra. Tôi lấy tay sờ, phát hiện lưới thép không hề bị cố định mà chẳng qua chỉ gá vào đó mà thôi.

Cậu ta đứng bên trong đập tung tấm lưới, sau đó thò tay vào trong từ khe hở của cánh quạt, vặn ốc vít.

Ốc vít ở đây cũng rất lỏng lẻo, tôi thăm thấy kì quái, đột nhiên tôi nảy sinh hoài nghi: chẳng lẽ có người từng đi qua đây, nhưng rồi tôi lại cảm thấy khả năng này không lớn lắm.

Sau đó, chỗ miệng lỗ thông gió không còn thứ gì cản đường nữa, Vương Tứ Xuyên vật vờ mãi mới chui được từ trong lỗ ra ngoài, cảm giác chẳng khác gì chui ra khỏi bụng mẹ lần nữa.

Chúng tôi leo lên xem, phía ngoài là một đường hầm dài hun hút và tối âm u. Tim tôi thoát trùng xuống, bởi hành lang này lớn quá, cơ hồ có thể đủ chỗ cho hai chiếc xe tải cùng chạy song song, nó cao cỡ ba tầng nhà, mặt tường lộ cả bê tông cốt thép, trông rất đổi xù xì.

Xem ra đây có lẽ là trục đường vận chuyển chính trong nội bộ đập nước, chắc nó phải cách khu vực phòng chiếu phim tầm năm sáu mươi mét, nơi này hoàn toàn nằm ngoài khu vực hành chính.

Tôi cố trấn tĩnh lại, đây quả là nơi khiến người ta cảm thấy sợ hãi, mọi thứ ở đây đều nhuộm màu quái dị đến mức khác thường, mấy chục năm trước nhất định ở nơi này đã xảy ra rất nhiều chuyện không thể tưởng tượng nổi, vì vậy chúng tôi phải thật cẩn trọng, tuyệt đối không được manh động.

Vương Tứ Xuyên lấy đèn pin soi sáng đường hầm không lồ, tôi lập tức phát hiện trên mặt đất có rất nhiều đường ray, có lẽ dùng để vận chuyển, giữa các tuyến đường có phần nối liền với nhau, tôi từng nhìn thấy vật tương tự tại xưởng đóng gạch ở quê nhà.

Chiếu đèn pin lên tường, tôi phát hiện trên đó gắn một tấm biển bằng sắt, lau sạch lớp bụi là có thể nhìn thấy một hàng chữ Nhật trong đó có vài chữ Hán vốn là đã bị han gỉ loang lổ. Tôi đang định đoán thử nội dung đại khái của nó, nhưng Vương Tứ Xuyên đi đằng trước đã cuống quýt gọi tôi mau lại xem.

Tôi vội vàng đi đến chỗ cậu ta, phát hiện đường hầm kéo dài mãi về phía trước, hai bên xuất hiện rất nhiều phòng ốc và thông đạo, nhưng bên ngoài của các cửa và lối ra của thông đạo đều đóng một miếng gỗ rất dày.

Tôi lấy làm lạ, cảm giác ở đây hoàn toàn khác so với những nơi còn lại trong con đập, xem ra chốn này rất tiêu điều và đổ nát, hơn nữa lối vào đều bị niêm phong kín mít, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì vậy?

Nếu chúng làm vậy để bảo vệ thứ cất giữ bên trong, thì phương pháp này chưa hẳn sẽ phát huy tác dụng, mà với thói quen của người Nhật, chúng sẵn sàng hủy luôn những thứ không thể chuyển đi được một cách không hề do dự.

“Hay chúng làm vậy để nhốt công nhân Trung Quốc?” - Vương Tứ Xuyên lẩm bẩm, tôi lắc đầu, bọn Nhật không dùng cách phức tạp như vậy để đối phó với công nhân Trung Quốc đâu. Sau khi công trình hoàn thành, chúng sẽ thẩm sát hết toàn bộ công nhân, lũ người đó chắc chắn sẽ không hao tâm tổn trí vì người Trung Quốc đâu.

Vương Tứ Xuyên soi đèn pin vào khe hở giữa những tấm gỗ để quan sát thì thấy căn phòng bên trong có bố cục hoàn toàn giống với căn phòng mà chúng tôi gặp khi leo ra từ lỗ thông gió, có điều chúng tôi không nhìn rõ phần lớn không gian trong phòng.

Chúng tôi tiếp tục đi về phía đầu kia của đường hầm, chẳng bao lâu sau đã tới điểm tận cùng, suốt chặng đường, tôi thấy tất cả các ô cửa đều bị bịt lại chắc chắn, không để lọt chỗ nào.

“Xem ra cả khu này đều bị niêm phong kín.” - Vương Tứ Xuyên nhận xét - “Có lẽ chúng ta phải trở về đường ống thông gió rồi!”

“Không cần!” - Tôi khẳng định - “Bọn niêm phong nơi này bằng tám gỗ chắc chắn phải có đường ra, chắc chắn chúng không tự nhốt sống mình trong này đâu, nhất định ở đây sẽ có thông đạo không bị niêm phong dẫn được đến nơi khác.”

Chúng tôi đi giữa đường hầm, tôi quan sát phía trái, Vương Tứ Xuyên quan sát phía phải, còn Mã Tại Hải chú ý khu vực trên đầu. Chúng tôi quay đầu đi ngược trở lại, tìm từng lỗ một, nhưng đi mãi đến đầu bên kia của đường hầm, chúng tôi vẫn không tìm thấy lối ra. Có điều ở điểm tận cùng của đường hầm này, tôi nhìn thấy hai cánh cửa sắt vô cùng to lớn, bề mặt han gỉ chẳng còn hình dạng gì, không những vậy còn bị người ta hàn chết từ phía trong, nhìn thấy vậy tôi còn chẳng buồn thử đẩy xem chúng thế nào.

Tôi là người không tin tà ma, nên lại tìm thêm lượt nữa, nhưng kết quả vẫn không có gì thay đổi, nỗi tuyệt vọng và chán chường bủa vây lấy tôi.

Chúng tôi ngồi bàn bạc hồi lâu bên cánh cửa sắt, mọi chuyện diễn ra ở đây quả thật không hợp với lẽ thường, mọi cánh cửa đều bị đóng đinh chết từ bên ngoài, mà nếu chúng đều bị niêm phong kín thì những người đóng tám gỗ cũng chẳng còn lối ra và chúng tôi chắc chắn sẽ nhìn thấy thi thể của họ, nhưng trong đường hầm tuyệt đối không có bộ xương nào ngoài một vài hòm gỗ rỗng.

Vương Tứ Xuyên không nói thêm gì nữa, rõ ràng cậu ta không thể lý giải nổi điều này, mấy người chúng tôi chỉ biết nhìn nhau. Đột nhiên, Vương Tứ Xuyên đến bên cánh cửa của một căn phòng và nói: “Chúng ta cứ nạy tám gỗ ra, xem thứ bị niêm phong bên trong rốt cuộc là vật gì, thì lập tức rõ mọi chuyện ngay thôi!”

Khi đó, cây gậy sắt trong tay cậu ta trở thành công cụ đáng tin cậy nhất của chúng tôi, mấy tám gỗ này cũng chỉ là gỗ dương thông thường, có lẽ được chặt trong khu rừng gần đây, đó là loại gỗ chưa qua gia công, giờ

không còn chắc chắn như năm đó nữa nên dễ dàng bị Vương Tứ Xuyên này ra.

Sau khi bẫy gãy mấy thanh gỗ, thì trước mặt hiện ra một ô nhỏ đủ cho người chui lọt. Tôi vào trước, soi đèn pin thì thấy ở đó có rất nhiều dây phản dài, khoanh khắc đó, dưới ánh đèn pin, tôi rất đổi kinh ngạc khi phát hiện trên mỗi tấm phản đều la liệt người nằm.

Chương 7: Căn phòng bị niêm phong

Ánh sáng đèn pin mờ tối, nhưng chúng tôi vẫn có thể nhìn thấy cảnh tượng trên tấm phản dài, mỗi dây phản đều có rất nhiều bóng đen đang nằm, tất cả đều bất động. Da đầu tôi muốn nổ tung, lòng nghĩ thầm lẽ nào đây là nhà xác? Nhưng đồng thời tôi nhìn thấy hành lang tứ phía rộng rãi và cửa thông đạo dài ngút tầm mắt bị ván gỗ bịt kín, nếu là nhà xác, thì trong này có bao nhiêu người chết đây?

Vương Tứ Xuyên giục tôi bước vào, tôi thuật tóm tắt tình hình bên trong cho cậu ta, tôi và cậu ta hoán đổi vị trí để cậu ta nhìn được cảnh tượng bên trong, cậu ta liền bảo: “Còn kiêng kị gì nữa? Người sống còn không sợ lẽ nào lại sợ người chết?”, nói xong, cậu ta bước ngay vào trong phòng.

Tôi dặn Mã Tại Hải phải cảnh giác, sau đó cố gắng trấn tĩnh trong giây lát, rồi mới thận trọng trèo qua lỗ hổng vào trong. Khi đã chui vào trong phòng, tôi đứng lên soi đèn pin lần nữa, phát hiện thứ đang nằm trên giường có lẽ đúng như suy đoán của tôi khi nãy.

Đó là những bao lớn trông như thể túi ngủ, trông rất giống túi chứa thầy người, những chiếc túi này đồng màu với quân phục của quân Nhật, thoát

nhìn hao hao như kén sâu màu cỏ úa, nhưng điều khiến người ta nổi gai ốc hơn là trên rất nhiều dãy phản dài chồng thành ba tầng như thế toàn là loại túi bằng vải buồm này, chiếc túi nào cũng có vết bẩn bám trên bề mặt, nhìn qua là biết đó là vết máu thấm từ trong ra.

Tôi thấy hơi buồn nôn, may mà mấy kẻ gan dạ như bọn tôi đều không sợ yêu khí, Vương Tứ Xuyên bảo chúng tôi chuẩn bị tâm lý cho vững, rồi cậu ta lấy gậy sắt lật túi vải buồm, phần may khóa lộ ra, cậu ta liền kéo xuống. Tôi lập tức nhìn thấy một cánh tay cứng đơ, đen sì sì thò ra ngoài.

Ở đây bao nhiêu ngày, chứng kiến quá nhiều chuyện quái dị, nên khi nhìn thấy cánh tay kì lạ này, tôi chẳng có cảm giác gì. Vương Tứ Xuyên tiếp tục mở rộng tấm vải buồm, tôi nhìn thấy nửa cổ thi thể khô đét bên trong.

Vương Tứ Xuyên thốt lên: “Đúng là người chết rồi!”

Mã Tại Hải là lính công binh, cậu ta chưa bao giờ gặp phải tình huống này, nên sợ rúm người lùi mãi về phía sau. Tôi vỗ vai để cậu ta bình tĩnh hơn, làm lính mà chưa bao giờ ngửi thấy mùi xác chết thì trách gì không lên nổi chức tiểu đội trưởng.

Vương Tứ Xuyên điều chỉnh quang sáng đèn pin nhỏ lại, rồi soi vào trong túi, nhìn bộ quần phục rách nát trên thi thể, tôi biết những tử thi này là lính Nhật, y phục đều bị dịch cơ thể chảy ra kết thành tảng đông cứng, toàn bộ khoảng da lộ ra ngoài của thi thể đều chuyển thành màu đen, độ phân hủy không đồng đều, có chỗ đã lộ xương trắng, có chỗ thì vẫn còn nguyên vẹn, trông cả cổ thi thể chẳng khác nào một khối than tổ ong.

Lúc ở trong chiếc máy bay ném bom Shinzan bị rơi dưới dòng sông ngầm, tôi cũng nhìn thấy một cổ thi thể ở trong tình trạng phân hủy giống

thể này. Từ đó có thể khẳng định, nguyên nhân tử vong là vì trúng độc, rất có khả năng số lính Nhật này và viên phi công đó đều bị trúng độc mà chết.

Giở một túi khác ra, tôi thấy tình trạng thi thể bên trong cũng tương tự như vậy.

“Những người này đều chết vì trúng độc, xem ra họ là vật hi sinh của sương độc dưới vực sâu.” - Vương Tứ Xuyên trầm giọng nhận xét - “Những nơi tích tụ chất độc đều bị rửa nát, còn nơi chưa bị rửa nát thì chắc là vi khuẩn đã chết hết vì nhiễm độc, bởi vậy cả cơ thể mới nát đến mức độ này. Có điều, sao tử thi lại chuyển màu đen thế nhỉ?”

Màu đen trên bề mặt thi thể trông rất bất thường, Vương Tứ Xuyên chọc gậy vào một hố rửa trên cơ thể tử thi, ngoáy đi ngoáy lại, rồi lôi ra một thứ trông nhang nhác giống bông y tế và đưa lên mũi hít ngửi mấy cái.

Mã Tại Hải đứng phía sau lập tức muốn ói, tôi lắc đầu, trầm nghĩ: “Chú em này kém quá!”, rồi tôi cũng đến gần ngửi thử, thấy mùi vị này thật khó diễn tả bằng lời, nhưng nó không đến nỗi ghê tởm như tôi tưởng.

“Nếu màu đen này là hậu quả do việc trúng độc, thì chứng tỏ lượng độc tố ở trong cơ thể phải rất lớn, nếu chỉ nhiễm độc qua đường hô hấp thì không thể đến nỗi vậy, có lẽ loại khí độc này phản ứng với da của con người.” - Vương Tứ Xuyên nói - “Nếu một ngày chẳng may gặp phải loại sương độc này, thì chúng ta phải vô cùng thận trọng mới được.”

Tôi gật đầu, khóa huấn luyện “Ba phòng” mà chúng tôi học trước đây cũng nói về điều này, chẳng ngờ những kiến thức ấy lại hữu dụng đến thế. Vương Tứ Xuyên lau đầu gậy dính chất bẩn vào túi đựng xác, rồi đi xem xét những nơi khác trong phòng.

Tôi cúi đầu nhìn dãy phản mà tử thi đang nằm la liệt, đột nhiên trong đầu chợt lóe lên một ý nghĩ: “Không đúng, có lẽ nhóm người này chính là đội quân tiên phong của bọn Nhật.”

“Sao cậu biết?” - Vương Tứ Xuyên trèo lên giường, nhìn lên trần nhà và hỏi.

“Những túi ngủ này đều là quân trang dành cho bộ đội đã chiến, nếu số người ở đây đều là quân đồn trú chính quy của bọn Nhật thì chắc chắn chúng đều được phát chăn đệm, vì nhiệt độ nơi này rất lạnh.” - Tôi đưa ra phán đoán - “Hơn nữa ở đây có rất nhiều phòng, giả sử bên trong chứa toàn người chết, thì số lượng tử vong thật sự quá lớn. Bọn Nhật xây dựng con đập dưới lòng đất, có lẽ nhóm đầu tiên đến đây đã không hay biết sương khí dưới lòng vực sâu chứa chất kịch độc, trong thời gian xây dựng công trình, thượng nguồn con sông ngầm bắt đầu đổ mưa, lượng nước gia tăng ập vào trong vực khiến sương độc bay lên, nhóm quân Nhật này và một số công nhân lúc đó đã bị trúng độc và tử vong tập thể, chính vì vậy số lượng thương vong mới lớn đến dường này.”

“Vậy sao bọn Nhật không xử lý những xác chết kia?” - Mã Tại Hải nghe xong liền thắc mắc - “Chẳng phải người Nhật có lò hỏa thiêu sao?”

Tôi nhìn tư thế kì quặc của những xác chết, trong lòng đại thể đã đoán ra sự tình, nhưng quả thật suy đoán đó khiến tôi cảm thấy toàn thân ớn lạnh, nếu sự thực đúng là vậy, thì mọi chuyện xảy ra ở đây quá mức thảm khốc.

“Chắc phải có một nguyên nhân bất đắc dĩ nào đó.” - Tôi nói - “Những thi thể ở đây đều nằm trong túi ngủ, mỗi người một ô giường riêng, cách xử lý tử thi kiểu này không hề hiệu quả, nếu đây đúng là nhà xác, thì chỉ cần một phần ba căn phòng đã đủ chứa toàn bộ số xác này rồi. Hơn nữa, sử dụng túi ngủ để đựng xác chết thì quá lãng phí, dầu trong thời kì hoàng kim nhất, quân Nhật cũng sẽ không lãng phí như thế đâu!”

Bởi vậy, tôi nghĩ căn phòng mà chúng tôi nhìn thấy không phải nhà xác, sở dĩ các thi thể được đặt như thế này rất có khả năng vì họ đang nằm ngủ trong tư thế ấy thì bị chết mà không hề hay biết.

Đây là khu trại nghỉ, có lẽ lúc nửa đêm, màn sương gây chết người đã chui vào trong phòng qua đường ống thông gió, trong lúc mơ ngủ, chỉ số ít người may mắn thoát nạn, còn lại tất cả quân lính đều thiệt mạng. Sau khi sương mù tan hết chúng phát hiện cả khu doanh trại lặng phắc như tờ đã trở thành một nghĩa địa la liệt xác chết.

Đối mặt với tình hình này, những kẻ may mắn sống sót chắc chắn sẽ rất hoảng loạn, chúng không có khả năng xử lý nhiều xác như thế, nên đành đợi quân chi viện đến, nhưng mặt khác sợ thi thể rửa nát sẽ gây ra bệnh dịch, nên chúng liền đóng kín mọi ô cửa ở đây lại, bao gồm cả đường ống thông gió, rồi bỏ hoang khu vực này.

Trong khoảng thời gian một đêm ngắn ngủi, bao nhiêu người đã chết trong âm thầm, lặng lẽ, chỉ cần nghĩ đến điều đó thôi cũng đủ khiến người ta thấy lạnh người, tuy phương thức tử vong này rất êm đềm, nhưng tôi không thích cách chết này một chút nào, thà tỉnh táo và chủ động biết mình ra đi còn hơn.

Tôi cảm thấy suy đoán này tương đối hợp lý, nhưng Vương Tứ Xuyên đột nhiên gọi một tiếng, vẫy tay bảo tôi mau lại xem.

Tôi men theo dãy phản trèo tới chỗ cậu ta đang đứng thì nhìn thấy một túi vải buồm nữa bị cậu ta mở tung ra, Vương Tứ Xuyên soi đèn pin vào sọ của thi thể trong túi ngủ cho tôi xem.

Tôi trông rất rõ ràng, trên sọ của cổ thi thể có một lỗ đạn bắn.

Cậu ta nhìn tôi, bảo: “Tên này bị bắn chết. Cậu xem ở đây nữa này!”

Cậu ta lại chỉ thân thể của tử thi, tôi phát hiện trên ngực xác chết cũng có mấy lỗ đạn nữa.

“Đầu tiên là ăn một phát vào phổi, sau đó lại lĩnh thêm phát nữa vào đầu, chắc làm vậy để giúp anh ta giảm bớt đau đớn và chết thoải mái hơn.”

Nói xong, Vương Tứ Xuyên nhảy xuống giường, tháo tung một mạch mười mấy túi vải buồm ra, chúng tôi phát hiện dễ đến bảy tám xác chết bị súng bắn chết, có xác bị bắn vào đầu, có xác bị bắn trọng thương, thật là kì lạ!

“Một số tử thi đúng là chết vì trúng độc, nhưng cũng có tử thi bị bắn chết, mọi chuyện xảy ra ở đây chắc chắn phức tạp hơn suy đoán của cậu nhiều!” - Vương Tứ Xuyên nhận xét.

Tôi không thể giải thích nổi, những tử thi bị súng bắn chết nằm trong túi ngủ chắc chắn là được người ta nhét vào sau khi đã chết. Nói như vậy thì đúng là bọn Nhật đã biến nơi này thành một nhà xác khổng lồ. Nhưng giống như thắc mắc của Mã Tại Hải, đặt nhà xác ở đây sẽ bốc mùi hôi thối, sao họ không dùng lò hỏa táng, mà lại chỉ lấy tấm ván gỗ niêm phong nơi này? Lẽ nào những xác chết này đã xảy ra biến dị đáng sợ nào đó khiến bọn chúng không dám chạm vào.

Vương Tứ Xuyên lắc đầu bảo: “Khả năng này không thể xảy ra, bọn chúng dùng ván gỗ bịt kín nơi này không phải để thứ bên trong vượt ra ngoài, mà có lẽ là không muốn cho thứ bên ngoài xâm nhập vào trong.”

Tôi lắc đầu, cho rằng khả năng này càng không thể xảy ra: “Nơi này đâu phải đồng hoang rừng rú gì, lại không có dã thú, việc gì họ phải bảo vệ những cỗ thi thể này?”

“Đợi chút, cậu thử nghĩ xem!” - Vương Tứ Xuyên đột nhiên nghĩ ra điều gì, cậu ta trầm ngâm nói - “Bao nhiêu xác chết thế này mà không đem hỏa thiêu, lẽ nào điều ấy có liên quan đến việc bọn Nhật đột nhiên phế bỏ nơi này? Có lẽ đám lính Nhật chết quá đột ngột và dày đặc, nên về sau những người còn lại mới quyết định rời đi, chúng không kịp xử lý xác chết mà chỉ lấy ván gỗ niêm phong kín toàn bộ khu vực, tôi nghĩ nguyên nhân khiến chúng phải làm vậy có lẽ cũng chính là nguyên nhân khiến chúng đột ngột rời đi.”

Nếu là vậy thì càng khó tưởng tượng hơn, các hiện tượng xảy ra trong đập cho thấy, lúc bọn Nhật rời khỏi đây, thì không một tài liệu nào bị thiêu hủy, cũng không một công trình nào bị hủy hoại, bọn chúng rời khỏi đây rất ung dung, thông thả, ung dung đến mức dường như chúng đột nhiên biến mất vậy. Đây cũng là điểm khiến tôi thấy bất thường nhất.

Các loại máy móc thiết bị trong cả con đập đều rất lạ mắt, không rõ chúng được dùng vào việc gì, đồng thời các hoạt động của quân Nhật ở đây cũng không có tính logic, những thứ mà tôi trông thấy dưới lòng đất đều khiến tôi không thể giải thích nổi, điều ấy khiến người ta vô cùng bất an.

Trên mặt đất của căn phòng này không có đường ống thông gió, chúng tôi cũng chẳng tìm thấy manh mối nào khác. Vương Tứ Xuyên nói: “Hay là chúng ta nạy luôn mấy ván gỗ ra, xem kết cấu trong phòng này như thế nào! Ngoài lối vào bị tấm ván bịt kín, thì trong căn phòng còn có rất nhiều cửa thông đạo, chẳng biết những thông đạo này dẫn đến nơi nào, nhưng ắt phải tồn tại một con đường thoát được ra ngoài mới phải”

Tôi thầm nghĩ, nếu vậy chi bằng cứ quay trở lại đường ống thông gió, tuy trèo hơi vất vả một chút, nhưng thế vẫn hợp lý hơn là tìm lối ra trong nhà xác rộng thênh thang này.

Đang do dự, đột nhiên cậu Mã Tại Hải từ nãy vẫn im lặng lại làm động tác ra hiệu cho chúng tôi hãy nhỏ tiếng.

Cậu ta đứng sát cánh cửa, từ đầu chí cuối không dám bước vào trong. Chúng tôi đều im lặng, đột nhiên tôi nghe thấy một tiếng động rất nhỏ phát ra từ đường hầm ở phía ngoài. Tiếng động rất lạ, nghe kĩ, tôi phát hiện đó là tiếng người đang đẩy ván gỗ.

Có ai đang ở ngoài chẳng?

Chúng tôi nhìn nhau, lập tức trèo ra ngoài, soi đèn pin vào đường hầm, nhưng chẳng tìm thấy nơi phát ra âm thanh trong không gian rộng lớn này. Dựa vào cảm giác mơ hồ, chúng tôi đi theo phương hướng phát ra tiếng động, thì phát hiện âm thanh đó vọng đến từ một nơi sâu nào đó phía trên đường hầm.

“Rắc rắc rắc...”, tiếng động rất khẽ, tôi dựng hết tóc gáy, chợt nghĩ đến những xác chết bị niêm phong sau ván gỗ. Vương Tứ Xuyên vội giơ gậy sắt lên.

Chương 8: Âm thanh lạ trong hành lang

Âm thanh kì lạ đó không lập tức dừng lại, cứ cách một khoảng thời gian nó lại vang lên vài tiếng, không hề theo bất kì quy luật nào, nghe như thể tiếng người đang sửa chữa vật liệu bằng gỗ ở phía trên. Trong đường hầm tĩnh lặng đến quái dị mà đột nhiên nghe thấy âm thanh này thì bất cứ ai trên đời cũng phải lập tức nín thở.

Vương Tứ Xuyên định lên tiếng, nhưng tôi ngăn lại, tôi muốn họ giữ yên lặng.

Kết cấu nơi này vô cùng phức tạp, tôi có thể phán đoán phương hướng phát ra âm thanh một cách đại khái, nhưng muốn tìm thấy đích xác vị trí của nó thì phải từ từ mò qua đó nghe thử mới được.

Trong đầu tôi nhanh chóng phác họa mấy khả năng có thể xảy ra, nói không chừng gã đó đã mò đến, có lẽ hẳn cho rằng chúng tôi đã bị khói hun chết, sau đó lại phát hiện chúng tôi đã đào thoát bằng đường ống thông gió, thế là hẳn đuổi theo từ một lỗ thông gió khác. Nhưng lúc này, tôi nhìn đồng hồ, thấy chúng tôi mới đến đây chưa lâu, làm sao trong khoảng thời gian ngắn ngủi như vậy, gã đặc vụ có thể phát hiện chúng tôi đã chạy trốn được? Bởi vậy kẻ mới xuất hiện có lẽ không phải hắn.

Không những thế, tiếng động dường như phát ra từ hướng ngược lại với phòng chiếu phim. E là ở sâu trong hệ thống thông đạo phức tạp, giao thoa chằng chịt còn có kẻ khác, mà chưa biết chừng lại là hội anh Đường hoặc anh Miêu cũng nên.

Nhưng nếu là các anh ấy thì việc gì phải thận trọng như thế, họ đi nhiều người, lại còn mang theo vũ khí, không thể chỉ gây ra một chút động tĩnh như vậy được.

Tôi lại muốn vào chỗ mấy tấm gỗ và nhà xác để vòng lên trên, mình mấy ướt đầm mồ hôi lạnh, lẽ nào sở dĩ bọn Nhật niêm phong nơi này là vì đám người chết nằm trong kia có vấn đề?

Để tránh rút dây động rừng, tôi ra hiệu cho Vương Tứ Xuyên, bảo cậu ta giữ khoảng cách và tiến về phía trước.

Cậu ta cũng ra hiệu đồng ý, rồi ba chúng tôi mon men đi về hướng phát ra âm thanh.

Càng tiến về phía trước đường hầm càng nghe rõ âm thanh đó hơn, tôi có thể cảm thấy chúng tôi đã đến rất gần, nhưng khi tiếp cận ở mức độ nhất định, thì tôi lại bắt đầu không thể phân biệt được rõ rệt nữa, tiếng vọng âm vang khắp tứ phía, bất luận nghe từ hướng nào cũng đều cảm giác hao hao giống nhau.

Tôi áp tai vào mấy tấm gỗ bịt kín lối vào thông đạo, thăm dò mức độ rõ ràng của âm thanh truyền tới từng tấm gỗ và cố gắng phân biệt xem tấm nào có khả năng nghe thấy được âm thanh truyền tới một cách rõ ràng nhất, rồi vẫy tay gọi Vương Tứ Xuyên phang một gậy vào đó. Lần này, Vương Tứ Xuyên không nện gậy tấm gỗ, cậu ta tựa vào tấm gỗ, ngòai xồm xuống và tác động vào từ phần đáy tấm gỗ, chẳng mấy chốc nó đã được nhẹ nhàng gỡ ra.

Đây chỉ là mấy tấm gỗ gá vào mà thôi, tôi soi đèn pin, phát hiện phần trên của đầu gỗ có vết gãy lìa, chắc chắn là trước đó nó đã từng bị nện ra, nhưng vết gãy không còn mới, xem ra nó được ai đó nện ra cách đây khá lâu rồi.

Vương Tứ Xuyên nhìn tôi với ánh mắt đầy ẩn ý, cậu ta tiếp tục nện mấy tấm gỗ, lại thêm mấy tấm nữa bị gỡ xuống, cánh cửa trước mặt đã có một lỗ hổng đủ cho một người chui qua. Cái lỗ này đã bị nện ra từ trước, nhưng sau đó người ta lại cẩn thận gá lại che cái lỗ đi.

Thì ra là vậy, tôi thâm nghĩ, lẽ nào đây chính là lối ra của bọn chúng? Vì sao lại phải che giấu lối ra?

Sau khi mấy tấm gỗ bị gỡ xuống, chúng tôi đã nghe rõ mồn một âm thanh kì quái kia, nó được truyền tới từ phía sau. Chúng tôi thận trọng trèo vào trong và lập tức cảm thấy nhiệt độ ở đây thấp hơn bên ngoài rất nhiều.

Có khả năng nơi đây nằm sát hầm băng ở đáy đập, không gian phía ngoài tấm gỗ lại là một hành lang dài và hẹp, hai bên có rất nhiều gian phòng, nhưng đều bị niêm phong bằng các tấm ván, chỉ chừa lại vài gian phòng không bị bịt kín hoàn toàn mà thôi. Chúng tôi bước vào một trong những gian phòng đó xem xét, thì phát hiện đó là lối vào của một thông đạo khác, bên trong tối om, xem ra hành lang ở đây được thiết kế giao nhau theo hình chữ H.

Chúng tôi thận trọng dò từng bước tới áp sát nơi phát ra tiếng động, âm thanh càng lúc càng rõ ràng hơn, cuối cùng chúng tôi dừng bước ở cửa một hành lang giao với hành lang khác, tiếng động vọng ra từ nơi sâu trong dãy hành lang này, có thể chỉ cách chỗ chúng tôi đang đứng chừng hai, ba mươi mét.

Tôi và Mã Tại Hải bấm đèn pin soi về phía trước, còn Vương Tứ Xuyên giờ gậy sắt lên, nhưng khi ánh sáng đèn pin chữa thẳng tới, thì tiếng động kia vụt im bật.

Bốn phía đột nhiên trở nên im ắng lạ thường, tôi phát hiện tuy cuối hành lang tối lòm, cơ hồ chẳng nhìn thấy gì, nhưng vẫn có thể nhận ra một vật

đang động đây, hình như đó là người.

“Ai ở bên đó?” - Vương Tứ Xuyên hét lên, kẻ đó lập tức men theo rìa tường chạy trốn, thoáng cái đã chẳng thấy bóng dáng đâu nữa, không rõ hắn chạy về phía đầu kia hành lang hay trốn vào một trong những gian phòng ở đây.

“Không biết thằng khốn nào thế nhỉ?” - Vương Tứ Xuyên xắn tay áo lên, chuẩn bị xông má một phen, tôi lập tức lắc đầu: “Hắn không thể phát hiện ra chúng ta đã chạy trốn nhanh như thế đâu, chắc vẫn đang mãi hun khói đấy!”, lòng mơ hồ cảm thấy kẻ mới xuất hiện kia sao trông quen thế, nhưng giờ không có thời gian để nghĩ kĩ, tôi xua tay nói: “Bất kể hắn là ai, cứ tóm cổ trước rồi tính sau!”

Ba người chúng tôi lập tức đuổi theo đến đầu kia của hành lang, chạy đến nơi thì thấy phía trái của đầu hành lang quả nhiên có một gian phòng, tấm ván đóng ở cửa đã bị nạy ra, hở một lỗ lớn, bên trong tối thui, chẳng nhìn rõ cái gì vào cái gì.

Tôi khom lưng định chui vào thì Vương Tứ Xuyên giật lại: “Cẩn thận có mai phục!”, nói xong, cậu ta thu người nép ở cửa, soi đèn pin vào trong quan sát, dường như cạnh lối vào chẳng có ai đang trốn cả.

Tôi cũng nép người vào bên cửa, thận trọng nhòm vào trong quan sát, vừa mới ngồi xổm xuống, thì đột nhiên có một người thò đầu ra từ phía sau mé trái cửa, giật phắt lấy đèn pin mà Vương Tứ Xuyên đang cầm trong tay, trong lúc không phòng bị, chiếc đèn pin đã bị cướp mất.

Vương Tứ Xuyên ngây người trong chốc lát, rồi lập tức xông lên cướp lại, nhưng kẻ đó đã kịp lùi lại, thoáng chốc ánh đèn pin đã loang loáng di chuyển vào nơi sâu của gian phòng. Vương Tứ Xuyên thét lên một tiếng, rồi chui tọt vào trong.

Tôi và Mã Tại Hải lập tức bám theo, bởi phải khom lưng và vương Mã Tại Hải nên hành động của bọn tôi chậm hơn một chút, lúc chui vào bên trong, thì thấy Vương Tứ Xuyên hét lên một tiếng: “Hong rồi! Mau chặn lỗ hong lại!”

Vừa mới nói xong thì chiếc giường ở phía sát tường lật nhào xuống, cùng lúc đó một bóng đen thành linh chui ra, tôi lấy tay ôm đầu rồi đẩy giường lại chỗ cũ, dường như cùng lúc ấy, kẻ đó đã chui ra khỏi lỗ hong.

Nếu phản ứng chậm một chút thì hẳn đã có cơ hội thoát thân, nhưng may thay tôi phản ứng khá nhanh bằng việc lập tức thò tay ra chụp lấy hắn lôi trở lại, dưới ánh đèn pin lay động, tôi đã nhìn thấy mặt kẻ đó.

Khoảnh khắc ấy, tôi kinh ngạc đến sững sờ, xuất hiện trước mắt tôi là một khuôn mặt vừa bản thủ vừa trắng bệch, thoáng nhìn tôi đã nhận ra, thật không thể tưởng tượng được lại chính là Viên Hỷ Lạc.

“Viên Hỷ Lạc!” - Tôi kêu lên, còn chưa nói xong thì cô ấy đã huých tôi một cú, chẳng ngờ lực huých lại mạnh đến vậy, khiến môi tôi va vào răng, nhân cơ hội này, cô ấy vùng mạnh thoát ra khỏi tay tôi, nhặt đèn pin của tôi rồi chạy biến đi. Tôi cố gắng tóm lại mấy lần nhưng đều hụt.

Cùng lúc ấy, Vương Tứ Xuyên cũng xông đến, chúng tôi cộc phải đầu nhau, cậu ta chửi thề một tiếng rồi hỏi khi này tôi hét cái gì thế.

“Cô ấy là Viên Hỷ Lạc! Mau! Mau đuổi theo!” - Tôi hụt hơi hét lên với Vương Tứ Xuyên, vừa nén cảm giác đau đớn trên miệng, vừa nhìn lên thì thấy ánh đèn pin đã ở mãi đằng xa. Chúng tôi tức tốc đuổi theo.

Bám đuôi một người trong địa hình như mê cung là một việc vô cùng khó khăn, may mà phần lớn lối vào đều bị bịt kín, chúng tôi hỗn hển chạy

trong khoảng thời gian chỉ ít đủ cháy hết nửa điều thuốc, vượt qua mấy ngã rẽ, thì ánh đèn phía trước đột nhiên vụt tắt, không ngờ Viên Hỷ Lạc lại tắt đèn pin.

Chúng tôi quờ quạng trong bóng tối thêm mười mấy bước nữa, thì trước mặt xuất hiện một ngã rẽ, vì không rõ cô ấy chạy về hướng nào, nên chúng tôi đành dừng bước. Lúc này trong thông đạo truyền đến những tiếng vọng, nghe kĩ thì thấy đâu đâu cũng có tiếng bước chân, nhưng chẳng rõ những tiếng bước chân ấy cụ thể phát ra từ thông đạo nào. Quay lại nhìn đằng sau không thấy Vương Tứ Xuyên và Mã Tại Hải đâu, tôi hốt hoảng kêu toáng lên: “Các cậu đâu rồi?”

“Tôi ở đây!” - Chẳng rõ từ xó xỉnh nào, Vương Tứ Xuyên hét lên đáp lại lời tôi, tôi thấy tình hình không ổn, bởi giọng nói phát ra không ở ngay sau lưng tôi, mà ở một ngã rẽ khác của con đường.

“Hai cậu đừng động đây, cô ấy đã tắt đèn pin, tôi không nghe thấy tiếng bước chân nữa. Để tôi đuổi theo, hai cậu đứng yên ở đó đợi nhé!” - Tôi cố nói thật to.

Tiếng bước chân hỗn loạn lập tức biến mất, tôi cố gắng phân biệt, thì nghe thấy trong thông đạo phía trước có tiếng bước chân rất nhẹ, xem ra Viên Hỷ Lạc đã chạy rất xa, may mà âm thanh hình như vẫn trên trục đường tôi đang chạy. Tôi tăng tốc, giẫm lên hàng loạt các vật tạp nham dọc hành lang, điên cuồng đuổi theo âm thanh phía trước.

Tôi cứ mãi miết đuổi theo. Đột nhiên, âm thanh phía trước biến mất, tôi tiếp tục chạy thêm vài bước nữa thì phát hiện phía trước đã là ngõ cụt, tôi chắc hẳn sẽ bắt được cô ấy, nhưng khi quét đèn pin qua đó, thì ngoài đồng đồ vật ngổn ngang ra, chẳng còn gì cả khác. Viên Hỷ Lạc đã biến mất.

Tôi chậm bước chân, gọi lớn: “Cô Hỷ Lạc, tôi cũng là bộ đội công trình. Cô đừng chạy nữa, người mình cả mà!”

Không ai trả lời, tôi cũng đã tính đến nước này, nên thận trọng bước về phía bóng tối, chú ý quan sát đằng sau các vật tạp nham quanh đây, chẳng bao lâu tôi thấy Viên Hỷ Lạc đang ngồi xổm phía sau các thùng đạn, cơ thể không ngừng run rẩy.

Tôi thở phào nhẹ nhõm, thấy cô ấy dường như không có vẻ gì muốn tấn công, tôi cũng nói lỏng tinh thần cảnh giác, tiến sát lại gần nói: “Cô Hỷ Lạc, đừng sợ, đừng sợ nhé! Tôi là quân mình!”

Lúc này, đột nhiên tôi cảm thấy có điều gì bất thường, bởi Viên Hỷ Lạc càng lúc càng run rẩy dữ dội hơn, mắt cô ấy bắt giác hướng về một phía.

Tôi bất chợt ý thức được rằng, có lẽ không phải cô ấy đang chạy trốn tôi, bởi nếu có ý trốn tôi thì lẽ ra cô ấy phải trốn sau một thùng đạn khác, nơi tôi không thể nhìn thấy.

Một cảm giác không lành dấy lên trong lòng, tôi thậm biết cơ sự không hay, nên lập tức soi đèn pin về phía sau cô ấy, trông thấy ở đầu bên kia của thông đạo có một bóng người lạ lẫm đang đứng đó.

Chương 9: Kẻ điên

Tôi còn chưa kịp kinh ngạc thì bóng đen đó đã nhào tới trong nháy mắt, rồi vật tôi ngã xuống đất, tôi lập tức ngửi thấy mùi hôi thối kinh tởm của nước tiểu trộn lẫn chất bài tiết, tôi nhanh nhẹn lấy đèn pin đập loạn xạ, một phát trúng ngay cằm hắn, khiến hắn phải tránh sang một bên.

Tôi định vùng dậy, nhưng chưa kịp đứng lên thì lại bị quật ngã xuống đất, tôi ngửi thấy một mùi khiến người ta buồn nôn trên cơ thể của đối phương, lửa giận trong lòng cháy lên ngùn ngụt, tôi lại huơ đèn pin đập loạn xạ, nhưng lần này không thành công, ngược lại còn cảm thấy cánh tay đau buốt, tôi điên tiết hét lớn một tiếng rồi húc đầu vào hấn khiến hấn ngã chổng vó xuống đất.

Sau khi lao mạnh vào đối phương, đầu tôi choáng váng kêu ong ong, tôi sờ cánh tay, chẳng rõ bị thứ gì sát thương mà thủng một vết rộng, máu chảy đầm đìa. Tôi nổi giận lôi đình, không đếm xỉa gì đến vết thương mà giơ đèn pin nhào vào hấn, ánh đèn pin lóe sáng, tôi nhìn thấy một luồng sáng lạnh lẽo hắt lên, tôi lập tức quay người tránh luồng hàn quang, thấy nó sượt qua người mình.

Bóng đen loạng choạng mấy bước, rồi đâm sầm vào tường sau đó quay người lại. Tôi lập tức soi đèn pin vào mắt hấn, trong bóng tối đen kịt như ở nơi đây, ánh sáng đèn pin trở nên rất chói mắt, hấn vội quay đầu tránh sang bên kia, nhưng chỉ cần liếc qua là tôi lập tức nhận ra hấn.

Không ngờ thằng cha đó chính là Trần Lạc Hộ.

Thì ra cả hai người bọn họ đều đang ở đây, có điều mặt hấn trắng bệch, lại lem nhem nước mũi và bùn đất, trông hấn chẳng khác nào kẻ điên.

“Lạc Hộ!” - Tôi gọi lớn, nhưng anh ta không hề có phản ứng gì, chỉ quay đầu lại rồi xông thẳng vào tôi, trong tay lóe lên tia hàn quang của một loại vũ khí sắc bén nào đó.

Thông đạo rất hẹp, tôi né sang một bên, rồi tóm lấy tay hấn, thoát một cái tôi đã đẩy hấn ép vào tường, đèn pin lăn lông lốc trên mặt đất.

Trong lúc hỗn loạn, đột nhiên có ánh đèn pin chiếu tới, sau đó Vương Tứ Xuyên và Mã Tại Hải cũng chạy đến, lập tức giúp tôi một tay. Ba người chúng tôi, người tóm tay, kẻ tóm chân Trần Lạc Hộ, bấy giờ tôi mới hơi an tâm và buông lỏng cơ thể một chút.

Trần Lạc Hộ không hô danh từ lính đi lên, cơ thể vô cùng cường tráng, vừa mới nói lỏng một cái, hắn đã giãy đạp loạn xạ thoát khỏi tay chúng tôi. Ba người chen chúc trong thông đạo vốn rất chật chội, lại còn phải đề phòng vũ khí sắc bén trong tay đối phương, nên nhất thời chúng tôi không dám tiến sát lại gần hắn. Trần Lạc Hộ huơ tay buộc chúng tôi phải tránh ra xa, rồi quay đầu chạy như bay vào bóng tối. Mã Tại Hải lập tức đuổi theo hắn nhưng bị Vương Tứ Xuyên chặn lại, đuổi theo thẳng điên ấy quá nguy hiểm, huống hồ chúng tôi đã bắt được Viên Hỷ Lạc.

Tôi thở hổn hển nằm dài trên mặt đất, lúc này mới phát hiện cánh tay mình bắt đầu đau không chịu nổi, tôi nhặt đèn pin đã bị nứt vỡ soi thử, thì phát hiện cả cánh tay đã nhuộm đỏ máu, chỗ bị đâm có hình ngôi sao.

Vũ khí hắn sử dụng hình như là một con dao quân dụng cũ, chẳng ngờ sau bao nhiêu năm mà nó vẫn sắc bén dường vậy.

Mã Tại Hải lập tức giúp tôi cầm máu, Vương Tứ Xuyên nhìn về hướng Trần Lạc Hộ vừa chạy mất, rồi cất giọng: “Cái nơi quỷ quái này rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì thế không biết, nói điên là điên ngay được, mẹ kiếp, Trần Lạc Hộ đang bình thường tại sao lại phát điên phát rồ được nhỉ?”

Tôi nhìn Viên Hỷ Lạc, cô ấy nấp trong góc tối, hoảng sợ đến mức toàn thân run bần, đầu vùi giữa hai gối, lòng tôi bất giác cũng nhen nhóm một nỗi sợ vô hình. Nhóm người được cử đi Liên Xô toàn là những “người đàn bà thép” của thời đại này, vậy mà giờ đây lại khiếp đảm đến chừng kia. Tôi nói với Vương Tứ Xuyên: “Trần Lạc Hộ vốn là người rất nhát gan, nơi này

ngùn ngụt tà khí, nếu tôi mà ở nơi này thì chắc chắn cũng phát điên như anh ta. Vấn đề là sao bọn họ lại xuất hiện ở đây chứ?”

Vương Tứ Xuyên lắc đầu: “Điên mà biết lấy dao đâm người khác à? Cậu xem bộ dạng khi nãy của hắn, thế không phải sợ quá hóa điên đâu. Tay tôi suýt nữa bị nó chặt đứt lìa thành hai khúc rồi, khi hắn tấn công tôi thì nhát nào ra nhát ấy, nhát nào cũng muốn giết chết người ta, nếu tôi không nặng tay, dùng mười phần công lực chặn hắn lại, thì cậu đã thành người thiên cổ rồi!”

Tôi nhớ lại chuyện vừa xảy ra khi nãy mà toát mồ hôi hột, Vương Tứ Xuyên nhìn xung quanh, rồi lầm rầm trong miệng: “Ma quái quá! Xin đáng trường sinh phù hộ, nơi này nhất định có uẩn khúc gì đây, chúng ta phải mau rời khỏi đây thôi!”

“Hay là họ bị ma Nhật nhập tràng nhỉ?” - Mã Tại Hải đột nhiên vọt ra một câu.

Vương Tứ Xuyên và tôi đưa mắt nhìn nhau, tôi trấn an: “Trên đời này làm gì có ma, chúng ta là công dân của thế giới chủ nghĩa duy vật, nên phải loại bỏ triệt để tận gốc rễ tư tưởng mê tín dị đoan, rõ chưa?”

“Trách gì cậu không lên nổi chức tiểu đội trưởng.” - Vương Tứ Xuyên buông một câu.

Mã Tại Hải không nói gì. Tôi cũng thấy hơi rợn trong lòng, bất kể là tà mị hay hồn ma, thì mấy tên điên này cũng khiến tôi cảm thấy vô cùng bất an, có lẽ chúng tôi vẫn chưa chạm trán với điều đáng sợ nhất trong con đập khổng lồ này, nếu không mau rời khỏi nơi này, chắc chắn chúng tôi cũng sẽ trở thành những kẻ điên giống bọn họ.

Vương Tứ Xuyên bước lại gần Viên Hỷ Lạc, thử vỗ về cô ấy, nhưng hoàn toàn vô ích, Viên Hỷ Lạc thậm chí không dám nhìn lên. Vương Tứ Xuyên vừa đi ra chỗ khác thì cô ấy còn run rẩy mạnh hơn, chẳng khác gì trước đây.

Xem ra không hy vọng có thể dò hỏi được chuyện gì từ cô ấy.

Nhìn bốn bức tường của thông đạo, Vương Tứ Xuyên hỏi tôi xem giờ tính sao, tôi hơi do dự, không biết có nên đi tìm Trần Lạc Hộ hay không. Nếu anh ta lưu lại nơi này, trong tình trạng điên điên khùng khùng thế kia thì chắc chẳng trụ nổi bao lâu; hơn nữa, tình hình lại phức tạp, nếu mặc kệ anh ta tự sinh tự diệt thì cơ hội anh ta sống sót ra khỏi nơi đây là vô cùng mong manh.

Tuy có lúc tôi đã quên mất sự tồn tại của Trần Lạc Hộ, nhưng nói gì thì nói chúng tôi vẫn là chiến hữu, thật khó có thể nhanh chóng đưa ra quyết định về sự sống cái chết của người mà mình vẫn gọi là anh em trong suốt thời gian hơn một tháng chinh chiến ở trên mặt đất.

Thời của chúng tôi, bỏ rơi đồng đội sẽ phải mang gánh nặng tâm lý rất lớn. Trong phim ảnh, hành vi đó từng bị phân xử rất nhiều lần, những vai diễn này về cơ bản đều do những diễn viên có ngoại hình trông có vẻ tiêu nhân và đáng bị người đời khinh bỉ đảm nhận, bởi vậy tâm lý do dự khiến tôi thấy vô cùng mâu thuẫn.

Lý thuyết là vậy, nhưng nếu phân tích dưới góc độ thực tế, cho dù tìm thấy Trần Lạc Hộ thì riêng chuyện đưa được gã điên đó ra khỏi nơi đây đúng là một gánh nặng không hề nhỏ. Tôi suy nghĩ một lát, rồi quyết định tạm thời bỏ anh ta lại đây, trước tiên phải rời khỏi khu vực này đã, đợi đến khi Vương Tứ Xuyên nộp cuộn phim cho cấp trên, thì chúng tôi sẽ tính toán sau.

Tôi nhìn Viên Hỷ Lạc, thâm bấn khoản không hiểu vì sao cô ấy có thể xuất hiện ở đây, chắc chắn không phải cô ấy đến từ đường ống thông gió mà chúng tôi đến khi trước, điều đó chứng tỏ hướng tư duy của tôi là hoàn toàn chính xác, ở đây nhất định phải tồn tại một thông đạo thoát ra ngoài, không những vậy rất có khả năng thông đạo đó ở ngay trong hành lang này.

Nghĩ đến đây, tôi liền nhớ đến lúc hai người bọn họ đột nhiên mất tích, xem ra đúng là họ đã lén lút chạy ra khỏi buồng lặn trong bóng tối, nhưng rốt cuộc chuyện gì đã xảy ra vào lúc đó? Viên Hỷ Lạc đang bị điên thì thôi không nói, nhưng vì sao Trần Lạc Hộ cũng chạy đi theo cô ấy?

Viên Hỷ Lạc rất rành rẽ nơi này, khi sương khí vừa mới bốc lên, cô ấy đã dẫn Mã Tại Hải và Trần Lạc Hộ tháo chạy vào trong buồng lặn, vì cô ấy biết buồng lặn là nơi an toàn, sau đó buồng lặn chìm xuống đáy đập, cô ấy lập tức trốn ra ngoài, rồi chạy một mạch đến đây, cô ấy làm vậy chắc hẳn phải có lý do.

Nhưng đó là lý do gì?

Tôi lại nhớ đến những ý nghĩ trước đây, nhớ đến các loại máy móc thiết bị với công dụng khó hiểu của quân Nhật và cả những vết tích kì lạ do bọn chúng để lại mà càng lúc càng cảm thấy bất an đến độ khó thở.

Xem ra, trong đập nhất định tồn tại một sự uy hiếp nào đó mà chúng tôi không hề hay biết.

Chương 10: Uy hiếp trong con đập

Bởi lo Viên Hỷ Lạc lại chạy trốn, nên chúng tôi phải áp giải cô ấy.

Tuy tôi hơi tò mò không biết rốt cuộc chuyện gì đã xảy ra ở đây, nhưng nhìn bộ dạng của Trần Lạc Hộ thì cũng đủ hiểu mọi thứ đang diễn ra tại nơi này vô cùng ma quái, tôi không muốn giẫm lên vết xe đổ của anh ta.

Không biết khi nào Trần Lạc Hộ sẽ đột ngột xuất hiện và tấn công chúng tôi, nên chúng tôi chỉ có thể đề cao cảnh giác hơn nữa. Tôi nhìn Viên Hỷ Lạc, hy vọng cô ấy có thể nói ra gợi ý gì đó, trong khi ấy, Vương Tứ Xuyên đi đầu mở đường tìm lối trong khu vực này.

Suốt chặng đường đi về phía trước, các thông đạo giao nhau chằng chịt, lần này tôi quan sát rất cẩn thận và nhanh chóng phát hiện nơi này rất khác so với những nơi khác trong con đập.

Khắp trên tường đều có những vết tích không thể hình dung được, trước đây chúng tôi nhìn thấy xi măng ở bên ngoài đều ngả màu vàng, nhưng trên tường xi măng ở đây lại có những vệt màu đen.

Những vệt màu đen này rất lạ, không phải máu, cũng không phải sơn, mà cơ hồ nó trào từ trong tường ra vậy. Dưới ánh sáng của đèn pin, bức tường trông loang lổ đến thảm hại, như thể con đập bắt đầu rỉ ra từ đây vậy.

Vừa đi vừa nghĩ, bốn bề lặng phắc khiến tôi rợn tóc gáy, mãi đến khi đi đến ngã rẽ, Viên Hỷ Lạc bỗng dừng không chịu đi nữa.

Tôi đẩy cô ấy, cô ấy cũng không nhúc nhích, mà nhìn sang lối vào của một đầu đường khác, trong đó tối om.

“Đi hướng này sao?” - Vương Tứ Xuyên hỏi, Viên Hỷ Lạc không trả lời, tôi và Vương Tứ Xuyên nhìn nhau, rồi đẩy cô ấy đi theo con đường mà cô ấy vừa nhìn, thì thấy cô ấy không giẫy ra nữa.

Tôi mừng thầm, liếc nhìn Vương Tứ Xuyên rồi cả hội bước vào lối vào này.

Mới đi chưa được bao lâu thì chúng tôi phát hiện bên trong ẩm ướt hơn bên ngoài rất nhiều, chỗ nào cũng lũng bống nước, bước nông bước sâu, khắp tường đều xuất hiện vết loang lổ của một loại nấm độc màu đen, mùi mốc bốc lên rất nhức mũi. Chúng tôi tiếp tục đi vào trong thì phát hiện nước từ càng lúc càng sâu thêm, nhưng mực nước vẫn chưa cao tới bắp chân, nước vốn đã đục ngầu, nay khi chúng tôi lội qua trông lại càng bẩn hơn vì những vật lắng dưới tầng đáy đều bị sự di chuyển của chúng tôi khuấy lên.

Đi qua mấy khúc quanh, chúng tôi nhìn thấy nơi chảy ra thứ nước này. Có một bức tường xi măng đã bị tróc lớp bề mặt, trong tường lộ nhô lộ ra một đám ống nước đã han gỉ, trên ống nước ngăm có một vết nứt, nước chảy ra từ đường nứt đó.

Tuy lượng nước thoát ra không lớn, nhưng cứ chảy tí tách mãi theo năm dài tháng rộng, nên tránh sao khỏi tích tụ lại thành bãi nước tù. Tận cùng của bức tường gắn ống nước là cửa vào của một gian phòng từng bị gỗ ván niêm phong kín, phần tấm gỗ bị ngâm lâu ngày trong nước và phân sát mặt nước đã mục nát, lộ ra một lỗ hồng.

Chúng tôi chui vào trong, đó là một gian phòng rộng cỡ chiếc thùng sau của xe tải, trong phòng toàn nước, ba chiếc giường sắt đứng chổng lộn giữa làn nước lồm bồm, phía trên chất đầy đồ dùng.

Vương Tứ Xuyên kiểm tra sơ qua một lượt, thì ra tất cả đều là trang thiết bị của lính công binh chúng tôi, trong một túi bằng vải buồm, chúng tôi tìm thấy sổ công tác của Viên Hỷ Lạc và một cuốn sách viết bằng tiếng Nga.

Mã Tại Hải còn phát hiện một khẩu súng lục, có lẽ là của Viên Hỷ Lạc.

“Thử tìm xem lối ra ở đâu?” - Vương Tứ Xuyên lập tức lên tiếng. Chúng tôi liền lùng sục khắp phòng, trong này có đồ đạc của Viên Hỷ Lạc chứng tỏ cô ấy bắt đầu thâm nhập vào trong từ nơi này, nhưng tìm suốt hồi lâu thì chúng tôi thất vọng khi phát hiện gian phòng này hoàn toàn khép kín, ngay cả một lỗ thông gió cũng không có.

“Quái thật!” - Vương Tứ Xuyên ngồi lên giường, nhìn sang Viên Hỷ Lạc lầu bàu: “Cô dẫn bọn tôi vào đây làm cái mẹ gì không biết?”

Nhưng Viên Hỷ Lạc không hề tỏ ra sợ sệt, cô trèo lên giường, ngồi thu lu trong góc, ngây người ra nhìn vô định.

Ngọn lửa hy vọng đang cháy bùng giờ hoàn toàn tắt lịm, tôi hơi phẫn nộ, thở dài mấy tiếng, đang định nghỉ một lát thì Mã Tại Hải reo lên: “A, có đồ ăn!”

Tôi quay đầu nhìn thấy Mã Tại Hải đang bới mấy bao quân dụng, lôi ra mấy đồ hộp rồi ném cho tôi.

Tôi thoáng nhìn, liền nhận ra chúng tôi cũng có những loại đồ hộp này, nhưng không nhiều như thế, xem ra tiêu chuẩn ăn uống của Viên Hỷ Lạc cao cấp hơn chúng tôi rất nhiều.

Không nói đến thì chẳng sao, nhưng nhắc đến tôi mới cảm thấy bụng đói cồn cào, mấy người hội tôi mở hộp thiếc, Vương Tứ Xuyên cởi dây thừng cho Viên Hỷ Lạc, rồi đặt một hộp trước mặt Hỷ Lạc nhưng xem ra cô ấy không hề muốn ăn.

Tôi vừa ăn vừa nhìn xuống dòng nước trước mặt và bỗng thấy có vật gì chìm dưới đáy. Tôi liền thò tay xuống nhặt lên và lập tức phát hiện đó chính là mấy vỏ hộp bên trong còn thức ăn thừa, tôi vội vớt hết lên, không ngờ tổng cộng có những mười mấy hộp.

“Cậu làm gì thế?” - Vương Tứ Xuyên không hiểu liền thắc mắc.

“Cậu xem, có bao nhiêu hộp rỗng thế kia, chứng tỏ cô ấy từng sống ở đây khá lâu rồi!” - Tôi giải thích - “Có lẽ đây là nơi tránh nạn của Viên Hỷ Lạc, cô ấy đã ẩn trốn trong này.”

[©STENT](#)

Tiếp tục tìm kiếm, tôi vớt được ít nhất ba mươi vỏ hộp trong dòng nước đục ngầu, số hộp chất cao thành đống, theo tiêu chuẩn trang thiết bị của lính công binh thì một người nhiều nhất chỉ được mang năm hộp vì đồ hộp nặng hơn lương khô rất nhiều, mang nặng quá sẽ không thể vác nổi, số hộp nhiều thế kia chắc phải là phần của ít nhất bảy người.

Xem ra, không chỉ một mình cô ấy trốn trong này, chẳng rõ những người khác là ai?

Điều này khiến tôi thấy hơi kì lạ, nơi đây rất ẩm ướt, bẩn thỉu, mùi khó ngửi tỏa khắp căn phòng, cả căn phòng tích đầy nước bẩn, nếu muốn tìm một nơi để ẩn nấp, thì rất nhiều căn phòng phía ngoài đều không phải lựa chọn tồi, vậy tại sao bọn họ lại ở chỗ này?

Tôi nhớ lại tình hình lúc Viên Hỷ Lạc mất tích, bây giờ có thể xác định, chắc chắn cô ấy đã dùng phương pháp gì đó để nhận đường và chạy đi trong bóng tối, sau đó cô ấy trở về đây, trốn trong căn phòng này, rõ ràng cô ấy cho rằng đây mới là nơi trú ẩn an toàn.

Đúng là nghĩ nát óc mà vẫn không hiểu, có điều Viên Hỷ Lạc thông thuộc nơi này hơn chúng tôi, cô cho rằng ở đây an toàn hẳn phải có lí do riêng của nó, điều ấy khiến tôi thấy nhẹ nhõm hơn rất nhiều.

Trong phòng có một chiếc giường lớn hai tầng, chân giường ngập trong nước, đã bị mục nát, nên đứng không được vững chãi lắm, mùi ẩm ướt ở đây không khiến người ta cảm thấy khó chịu lắm, nhưng bây giờ rõ ràng không phải lúc nghỉ ngơi. Chúng tôi nhanh chóng ăn hết thức ăn, mỗi người hút điều thuốc, rồi xốc lại tinh thần, định lập tức tiếp tục hành động.

Bây giờ gã đặc vụ chắc chắn đã phát hiện ra chúng tôi bỏ trốn, tôi cũng không thể đoán được hành động tiếp theo của hắn, giờ chỉ xem đầu óc ai sáng suốt hơn mà thôi. Mã Tại Hải tìm ít đồ ăn trong hành lý của Viên Hỷ Lạc nhét vào ba lô của chúng tôi, sau đó kéo Viên Hỷ Lạc đứng dậy, ra hiệu cho cô ấy đi.

Nhưng lần này Viên Hỷ Lạc lại hoàn toàn không phối hợp với chúng tôi, cô ấy nhất quyết thu người ngồi co ro trong góc phòng.

Vương Tứ Xuyên thò tay ra, chẳng khác nào chim ưng quắp gà con, cậu ta chớp lấy tay cô ấy, Vương Hỷ Lạc ra sức giãy giụa, hét to nghe rất chói tai, Vương Tứ Xuyên bị cô ấy cào mấy cái, nên đành phải nới lỏng tay, cô ấy lập tức rút người lại, bắt đầu run rẩy.

Vương Tứ Xuyên bị cào đau, ngoác miệng ra kêu, nhìn vết cào trên tay, cậu ta điên tiết định nhào tới kéo cổ Viên Hỷ Lạc ra bằng được. Tôi chợt thấy có gì không ổn, liền ngăn cậu ta lại, ra hiệu để tôi thử xem sao.

Nói xong, tôi tiến lại gần Viên Hỷ Lạc đang co ro ở góc giường với vẻ mặt thân thiết nhất có thể, nhẹ nhàng nói: “Cô Hỷ Lạc, bây giờ chúng tôi muốn dắt cô ra ngoài, chúng tôi là người quân mình, cô đừng sợ, chúng tôi sẽ bảo vệ cô!”

Viên Hỷ Lạc nhìn tôi, vẻ mặt vô cùng khiếp đảm vẫn không hề thay đổi, tôi càng lại gần, cô ấy càng run rẩy dữ dội hơn, vẻ mặt méo mó khiến tôi cũng thấy hãi.

“Đừng sợ, đừng sợ!” - Tôi nhớ đến phương pháp phụ đạo mà mình học được trong mấy năm ở Saint Petersburg, tôi nhẹ nhàng và từ từ lại gần Hỷ Lạc, nắm lấy tay cô ấy.

Lăn lộn ở đây đã bao lâu, mùi thân thể cô ấy cũng chẳng lấy gì làm dễ ngửi lắm, nhưng lúc tôi nắm tay cô ấy, cảm giác mịn màng, mềm mại của làn da con gái khiến tôi thềm rung động. Trong cuộc sống quanh năm nơi rừng sâu núi thẳm của đội địa chất, nữ giới rất hiếm hoi, đừng nói đến chuyện yêu đương nắm tay, mà ngay cả cơ hội nhìn thấy người khác giới cũng vô cùng ít ỏi. Trái tim tôi bất giác đập nhanh hơn trong khoảnh khắc ấy.

May mà tôi quay lưng về phía hội Vương Tứ Xuyên, nên hai người họ không nhìn thấy sự thay đổi trên nét mặt tôi, tôi vội vàng trấn tĩnh lại, dẹp bỏ mọi tạp niệm rồi mới kéo cô ấy đứng dậy.

Có lẽ vì ngữ khí của tôi, nên cô ấy dần dần bình tĩnh lại, hơi thở cũng điều hòa hơn và ngơ ngác nhìn tôi, tôi nhìn lại cô ấy, gật đầu và nói: “Hãy tin tôi!”

Cuối cùng, tôi cũng thấy bờ vai của cô ấy thả lỏng hơn, tôi kéo cô ấy ra khỏi giường, dùng mắt ra hiệu cho Vương Tứ Xuyên.

Vương Tứ Xuyên và Mã Tại Hải vác ba lô lên vai, yên lặng không nói gì, lặng lẽ đi về phía hành lang ngoài căn phòng.

Viên Hỷ Lạc không hề phản kháng, nhưng tôi vẫn không dám lơ là. Đi đến cửa phòng, tôi cảm thấy rõ ràng tay cô ấy đang run lẩy bẩy. Tôi nắm chặt cánh tay, khích lệ cô ấy, nhưng đúng lúc này, hành lang đang tối mịt bỗng có ánh đèn lóe lên, sau đó, một ngọn đèn màu xanh đục vụt sáng.

Dường như các thiết bị điện trong con đập cuối cùng cũng phục hồi như cũ. Xem ra, gã đặc vụ đã phát hiện chúng tôi mất tích.

Các ngọn đèn chưa bị hỏng ở hành lang lần lượt bừng sáng, nhưng số lượng rất ít ỏi, hành lang chỗ sáng chỗ tối nom vô cùng quái dị, những nơi được chiếu sáng bị bao trùm bởi bốn bề bóng tối hư vô, chúng trở thành từng trạm nghỉ tồn tại cô đơn trong bóng đêm vô tận.

Đúng là may mắn, chúng tôi đỡ phải mò mẫm trong tối tăm, hội tôi lần lượt tắt hết đèn pin, lúc này tôi nhận ra tay của Viên Hỷ Lạc bắt đầu run lên bần bật, tôi kiên định nắm chặt tay cô ấy, định truyền cho cô ấy chút lòng tự tin, nhưng trong chớp mắt, cô ấy đã giằng tay ra khỏi tôi và chạy tọt vào phòng, chúng tôi đuổi theo, phát hiện cô ấy lại rúm ró ngồi trong góc như khi nãy.

Tôi rầu cả người, nhìn sang Vương Tứ Xuyên, cậu ta tức điên, cầm dây thừng định trói cô ấy lại, tôi cũng thấy hết cách, đành lại gần giúp cậu ta một tay, đang định làm thì nghe thấy Viên Hỷ Lạc lẩm bẩm một mình.

Ban đầu tôi cứ ngỡ cô ấy tụng kinh, nhưng nghe kĩ, mới phát hiện cô ấy đang không ngừng lặp đi lặp lại một câu: “Tắt đèn, tắt đèn. Trong bóng có ma, trong bóng có ma!”

Chương 11: Trong bóng có ma

Tôi nhìn về mặt của Hỷ Lạc, rồi lại nhìn ánh đèn phía ngoài, lòng bỗng dưng thấy rờn rợn.

Nói thật, sát na đó Viên Hỷ Lạc đã làm tôi hết hồn, tôi thấy sợ không phải bởi cô ấy nhắc đến ma mà bởi nhìn thấy bộ dạng khiếp đảm của cô ấy.

Rõ ràng cô ấy vô cùng sợ hãi ánh sáng bên ngoài, Viên Hỷ Lạc rất thông thuộc nơi này, không còn nghi ngờ gì nữa biểu hiện của cô ấy chứng tỏ rằng: chỉ cần đèn bật sáng là nơi này chắc chắn xảy ra nguy hiểm.

“Trong bóng có ma”, câu nói này trước đây tôi từng được nghe từ miệng gã khùng đặc phái viên mà mình gặp trong kho. Nhưng câu nói ấy có ý nghĩa gì? Tại sao họ đều nói “trong bóng có ma”?

Khi nãy vừa nhìn thấy đèn bật sáng, Viên Hỷ Lạc liền thét lớn bắt tất đi, tôi đột nhiên nhớ lại tình cảnh lần đầu tiên gặp cô ấy. Khi đó, chẳng rõ Viên Hỷ Lạc đã mò mẫm bao lâu trong bóng tối mà không có bất kì công cụ chiếu sáng nào.

Tôi không tin tà ma, nhưng bây giờ bản năng đang mách bảo tôi về một dự cảm không lành, bao nhiêu người nói câu ấy, bấy nhiêu người bị điên, bởi vậy tôi không thể lơ như thể nó không tồn tại.

Tôi kéo Vương Tứ Xuyên lại, không cho cậu ta trói Viên Hỷ Lạc. Vương Tứ Xuyên là người có tín ngưỡng tôn giáo, nên cậu ta rất nhạy cảm với những điều này, chỉ e cậu ta không khống chế được cảm xúc lại ra tay quá đà. Tôi ngẩng đầu lên nhìn dãy hành lang sâu hút bị cắt ra bởi những đoạn ánh sáng, lòng tôi bất giác thấy do dự.

Không thể cứ ngồi lì mãi ở đây, mà cũng chẳng rõ khi nào điện mới tắt, co đầu rút cổ vốn không phải tính cách của tôi. Hơn nữa, suốt chặng đường trước đó, chúng tôi đều cầm theo đèn pin chiếu sáng mà có soi thấy ma quỷ gì đâu.

Mã Tại Hải đề nghị: “Anh Ngô, hay tôi ra ngoài thám thính trước, nếu có gì không ổn sẽ hét to thông báo?”

Tôi lắc đầu, bây giờ riêng Viên Hỷ Lạc đã là một phiền phức lớn, chúng tôi chỉ có ba người, một người buộc phải canh chừng cô ấy, hai thành viên còn lại người dẫn đường kẻ chặn hậu đề cao cảnh giác. Không những thế, chúng tôi còn mang vác rất nhiều đồ đạc, không nên phân tán mỏng lực lượng, cách tốt nhất là tốc chiến tốc thắng. Hơn nữa, chúng tôi cũng không thể tìm lối ra ở đây, vì vậy tôi quyết định cứ trở về đường ống thông gió nơi chúng tôi đến, rồi nghĩ cách sau.

Nếu là phúc tất không phải họa, nếu đã là họa thì không thể tránh được, lần này e là chỉ cố gắng húc vào tường thôi. Thời đó, lớp người chúng tôi không biết sợ sệt là gì, ngược lại còn mang tâm lý kích động khi đối mặt với số mệnh, biết rõ trong núi có hổ mà vẫn muốn leo lên núi, đây là nguyên tắc sống của bọn tôi. Lớp trẻ thời nay có lẽ không thể lý giải được tâm tư của chúng tôi ngày ấy.

Vương Tứ Xuyên lại tóm lấy Viên Hỷ Lạc, lần này chúng tôi không có cách nào làm cô ấy yên lặng, nên buộc lòng phải trói cô ấy lại, rồi nhét giẻ vào miệng, sau đó giao cho Vương Tứ Xuyên vác trên vai.

Tôi cầm gậy sắt rời khỏi gian phòng. Mã Tại Hải chặn hậu, chúng tôi lội qua vùng nước tù, chẳng bao lâu sau, cả hội đã đến khu vực khô ráo.

Tuy nguồn cội của nhân loại bắt nguồn từ đại dương, nhưng cảm tình dành cho đất mẹ lại sâu sắc hơn nhiều. Vẫy đôi chân bị ngâm lâu trong nước tù đến bong cả da, tôi cảm thấy vô cùng an tâm, nếu Viên Hỷ Lạc không thoát ra câu nói kì quái vừa rồi, thì có lẽ tôi đã rất vui mừng rời khỏi căn phòng quỷ quái ấy.

Trước mặt chính là nơi gắn ngọn đèn dự phòng thứ nhất, bóng đèn bật sáng, ánh sáng xanh âm u như dự báo một điềm gở, tôi không do dự nhiều, vẫy tay ra hiệu cho cả hội tiến về phía trước.

Chẳng bao lâu sau, chúng tôi đã đứng dưới ngọn đèn, đưa mắt quan sát kĩ ánh đèn, tôi không phát hiện ra điềm gì đặc biệt, chỉ thấy lồng bao quanh đèn được làm bằng sắt, Vương Tứ Xuyên lấy gậy gõ mấy nhát, vỏ sắt rất chắc chắn, không dễ phá hủy.

Không hiểu vì nguyên cớ gì mà những bóng đèn này đều được gia cố chắc chắn đến vậy.

Nếu sợ ánh sáng, người ta chỉ cần tắt đèn là xong. Phương pháp tôi vừa nghĩ ra, xem ra giờ không thể áp dụng được nữa.

Nhớ lại lời của Viên Hỷ Lạc, tôi vô thức nhìn bóng mình dưới ánh đèn.

Chiếc bóng rất mờ, phản chiếu trên nền tường xi măng màu đen. Chúng tôi đưa mắt nhìn nhau, thoáng liếc qua đã phát hiện ra điểm bất thường, nhìn thêm lần nữa liền thấy sự việc thực sự không ổn, lưng tôi dấm mồ hôi lạnh.

Bóng của chúng tôi in trên tường bị thay đổi một cách vô cùng quái dị.

Chương 12: Chiếc bóng quái dị

Chúng ta đều biết, trong điều kiện bình thường, cho dù chiếc bóng bị kéo dài biến dạng, nhưng chỉ cần liếc mắt là có thể nhận ra đó chính là bóng mình, nhưng giờ đây, điều khiến tôi rợn tóc gáy là trạng thái chiếc bóng in

trên bức tường xi măng vô cùng quái đản, cảm giác ấy thật khó diễn tả thành lời, nếu nhất định phải mô tả, thì tôi chỉ có thể nói, đó chắc chắn không phải bóng mình.

Tuy rõ ràng những chiếc bóng kéo dài từ chân chúng tôi, rồi đổ lên tường, nhưng hình dáng những chiếc bóng đó đầu nhìn ở góc độ nào cũng thấy không phải chiếc bóng của chúng tôi, bởi tất cả đều hiện ra với vẻ lom khom, lưng của những chiếc bóng gù gập xuống, nom như bóng của cụ già sáu, bảy mươi tuổi.

Trong phút chốc, mồ hôi lạnh túa ra khắp người tôi, nếu lúc trước Viên Hỷ Lạc không nói câu ấy, thì có lẽ tôi sẽ cho rằng mình đang bị ảo giác, nhưng giờ đây khi nhìn vào những cái bóng, tôi bất giác cảm thấy quái dị đến cùng cực.

Mã Tại Hải cử động tay, tay của chiếc bóng cùng lưng trên tường cũng cử động theo, rõ ràng đó chính là bóng của cậu ta.

“Quỷ quái thật!” - Tôi nói, rồi quay đầu nhìn bóng đèn - “Hay tại vẫn đề góc nhìn nhỉ?”

Mã Tại Hải lắc đầu, Vương Tứ Xuyên cũng giơ tay lên, làm một động tác kì quặc.

Chiếc bóng cũng hiện ra một động tác y như vậy, nhưng động tác của chiếc bóng vô cùng quái lạ, động tác ấy khiến người ta nhìn mà lạnh người.

Khí thật, trong bóng đúng là có ma! Viên Hỷ Lạc không nói sai, bất luận ai nhìn thấy bóng mình trở nên như vậy cũng đều hít ngược một hơi lạnh.

Lẽ nào bọn họ đã sợ đến phát điên vì chiếc bóng của chính mình? Không thể nào! Chuyện này tuy rằng kinh dị nhưng vẫn chưa đáng sợ đến mức

khiến thần kinh người ta trở nên hoảng loạn hay điên khùng, hơn nữa, hình dạng chiếc bóng dầu trông quái đản thật, song chưa chắc nó đã làm gì được chúng ta.

Tôi quan sát và cảm thấy sự việc không chỉ đơn giản như vậy, nhưng tôi cũng chẳng thể suy đoán được gì hơn. Viên Hỷ Lạc và Trần Lạc Hộ đều bị điên, họ đều sợ những chiếc bóng này, lý do chắc hẳn phải vô cùng bất thường.

Tôi quay sang nhìn khuôn mặt của Viên Hỷ Lạc, cô ấy đã khiếp sợ đến độ toàn thân run lẩy bẩy, mặt quay đi hướng khác, thậm chí còn không có gan nhìn chiếc bóng của chính mình.

“Nơi này không thể ở lâu”, tình hình ở đây đã vượt ra khỏi phạm vi lý giải của chúng tôi, giờ không phải lúc suy ngẫm, phải rời khỏi nơi này càng nhanh càng tốt. Tôi đẩy Vương Tứ Xuyên và Mã Tại Hải đi tiếp, bảo họ mặc kệ mọi sự quái dị đang xảy ra ở đây.

Bốn người cầm đầu đi nhanh hơn, rồi chạy như điên về phía thông đạo, nhưng đến ngã rẽ đầu tiên thì đầu đầu, chúng tôi không thể phân biệt đâu mới là con đường lúc chúng tôi đến, chỗ nào cũng thấy các cửa thông đạo và các gian phòng bị niêm phong kín bằng ván gỗ, chúng tôi hoàn toàn không nhớ nổi mình đã từ chỗ nào chạy đến khu vực này.

Mọi người khá căng thẳng, bởi những chiếc bóng luôn bám sát theo mình, đi đến dưới ngọn đèn đường, quay đầu nhìn lại, tôi cứ thấy những chiếc bóng quái dị đang uốn éo trên tường.

Cuối cùng, Mã Tại Hải vẫn là người đáng tin nhất, cậu ta đã tìm thấy lối trở về hành lang rộng lớn phía ngoài, tuy không quay về theo đường cũ, nhưng ít nhất cậu ta đã xác định đúng phương hướng. Khi chúng tôi đập

tấm ván đang bịt kín thông đạo ra, thì phát hiện toàn bộ đèn khí gắn trên đỉnh đường hầm đều được bật sáng.

Cả đường hầm sáng bừng, bóng đèn vàng phân bố dày đặc, trong phút chốc, mọi vật trở nên rõ ràng trước mắt.

Ánh sáng và độ rộng của đường hầm khiến tôi cảm thấy vô cùng thoải mái, chúng tôi vội vã chạy trong ánh sáng đèn đường.

Nhìn lại bóng mình, thì thấy nó chỉ còn vệt mờ dưới ánh đèn cực mạnh, cũng chẳng rõ nó đã trở lại bình thường hay chưa.

Mấy người chúng tôi thở phào nhẹ nhõm, Vương Tứ Xuyên ngoái đầu tìm gian phòng mà chúng tôi đã đến lúc ban đầu. Chuyện này không hề đơn giản, may mà kết cấu ở đây không đến nỗi phức tạp như ở bên trong, thông đạo chạy thẳng một mạch, nên việc tìm thấy gian phòng chỉ là chuyện xảy ra sớm muộn mà thôi.

Chúng tôi tản ra, cảm giác bất an xâm lấn đầu óc đến độ nghiêm trọng, nhưng ở nơi đèn đuốc sáng trưng thế này, dẫu có gặp ma, khả năng là chúng tôi vẫn gắng gượng chống đỡ được.

Nghĩ vậy, tôi quay đầu nhìn thông đạo, đột nhiên tôi thấy có những vật thể gì đó đang đứng lấp ló ở cửa thông đạo nơi chúng tôi vừa chạy ra.

Vật thể kia lưng còng, vai nhô, nửa cơ thể vẫn ẩn trong bóng tối, xem ra, chúng rất giống với những chiếc bóng của chúng tôi khi nãy.

Chúng đứng chen chúc, túm tụm ở lối ra, bất động, như thể những pho tượng điêu khắc.

Tôi rùng mình, nhắm đếm bằng mắt, thì phát hiện dường như vật thể còng lưng đứng lẩn trong bóng tối kia cũng có bốn con.

Lẽ nào đó là bốn chiếc bóng của chúng tôi? Chúng tách khỏi cơ thể và bò từ trên tường xuống?

Chương 13: Bóng “ma”

Vương Tứ Xuyên thấy cảnh tượng ấy, cậu ta lập tức tụng mấy câu kinh của dân tộc Mông Cổ, rồi siết chặt cây gậy sắt trong tay.

Tôi liếc nhìn mặt đất, thấy nghi ngờ ban nãy không đúng vì tôi vẫn nhìn thấy chiếc bóng mờ nhạt của mình in trên mặt đất dưới ánh đèn. Điều đó chứng tỏ bóng của chúng tôi không hề bò từ trên tường xuống.

Thứ đang đứng nơi lối ra thông đạo kia chắc chắn không phải bóng của tôi, nhưng dù nhìn thế nào thì dáng dấp không không kia cực kì giống với những chiếc bóng in trên tường khi trước.

Chỉ cần không phải ma thì những thứ khác đều không thể làm tôi sợ hãi. Trong cuộc đời, tôi đã nhìn thấy vô số dã thú, chuyện lạ và cả người đi ra từ lòng đất, chỉ cần là vật thể tồn tại thực thì với tôi chỉ là chuyện vặt.

Mấy người chúng tôi âm thầm ra hiệu bằng mắt cho nhau, rồi cùng tiến lại gần bốn bóng đen kia bởi chúng đang chìm lấp trong bóng tối nơi lối ra. Vương Tứ Xuyên bật đèn pin soi về phía chúng.

Lúc ánh đèn chiếu tới đó, thì mọi người đều dừng bước.

Chúng tôi thấy phía đó chẳng có thứ gì cả, mấy bóng đèn kia đột nhiên biến mất không tăm tích.

Vương Tứ Xuyên dịch chuyển đèn pin sang chỗ khác, thì bốn bóng đèn lập tức lại xuất hiện và đứng sừng sững ở đó, chiếu đèn vào chúng, thì bóng đèn lại mất, chỉ còn lại cửa thông đạo tối om.

Chúng tôi nhìn nhau, Mã Tại Hải vừa run vừa nói: “Đúng là ma thật!”

Tôi liếc sang Viên Hỷ Lạc, thì phát hiện cô ấy không hề nhìn vào mấy bóng đèn, mà ánh mắt hướng về phía ánh đèn chói mắt ở trên đầu, cô ấy đang run rẩy. Trong thoáng chốc, mồ hôi lạnh trên người tôi lại vã ra như tắm, nếu không phải ở đây đang sáng trưng, thì e rằng tôi đã co cẳng bỏ chạy từ lâu rồi.

“Cậu có đáng trường sinh phù hộ, hay cậu vào kia xem thử thế nào!” - Tôi dụ Vương Tứ Xuyên.

“Cậu lúc nào cũng được Karl Marx phù hộ, chứ tớ lâu lắm chưa liên lạc lại với đáng trường sinh.” - Vương Tứ Xuyên chối ngay.

Tôi lờm cậu ta một cái, lăm bắm chửi cậu ta là đồ vô dụng, nghĩ đến tư tưởng chủ nghĩa duy vật, tôi liền nhắm lại mấy câu khẩu hiệu để mình thấy vững dạ hơn, rồi quay sang Vương Tứ Xuyên bảo: “Tôi đi xem thử, cậu ở đây soi đèn cho tôi!”, vừa cầm lấy cây gậy sắt cậu ta đưa, tôi vừa đi thẳng đến lối ra của thông đạo, bởi tôi tin chắc, vật thể đó không phải bóng ma, ở đây chắc chắn phải ẩn chứa uẩn khúc gì.

Đèn pin của Vương Tứ Xuyên chiếu vào thông đạo, ở đó chẳng có thứ gì, tôi liền đi thẳng đến phía ngoài của lối ra, rồi ra hiệu bằng tay cho Vương Tứ Xuyên, đồng thời chuẩn bị tinh thần sẵn sàng chiến đấu.

Vương Tứ Xuyên dịch đèn pin ra chỗ khác, tôi liền nhìn thấy cảnh tượng trước mặt thay đổi chỉ trong nháy mắt.

Mấy “bóng ma” kia quả nhiên lại xuất hiện, khi ở khoảng cách gần như vậy, tôi phát hiện thực ra đó không phải những chiếc bóng, mà là một hiện tượng vô cùng kì quái.

Tôi thấy hai loại bóng tôi với mức độ khác nhau, tia sáng phía ngoài soi vào đây dường như đã bị uốn cong, khiến mấy bóng đen lập tức xuất hiện trong bóng tối.

Đây là một cảnh tượng rất khó hình dung, nhưng dường như chúng không hề nguy hiểm, tôi lấy tay ra hiệu cho mọi người tiến lại gần và tiếp tục soi đèn pin, thì phát hiện hiện tượng bẻ cong đường sáng xảy ra trong cả thông đạo.

“Trong không khí có thứ gì đó!”, tôi nhanh chóng hiểu ra chuyện gì đang xảy ra ở đây, liền quay đầu lại bảo: “Bạn còn nhớ những kiến thức được học trong chương trình vật lý ở trường không?”

“Phần nào?”

“Khúc xạ ánh sáng.”

“Khúc xạ ánh sáng là hiện tượng ánh sáng đổi hướng khi đi qua mặt phân cách giữa hai môi trường trong suốt có chiết suất khác nhau. Mở rộng ra, đây là hiện tượng đổi hướng đường đi của bức xạ điện từ, hay các sóng nói chung, khi lan truyền trong môi trường không đồng nhất. Đặc tính và mật độ của thể khí hoặc vật chất lơ lửng khác nhau thì sự khúc xạ của ánh sáng sẽ khác nhau, nếu trong không khí xuất hiện một vật chất có mật độ rất cao thì hiện tượng này sẽ xảy ra, hiện tượng cầu vồng là một ví dụ, cầu vồng được tạo ra do ánh sáng chiếu vào những hạt nước lơ lửng giữa không

trung.” - Vương Tứ Xuyên đọc vanh vách rồi thắc mắc - “Nhưng cậu hỏi chuyện này để làm gì?”

Tôi hồi tưởng lại, thầm nghĩ: “Cái nhà cậu Vương Tứ Xuyên này thành tích còn kém hơn cả mình, chẳng biết những gì cậu nói đúng hay sai nữa.”

Nghĩ một hồi, tôi liền phát hiện ra vấn đề, tôi soi đèn pin lên trên, quả nhiên sự chuyển động của ánh sáng đèn pin ở phía trên thông đạo xuất hiện nhiều hơn hẳn ở phía dưới.

Điều này có thể giải thích vì sao bóng của chúng tôi lại bị còng lưng, bởi càng ở phía trên thì mật độ của thể khí càng lớn, từ đó dẫn đến hiện tượng khúc xạ, có điều, tôi vẫn không hiểu rốt cuộc thứ gì đã gây ra chuyện này?

Tôi không hề cảm thấy thở phào nhẹ nhõm, mà cảm thấy sự việc diễn tiến ngày càng phức tạp, bởi Viên Hỷ Lạc là sinh viên xuất sắc, cô ấy không thể không nghĩ ra những điều chúng tôi vừa nghĩ, chính vì vậy cô ấy sẽ không sợ hãi những chiếc bóng đến độ phát điên.

Không những vậy, khi này cô ấy còn nói rất rõ ràng, rằng: “Tắt đèn”, suốt chặng đường Viên Hỷ Lạc cũng không hề để ý đến những chiếc bóng, mà chỉ chăm chăm nhìn vào mấy bóng đèn này.

Ngọn đèn cách tôi gần nhất là ngọn đèn ở ngay trước mặt, tôi nhanh chân bước lại gần, cái bóng lưng còng lập tức bị kéo dài ra. Khi tôi đứng dưới đèn, thì ánh sáng của khu vực xung quanh đèn không bị bẻ cong một cách rõ ràng, nhưng khi tôi đưa tay ra tóm lấy không khí, thì lập tức thấy xuất hiện một hiện tượng tương tự như hiện tượng bốc hơi nóng trong sa mạc.

Càng tiến sát lại gần bốn phía xung quanh đèn thì hiện tượng này càng nghiêm trọng, tôi thò tay ra sờ thử, thì phát hiện bức tường bị ánh đèn chiếu đến phát nóng.

Xem ra sau khi bức tường nóng lên bởi ánh đèn chiếu vào, thì trong xi măng sẽ lan tỏa một vật chất thể khí nào đó gây ra hiện tượng này.

Tôi nghĩ đến những vết loang lổ mực nát có màu đen trên tường, rồi lại nghĩ đến bộ dạng của Viên Hỷ Lạc và Trần Lạc Hộ, thì đột nhiên tôi ý thức được tính nghiêm trọng của sự việc, tôi lập tức che miệng lại, đầu bỗng thấy quay cuồng.

Tôi cứ ngỡ là do tác động của tâm lý nên hít sâu mấy hơi, nhưng càng hít lại càng cảm thấy khó chịu hơn, tôi liền hiểu ra cơ sự, vội vàng nín thở chạy trở về chỗ cũ.

Tôi chạy một mạch đến chỗ của Vương Tứ Xuyên mới dám thở, vừa chỉ vào dãy đèn phía trên cao vừa hỏn hển nói: “Trong không khí có độc!”

Tôi ngẩng đầu nhìn theo hướng tay mình chỉ, vừa nhìn một cái thì nửa câu còn lại bị tắc nghẹn lại trong cổ họng, tôi thấy luồng khí bốc hơi xung quanh ánh đèn, toàn bộ khu vực phía trên nơi ánh đèn đang chiếu đều đang uốn éo thành những hình thù vô cùng yêu dị.

Mọi người đều trông thấy, Vương Tứ Xuyên ngậy người ra nhìn, rồi ngo ngác hỏi: “Chuyện gì thế này?”

Tôi lắc đầu, Viên Hỷ Lạc đứng bên cạnh cứ dán mắt vào những hình thù bị bẻ cong một cách kì lạ kia và không ngừng run rẩy, tôi hươ tay xua không khí bốn bề xung quanh, thì phát hiện dường như thể khí kia đã lan tỏa mù mịt khắp không gian.

Mã Tại Hải bóp chặt cổ họng, tôi cảm thấy cơn đau đầu càng lúc càng dữ dội hơn.

“Mẹ kiếp! Lẽ nào đây là phòng khí độc?” - Vương Tứ Xuyên hốt hoảng thốt lên, xem ra cậu ta vẫn chưa bị ảnh hưởng, có điều cậu ta cũng vội vàng bịt miệng lại.

“Làm sao bây giờ?”, tôi nhớ đến Trần Lạc Hộ và không muốn mình điên khùng giống như cậu ta, “Thể khí này có khả năng sát thương não bộ và thần kinh, chúng ta sẽ hóa điên, thậm chí tử vong tại chỗ.”

Vương Tứ Xuyên lấy tay che miệng, liếc sang Viên Hỷ Lạc, lúc này Viên Hỷ Lạc đang nhìn về phía thông đạo mà chúng tôi đã chạy ra khi nãy.

“Trạm lánh nạn!” - Vương Tứ Xuyên bật kêu thành tiếng - “Khi nãy cô ấy nhất định không chịu rời khỏi gian phòng kia, bởi vì nó chính là nơi lánh nạn của cô ấy, ở đó nhất định sẽ an toàn.”

Vương Tứ Xuyên lập tức cởi trói cho Viên Hỷ Lạc, sau đó lùi lại mấy bước, cậu ta còn bảo chúng tôi lùi lại sau. Chúng tôi cùng nhìn chăm chăm vào Viên Hỷ Lạc, vừa được cởi trói, cô ấy lập tức chạy vụt vào trong thông đạo.

Tôi liền hiểu ý đồ của Vương Tứ Xuyên. Viên Hỷ Lạc rất thông thuộc nơi này, nhất định cô ấy sẽ biết con đường ngắn nhất dẫn đến “trạm lánh nạn”.

Chúng tôi lập tức đuổi theo sau.

Chương 14: Hành lang xác chết

Thông đạo ở đây có lắp đèn, nhưng chỗ sáng chỗ tối, đầu chúng tôi soi đèn pin thì chạy thế này cũng không thể nhìn rõ đường được, chỉ biết cầm đầu cầm cổ bám theo sát Viên Hỷ Lạc. Ở đây có rất nhiều ngã rẽ, cứ chạy được một quãng thì lại xuất hiện khúc quanh với góc chuyển rất hẹp, cuối cùng chúng tôi chỉ có thể dựa vào thính giác để phân biệt phương hướng.

Sau khi ngoặt qua mấy góc cua, tôi phát hiện con đường Viên Hỷ Lạc chạy qua vô cùng phức tạp, đó không phải con đường ngắn nhất mà là con đường tối nhất, ít đèn chiếu vào nhất, chắc cô ấy chọn đường này để tránh phải hít nhiều khí độc vào phổi.

Rõ ràng đó là tuyến đường cố định, cô ấy đã xác định ra con đường này nhờ vào kinh nghiệm.

Nhưng con đường này khiến những người không thông thuộc nơi đây không thể đuổi theo tốc độ của người chạy phía trước, chẳng bao lâu sau, ba người chúng tôi hoàn toàn lạc nhau, tôi không nhìn thấy Vương Tứ Xuyên và Mã Tại Hải đâu nữa, chỉ nghe thấy chỗ nào cũng vang lên những tiếng bước chân loạn xạ, cũng chẳng thể phân biệt được tiếng bước chân nào là của ai, chỉ mơ hồ phán đoán bước chân nhẹ nhất, gần chỗ tôi đang đứng nhất và không bị đứt đoạn là của Viên Hỷ Lạc.

Sau khi xác định được mục tiêu, tôi nhanh chóng xông thẳng vào một thông đạo tăm tối, nó cách dãy đèn ít nhất tới trăm mét, tôi nhìn thấy có người ở phía trước vừa chạy vừa ngã dúi dụi, chắc chắn đó chính là Viên Hỷ Lạc.

Con đường này tối đen như mực, tôi thấy Viên Hỷ Lạc loạn choạng, tốc độ giảm xuống rõ rệt, lát nữa tôi chạy đến quãng đường đó chắc chắn cũng sẽ chẳng khá hơn cô ấy là bao.

Nếu tôi bắt kịp được cô ấy ở đoạn đường này thì may ra còn có hy vọng sống sót, nhưng nếu chẳng may vấp ngã ở đây, để cô ấy chạy ra khỏi con đường này và bỏ xa tôi một khoảng cách lớn, thì lúc đó muốn tìm thấy cô ấy cũng khó.

Nghĩ vậy, tôi liền soi đèn pin lên mặt đất, định lợi dụng ưu thế có dụng cụ chiếu sáng để chạy nhanh hơn cô ấy, nhưng mới chạy mấy bước thì tôi đã vấp ngã lăn quay, soi đèn pin nhìn kĩ thì chẳng ngờ thấy đoạn đường tôi vừa chạy có rất nhiều người đang nằm ngổn ngang.

Tất cả số người này đều đổ gục trên thông đạo, họ mặc quân phục của lính công binh, tôi nhận ra mấy khuôn mặt quen thuộc, đó là lính của anh Đường. Tôi quỳ xuống sờ cổ của họ, thì phát hiện tất cả đã chết từ lâu.

Trong ánh đèn pin soi vội, tôi cũng không thể nhận ra nguyên nhân gì khiến họ tử vong, chỉ có điều việc nhìn thấy những gương mặt quen thuộc đã chết làm đầu óc tôi bỗng dưng trở nên trống rỗng.

Tôi đang tràn đầy hy vọng bọn họ sẽ tìm thấy chúng tôi, hoặc chúng tôi có thể tìm thấy bọn họ. Trong một cơ sở dưới lòng đất tối tăm thế này, đông người sẽ mang lại cảm giác an toàn hơn nhiều, nhưng cảnh tượng đang hiện ra trước mắt khiến tôi vô cùng tuyệt vọng.

Chỉ loáng sau, tôi liền nhìn thấy anh Đường, anh ấy và những người khác đang nằm sõng soài trên đất, miệng và mũi dính toàn vết bẩn đã keo khô, đầu tôi vang lên những tiếng “ong ong”, tôi lập tức chạy lại sờ cổ anh ấy, thì phát hiện anh ấy đã chết cách đây nhiều giờ đồng hồ.

Tình cảm giữa tôi và anh Đường cũng không thân thiết hơn những người khác bao nhiêu, chỉ có điều khi nhìn thấy người mình thường tiếp xúc nhiều hơn một chút hi sinh ở đây, thì trong lòng cảm thấy nhói nhói đau, tôi chửi thề một câu, đang định chạy theo Viên Hỷ Lạc, bỗng dưng ánh đèn pin

trong tay tôi loang loáng soi trúng chiếc túi nhỏ mà anh Đường đang nắm chặt trong tay.

Tôi nhớ đến tấm bản đồ trong túi của anh Đường, liền cầm lấy cái túi, nhưng giật mãi cái túi vẫn không xê dịch, thì ra cơ thể anh Đường đã hoàn toàn đơ cứng, cánh tay anh ấy ôm chặt lấy cái túi, khiến tôi không có cách nào kéo nó ra nổi.

Tôi dùng sức cạy bàn tay của anh ấy ra, giật lấy cái túi, tôi lại nghĩ đến súng của anh Đường, liền sờ nơi hông, nhưng phát hiện bao súng cái ở hông đã hoàn toàn trống rỗng.

Tôi lục tìm súng của những người khác thì phát hiện súng và lựu đạn cầm tay giắt ở hông của mọi người đều đã biến mất.

Tuy trong lòng tôi rất thắc mắc, nhưng Viên Hỷ Lạc đã chạy một đoạn khá xa vào bóng tối trong thông đạo, nên tôi đành phải lập tức bám theo.

Tôi giẫm lên những thi thể chạy đuổi theo bóng lưng cô ấy, trên đường chạy, tôi phát hiện hầu như toàn bộ thi thể đều tập trung giữa đoạn thông đạo này. Chẳng biết họ chủ động chạy đến đây để tránh khí độc hay họ mới chạy đến đây thì bị kẻ địch ám hại?

Súng của họ đã bị người ta lục soát và cướp mất, chắc chắn ai đó đã đến xử lý những xác chết này. Tôi thầm thấy sợ hãi nghĩ: “Mẹ kiếp, hội anh Đường xuất hiện ở đây chắc chắn là chết vì trúng độc, nhưng sau khi trúng độc, có người đã lấy mất súng của họ, điều đó chứng tỏ đây hoàn toàn không phải tai nạn bất ngờ, mà là một vụ mưu sát. Kẻ tấn công là ai? Chắc chắn chính là gã đặc vụ.”

Gã đặc vụ nhất định phải biết sự tồn tại của nơi này.

Nếu hắn biết nơi này, thì nhất định hắn cũng biết phòng chiếu phim có đường ống thông gió dẫn xuống đây.

Nói như vậy thì việc hắn hun khói đuổi chúng tôi chỉ là một cái bẫy, điều hắn muốn chính là dụ chúng tôi đến căn phòng này chẳng?

Đồng thời, Viên Hỷ Lạc lại rất thông thuộc nơi đây, chúng tôi nhóm của cô ấy cũng bị trúng gian kế của kẻ địch. Lẽ nào không gian khép kín này lại là một cạm bẫy của gã đặc vụ, hắn đã dụ phần lớn các thành viên của hai đội thăm dò địa chất chui xuống, lợi dụng môi trường đặc biệt ở đây để ám hại chúng tôi?

Nếu quả là vậy thì rất có khả năng gã đặc vụ không phải người trong đội ngũ của chúng tôi mà là người trong đội ngũ của Viên Hỷ Lạc. Sau khi hắn sát hại hết nhóm của Viên Hỷ Lạc thì mai phục trong con đập, đợi nhóm tiếp theo dẫn xác đến, rồi dùng cách cũ tiêu diệt toàn quân.

Càng nghĩ tôi càng hối hận, gã đặc vụ lúc ẩn lúc hiện như thể người vô hình này chỉ cần một mình mà xoay chúng tôi như chong chóng, điều đó chứng tỏ hắn cực kì thông thuộc nơi này, không những vậy hắn còn vô cùng thông minh. Tôi đã nghĩ về hắn quá đơn giản.

Vốn dĩ tôi cho rằng kẻ địch của chúng tôi chỉ là căn cứ địa đáng sợ và quái dị này thôi, còn gã đặc vụ là một khái niệm như có cũng như không và chúng tôi chỉ cần thận trọng một chút là được, nhưng bây giờ, gã đặc vụ bỗng biến thành mối uy hiếp lớn nhất của chúng tôi khi ở trong con đập.

Đi vào khu vực có ánh đèn chiếu sáng, tôi thấy bóng mình in trên tường uốn éo quái dị đến ghê người, đầu tôi lại choáng váng, tai bắt đầu ù đặc một cách kì lạ.

Không biết tại ánh sáng hay tại ý thức của tôi bắt đầu xuất hiện vấn đề mà thông đạo trước mặt trở nên méo mó, tôi không thể đứng vững được nữa.

Viên Hỷ Lạc cũng gục ngã mấy lần, nhưng cô ấy lại đứng lên chạy tiếp, tôi cơ hồ dùng hết ý thức còn lại để giữ vững tốc độ, đầu đâm đầu vào tường cũng mặc kệ.

Cuối cùng, tôi chạy thêm hai, ba phút nữa thì khúc quanh quen thuộc đã hiện ra trước mắt, Viên Hỷ Lạc chạy vào đó, tôi cũng chạy theo. Chúng tôi đã trở về “trạm lánh nạn” mà cô ấy từng dẫn chúng tôi đến lúc trước.

Vừa bước vào vùng nước tù ở hành lang trước cửa “trạm lánh nạn”, thì tôi liền phát hiện ra sự kì diệu của nơi này, tất cả các bức tường ở đây đều ẩm ướt, lạnh lẽo, nước tù rất sâu, nhảy vài bước vào trong, tôi thấy bóng mình lập tức trở về trạng thái bình thường.

Xem ra nước ở đây chứa tác dụng bí mật gì đó, tôi cũng không rõ có phải do nước phản ứng với chất độc trong không khí hay còn vì nguyên nhân nào khác.

Cuối cùng, tôi có thể hít sâu bầu không khí vào trong lồng ngực, mùi vị vốn rất khó ngửi chẳng ngờ giờ đây lại khiến đầu óc tôi lập tức tỉnh táo hơn khá nhiều. Viên Hỷ Lạc đã lao vào trong gian phòng đang ngập nước tù.

Tôi cũng đi vào theo, ngay lập tức tôi nhìn thấy Viên Hỷ Lạc bắt đầu làm một việc mà khiến tôi há hốc miệng kinh ngạc.

Chương 15: “Trạm lánh nạn”

Viên Hỷ Lạc chúi đầu xuống nước sâu, gột rửa mắt mũi tai miệng bằng thứ nước tù bản thủ, tôi cũng bắt chước làm theo, quả nhiên vài phút sau tôi nhận thấy âm thanh quái lạ trong tai tôi hoàn toàn biến mất, cảm giác đau đớn cũng dịu hẳn.

Không dám chậm trễ, tôi tiếp tục nhìn Viên Hỷ Lạc, không biết sau đó cô ấy còn phải làm gì nữa, chẳng ngờ tôi thấy cô ấy bắt đầu cởi quần áo trên người mình ném xuống nước.

Tôi trở mắt kinh ngạc, chưa bao giờ tôi nhìn thấy cơ thể của con gái, trước mắt tôi như lấp lánh ánh sáng trắng, thân thể trắng trẻo ngọc ngà khiến tôi ngây người.

Tôi sững sờ đứng đó, toàn thân cứng đờ.

Tôi không thể hình dung về mọi thứ đang diễn ra trước mắt, Viên Hỷ Lạc là một cô gái có vóc người đầy đặn, cao ráo và rất thu hút người khác phái, làn da mịn màng trắng như ngọc mỡ dề, các đường cong trên cơ thể tròn trịa, khiến mắt tôi không thể rời đi chỗ khác.

Nếu cô ấy không đẩy tôi ngã xuống nước, có lẽ tôi còn tiếp tục ngây ngô ngẩn mẩn, nhưng làn nước lạnh sặc vào mũi, đã kéo lý trí tôi trở về, tôi vô thức lồm ngồm bò dậy thì lại thấy cô ấy đến giật giạt áo tôi.

Tôi hiểu ý tốt của Viên Hỷ Lạc, nên cũng cởi quần áo lau người giống cô ấy, sau khi lau rửa một lát, tôi lập tức phát hiện quần áo ngâm nước trở nên trơn nhồi nhuội, rõ ràng bề mặt vải đã vô tình bị dính rất nhiều hạt siêu nhỏ của chất độc, tôi sờ da mình cũng thấy có hiện tượng tương tự, liền vội vàng kì cọ cho thật sạch.

Tôi chà sát cho đến khi da đỏ ửng lên mới ngừng lại, Viên Hỷ Lạc đã ngồi thu lu trên giường, cô ấy ôm quần áo trong tay cố gắng che chắn một phần cơ thể, nhưng đôi vai trần và những đường cong đầy mê hoặc để lộ ra vẫn đủ sức khiến đầu óc tôi mụ mẫm.

Bầu không khí tràn đầy ngượng ngùng, tôi đành bắt chước cô ấy, thấm ướt quần áo và che bộ phận nhạy cảm của mình.

Cảm giác này thực sự khó chịu, quần áo lạnh buốt dính sát vào người khiến tôi dần bình tĩnh trở lại. Lúc ấy, mọi nơi trên cơ thể tôi bắt đầu rệu rã, tôi gượng chút sức lực cuối cùng bò lên giường, rồi nằm im bất động.

Chẳng bao lâu sau, tôi liền mất hết tri giác. Con đau đầu dữ dội và cảm giác ù tai đánh thức tôi dậy, trở mình một cái tôi lại mất tri giác, vòng quay luân quần hết thức lại ngủ, hết ngủ lại thức cứ luân phiên hết lần này đến lần khác, tôi biết mình chỉ có thể tuân theo trời. Lúc trước, tôi hít phải khí độc và cả thể khí lan tỏa dưới ánh đèn nhiều hơn Viên Hỷ Lạc nên giờ chẳng rõ mình có thể gượng vượt qua nổi không.

Lúc này, tôi lại nghĩ đến thân thể của Viên Hỷ Lạc, đôi gò bồng đảo căng tròn, chiếc eo thon nhỏ nhắn... Có lẽ đó là trò cười mà thượng đế cố tình bày ra trên người tôi, trong những khoảnh khắc cuối cùng, khi trí não còn tỉnh táo, người đã ban cho tôi được nhìn thấy thứ tuyệt trần nhất trên thế gian này.

Chẳng biết mơ màng trong bao lâu, cuối cùng tôi cũng tỉnh hẳn, quần áo đã khô hết, mép tôi dính toàn đồ nôn từ trong dạ dày ra, tôi cũng không rõ mình đã nôn lúc nào, đống quần tỏa ra mùi khai nồng nặc của nước tiểu, rõ ràng tôi đã không thể kiểm soát được hành vi tiểu tiện.

Khó khăn lắm tôi mới nhấc nổi người dậy, nhờ ánh đèn pin, tôi nhìn thấy tất cả mọi thứ xung quanh đều không có gì thay đổi, Viên Hỷ Lạc nằm trên

một chiếc giường khác, tôi bò qua đó, thấy gương mặt cô ấy tái mét, môi trắng bợt, người run lạt bặt.

Lúc này, cơ thể cô ấy gần như không có gì che chắn, cơ thể căng tràn sức sống lấp ló ẩn hiện, tôi sờ trán cô ấy mà lòng nặng trĩu, cô ấy đang sốt.

Giây phút này, tôi cảm nhận được nỗi tuyệt vọng đang dâng đầy, ở một nơi như thế này, lại không có chi viện, không có thuốc men, dầu mắc bệnh cũng cố phải chịu đựng, nhưng cơ thể Viên Hỷ Lạc đã trải qua bao giày vò, cô ấy gượng đến giờ cũng đã giỏi lắm rồi.

Nghĩ đến thuốc, tôi chợt nhớ đến túi xách của anh Đường, tôi liền thò tay vào lục tìm, nhưng chẳng có viên thuốc nào, may là vẫn còn mấy bao diêm.

Có diêm nghĩa là có thể đánh lửa, cô ấy cần nước ấm và năng lượng. Tôi cũng vậy.

Tôi lấy mấy chiếc hộp thiếc bắc thành một cái giá hình tam giác, rồi đặt ít mảnh gỗ khô vào trong mấy hộp thiếc phía trên, sau đó xé mảnh vụn trên áo nhóm lửa, cuối cùng tôi cầm một chiếc hộp đi ra ngoài hứng ít nước, mang về đun nóng, chẳng bao lâu sau, tôi đã có một chút nước sôi.

Tôi thổi cho nước nguội hơn, rồi bón cho cô ấy uống từng ngụm một, đồng thời tôi lấy hộp đựng than củi đặt gần bên cạnh cô ấy, để cô ấy cảm thấy ấm áp hơn, một lát sau, sắc mặt Viên Hỷ Lạc cũng hồng hào hơn trước.

Lúc thường thật khó tưởng tượng một que diêm lại có tác dụng to lớn dường ấy.

Thấy sức khỏe của Viên Hỷ Lạc chuyển biến tốt hơn, tôi mới tạm thời yên tâm, hồi tưởng lại mọi việc xảy ra lúc trước, tôi hồi hận muốn chết. Khi

ấy, tôi đã ý thức rất rõ ràng về sự nguy hiểm, mà Viên Hỷ Lạc cũng gợi ý rất chính xác, thế mà tôi vẫn đưa ra quyết định thiếu suy nghĩ như vậy.

Bây giờ tôi mới nhớ đến Vương Tứ Xuyên và Mã Tại Hải, họ không ở trong căn phòng này, chứng tỏ cuối cùng họ đã không tìm thấy nơi đây. Tôi đi ra ngoài cửa nhưng không dám chạy hăng ra ngoài, chỉ dám đứng đối diện hành lang hét to mấy tiếng gọi họ.

Một lát sau vẫn không có tiếng đáp lại, lòng tôi bỗng ớn lạnh.

Tất cả vẫn tĩnh lặng, nếu họ còn sống thì nhất định sẽ nghe thấy tiếng tôi gọi, lẽ nào họ đang hôn mê? Hay họ chết rồi?

Tôi nhớ đến bộ dạng của nhóm anh Đường, linh tính phen này Vương Tứ Xuyên và Mã Tại Hải chắc chắn lành ít dữ nhiều, tôi đau khổ nghĩ: chính tôi đã hại chết hai người họ.

Trong sát na, tôi cảm thấy lòng đau như cắt, chỉ muốn đập đầu vào tường để thể hiện sự hối hận của mình, nhưng rồi tôi đành nuốt cảm xúc vào trong. Đèn điện phía ngoài vẫn sáng trưng, chứng tỏ khí độc vẫn tiếp tục bốc lên, nếu tình trạng này cứ tiếp diễn, thì tôi và Viên Hỷ Lạc chắc chắn sẽ bị nhốt ở đây cho đến chết, tôi phải nghĩ cách rời khỏi đây ngay.

Tôi tìm thấy mấy miếng lương khô trong túi của anh Đường, nhưng không dám ăn nhiều mà chỉ bẻ một nửa, nhét vào miệng ăn một cách máy móc. Trong túi của anh, tôi còn tìm thấy tấm bản đồ kết cấu con đập mà anh mang đi lúc trước.

Tôi trải tấm bản đồ lên giường, soi đèn pin để nhìn cho rõ và tìm thấy vị trí mình đang đứng. Đây là nơi trung tâm nhất của cả con đập, khu vực này rất rộng lớn, phía bên cạnh còn chú thích hai chữ: tầng bốn.

Hầm băng mà chúng tôi vào khi trước nằm ở đầu khác trong khu vực này, tôi đổi chiều phương hướng, ý thức được rằng khu vực này của chúng tôi thực ra nằm ở ngay cạnh vách nhà kho mà chúng tôi nghỉ ngơi khi trước.

Phía sau cánh cổng sắt bị hàn chết mà chúng tôi nhìn thấy trong đường hầm khổng lồ khi nãy chính là nhà kho mà chúng tôi từng dừng chân, chúng tôi đã loanh quanh một vòng quanh giếng dây cáp, thực ra chẳng đi được bao xa.

Trong đường hầm có rất nhiều cung đường ray, thêm vào đó nhà kho lại được bố trí ở ngay bên cạnh, rõ ràng con đường hầm phía ngoài chính là tuyến đường vận chuyển.

Hầm băng nối liền với nhà kho, nhà kho nối liền với đường hầm, Viên Hỷ Lạc và Trần Lạc Hộ đều mất tích trong hầm băng, nhưng cuối cùng họ lại xuất hiện ở đây, người đặc phái viên cũng được phát hiện thấy trong nhà kho, nhưng anh ta đã bị điên, rõ ràng anh ta cũng từng đến đây.

Tất cả những điều này không những chứng tỏ: chắc chắn phải có con đường nối liền từ đây dẫn đến nhà kho, mà còn chứng minh suy đoán của tôi hoàn toàn chính xác, đáng tiếc là tôi không thạo nhìn bản đồ mặt bằng, nên chỉ cố gắng mở căng mắt ra nghiên cứu.

Tôi chăm chú nhìn hồi lâu thì phát hiện khu vực này có vô số thông đạo, các thông đạo được hoạch định giống như một bàn cờ, hai bên thông đạo có rất nhiều gian phòng, tôi không biết mình đang ở góc nào, nhưng số gian phòng ở tận cùng thông đạo giống như gian phòng tôi đang ở đây cũng không nhiều lắm, chỉ có mười gian, mà hai bên trái phải của gian phòng này đều có thông đạo vươn dài về phía trước, điều đó có nghĩa là gian phòng của chúng tôi chắc chắn không nằm ở vị trí bốn góc; loại bỏ bốn gian phòng ở bốn góc, như vậy khả năng chỉ là một trong sáu gian kia mà thôi.

Vấn đề là tôi không tìm thấy kí hiệu lối ra của khu vực này trên bản đồ mặt bằng, cánh cửa duy nhất chính là cánh cửa sắt ở điểm cuối cùng của thông đạo. Rất có khả năng, lối ra này không phải lối ra được bố trí theo cách thông thường. Tôi vuốt mặt, đầu đau như búa bổ, đâu có tìm thấy lối ra thì... mẹ kiếp... tôi phải ra bằng cách nào đây? Tôi nhìn dãy đèn ở phía ngoài, nếu những ngọn đèn này mãi không chịu tắt thì số phận chúng tôi sẽ ra sao?

Tôi ngả mình nằm xuống, hai mắt nhắm nghiền, đột nhiên, tôi nhớ đến cảnh tượng lần đầu tiên nhìn thấy Viên Hỷ Lạc, tôi liền ngồi bật dậy, cảm thấy có điểm gì đó không đúng lắm.

Sở dĩ việc nhóm của Viên Hỷ Lạc trúng kế rất có khả năng là vì gã đặc vụ đã lừa họ đến đây, sau đó bật nguồn điện. Những người bị lừa đến đây đều bị khí độc tấn công, trong tình huống cấp bách, một số người đã tìm ra nơi này và trốn luôn trong đó.

Nhưng sau đó Viên Hỷ Lạc và anh đặc phái viên bị điên kia đã xuất hiện ở ngoài khu vực này, thậm chí Viên Hỷ Lạc còn gặp chúng tôi ở trên kè đá, điều đó chứng tỏ: cuối cùng họ đã sống sót rời khỏi nơi này. Khí độc lan tỏa dọc theo hành lang vô cùng nguy hiểm, chỉ có một khả năng duy nhất khiến họ thoát ra được bên ngoài, đó là: sau đó hệ thống đèn ở đây đều được tắt hết.

Vì sao?

Vì gã đặc vụ lại ngắt nguồn điện? Hay tại thượng nguồn khi đó không có mưa, nước sông ngầm không thể tràn lên, khiến nguồn điện dự trữ ở đây bị tiêu hao cạn kiệt?

Nhất định phải có nguyên nhân khiến khu vực này trở về với bóng tối, còn Viên Hỷ Lạc ở đây là để chờ đến lúc ánh sáng lại lần nữa vụt tắt, sau đó

nhân cơ hội đào thoát khỏi nơi này, thật không may, lúc ở trong huyết động tôi bùng, cô ấy hoàn toàn mất trí, nên bị chúng tôi dắt quay về.

Tôi nhìn Viên Hỷ Lạc, đột nhiên cảm thấy mình thật có lỗi với cô ấy, nếu cô ấy không bị tâm thần, thì hẳn tôi đã bị chém chết.

Viên Hỷ Lạc nói mê mấy tiếng, tôi giúp cô ấy đắp áo lên người, phát hiện cô ấy không hề đỡ sốt. Nhìn dáng điệu của Viên Hỷ Lạc, đột nhiên lòng tôi lại nảy sinh tình cảm nam nữ, tôi phải vã nước lạnh lên đầu, ép buộc bản thân tranh thủ thời gian tiếp tục nghiên cứu bản đồ kết cấu mặt bằng, nhưng nhìn mãi mà vẫn chẳng phân biệt được nơi nào vào nơi nào, giả có Mã Tại Hải ở đây thì tốt biết bao, đúng là “cách một chân song mà như cách cả thiên thu”.

Tôi lục lại mọi hồi ức trong đầu, cố gắng nhớ lại những kiến thức mà mọi người từng bàn bạc với nhau trước đây, xem có mở ra được gợi ý gì không.

Ngẫm nghĩ hồi lâu, điều duy nhất tôi có thể nhớ đến chính là chiếc ăng ten mà anh Đường nói với tôi, anh bảo: nét liền màu đen thể hiện đường dây điện, còn nét đứt thể hiện dây ăng ten. Tôi lần theo đường dây màu đen trên bản đồ, bỗng nhiên nhìn thấy một thứ khiến tim tôi đập thình thịch.

Lẽ nào họ đã khiến đèn tắt bằng cách này sao?

Sở dĩ đèn có thể sáng là vì trong đường dây có điện, cách đơn giản nhất khiến điện bị tắt là cắt đứt nguồn điện.

Nhưng những đường dây ngầm ở đây đều nằm trong tường xi măng, nếu bọn Nhật áp dụng phương thức mắc nối tiếp song song, thì chúng tôi không có cách nào khiến cả khu vực này mất điện bằng việc phá hoại mấy cái

bóng đèn ở đây, nhưng ở đây chắc chắn phải có một sợi dây nguồn, chỉ cần cắt đứt sợi dây đó thì mọi việc thành công.

Tôi lần theo nét vẽ màu đen trên bản đồ, sau khi nhìn từng đường một, tôi không chỉ phát hiện ra vị trí của dây nguồn, mà còn phát hiện một căn phòng trong khu vực này được lắp cầu dao, gần như tất cả đường dây đều được kéo ra từ căn phòng đó.

Nhưng khi khoanh vị trí của gian phòng đó lại thì tôi lại thất vọng tràn trề, bất kể đó là căn phòng nào thì khi đến được đó thì tôi cũng chết chắc, bởi sau khi tôi ngắt nguồn điện thì không thể mò mẫm trong bóng tối mà kịp thời trở về đây.

Tôi gấp tám bản đồ lại, biết rằng trò này chẳng có ích lợi gì với mình, nhưng nếu vậy thì tôi cơ hồ không còn cách nào có thể hoàn thành nhiệm vụ được nữa, chúng tôi sẽ chết đói ở đây, không những không hoàn thành nhiệm vụ mà còn phải chờ đón một cái chết bi thảm nhất.

Nhiệm vụ ư?

Đầu tôi chợt lóe lên một ý nghĩ, lập tức đưa tay sờ phía sau, tôi chợt nhớ cuộn phim nằm trên người Vương Tứ Xuyên.

Chết rồi! Tôi hít ngược một hơi lạnh, rồi nghĩ đến mặt tiêu cực của sự việc.

Không đúng, thế cũng chưa hẳn là tồi tệ, việc cuộn phim đó không ở chỗ tôi có khi lại là cơ hội cuối cùng giúp tôi thoát khỏi nơi này cũng chưa biết chừng.

Chương 16: Thân mật

Cuộn phim đang trên người Vương Tứ Xuyên, mục đích của gã đặc vụ chính là cuộn phim, vậy thì sau khi ẩn nấp một thời gian, hẳn nhất định sẽ lần mò đến khu vực này.

Tuy hẳn tính toán vô cùng chính xác nhưng chắc chắn hẳn không biết cuộn phim đang ở đâu, cũng như không hề biết sự tồn tại của “trạm lánh nạn” này, vì nếu không Viên Hỷ Lạc đã bị hẳn giết chết từ lâu rồi; sau khi hẳn đoán chúng tôi đều đã chết hoặc hóa điên, thì hẳn mới ung dung mò đến tìm.

Tôi cảm thấy, trước khi đến đây, rất có khả năng hẳn đã tắt đèn hoặc đeo mặt nạ phòng độc, khả năng thứ hai có vẻ lớn hơn.

Thế thì dễ giải quyết! Tham vọng của con người chính là nhược điểm, chỉ cầu trời hẳn không nhanh chóng tìm thấy Vương Tứ Xuyên. Tôi sẽ bày mưu lừa hẳn vào tròng, cho hẳn ném mùi “gậy ông đập lưng ông”.

Có điều gã đó chắc không thể đến ngay bây giờ, tôi ngẫm nghĩ, trong lòng đã thâm phác họa ra một kế hoạch sơ bộ.

Khẽ vận người, tôi cảm thấy tứ chi vẫn vô cùng đau nhức, tôi biết rằng với tình hình sức khỏe hiện tại của bản thân, thì gã đặc vụ có tìm đến, tôi cũng không còn sức mà đấu lại hẳn, bởi vậy điều cần làm lúc này là phải nghỉ ngơi, sau đó tôi khom người ôm Viên Hỷ Lạc, bế cô ấy vào chiếc giường nằm xa cửa ra vào nhất.

Người Viên Hỷ Lạc nóng hầm hập và mềm mại, tỏa ra mùi tự nhiên của cơ thể thoang thoảng khiến tim tôi lạc nhịp, vừa bế cô ấy lên thì quần áo đắp trên người liền rơi xuống, tôi vội dùng miệng gấp lại, cố gắng không

nhìn vào thân thể đang lồ lộ trước mặt, đầu vậy hai tai tôi vẫn nóng bừng, mặt đỏ như gấc, đặt cô ấy nằm yên ổn trên giường rồi mà mãi sau tôi mới bình tĩnh lại được. Tôi xách hộp đựng than lửa đặt bên cạnh cô ấy, như vậy sẽ khiến cô ấy cảm thấy ấm áp hơn, đồng thời còn có thể che bớt ánh lửa vốn rất yếu ớt, tránh thu hút sự chú ý của khách không mời mà đến.

Cánh cửa trống toang hoang khiến người ta cảm thấy không an toàn, nhưng nếu che nó lại thì dấu vết che chắn càng làm kẻ địch nghi ngờ hơn. Tôi lại nghĩ, bên ngoài có nước, bất kể ai đến tôi cũng sẽ nghe thấy tiếng lội nước, như vậy cũng đỡ lo.

Thế là tôi mặc quần áo, rồi nằm xuống giường nghỉ ngơi, chẳng bao lâu sau, tôi đã chìm vào giấc ngủ.

Lần này tôi không ngủ say, mà liên tiếp nằm mơ, đầu óc mơ mơ màng màng rất khó chịu, giữa lúc nửa tỉnh nửa mê, tôi đột nhiên cảm thấy có gì đó khang khác.

Vật vã mãi mới tỉnh lại được, tôi liền ngửi thấy một mùi hương vẳng vất đâu đây, rồi dần dần cảm thấy thân thể mình rất ấm áp, đầu óc lập tức tỉnh táo trở lại, tôi bất ngờ phát hiện có người đang nằm gọn trong vòng tay mình.

Đầu tiên, tôi vô cùng kinh ngạc, nhưng khi sờ thấy sống lưng vừa nóng bỏng vừa mịn màng, thì tôi biết chuyện gì đang xảy ra. Chẳng ngờ, người đang nằm trong vòng tay tôi lại là Viên Hỷ Lạc.

Không biết cô ấy đã trèo sang giường và nằm trong lòng tôi từ lúc nào.

Người tôi cứng đờ, nhiều bộ phận trên cơ thể cảm nhận được làn da trơn mềm của cô ấy, và cả các đường cong đầy mê hoặc kia nữa. Cô ấy áp sát người tôi, mặt vùi trong cổ tôi, tay ôm chặt lấy eo tôi.

Tôi cứng người trong chốc lát, rồi dần dần thả lỏng, kéo áo đắp lên cơ thể, rồi vòng tay ôm chặt cô ấy.

Tôi không hiểu phụ nữ, không biết thông thường trong tình huống như thế nào mới xảy ra chuyện này, càng không biết nguyên nhân khiến chuyện này xảy ra, nhưng chuyện đã đến nước này thì cứ để nó như thế đi, dẫu cô ấy tỉnh lại rồi giờ tay tặng tôi một cái tát nảy lửa thì cũng không sao, dẫu cô ấy có buộc tội cho tôi là kẻ lưu manh thì cũng chẳng vấn đề gì.

Cô ấy khẽ động đậy trong vòng ôm của tôi, dường như muốn đáp lại hành động của tôi, cô ấy càng ôm chặt hơn, tôi đột nhiên phát hiện ngực mình ươn ướt. Cô ấy đang khóc!

Tôi gai cầm vào tóc cô ấy, một cảm giác kì lạ bỗng trào dâng tự đáy lòng, tôi biết rõ cảm giác ấy không phải là dục vọng, tuy tôi không thể khống chế được sự thay đổi của cơ thể, nhưng tôi biết đó không phải dục vọng.

Thật đơn giản, thật lạ kì, thật mơ hồ, lòng tôi cứ dấy lên cảm giác muốn bảo vệ cô ấy.

Tình yêu của tuổi trẻ thường bắt đầu bởi những gì thật nhỏ bé, rồi sau đó nhanh chóng bùng cháy, tình yêu thời chúng tôi là thứ tình yêu cho đi vô điều kiện, thậm chí không cần lý do, tất cả đều bắt nguồn từ điều nhỏ nhất ấy.

Tôi không biết suy nghĩ đó của mình có được tính là tình yêu hay không, tôi ôm Viên Hỷ Lạc. Đối với người con gái phải trải qua bao chuyện đáng sợ, thậm chí đến giờ phút này cô ấy vẫn chưa thể bước ra khỏi nỗi sợ hãi, tâm thần luôn trong trạng thái không tỉnh táo, thì chuyện kiếm tìm một vòng ôm và nép sát người vào một cơ thể khác chắc sẽ không cần phải phân biệt

đối tượng, đầu hôm nay không phải tôi mà là Vương Tứ Xuyên, thì tình huống này vẫn cứ xảy ra.

Nhưng với tôi thì hoàn toàn không phải vậy, tôi ôm cô ấy, cảm giác này tuyệt vời hơn bất cứ cảm giác nào tôi từng được nếm trải trên đời.

Tôi không động đây, cũng không muốn động đây mà cứ giữ nguyên tư thế ấy.

Có lẽ nhờ nhiệt độ của tôi truyền sang, trán Viên Hỷ Lạc dần dần toát mồ hôi, hơi thở cũng bớt khó nhọc, nhiệt độ từ từ hạ xuống, phần da thịt tiếp xúc nhau của hai người dập dính mồ hôi, lúc ấy tôi mới nhẹ nhàng buông cô ấy ra, dẩy chất thêm củi vào ống đốt than.

Đèn bên ngoài vẫn sáng, tôi thở hắt ra liền mấy hơi để đầu óc tỉnh táo hơn, sau đó hứng nước rửa mặt. Viên Hỷ Lạc trở mình trên giường, rõ ràng cô ấy được nằm thoải mái hơn.

Tôi xách hai hộp than nóng định đặt gần chỗ cô ấy nằm, nhưng sợ cô ấy nóng, nên nghĩ mấy lượt, tôi lại mang trở về chỗ cũ và bắt đầu nghiên cứu kế hoạch hành động tỉ mỉ.

Nơi này yên ắng đến lặng ngắt, tôi buộc phải xây dựng một địa điểm mai phục, rồi dụ gã đặc vụ đến.

Viên Hỷ Lạc ở đây, nếu nghĩ đơn giản mà đặt địa điểm mai phục ngay tại gian phòng này, lỡ tôi thất bại thì Viên Hỷ Lạc nhất định cũng bị liên lụy theo, hơn nữa “trạm lánh nạn” này là nơi vô cùng quan trọng với chúng tôi, không thể dùng làm địa điểm mai phục được, tôi phải cài bẫy ở căn phòng khác.

Tôi nhẹ nhàng đi ra ngoài phòng, vừa nhúng ướt phần da thịt không được che chắn, vừa hươ hươ cánh tay xem bóng của cánh tay có bị khúc xạ dưới ánh đèn pin hay không, sau đó đảo mắt nhìn lồi vào hành lang.

Chẳng bao lâu sau, tôi đã mừng tượng ra được phương hướng, mấy căn phòng ở tận cùng cách thông đạo ngập nước từ tầm mười bảy mét, khoảng cách này đủ để đảm bảo cho Viên Hỷ Lạc được an toàn. Nơi đó có thể dùng làm địa điểm gài bẫy.

Sau đó, tôi cân nghĩ ra cách có thể giúp mình không bị ảnh hưởng bởi khí độc khi phơi người ra trong suốt thời gian dài.

Điều then chốt chính là nguồn nước ở đây, tôi không biết nước phản ứng thế nào với khí độc, nhưng có thể khẳng định chắc chắn nước chính là điểm then chốt.

Lượng nước thấm trên tường cũng khá nhiều, tôi lấy quần đùi làm thành khẩu trang, nhúng ướt quần rồi trùm lên mặt, nhưng không dám liều thử xem cách này có hữu dụng hay không, bởi vì cơ thể tôi còn quá nhiều nơi bị hở ra ngoài. Tôi nhớ lại những thi thể bị chết vì trúng độc trong hàng loạt căn phòng dọc thông đạo, liền đoán có lẽ không được phép để hở da mới mong an toàn.

Đang nghiên ngẫm xem có biện pháp ổn thỏa nào không, có nên nhúng ướt quần áo hay không thì tôi nghe thấy tiếng trở mình từ sau vọng lại, dường như Viên Hỷ Lạc đã dậy.

Tôi vội vàng chạy về, thì thấy Viên Hỷ Lạc vẫn chưa mặc quần áo, cô ấy đang đứng ở giữa phòng, hộp sườn ồm tôi để bên cạnh bị lật đổ xuống đất, cô ấy run rẩy sợ hãi.

Tôi cuống quýt bước lại gần, khẽ gọi: “Hỷ Lạc!”

Vừa nhìn thấy tôi, cô ấy liền lao đến ôm chầm lấy.

Cô ấy ôm rất chặt, tôi mơ hồ cảm thấy cả cơ thể cô ấy run rẩy mãnh liệt, tôi hiểu khi này chắc cô ấy cho rằng tôi bỏ mặc cô ấy, chạy trốn một mình; lòng bất giác thấy nhói đau.

Bị nhốt ở nơi tối tăm và đầy rẫy nguy hiểm như thế này trong suốt thời gian dài, đầu là đàn ông cũng suy sụp tinh thần, huống hồ là người con gái chân yếu tay mềm.

“Cứ yên tâm! Tôi vẫn ở đây mà!”, tôi thở dài, ôm Viên Hỷ Lạc vào lòng để cô ấy bình tĩnh lại, mãi hồi sau tôi mới khẽ đẩy cô ấy ra, nhưng cô ấy cứ ôm cứng lấy tôi, không chịu buông tay.

Tôi đành ôm cô ấy, bế lên giường, siết nhẹ tay rồi nhìn vào đôi mắt đen láy, khẽ khàng giải thích: “Tôi không đi đâu, tôi đang nghĩ cách để chúng ta có thể an toàn thoát khỏi đây. Em đừng sợ!”

Cô ấy vẫn không buông tay, mắt nhìn tôi chăm chăm, tôi thấy nước mắt cô ấy lăn dài trên má rồi cứ thế rơi lã chã, Viên Hỷ Lạc rút tay ra và lại ôm chặt lấy tôi.

Tôi thâm thở dài một tiếng, tôi của ngày ấy làm sao có thể chịu đựng nổi tình cảnh này, vẻ mặt của cô ấy đã làm tan chảy trái tim sắt đá của người lính trong tôi. Tôi không nỡ đẩy cô ấy ra lần nữa, đành ôm lấy cô, rồi cứ thế đứng đờ đẫn.

Không biết ôm nhau bao lâu, cô ấy mới dần dần thôi thút thít, tôi chỉ tay vào hộp thiếc đang lăn lóc trên mặt đất, ra hiệu phải nhóm lại lửa, cô ấy mới do dự buông tay.

Tôi thở phào nhẹ nhõm, đứng dậy nhặt toàn bộ số hộp thiếc bị cô ấy đập hết lửa, bật diêm nhóm lại. Lúc chắt thêm củi, tôi hiểu rằng cứ tiếp tục mãi thế này cũng không ổn, có lẽ tôi không thể thuyết phục được Hỷ Lạc ở đây đợi tôi đi cài bẫy gã đặc vụ, cô ấy bị nhốt trong bóng tối đã quá lâu rồi, một người ngụp lặn trong bóng tối hẳn cảm thấy khiếp sợ và vật vờ hơn hai người rất nhiều, Viên Hỷ Lạc thấy tôi bỏ đi, chắc chắn cô ấy vô cùng hoảng hốt, tôi không đành lòng để cô ấy phải chịu nỗi giày vò ấy thêm lần nữa.

Nhưng Hỷ Lạc không chịu nói chuyện, tôi cũng chẳng còn cách nào giao tiếp với cô ấy, tôi cần nghĩ ra một cách nào đó khiến cô ấy tin tưởng rằng tôi nhất định sẽ quay trở lại, nhưng cách này chắc chắn không thể nghĩ ra trong một chốc một lát được.

Chúng tôi trở lại giường, tôi sờ trán cô ấy thấy cơn sốt vẫn chưa dứt hẳn, may mà cô ấy dạn dày sương gió, nên thể trạng rất tốt, bằng không thì đã không thể qua nổi Quỷ Môn Quan, sau đó tôi phát hiện trên mặt và thân thể cô ấy toàn vết bầm dập, chân tay lạnh ngắt, bàn chân có rất nhiều vết phỏng rộp.

Viên Hỷ Lạc có đôi bàn chân nhỏ nhắn, điều đó chứng tỏ cô ấy xuất thân trong gia đình khá giả, có lẽ sau đó phải đi bộ suốt chặng đường dài, nên gót giày giải phóng đã hằn in dấu vết lên chân cô.

Tôi hứng nước vào hộp thiếc, đun nước nóng, đợi nước nguội hơn chút ít, tôi xé vạt áo lau sạch đôi bàn chân cho cô ấy, sau đó dùng ghim cài ở chót thắt lưng chọc vết phỏng rộp. Bởi nước ấm đã làm mềm da bàn chân, nên có lẽ Hỷ Lạc cũng không cảm thấy đau lắm, cô ấy lặng lẽ nhìn tôi.

Tôi nặn hết nước trong vết rộp, sau đó lại lấy nước ấm lau thêm lần nữa, bấy giờ cô ấy mới thấy đau, Viên Hỷ Lạc co cứng người, tôi ngược mắt nhìn, dường như cô ấy đã cố hết sức nhịn đau, nhoẻn cười nhìn tôi.

Tim tôi mềm nhũn, trước đây cô ấy chưa bao giờ cười, lúc còn được mệnh danh là “ma nữ Liên Xô”, nụ cười của Viên Hỷ Lạc là vật hiếm trên đời, nhưng bây giờ khi nhìn thấy cô ấy cười, thì trông Viên Hỷ Lạc chẳng khác nào một cô gái bé nhỏ rất dễ dãi dàng.

Đáng tiếc là nụ cười ấy lại hiện ra trong hoàn cảnh này, nếu ngày sau thần trí của cô ấy hồi phục, có lẽ mọi điều về tôi đều bị xóa sạch trong tâm trí cô ấy.

Có điều không hiểu tại sao như vậy cũng đủ khiến lòng tôi mãi nguyện lăm rồi, dầu nụ cười ấy không được hoàn hảo, nhưng đối với tôi, trong hoàn cảnh này, nó vẫn vô cùng tuyệt vời.

©STENT: <http://www.luv-ebook.com>

Sau khi vệ sinh xong, tôi nhẹ nhàng đặt đôi bàn chân nhỏ nhắn ấy lên giường, rồi đóng nắp ba lô, cuối cùng mang tất của cô ấy đi giặt và phơi lên cho khô. Tất của Viên Hỷ Lạc thủng vài lỗ, trông có vẻ mới bị mài mòn, không giống tất của tôi, trông như cái lưới rách từ đời thuở nào.

Tôi cẩn thận dặn dò: “Ngày mai mới được xuống giường đấy nhé, hôm nay cứ ngồi thế trên giường, nhớ chưa?”

Cô ấy gật đầu, ra hiệu cho tôi ngồi cạnh bầu bạn, tôi lắc đầu, trong đầu vụt lóe lên một cách có thể khiến cô ấy yên tâm để tôi rời xa.

Ba ngày sau đó, không giây phút nào tôi rời mắt khỏi mọi động tĩnh diễn ra bên ngoài, nhưng chẳng hề có bất cứ âm thanh nào vọng đến, lòng kiên nhẫn của gã đặc vụ phải nói rất đáng học hỏi, bên cạnh đó, hội Vương Tứ Xuyên cũng không có động tĩnh gì, lòng tôi càng lúc càng trĩu nặng.

Hàng ngày, tôi đều đặn rửa chân cho Viên Hỷ Lạc hai lần, vết rộp trên chân cô ấy dần dần biến mất, trong môi trường bản thủ thế này mà vết thương không hề có hiện tượng viêm nhiễm mưng mủ làm tôi thấy yên tâm.

Mỗi lần rửa chân xong, tôi đều mang nước ra ngoài đổ, rồi lại hứng nước sạch trên tường về, tôi cố ý nấn ná ở lại bên ngoài thêm một khoảng thời gian nữa, mấy lần đầu, cô ấy còn hơi lo lắng, nhưng sau đó đều thấy tôi trở về, dần dà cô ấy không còn nhạy cảm quá nữa.

Tôi bắt đầu yên tâm với kế hoạch của mình, mặt khác, tôi bẻ nắp hộp thiếc thành hình tam giác.

Ngày đó hộp thiếc được làm bằng vật liệu rất dày, vết cắt đặc biệt sắc bén, chỉ cần gia công thêm một chút là có thể trở thành vũ khí vô cùng lợi hại. Đồng thời tôi thử nhúng hết quần áo vào nước, thì phát hiện sau khi lấy loại vải ba lớp đã thấm sũng nước bịt vào mũi, thì tôi có thể gượng được năm, sáu phút trong môi trường khí độc rồi mới thấy khó chịu. Đối với tôi, tuy năm, sáu phút không phải thời gian dài, nhưng cũng đủ để hành động.

Tiếp theo, tôi dùng chốt thất lưng và một chiếc hộp rỗng làm thành một cái chuông, sau đó gỡ túi của anh Đường ra, rút mấy sợi chỉ thô, buộc vào chuông, rồi chạy thật nhanh về phía căn phòng mà tôi định dùng làm nơi đặt bẫy và mắc chuông lên đó.

Buổi tối, tôi và Hỷ Lạc ai ngủ giường nấy, nhưng khi tỉnh dậy, tôi luôn thấy Hỷ Lạc đã nằm gọn trong lòng mình.

Tôi không phải thánh nhân, tôi thừa nhận hành vi thân mật này làm tôi không thể chịu đựng nổi, nhưng tôi không biết mình phải làm gì. Lúc ấy, tôi cho rằng ôm ấp đã là hành vi gần gũi nhất rồi.

Trong những khoảnh khắc tĩnh lặng và nồng nàn ấy, đột nhiên đầu tôi lóe lên một tia hy vọng, tôi hy vọng rằng gã đặc vụ kia đừng bao giờ đến, hãy cứ để chúng tôi sống mãi mãi trong không gian yên ả này.

Nhưng, chuyện gì phải đến ắt sẽ đến.

Chương 17: Gã đặc vụ

Khoảng bốn, năm hôm sau, khi đang ngồi ở cửa và lắng nghe động tĩnh diễn ra trong thông đạo, tôi chợt nghe thấy một vài âm thanh rất nhỏ.

Mấy ngày nay, tôi đã quen với việc chẳng gặt hái được gì, hôm nay bỗng nghe thấy mấy tiếng bước chân tôi còn ngỡ mình nghe lầm.

Nhưng ở đây quá tĩnh lặng, tĩnh lặng đến nỗi nó không thể che giấu bất cứ âm thanh nào, dẫu là nhỏ nhất, tôi lập tức ý thức rằng: có người đang tới.

Cuối cùng hắn cũng tới, tim tôi đập như trống trận, tôi nhanh chóng rút miếng sắt tam giác ra, nghe kĩ âm thanh đó, rồi phán đoán vị trí của đối phương.

Nhưng để phán đoán chính xác không phải chuyện dễ, tôi chỉ có thể biết hắn đã bước vào khu vực thông đạo và mấy gian phòng này, cách tôi một đoạn khá xa.

Tôi cố gắng tập trung tinh thần, vừa rửa chân qua quýt cho Viên Hỷ Lạc vừa ra hiệu cho cô ấy rằng tôi phải ra ngoài.

Có lẽ sắc mặt tôi hơi thay đổi nên dường như cô ấy thoáng ngạc nhiên, tôi không cho cô ấy cơ hội phản ứng lại, liền vội vã cầm hộp đi luôn.

Tôi thận trọng bước vài bước, giật thử sợi dây mà mình chuẩn bị từ trước, nhẹ nhàng kéo nó chuyển động.

Chiếc chuông được làm bằng vỏ hộp thiếc và chốt thắt lưng liền vang lên ở căn phòng khác. Trong bóng tối, tiếng va chạm của kim loại vang lên vô cùng chói tai, nên chắc chắn sẽ lôi kéo được sự chú ý của hắn.

Quả nhiên, tiếng bước chân trong bóng tối liền dừng lại.

Tôi không rung dây ngay lập tức để hắn khỏi nghi ngờ, đợi thêm một phút, tôi mới giật lần nữa, rồi nín thở chờ đợi phản ứng của đối phương.

Trong tĩnh lặng, tiếng bước chân lại vang lên, nhưng âm thanh càng khê khàng hơn khiến tôi không thể phân biệt nổi, rõ ràng đối phương đã bắt đầu đề phòng.

Tôi thở phào nhẹ nhõm, cứ cách ba phút, tôi lại giật dây cho chuông kêu một lần.

Âm thanh gọi hồn có quy luật vang lên đều đặn, rõ ràng tiếng bước chân cũng càng lúc càng tiến sát lại gần, tôi cắn lấy miếng sắt tam giác, dầm mình vào dòng nước tù trong hành lang, rồi trèo lên mép hành lang ngập nước tù.

Tôi không biết hắn sẽ đến từ hướng nào, nếu hắn xuất hiện ở hướng chính diện, thì cơ hội không chế hắn sẽ cao hơn một chút, nhưng tôi không hy vọng như vậy, bởi vì Viên Hỷ Lạc ở ngay căn phòng phía sau. Cơ hội tốt nhất để tôi đặt bẫy chính là sát na hắn bước vào gian phòng này rồi quay ra.

Trong tình trạng cả người ướt đầm nước, tôi có thể chịu đựng được ít nhất năm phút trong khí độc, thời gian đủ để tôi tiến hành mọi chuyện.

Rất nhanh sau đó, tiếng bước chân đã trở nên vô cùng rõ ràng, tần suất cũng thưa dần, bây giờ đối phương nghỉ mười giây mới đi một bước, tinh thần cảnh giác của hắn rất cao độ.

Ánh đèn hành lang phía xa vẫn chưa xuất hiện bóng người, có lẽ hắn không đến từ hướng đó, tiếng bước chân vang lên ở phía phải, hắn không đi qua hành lang ngập nước, mà đến từ một thông đạo khác, tiến thẳng đến cửa căn phòng này.

Phía đó không có đèn, chỉ có bóng tối bao trùm mênh mông.

Tôi bắt đầu mất kiên nhẫn, đợi ở vùng rìa nước ngập, khí độc vẫn chưa hoàn toàn bị bão hòa khiến người tôi hơi ghê cổ, tôi chẳng còn cách nào khác là thỉnh thoảng lại phải ngụp đầu xuống nước. Lần này tôi ngụp lâu hơn mọi lần, nhân tố khiến tôi lo lắng không chỉ một mình gã đặc vụ mà Viên Hỷ Lạc đang đợi tôi ở “trạm lánh nạn” cũng là quả bom hẹn giờ.

Tôi không kéo đầu dây nữa, trong bóng tối, chắc chắn hẳn không nhìn thấy thứ gì đã kéo sợi chuông nhưng ngộ nhỡ hẳn nghe thấy tiếng ma sát của sợi dây ở các góc cua thì phiền phức.

Cẩn rằng cố kìm nén cảm giác buồn nôn, tôi tập trung toàn bộ sự chú ý vào đôi tai, nghe âm thanh càng lúc càng áp sát gần hơn, cuối cùng tôi đã nghe thấy tiếng sột soạt của quần áo vang lên khá rõ ràng, chắc chắn hẳn đang ở trong bóng tối ngay gần cánh cửa gian phòng kia thôi.

Tôi không dám cử động, bất kì âm thanh nào phát ra lúc này đều khiến mọi sự chuẩn bị của tôi trở thành công cốc, sau đó tôi nghe thấy tiếng ván gỗ bị gõ ra.

Đó chính là tấm gỗ tôi gá vào để che chắn, nhất định hẳn đang dựa người sát bức tường ngoài cửa và gõ tấm gỗ ra.

“Vào đi! Vào đi!”, tôi thầm khấn trong lòng, “Ngoan nào, trong này không có gì đâu, an toàn lắm, đừng sợ!”

Đột nhiên, tôi nghe thấy “bịch” một tiếng, tấm gỗ đã bị quăng ra nơi xa trong thông đạo.

Tôi giật thót người bởi sau đó không nghe thấy bất kì âm thanh nào vang lên giữa bóng tối nữa.

Chẳng lẽ hẳn đã bước vào phòng rồi sao? Không thể nào! Cái lỗ nhỏ thê kia, bên trong lại cài thêm mấy thứ lộn xộn, hẳn không thể bước vào phòng mà không hề phát ra tiếng động được.

Chắc chắn hẳn vẫn chưa hành động, vẫn đứng nguyên tại chỗ, có lẽ hẳn muốn dụ người trong phòng bước ra ngoài.

“Người gì mà cẩn thận thế không biết, tí tẹo lỗi cũng không dám phạm à?” - Tôi rửa thềm trong đầu: “Giờ phải làm sao đây? Cứ chết gì ở đây đợi đến lúc nào?”

Có điều, nghĩ kĩ lại liền biết: chỉ có thể tiếp tục chờ đợi, thì xem ai gan hơn ai mà thôi. Đầu tôi túa mồ hôi, phát hiện suy nghĩ của mình đơn giản quá. Gã này đúng là kẻ thận trọng cực độ, chứ đâu phải loài sể dại ngô nghê.

Trong khi đó, tôi hoàn toàn không nghĩ ra được cách gì, đành gan lì ngồi đợi, đợi suốt mười phút đồng hồ, tôi mới nghe thấy động tĩnh từ bên đó vọng lại. Rõ ràng hắn bắt đầu trèo vào trong, mấy thứ lộn xộn bị hắn gạt sang một bên, phát ra tiếng đổ loảng xoảng.

Tôi mừng húm, thận trọng bò lại, rồi nhanh chân xông thẳng tới nhân lúc hỗn loạn, mò mẫm lần tới cạnh cửa, giơ miếng sắt tam giác lên.

Trong lúc tôi đang cố gắng kìm nén sự hưng phấn, thì đột nhiên ánh đèn trước mắt bùng sáng, trong phút chốc mắt tôi hoa đi, gần như cùng lúc ấy, đầu tôi bị thứ gì đó đập “chát” một tiếng.

Mặt mày choáng váng, theo bản năng tôi lùi lại sau mấy bước, ngay lúc đó đầu tôi lại chịu một cú đập giáng trời, cú đập trúng ngay sụn gối, tôi lập tức khụy xuống trong tư thế nửa ngồi nửa quỳ, một lưỡi dao từ sau chĩa tới, kề ngay trên cổ, lưỡi dao lạnh băng kê sát cổ họng.

Tôi sợ hãi, một giọng nói từ phía sau vang lên: “Cấm động đây! Nếu không tao cắt đứt cổ họng!”

Người tôi cứng đờ, ngay sau đó khuỷu tay tôi bị gập ngoặt ra sau, cả người bị gí ép vào tường.

Tôi định lên tiếng, nhưng lưỡi dao kề ngay cổ họng, cảm giác chỉ cần cử động một chút là sẽ bị cắt lìa.

Bình sinh trong đời, đây là lần đầu tiên tôi bị người ta gí dao vào cổ, nên đâm ra tôi cũng hơi luống cuống chẳng biết làm gì, mỗi lần hít vào thở ra, mũi dao lại cứa vào da làm tôi nhói đau.

“Nó đâu?” - Giọng nói phía sau lưng vang lên - “Cuốn phim đâu?”

Giọng hần rất khàn, mang khẩu âm khó có thể hình dung là người miền nào, tôi không thể đoán nổi rốt cuộc hần là ai, đó không phải giọng nói của bất kì người nào từng quen biết trong kí ức của tôi, chẳng lẽ hần không phải người trong đội ngũ? Tôi trầm sinh nghĩ, chưa kịp phân biệt rõ ràng, thì dao của hần lại gí sát hơn: “Trả lời mau!”

Tôi định thần lại, trầm nghĩ, bây giờ không phải lúc nghiền ngẫm xem hần là ai, mà phải nghiền ngẫm xem làm thế nào để thoát thân, khổ nỗi cơ thể tôi vốn yếu ớt, nhất thời chẳng biết nên phản kháng ra sao, tôi lắp bắp thốt lên mấy tiếng, cũng chẳng biết mình vừa nói gì, nói xong thì kẻ phía sau liền giật mạnh cầm, khiến người tôi bị bẻ cong theo một tư thế cực kì không thoải mái.

“Nói mau! Không tao giết!” - Hần gằn lên từng tiếng một.

Tôi trầm nghĩ, mà muốn tao nói gì? Thứ nhất, tao không biết Vương Tứ Xuyên chạy hướng đêch nào, cuốn phim lại trên người cậu ta. Thứ hai, tao nói xong thì tao chết là cái chắc. Lý trí mách bảo, dẫu đánh chết tôi cũng không được nói.

“Bỏ tao ra, để tao thở rồi mới nói được chứ!” - Mãi vài giây sau tôi mới chậm rãi nói.

“Đừng nhiều lời, mày không nhìn thấy mặt tao, có khi tao còn chưa cho mày một con đường sống, nhưng nếu mày không nói thì tao nhất định sẽ giết mày. Cứ tự mà liệu!” - Giọng nói phía sau lạnh lùng cất lên.

Tôi nghe giọng của hắn mà thâm sợ hãi, bởi lúc hắn nói, tôi không hề nhận ra chút chân chừ do dự, nếu phải khống chế một người từ phía sau, tôi tuyệt đối không thể trấn tĩnh đến nhường ấy.

Điều đó chứng tỏ, tình hình trước mắt hoàn toàn không là gì đối với hắn, nếu thế thì tốt nhất tôi đừng nên manh động làm điều dại dột.

“Tao nói mày cũng không tin.” - Tôi quyết định nói thật - “Tao cũng không biết cuộn phim ở đâu, nhưng tao biết cách lấy được nó.”

Vừa nói xong, tôi lập tức cảm nhận được lưỡi dao cò cưa trên cổ mình, tôi lạnh người cho rằng nói vậy hắn không tin nên định ra tay luôn, có điều sau đó lưỡi dao lại trượt xuống cạnh mí mắt tôi.

“Chớ nói bừa, cũng chớ nghĩ bừa, nếu mày định dùng cách này để tìm cơ hội thoát thân thì tao nhất định sẽ móc mắt cho mày xem hoặc tao sẽ cắt đứt gân tay, sau đó mới bắt mày dẫn đường. Đến lúc đó, mày sống cũng không bằng chết. Nói thật, tao cũng không muốn giết người, nhưng mày đâu có nhiều lựa chọn. Lần cuối! Tao hỏi lần cuối - thứ đó đâu? Mau nói thật ra!”

Lúc này, tôi hoàn toàn tuyệt vọng, nếu trong phim thì nhân vật chính sẽ có đầy cơ hội để trốn thoát khỏi hoàn cảnh này, nhưng mẹ kiếp, khi cảnh này xuất hiện ngoài đời thật, thì tôi lại chẳng hề có cách nào.

“Không ở chỗ tao, ở chỗ Vương Tứ Xuyên!” - Tôi đáp.

“Vương Tứ Xuyên là ai? Hắn ta đang ở đâu?”

“Chết rồi!” - Tôi nói dối.

“Chết rồi?” - Đối phương có vẻ rất bất ngờ - “Xác nằm ở đâu? Sao mày không lấy cuộn phim đi?”

“Tao không có thời gian, nơi này có vấn đề, lúc đó tao và cô gái kia đều trúng độc, tao có thể thoát khỏi đó là may mắn lắm rồi!”

“Mày đã bị cử đến đây thì không thể gọi là may mắn.” - Hấn lạnh lùng, giật tóc tôi - “Tao sẽ đi xem, nếu phát hiện mày lừa tao, thì mày cứ chuẩn bị một con mắt đi là vừa.”

Tôi bắt đầu cảm thấy đầu óc quay cuồng, lập tức đáp: “Chắc chưa tới nỗi nơi đó, tao đã chết trước rồi!”

Hấn cười lạnh băng, đang định nói gì đó, thì tôi nghe thấy một tiếng “hự” vang lên, cả người hấn bị thứ gì đó đâm vào, đập thẳng vào người tôi.

Con dao găm xoẹt qua mắt tôi để lại một vết máu, tôi không biết chuyện gì đã xảy ra vì sau đầu tôi lại bị va chạm mạnh, chẳng rõ bị thứ gì đập phải.

Trong lúc hỗn loạn, đèn pin của hấn rơi tuột khỏi tay, đập vào tường, rồi lăn lông lốc trên mặt đất, ánh đèn pin loang loáng quét qua giúp tôi nhìn thấy Viên Hỷ Lạc đang cầm một miếng sắt tam giác, cô đâm thẳng vào kẻ đó. Hai người họ lăn lộn quần thảo.

Chương 18: Bế tắc

Tôi nhặt đèn pin chạy lại giúp đỡ, áo chống độc của kẻ đó đã bị Viên Hỷ Lạc chọc thủng mấy lỗ liên, nhưng nói gì thì nói Viên Hỷ Lạc chỉ là một cô gái, chẳng bao lâu sau hắn đã vùng thoát ra được, tay cầm dao găm huơ loạn xạ.

Tôi vội vàng kéo Viên Hỷ Lạc quay trở lại, soi đèn pin vào gã đặc vụ, hắn ôm chặt vết thương, loạng choạng rút lui, rồi chạy một mạch vào bóng tối mịt mù.

Tôi chửi thề trong bụng, thấy trên mặt đất vương vãi khá nhiều vết máu, khi này Viên Hỷ Lạc đột nhiên tấn công lên, làm hắn chưa kịp đề phòng, vết thương hắn không nhẹ. Tôi thấy mặt nạ phòng độc cũng bị chọc thủng, rách liên mấy lỗ, đáng tiếc là mình không kịp cướp nó lại.

Viên Hỷ Lạc run rẩy nắm chặt lấy cánh tay tôi, ném miếng sắt tam giác xuống đất, hai tay toàn là máu.

Tôi ôm cô ấy, rồi soi đèn pin vào miếng sắt vừa bị Viên Hỷ Lạc vút xuống, vừa nghĩ thầm làm sao cô ấy có được vật này, vừa cảm thấy lồng ngực nôn nao khó chịu, hai người dìu nhau quay trở lại “trạm lánh nạn” và lấy nước gột rửa khắp người. Lần này, tôi đã biết phải làm gì, chỉ có điều nhìn Viên Hỷ Lạc, tôi vẫn thấy vô cùng ngượng ngập.

Liếc sang cô ấy, tôi cũng không biết nên nói gì, chẳng ngờ cô ấy lại bất ngờ xuất hiện giúp tôi giải vây, nếu không có cô ấy, thì chắc giờ tôi đã chết rồi. Nhưng khi này đúng là nguy hiểm quá, tôi thà để mình chết đi cũng không muốn cô ấy xuất hiện trong hoàn cảnh đó.

Sau khi quay về và giúp cô ấy rửa tay, tôi phát hiện tay của Hỷ Lạc có rất nhiều vết rách lớn do bị miếng sắt tam giác cứa vào, máu đã đông lại. Tôi vô cùng cảm động, lẽ nào lúc tôi đi ra ngoài, cô ấy đã bắt chước tôi làm một

miếng sắt hình tam giác sao? Nhưng hình như vật cô ấy làm có cạnh sắc nên đã tự rạch đứt tay mình.

“Cám ơn em!” - Tôi nhẹ nhàng nói, rồi áp tay cô ấy vào hai bàn tay mình, mỉm cười trùu mến.

Tôi chưa bao giờ nghĩ mình lại đối diện với cô ấy với cảm xúc như thế này, khi trước ở đơn vị, cô ấy như bà già, đâu giống bây giờ, nom cô ấy yếu đuối và bé nhỏ chẳng khác nào em gái của tôi.

Cô ấy lặng lẽ nhìn tôi, miệng hé mở, chẳng rõ tự lúc nào nước mắt đã hoen hoen khóe mi, trông thật tội nghiệp, tôi cảm thấy cô ấy đang định nói điều gì đó với mình.

Tôi cần môi chờ đợi, nhưng đợi mãi mà không thấy cô ấy có phản ứng gì.

Tôi thở dài, vỗ nhẹ vào tay Viên Hỷ Lạc, bụng bảo dạ nơi này không tiện ở lâu, tôi buộc phải tìm cách nhanh chóng ngắt nguồn điện, đang định đứng dậy thì cô ấy kéo tôi giữ lại. Tôi chợt nhớ ra, khi nãy mình bỏ ra ngoài đã khiến cô ấy hoàn toàn mất lòng tin nơi tôi, đang nghĩ xem nên giải thích thế nào thì cô ấy bỗng ào đến, hôn lên môi tôi.

Trong sát na, tôi chỉ cảm thấy một cảm giác thật dễ chịu ủa tới, khiến đầu óc tôi thoáng chốc trở nên trống rỗng.

Sau khi buông nhau ra, cô ấy đột nhiên kéo tay tôi, dắt đến bờ tường bị chắn phía sau giường và ra hiệu cho tôi nhìn vào đó, tôi thấy một hàng chữ được khắc rất nhỏ, nếu không chú ý thì khó mà để mắt tới.

“Tất nhiên dẫn đến tất nhiên.”

Các chữ được khắc rất ầu, cũng không rõ do ai đã khắc và nó mang ý nghĩa gì, có điều chắc chắn là được khắc bởi người nào đó từng sống ở nơi này trước đây, có khả năng người ấy chính là Viên Hỷ Lạc.

Tôi ngạc nhiên hỏi: “Em khắc à?”

Cô ấy lắc đầu, chỉ tay vào ngực trái của tôi.

Tôi nhìn thấy mấy chữ đó, nhưng không hiểu gì, nhìn thần trí của cô ấy có vẻ đã hơi ổn định trở lại, dường như cô ấy muốn truyền đạt thông tin nào đó cho tôi. Đây đúng là tín hiệu tốt lành! Tôi nhìn cô ấy với vẻ mặt hoài nghi, định quan sát xem cô ấy còn có cử chỉ gì khác không.

Đúng lúc này thì khước mắt tôi chợt nhấp nháy, ngoái lại trông thì phát hiện toàn bộ đèn ở hành lang đều đã bị tắt, khu vực phía ngoài chìm sâu trong miền tối mênh mông.

Tôi sững người thậm hỏi không biết chuyện gì đang xảy ra, nguồn điện có vấn đề ư? Hay cầu dao đã bị ai đó đập xuống?

Lẽ nào do hội Vương Tứ Xuyên làm? Không thể! Dẫu Vương Tứ Xuyên còn sống thì e rằng cậu ta cũng lành ít dữ nhiều, mà nếu cậu ta có thể làm việc đó thì đã làm từ lâu rồi, đâu cần đợi đến tận bây giờ?

Tôi bỗng ý thức rằng, chuyện này không phải ai khác mà chính gã đặc vụ đã làm, sau khi mặt nạ phòng độc của hắn bị chúng tôi phá hỏng, cũng giống như chúng tôi, hắn đã hoàn toàn mất đi khả năng phòng vệ, nếu hắn muốn sống sót thoát khỏi đây, thì cách duy nhất là phải tắt đèn.

Điều này càng giúp tôi đỡ hao tốn công sức, tôi có thể dẫn Viên Hỷ Lạc đi thẳng ra ngoài.

Nhưng tôi không rõ sau khi đèn tắt, thể khí bị nhiễm độc đang bốc hơi kia phải mất bao nhiêu thời gian mới tan hết, có điều nghĩ đi nghĩ lại, tôi thấy vẫn có điểm không thỏa đáng.

Không biết vết thương của gã đặc vụ nghiêm trọng đến độ nào, sức của Viên Hỷ Lạc chỉ có hạn, cô ấy không thể gây ra vết thương chí mạng cho hắn. Từ lúc hắn tháo chạy đến lúc đèn tắt cũng chưa bao lâu, xem ra hắn vẫn quanh quẩn gần chỗ chúng tôi. Mà nồng độ chất độc trong không khí vẫn rất cao, bây giờ chắc hắn cũng chẳng cảm thấy dễ chịu gì, có thể gượng qua được cửa ải này hay không cũng là vấn đề lớn.

Nhưng một khi hắn vượt qua được ngưỡng ấy thì lại trở thành mối họa lớn cho chúng tôi, sở dĩ khi này chúng tôi có thể tấn công hắn trong điều kiện môi trường khắc nghiệt như vậy là vì chúng tôi lợi dụng bóng tối bốn phía xung quanh, dù thể hắn cơ hồ vẫn đoán ra được suy nghĩ của tôi, bây giờ hắn nhất định đang nấp trong bóng tối và đợi chúng tôi tự dẫn xác đến.

Đây chính là cơ hội duy nhất của hắn.

Hy vọng tên khốn đó không ngóc đầu dậy nổi, tôi nghĩ thầm trong đầu, cay nhất là ở nơi tối như hũ nút thế này, nếu không có đèn pin mà dò dẫm trong bóng tối, thì nhất định sẽ phải vòng vo đến hoa mắt, nhưng giả sử chúng tôi bật đèn pin lên thì thực chẳng khác nào tự thắt dây tròng vào cổ mình.

Điều tồi tệ nhất là tôi hoàn toàn không biết mình phải ra bằng lối nào, dẫu bật đèn pin, thì vẫn mất rất nhiều thời gian tìm kiếm.

Lúc trước, gã đặc vụ có mục tiêu và mục tiêu đó đã trở thành nhược điểm của hắn, giờ thì chúng tôi có mục tiêu và tương tự như vậy mục tiêu đó cũng trở thành yếu điểm của chúng tôi, xem ra chỉ cần con người mưu cầu điều gì đó, thì tự khắc trở thành kẻ yếu thế.

Nghĩ đến điều này mà tim tôi lạnh ngắt, đột nhiên tôi ý thức được rằng, cuộc chiến chỉ có ba người tham gia này trên thực tế đang biến thành trò chơi trốn tìm chết chóc, không những thế trò chơi ấy sẽ kéo dài đến không biết bao giờ mới kết thúc.

Tôi quay trở vào phòng, biết mình không phải người giỏi bày mưu tính kế, những suy đoán vừa rồi đã là toàn bộ trí tuệ mà tôi cố gắng nặn ra, giờ đây tôi cảm thấy mình không thể nghĩ ra cách gì hay để giải quyết khúc mắc này.

Niềm hân hoan trong phút chốc cháy rụi thành tro vụn, lòng tôi buồn bã vô tận, tôi bất giác giơ tay ôm mặt, cố gắng át chế nỗi lo lắng đang vò xé trong lòng. Nếu khi này không nảy sinh ảo giác về sự thành công thì đã chẳng có gì đáng bàn, bây giờ tình thế lại quay trở về vạch xuất phát ban đầu khiến tôi cảm thấy mình ngu ngốc chết đi được.

Nếu lúc đó có thể bắt sống thằng khốn đó, thì bây giờ đã chẳng xảy ra chuyện gì, chỉ thiếu chút xíu nữa thôi, chỉ một chút nữa thôi!

Viên Hỷ Lạc đứng bên cạnh khẽ khàng ôm lấy tôi, tôi mới thở hắt ra, tạm quên mọi chuyện, ngồi chờ đợi trong căn phòng ẩm ướt này thật khiến người ta khó chịu, may mà tôi không chỉ có một mình. Thật là may mắn thay! Chờ khi khí độc tan hết, có lẽ chúng tôi sẽ chuyển sang căn phòng khô ráo hơn.

Chúng tôi lại đợi thêm một đêm nữa, tôi cơ hồ không hề chớp mắt, nhìn ra khoảng tối ngoài khung cửa, tôi luôn cảm thấy chỉ cần mình ngủ quên là nguy hiểm sẽ ập xuống ngay lập tức, tuy tôi biết, hẳn muốn tìm đến đây trong bóng tối là điều gần như không thể, điều duy nhất hẳn có thể lợi dụng là hẳn thông thuộc môi trường và địa hình ở trong này, có thể tiến thoái một cách dễ dàng mà thôi.

Viên Hỷ Lạc nằm trong vòng tay tôi, tôi nào cô ấy cũng phải nằm như vậy mới có thể chìm vào giấc ngủ, nhưng hôm nay tôi phát hiện cô ấy không được ngon giấc lắm, cứ luôn bồn chồn trăn trở, có lẽ cô ấy sợ tôi lại rời bỏ cô ấy giống như sáng nay.

Tôi thăm vạch kế hoạch trong đầu, liệu lĩnh lao vào bóng tối không hẳn là cách hay, hay mình thử đi bật đèn xem sao? Nhưng làm như thế đồng nghĩa với việc phải bỏ Viên Hỷ Lạc ở đây một lần nữa. Nói thật, khí độc ở đây quá đáng sợ, tôi thà đợi chờ trong bóng tối còn hơn, và lại nếu gã đó quyết tâm thanh toán bọn tôi, thì nhất định hẳn sẽ phá hỏng cầu dao.

Trong tay tôi có bản đồ mặt bằng, tuy không rõ vị trí của mình đang ở đâu, nhưng nếu đến được góc ấy, tôi có thể coi đó là điểm xuất phát để lần tìm lối ra. Nghĩ theo hướng này, tôi thấy dường như tình hình cũng không đến nỗi tệ như mình tưởng tượng, chỉ cần cẩn thận không để đối phương phục kích là ổn.

Đang nghĩ đến chuyện mình mò mẫm trong bóng tối tìm lối ra, thì đầu chợt lóe sáng, tôi nhớ lại lần đầu tiên nhìn thấy Viên Hỷ Lạc ở thông đạo, khi ấy cô ấy đang làm gì đó với tấm gỗ ngoài lối vào một căn phòng.

Tôi linh cảm rằng cô ấy biết con đường đó ở đâu, lẽ nào khi ấy Viên Hỷ Lạc đang muốn ra ngoài?

Nói như vậy thì chẳng lẽ căn phòng ấy chính là lối ra?

Tôi vui mừng nghĩ thầm, càng nghĩ càng thấy có lý, tuy tôi hoàn toàn không nhớ nơi đó rốt cuộc trông như thế nào, nhưng chí ít tôi có thể thu hẹp lại khá nhiều phạm vi rà soát của toàn bộ khu vực này. Và lại, nói không chừng, nếu đến được gần nơi đó, Viên Hỷ Lạc sẽ giúp tôi tìm được đích xác căn phòng ấy trong bóng tối.

Gánh nặng đè trĩu lòng tôi đã vơi đi đáng kể, tôi cơ hồ chỉ muốn đánh thức Viên Hỷ Lạc dậy ngay lập tức, nhưng cuối cùng vẫn cố nén lại, tuy cô ấy ngủ không ngon giấc, song đầu sao cũng vẫn đang ngủ.

Tôi buông tiếng thở dài, bỗng thấy tóc cô ấy cọ vào cằm rất ngứa, tôi ôm gọn Hỷ Lạc trong vòng tay, đổi một tư thế thoải mái hơn, hít sâu mùi cơ thể con gái đang phảng phất tỏa ra trên người cô ấy, áp má mình vào trán cô ấy rồi nhắm mắt lại. Lúc này, tôi cảm thấy đầu cô ấy hơi động đậy và khẽ ngẩng lên.

Mũi của cô ấy cọ vào cằm tôi, ngay sau đó tôi cảm nhận được một bờ môi uơn ướm và hơi thở phả ra nóng bỏng.

Không biết tại sao cả người tôi cứng đờ, một luồng khí như thiêu đốt tâm can bùng lên từ đáy lòng, tim tôi đập loạn xạ trong lồng ngực.

Tôi siết lấy Hỷ Lạc và lập tức muốn đè bẹp sự bốc đồng kì lạ đang không ngừng thôi thúc, bị tôi siết chặt, cô ấy khẽ rên một tiếng, rồi tôi cảm thấy cằm cô ấy dướn dần lên và nhẹ nhàng hôn lướt qua má mình.

Đầu tôi không còn nghĩ gì được nữa, chỉ cảm thấy làn hơi thở nóng ấm đang tràn đến, gần như cùng lúc đó môi tôi tựa hồ bị thứ gì khổng chế, tôi vô thức cũng áp môi mình lại.

Trong khoảnh khắc, tôi quên mình đang ở trong căn phòng ô uế hôi thối, quên mất luồng khí độc đậm đặc đang lan tỏa mịt mù, quên mất mình đang ở cách bề mặt Trái đất những một ngàn hai trăm mét, tôi quên hết mọi điều không tốt đẹp trong cuộc đời, trong tâm trí tôi chỉ còn lại nụ hôn của người con gái này và cơ thể ấm áp của cô ấy.

Cô ấy tuyệt diệu hơn bất kì thứ gì tồn tại trên cõi nhân gian!

Chương 19: Mạo hiểm

Có những đêm chỉ lặng lẽ trôi, nhưng có những đêm lại khiến người ta khắc cốt ghi tâm.

Có rất nhiều điều bạn cảm thấy nó đã thay đổi, nhưng thực tế nó chỉ thay đổi hình dạng mà thôi, trong khi ấy có những điều mặc dù bạn không hề nhận ra có gì thay đổi, nhưng thực chất nó đã thay đổi.

Đó chính là cảm giác của tôi khi tỉnh dậy vào ngày hôm sau, nhìn Viên Hỷ Lạc đang say giấc nồng trong vòng tay, thước phim khiến tôi quay cuồng đêm qua bất giác làm tim tôi đập rất nhanh.

Về chuyện tình cảm nam nữ, tôi vẫn là một đứa trẻ ngây ngô không biết gì, cảm xúc của tôi về hồi ức đó chỉ có khao khát và ngượng ngùng.

Chẳng biết có phải do tác dụng tâm lý hay không mà sau khi Viên Hỷ Lạc tỉnh dậy, tôi thấy vẻ mặt cô ấy hơi thiếu tự nhiên, cô ấy chỉ nhìn tôi bằng ánh mắt rất ư là... phức tạp, ánh mắt ấy khiến tôi nảy sinh một cảm giác kì diệu: dường như chúng tôi có cùng một bí mật.

Tôi chuẩn bị tư trang trong giây lát, thu dọn mọi thứ, rồi dẫn Viên Hỷ Lạc rời khỏi gian phòng, từng bước từng bước xa dần hành lang ngập nước, không khí dường như vẫn vậy, chẳng hề thay đổi, nhưng tôi phát hiện mình không còn bị khó thở nữa.

Chúng tôi thận trọng dò dẫm từng bước. Tôi nắm chặt tay Hỷ Lạc, biết thứ mình đang nắm trong tay không chỉ đơn thuần là bàn tay của cô ấy, mà

là một người con gái cần tôi gánh vác toàn bộ trách nhiệm.

Có lẽ đó là cảm xúc nực cười, nhưng tôi biết, bây giờ tôi có thể hi sinh mọi thứ vì chủ nhân của đôi bàn tay này mà tuyệt đối không hề hối hận.

Căn cứ vào trực giác mơ hồ, tôi nép người vào vách tường và từ từ tiến về phía trước, cứ một lát, tôi lại dừng chân nghe ngóng động tĩnh, trong bóng đêm không có bất kì âm thanh nào, chẳng rõ gã đó đã chết hay đang mai phục ở đâu.

Lúc đến một ngã rẽ, tôi do dự không biết nên đi về hướng nào, thì Viên Hỷ Lạc nắm lấy tay tôi, ra hiệu cho tôi hãy sờ vào bức tường.

Tôi vừa sờ tay lên thì phát hiện nơi gờ tường có ba vết khắc rất sâu.

Tôi bừng tỉnh ngộ, thì ra cô ấy đã đi trong bóng tối bằng cách này, không biết ai đã khắc lên những dấu vết này, nhưng độ sâu của nó đủ để ta có thể dễ dàng cảm nhận thấy bằng xúc giác trong bóng tối.

Tôi tiếp tục kéo tay cô ấy, rẽ sang hướng có vết khắc sâu, rồi tiếp tục mò mẫm tiến về phía trước giữa bóng đêm bủa vây, chẳng bao lâu sau chúng tôi lại đến một ngã rẽ khác, tôi sờ gờ tường, quả nhiên ở khúc quanh của ngã rẽ cũng có một vết khắc tương tự như vết khắc lúc trước.

Thì ra là có phương pháp đặc biệt, trách gì trong màn đêm mịt mù, cô gái này vẫn có thể chạy nhanh đến vậy, hơn nữa còn xác định chính xác đường trở về trạm lánh nạn. Môi trường ở đây rất khắc nghiệt, không có người chỉ dẫn, quả thật tôi không thể tự mình chú ý đến những chi tiết này.

Đi theo những vết khắc, cuối cùng, chúng tôi cũng đến trước cánh cửa của một gian phòng, tuy không dám bật đèn pin, nhưng tôi cảm giác, có lẽ đây chính là nơi mà chúng tôi đã phát hiện ra cô ấy. Tôi và cô ấy gỡ tấm

ván che cửa gian phòng, tôi lấy tay sờ thì phát hiện phía trên xuất hiện một lỗ hồng đủ cho người khom lưng chui qua.

Tôi hơi yên tâm, chẳng ngờ mọi chuyện lại thuận lợi như vậy, nhưng đồng thời tôi cũng thấy lạ, sao chẳng có chuyện gì bất ngờ xảy ra thế nhỉ?

Tôi cố gắng không gây ra tiếng động, tứ bề hoàn toàn yên ắng, nói thật ở đây tĩnh lặng thế này, chúng tôi mò mẫm suốt dọc đường đi, kiểu gì đối phương cũng nghe thấy tiếng bước chân, nhưng dường như hắc chẳng thực hiện biện pháp gì.

Điều này không hợp với lẽ thường, nếu hắc không mai phục chúng tôi thì tất đang lén lút bám theo, nhưng vì sao đến thời điểm này mà hắc vẫn chưa ra tay, lẽ nào hắc chết thật rồi?

Tim tôi tự nhiên ớn lạnh, tôi bỗng nghĩ đến một khả năng khác.

Lẽ nào hắc đang ôm cây đợi thỏ, giống như tôi khi đó, hắc cũng đợi ở nơi mà chúng tôi bắt buộc phải đi qua.

Viên Hỷ Lạc đang định bước vào gian phòng, thì bị tôi lập tức kéo lại, tôi đẩy cô ấy lùi vài bước rồi ngồi xổm xuống quan sát. Lối ra ở ngay trước mắt, nhưng tôi chợt cảm thấy phía trong gian phòng tràn đầy sự uy hiếp.

Lẽ nào gã đó đang đợi bên trong?

Đúng là khả năng này hoàn toàn có thể xảy ra, hắc chắc chắn phải biết con đường này, đối với hắc, cứ việc ngồi đây đợi chúng tôi tự đến nộp mạng còn thực tế hơn nhiều đi khắp nơi truy đuổi.

Giây phút đó, tôi có cảm giác dở khóc dở cười, mới ngày hôm qua thôi, tôi còn cài bẫy và đợi gã đặc vụ đến, tôi có thể hình dung ra sự đắc đo khi

ấy của hấn, còn bây giờ, hấn lại đóng gói tất cả, nguyên đai nguyên kiện đem trả lại cho tôi, vấn đề tôi đang phải đối mặt hoàn toàn giống với hấn lúc bấy giờ.

Nếu hấn trốn ở bên trong, thì chắc chắn tay phải cầm dao găm, chỉ cần tôi bước vào là sẽ bị trúng phục kích, nhưng tôi không dám vào, mà cũng chẳng thể bỏ đi.

Ván gỗ ở đây vô cùng chắc chắn, không có cây gậy của Vương Tứ Xuyên, tôi không cách nào nới rộng cái lỗ ra được, bò vào trong đồng nghĩa với việc chui đầu vào rọ, lòng tôi rầu rĩ không còn lời nào để tả.

Do dự suốt hồi lâu, tôi quyết định phải mạo hiểm, tôi đánh cược vào bóng tối.

Tôi gỡ tấm ván và đeo mấy cái ba lô ngược ra trước ngực, tay cầm miếng sắt tam giác, hai vai gồng lên, ngẩng mặt leo vào trong, vừa vào tôi vừa lấy tay trái che chắn trước mặt, gần như nhảy sấp dán mặt xuống đất, tôi cảm giác có người đang lao bỏ đến.

Nhưng khi leo hấn vào trong, lật người đứng dậy thì tôi phát hiện chẳng có ai nhảy bỏ vào mình cả, tôi im lặng cảnh giác, bên trong vô cùng yên ắng.

Thần người một lát, tôi thận trọng bật đèn pin lên tìm kiếm một vòng, nhưng bên trong chẳng có ai, phía trên góc tường có một miệng ống thông gió đã bị tháo dỡ lưới thép.

Tôi đảo đèn pin thêm một vòng nữa, xác định bên trong chắc chắn không có người, tôi bất giác phì cười, mẹ nó, đúng là thần hồn nát thần tính.

Tôi gọi Viên Hỷ Lạc chui vào. Rồi khi đã vào phòng, tôi thấy cô ấy thành thạo giẫm lên nệm, trèo vào đường ống thông gió. Tôi cũng làm theo.

Đường ống thông gió vẫn có cấu tạo như vậy, nhưng rõ ràng đây không phải con đường lúc hội tôi và Vương Tứ Xuyên đã đi vào. Tôi và Viên Hỷ Lạc cứ bò về phía trước, chẳng bao lâu đã thấy lối ra xuất hiện ngay trước mắt.

Ra khỏi đường ống, chúng tôi đến một nơi rất kì quái, soi đèn pin ra bốn phía xung quanh, tôi nhận ra đây là phía trên của một hồ nước khổng lồ.

Quanh gian phòng là lớp vách tường bằng sắt đã bị han gỉ bong tróc nghiêm trọng, nơi chưa bị ngập nước cao tầm sáu, bảy mét, còn phần ngập dưới nước chẳng rõ sâu bao nhiêu, nước tù trong hồ nước bị sắt gỉ nhuộm thành màu đỏ nâu, đục ngầu.

Tôi quét đèn pin một vòng, phát hiện bốn bề vách sắt phía trên mực nước đều có vô số miệng ống thông gió, mà đầu ra của tất cả miệng ống thông gió là đều dẫn đến hành lang duy nhất nằm sát với vách sắt bao quanh gian phòng này, đi quanh hành lang có thể nhìn thấy tất cả các lối ra của đường ống thông gió.

Xem ra đây chính là phòng làm sạch không khí của cả hệ thống thông gió, một lượng lớn không khí được trao đổi và xử lý ở đây.

Nhìn thấy một cánh cửa thông gió, Viên Hỷ Lạc vui mừng chạy lại, kéo cánh cửa ra, nhưng hình như cửa đã bị khóa, mặt cô ấy biến sắc, rõ ràng cô ấy không dám tin vào điều đang xảy ra trước mắt nên lại giơ tay kéo thêm lần nữa, tôi cũng đến gần phụ giúp một tay, nhưng cánh cửa đã bị kẹt cứng lại.

Tôi đập mạnh vào cánh cửa và khẳng định: chắc chắn gã đặc vụ đã làm chuyện này, mẹ kiếp, ngoài hắn còn ai động tay động chân vào đây được chứ?

Soi đèn pin vào các miệng ống khác, tôi không biết mấy đường ống này có thông đến những nơi khác không, nên lập tức giở bản đồ mặt bằng ra xem kết cấu bên trong.

Đáng tiếc, trên bản đồ không có thứ tôi cần tìm, các vị trí bí mật như thế này sẽ được tận dụng làm thông đạo ngầm để tấn công lén, bởi vậy bản đồ mặt bằng vẽ đường ống phải là loại bản đồ mật.

Có điều, may mắn là tôi đã nhìn thấy vị trí của gian phòng này trên bản đồ. Tôi phát hiện phía dưới dòng nước tù có một thông đạo dẫn ra con sông ngầm ở phía ngoài, cách đây khoảng năm mươi mét, khoảng cách này cũng không xa lắm, vấn đề là trên lối ra của thông đạo có một van lá dùng để thay nước, nếu muốn ra ngoài thì buộc phải mở van đó ra.

Công tắc van nằm ở phòng điều khiển - sát vách phòng tư lệnh, chúng tôi không thể trở về nơi đó, nhưng tôi vốn có kinh nghiệm tìm đường đi của cáp điện.

Đường điện của van lá không phức tạp lắm, hơn nữa thường thì dây cáp điện của nó không thể chạy dưới nước.

Trong tất cả đường ống thông gió đều có dây cáp điện, ở đây đồng thời có một búi cáp điện, tôi lần mò tìm kiếm, chẳng bao lâu sau đã tìm thấy một dây duy nhất cắm xuống dưới nước.

Tôi cởi áo khoác ngoài, cầm miếng sắt tam giác, cắt đứt vỏ dây, sau đó tôi tìm thấy một sợi dây cáp điện to gần bằng sợi cáp này, dí hai đầu dây

vào nhau, khiến lửa điện tóe ra tứ phía, dòng nước bắn dưới lòng nước bắt đầu xuất hiện hồ xoáy.

Đây là quá trình thải nước đầu tiên, nước bắn thế này tôi cũng không dám lội qua, chẳng bao lâu, dòng nước bắn đã được thay thế bằng dòng nước sạch, tôi và Viên Hỷ Lạc nhìn nhau rồi tôi bế cô ấy lội qua dòng nước.

Đèn pin bị ngấm nước vài giây là tắt ngấm, nhưng tôi vẫn lơ mờ nhìn thấy phương hướng của thông đạo dưới làn nước, chúng tôi mò mẫm trong bóng tối bơi dần về phía trước.

Năm mươi mét không phải khoảng cách dài, nhưng cũng không phải quãng đường ngắn, tôi không biết khả năng bơi lội của Viên Hỷ Lạc thế nào, nên cũng không dám lơ là, chỉ chăm chú bơi về phía trước, vừa bơi vừa liên tục sờ phía trên đầu mình xem đã bơi ra khỏi đường ống hay chưa.

Chẳng biết có phải do căng thẳng quá độ hay không mà suốt chặng đường bơi, tôi thấy rất mau ngộp thở, trong khi đó đưa tay lên vẫn thấy đường ống ở trên đỉnh đầu.

Tôi bất giác cuống lên, thầm nghĩ hay mình cứ quay lại chỗ cũ xem kĩ bản đồ lần nữa, nếu xem nhầm thì chỉ cần bơi thêm chút nữa thôi mình sẽ đuối sức và chìm mất, tội gì phải bắt mình chết đuối ở nơi này cơ chứ ?

Trong lúc do dự, chân tay tôi liền chậm lại, cảm giác ngộp thở càng gia tăng, lồng ngực bắt đầu thấy bồng rập, tôi rất muốn hít khí và biết rõ mình nhất định phải quay lại, nếu không sẽ sặc nước chết mất.

Đang định kéo Viên Hỷ Lạc quay về, thì cô ấy lại đẩy tôi về phía trước, khí trong phổi tôi sắp cạn kiệt hoàn toàn, bị cô ấy đẩy mấy lần, tôi đâm hoảng.

Viên Hỷ Lạc kéo tay tôi, bóp chặt, sau đó ra hiệu cho tôi tiếp tục tiến về phía trước với thái độ rất kiên quyết.

Tôi vô thức đi theo cô ấy, cơ hồ sức chịu đựng gần tới cực hạn nhưng tôi vẫn cố bơi thêm mấy giây nữa, rồi giơ tay lên đỉnh đầu sờ thử thì thấy đỉnh đầu mình chợt trống trải, người tôi có thể nổi lên mặt nước.

Trong lúc ý thức còn đang trôi bồng bềnh, tôi bỗng thấy chóng mặt, rồi phát hiện có vô số ngọn đèn chiếu về phía mình, thật kì lạ, dường như tôi bị ai đó nắm lấy tay và kéo lên phao.

Chương 20: Biến cố

Viên Hỷ Lạc ở bên cạnh cũng được kéo lên, gió sông thổi lạnh lạnh khiến đầu óc cũng dần trở nên nhẹ nhàng hơn, tôi kinh ngạc phát hiện bốn phía đều là lính công binh. Cạnh đó đặt la liệt đèn khí cỡ lớn khiến cả vùng căn cứ địa được chiếu sáng trung. Trên bờ sông, tôi nhìn thấy khá nhiều xuồng cao su chở đầy lính công binh vận chuyển vật tư, dễ đến mấy trăm người.

“Chuyện gì vậy nhỉ?” - Tôi vừa loạng choạng vừa hỏi, còn chưa dứt lời thì những người diu chúng tôi đã tách sang hai bên, nhường chỗ cho một viên sĩ quan đi từ phía sau tới, ông ta nghiêm trang chào theo kiểu nhà binh, rồi bảo chúng tôi đi theo ông.

Tôi được họ diu đi trên con đường làm bằng lưới thép, dọc đường, tôi thấy rất nhiều thiết bị được trùm vải bạt chống thấm, số thiết bị này tôi đều đã nhìn thấy trên mặt đất lúc trong rừng rậm, chẳng ngờ tất cả đều đã được vận chuyển đến đây, quanh đó có rất nhiều người đang dỡ các thiết bị ra.

Tôi bị dắt ra đằng sau đồng vật tư và nhìn thấy viên sĩ quan đang đứng chờ ở đó.

Tôi nhận ra người này, nhìn thấy ông ta xuất hiện ở đây, tôi lập tức ý thức rằng, sự việc đang xảy ra biến động lớn. Viên sĩ quan này họ Trình, ông ta không nằm trong hệ thống của ban bộ đội công trình chúng tôi, nhưng tôi từng gặp ông ta ở Karamay. Ông ta là tổng chỉ huy quân đội chính quy đi theo hộ tống đội địa chất, chuyên phụ trách nhiệm vụ bảo mật và bảo vệ mọi việc diễn ra xung quanh.

Chúng tôi đều gọi ông ta là sư trưởng Trình, lính của ông ta là sư đoàn 24 quân khu Hoa Tây vô cùng nổi tiếng, chỉ cần ai năm đó từng đi qua vùng Tây Bắc gần Tân Cương, thì đều biết danh sư đoàn này, việc ông ta xuất hiện ở đây khiến tôi vô cùng bất ngờ.

Ở Karamay, sư trưởng Trình rất lịch sự với chúng tôi, nhưng chỉ cần nhìn là biết con người này lúc thường cũng không hay nói cười, đó là một quân nhân chuyên nghiệp.

Nhìn thấy chúng tôi đã đến, sư trưởng Trình lập tức đi tới, phát hiện tôi không còn sức mở miệng nói chuyện, ông liền ra lệnh cho người đang dìu tôi: “Đưa anh ta sang đội cứu thương, tôi sẽ tới đó ngay!”

Mọi người lập tức kéo chúng tôi đứng dậy, rồi đưa vào trong lều, tôi liền nhận ra ông bác sĩ quân y mà mình từng gặp ở trên đất liền, nhân viên y tế nhìn thấy chúng tôi đều chạy lại đỡ.

Lúc này, tôi vẫn kéo tay Viên Hỷ Lạc, cô ấy buộc phải chuyển sang lều khác, nhưng tay vẫn nắm chặt lấy tay tôi không chịu buông ra.

Nhìn sâu vào mắt Hỷ Lạc, tôi cũng không muốn buông tay, nhưng nữ y tá lại gần, kéo cô ấy đi, tôi nhìn mọi người đứng xung quanh, do dự một lát

rồi từ từ nói lỏng tay, trong phút chốc cô ấy đã bị người ta kéo khỏi tôi.

Cô ấy không phản kháng, chỉ nhìn tôi, tôi giơ tay, định nói: tôi ở ngay lều bên cạnh thôi, em đừng sợ, nhưng tôi còn chưa kịp cất lời thì cô ấy đã bị dắt vào một lều y tế khác.

Không hiểu vì sao lúc đó tôi lại nảy sinh ảo giác, dường như một thế lực kì quái nào đó đang xuất hiện giữa hai chúng tôi, khiến tôi cảm thấy vô cùng bất an, nhưng khi tôi chưa kịp nghĩ kĩ hơn, thì đã không nhìn thấy cô ấy đâu nữa.

Tôi được dẫn vào một lều khác, liền hỏi họ chuyện gì đang xảy ra, vì sao cả đoàn quân đều xuống cả đây, bác sĩ nhìn tôi với ánh mắt đầy ẩn ý, bảo đừng hỏi nhiều, những gì chúng tôi nên biết thì sẽ được biết ngay thôi, điều quan trọng nhất bây giờ là phải nghỉ ngơi.

Tôi được thay quần áo mới, bắt đầu kiểm tra sức khỏe. Tôi yên lặng nhìn y tá, sự bất an trong lòng càng lúc càng trở dậy mạnh mẽ, bất kể xảy ra chuyện gì, cả đoàn quân đều đến đây thì sau lưng ắt hẳn phải ẩn chứa một nguyên nhân vô cùng nghiêm trọng.

Đáng tiếc, nỗi bất an đó không kéo dài được bao lâu, vừa nằm xuống tôi đã bị cơn mệt mỏi ào ào xô đến như nước triều, trong quá trình y tá truyền dịch, tôi dần dần chìm vào giấc ngủ, một giấc ngủ thật sự.

Tôi không hề nằm mơ và hoàn toàn mất hết tri giác.

Lúc tỉnh dậy thì hai ngày đã trôi qua.

Chắc chắn trong hai ngày đó, cơ thể tôi đã trải qua vô vàn nỗi giày vò đáng sợ, khắp mình mẩy đau nhức khó có thể hình dung, đúng là đau đốn đến từng ngón tay ngón chân. Bác sĩ vẫn chưa cho phép tôi xuống giường,

chỉ cần dặn y tá cho tôi ăn chút thức ăn lỏng, sau đó để tôi tiếp tục nằm tĩnh dưỡng.

Tôi hỏi Viên Hỷ Lạc giờ ra sao, ông ấy nhìn tôi cười, nụ cười mang nhiều hàm ý, rồi bảo rằng tình trạng cô ấy cũng tương tự như tôi. Tôi không biết ông ấy nói vậy nghĩa là gì, nhưng kiểu cười đó khiến tôi thực sự bất an. Mấy lần tôi định chuồn ra ngoài xem xét tình hình, nhưng ngặt nỗi toàn thân mềm nhũn, không còn chút sức lực, hễ xuống giường là ngã nhào ra đất, sau đó y tá phải bực mình phàn nàn: mỗi lần tôi bị ngã là cô ấy lại bị cấp trên phê bình, nếu tôi còn ngã thêm lần nữa thì cô ấy sẽ bị ghi sổ kỉ luật; tôi chẳng biết làm gì khác ngoài việc ngoan ngoãn nằm im trên giường.

Tôi không hiểu chuyện gì đang xảy ra với cơ thể mình, nhưng cũng tự phán đoán, không thể có chuyện nằm trên giường nghỉ ngơi suốt mấy ngày mà vẫn không thể đứng dậy nổi, nghĩ vậy, lòng tôi lại bắt đầu cảm thấy bồn chồn, tôi tự hỏi: hay đây là di chứng sau nhiễm độc?

Sau đó, tôi mang thắc mắc hỏi bác sĩ, bác sĩ giải thích, đây đúng là tác dụng phụ, nhưng không phải do trúng độc mà là do tôi đang dùng thuốc giải độc. Chất độc mà tôi nhiễm phải gây ảnh hưởng đến hệ thống thần kinh của con người, chai thuốc mà tôi đang truyền suốt mấy ngày hôm nay chính là thuốc giải độc.

Tôi thăm thấy lạ, lẽ nào họ đã biết tôi bị trúng loại độc tố gì? Nhưng hỏi tiếp thì ông bác sĩ không tiết lộ gì thêm nữa, chỉ bảo đợi tôi hoàn toàn bình phục sẽ giải thích cặn kẽ hơn, bởi cơ chế hoạt động của khí độc này rất phức tạp.

Những năm tháng đó, quan niệm giai cấp rất sâu sắc, việc phân biệt người nên biết và người không nên biết, người có thể biết nhiều và người chỉ được biết trong giới hạn đều vô cùng rõ ràng, vì vậy tôi cũng không muốn làm khó ông ấy, chỉ hỏi khi nào mình có thể xuống giường đi lại.

Ông ấy nói ít nhất phải ba ngày nữa, sau đó còn phải kiểm tra tình trạng nước tiểu, loại khí độc này gây tổn thương vĩnh viễn đến cơ thể tôi, tuy tôi chưa hít nhiều khí độc vào phổi nên có lẽ lúc trẻ vẫn chưa xuất hiện dấu hiệu của bệnh, nhưng về già thì rất phiền phức, bệnh trạng hiện tại có được xử lý tốt hay không sẽ ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe của tôi sau này.

Tôi nghĩ, chắc Viên Hỷ Lạc cũng giống tôi hiện giờ, thậm chí tình trạng của cô ấy còn trầm trọng hơn, lòng bất giác thấy vô cùng lo lắng, nhưng hiện giờ tôi cũng không còn sức để lết đi thăm cô ấy, thế là tôi đành cố gắng kiềm chế bản thân.

Ba ngày sau, quả nhiên tôi được bác sĩ cho phép ra khỏi lều với một người dìu ở bên và cũng chỉ được phép ngồi một lát trên chiếc ghế dài đặt ngoài lều mà thôi. Nhưng trong khoảnh khắc ngắn ngủi ấy, tôi phát hiện toàn bộ cơ sở đã được thắp sáng trung, chỉ trong mấy ngày mà họ đã mắc được lượng đèn chiếu sáng nhiều như thế cùng vô số lều bạt, tôi tròn mắt quan sát, lòng cảm thấy rất bất thường.

Bao nhiêu thiết bị chiếu sáng và bao nhiêu người thế này, xem ra cả đoàn quân định cắm trại ở đây trong suốt thời gian dài. Họ không đợi chúng tôi trở về đã xuống cả dưới hang động, tình hình này chứng tỏ kế hoạch của cấp trên đã có sự thay đổi.

Lẽ nào lúc chúng tôi ở trong hang động, trên mặt đất đã xảy ra chuyện gì nên họ mới điều động cuộc can qua lớn chừng ấy?

Chương 21: Tất cả chỉ mới bắt đầu

Tuy bác sĩ và y tá giữ chuyện này kín như bưng, nhưng qua những chi tiết vụn vặt trong lúc họ nói chuyện, tôi có cảm giác, bản thân nguyên nhân cấp trên quyết định xuống hang động cũng rất khó hiểu, có lẽ họ cũng không rõ tại sao mình phải làm vậy.

Điều duy nhất có thể xác định rõ ràng là thời gian những người này nhận được thông báo chuẩn bị xuất phát là hai ngày sau khi anh Miêu xuống hang động.

Khoảng thời gian ấy có lẽ là khi chúng tôi và anh Miêu bị nhốt trong nhà kho.

Từ biểu đồ mà quân Nhật vẽ toàn cảnh con sông ngầm lúc đó có thể thấy tuyến đường thám trắc mà chúng tôi đứng là tuyến đường trọng yếu nhất, có điều quả thực cũng có những nhánh sông khác đổ về “nhánh số 0”.

Tôi cảm thấy điều có thể giải thích được là có lẽ các phân đội thám trắc khác đi thăm dò nhánh sông ngầm đã có người quay về, đồng thời mang theo những vật quan trọng mang tính vô cùng then chốt khiến cấp trên đã quyết định thay đổi kế hoạch.

Còn vật đó là vật gì thì tôi hoàn toàn không thể đoán ra nổi. Thực ra, tôi cảm thấy dẫu chúng tôi có mang cuộn phim về, thì cũng không thể khiến cấp trên cử nhiều người như vậy xuống lòng đất, nếu quả đúng như những gì tôi nghĩ, thì vật mà các đội khác mang về nhất định phải là vật khiến cấp trên cảm thấy cảm trại dài kì dưới lòng đất là việc hoàn toàn đáng làm và bắt buộc phải làm.

Theo kinh nghiệm của mình, tôi cho rằng bản thân vật đó chưa hẳn thực sự quan trọng mà có khi chỉ là vật khiến cấp trên thấy hứng thú hoặc giả đó là loại đạn pháo gì đó mà buộc phải cất giữ ở nhiệt độ thấp.

Tất nhiên, tất cả suy đoán trên chỉ là những ý nghĩ vẩn vơ của tôi lúc nằm trên giường bệnh, có thể cả đời này tôi cũng không thể biết được chân tướng thực sự của bí mật. Có điều tôi cũng chẳng quan tâm, trên đời này còn vô vàn chuyện tôi sẽ không bao giờ biết rõ chân tướng của chúng, thêm một chuyện cũng chẳng phải điều gì to tát.

Bất kể nói thế nào thì sự xuất hiện của cả đội quân hùng hậu thế này quả đúng là một chuyện động trời. Cá nhân tôi thì chẳng thấy điều này có gì đáng phải oán thán, ít ra bây giờ tôi được nằm trên chiếc giường vô cùng êm ái, ba bữa có người cơm bưng nước rót.

Có điều, mấy lần bất chợt tỉnh giấc lúc nửa đêm, tôi đều phải mất mấy giây mới có thể định thần lại được, giờ đây tôi đang nằm trong lều trại, chứ không phải trong gian phòng lênh láng nước tù; nhưng việc bên cạnh không có Viên Hỷ Lạc làm tôi trào dâng sự bốc đồng mãnh liệt muốn lao đi gặp cô ấy ngay lập tức.

Ngoài ra, không rõ vì nguyên nhân gì, có lẽ tại tôi đã nhìn thấy những thân ma nằm la liệt trên giường ở khu vực này, nên tôi ngấm ngấm cảm thấy nơi này có một mầm họa vô định có thể xảy ra bất cứ lúc nào. Cảm giác thắc thỏm này rất khó diễn tả thành lời, nhưng lúc nào cũng tồn tại trong đầu tôi, khiến tôi cảm thấy vô cùng bất an.

Tôi nằm trong lều suốt hơn một tuần, thân thể mới cảm thấy hồi phục đôi chút, nhưng vẫn phải chống gậy.

Thêm một tuần nữa, tôi được phép đi lại tự do trong khu cứu thương, việc đầu tiên tôi muốn làm chính là đi tìm Viên Hỷ Lạc. Tuy ở đây có rất nhiều lều trại, nhưng tôi vẫn mau chóng nghĩ ra cách tìm hiểu xem cô ấy đang ở đâu, đáng tiếc là cảnh vệ canh cổng không cho tôi vào.

Tôi đứng ở ngoài lều đợi suốt một lúc lâu, bao nhiêu người qua lại khu vực này, bấy nhiêu người tò mò nhìn tôi, ánh mắt họ khiến tôi cảm thấy rất khó chịu, chẳng ngờ nỗi khó chịu ấy lại át đi khao khát mãnh liệt muốn gặp cô ấy.

Tôi không gọi Hỷ Lạc nữa mà chỉ tưởng tượng ra cảnh cô ấy nằm trong lều, rồi lặng lẽ rời đi. Giây phút đó tôi tự cảm thấy hơi coi thường bản thân.

Trên đường trở về lều của mình, tôi như người mất hồn, đi lang thang vô định trong khu vực cứu thương giữa dòng người qua lại, trong lúc lơ mơ, tôi hồ hồ như nhìn thấy cảnh tượng những con ma năm đó đang lớn vồn ở đây, chớp mắt một cái vật đổi sao dời, những con ma năm đó chết rồi mà vẫn không ngờ mười năm sau có một người như tôi ở đây đi dọc căn cứ địa mang theo một bầu tâm sự vui đầy.

Tôi bất giác cười méo mó, trước đây tôi chưa bao giờ nghĩ mình là người đa sầu đa cảm, chẳng ngờ bây giờ lại thành ra thế này, trong lúc chán chường, tôi định đi đâu tìm điều thuốc hút cho tiêu sầu, đột nhiên tôi nhìn thấy trong lều bên cạnh có một người với thân hình cao lớn, cân đối đang bước ra.

Người đó không chú ý đến tôi, cậu ta bung bát cháo vừa đi vừa chào hỏi mọi người xung quanh.

Tôi nhìn cậu ta, mãi một hồi sau mới định thần lại được, đúng là không thể tin nổi vào mắt mình, tôi lập tức chạy tới và hét lớn: “Tứ Xuyên!”

Vương Tứ Xuyên quay đầu lại, nhìn thấy tôi, cậu ấy cũng vô cùng bất ngờ, hai người mặt đối mặt đứng sững nhìn nhau với trăm mối xúc cảm. Tôi thực không thể tưởng tượng Vương Tứ Xuyên lại bình an vô sự, vội vàng hỏi xem chuyện gì đã xảy ra với cậu ấy, vì sao chỉ thoát một cái tôi đã

không nghe thấy động tĩnh của cậu ấy? Làm sao cậu ấy có thể chạy thoát khỏi căn phòng tỏa đầy khí độc đó được?

Vương Tứ Xuyên nhìn bốn phía xung quanh, vẻ mặt như muốn nói nhưng cố ghìm lại, cậu ấy nghĩ ngợi một lát rồi nhanh tay kéo tôi vào trong lều và lập tức buông rèm che cửa xuống.

Tôi thấy thật kì lạ, tuy hành động của chúng tôi bị giới hạn, nhưng cấp trên đã thả cho chúng tôi tự do đi lại thì chắc không sợ chúng tôi gặp nhau, nhưng hành động vừa rồi của Vương Tứ Xuyên như thể cậu ta đang phạm phải điều cấm kị.

Đảo mắt nhìn xung quanh, tôi thấy lều của cậu ấy giống y như của tôi, chai truyền cũng giống y như tôi. Máy ngày nay, chắc chắn cậu ấy cũng tiếp nhận phương pháp chữa trị giống hệt tôi.

Cậu ấy kéo tôi vào sâu trong lều, cách xa cửa, rồi bảo: “Gặp được cậu đúng là tốt quá, tôi đang náo cả lòng không biết làm cách nào tìm được cậu, chúng ta phải mau chóng nghĩ cách rời khỏi đây!”

Tôi thấy lời cậu ấy hết sức lạ lùng, nên hỏi sao đột nhiên lại nói vậy.

Cậu ấy kéo tôi ngồi xuống, nhỏ giọng thì thầm: “Mấy hôm nay tôi luôn luôn để mắt tìm cậu, họ nói cậu cũng được cứu về đây, nhưng tôi không biết cậu nằm trong lều nào, một số lều tôi không được phép vào, làm tôi sốt ruột chết đi được!”

“Sao vậy?” - Tôi hỏi - “Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?”

“Tôi cũng không rõ lắm, nhưng chúng ta đang gặp nguy hiểm, phải mau chóng nghĩ cách rời khỏi đây ngay!”

Tôi lơ mơ không hiểu, cậu ấy nhìn ra ngoài cửa rồi lại thì thầm: “Tôi kể lại từ đầu cho cậu, nghe xong cậu tự khắc sẽ hiểu.”

Trong lều, Vương Tứ Xuyên kể tóm tắt cho tôi nghe tình cảnh cậu gặp phải, nghe xong tôi kinh ngạc tột độ, chuyện cậu ấy vừa kể khác hẳn với những gì tôi trải qua.

Sau khi tôi và hai người họ bị lạc nhau, họ liên tục đuổi theo mấy ngã rẽ, rồi phát hiện không bám kịp chúng tôi, trong khi đó địa hình quả thực quá phức tạp, dẫu vận may có lớn đến đâu cũng khó có thể tự mình tìm về “trạm lánh nạn” trong khoảng thời gian ngắn.

Lúc đó, nếu tiếp tục mù quáng tìm kiếm trong khu vực đó thì e là chỉ còn đường chết. Khi ấy, Vương Tứ Xuyên và Mã Tại Hải cũng chẳng bàn bạc gì nhiều, chỉ nghĩ một lát rồi cùng cho rằng con đường sống duy nhất là quay lại đường ống thông gió lúc đến, rồi trở về phòng chiếu phim.

Thế là, họ lập tức quay trở lại theo đường cũ, đây cũng chính là nguyên nhân khiến tôi chạy theo Viên Hỷ Lạc được nửa đường thì không nghe thấy động tĩnh của hai người họ nữa.

Họ trèo vào đường ống thông gió, rồi bò giật lùi suốt chặng đường, có điều khói trong đường ống bốc lên cuồn cuộn, cuối cùng họ trèo qua lỗ niêm phong, lấy mảnh xi măng tróc ra trên tường và ba lô của mình bịt chặt đường lan tỏa của khí độc, cuối cùng họ dừng lại giữa ống, nhúng quần áo vào nước để che kín mũi miệng.

Tôi nghe đến đây thì biết họ đã may mắn giữ được tính mạng, trong đường ống thông gió không có đèn, phần lớn khí độc sau khi chui vào ống thông gió thì đều bị ngưng tụ trong điều kiện bóng tối.

Họ đợi rất lâu trong đường ống thông gió và không hề hay biết về tình hình xảy ra ở căn phòng khí độc phía sau, thấy khói đặc trước mắt tan dần, họ liền bò về phòng chiếu phim.

Cánh cửa phòng chiếu phim vẫn không thể mở ra được đúng như tôi dự đoán, sau khi khói tan hết, hai người họ nghĩ rất nhiều cách nhưng vẫn không thể khiến cánh cửa bật mở, họ đành ngồi trong đó chờ đợi.

“Trách gì đâu mình gọi thế nào họ cũng không trả lời.” - Tôi thầm nghĩ.

Họ ở trong lòng con đập, còn tôi và Viên Hỷ Lạc lại thoát ra thông qua đường ống xả nước, bởi vậy khi đội cứu hộ tìm thấy họ thì chúng tôi đã được cứu thoát trước đó hai ngày, có điều thể trạng của cậu ấy tốt hơn tôi, lại ít bị nhiễm độc hơn, nên nhanh chóng phục hồi.

Sau đó, Vương Tứ Xuyên biết tôi cũng được cứu sống, nhưng cậu ấy không có cơ hội ra ngoài tìm kiếm. Lúc đó, cậu ấy và Mã Tại Hải đều được chữa trị trong lều cứu thương, cứ ngỡ mọi chuyện sẽ ổn thỏa, nào ngờ hai ngày sau, Mã Tại Hải đột nhiên xuất hiện triệu chứng kì lạ, cổ gượng sống được ba tiếng thì tắt thở.

“Cậu ta chết rồi ư?” - Tim tôi như ngừng đập, trách gì trong lều chỉ có một chiếc giường, lòng tôi nặng trĩu, nghĩ thầm sao có thể như vậy được, khó khăn lắm mới thoát mọi kiếp nạn, thế mà lại chết khi đã được cứu ra ngoài.

“Tôi tận mắt nhìn thấy cậu ta chết!” - Nét mặt Vương Tứ Xuyên buồn buồn, cậu ta nói: “Lúc truyền thuốc cho Mã Tại Hải, tôi ấn tay cậu ta, cậu ta chết rất đau đớn.”

“Sao vậy?” - Tôi hỏi - “Chẳng phải hai cậu chỉ trúng độc nhẹ thôi ư?”

Vương Tứ Xuyên lắc đầu nói: “Bác sĩ bảo, cậu ấy phản ứng với thuốc chống độc.”

Vương Tứ Xuyên nói vậy, nhưng tôi quan sát thấy vẻ mặt của cậu ấy không chỉ đơn thuần thể hiện nỗi đau thương, mà dường như còn ẩn chứa một cảm xúc khác, tôi hỏi: “Cậu cảm thấy không phải Mã Tại Hải phản ứng thuốc sao?”

Cậu ấy đột nhiên nhìn ra ngoài, lấy một thứ ở dưới gối trên giường bệnh, đưa cho tôi và bảo: “Lúc tôi ấn tay Mã Tại Hải, cậu ta lén nhét vào tay tôi, cậu xem đi!”

Chương 22: Uẩn khúc

Tôi ngơ ngác chưa hiểu gì, đón lấy vật Vương Tứ Xuyên vừa đưa cho, thì phát hiện đó chỉ là một lọ thuốc nhỏ.

“Cái gì đây?” - Tôi hỏi.

Vương Tứ Xuyên quay lọ thuốc, tôi liền nhìn thấy mấy chữ rất nhỏ được viết đồ ngả đồ nghiêng trên nhãn lọ: “Cẩn thận, có người hạ độc!”

Tôi hít ngược một hơi lạnh, lập tức hỏi: “Chuyện này nghĩa là sao?”

“Cậu ta chưa kịp giải thích.” - Vương Tứ Xuyên nói - “Nhưng cậu ta là người đầu tiên đi báo cáo. Tôi không biết cậu ta viết mấy chữ này trên lọ thuốc từ lúc nào, cũng không rõ vì sao khi ấy cậu ta không nói rõ hẳn ra, mà lại dùng phương thức này để ngầm cảnh báo cho tôi.”

Tôi nhìn lọ thuốc, lòng thấy rất lạ, Mã Tại Hải làm vậy là có ý gì? Vì sao có người muốn hạ độc cậu ta? Lẽ nào là gã đặc vụ đó sao?

“Mã Tại Hải đưa cho tôi vật này, hơn nữa cậu ta đã chết, tôi nghĩ chuyện này không thể giả được, cho nên sau khi cậu ta chết, tôi nhất định không truyền thuốc nữa.” - Cậu ấy chậm rãi kể.

“Cấp trên không biết vụ sốc thuốc này sao?” - Tôi hỏi.

“Tôi nghĩ chắc họ cũng nghi ngờ, nhưng tôi cảm thấy người họ nghi ngờ chính là tôi.” - Vương Tứ Xuyên nói - “Bởi rớt cuộc tôi là người nằm cùng lều với Mã Tại Hải.”

Tôi nghĩ đến trạm gác phía ngoài lều cứu thương của Viên Hỷ Lạc, lẽ nào họ canh gác nghiêm ngặt như vậy là vì chuyện này?

“Chắc chắn đặc vụ đã trà trộn vào đây và định hạ gục chúng ta.” - Vương Tứ Xuyên khẳng định - “Bây giờ chúng ta có thể gặp nguy hiểm bất cứ lúc nào.”

Tôi nhìn vẻ mặt là biết cậu ấy đang rất nghiêm túc nhưng tôi nghĩ mãi vẫn không thông, nên đành hỏi: “Sao thế được? Chuyện này đã được định luận, hơn nữa nếu muốn ám hại ở nơi đông người qua kẻ lại thì quá mạo hiểm, hẳn ta hoàn toàn không cần thiết phải làm vậy, biết đâu Mã Tại Hải bị sốc thuốc thật thì sao?”

“Tôi không biết! Tôi đã làm đặc vụ bao giờ đâu!” - Vương Tứ Xuyên chán nản đáp - “Cứ ở đây mãi, sớm muộn cũng sẽ bị làm thịt, nhiều người qua lại thế này, có phòng riêng cũng bằng không, tôi thậm chí còn không dám chớp mắt ngủ nữa.”

“Lẽ nào gã đó chưa chết?” - Tôi nghĩ đến gã đặc vụ luôn đeo dính lấy mình như hình với bóng lúc trước mà thấy rùng mình. Sau khi được cứu thoát, chúng tôi luôn trong trạng thái mù thông tin, thậm chí còn không có cơ hội để hỏi người biết rõ chuyện, nên chẳng hiểu mọi chuyện rốt cuộc là thế nào.

“Gã đó làm gì lắm tài nhiều phép thế, muốn làm chuyện này phải có người đỡ đầu, xem ra trong bộ sậu cấp cao nhà mình có chuột lủi vào rồi.”

Tôi cau mày nói: “Chuyện này không thuộc phạm vi chúng ta có thể giải quyết, phải thông báo cho cấp trên để họ rà soát lại mới được!”

Vương Tứ Xuyên lắc đầu: “Cậu có biết thằng mẹ nào không? Bây giờ ai là người chỉ huy chúng ta đều cóc biết, nếu tên chóp bu có vấn đề, thì có nói thế nào chúng ta cũng cầm chắc cái chết. Cách tốt nhất bây giờ là phải nghĩ cách để cấp trên nhanh chóng tổng chúng ta đi. Sau đó chúng ta đến bộ tư lệnh báo cáo mọi chuyện mới được.”

Tôi hiểu cậu ấy bảo “mau tổng chúng ta đi” có nghĩa gì, nếu là lúc thường hoặc nếu là người khác nói câu này, có khi tôi sẽ cảm thấy “đa nghi Tào Tháo”, nhưng Vương Tứ Xuyên là người rất thực tế, trong khi Mã Tại Hải lại đã chết, tôi biết chuyện này chắc chắn không phải là chuyện lo sợ vô cớ.

Vương Tứ Xuyên xé vụn mảnh giấy, vút vào trong bộ nhỏ đờm, rồi bảo: “Cậu thấy sao, có đồng ý với tôi không?”

“Lãnh đạo đã tìm cậu nói chuyện chưa?” - Tôi hỏi.

Cậu ấy lắc đầu, tôi liền suy đoán: “Chuyện này không trôi qua dễ dàng thế đâu, chắc chắn chúng ta cũng bị gọi đi làm báo cáo, có điều Mã Tại Hải chỉ là lính công binh, không có lý do gì gọi mỗi cậu ta lên báo cáo là xong

chuyện, về phương diện địa chất, cấp trên phải gọi chúng ta mới đúng, thế mà có vẻ cấp trên không hề sốt ruột gọi chúng ta lên để tìm hiểu thông tin, nếu vì lý do tình trạng sức khỏe của chúng ta vẫn chưa ổn định thì xem ra hơi khiên cưỡng, cấp trên làm sao mà kiên nhẫn chờ đợi được đến tận bây giờ. Chuyện này ắt có uẩn khúc bên trong!”

“Uẩn khúc gì?”

Tôi ngẫm nghĩ, giơ ngón tay lên bảo: “Tớ nghĩ, chắc chắn đã có người làm báo cáo địa chất trước chúng ta rồi, cấp trên cho rằng chỉ cần nghe một người trình bày báo cáo hạt nhân là đủ, bởi vậy họ không sốt ruột muốn nghe báo cáo của chúng ta.”

“Ý cậu là, trong đội ngũ chúng ta còn có người sống sót hay sao? Và họ đã làm báo cáo?”

Tôi gật đầu, lúc đó nhóm của anh Đường đã chết trong khu vực khí độc, nhưng cũng có khả năng không phải tất cả mọi người đều đã hi sinh, ít ra tôi chưa nhìn thấy thi thể của anh Miêu và Bùi Thanh, không hiểu bây giờ hai người họ ra sao.

Bùi Thanh là người rất có tiếng tăm trong hệ thống, còn địa vị của anh Miêu lại rất đặc biệt, xác suất họ làm báo cáo đúng là cao hơn chúng tôi rất nhiều.

“Đúng vậy!” - Tôi khẳng định - “Nhưng bây giờ cậu sốt ruột cũng vô ích, chuyện này được bảo mật như thế, chúng ta không thể tự quyết định vấn đề mình đi hay ở.”

“Lúc chỉ có một mình, thì đúng là tôi không có cách gì, nhưng bây giờ có cậu thì dễ rồi!” - Vương Tứ Xuyên mập mờ - “Cậu chưa báo cáo với cấp trên chuyện cuộn phim chứ?”

Tôi lắc đầu, tôi thậm chí còn chưa có cơ hội mà báo cáo, chẳng có ai đến hỏi tôi cả. Tôi quay sang hỏi Vương Tứ Xuyên: “Cuộn phim không ở chỗ cậu nữa phải không?”

“Ừ! Tôi không ngờ lại có người đến cứu hộ, bởi vậy lúc được cứu, cuộn phim vẫn nằm trên người. Mãi lúc Mã Tại Hải đi báo cáo, cậu ta mới giao cuộn phim cho cấp trên.” - Vương Tứ Xuyên đáp - “Tôi còn dặn Mã Tại Hải cố gắng những gì có thể không nói thì đừng nói. Nhưng tôi không biết khi làm báo cáo, cậu ta có giấu nổi không, khéo sợ không khí căng thẳng trong phòng lãnh đạo quá, cậu ta đã khai tuột ra rồi cũng nên. Cậu cũng biết lính mới tò te như cậu ta còn non lắm!”, Vương Tứ Xuyên ngưng một hồi, rồi lại tiếp: “Hôm đi báo cáo trở về, cậu ta bắt đầu cảm thấy trong người khó chịu, rồi phát bệnh ngay sau đó, tôi không có thời gian hỏi cậu ta. Con mẹ nó, thế mà chuyện này cũng thành vấn đề đấy. Bọn tôi được cứu ngay trong phòng chiếu phim, trên người còn mang cuộn phim, thật chẳng khác nào bắt đĩ tận giường!”

“Ý cậu là cậu không biết Mã Tại Hải đã nói những gì, cho nên lúc chúng ta làm báo cáo sẽ phát sinh vấn đề, ngộ nhỡ điều chúng ta khai không giống cậu ta thì sẽ bị bại lộ phải không?”

Vương Tứ Xuyên gật đầu: “Mã Tại Hải chết không rõ ràng, trong khi báo cáo của chúng ta lại có vấn đề, cậu biết điều này sẽ dẫn đến hậu quả gì không?”

Trước đây, tôi chưa từng nghĩ đến chuyện này, bởi tôi cho rằng Vương Tứ Xuyên và Mã Tại Hải đều đã hi sinh, chẳng ngờ giờ đây mọi việc lại hoàn toàn thay đổi, nhưng nghe ngữ khí của Vương Tứ Xuyên, tôi biết cậu ấy đã có cách, tôi liền hỏi xem cậu ấy định thế nào.

Vương Tứ Xuyên giải thích: “Trong chúng ta phải có một người nói thật, còn người kia sẽ nói theo những gì chúng ta đã bàn tính trước, như vậy bất kể Mã Tại Hải nói thế nào, thì trong hai người chúng ta luôn có một người trong sạch, còn người kia sẽ bị nghi ngờ, một người là phạm nhân còn một người sẽ trở thành nhân chứng, chúng ta đều bị áp giải ra ngoài, chỉ cần rời khỏi nơi này và lên được mặt đất thì ít ra cũng không lo nguy hiểm đến tính mạng nữa.”

Nghĩ đi nghĩ lại, tôi thấy đúng là cũng chỉ còn cách ấy, thời ấy gây ra tội này phải chịu hậu quả rất nghiêm trọng, không khéo còn bị quy chụp là cánh tả. Thế là hai chúng tôi quyết định, tôi sẽ nói thật, còn Vương Tứ Xuyên sẽ nói dối, sau đó chúng tôi lại ngồi bàn tính xem phải nói thế nào, cuối cùng cậu ấy bảo tôi phải trở về lều ngay, rồi tùy cơ ứng biến.

Tôi vỗ vai cậu ấy, cậu ấy cũng vỗ vai tôi, tâm trạng này khó có thể diễn tả bằng lời, chúng tôi đều im lặng.

[©STE.NT](#)

Ra khỏi lều của Vương Tứ Xuyên, tôi bắt đầu cảm thấy sự việc trở nên vô cùng phiền phức, nhưng cũng nhờ chuyện này mà tôi có thể tạm quên Viên Hỷ Lạc. Lúc đó, tôi đã thấy hơi hối hận với quyết định mang cuộn phim về và ý thức được rằng, sai lầm ấy không hề giống với những lỗi sai chúng tôi từng mắc phải trước đây, nếu lần này bị phát hiện thì nhất định bọn tôi sẽ bị đưa ra tòa án binh, và lại nếu chúng tôi không nhất quyết đòi xem nội dung cuộn phim, thì Mã Tại Hải đã không hi sinh oan uổng như thế.

Có điều, nếu không ở lại xem cuộn phim, thì tôi cũng lỡ mất những ngày những đêm bên Viên Hỷ Lạc. Ngẫm nghĩ so sánh mãi cũng chẳng biết lẽ ra nên lựa chọn thế nào mới phải. Thôi thì tốt nhất là đừng nghĩ nữa.

Suốt chặng đường về, tôi mãi tính toán xem mình nên nói gì trong lúc báo cáo cho cấp trên, điều gì có thể nói chi tiết, điều gì không thể nói, những điều không thể nói thì phải bổ sung như thế nào, nghĩ xong sườn bài, tôi phát hiện thực sự không dễ dàng để nói rõ ràng mọi chuyện, quá nhiều sự kiện đã diễn ra trong mấy ngày mấy đêm đó, lòng tôi bỗng thấy lo lắng bồn chồn.

Trở về lều của mình, tôi chợt phát hiện thấy điều khác thường, trạm trưởng và y tá đang đứng ngoài lều nói gì đó với nhau, nhìn thấy tôi, trạm trưởng liền đi đến hỏi: “Cậu chạy đâu vậy? Nhanh lên! Thủ trưởng đang tìm cậu đây!”

Tôi còn đang ngạc nhiên, thì ông ấy đã cất tiếng gọi, bốn vệ binh lập tức xuất hiện, hành lễ chào tôi với khuôn mặt vô cảm: “Mời theo chúng tôi đến bộ tư lệnh!”

Tôi cũng giơ tay chào lại, trong lòng phấp phồng lo âu, dẫu biết chẳng thể trốn được những điều ắt phải đến, có điều chẳng ngờ nó lại đến nhanh như vậy.

Chương 23: Báo cáo

Căn phòng bê tông của bộ tư lệnh nằm bên rìa căn cứ địa của con đập, cả gian phòng đã được gia cố.

Đây là lần đầu tiên tôi đi ra khỏi khu cứu thương sau khi được cứu thoát. Dọc đường đi, tôi phát hiện chỗ nào cũng đang được kiểm tra gia cố và tu bổ tạm thời, các mối hàn lóe sáng từng vạt.

Bước vào gian phòng bằng bê tông, tôi thấy mấy vị sĩ quan đang nói chuyện, trong đó có sư trưởng Trình, người tôi từng gặp lúc mới được cứu lên bờ, bọn họ đều nghiêm nét mặt.

Nếu là lúc thường, tôi khá biết cách đối phó với cấp trên, tôi thuộc kiểu người nhìn thì có vẻ thành thật, nhưng thực ra khá tinh quái, thường không bao giờ phạm phải lỗi lớn, nhưng cũng không ngoan ngoãn thực hiện y lệnh cấp trên, đúng là kiểu người mà cấp trên cho rằng không thể gây ra đại họa nhưng cũng chẳng có chút tiền đồ nào.

Nhưng tình hình hôm nay không giống mọi lần, tôi không hiểu tính cách của mấy vị lãnh đạo này, hơn nữa không khí trong phòng lại vô cùng bí bách, khiến tôi cơ hồ không thể đứng vững, lòng bàn tay bắt đầu đập dính mồ hôi.

Lúc này, tôi biết không thể kiềm chế được sự căng thẳng và lo sợ, đã thế thì không cố kiềm chế lại nữa, cứ để họ cho rằng tôi căng thẳng vì lần đầu được gặp cấp trên đi.

Cả quá trình báo cáo mất khoảng hai tiếng đồng hồ, tôi cũng chẳng nhớ mình qua cửa ải như thế nào, chỉ có điều lúc nhắc đến cuộn phim, tôi có tình nhấn mạnh rằng mình đã xem hết nội dung, nhưng tôi phát hiện họ không hề hỏi han gì thêm về vấn đề ấy, như thể đó không phải chuyện gì to tát lắm.

Sau khi trình bày xong, tôi thấp thỏm lén nhìn họ, chẳng biết mình phải đối mặt với số mệnh thế nào, sẽ bị vấy tay dẫn đi hay sẽ bị chất vấn?

Chẳng ngờ họ chỉ cúi đầu ghi chép, sau đó hỏi thêm mấy vấn đề nhỏ, rồi yêu cầu tôi viết bản báo cáo tường trình nội dung vừa khai, cuối cùng cho phép tôi ra ngoài.

Ra khỏi phòng, một cơn gió lạnh ngoài sông ngấm thổi thốc tới, tôi phát hiện lưng mình đầm mồ hôi lạnh. Hồi tưởng lại tình hình lúc đi báo cáo, tôi không biết mình có để lộ dấu vết gì không, sau đó tôi lại nghi ngờ vẻ mặt của mấy vị cấp cao, chẳng rõ vẻ mặt lạnh tanh ấy là thói quen của nhà binh hay họ thấy lời khai của tôi có vấn đề nên cố tình không để lộ biểu cảm?

Mọi phán đoán đều khiến tôi bất an, nghĩ đi nghĩ lại thì cứ mất trí như Viên Hỷ Lạc lại hóa hay.

Hai ngày sau, Vương Tứ Xuyên tới tìm tôi, cậu ấy cũng thấy nghi ngờ giống tôi. Bởi vì lúc báo cáo, cậu ấy cố tình lướt qua chi tiết mình đã xem nội dung cuộn phim, vốn nghĩ thế nào mình cũng bị truy hỏi, chẳng ngờ lại không có ai chất vấn, cả quá trình báo cáo đều diễn ra vô cùng suôn sẻ.

Tôi ngồi suy ngẫm, lẽ nào chúng tôi quá đa nghi? Nếu mấy vị sĩ quan kia không cố tình làm ra vẻ như vậy thì điều đó chứng tỏ họ hoàn toàn không chú ý đến bản thân cuộn phim, thậm chí cũng không hề chú ý đến chúng tôi, họ gọi chúng tôi lên báo cáo chỉ cho đúng thủ tục mà thôi.

Nhưng xét cấp bậc của họ thì dường như không phải chỉ làm cho đủ thủ tục, những vị lãnh đạo này lúc nào cũng bận rộn, nếu họ không quan tâm đến vấn đề đó thì chỉ cần giao cho cấp dưới làm là được, việc gì phải đích thân xử lý?

Nghĩ đến đây, trong đầu tôi chợt nghĩ đến một khả năng, nhưng khả năng này hoàn toàn không có căn cứ, chỉ đơn thuần là suy đoán của cá nhân tôi mà thôi.

Trong thời gian này, chúng tôi được biết, lính công binh đã chiếm lĩnh hết hang động, không chỉ ở đây, mà họ còn cắm trại ở các nhánh sông khác.

Tuy có người chết kẻ bị thương, nhưng tám bản đồ mặt bằng mà chúng tôi mang về đã phát huy tác dụng rất lớn, thì ra sở dĩ họ tìm kiếm được những người may mắn sống sót là hoàn toàn dựa vào tám bản đồ ấy, về quá trình cụ thể, chúng tôi cũng nghe chút ít trong cuộc hội nghị sau này.

Từ ngày chúng tôi tập hợp ở Jiamusi đến giờ đã sắp bốn tháng, tuy chưa trải qua hết mọi điều, nhưng trải nghiệm lần này đúng là trải nghiệm li kì nhất, li kì đến mức chúng tôi không thể tưởng tượng nổi.

Tôi nghĩ đến tương lai, chắc phải rất lâu sau tôi cũng không thể quên được cảnh tượng vực sâu mênh mông, quên được những hình ảnh hãi hùng được quay trong cuộn phim và quên bốn ngày bốn đêm bên Viên Hỷ Lạc.

Chắc chắn đó là những thời khắc đen tối khó quên nhất trong cuộc đời mình, tuy nó không hùng tráng như những năm tháng chiến tranh đầy khói lửa mà chúng tôi từng tham gia trước đây, nhưng có thể trải nghiệm những điều thần bí và kì dị ở nơi này cũng không tệ.

Đáng tiếc là, tôi phát hiện suy nghĩ ấy hoàn toàn vô giá trị, bởi chỉ vài ngày sau, tôi ý thức được rằng, phán đoán của mình đã chính xác, cả chuỗi sự việc mới chỉ đang bắt đầu, còn những gì chúng tôi đã trải qua chẳng qua là khúc dạo đầu của bản giao hưởng.

Chương 24: Bất an

Tất cả các bản báo cáo đều mất hút như đá chìm đáy biển, chẳng ai hỏi âm một lời nào cho chúng tôi. Nếu đúng như Vương Tứ Xuyên nói, thì đầu chúng tôi đã trải qua mọi chuyện, nhưng chắc chắn họ sẽ không nói cho chúng tôi biết rõ chân tướng.

Lẽ ra đến giờ này thì mọi chuyện liên quan đến chúng tôi đều đã xong xuôi và chúng tôi phải được điều chuyển trở lên mặt đất, nhưng mệnh lệnh cuối cùng mà chúng tôi nhận được lại là: sẵn sàng đợi lệnh tại vị trí. Mệnh lệnh này khiến tôi cảm thấy hơi bất thường, dường như có chuyện gì đó đang đợi chờ chúng tôi ở phía trước.

Cấp trên mãi mãi không bao giờ giải thích, còn chúng tôi thì phải chấp nhận vô điều kiện. Song khi ấy tôi cũng không lấy thế làm tức giận, bởi vốn đã mắc lỗi thì giờ cứ phải lờ đi, chứ nào còn dám to tiếng đấu tranh.

Chúng tôi được phân công vào đại đội quân y, sống ở những bộ gõ ghép tạm trên lưới thép, không cùng khu vực với các thành viên đội địa chất khác. Cấp trên cử một sĩ quan cấp úy mở một cuộc họp nhỏ, giảng giải về tính quan trọng của công tác bảo mật, họ nói mọi chuyện chúng ta trải qua nơi đây đều được liệt vào chuyện cơ mật, không được phép kể cho bất kì ai.

Các đội khác có lẽ cũng đều được phổ biến về việc này, nên chẳng ai dám hỏi chúng tôi, tuy vậy, mọi người đều nhìn chúng tôi với con mắt kì lạ. Cả một đội quân chỉ có bốn người chúng tôi sống sót nên đương nhiên phải chịu nhiều lời đồn thất thiệt, có lời đồn làm tôi suýt phát điên, bởi họ nói hai chúng tôi bị nghi ngờ là gián điệp nên phải điều tra đặc biệt. Tôi cũng chẳng rõ ánh mắt họ dành cho mình bao hàm nỗi sợ hãi hay thương hại, chỉ thấy rất buồn cười.

Trong đại đội quân y, tôi còn rất ngạc nhiên khi nhìn thấy Bùi Thanh, tóc cậu ta bạc đi rất nhiều, nhưng rõ ràng khi ấy nhóm cậu ta ở lại nhà kho hóa ra an toàn nhất.

Trò chuyện một lát, tôi mới biết người làm bản báo cáo đầu tiên trước chúng tôi chính là cậu ta.

Bùi Thanh thông thả kể nhóm cậu ta cũng có bốn người sống sót. Lúc nói chuyện, trông cậu ta rất lạnh lùng, nhìn vào mắt cậu ta, tôi cũng không đoán được cậu ta đang nghĩ gì.

Tôi không nhìn thấy anh Miêu, Bùi Thanh cũng không có tin tức gì về anh ấy, nghĩ đến anh Miêu, tôi cho rằng đó là nhân vật không đơn giản, cáo già như anh ấy không thể chết ở nơi này được, lẽ nào anh ấy đang ở trong bộ tư lệnh? Có điều lúc ấy anh đi cùng nhóm anh Đường rời khỏi nhà kho, nên cũng khó nói kết cục thế nào.

Trong suốt một tháng sau đó, chúng tôi cố gắng an phận, Vương Tứ Xuyên cũng có một nhóm chơi riêng trong đội địa chất, dần dần hỏi thăm tình hình, cậu ấy cũng biết được vài manh mối, nhưng đó đều không phải chuyện quan trọng.

Chúng tôi cứ sống như vậy hết ngày này qua ngày khác, tôi thấy tia lửa hàn thấp thoáng lóe lên đằng xa ở khắp nơi, thêm vào đó là các máy móc thiết bị của Liên Xô được trùm vải bạt khiến tôi bắt đầu tin chắc rằng có chuyện bất thường đang sắp sửa xảy ra.

Dẫu cần khảo sát trường kì ở đây, thì cũng không cần tiến hành duy tu công trình một cách chặt chẽ sát sao như vậy, tình hình đang diễn ra ở đây khiến tôi lại thấy giống như đang tiến hành một công trình quy mô nào đó.

Dường như mọi việc không hề diễn tiến theo chiều hướng kết thúc, mà ngược lại họ đang bắt đầu công tác chuẩn bị cho một kế hoạch lớn.

Trong môi trường ẩm ướt và bí bách, cảm giác này khiến tôi cảm thấy vô cùng bất an.

Suy nghĩ ấy càng ngày càng mãnh liệt trong tôi. Nửa tháng sau, những đội thám trắc địa chất khác bắt đầu lần lượt rút đi, trong khi đó khẩu phần

ăn của chúng tôi lại đột ngột trở nên vô cùng thịnh soạn. Lần đầu tiên trong hộp cơm của chúng tôi xuất hiện nguyên cái đùi gà.

Vào thời kì đó, mức độ quý hiếm của đùi gà phải tương đương với chân gấu bây giờ, loại thức ăn cao cấp này không bao giờ xuất hiện trên mâm cơm tập thể.

Khẩu phần ăn cao cấp nhất trong suốt hai mươi năm ăn uống của đời tôi là lần dự buổi lễ mừng công ở Diên An, sau khi Karamay đại thắng, tôi được đi báo cáo với tư cách là đại diện cho thanh niên, lần ấy trong khẩu phần ăn của tôi có đậu nành và thịt muối, chắc chỉ ba miếng là cùng. Đối với người chẳng mấy khi được ăn cơm trắng như tôi, thì mùi vị tươi ngon của ba miếng thịt muối thực còn tuyệt hơn cả thịt rồng. Chuyện này về sau trở thành câu chuyện đáng tự hào nhất mà tôi thường mang ra kể với mọi người.

Ví dụ em trai tôi tòng quân ở Đông Bắc, hồi đó một tháng mỗi người được phân phối nửa cân gạo. Khái niệm này phải hiểu thế nào? Nghĩa rằng gạo không còn là gạo nữa, mà được coi như đường.

Nói thế để bạn có thể tưởng tượng được cảm giác chấn động của tôi khi trông thấy cái đùi gà, thậm chí tôi còn ngờ rằng mình hoa mắt nên nhìn nhầm. Sau khi ăn vài miếng, mùi thơm của dầu mỡ xào nấu khiến tôi lịm người.

Bữa cơm ấy tôi mất hẳn một tiếng đồng hồ mới gặm hết cái đùi gà, ăn xong mà lòng vẫn nghĩ: nếu tôi kể chuyện này cho mọi người trong đội nghe, thì không biết họ sẽ ghen tị đến độ nào.

Ngược lại với tôi, Vương Tứ Xuyên gần như không để ý đến cái đùi gà, cậu ấy sống ở vùng núi, lại hay có thói quen đi săn, tay nghề cũng không đến nỗi tệ, nên việc săn được mấy con gà rừng là chuyện thường. Tuy mấy

bữa ăn sau đó không có đùi gà, nhưng lại có nhiều đồ ăn ngon khác, như nấm hương và tôm.

Tôm đúng là loại thực phẩm hiếm, nhưng lại không làm tôi hưng phấn như khi ăn thịt gà. Tất cả công điểm và phiếu lương thực mà tôi bôn ba ra ngoài kiếm được đều đưa cả cho mọi người trong nhà, em trai biết tôi vất vả nên thường chạy ra bờ suối câu tôm, sau đó phơi thành tôm khô gửi cho tôi. Lúc nhìn thấy mấy con tôm trong đĩa, bỗng dưng tôi lại nhớ nhà da diết, lòng chùng xuống buồn ngủ. Tôi rất hiếm khi trải qua thứ cảm giác của tuổi trẻ bồng bột ấy, nhưng trong tình huống này chẳng hiểu sao mình lại giàu cảm xúc như vậy.

Vừa pháp phủng đợi chờ tin tức mới, tôi vừa lén chạy đến khu cứu thương. Tôi rất muốn gặp Viên Hỷ Lạc, đầu không nhìn thấy mặt, nhưng đứng đợi bên ngoài lều của cô ấy, ở khoảng cách gần thế này, đầu tôi lại hồi tưởng đến những khoảnh khắc hai người bên nhau, rồi vô thức mỉm cười.

Thực ra lúc này, tôi có thể nhờ Vương Tứ Xuyên giúp mình dò hỏi tin tức thông qua đám bạn bè trong hội của cậu ấy, nhưng cuối cùng tôi không thể mở miệng nói, bởi vừa xấu hổ vừa ngại ngùng, mà chủ yếu là tôi không biết nên mở lời như thế nào, tôi sợ bị họ truy hỏi.

Mãi một tuần sau, cảm giác giày vò này mới tạm nguôi ngoai. Hôm ấy, tôi lại lang thang quanh khu cứu thương như mọi ngày, đột nhiên tôi phát hiện cánh vệ gác cổng lều đều rút hết, cửa lều rộng mở.

Tôi sững người một lát, ngỡ mình đã đi nhầm chỗ, nhưng nhìn kỹ lại thì phát hiện chính là nơi đây, cả người tôi lập tức run lên.

Lều của Viên Hỷ Lạc đã được giải trừ lệnh cấm vào.

Điều này có nghĩa gì? Nghĩa là cô ấy không thể qua khỏi giống như Mã Tại Hải hay cô ấy đã hoàn toàn bình phục?

Tôi lắc đầu, cố xua đi những ý nghĩ xui xẻo, nhìn màn lều mở toang hoang, đột nhiên tôi không biết nên làm gì mới phải. Lúc trước mỗi lần đến, tôi đều mong muốn được vào bên trong, bây giờ cửa đã mở rồi thì tôi lại không dám vào.

Tôi đợi ngoài cửa suốt hồi lâu, cuối cùng cũng cố nén hồi hộp và hạ quyết tâm, khoanh khắc bước vào lều, đầu tôi hồ hồ như trống rỗng.

Nhưng tôi lập tức phát hiện trong lều không có người, trên giường cũng không có người, chăn được gấp gọn gàng, nhưng bình truyền thì vẫn treo trên giá.

Tôi đi một vòng, đến gần mép giường của Hỷ Lạc, sờ tay vào tấm nệm, tưởng tượng ra cảnh cô ấy đang nằm trên giường, có lẽ giờ cô ấy đang ra ngoài hóng mát hoặc đi kiểm tra sức khỏe, đến lúc này cảm giác xúc động trong lòng tôi dần dần lắng xuống.

“Cậu làm gì ở đây vậy?” - Đang ngẩn người, một giọng nói chột vang lên từ phía sau.

Tôi quay đầu lại thì thấy bà y tá trung niên đang trừng mắt nhìn mình với vẻ giận dữ.

Tôi là thương binh nên cũng từng được bà ấy chăm sóc, nhận ra người quen tôi liền hỏi: “Tôi muốn đến thăm đồng chí Viên Hỷ Lạc. Có phải đồng chí ấy đã khỏe rồi không?”

“Cô ấy đi kiểm tra rồi, ban ngày ở lều khác, tôi mới về đây!” - Bà ấy trả lời cụt lủn - “Đây là lều dành cho nữ binh, nếu muốn đến thăm, thì cậu phải

hẹn trước, tìm lãnh đạo và tổ chức cùng đi mới được.”

Tôi giải thích: “Tôi nhìn thấy cảnh vệ không canh cổng nữa, nên tưởng có thể tự do vào thăm.”

“Người nào cũng vào thăm thì bệnh nhân lấy đâu ra thời gian nghỉ ngơi?” - Bà ấy cầm chiếc cặp lồng sắt đang đặt trên bàn và đi ra ngoài, chắc định xuống nhà bếp lấy cơm - “Cậu đừng đợi nữa, cô ấy có về tôi cũng không cho phép hai cô cậu gặp riêng đâu. Về đi! Nhớ kéo rèm lại đây! Lúc về mà còn trông thấy cậu thì đừng trách tôi không khách sáo!”, nói xong, bà ấy quày quả bỏ đi.

Tôi thở dài, lòng bỗng thấy hơi thất vọng, vốn nghĩ cuối cùng cũng được gặp Viên Hỷ Lạc, thế mà vẫn không được gặp, ở đây buổi tối người ta lại không cho phép người ngoài vào thăm, nên tôi không thể đợi cô ấy về được.

Sắp xếp giường chiếu một lát, tôi nhìn tấm nệm rồi chuẩn bị quay người rời khỏi lều, nhưng mới đi mấy bước, đột nhiên tôi muốn lưu thứ gì đó để cô ấy biết mình đã từng đến.

Sờ khắp người chỉ tìm thấy bao thuốc, tôi thở dài, nghĩ đến cảnh cô ấy đòi hút thuốc lúc còn ở trong trạm lách nạn, tôi bất giác thấy hơi buồn. Rút một điều thuốc ra, còn để cả bao dưới gối của cô ấy, cuối cùng tôi cũng quay người rời đi.

Ra khỏi khu vực cứu thương, châm thuốc hút, tôi đột nhiên thấy cảm giác bồn chồn trong lòng dần dần lắng dịu, rồi nghĩ chẳng biết Viên Hỷ Lạc có phát hiện hộp thuốc lá là do tôi để lại hay không, trong sát na rơi vào ảo giác, tôi thấy mình đang nằm dưới gối của Viên Hỷ Lạc và đợi cô ấy trở về.

Liên tiếp mấy ngày sau, tôi không đến tìm cô ấy nữa, bởi ngay từ lúc ngủ dậy, tôi đã bắt đầu phải học hàng loạt tuyên ngôn tư tưởng, tất cả đều do các

chỉ đạo viên tổ chức tự học mang tính tự phát trong doanh trại. Giác ngộ chính trị chính là điểm yếu của chúng tôi, học mãi cũng không vào đầu, hơn nữa không cách nào gặp được Viên Hỷ Lạc khiến tôi càng thêm chán chường.

Sau quãng thời gian khôn đốn này, chúng tôi lại phải đi họp chỉ thị lần thứ nhất, cuộc họp mà chúng tôi thường gọi đùa là “đi lừa vịt”.

Chương 25: Họp chỉ thị

Trước khi đến dự, chúng tôi đều không biết tính chất của cuộc họp chỉ thị lần đó, bây giờ nghĩ lại thì thấy nó giống buổi học bồi dưỡng hơn.

Đó cũng là lần đầu tiên tôi gặp anh Điền dưới “lòng đất”.

Tôi và Vương Tứ Xuyên đều rất ngạc nhiên, không ngờ cả anh ấy cũng bị kéo vào chuyện này. Chúng tôi và anh Điền không quen nhau lắm, chỉ gặp vài lần trong trường Đảng hệ đại học.

Trong lều treo một tấm bảng đen, anh Điền đeo cặp kính mắt dày mang tính thương hiệu, ngồi phía trước sắp xếp tài liệu. Lúc tôi gặp anh ấy ở lớp dự bị Đảng, trông anh ấy cũng y chang như thế. Trong ấn tượng của tôi thì anh ấy chỉ hơn tôi bảy, tám tuổi, nhưng nhìn anh ấy như người thuộc thế hệ trước, nghe nói tổ chức giới thiệu cho anh ấy một cô vợ, nhưng có vẻ hôn nhân không khiến anh ấy thay đổi nên hôm nay nhìn anh ấy vẫn chẳng khác hơn trước chút nào.

Thời đó luôn sản sinh ra những con người khác thường như thế, hồi tưởng lại những năm tháng ấy, tôi thấy mình đúng là thuộc tuýp người sống

khá tinh táo.

Sau khi lớp học đã đông đủ, chúng tôi đều rút cuốn sổ ghi chép bìa xi măng được phát từ trước ra, rồi cầm bút bi cán vàng chuẩn bị ghi chép. Thời ấy, những loại văn phòng phẩm này rất quý hiếm, chỉ dùng để phát thưởng, bởi vậy chúng tôi đều bắt đầu ghi chép từ tận đầu trang để viết được nhiều chữ hơn một chút.

Anh Điền rất giỏi ứng phó tình huống kiểu này, anh đứng dậy điểm danh, rồi bắt đầu giảng bài cho chúng tôi. Anh Điền vẽ một đường hình bậc thang trên bảng đen và nói hôm nay sẽ phổ cập cho chúng tôi một số thông tin về tình hình vực sâu ở đây.

Vương Tứ Xuyên liên tục ngáp như người nghiện, giọng miền bắc của anh Điền đôi lúc rất khó hiểu, nhưng tôi vẫn chăm chú lắng nghe vì tôi vô cùng có hứng thú với miệng vực sâu hun hút này.

Bài giảng của anh Điền chia ra làm mấy giai đoạn, nói thực, anh ấy thích hợp đi giảng địa chất học hơn. Ở một lớp bao gồm các phần tử tri thức hỗn hợp, mỗi mảng biết một ít như chúng tôi thì cần một giảng viên biết cách dựa vào tiết tấu để tạo ra không khí học tập, anh Điền quả thật không hợp với vai trò này.

Anh ấy nói cho chúng tôi biết, trong thời gian vừa rồi, thông qua một vài phương pháp họ đã tiến hành đo đạc độ sâu của vực, phát hiện phần đáy vực có kết cấu hình bậc thang.

Cách đập nước từ năm trăm đến một ngàn mét, thì độ sâu lớn nhất của con vực là chín mươi mét, nếu ngoài một ngàn mét thì độ sâu lớn nhất của nó là khoảng hai trăm ba mươi mét.

Hình dáng của nó hao hao giống một cầu thang, khu vực trong sương mù ở độ sâu chín mươi mét phía dưới con đập chính là “bậc thang” thứ nhất, độ dài của “bậc thang” một này là năm trăm đến một ngàn mét. Phương pháp đo đạc mà họ sử dụng là phương pháp trắc địa parabol, đây là phương pháp sử dụng pháo truy kích bắn xuống các góc khác nhau, sau đó đo tầm bắn đại khái của đạn pháo và thời gian nghe thấy tiếng nổ - cũng chính là thời gian tiếp đất - để tính ra độ sâu ước chừng của vực đá.

Chín mươi mét không phải khoảng cách sâu lắm, với kỹ thuật dò quặng hiện nay thì thậm chí chỉ cần dùng dây thừng là có thể xuống được tới nơi. Họ cảm thấy, tín hiệu điện báo có lẽ phát ra từ dưới lòng đất. Có lẽ quân Nhật đã đặt thiết bị ở đó, còn nhiệm vụ mới của chúng tôi là xuống “bậc thang” thứ nhất để thăm dò sơ bộ. Ngoài nhiệm vụ này ra còn phải ra rìa của “bậc thang” để thăm dò thông tin chính xác của “bậc thang” thứ hai và xem có tồn tại khả năng xuất hiện đường nứt thứ ba hay không. Từ đó, lãnh đạo mới cân nhắc được chuyện đưa lính công binh xuống.

Anh Điền đưa ra suy đoán, giả sử hang động này vốn là huyết động nguyên thủy, thời kì đầu, có lẽ nó không rộng như bây giờ và nằm chìm trong địa tầng giống như một bóng khí lớn.

Hiện tượng sụt lở xung quanh bóng khí dường như khiến bóng khí bắt đầu phình to và ăn ruỗng vách đá xung quanh. Chẳng bao lâu sau, mức độ sụt lún ở bốn phía diễn ra ngày càng nghiêm trọng hơn. Đầu tiên các lỗ khí xuất hiện do sụt lở sẽ to lên một cách nhanh chóng, rồi nó to mãi cho đến khi đạt đến mức độ ổn định thì mới dừng lại.

Sau đó, những huyết động mới hình thành xung quanh hang động nguyên thủy lại bắt đầu tiếp tục ăn ruỗng các vách đá xung quanh và bành trướng một vòng mới, chu trình ấy không ngừng lặp đi lặp lại rồi dần dần hình thành nên một khoảng hư không khổng lồ như bây giờ.

Những giả thuyết này có thể giải thích sơ bộ về nguyên nhân xuất hiện địa mạo hình bậc thang của vực sâu.

Căn cứ vào giả thuyết ấy có thể phán đoán thời điểm sự vận động ăn mòn đã tiến hành đến quy mô cỡ nào, trung tâm hang động bị sụp đổ khiến cả khoang rộng khổng lồ sụp thành vô số hang động nhỏ dưới đất, nhưng chỉ cần cơ chế ăn mòn đá vôi vẫn còn tồn tại thì chẳng bao lâu nữa - thời gian chẳng bao lâu này được tính theo niên biểu địa chất - những khoang rộng này sẽ còn tiếp tục ăn mòn bốn vách đá xung quanh và dần dần lại bắt đầu hòa nhập thành một thể.

Không những vậy, hiện giờ tổ chức cũng đã có kết quả phân tích về sương khí dưới vực sâu. Anh Điền nói trong sương khí chứa hàm lượng hơi thủy ngân rất cao, có lẽ đá vôi ở đây là loại đá quặng chứa nhiều thủy ngân, sau khi dòng sông ngầm chảy vào vực sâu, thì dòng khí lưu sẽ khiến sương thủy ngân ở dưới lòng đất bốc hơi ngược lên trên và vô tình hình thành nên một loại vũ khí giết người vô cùng nguy hiểm.

Hơi thủy ngân là một loại chất kịch độc, sau khi nhiễm độc sẽ lập tức cảm thấy các triệu chứng như: đầu óc quay cuồng, buồn nôn, mất trí nhớ, rối loạn thần kinh, trường hợp nghiêm trọng có thể tử vong. Các công trình được quân Nhật xây dựng vào thời kì đầu ở đây đều sử dụng lượng lớn đá chứa hàm lượng thủy ngân rất cao làm vật liệu xây dựng, những loại đá này được trộn lẫn với xi măng để tạo thành bê tông, bởi vậy hàm lượng thủy ngân trong cả con đập cao ngoài sức tưởng tượng.

Sau khi đá quặng chứa thủy ngân bị đèn pha chiếu vào, nó sẽ tỏa ra một lượng lớn hơi thủy ngân, lũ lính Nhật mà chúng tôi phát hiện trong khu vực khí độc đều tử vong vì nguyên nhân nhiễm độc thủy ngân, sau đó họ áp dụng phương pháp che các khe hở trên tường bằng các tấm sắt và kéo dài các đường dây trục giao để mắc thêm đèn, nhưng vì khu nhà ở bị nhiễm độc thủy ngân quá nghiêm trọng, nên cuối cùng họ đã niêm phong luôn khu này.

Lời đồn ma xuất hiện trong bóng chính là do hơi thủy ngân bốc lên làm ánh sáng bị gấp khúc, thể khí không màu không mùi này lan tỏa lên không trung và gây nhiễu loạn bóng sáng.

Vì sông ngầm nơi đây nằm trong khu vực địa nhiệt phong phú, nó hàm chứa một loại vật chất khoáng vật lưu huỳnh, mà lưu huỳnh có thể trung hòa thủy ngân, bởi vậy nó có thể dịu bớt tình hình ô nhiễm kim loại nặng ở một mức độ nào đó.

Nghe xong, tôi vẫn thấy lơ mơ chưa hiểu rõ, thám trắc địa chất và hóa học có mối quan hệ rất sâu sắc với nhau nhưng đáng tiếc là mối quan hệ ấy không được kể truyền đến tôi. Vào những năm ấy, những thành viên thám trắc địa chất như chúng tôi chỉ có mối than và dầu hỏa trong đầu, cùng lắm là nhét thêm được khoáng sắt và khoáng đồng, chứ chúng tôi thực sự chưa bao giờ chú ý đến các nguyên tố như thủy ngân.

Có đồng chí nghe vậy liền hỏi: “Nếu hàm chứa lưu huỳnh thì chẳng phải môi trường sông ngầm mang tính axit rất cao sao? Không biết nó có gây hại cho cơ thể người không?”

Anh Điền lắc đầu: “Các suối nước nóng thông thường đều là loại nước hàm chứa lưu huỳnh, loại nước này có thể dùng để dưỡng thương, trị các bệnh ngoài da và nhiễm độc, chỉ cần ta không uống trong thời gian dài, thì việc sử dụng một, hai tháng hoàn toàn không gây nguy hại gì cho cơ thể; chỉ có điều vì hàm lượng lưu huỳnh trong nước sông khá cao nên nhiều công trình kiến trúc ở đây bị ăn mòn rất nghiêm trọng, nhiều nơi còn xảy ra tình trạng sụp đổ, sụt lún.”

Anh Điền nói: “Mực nước ở đây chỉ lên cao vào mùa mưa, còn bình thường mực nước khá thấp, nhưng dẫu vậy thì môi trường ẩm ướt và mang tính axit vẫn khiến các công trình quân sự hóa kiên cố bị ăn rỉ dần và

hỏng hẳn, may mà chúng ta kịp thời phát hiện sớm, chỉ thêm mười năm nữa thôi thì cả cơ sở hạ tầng của con đập không khéo đều bị sụp đổ hết rồi.” Nói đến đây, anh Điền đưa mắt nhìn bốn phía, phát hiện bọn Nhật đã quét sơn chống axit ăn mòn ở nhiều nơi, bằng không thì tình trạng bào mòn diễn ra còn nghiêm trọng hơn.

Tôi nghĩ anh Điền quả là uyên bác, ngay cả chuyện này mà anh cũng biết, tôi hỏi tưởng lại chặng đường đã qua, thì thấy đúng là phần lớn cửa sắt và lưới thép đều bị han gỉ khá nghiêm trọng, ban đầu tôi cho rằng đó là vì thời gian trôi qua đã lâu, chẳng ngờ lại còn có nguyên nhân khác nữa.

Anh Điền nói xong, chúng tôi đều vỗ tay cho phải phép, lòng nghĩ thăm cuối cùng cũng thoát, nhưng thấy anh ấy chỉ ra ngoài dặn dò vài lời, rồi một nhóm sĩ quan khác đi tới, khênh màn chiếu vào trong.

Cùng lúc ấy, tôi còn nhìn thấy một chiếc máy chiếu.

Viên sĩ quan nói vài câu, tôi hơi giật mình khi thấy anh ta ra hiệu cho chúng tôi giơ tay tuyên thệ.

Lúc này, tôi đã biết đích xác, phỏng đoán của mình là hoàn toàn đúng, chuyện này vẫn chưa kết thúc.

Sau đó, viên sĩ quan cho chúng tôi xem cuộn phim, nội dung của cuộn phim chính là nội dung mà chúng tôi từng xem trong phòng chiếu nằm trong con đập.

Lúc ấy, trạng thái tâm lý của tôi rất kì quái, có cảm giác như thể xem là chết, nên chỉ muốn đứng dậy bỏ ra ngoài, bởi hẳn biết thông tin này có nghĩa là bạn đã trở thành thành viên trong chuyến hành động sắp sửa tiến hành dưới lòng đất mà không có quyền rút lui.

Nhưng cuộc họp chỉ thị lần này mang tính cưỡng chế, tôi không thể tự tiện bỏ ra ngoài được, đầu nhắm mắt lại cũng chẳng tác dụng gì.

Máy chiếu phim hôm nay có chất lượng tốt hơn lần trước tôi xem nhiều lần, các cảnh quay cũng tương đối rõ ràng và ổn định, nhưng đầu vậy tôi cũng không nhận ra thêm thông tin gì khác. Trong quá trình chiếu phim, tôi và Vương Tứ Xuyên đưa mắt nhìn nhau, mặt cậu ấy cũng tái như gà cắt tiết. Lúc này, tôi đã ý thức được vì sao lúc làm báo cáo, họ lại hoàn toàn không hề đề cập đến việc tôi và Vương Tứ Xuyên từng xem nội dung cuốn phim này hay chưa, bởi vì bản thân họ đã quyết định sẽ cho chúng tôi xem cuộn băng, thế nên hoàn toàn không cần thiết phải truy hỏi.

Tôi pháp phởng đợi cuốn phim chiếu hết, mặt những người chưa được xem phim đều biến sắc chẳng khác gì lúc chúng tôi mới xem lần đầu, sau đó viên sĩ quan bắt đầu giảng giải về kế hoạch kế tiếp.

Đầu tiên, anh ta nói đến những suy đoán của cấp trên về nơi này, cấp trên đã cho kiểm tra phía trong con đập, ngoại trừ số đạn pháo trong xưởng để máy cẩu ra thì mọi nơi khác trong hầm băng đều là đạn đúc thủy ngân. Đạn đúc thủy ngân là loại đầu đạn đặc chủng vô cùng đáng sợ, sau khi loại đạn này phát nổ sẽ hình thành những đám mây hơi thủy tinh dày đặc, nó nặng hơn không khí sáu lần, có thể dồn tụ trong một khu vực nào đó, khiến mọi sinh vật thuộc khu vực đó nhanh chóng tử vong, không những vậy nó còn để lại tình trạng ô nhiễm kim loại nặng vô cùng nghiêm trọng, vĩnh viễn không thể trồng trọt hoặc chăn nuôi bất cứ thứ gì.

Đạn đúc thủy ngân thường được sử dụng trên các chiến trường tấn công và phòng thủ trọng yếu, có lẽ quân Nhật dự định sẽ dùng số đạn này trong chiến tranh cò cưa kéo dài ở biên giới Trung - Xô, chẳng ngờ bộ đội cơ giới hóa của Liên Xô kéo đến quá nhanh khiến chúng không kịp trở tay.

Họ còn phát hiện xưởng chiết xuất thủy ngân ở phía trong con đập, từ đó cấp cao phán đoán ban đầu bọn Nhật định khai thác quặng thủy ngân ở đây, sau này mới thấy hứng thú với vực đá sâu hun hút nằm cạnh đó.

Loạt công trình kiến trúc đầu tiên được xây dựng ở đây là những bệ đỡ đơn giản được gá bằng các tấm lưới thép bắc trên lòng chảo sông, sau đó là quần thể công trình kiến trúc bằng xi măng xây dọc theo hai bên bờ sông, cuối cùng là hệ thống đường sân bay giúp máy bay cất cánh được xây ở đập và phía sau đập.

Toàn bộ giấy tờ tài liệu giao nộp về đều đã được dịch sang tiếng Trung, đương nhiên họ không cần thiết phải nói cho chúng tôi tất cả những nội dung bí mật đó, mà chỉ tiết lộ cho chúng tôi về bức điện được phát trở về trạm từ dưới vực sâu, ý nghĩa của bức điện sau khi giải mã là: “Đã đến nơi an toàn.”

Ban đầu, cấp trên cho rằng có lẽ quân Nhật đã xuống được tới nơi, nhưng sau đó anh Điền sử dụng pháo truy kích để đo độ sâu thì phát hiện phía dưới con đập là một mặt bằng sâu chín mươi mét, có lẽ tín hiệu kia được phát về từ chỗ mặt bằng đó, phía dưới chắc chắn còn tồn tại các công trình kiến trúc của quân Nhật. Chính vì vậy, cấp trên quyết định tổ chức một đội tiếp tục xuống dưới vực sâu hơn để thăm dò.

Tất cả những người có mặt trong buổi họp chỉ thị hôm nay chính là những thành viên được chọn vào đội ngũ đó.

Nghe xong, tôi và Vương Tứ Xuyên đều tái mét mặt, lòng ngàn vạn lần không muốn đi.

Chỉ ở trên vực sâu đầu tiên mà chúng tôi đã thập tử nhất sinh, phía dưới đó sương khí giăng mù mịt, ngay cả người Nhật nổi tiếng với những hành vi quái đản mà còn không giải thích nổi thì có trời mới biết sau khi xuống

dưới ấy sẽ xảy ra chuyện gì. Tôi thực sự không muốn lại bị rơi vào cảnh ngộ đó lần nữa.

Có điều tôi biết đâu có phản đối cũng vô dụng, chúng tôi là nhóm người phù hợp nhất, nói cách khác, đây là nhiệm vụ mà chỉ chúng tôi mới có thể gánh vác nổi, trước đó lãnh đạo còn cho chúng tôi xem cả tài liệu mật, chứng tỏ họ chắc chắn không bao giờ đồng ý nếu ai đó có ý định rút lui, bây giờ chúng tôi chẳng còn đường nào để lui bước nữa cả.

Tôi đang trầm nghĩ xem có cách gì thoái thác được không thì một giọng nói khác trong đầu chợt vang lên, giả sử tôi may mắn hoàn thành nhiệm vụ thì có lẽ con đường tương lai sau này chắc chắn sẽ thuận lợi hơn nhiều, dựa vào lý lịch này thì khi trở về có lẽ sẽ được làm tiểu đoàn trưởng, như thế sẽ không cần phơi gió phơi sương nữa.

Nếu sự việc phát triển đúng theo hướng tôi nghĩ thì có lẽ sẽ có được kết quả ấy thật, nhưng chẳng ai ngờ đại cách mạng văn hóa lại nổ ra, cuộc đời con người bỗng chốc trở nên chẳng biết đâu mà lần, song đó là chuyện sau này.

Về sau, cuộc họp chỉ thị phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, tôi và Vương Tứ Xuyên tất nhiên là thành viên bắt buộc, tôi là đội trưởng, còn Vương Tứ Xuyên là đội phó, anh Điền là chuyên gia hỗ trợ, ngoài ra còn dẫn thêm ba cậu lính công binh nữa.

Xem ra họ đều là những thanh niên tuổi đời độ mười chín đôi mươi, tôi lại nhớ đến Mã Tại Hải, tuy sau đó cậu ta cũng được truy phong liệt sĩ và thăng chức tiểu đội trưởng, nhưng tất cả đều quá muộn. Giá như trước khi ra đi, cậu ấy có thể cảm nhận chút vinh dự này thì tốt biết mấy, đáng tiếc giờ đây vinh dự có lớn lao hơn nữa thì cậu ấy cũng chẳng thể nào biết được.

Tôi khá hài lòng với cách phân công của lãnh đạo, chỉ hơi lờ mờ nhận thấy anh Điền sẽ là một rắc rối cho chúng tôi. Đội ngũ phân tử trí thức vẫn là thành phần khó dẫn dắt nhất, nhưng anh ấy lại là thành viên bắt buộc phải tham gia, chúng tôi cần anh ấy đưa ra những tính toán chuẩn xác hơn cho mọi hành động lần này, anh ấy bắt buộc phải tự tay lấy đá mẫu và quan sát chi tiết; mặt khác, anh Điền cũng không muốn bỏ lỡ cơ hội, anh ấy biết rất rõ vì sao mình có vị trí như ngày hôm nay.

Tôi đang nghĩ, đợi khi thực sự xuống dưới đó, anh ấy nhất định sẽ hối hận về quyết định ngày hôm nay của mình.

Sau đó, anh Điền lại giảng giải về một số kiến thức cơ bản, còn tôi thì bắt đầu lơ mơ buồn ngủ, nhưng vì lãnh đạo đang ở đây nên không dám vô kỉ luật, đành cố gắng giương mắt lên chịu trận. Sau khi hội nghị kết thúc lại là màn trao đổi, lúc ra khỏi lều, tôi nhìn đồng hồ thì đã năm giờ chiều.

Tôi nghĩ vẫn chưa đến giờ khu cứu thương đóng cửa, phải tranh thủ thời gian đi xem có cơ hội gặp Viên Hỷ Lạc hay không. Trong vô thức, bước chân đã đưa tôi đến vòng ngoài khu cứu thương, đưa mắt nhìn lều của cô ấy từ đằng xa, tôi phát hiện y tá đang lũ lượt rủ nhau đi ăn cơm.

Tôi nhớ đến lời bà y tá trung tuổi nói mấy hôm trước, thực ra lời bà ấy cũng có lý, một mình tôi đến thăm cô ấy đúng là không được hợp lý lắm, hay là gọi mấy người đi cùng, rồi mang chút quà vào giả bộ như đến thăm bệnh nhân, nghĩ đi nghĩ lại cuối cùng tôi quyết định thôi không vào nữa, trong lòng lại càng thêm hụt hẫng, trống trải.

Đang định bỏ đi thì đột nhiên, tôi nghe thấy có người trong đám y tá gọi í ới câu gì đó.

Ban đầu tôi không nghĩ là gọi mình nên chuẩn bị rào bước, nhưng phía đó kêu lên “Chờ chút đã!”

Tôi ngẩng đầu lên thì thấy bà y tá trung tuổi nọ vội vã đi về phía mình, vừa đi vừa gọi lớn, mấy cô y tá phía sau cũng tò mò nhìn về phía tôi.

Tôi chẳng hiểu gì nên chỉ đứng yên tại chỗ, nếu người nào hay ngại chưa biết chừng đã co giò bỏ chạy cũng nên, nhưng tính tôi vốn lì nên cứ nghênh mặt đi về phía cổng khu cứu thương, bà y tá trung tuổi cũng vừa đến nơi.

“Sao cậu cứ lảng vảng mãi ở đây thế?” - Bà ấy vẫn giữ vẻ mặt khiến người ta nhìn mà phát ớn.

“Tôi...” - Tôi chỉ về phía sau lều - “Vừa mới hợp xong, trong đó khói thuốc nhiều quá nên tôi muốn ra ngoài cho thoáng.”

“Cậu đánh rơi đồ này, may quá gặp cậu ở đây, tôi đỡ mất công đi tìm, cậu cầm lấy đi!” - Nói xong bà ấy móc một vật trong túi ra và đưa cho tôi.

Thoáng nhìn tôi đã phát hiện vật đó chính là bao thuốc tôi ngằm giấu dưới gối của Viên Hỷ Lạc.

Nhất thời tôi không biết nên phản ứng thế nào, nên đành cầm lấy, bà y tá trung tuổi liền quay người bỏ đi.

Nhìn dáng dấp chị cả của bà ấy, tôi ước chừng chắc bà ấy phải làm tới cấp y tá trưởng, có lẽ bà ấy phát hiện thấy bao thuốc này trong lúc dọn dẹp giường cho bệnh nhân, chẳng lẽ Viên Hỷ Lạc vẫn chưa nhìn thấy bao thuốc lá mà tôi cố ý để lại? Hơn nữa, không khéo bà cô già kia nhìn thấy bao thuốc đã nhận ra được mục đích của tôi nên mới tịch thu và mang trả lại cho chủ nhân cũng nên.

Tôi nhìn bóng dáng bà ấy thấp thoáng đằng xa mà lòng bất giác thấy thật buồn, nghĩ mình sao ngốc thế, mấy hôm trước còn tự an ủi mình, nhưng giờ thì tất cả hóa ra chỉ là ôm ảo tưởng.

Thôi vậy, dầu sao cũng vừa hết thuốc lá, càng đỡ mất tiền mua.

Tôi giở bao thuốc, định rút một điếu ra hút, nhưng bất ngờ phát hiện hình như trọng lượng của bao thuốc hơi khác thường, ngoài thuốc ra, có vẻ trong đó còn chứa thứ khác.

Tôi rút hết thuốc ra thì phát hiện phía dưới là một chiếc đồng hồ nữ tinh xảo, vừa nhìn tôi liền nhận ra đó là đồng hồ đeo tay của Viên Hỷ Lạc. Đồng

thời, tôi còn nhìn thấy một mảnh giấy nhỏ, nhờ ánh sáng của đèn khí, tôi nhìn thấy trên mảnh giấy viết mấy chữ: “Em rất muốn gặp anh - Hỷ Lạc.”

Cô ấy viết cho tôi, trong phút chốc tôi kinh ngạc không nói nên lời, lẽ nào thần kinh của cô ấy đã hoàn toàn hồi phục rồi sao? Sau đó, tim tôi đập thình thịch như muốn ngạt thở, thời gian cơ hồ ngừng trôi, tôi ngây người đứng hồi lâu trong gió lạnh. Một cảm giác ngọt ngào không lời cứ thế trào dâng mà chẳng thể kiểm soát nổi, đột nhiên tôi rất muốn gặp cô ấy và ôm cô ấy vào lòng.

Chương 26: Nỗi nhớ

Nếu nói nỗi nhớ trước đây của tôi giống như một cây nến trắng tĩnh lặng, cố gắng dồn nén không bùng cháy để hy vọng sẽ có một ngày được tỏa ánh sáng lung linh, nhưng giờ khắc này, cây nến đó đã được châm môi trong đám lá khô, nó bốc cháy mãnh liệt và không thể dập tắt được.

Tôi đã ý thức được mình không thể cứ thế mà quay trở về lều và tỏ vẻ như chưa từng xảy ra chuyện gì. Khoảnh khắc này đây để được gặp cô ấy, chuyện gì tôi cũng dám làm.

Vào thời ấy, suy nghĩ này quả thực rất điên cuồng, ban đầu tôi thậm chí còn cảm thấy sợ vì mình lại có ý nghĩ dữ dội đến thế.

Tôi muốn kìm nén khát khao cháy bỏng ấy nhưng chẳng ích gì, đầu óc tôi không thể suy nghĩ đến khả năng đó, tuy trong thoáng chốc hàng loạt hậu quả bi thảm có khả năng sẽ xảy ra đã lướt qua não tôi nhưng tất cả những cảm kích thường có trong giây phút này đều trở nên vô nghĩa.

Không phải tôi không sợ những thứ tội mà thời đó sẽ gá lên vai mình, nhưng giờ phút này, bản năng khiến tôi cự tuyệt mọi suy nghĩ, tôi biết đó không phải sự bông bột nhất thời, bởi tôi không hề hấp tấp vội vàng, tôi chỉ rất muốn gặp cô ấy và không thể đợi chờ thêm giây phút nào nữa.

Tôi do thám tình hình vệ binh canh trước lều, thực ra, lén vào đó không hề khó khăn gì, tôi có thể bơi qua dòng nước phía dưới thông đạo làm bằng lưới thép, nhưng lộ trình thâm nhập bằng đường thủy này cần phải tính toán kỹ lưỡng.

Tôi trở về lều của mình, bọc cẩn thận chiếc đồng hồ mà Viên Hỷ Lạc tặng, rồi giấu dưới gối, sau đó lặng lẽ lén đến trạm cứu thương, tôi đi một mạch đến đó rồi tìm lối vào phù hợp nhất.

Các công trình kiến trúc phía trong đập đều được xây dọc theo hai bờ sông ngầm, một bên là khu cứu thương, nhà bếp và còn có cả nơi ở của chúng tôi, còn bên kia là nơi ở của lính công binh, bộ tư lệnh và nhà bếp của bọn họ. Bởi hệ thống khác nhau nên chế độ ăn cũng khác nhau, thành viên của hai hệ thống chúng tôi bị cố tình phân thành hai nhóm sinh hoạt riêng biệt.

Khu cứu thương nằm độc lập, có hơn hai mươi lều trại lớn nhỏ và khoảng trên trăm y tá sống ở đó.

Nơi ở của tôi và Viên Hỷ Lạc cách nhau một bếp ăn, tất cả lều trại đều được căng trên những khung sắt, một số là khung cũ của bọn Nhật trước kia đã lắp sẵn, một số là do chúng tôi tự hàn nối thành khung, bởi vậy cả khu vực đều nổi trên mặt nước, tôi có thể lội nước từ khu vực bếp ăn đến khu cứu thương, nhưng làm như vậy sẽ xuất hiện một vấn đề nhỏ: đó là làm thế nào để leo từ dưới nước lên trên, bởi lưới thép đã được hàn chết.

Ngẫm nghĩ mãi cũng chưa tìm được cách gì, nhưng tôi không thể chờ đợi thêm được nữa, nên quyết định cứ nhảy xuống trước rồi tính sau.

Tôi uống mấy ngụm rượu cho ấm người rồi khởi động, sau đó len lén đi về phía rìa doanh trại và lội xuống nước, lần mò xuống dưới lưới thép.

Người ta xây dựng doanh trại theo mấy bước, đầu tiên là sử dụng máy hàn điện để gia cố các tấm lưới thép, sau đó xếp ván gỗ đệm lên trên, rồi căng bạt chống thấm làm lều, bởi vậy hiệu quả cách âm rất kém. Lúc lội nước ngang qua, tôi có thể nghe thấy mọi âm thanh đi lại, nói chuyện, cười đùa ở trong các lều phía trên.

Nước sông ngằm lạnh thấu xương, tôi rét run cầm cập, nhưng trong lòng lại nóng như lửa đốt. Lúc này vì không dám dùng đèn pin, nên tôi đành phải dựa vào ánh đèn lọt qua những khe hở của ván gỗ để tiến về phía trước.

Bơi tầm mười mấy mét thì ra khỏi khu bếp ăn, trên đường đến khu cứu thương có một đoạn lộ thiên không có gì che chắn phía trên, tôi đành lặn xuống nước, lúc thò đầu lên thì phát hiện chỗ này hoàn toàn yên ắng.

Suýt chút nữa tôi đã bật hắt hơi, ôm hai cánh tay đang run lẩy bẩy, tôi ngoi đầu lên quan sát xem có nơi nào trèo lên được hay không, chẳng bao lâu thì phát hiện có một nơi ánh sáng lọt xuống sáng hơn hẳn những chỗ khác.

Tôi lại ngụp xuống và bơi đến đó, lưới thép ở nơi phát ra ánh sáng đó bị cắt thành một lỗ tròn, cảm giác vừa đủ cho một người chui qua, sau khi trèo lên, tôi mới phát hiện thì ra nó là một miệng giếng lấy nước, bên cạnh đặt rất nhiều gầu múc nước.

Gió lạnh ùa tới khiến tôi nổi hết da gà, tôi vội vàng cởi quần áo vắt khô, chẳng ngờ làm vậy lại khiến cơ thể ấm hơn chút ít. Tôi chỉ mặc quần đùi,

rời lần mò đi về phía lều của Viên Hỷ Lạc, cảnh vệ vẫn ngồi canh ở cửa, xem ra hôm nay cậu ta phải hộ tống cô ấy đi kiểm tra sức khỏe.

Lều đã chiến của chúng tôi đều dùng đỉnh bê tông cắm sâu xuống đất để ghim bạt, bốn góc được chặn lại bằng vật nặng nhằm tránh gió thổi bóc lên, ở đây không có đá tảng, nên họ lấy đỉnh nhỏ đóng lên ván ép để thay thế, tôi không dám liều lĩnh xông vào bằng lối cổng chính.

Không rõ trong lều có người hay không, tôi nghĩ một lát rồi dán sát người vào sau lều nghe ngóng, không nghe thấy tiếng nói chuyện, tôi mới hít một hơi thật sâu, rồi dùng dao rạch một đường nhỏ ở dưới chân lều và chui vào trong.

Trong lều ẩm áp hơn ngoài trời rất nhiều, cơ hồ chỉ một giây sau, cảm giác kích thích khiến tôi thấy khắp thân thể mình như đang nhói đau, trong lều thấp một ngọn đèn lơ lơ sáng, tôi không dám lên tiếng, chợt trông thấy Viên Hỷ Lạc đã ngồi dậy từ lúc nào, cô ấy nhìn về phía tôi.

Tóc cô ấy đã dài hơn trước, gương mặt cũng thanh tú hơn, vẻ lạnh lùng, can trường của “ma nữ Liên Xô” đã biến mất, thay thế vào đó là cảm giác khiến tôi không thể diễn tả bằng lời.

Tôi chỉ mặc độc chiếc quần đùi, lạnh đến mức da dẻ toàn thân tím ngắt, lẩy bẩy đứng nhìn cô ấy, cả hai người cứ thế dăm dăm nhìn nhau, chẳng ai biết nên phản ứng gì vào lúc này.

Đột nhiên tôi thấy mình xuất hiện thật thảm hại, chẳng biết có phá vỡ hình tượng trong tim cô ấy không? Nhưng khi tôi còn chưa kịp phản ứng lại, thì cô ấy đã nhào tới, lao vào vòng tay tôi.

Trong phút chốc, cơ thể lạnh giá của tôi đón nhận luồng hơi nóng hơi hổi ập đến, tôi siết chặt lấy cô ấy.

Suốt mấy tiếng sau đó, chẳng hề có chuyện gì xảy ra giữa chúng tôi, bởi hai đứa chúng tôi không thể nói chuyện, Hỷ Lạc sợ có người đột ngột đi vào, nên cô tắt điện, chúng tôi tựa sát vào nhau, cảm nhận hơi ấm của đối phương.

Trong đầu tôi lại bỗng bèngh hiện lên những cảnh tượng xảy ra trong bóng tối lúc ở “trạm lánh nạn”, khoảnh khắc đó vừa giống với bây giờ lại vừa khang khác.

Tôi không biết cảm giác đang tan chảy trong lòng là cảm giác hạnh phúc hay thỏa mãn, mà mặc kệ là cảm giác gì, tôi chỉ biết giờ phút này tôi không muốn rời xa cô ấy chút nào.

Trong bóng tối, chúng tôi dùng ngón tay viết lên lòng bàn tay của đối phương để giao tiếp, tuy vô cùng mơ hồ và khả năng truyền đạt chỉ có hạn, nhưng tôi vẫn rất vui. Tôi hỏi cô ấy rất nhiều chuyện, nhưng phần lớn cô ấy chỉ lắc đầu, có lẽ cô ấy không hiểu tôi muốn nói gì.

Mức độ nhiễm độc của Hỷ Lạc nặng hơn tôi, tôi ý thức rằng cô ấy vẫn chưa hoàn toàn bình phục, nên lòng càng thấy xót xa hơn, nhưng tôi không thể ở lại đây quá lâu, bởi nửa đêm y tá sẽ đến kiểm tra, đương nhiên Viên Hỷ Lạc cũng biết điều này nên cô ấy không giữ tôi lại, tôi lưu luyến không nỡ xa rời, quyết tâm mãi, cuối cùng tôi mới đứng lên men theo đường cũ trở về lều của mình.

Có lẽ con đường này là một điểm mù, nên tôi dễ dàng trở lại khu vực của mình, tuy lạnh muốn chết nhưng trong lòng tôi lại thấy vô cùng rạo rức.

Về đến lều, tôi bảo với các anh em là mình vừa đi tắm nước lạnh, sau đó sờ chiếc đồng hồ giấu dưới gối, lấy nó ra mân mê trong tay. Đó là chiếc đồng hồ rất tinh xảo hiệu Kirov của Liên Xô, đương nhiên không thể so với

đồng hồ thời bấy giờ, nhưng trông nó nhỏ và mỏng hơn đồng hồ nam rất nhiều. Lật đằng sau, tôi phát hiện mặt sau của đồng hồ khắc mấy chữ: “Dẫu ngày sau ra sao, mong anh hãy thương em”.

Mấy chữ này trông không đẹp lắm, có lẽ dùng vật nhọn nào đó khắc lên, không hiểu đây là một câu danh ngôn mà Hỷ Lạc thích hay là lời thoại trong một vở ca kịch nào đó.

Đồ của Liên Xô nổi tiếng là bền, chiếc đồng hồ này chắc phải rất đắt, hơn nữa đó lại là quà tặng giao lưu giữa thành viên hai nước, nên dẫu có tiền cũng chưa chắc đã mua được.

Tôi thấy hơi kích động, thầm nghĩ có khi nguồn gốc chiếc đồng hồ này mang một ý nghĩa sâu xa nào đó, thế là tôi đặt nó lên tay và hôn khẽ, trong lòng như thể có điều gì đã được xác lập, tôi cảm giác cô ấy đang ở ngay bên cạnh và tôi có thể ngửi thấy mùi hương trên tóc cô ấy bay thoang thoảng đâu đây.

Tôi biết từ giây phút đó mình đã sa chân vào bể ái tình vạn kiếp không thể thoát ra. Hồi học cấp ba, tôi từng thầm yêu một nữ sinh, cô ấy là một cô gái rất trong sáng, ngày thường tôi chẳng bao giờ có cơ hội tiếp cận chuyện trò, về sau biết cô ấy là con gái của trung đoàn trưởng, từ nhỏ đã được định hướng đi theo con đường binh nghiệp, nên cuối cùng tôi chẳng dám tỏ tình. Tôi còn nhớ như in ánh mắt người con gái ấy trao cho mình và cảm giác trái tim mình đập thốn thốn trong lồng ngực ra sao. Có lẽ đó cũng là tình yêu, nhưng mức độ thì hoàn toàn khác với lần này.

Khi ấy tôi còn rất minh mẫn để suy nghĩ nhiều vấn đề được mất, nhưng giờ đây, đầu óc tôi chỉ có một ý niệm duy nhất, đó là muốn ôm cô ấy vào trong lòng, tôi chẳng thể suy nghĩ gì hơn được nữa, tôi hiểu mình đã không còn đường lui.

Nhưng quay người đi lại thấy lo lắng, thời ấy, yêu một người con gái phải trả giá rất đắt, mà bây giờ còn chưa biết cô ấy có thể khôi phục lại tâm thần hay không. Tôi không chắc chắn mình có thể làm gì trong hoàn cảnh này, mà tôi cũng chẳng ôm hy vọng, điều duy nhất tôi nghĩ đến lúc này là được gặp cô ấy nhiều hơn.

Vừa khi ấy, Vương Tứ Xuyên kéo một đám bạn đến đánh bài, cậu ấy gọi tôi dậy, tôi chẳng còn tâm trí nào để đánh đám nên thua hết ván này đến ván khác, mặt dán chỉ chít giấy, sau đó mọi người thấy trò này vô vị nên kéo nhau ra ngoài hút thuốc buồn chuyện.

Tôi nằm trên giường nghĩ về mọi chuyện vừa diễn ra, lòng đan xen bao tâm sự chông chéo, nghĩ đến lúc ở bên cô ấy, tôi lại đỏ mặt tía tai, vừa thấy mình vô dụng vừa tự cười ngớ, cứ suy nghĩ miên man một lúc rồi chìm vào giấc ngủ lúc nào không hay.

Ngày hôm sau, lúc Vương Tứ Xuyên đá mạnh vào người, tôi vẫn đang nằm mơ, tôi mơ thấy con gái ông trung đoàn trưởng năm đó lại trở về tìm tôi, rồi thoáng một cái khuôn mặt của cô gái ấy biến thành khuôn mặt của Viên Hỷ Lạc, giây sau thì trở lại như cũ. Tôi lo sốt vó, cái kính định hỏi, bắt chước kịch hay sao mà thay liên tục thế? Vừa định mở miệng, thì thấy xung quanh có bao nhiêu người đang nhìn mình chăm chăm, tôi sờ mặt thì phát hiện khắp mặt dán đầy giấy, trên giấy viết hai chữ rõ to “Tìm vợ”. Tôi sợ thất sắc, vội vàng xé đi, nhưng phát hiện tờ giấy được dán rất chắc, tôi lột cả da mặt mà vẫn không thể lột nổi tờ giấy đó đi. Tôi khiếp đảm giật mình choàng tỉnh.

Mắt mở to ngơ ngác nhìn quanh, tôi phát hiện hôm qua lơ mơ thế nào mà chẳng xé mấy tờ giấy dán trên mặt vì thua bài, cứ thế đi ngủ. Vương Tứ Xuyên đang véo má đánh thức tôi dậy, trông bộ dạng cậu ta rất hưng phấn.

Cùng lúc ấy, tôi nghe thấy tiếng ồn ào vọng lại từ ngoài lều, vén rèm cửa ra, tôi thấy rất nhiều người đang chạy về một hướng.

Tôi lắc đầu cho tỉnh táo hơn, hỏi Vương Tứ Xuyên xem chuyện gì đang xảy ra, cậu ấy bảo: “Dậy mau! Có kịch hay lắm!”

Chương 27: Cáp thép

Đang thấy lạ, Vương Tứ Xuyên đã lật tung chăn ra, rồi kéo tôi dậy, bị lạnh đột ngột, tôi hắt hơi liền mấy cái, khoác vội chiếc áo lên người, co chân đạp cậu ta hai phát, rồi bước thấp bước cao chạy theo sau, chúng tôi lập tức phát hiện mấy người này đang kéo nhau ra đập.

Rất nhiều người vẫn đang tiếp tục đổ xô về đó, họ xúm đông xúm đỏ đứng trên đập, có người chạy ra đuổi xuống, may mà chúng tôi là dân kỹ thuật, nên không bị đuổi, thế là chúng tôi nhanh chân chạy lên vai đập, lại gần thì nhìn thấy đám lính công binh đang hì hục làm gì đó với một cuộn cáp thép lớn. Mỗi cuộn cáp loại này phải nặng chừng hơn tấn, vận chuyển được cuộn cáp này xuống chắc cũng mệt bỏ hơi tai.

Tôi thấy hai thanh thép được tời quay vặn thừng lại thành một sợi, rồi được bọc một lớp thép cho dày lên, một đầu sợi thép đó nối với đụn sắt đen to lù lù.

Mấy cậu lính công binh dùng đòn bẩy để đẩy đụn sắt, một bên có pháo tự chế làm bằng thùng phuy, đây là thiết bị truyền thống của quân giải phóng, nghe nói loại vũ khí này do nguyên soái Lưu Bá Thừa phát minh, một đầu thùng phuy được cắt ra, rồi gắn vào vài tấm lưới sắt.

Thông thường vật này dùng để đánh cao địa, nhưng trong thời kì tiểu phi, nó lại được dùng để dò mìn, chỉ có điều người ta thay thuốc nổ bằng một lượng đá lớn, bọn thổ phi lúc đó rất dốt, vùi địa lôi túm tùm vào một chỗ, pháo ném xuống một cái là cả vùng trời nổ tung xác pháo, địa lôi này nổ lan sang địa lôi khác, sức công phá đủ sức san phẳng nửa ngọn núi, như thế càng đỡ tốn đạn pháo.

Tôi đã hiểu bọn họ định làm gì: họ đang mắc cáp thép. Ở những miền địa hình có độ cao chênh lệch tương đối lớn hoặc ở vùng núi thì cáp thép đúng là phương thức di chuyển nhanh nhất.

Có điều tôi không ngờ lại dùng phương pháp này, hơn nữa hình như bây giờ đã là giai đoạn cận hoàn thành, tôi vô thức lùi về sau mấy bước, động tác này khiến mấy người đứng cạnh tôi cũng vội vàng lùi theo, họ còn bịt cả hai tai vào nữa.

Tôi thấy hơi nực cười. Chính trong lúc này, đám người trước mặt rẽ ra hai bên, để lộ một khe hẹp đủ cho tôi nhìn thấy một dị nhân.

Anh ta ngồi ở hướng khác, cách nơi tôi đứng khá xa. Anh ta ngồi chênh vênh trên mép đập và nhìn vào bóng tôi, dường như anh ta không hề quan tâm đến mọi chuyện đang diễn ra.

Sở dĩ tôi gọi anh ta là dị nhân không phải bởi anh ta trông khác người mà bởi anh ta là người Liên Xô, một gã tây mũi lõ.

Sao người Liên Xô lại xuất hiện ở đây?

Tôi thấy thật bất ngờ, mức độ bảo mật ở đây rất cao, theo lý mà nói thì người nước ngoài không thể xuất hiện trong khu vực này.

Anh ta để râu quai nón ngắn, trông đáng dấp cao ráo, đô con. Đó là mẫu người dễ gây cảm giác chứa đựng sức bùng nổ rất lớn. Lúc này miệng anh ta ngậm điều thuốc lá, ngậy người nhìn xuống vực sâu.

Dưới chân là vực sâu vạn trượng, nhưng sắc mặt anh ta chẳng có vẻ gì là sợ sệt, hiện giờ với mức gió mạnh cỡ này, nếu là người bình thường thì đã nhũn chân từ lâu rồi.

Tôi hỏi một cậu lính đứng gần đó nhưng vẫn không biết anh ta là ai, chỉ biết anh ta mới đến, nghe nói là một chuyên gia Liên Xô rất lợi hại.

Nguồn ebooks: <http://www.luv-ebook.com>

Tôi còn định hỏi kĩ hơn, nhưng thùng pháo tự chế đã phát nổ, cả mặt đất ầm ầm rung chuyển, sự chú ý của tôi lập tức bị hút theo tiếng nổ vang trời. Tôi thấy đồng sắt mang theo dây cáp bay thẳng xuống vực sâu, nhưng chẳng bao lâu sau đã hết lực và rơi tòm xuống dưới.

Dây thép bị kéo ra, liền uốn éo giữa không trung, càng rút lại càng dài, không gian xung quanh ầm vang tiếng kim loại kêu nghe ngọt sắc, nếu lúc này bị dây cáp phạt vào đầu thì đúng là mất luôn nửa hộp sọ chứ chẳng chơi.

An toàn là số một, tôi vội vàng lùi lại mấy bước, quá trình thòng dây cáp xuống vực mất khá lâu thời gian, mãi đến khi không thấy dây thép bị rút ra nữa, tiếng dây thép chuyển động lắng xuống, thì tôi mới dám tiến lại gần. Dây cáp nghiêng 45° đã cắm thẳng xuống màn đêm đen ngòm dưới con đập.

“Chắc chắn không đấy?” - Vương Tứ Xuyên nghi hoặc.

Mấy cậu lính công binh nắm lấy sợi dây cáp đã đứng yên, ra sức giật, rồi hỏi lại: “Anh bảo dây thép dùng cho máy đóng cọc liệu có chắc không?”

Vương Tứ Xuyên bắt chước giọng cậu ta: “Được, tạm tin cậu, tôi mà ngã lộn cổ thì cậu cứ liệu cho xin cái đầu.”

“Đền thì đền chứ sợ gì, anh là lãnh đạo, mà tôi còn chẳng sợ bảo đảm nữa là!” - Cậu lính công binh nói với vẻ tràn đầy tự tin.

Sau này chúng tôi sẽ đu dây cáp tụt xuống vực, nên nhìn vẻ mặt mười phần tự tin của cậu ta, tôi thấy vui hẳn.

Vương Tứ Xuyên cười cười, đưa cho cậu ta điều thuốc, tôi đến gần, bắm dây đu thử, quả nhiên dây thép không hề rung đưa khiến tôi yên tâm hơn rất nhiều.

Người ta bắt đầu tiến hành gia cố đầu kia của cáp thép trên bờ đập, họ dùng tời quay để kéo thẳng dây cáp, cố gắng tránh để dây không rung đưa theo sự ảnh hưởng của sức gió. Đứng gần dây cáp, tôi có thể nghe tiếng gió điên cuồng quét qua, tạo ra âm thanh chấn động.

Một lát sau, Vương Tứ Xuyên đã quen hết mấy cậu lính công binh, cậu ta bắt đầu thăm dò tin tức. Tôi thấy bóng đêm sâu hút nối liền với sợi dây cáp, lòng thầm nghĩ chẳng hiểu mình có thể nhìn thấy cái gì ở trong vực đá tối tăm đó.

Đến khi tôi nhớ ra viên chuyên gia người Liên Xô và đảo mắt tìm kiếm, thì anh ta đã không còn ở đó nữa. Tôi lại chỗ anh ta vừa ngồi, rồi mon men ngồi thử xuống mép đập, gió mạnh thổi bạt cả người, suýt nữa hất cả tôi xuống vực, tôi hết hồn vội từ bỏ ý định thử nghiệm cảm giác mạnh.

Sau lần thoáng nhìn thấy khuôn mặt ấy, rất lâu sau tôi không gặp lại anh ta, nổi nghi hoặc về sự xuất hiện của anh ta cũng chẳng làm tôi bận tâm thêm, bởi rốt cuộc vấn đề lớn nhất của tôi bây giờ còn nghiêm trọng hơn chuyện này nhiều.

Có điều trong những câu chuyện phiếm sau bữa ăn, tôi cũng đại khái biết được lai lịch của anh ta. Người này tên là Ivan, mới đến đây chưa lâu, thường hay qua lại khu vực bộ tư lệnh, không biết tới đó làm gì, nhưng lãnh đạo có vẻ rất xem trọng anh ta.

Vương Tứ Xuyên nghĩ chẳng biết có phải người này đến để làm công tác tả khuynh^[1] hay không. Tôi nói, thời thống trị của Liên Xô kết thúc từ lâu rồi, nhưng sự xuất hiện của người Liên Xô vẫn thực khiến người ta phải suy ngẫm.

[1] Tả khuynh: Có khuynh hướng chính trị thiên về tiến bộ, triệt để cách mạng, đối lập với hữu khuynh.

Một tuần sau, mọi công tác chuẩn bị đã sẵn sàng, chúng tôi mở một cuộc họp nhỏ rồi vác ba lô chuẩn bị lên đường.

Đi đầu là hai cậu lính công binh, khả năng chịu tải của cáp thép đủ để cho một trăm người chúng tôi đu bám, nhưng để đảm bảo an toàn, chúng tôi vẫn chia hai người thành một nhóm, dùng bánh trượt trượt xuống, ước định sau khi đến nơi an toàn thì dùng đạn tín hiệu bắn lên phát tín hiệu.

Tốc độ bánh trượt cực nhanh, hai cậu lính công binh đeo mặt nạ phòng độc, còn chưa kịp đưa mắt từ biệt thì đã mất hút vào bóng tối, chỉ có chấn động của dây thép cho thấy họ vẫn đang treo người dưới bánh trượt.

Tôi không còn thì giờ để căng thẳng hồi hộp nữa, nhân lúc chưa đến lượt, tôi hút thêm một điếu thuốc rồi kiên nhẫn chờ đợi. Nào ngờ, mọi

người đợi rờng rã suốt ba tiếng đồng hồ mà vẫn chưa thấy đạn tín hiệu bắn lên. Hai cậu lính công binh như bị đêm đen nuốt chửng vậy.

Họ đã hoàn toàn biến mất.

Tôi và Vương Tứ Xuyên đưa mắt nhìn nhau, rồi lại nhìn tay chỉ huy hiện trường. Sắc mặt của anh ta đã xanh như tàu lá chuối.

Chỉ huy lập tức ra lệnh hủy bỏ khảo sát. Anh Điền bị gọi đi họp, cấp trên còn giao cho tôi một nhiệm vụ, đó là trấn an tinh thần của các thành viên, đồng thời cổ vũ sĩ khí anh em, đừng vì khó khăn và hi sinh mà nhụt chí.

Hai người mất tích, anh Điền đi họp, tôi và Vương Tứ Xuyên thì miễn cưỡng phải lên lớp anh em, mà anh em bây giờ chỉ còn mỗi một cậu lính công binh. Tôi cũng không biết phải mở cuộc họp cổ vũ tinh thần này như thế nào, có điều chú em này đúng là sợ đến sắp đái ra quần, ngồi trước mặt chúng tôi mà chân cứ run như cây sậy.

Nhóm lính công binh này từng vào sinh ra tử trong rừng rậm, gập sông bắc cầu, gập núi mở đường, dẫu chạm trán với beo cọp cũng không đến nỗi khiếp sợ như vậy. Nhưng thường thì càng kiểu người này lại càng hay sợ những thứ vô hình. Nói thực, đối với khoảng không hư vô dưới vực kia, tận sâu thẳm trong lòng tôi cũng thấy hoảng, nhưng tôi là kiểu người thực tế, điều khiến tôi sợ hãi hơn chính là vận mệnh sau đây của mình.

Những năm sáu mươi của thế kỉ trước không bao giờ có chuyện được phép từ chối nhiệm vụ, có khó khăn thì cũng phải khắc phục, đối với mọi người thời ấy mà nói thì về cơ bản đâu đâu cũng vấp phải khó khăn, không có tinh thần hi sinh thì chuyện gì cũng chẳng thể thành công. Bởi vậy chúng tôi vẫn buộc phải đu mình xuống vực, còn hai cậu lính công binh kia, tôi đồ rằng tuyệt đối không có khả năng thứ hai, chắc chắn họ đã gặp phải sự cố gì và mất mạng rồi.

Vương Tứ Xuyên đang “bóc bánh vẽ” cho cậu lính công binh, bảo rằng biết đâu phía dưới là cả một cõi đào nguyên tiên cảnh, có các cô y tá ngồi chải mái tóc dài xanh mượt hoặc có cô em sĩ quan xinh đẹp nào đó, nên chắc hai cậu này mãi vui quên mất cả nhiệm vụ bắn đạn tín hiệu.

Đúng là câu chuyện cười ngớ ngẩn đến mức không thể cười nổi.

Kế hoạch khích lệ sĩ khí thất bại toàn phần, may mà chẳng có ai đi sát hạch kết quả của chúng tôi.

Sẩm tối anh Điền mới họp xong, anh lẳng lặng chẳng nói lời nào, hỏi gì cũng không đáp, chỉ ngồi đó trân trân nhìn bản ghi chép của mình. Tôi cảm giác anh ấy cũng không nghĩ ra cách ứng phó. Nhưng theo tôi, chuyện này vô cùng đơn giản, nếu không thể rút ra kết luận thông qua bàn bạc thảo luận hay tính toán, thì cách cuối cùng là cứ nhắm mắt làm bừa cho xong.

Gần trưa ngày hôm sau, suy nghĩ của tôi đã được chứng thực, thậm chí chúng tôi còn không bị gọi tập họp, chỉ có điều Vương Tứ Xuyên nghe phong thanh được vài thông tin. Tôi phải quyết liệt yêu cầu, lãnh đạo mới phê chuẩn cho chúng tôi đi. Đến lúc xuất phát, tôi lại thấy hai cậu lính công binh đã đeo tất cả các trang thiết bị, lưng thắt dây thùng.

Tôi hỏi họ định làm gì, thì viên chỉ huy hiện trường đáp: “Lần này nhất định phải xem phía dưới rốt cuộc là nơi quỷ quái nào. Hễ có động tĩnh, chúng ta sẽ lập tức kéo họ lên. Như vậy là biết đã xảy ra chuyện gì.”

Tôi không đồng tình với cách làm của họ, nhưng hiểu rằng có nói cũng vô dụng.

Hai cậu lính công binh này đã từng đi đánh trận, nên nhuệ khí rõ ràng cũng khác người, nhưng dù cố gắng che giấu cảm xúc thế nào chẳng nữa thì

tôi vẫn có thể nhận ra họ đang rất căng thẳng, bởi có nhiều chuyện trên đời đâu thể giải quyết được bằng súng đạn.

Một tay họ nắm chặt súng bắn tín hiệu, còn tay kia cầm khẩu súng xung phong đã lên nòng sẵn sàng. Lần này mọi người thả dây rất chậm, từng chút từng chút một, đèn pha luôn rọi sát theo hai cậu lính, mãi cho đến khi họ dần dần chìm vào bóng tối.

Mọi người đều im lặng, chỉ nghe thấy tiếng gió rít lên từng hồi, tôi thậm chí khần tuýt đôi đừng xảy ra chuyện gì, rồi lẳng lẳng ngồi đợi đạn tín hiệu bắn lên thông báo.

Một phút sau, tôi chậm chậm ý thức rằng mọi chuyện hình như không ổn, nhưng không ai lên tiếng nên tôi cũng đành đợi. Nửa tiếng sau, tôi chắc chắn họ đã xảy ra chuyện.

“Kéo lên!” - Viên chỉ huy hiện trường đột nhiên hét lớn, những người đứng bên trên định thần lại, lập tức quay đĩa kéo dây.

Chẳng bao lâu sau, dây thừng đã được kéo lên, đầu dây bị đứt đùng đưa giữa không trung theo làn gió.

Tôi sững người, quay sang thấy cặp mắt viên chỉ huy hiện trường đỏ au, anh ta vút mạnh mũ xuống đất, tay sờ khẩu súng lục, đeo mặt nạ phòng độc và định leo xuống. Vương Tứ Xuyên vội vàng ngăn lại, nhưng bị đẩy ra.

“Đại đội trưởng, xin hãy báo cáo với cấp trên trước ạ!” - Một anh lính hoảng hốt nói.

“Nếu tôi không lên được nữa thì hãy đi báo cáo!” - Anh ta nói - “Ai đi cùng tôi?”

Tất cả đám lính đứng ở đó đều bước lên, tôi thấy không ổn, định ngăn lại, nhưng Vương Tứ Xuyên đã tiến lại gần bảo: “Tránh hết ra! Để tôi!”

Tôi biết đây là cách lùi một bước để tiến hai bước, Vương Tứ Xuyên chắc chắn cấp trên không bao giờ để mình làm quân tiên phong, chúng tôi là dân kỹ thuật, nếu chẳng may chúng tôi hi sinh là hết chuyện, nên kiểu gì cũng phải đảm bảo an toàn cho chúng tôi. Bọn họ mà còn giằng co là cấp trên thể nào cũng biết.

Quả nhiên, viên chỉ huy hiện trường kiên quyết không đồng ý, mọi người nhất thời thần thò chẳng biết phải làm gì, lòng tôi vừa hoang mang vừa sợ hãi, không hiểu phía dưới vực sâu kia rốt cuộc là thế giới như thế nào? Vì sao lại có thể nuốt chửng con người? Tôi vội vàng chạy lên đập, sờ vào sợi dây cáp để xem có điểm gì khác thường chẳng, đột nhiên tôi cảm thấy không ổn.

Dây cáp đang rung với biên độ rất nhẹ, tôi áp tai vào nghe kỹ hơn, tai là cơ quan cảm giác nhạy cảm nhất trên cơ thể con người, quả đúng là vậy, cáp thép đang khẽ rung lên.

Có thứ gì đó đang bám vào dây cáp và bò từ dưới vực sâu lên.

Chương 28: Không thể hiểu thấu

Tôi bật tay ra hiệu cho mọi người yên lặng, bảo họ lại gần thử nghe xem, nghe xong mặt ai nấy đều đột ngột biến sắc.

“Gì vậy?” - Vương Tứ Xuyên hỏi - “Thứ gì trên cáp thép thế?”

“Ai biết!” - Tôi đầm mồ hôi lạnh, thầm nghĩ có khả năng là một cậu lính còn sống sót bò lên, mà cũng có thể là thứ đã giết chết cậu ta. “Tất cả sẵn sàng lên nòng súng! Đưa tôi một khẩu!” - Tôi ra lệnh.

Nếu là người sống sót bám dây thép bò lên thì quả thực quá nguy hiểm, gió to thế này mà khoảng cách từ đó đến đây lại xa, một mình leo lên đúng là vô cùng vất vả, phải có người xuống đỡ cậu ta mới được.

Lúc ấy, tôi bỗng có suy nghĩ bỗng bột rằng lập tức nắm lấy dây cáp và tuột xuống đó xem rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, nhưng cuối cùng vẫn cố gắng nén lại được. Trải qua bao nhiêu sự việc như thế, lòng dũng cảm trong tôi đã bị mài mòn không ít, sau đó viên chỉ huy hiện trường và một cậu lính đi xuống trước, những người khác đều chĩa súng dọc theo dây cáp, nếu xuất hiện yêu ma quỷ quái gì thật, thì mấy khẩu súng xung phong này cũng cho nó ăn đủ.

Mấy chục phút sau, viên chỉ huy treo người trên dây cáp phát tín hiệu bằng đèn pin, bảo cử thêm người xuống, anh ta tiếp tục tụt xuống sâu thêm, hai tiếng sau thì đỡ một người leo lên. Vừa lên khỏi mặt đất, anh ta đã hét lớn gọi trạm trưởng trạm y tế đến cấp cứu.

Kẻ họ đưa lên là một người trông chẳng ra người, toàn thân đen nhọ nhem, hơi thở thoi thóp.

Bác sĩ vẫn chưa tới, chúng tôi đặt anh ta nằm ngay ngắn trên mặt đất, không ai ở hiện trường nhận ra anh ta, toàn thân anh ta bốc mùi quái lạ, mặt nát như tương, miệng không nói nên lời, mắt lơ đờ trắng đục, rất có khả năng anh ta đã mất khả năng thị giác, miệng không ngừng mấp máy như muốn nói gì đó, nhưng không phát ra nổi âm thanh.

Viên chỉ huy hiện trường vừa rửa vết thương cho anh ta vừa rơi nước mắt, miệng hét lớn: “Bác sĩ chết xó nơi nào rồi? Bảo họ một phút nữa mà

không tới, tôi bắn bỏ!”

Tôi và Vương Tứ Xuyên bị chấn động mãnh liệt, lập tức chạy tới giúp, tôi xé áo anh ta ra, rồi gọi: “Đồng chí! Hãy cố gắng lên!”

Chẳng ngờ tôi vừa nói xong, thì anh ta đột nhiên khẽ run lên, rồi quay ngoắt cái mặt nát bét về phía âm thanh tôi phát ra, bám chặt lấy cổ áo tôi.

Tôi bị anh ta kéo cả người xuống, khuôn mặt nát bấy đáng sợ bỗng dưng trở nên méo mó, đôi mắt đục mờ cơ hồ muốn trợn lên hết cỡ.

Anh ta hét lên như xé gan nát phổi, nhưng chẳng ai hiểu âm thanh đó có nghĩa gì, anh ta tiếp tục thây kệ tất cả hét thêm mấy tiếng nữa.

Tôi cố gắng nén cảm giác chói tai, áp sát người lại nghe kĩ xem anh ta định nói gì, thì phát hiện hình như anh ta hét lên rằng “Tại sao lại là mày?”

Nghe vừa giống vậy vừa như không, tôi thấy rất nghi hoặc, tự hỏi không hiểu anh ta nói thế là có ý gì, đúng lúc ấy bác sĩ chạy tới, khênh người đó lên cáng, những người khác cũng đi theo, trong phút chốc cả bờ đập chỉ còn lại tôi và Vương Tứ Xuyên.

Vương Tứ Xuyên nhìn xuống vực sâu, người ướt sũng mồ hôi lạnh, quay sang hỏi tôi: “Khi này anh ta nói gì với cậu vậy?”

Tôi lắc đầu, cảm giác mình cũng hết cả hồn, nhìn xuống vực sâu phía dưới, tay vẫn hơi run, không kìm được, tôi móc túi thuốc ra hút cho định thần lại, thầm nghĩ chắc khi này mọi người đều thấy may mà mình không xuống, rồi giơ tay nắm dây cáp, tôi cảm nhận được độ rung của nó, trên cáp thép vẫn dính vật bám trên người anh ta.

Đang lúc tim đập chân run, thì đám người vẫn chưa đi xa bỗng kêu lên: “Trong tay cậu ta có thứ gì ấy!”

Tôi và Vương Tứ Xuyên nhìn nhau rồi nhanh chân chạy lại, tôi phát hiện tay người lính công binh kia đang nắm một vật, viên chỉ huy hiện trường cây mãi mới lấy ra được, tôi thấy đó là một hòn đá.

Viên đá màu đen, to cỡ lọ mực, bên trên thủng lỗ chỗ giống như miếng bọt biển, nó loang loáng ánh lên thứ ánh sáng rất kì dị.

Sau đó nghe bác sĩ chứng thực nạn nhân bị bỏng vô cùng nghiêm trọng đó tên là Hà Nhữ Bình, tiểu đội trưởng tiểu đội bốn thuộc đại đội ba, họ nhận ra anh ta nhờ vào thẻ sĩ quan đứt trong túi áo ngực. Mới hai mươi sáu tuổi. Tuy anh ta được cứu sống nhưng lại rơi vào tình trạng hôn mê sâu, về cơ bản thì cả đời này coi như đã bỏ.

Viên đá phát hiện thấy trong tay anh ta là hắc vân thạch hay còn gọi cẩm thạch đen, một loại đá vô cùng phổ biến, nhất là ở những nơi như thế này, khắp xung quanh bốn vách động dưới sông ngầm đều được tạo thành bởi loại đá này.

Hà Nhữ Bình nhặt được viên đá ấy dưới vực sâu thì cũng chẳng có gì lạ. Anh Điền suy đoán, có lẽ khi đó Hà Nhữ Bình chỉ tiện tay vơ đại một viên đá và nắm vào trong lúc đau đớn, nhưng tôi lại cảm giác không phải vậy, khi đau đớn, con người không thể có sức mà giữ khư khư một viên đá trong lúc bám đu dây thép nhích lên từng chút một, hành vi của anh ta chứng tỏ viên đá này chắc chắn phải mang ý nghĩa đặc biệt nào đó. Đây chính là manh mối liên quan đến địa ngục chết người dưới vực sâu mà anh ta đã phải đổi lấy bằng cả mạng sống của mình, chỉ có điều chúng ta không thể hiểu rõ nội tình câu chuyện mà thôi.

Còn về vết thương trên người anh ta thì tạm thời vẫn chưa có kết luận, trong vết thương không có hàm lượng axit đậm đặc, cũng không có dấu tích bị bỏng bởi nhiệt độ cao, dường như vết thương của anh ta bị đốt từ trong cơ thể ra.

Điểm duy nhất của viên đá khiến người ta chú ý là trên mình nó có vô số lỗ thủng.

Cẩm thạch đen là một loại đá nham thạch được hình thành bởi các vật chất lắng xuống trải qua quá trình chịu áp lực hàng vạn năm, dưới tác dụng lâu dài của áp suất, kết cấu của loại đá này không thể nảy sinh ra các lỗ thủng nhỏ giống như bọt biển được.

Bởi vậy chắc những lỗ thủng này xuất hiện do bị một vài nguyên tố khác trong không khí ăn mòn sau khi rơi xuống vực, có lẽ việc này có liên quan đến sương mù ở phía dưới.

Anh Điền đập vỡ viên đá, bên trong giống hệt như bên ngoài, bọn tôi thì chẳng hiểu gì về mớ lý luận và thực tiễn, nên đành mặc kệ cho anh ấy tự nghiên cứu. Tôi và Vương Tứ Xuyên chỉ biết ngồi trong lều đợi kết quả.

Nhưng chúng tôi đợi dài cổ suốt ba tiếng mà vẫn không có kết quả, đợi mãi dần dần mất hết cả kiên nhẫn, chúng tôi bắt đầu đứng thập thò nghe ngóng tình hình. Ban đầu anh Điền chỉ ngồi nghiên cứu tìm tòi cùng học trò, sau đó Bùi Thanh cũng nhập cuộc. Tôi thấy bọn họ cứ ra ra vào vào mà mãi chẳng rút ra được kết luận gì.

Gần đây Bùi Thanh suốt ngày kè kè bên bộ sậu lãnh đạo, chúng tôi chẳng nhìn thấy mặt mũi cậu ta đâu, chắc đang nhận nhiệm vụ bí mật nào đó. Kiến thức lý luận của cậu ta rất chắc chắn, theo lý mà nói thì ngay từ đầu lãnh đạo đã phải cho cậu ta tham gia vào tổ nghiên cứu mới đúng, nhưng vì anh Điền rất ghét tính cách của Bùi Thanh nên bây giờ mới cho

gia nhập, điều đó chứng tỏ nhóm anh Điền không còn cách nào giải quyết được khó khăn đang vấp phải.

Tôi thấy hơi tuyệt vọng, cảm thấy sự việc lần này đúng là cực kì khó khăn.

Quả nhiên đến sẩm tối thì chúng tôi nhận được thông báo: kế hoạch thâm nhập vực sâu bị hoãn lại toàn diện.

Chương 29: Viên đá mang về từ vực sâu

Lúc ăn tối, tôi lại nhớ đến tình trạng của Hà Nhữ Bình, đột nhiên cơ thể run lên một cách không thể kiểm soát nổi. Tôi tin tất cả những người từng chứng kiến thảm cảnh ấy đều sợ hết hồn. Phía dưới vực sâu chắc chắn là một nơi chẳng khác nào địa ngục, còn chúng tôi lại bắt buộc phải xuống địa ngục đó để trải nghiệm, dẫu kế hoạch lần này đã bị hủy bỏ, nhưng mọi hoạt động thăm dò chỉ thực sự chấm dứt khi những nhân viên kĩ thuật như chúng tôi đều đã hi sinh.

Tôi muốn rút khỏi nhiệm vụ lần này nhưng không có dũng khí phản đối, tuy tiếng là mọi việc đều thực hiện trên tinh thần tự nguyện nhưng nếu bạn sợ hãi lui bước thì sẽ có rất nhiều người đến động viên và giải thích cho bạn trong suốt thời gian dài. Bởi họ cho rằng sợ hãi là vấn đề mà bất kì người lính chân chính nào cũng gặp phải và chỉ cần khích lệ tinh thần một chút là xong, ngay cả tiểu đoàn trưởng, lữ đoàn trưởng, sư đoàn trưởng cũng lần lượt đến “dội bom”, dẫu bạn có cố kiên trì đến phút cuối cùng và được rút khỏi nhiệm vụ lần này thật, thì sau khi trở về địa phương, đời này của bạn coi như bỏ, rồi còn không biết họ sẽ chụp cho những tội danh gì và sẽ bắt bạn phải chịu những ám ức gì nữa.

“Đồng chí ấy có chút vấn đề”, câu nói này sẽ thành cái cớ để cản trở bạn làm bất cứ việc gì, ngay cả việc phân nhà, chia công điểm cũng vậy, trừ phi tất cả mọi người đều được hưởng, nếu không chắc chắn sẽ có người làm loạn lên rằng: loại lính đào ngũ còn được hưởng, hà cớ gì tôi lại không được? Đối với tôi, chuyện nhà cửa, công điểm thì chẳng hề gì, nhưng tôi lại rất sợ bị người khác chèn ép, cô lập.

Chuyện này quan trọng chẳng khác nào số mệnh của chính mình, nên tôi không thể dễ dàng đưa ra quyết định.

Thế là tôi nghĩ đến chuyện nếu ông già nhà tôi mà biết việc này thì ông sẽ hy vọng tôi làm như thế nào, có lẽ ông già sẽ chẳng để ý đâu, bởi cuộc đời ông đã ném trải quá nhiều vất vả, bị dị nghị chỉ là chuyện nhỏ mà thôi, nhưng em trai chắc chắn sẽ khiến tôi phiền mà chết, lúc nào nó cũng chỉ muốn tôi trở thành anh hùng, và lại nó lại đang trong độ tuổi dễ sốc nổi nhất, tuy vậy tôi biết rồi cuối cùng nó cũng sẽ hiểu và thông cảm cho anh trai thôi.

“Chắc chắn không thể tìm ra được kết quả về tình hình dưới vực sâu”, tôi biết mọi người đều nghĩ như vậy, nhưng chẳng ai dám nói.

Vương Tứ Xuyên ngồi dựa vào cọc chống, vừa chất thêm củi vào lò, vừa lăm bằm một mình: “Liệu phía dưới có phải lò dung nham, người vừa chạm tới nơi là lập tức bị bỏng chết không nhỉ?”

“Lửa dung nham rất sáng, nếu phía dưới là dung nham thật thì phải sáng trưng mới đúng, mà nhiệt khí bốc lên cũng sẽ đảo lộn cả tầng sương khí, chứ làm gì có chuyện im ắng thế?” - Có người bước vào, chen ngang lời Vương Tứ Xuyên. Tôi quay đầu nhìn, thì ra là Bùi Thanh, cậu ta vừa từ chỗ anh Điền trở về.

Tôi lập tức hỏi xem đã có tiến triển gì chưa, cậu ta lắc đầu thở dài: “Chưa có, tôi về ăn cơm.” Nói xong, cậu ta lại tiếp lời: “Nhưng có khả năng là địa nhiệt, nơi này chứa nguồn địa nhiệt rất lớn, nước sông ngấm đổ về đây, trở thành khí bốc hơi nhiệt độ cao và phụt ngược lên trên, chỉ cần chạm vào thể khí này là da thịt lập tức tan nát và biến mất.”

“Vì sao Hà Nhữ Bình lại nhặt viên đá mang về?” - Vương Tứ Xuyên lắc đầu thể hiện mình không thể lý giải nổi.

“Có lẽ ngay cả anh ta cũng không biết đâu.” - Bùi Thanh nói - “Theo tôi, trước đây quân Nhật cũng từng thử xuống đó nhưng không thành công, cỗ máy điện đàm có lẽ được họ thả xuống đó bằng dù. Chúng ta chỉ đang lãng phí thời gian mà thôi.”

Chúng tôi thở dài, chỉ thoáng nghe là biết khả năng này hoàn toàn có thể tồn tại, chắc chắn Hà Nhữ Bình muốn bảo với mọi người rằng, phía dưới không có nơi nào con người có thể sinh tồn được, như vậy nếu cuối cùng phải rút lui, thì trong lòng chúng tôi cũng dễ chịu hơn ít nhiều. Nhưng tôi cũng rõ chuyện này chắc chắn không thể xảy ra, muốn lật đổ suy đoán vừa rồi của Bùi Thanh cũng rất dễ, bởi vì máy điện báo được bố trí dưới vực sâu đã làm việc đơn độc dưới lòng đất mười mấy năm, nó cần một nguồn điện vô cùng ổn định. Tôi tin với kỹ thuật thời bấy giờ, phía dưới chắc chắn phải có hệ thống phát điện thủy lực loại nhỏ, chỉ cần hệ thống thủy lợi này hoạt động tốt, thì mấy chục năm sau cũng không cần bất cứ sự bảo dưỡng nào.

Dưới vực sâu có thể sinh tồn, vấn đề là chúng tôi có mò ra cánh cửa đó hay không, viên đá mà Hà Nhữ Bình mang về là manh mối duy nhất chúng tôi có được.

Nhưng phải trong tình huống như thế nào thì cậu ấy mới cho rằng chúng tôi sẽ nhìn ra manh mối từ viên đá? Bản thân viên đá không hề có điểm gì

bất thường, nó rất đổi bình thường và phổ biến, vừa không thừa ra thứ gì khó giải thích, cũng chẳng thiếu bất kì nguyên tố gì.

“Có lẽ họ phải kiểm tra xem thứ gì vốn dĩ tồn tại trên viên đá này nhưng nay đã biến mất.” - Bùi Thanh nói - “Nhiều khi người ta chỉ chú ý xem nó thừa ra thứ gì mà không để ý xem nó thiếu mất thứ gì!”

Đây cũng là cách hay, từ đầu tới cuối viên đá nên có đặc điểm đặc trưng tất yếu nào nhỉ? “Hà Nhữ Bình là lính công binh, tôi cảm thấy anh ta đã nghĩ đến điều này, anh ta không hiểu về thám trắc địa chất nhưng lại rất am hiểu về lĩnh vực công trình xây dựng.” - Tôi nghĩ một hồi rồi nói với hai người còn lại. Vương Tứ Xuyên liền khen tôi nói có lý, rồi vén cửa rèm gọi cậu lính đang canh cửa vào.

Cậu lính ngoài cửa hoảng hồn, cứ ngỡ chúng tôi bắt cậu ta xuống vực, nên lúc bước vào trong, mặt đã vàng như nghệ.

Tôi hỏi: “Cậu bao nhiêu tuổi? Thuộc đại đội nào?”

Cậu lính trẻ đáp: “Tôi tên là Bàn Thiết Tùng, mười tám tuổi. Đại đội ba!”

Không giống như trong phim, cậu ta chẳng hề có vẻ bất khuất của tinh thần cách mạng, mà nhìn cứ run lẩy bẩy.

Chúng tôi vốn cũng đang sợ nhưng nhìn thấy bộ dạng hốt hoảng của cậu ta thì phải cố gắng trấn tĩnh lại, cũng thấy hơi an ủi một chút nhưng không muốn trêu cậu ta, nên Vương Tứ Xuyên hỏi luôn: “Cậu là lính công binh phụ trách mảng nào? Có cùng lĩnh vực với đồng chí Nhữ Bình không?”

Sắc mặt anh chàng Bàn Thiết Tùng càng xám ngoét, nhưng vẫn đứng nghiêm trang chào theo kiểu nhà binh: “Thưa cùng ạ!”

Vương Tứ Xuyên bảo cậu ta ngồi giữa chúng tôi, đưa cho cậu ta điều thuốc rồi hỏi: “Tôi hỏi cậu một chuyện, lính công binh các cậu nhìn thấy đá sỏi thì sẽ nghĩ đến cái gì?”

“Kiên định! Ngoan cường! Không bao giờ bỏ cuộc ạ!” - Cậu ta đáp lại với vẻ rất nghiêm chỉnh.

Tôi nghĩ thầm, chẳng lẽ Hà Nhữ Bình nhặt viên đá đó lên là muốn nói với chúng tôi rằng phải kiên cường và không được bỏ cuộc sao? Thế thì cảnh giới tinh thần của cậu ta cao thật, trong môi trường ấy và cơ thể đang chịu nỗi đau nhường ấy thì con người không thể nghĩ đến những điều này.

Vương Tứ Xuyên mắng: “Nghe thôi lắm! Có phải đang lên lớp chính trị đâu mà quàng xiên mớ khẩu hiệu giẻ rách của cậu vào. Cậu cứ thành thật nói cho tôi nghe. Đây, đây và đây nữa!”, cậu ta vừa nói vừa đưa tay vòng một vòng, ý ám chỉ bốn phía vách động xung quanh, rồi hỏi: “Cậu nhìn thấy mấy viên đá này thì sẽ nghĩ đến cái gì?”

Bàng Thiết Tùng nghĩ một hồi nhưng có vẻ không dám trả lời, Vương Tứ Xuyên thấy mình hình như đã làm cậu ta sợ liền đổi sang bộ mặt hòa nhã của vị lãnh đạo đi thị sát tình hình, cậu ta buông rèm che cửa xuống, rồi tươi cười hỏi cậu lính: “Nào, nói tôi nghe xem! Chúng ta đang họp nội bộ, không ai tiết lộ chuyện cậu sẽ nói ra ngoài đâu mà sợ.”

Lúc bấy giờ Bàng Thiết Tùng mới dám đứng thẳng lưng, lấp bắp nói: “Báo cáo thủ trưởng, nhìn thấy viên đá ở đây, tôi nghĩ đến lúc đào hang ở núi Côn Lôn. Tôi nghĩ, nếu ở đó cũng có hang động lớn thế này, thì chúng tôi đã nhân hơn bao nhiêu rồi!”

Tôi và Vương Tứ Xuyên đưa mắt nhìn nhau, đúng như Bùi Thanh nói, tư duy của lính công binh hoàn toàn khác với chúng tôi, điều này có liên quan

đến kinh nghiệm công tác. Thế là Vương Tứ Xuyên tiếp tục dò hỏi: “Nếu lúc cậu nhìn thấy một viên đá bị đập vỡ rơi từ trên núi xuống, thì cậu sẽ nghĩ đến chuyện gì?”

“Đá ư?” - Cậu lính ngạc nhiên hỏi lại. Vương Tứ Xuyên bèn mô tả một chút về viên đá vỡ màu đen.

Bàng Thiết Tùng liền nói: “Tôi sẽ nghĩ đến công trình mở núi, phần lớn thời gian chúng tôi đều tiếp xúc với loại đá vụn này, những hang động ở đây đều rất ổn định, số đá vụn này có lẽ đã rơi xuống lúc bọn Nhật xây đập.”

“Ồ...”, tôi chìm vào suy tư, trực giác đầu tiên chợt đến là chuyện này không dễ suy đoán. Chẳng ai biết liệu Hà Nhữ Bình có nghĩ như vậy không.

Vương Tứ Xuyên hỏi cậu ta: “Có phải tất cả lính công binh đều nghĩ giống thế không?”, thì Bàng Thiết Tùng không thể trả lời nổi, chỉ nói đây là suy nghĩ của riêng cậu ta, hay là để cậu ta giúp chúng tôi hỏi những người khác xem sao.

Vương Tứ Xuyên vừa định đồng ý thì bị Bùi Thanh ngăn lại, cậu ta lãnh đạm nói: “Cậu ra ngoài trước đi, chuyện ở đây tuyệt đối không được hé môi kể với ai đấy!”

Bàng Thiết Tùng như trút được gánh nặng ngàn cân, vội vã đi ra. Bùi Thanh nói: “Tôi tin những gì cậu ta vừa nói có tính tham khảo nhất định. Sau khi Hà Nhữ Bình xuống đó, tầm nhìn dưới vực rất hạn chế, nên không thể có chuyện anh ta chú ý tới viên đá bé tẹo này, mà rất có khả năng thứ anh ta nhìn thấy là một tảng đá lớn bị đập vỡ, vì là lính công binh, nên anh ta rất dễ liên tưởng đến những tảng đá này xuất hiện từ công trình xây đập, trong thời khắc sinh tử, anh ta đã nghĩ đến điều gì đó nên nhặt viên đá lên.”

“Cách suy nghĩ này hơi trực diện.” - Tôi nhận xét - “Chúng ta nghĩ thì chẳng có ích gì, phải để lính công binh nghĩ mới được.”

Bùi Thanh gật đầu: “Bởi vậy không thể để cậu lính đó đi hỏi hộ, e là cậu ta sẽ truyền đạt những thông tin không cần thiết. Chúng ta cần biết rằng, tình huống ngoài đời thực phải được làm một cách thật cẩn thận, tôi sẽ yêu cầu chính ủy chuẩn bị một cuộc trắc nghiệm, để toàn bộ số lính công binh trong đại đội của Hà Nhữ Bình đến trả lời vấn đề này.”

So với việc đoán mò, thì cách này rõ ràng tốt hơn rất nhiều, chúng tôi đều đồng ý, Bùi Thanh liền đi thực hiện nhiệm vụ. Đợi cậu ta đi khuất, Vương Tứ Xuyên mới gật gù khen: “Thằng oắt này lúc lên con thì đúng là nhân tài đấy!”

Tôi cười méo mó, trí thông minh và tinh thần khắc khổ của Bùi Thanh đôi lúc khiến tôi thấy tự xấu hổ, trên thực tế, rất khó nói thái độ sống khôn lỏi và lười nhác như tôi là đúng hay kiểu sống có chủ kiến như cậu ta mới là đúng. Tôi chỉ biết mình sống rất vui vẻ và thoải mái là được, nhưng không trải nghiệm thì đâu thể so sánh giữa tôi với cậu ta, ai mới là người sống thoải mái hơn.

Đây chỉ là chuyện ngoài lề, tôi hỏi Vương Tứ Xuyên: “Cậu có suy nghĩ gì không, hiếm khi thấy cậu không phát biểu ý kiến đấy!”

Cậu ta nói: “Đây đâu phải phạm trù của chúng ta, nói lung tung sẽ làm nhiều sóng tư duy của người khác. Có điều tôi cảm thấy cách nói của Bàn Thiết Tùng có lý. Bởi nói đến con đập, tôi lại cảm thấy hơi nghi hoặc. Mọi hành động của bọn Nhật ở đây đều rất kì quái!”

“Sao cậu lại nói thế?” - Tôi hỏi.

“Vì sao chúng lại cho xây dựng con đập lớn như thế này, nhất là khi xây nó trên dòng sông ngầm thì càng phải hạ quyết tâm rất lớn, chúng chắc chắn phải có lý do không thể không xây.” - Cậu ta nhận xét - “Tôi nghĩ không thể chỉ vì lý do phát điện thôi đâu, bởi nếu thế thì dòng dây điện từ mặt đất xuống chẳng phải càng tiện hơn sao.”

Ô! Tôi hơi sửng người, chưa bao giờ mình nghĩ đến vấn đề này, nhưng Vương Tứ Xuyên lại nói với vẻ rất bình thản, khiến tôi càng rầu rộ. Tôi thừa nhận mình dốt hơn Bùi Thanh, nhưng không thể chịu đựng được thực tế là mình còn dốt hơn cả Vương Tứ Xuyên nữa.

Cậu ta vẫn tiếp tục giải thích: “Tác dụng của con đập là khống chế mực nước của sông ngầm, tôi cảm thấy mục đích bọn Nhật xây đập là để kiểm soát lưu lượng nước chảy xuống vực sâu. Nước và đá, nếu gộp hai vật này lại có lẽ sẽ giúp chúng ta phân tích ra được tình hình dưới đó. Đáng tiếc là chúng ta không có tư cách ngồi nghiên cứu, cứ để lão Điền một sách kia quần quai với đám giấy lộn đi, không khéo mấy tuần lễ nữa cũng chẳng mò mẫm ra được kết quả gì đâu. Bởi vậy cứ để Bùi Thanh ra tay thúc giục cấp trên vẫn là tốt nhất, ít ra tay đó còn có bản lĩnh hơn lão Điền.”

Tôi gật đầu, định nói đỡ cho anh Điền mấy câu, nhưng có lẽ ít nói những lời này sẽ tốt hơn, bởi Vương Tứ Xuyên chắc cũng chẳng muốn nghe. So sánh giữa Bùi Thanh và anh Điền, đương nhiên tôi thích anh Điền hơn, không hiểu tại sao tôi lại có cảm giác này, có lẽ bởi mảnh giấy “Cẩn thận Bùi Thanh!” và một vài hành động kì quặc của cậu ta trước đây khiến tôi thấy cậu ta và chúng tôi không giống nhau.

Ăn cơm tối xong, thấy trời vẫn còn sớm, khu cứu thương vẫn chưa đóng cửa, tôi định qua đó gặp Hỷ Lạc, lần này, tôi định sẽ đường hoàng đến hỏi xem đã được phép vào thăm bệnh nhân chưa, nếu vẫn chưa được thì tôi sẽ lén vào bằng đường sông giống như lần trước. Lần trước gặp nhau, thần kinh của cô ấy có vẻ đã hồi phục hơn chút ít. Tôi cảm thấy nếu mau chóng

đưa cô ấy ra khỏi hang núi thì sẽ tốt cho sức khỏe hơn. Tuy làm vậy tôi cũng không thực sự muốn bởi tôi không nỡ xa cô ấy, nhưng đến giờ phút này thì mọi chuyện chỉ đành để nó dần dần phai nhạt mà thôi. Công việc tôi sắp phải làm quá nguy hiểm, mà cô ấy chỉ cần rời khỏi nơi này, thì cơ hội để chúng tôi gặp lại nhau quả thực quá mờ mịt. Nghĩ đến đây, nổi sầu lại đầy voi dâng trào.

Sắp tới lều, tôi đột nhiên thấy có gì đó là lạ, mấy cô y tá nhìn tôi chăm chăm bằng ánh mắt kì quái, cảm giác rất bất thường. Lạ thật! Lẽ nào đúng như lời của Vương Tứ Xuyên, bọn họ đã nghe thấy tin đồn gì sao? Đi hẳn vào trong, tôi thấy rất nhiều người đang tụ tập ở đó, mấy ông bác sĩ cũng ngồi cả đây.

Điều khiến tôi ngạc nhiên nhất là, trong số họ còn có người mà trước đây tôi từng gặp ở mép đập - gã Liên Xô mũi lõ.

Chương 30: Ivan

Họ đang nói chuyện bằng tiếng Nga, thấy tôi đến, mọi người đều dừng lại, một bác sĩ ra hiệu bằng tay bảo tôi đợi một chút hãy vào, rõ ràng sự có mặt của tôi ở đây hoàn toàn không được mong đợi.

Viên chuyên gia Liên Xô ngẩng đầu nhìn tôi một thoáng, tôi không thể nhận ra vẻ hỉ nộ ái ố trên khuôn mặt lạnh lùng của gã tây đó. Tốt nhất cứ rút lui là hơn, tôi nghĩ vậy mặc dầu không cam lòng.

Bắt đầu từ những năm năm mươi của thế kỉ trước, Liên Xô đã cử chuyên gia đến Trung Quốc, họ đã có công lao lớn trong việc giúp Trung Quốc kiến thiết cơ sở hạ tầng, nhưng mặt khác người Liên Xô cũng ôm mưu đồ chính

trị rõ ràng khi viện trợ cho Trung Quốc, hơn nữa bản thân các chuyên gia được cử sang giúp đỡ Trung Quốc cũng sở hữu tố chất không đồng đều, nhiều chuyên gia có tư tưởng rất cứng nhắc, tác phong lề mề, thêm vào đó là thói quen sinh hoạt và nền văn hóa khác nhau, đặc biệt, sau khi quan hệ giữa Liên Xô và Trung Quốc xấu đi, chúng tôi càng có thái độ tẩy chay đối với các chuyên gia Liên Xô.

Không giống những người khác, lý do ban đầu khiến tôi không thích đám tây này, chủ yếu bởi bản thân đã trải qua một chuyện. Hồi ở địa phương, tôi quen một chuyên gia Liên Xô, vì không thông hiểu môi trường và địa lý của Trung Quốc nên anh ta đã cưỡng chế mọi người sử dụng kiếm béo cho cánh đồng bị nhiễm mặn nặng, kết quả là hơn hai ngàn mẫu ruộng hoàn toàn bị mất trắng trong suốt ba năm, nhưng cuối cùng người bị kỉ luật lại là đồng chí đội trưởng đội sản xuất, thậm chí anh ấy còn phải ngồi tù, còn gã chuyên gia kia thì chỉ bị điều chuyển trở về Liên Xô.

Một lát sau, mấy bác sĩ đã ra ngoài, tôi đứng dậy định bước vào thì bị ông bác sĩ đi đầu chặn lại: “Đề họ nói chuyện riêng một lát. Cậu về trước đi!”

“Nói chuyện riêng ư?” - Lòng tôi có một dự cảm không lành, liền hỏi lại - “Tại sao lại phải nói chuyện riêng? Tôi phải vào xem thế nào mới được!”, nói xong tôi nhân cơ hội chui vào luôn, nhưng bị trạm trưởng kéo lại.

“Cậu nên biết điều một chút! Có biết người ngồi bên trong là ai không?”

Tôi cười nhạt, đáp: “Mặc kệ là ai, anh chàng chuyên gia Liên Xô ấy chẳng phải cũng chỉ là người thôi sao? Tôi và Viên Hỷ Lạc là đồng đội, không có lý do gì không cho giai cấp vô sản thể hiện tình cảm với chiến hữu của mình.”

“Ai quan tâm cậu là chiến hữu giai cấp vô sản hay là gì.” - Trạm trưởng vẫn giữ chặt tay tôi không chịu buông - “Chuyện ở trong lều không liên quan gì đến giai cấp vô sản. Cậu có uống nhầm thuốc không đấy? Chuyện vợ chồng nhà người ta cậu thò mũi vào để làm gì?”

Tôi giằng co một hồi, nghe thấy vậy thì cũng người lại hỏi: “Anh nói gì? Vợ chồng ư?”

“Đồng chí Ivan là chồng sắp cưới của Viên Hỷ Lạc, cậu ấy vất vả bay từ Liên Xô xa xôi đến đây, hai người đã ba năm rồi chưa được gặp nhau. Cậu phải biết người biết ta chứ!”

Trong lúc nói, tôi đã bị trạm trưởng kéo ra khỏi lều, đầu óc còn chưa kịp phản ứng lại được, ngờ ngác hỏi: “Chồng sắp cưới ư?”

Các bác sĩ nhìn vẻ mặt của tôi, dường như họ đã cảm nhận được điều gì, liền mỉm cười, một người trong số họ lắc đầu bảo: “Thì ra cậu đặt tình yêu nhầm chỗ à? Cóc ghê mà đòi ăn thịt thiên nga! Chiến hữu giai cấp vô sản này, lần sau có theo đuổi ai thì phải thăm dò tình hình đối phương kỹ càng đã nhé!”

Trạm trưởng vỗ vai tôi, khuyên nhủ: “Giờ là lúc nào rồi mà còn nghĩ lung tung! Là thanh niên thì phải ý thức được rằng không phải lỗi nào cũng được phép phạm phải, nhớ chưa? Cậu mau về đi!”

Nói xong, cả nhóm bác sĩ liền tản ra, tôi ngây người đứng đó, lòng thấy cay cay, mãi một lúc sau, tôi mới cảm nhận được một ngọn lửa vô hình đang bùng lên thiêu đốt tâm can, tôi lập tức rời khỏi nơi ấy.

Nói thật, tôi cũng không biết tại sao mình lại tức giận, có lẽ vì thấy mình thật nực cười, tất cả những thước phim bên Hỷ Lạc lần lượt chậm chậm quay trong đầu tôi, từng cảnh từng cảnh một. Trước đây tôi cho rằng tất cả

mọi chuyện trở nên đặc biệt vì người xuất hiện bên cô ấy lúc đó là tôi, nhưng đột nhiên bây giờ nhận ra hoàn toàn không phải vậy, tất cả chỉ là sự ngẫu nhiên, chỉ là tình cảm phát sinh trong lúc sợ hãi mà thôi.

Cô ấy đã có chồng sắp cưới, trời ạ! Thế thì trong tim cô ấy sớm đã chẳng còn chỗ dành cho tôi rồi, chẳng lẽ tất cả chỉ là sự ảo tưởng của riêng tôi thôi sao?

Bốn ngày bốn đêm trong bóng tối, rốt cuộc là gì trong tim cô ấy?

Không ngờ trong cơn thịnh nộ, tôi lại cảm thấy nhẹ nhõm, nếu vậy thì mọi chuyện đều trở về quỹ đạo bình thường, tôi sẽ coi những ngày đã qua là một giấc mơ, không còn gì để nhung nhớ, sầu thương nữa.

Có thể nói, lúc này tỉnh mộng là rất đúng lúc.

Lòng tôi trăm mối tơ vò, trước đây đọc tiểu thuyết vẫn thấy người ta viết về diễn biến tình cảm của hai nhân vật nam nữ chính, nhưng lúc ấy tôi chỉ cảm thấy người ta nói quá lên thôi, vậy mà trong khoảnh khắc này, đầu tôi hoàn toàn trống rỗng, tôi cảm nhận rõ ràng đằng sau cảm giác trống rỗng ấy chính là một cõi lòng không thể diễn tả thành lời.

Chẳng hiểu sao tôi không muốn nhìn thấy ngôi lầu đó nữa, chỉ cần đứng đằng xa dõi mắt về phía ấy cũng đủ khiến tim tôi đập nhanh như ngựa thúc, đáng ghét thay, vị trí của căn lầu đó lại nằm ở nơi cao nhất, tôi muốn trốn tránh thế nào nó cũng cứ đập vào mắt mình.

Tôi lang thang trong doanh trại, cuối cùng chẳng hiểu sao lại lạc bước lên đập.

Trên đập không một bóng người, gió lạnh gấm rít, nhìn bóng đêm hư vô, lòng tôi dần bình tĩnh trở lại, tôi muốn ném thử cảm giác ngồi trên mép đập,

nên mon men tiến lại gần, thả thông hai chân xuống dưới, dỗi mắt nhìn về phía trước.

Bóng tối vô tận khiến tôi hơi chóng mặt, mọi tạp niệm trong đầu dường như đều bị bóng tối hút mất, vạn sự tồn tại trong cõi nhân gian thực không đáng để so sánh với thiên nhiên rộng lớn.

Tôi hạ quyết tâm. Tôi muốn chinh phục địa ngục phía dưới kia. Giờ đây không gì có thể khiến tôi sợ hãi được nữa.

Bây giờ hồi tưởng lại, tôi vẫn không hiểu, rốt cuộc quyết định tôi đưa ra trong mấy tiếng suy ngẫm đó xuất phát từ nguyên nhân gì? Có nhà triết học từng nói: Tình yêu khiến người ta đông đầy dũng cảm. Nhưng tôi nghĩ ngược lại: mất đi tình yêu mới khiến con người ta trở nên dũng cảm hơn bao giờ hết. Rất khó nói quyết định của tôi xuất phát từ việc có được tình yêu hay đánh mất tình yêu. Chắc mỗi loại đều có một chút!

Có điều những chuyện này đều không còn quan trọng nữa, trong khoảnh khắc ấy, việc tôi thay đổi thái độ đã trở thành sự thực, tuy chuyện đó cũng chưa tạo ra thay đổi gì đáng kể.

Tôi trở lại lều, hội Vương Tứ Xuyên cũng ít nhiều nhận ra sự thay đổi trong tôi, họ hỏi tôi làm sao, tôi thoái thác nói đang đau đầu vì nghĩ đến mấy viên đá. Một thời gian sau, ba chữ “Viên Hỷ Lạc” trở thành cấm kỵ đối với tôi, hễ nghe thấy là tim lại giật thót lên, chỉ khi nói những vấn đề hoàn toàn không liên quan đến cô ấy, tôi mới có thể tham gia. Tôi không đến thăm cô ấy nữa, nỗi nhớ khôn xiết trong tim được niêm phong vô cùng chắc chắn, thỉnh thoảng nhìn thấy gã Ivan một đôi lần, tôi lại càng thấy hấn đáng ghét đến cực độ.

Trên thực tế, phần lớn thời gian tôi rơi vào tình trạng trầm uất, cơ bản không để tâm đến bất cứ thông tin nào, người có kinh nghiệm chỉ cần liếc

mắt nhìn qua là có thể phát hiện tôi đang vấp phải vấn đề gì, nhưng hồ như ở đây chẳng ai có kinh nghiệm, hoặc họ đều giả đồ không nhận ra.

Mãi đến khi công trình nghiên cứu của nhóm anh Điền và Bùi Thanh có chút tiến triển, lãnh đạo tổ chức họp lần nữa, tôi mới miễn cưỡng chán chĩnh lại tinh thần.

Chương 31: Suy đoán

Anh Điền và Bùi Thanh đưa ra hai suy đoán khác nhau, không chỉ cãi nhau về hai kết luận, mà từ trước họ đã tranh cãi rất nhiều lần, nhưng chẳng đưa ra được kết quả xác định nào, cuối cùng đành phải giơ tay biểu quyết, thiếu số phục tùng đa số. Tôi hoàn toàn không biết tình hình hai bên thế nào, liền hỏi Vương Tứ Xuyên xem bên nào đáng tin hơn. Vương Tứ Xuyên khó xử nói: “Tôi không hiểu bên anh Điền muốn nói gì, nên tạm thời bỏ phiếu cho Bùi Thanh! Có điều cách lý giải của thằng oắt đó cũng khá bạo gan đấy!”

Cuộc bỏ phiếu lần này chỉ là cuộc họp quy mô nhỏ, mọi người ngồi sát nhau. Anh Điền và Bùi Thanh lần lượt giảng giải về cách nghĩ và phương án của mình. Đầu óc tôi đang rối không nên nghe rất vào, đôi lúc còn bổ sung thêm tình hình.

Nói thực, tôi cũng không hiểu cách giải thích của anh Điền lắm, tuy cơ sở lý luận của tôi tốt hơn Vương Tứ Xuyên một chút, nhưng vẫn chỉ là họ hàng của cóc ghẻ, làm sao mà ăn nổi thịt thiên nga. Tôi chỉ hiểu một số nguyên lý, họ phán đoán tình hình thông qua mặt cắt của viên đá, cho rằng viên đá này bị đập ra bởi một lực vô cùng lớn, nhưng tạm thời chưa thể xác định là do sức người hay tự nhiên làm sứt xuống.

Những suy đoán này nói như cách của Vương Tứ Xuyên thì đúng là “như cút”, viên đá đó không phải bị đập vỡ thì chẳng lẽ nó tự mọc ra được à? Nhưng những lời tiếp theo của anh Điền thì đúng là rất hữu dụng.

Sau khi cắt viên đá ra, anh ấy phát hiện những lỗ nhỏ trên viên đá dường như là những vết ăn mòn, đây là kết quả của việc ăn mòn do axit, điều đó chứng tỏ viên đá này đã qua xử lý của con người. Cách giải thích của anh Điền dường như gián tiếp chứng minh cho lý luận của Bùi Thanh, nhưng anh Điền cho rằng, hiện tượng này không phải viên đá bị xử lý mà vì nước nóng chảy vào sông ngầm, rồi đổ xuống vực sâu gây nên.

Về mặt địa chất học, thì đây là thuyết mâu thuẫn cục bộ. Viên đá ấy được hình thành ở khúc sông này hay bị cuốn từ thượng nguồn xuống? Vấn đề đó khiến chúng tôi suy nghĩ nát óc suốt mấy tháng trời, chỉ nghe đến nó, tôi đã đau hết cả đầu.

Bản thân viên đá mang tính kiềm rất mạnh, nên trước lúc thi công người ta dùng dung dịch axit tẩy rửa, cách giải thích này nghe có vẻ cũng hợp lý, nhưng giả thuyết đồ axit đã qua sử dụng xuống sông thì cũng không sai.

Cuối cùng, then chốt của vấn đề lại quay về chuyện vì sao Hà Nhữ Bình nhặt viên đá ấy mang lên, lẽ nào vì cậu ấy muốn thông báo tính axit mạnh ở phía dưới vẫn còn tàn lưu rất nhiều? Nhưng viên đá được mang về rất sạch sẽ, rõ ràng axit đã được gột rửa từ trước đây rất lâu, các góc cạnh cũng được mài tròn, phía trên không còn dấu tích của axit mạnh.

Còn Hà Nhữ Bình rõ ràng bị nhiệt độ cao làm cho bỏng chứ không phải bị axit ăn mòn.

Cuối cùng, anh Điền đặt ra một vấn đề, đó là vị trí. Có lẽ chúng tôi đã thả cáp thép vào đúng điểm gần khu vực nhiệt độ cao, sông ngầm đổ xuống vực

sâu, chắc nhiệt độ nơi dòng nước chảy qua cũng không quá cao, Hà Nhữ Bình nhặt viên đá bị nước sông ngằm gột rửa là muốn nói với chúng ta dòng nơi dòng sông ngằm chảy qua là nơi an toàn, có lẽ vì rơi xuống dòng sông nên anh ta mới không chết.

Nhưng cách giải thích của Bùi Thanh lại hoàn toàn trái ngược, cậu ta nói: đây là nơi sâu dưới lòng đất, có nguồn tài nguyên địa nhiệt phong phú, có lẽ tồn tại những khe nứt bồng rọt xuyên sâu đến tận tầng nham thạch, nước sông ngằm đổ xuống các khe nứt này, bị làm nóng và hình thành một lượng lớn dòng khí bốc hơi, khi bốc hơi nhiệt độ cao từ dưới nước bốc lên tạo ra một tầng khí với nhiệt độ cực cao ở trên mặt nước.

Hơi khí này không màu không mùi, khi bay lên cao thì bị làm lạnh đột ngột và biến thành sương mù dày đặc, nó có tác dụng giống như tấm chắn ủ, thế là nhiệt độ phía dưới càng lúc càng cao hơn, bất cứ thứ gì rơi xuống đó đều bị dòng khí nóng đó đốt bồng rọt đến chết chỉ trong khoảnh khắc.

Trước đây, Hà Nhữ Bình là công nhân gang thép, anh ta thường xuyên làm việc trong môi trường nhiệt độ cao nên giỏi chịu nóng hơn người khác, hơn nữa lại có kiến thức giúp mình có thể chống đỡ trong môi trường nhiệt độ cao. Cùng lúc anh ta ngỡ rằng mình sắp chết, Hà Nhữ Bình phát hiện nơi đắp đồng đá này không nóng bằng những nơi khác, chỉ như vậy thì mới có thể giải thích thông suốt hành vi anh ta mang viên đá này về cho chúng ta.

“Nếu vậy, thì anh giải thích thế nào về những vết thương trên người Hà Nhữ Bình?” - Một học trò của anh Điền chất vấn.

“Những vết phỏng đó xuất hiện lúc anh ta mạo hiểm rời khỏi đồng đá để trở về. Tôi nghĩ, có lẽ phía dưới vẫn còn người sống sót.” - Bùi Thanh nói - “Họ vẫn lẩn quẩn quanh đồng đá, bởi vậy Hà Nhữ Bình mang viên đá trở về báo cho chúng ta biết những người phía dưới vẫn còn sống.”

“Tôi nghe nói có người dùng đá lửa làm ngói cách nhiệt, trọng lượng của nó cũng rất nhẹ, bởi vì trong đá chứa không khí.” - Vương Tứ Xuyên thêm lời.

Ngưng một lát rồi cậu ta lại tiếp: “Khả năng phía dưới vẫn còn người sống sót, chúng ta không thể chờ đợi thêm được nữa. Sở dĩ tôi sẵn sàng chấp nhận trả giá cho sai lầm bằng cả tính mạng là vì tôi tin tưởng vào suy đoán của mình. Anh Điền! Anh sợ vì anh không dám!”

“Tôi nghiên cứu khoa học chứ tôi không đi đánh bạc!” - Sắc mặt anh Điền trở nên rất khó coi.

Mấy cán bộ đưa mắt nhìn nhau rồi bảo chúng tôi nghỉ giải lao một lát, họ phải ngồi thảo luận lại với nhau. Tôi biết Bùi Thanh đã đạt được thứ cậu ta muốn, anh Điền không còn cơ hội nào nữa, bởi vì mấy cán bộ nói nghỉ giải lao chẳng qua là để giữ thể diện cho anh và để anh lui về tiếp tục làm công việc của mình.

Đương nhiên Bùi Thanh cũng rõ điều này. Lúc ra khỏi lều, mặt cậu ta thoáng nét phấn khởi.

Tôi thực lòng muốn chúc mừng cậu ta, bọn tôi cũng bị nhóm nghiên cứu hỏi đầu này áp bức rất thảm, tuy tôi không thích thói hợm hĩnh của Bùi Thanh, nhưng chuyện này đúng là khiến tôi cảm thấy vô cùng khoái trá. Có điều tôi cũng biết, tỏ ý khen cậu ta lúc này thì đúng là tự chuốc vạ vào thân, bởi nếu bị nhóm anh Điền nhìn thấy thật chẳng khác nào tôi đã bồi thêm một nhát dao vào trái tim đang bị thương nặng của họ và nhất định sẽ có một ngày họ tìm cách trả lại cho tôi nhát dao ấy.

Bởi vậy sau khi ra khỏi lều, chúng tôi cúi đầu, đường ai nấy đi, nào ngờ mới được mấy bước thì nghe thấy Bùi Thanh đứng phía sau gọi tên tôi.

Tôi quay đầu lại, thấy cậu ta đang bước nhanh về phía mình, lòng hơi thắc mắc không hiểu cậu ta gọi tôi làm gì. Nhóm anh Điền đứng phía bên kia chĩa ánh mắt hình viên đạn về phía tôi. Đang nghĩ chẳng biết mình có nên tỏ thái độ lạnh nhạt để thoát thân hay không thì Bùi Thanh đã kéo cánh tay tôi vào một nơi kín đáo.

Trên tay cậu ta toàn là bụi phấn, dấu vân tay in cả lên cánh tay áo của tôi, lực kéo rất mạnh. Tôi chẳng hiểu gì, vừa đi vừa hỏi: “Cậu định làm gì?”

“Anh thấy khi nãy tôi nói thế nào?” - Cậu ta hỏi thẳng - “Anh tin tôi hay tin anh Điền?”

Tôi càng thấy khó hiểu, nhìn trước ngó sau thấy không có ai, mới chỉ vào cậu ta nói khẽ: “Cậu!”

“Tốt!” - Cậu ta hoàn toàn không bất ngờ - “Thế thì anh có thể giúp tôi một chuyện không?”

Tôi cau mày hỏi: “Chuyện gì?”

“Tôi cần một người đi cùng mình xuống vực.” - Cậu ta trình bày - “Tôi cảm thấy người thích hợp nhất chính là anh.”

“Lãnh đạo sẽ cử một lính công binh đi cùng cậu.” - Tôi chối ngay - “Tôi cảm thấy mình không thích hợp bằng họ.”

“Tôi sẽ từ chối.” - Cậu ta lại cố gắng thuyết phục - “Họ không nên mạo hiểm tính mạng vì suy đoán của tôi. Đã có quá nhiều người chết rồi. Tuy về danh tiếng thì chúng ta hơn họ, nhưng tính mạng của người nào thì cũng đáng quý như nhau.”

Tôi hiểu ý của cậu ta, nhưng lại thấy buồn cười: “Thế thì sao tôi phải mạo hiểm tính mạng của mình vì suy đoán của cậu? Mẹ cậu chứ, tôi sinh ra cậu à?”

Cậu ta cũng cười, đáp: “Tôi không có ý đó! Thực ra, tôi cho rằng suy đoán của mình chắc đến tám, chín mươi phần trăm, nhưng tôi nghĩ đã là suy đoán thì luôn tồn tại biến cố bất ngờ, mà dẫu cho suy đoán của tôi hoàn toàn chính xác, thì quá trình xuống vực sâu cũng vẫn vô cùng nguy hiểm. Tôi cần một người tin tưởng vào tôi.”

“Sao cậu không nhờ Vương Tứ Xuyên?” - Tôi hỏi.

“Anh cũng biết cậu ta không thích tôi, vả lại Vương Tứ Xuyên rất xốc nổi.” - Cậu ta tiếp tục nói - “Anh biết đấy, tôi không giỏi giao tiếp, người duy nhất ở đây khiến tôi khâm phục chỉ có anh. Ở một vài phương diện, anh mạnh hơn hẳn tôi.”

“Cám ơn cậu đã nhìn nhận tôi.” - Tôi ngẫm nghĩ và thấy mình cứ từ chối thì hơn - “Nhưng xin lỗi, tôi cảm thấy giờ chưa phải lúc mình xuất trận.”

Mặt Bùi Thanh không hề biến sắc, cũng không có cảm giác vấp phải trắc trở, cậu ta buông một câu: “Anh cứ suy nghĩ đi!”

Tôi lắc đầu, thầm nghĩ: vĩnh viễn không bao giờ! Tôi có thể liều mạng để hoàn thành nhiệm vụ, nhưng đó là vì tôi biết cái mạng của mình bắt buộc phải liều, còn lần này, không phải tôi nhát gan, nhưng tôi không muốn mình phải mạo hiểm cùng cậu ta, nhất là phải mạo hiểm chỉ để chứng minh cho suy luận của Bùi Thanh.

Mới đi được mấy bước, thì Bùi Thanh đuổi kịp, mọi người đã tản ra hết, nên tôi cũng không cần phải kiêng kị gì nữa mà thẳng thừng nói luôn: “Tôi sẽ đi, nhưng không phải lần này. Nếu cậu chắc chắn suy luận của mình là

đúng, thì cậu cứ việc xuống dưới đó một mình, hoặc nếu không, hãy đề nghị chỉ huy hiện trường đi cùng, nếu cậu yêu cầu, anh ta nhất định sẽ xuống với cậu.”

“Tôi không hề yêu cầu anh.” - Cậu ta nói - “Lý do anh từ chối rất hợp tình hợp lý, vốn dĩ tôi cũng nghĩ sẽ không thể thuyết phục nổi anh, nhưng vẫn muốn thử xem sao.”

Vừa nói, cậu ta vừa đưa cho tôi điều thuốc, lòng tôi cứ thấy khó chịu làm sao ấy, vì hôm nay cậu ta rất khác với mọi ngày.

Cậu ta châm thuốc rồi tiếp tục thuyết phục: “Trước khi xuống đó, tôi muốn nhắc anh một câu, cấp bậc của Viên Hỷ Lạc rất cao đấy, bây giờ anh hoàn toàn không môn đăng hộ đối với người ta, mà cơ hội lập công lại đâu có nhiều.”

Mẹ thằng oắt này, nó biết chuyện rồi à? Tôi điên tiết, chẳng ngờ thường ngày nó có vẻ chẳng chú ý gì đến mình mà không hiểu sao nó lại nhận ra cú vấp đầu đời của mình nhỉ?

“Sớm muộn gì tôi cũng xuống đó.” - Tôi lạnh lùng thả từng tiếng - “Mà chuyện của tôi với Viên Hỷ Lạc chẳng liên quan gì đến cậu.”

“Nếu tôi chết dưới đó thì rất khó nói kế hoạch có bị đình chỉ giữa chừng hay không. Anh cứ nghĩ đi rồi tự liệu.” - Cậu ta hoàn toàn không để ý đến thái độ thoái thác của tôi, nhanh chân bước vượt qua mặt tôi. Lúc lướt ngang vai, cậu ta còn bỏ lại một câu: “Cô ấy sắp kết hôn rồi, chắc chuyện này anh cũng biết chứ?”

Tôi sững người, cậu ta bước đi mất dạng. Tôi điên tiết chửi thầm: “Đồ khốn! Dám uy hiếp ông à?”, nhưng nghĩ lại bản thân cậu ta có làm gì tôi đâu, mà lời khi nãy cũng không giống như đang uy hiếp. Nhớ đến Viên Hỷ

Lạc, tìm tôi lại nhoi nhói đau, nỗi khổ của cô ấy giờ đâu đến lượt tôi phải đi an ủi.

Có điều, hình như Bùi Thanh rất muốn xuống đó, điều này làm tôi thấy ngạc nhiên, hơn nữa thái độ của cậu ta lại rất kiên định, không giống cố tình giả vờ. Có vẻ cậu ta đã hạ quyết tâm phải xuống đó, chỉ có điều bây giờ phải chọn một đồng đội xuống vực cùng mình mà thôi.

Vì sao? Bùi Thanh luôn khiến người ta thấy mơ hồ, hoài nghi, nếu nói cậu ta muốn đánh bại hoàn toàn anh Điền, thì thực ra cậu ta đã làm được rồi.

Trong sát na, tôi đã dao động, tôi muốn nhận lời cậu ta, nhưng cuối cùng tôi kiềm chế lại được.

Chương 32: Trục diện

Ăn cơm tối xong, chúng tôi ngồi đánh bài, Vương Tứ Xuyên hỏi tôi là lúc này Bùi Thanh tìm tôi có việc gì, tôi kể lại tình hình, cậu ta tỏ vẻ tức tối, chắc vì Bùi Thanh tìm tôi chứ không tìm cậu ta. Vương Tứ Xuyên luôn cho rằng nếu so về nắm đấm thì cậu ta chắc chắn đáng tin cậy hơn tôi. Tôi biết sự thật đúng là như vậy, nhưng Bùi Thanh không muốn tìm một vệ sĩ. Người cậu ta muốn chọn là người phải có khả năng phán đoán đầy lý trí trước mọi hoàn cảnh, cũng như lúc đột ngột xảy ra biến cố phải có khả năng ứng biến.

Bởi vậy, sau khi chúng tôi được cứu thoát, Bùi Thanh đã dần dần tìm ra giải pháp, nói cách khác, kiểu người như cậu ta giống chú hươu bị ánh đèn pin chụp vào, trong lúc nguy hiểm nhất, cậu ta sẽ theo bản năng mà ngồi

xuống bình tĩnh suy nghĩ. Điều này rất nguy hiểm, tuy nhảy sang phải cụt một chân, nhảy sang trái cụt cả hai chân, giữa hai lựa chọn có mối quan hệ được mất rất rõ ràng, nhưng điểm then chốt là phải nhảy vào lúc nào, chứ không phải sau khi nhảy xuống đó rồi thì để dành quyền lựa chọn sống chết cho thượng đế.

Vương Tú Xuyên sống quá cảm tính. Cậu ta không hề vô tư giống như vẻ bề ngoài mà thực ra là người cực kì thông minh và tinh tế, nhưng những lúc cần thiết cậu ấy lại để tình cảm và cảm xúc ảnh hưởng đến phán đoán cuối cùng.

Bùi Thanh chọn tôi là đúng, bởi tôi khác hẳn với bọn họ, từ nhỏ tôi đã nổi tiếng là đứa trẻ cứng đầu.

Lừa lọc, chơi đều là nghề của tôi, không những vậy da mặt lại dày, tôi tuân thủ các kỉ luật một cách trung hòa, tin thờ mọi tín điều, nhưng chỉ cần không ưa là sẵn sàng ném bỏ tất cả.

Thời đại này cần những người như tôi - những người biết trở thành kẻ “không cao thượng” ở thời khắc then chốt. Chuyện của Viên Hỷ Lạc vẫn khiến tim tôi ngâm ngấm đau, tôi nghĩ, nếu mình xuống vực vì cô ấy, chẳng biết cô ấy có cảm động hay không? Hay chí ít tôi có thể lưu lại ấn tượng sâu sắc trong tim cô ấy, khiến cô ấy mãi mãi không bao giờ quên nổi tôi, thậm chí cảm thấy thiếu vắng tôi.

Mới nghe thì thấy khá hợp lý, nhưng sau đó tôi lại nghĩ, vì sao mình phải làm vậy? Cô ấy nhớ mình thì được gì? Cô ấy có thể khỏe lại hay không là một chuyện, nhưng cô ấy đã không chọn tôi thì tôi có làm gì cũng vô dụng. Có lẽ giờ đây cô ấy đang nép người vào vòng tay anh chồng sắp cưới rồi cũng nên và vĩnh viễn không bao giờ biết được tôi đã động lòng với cô ấy một cách nực cười như thế nào.

Có lẽ một vài năm nữa, tôi sẽ thích một cô gái khác, vậy thì vì sao tôi không thể cho mình thêm chút thời gian?

Đeo đuổi dòng suy nghĩ miên man, tôi không còn tâm trạng nào mà đánh bài nên thua liểng xiểng, mặt bị dính đầy giấy, Vương Tứ Xuyên đang tức mình, thấy đầu óc tôi để đầu đầu, cậu ta lại càng điên tiết. Tôi bị cậu ta quấy rầy đến phát phiền, liền quăng bài xuống, gắt nhẹ: “Tôi ra ngoài hóng gió, các cậu cứ chơi tiếp đi!”

Trên chiếu bài còn có người đợi tôi ra để lập tức thế chân vào, Vương Tứ Xuyên lườm tôi, không rõ cậu ta chửi đều tôi câu gì mà cả phòng cười phá lên.

Tôi tìm một nơi yên tĩnh, phía ngoài là con sông ngầm, tôi ngồi trên thùng gỗ, chẳng rõ bên trong đựng thuốc nổ hay lương thực, nhưng tôi vẫn châm điếu thuốc rồi hút một hơi dài, rồi búng tàn thuốc xuống sông.

Lại hút thêm mấy hơi nữa, đột nhiên tôi nghe thấy tiếng quấy nước văng lại dưới dòng sông ngầm ngay bên cạnh, dường như có vật gì ở dưới nước bị kinh động.

Tôi giật nảy mình, lập tức đứng bật dậy ngó xuống, vừa nhìn đã thấy một người đàn ông để mình trần đứng dưới sông, làn da rất trắng, trợn mắt nhìn tôi, tôi liền nhận ra người đó chính là gã Ivan.

Chúng tôi nhìn thẳng vào nhau, anh ta trách: “Anh búng tàn thuốc vào đầu tôi đấy!”

Hắn nói tiếng Trung cũng không tệ, tuy vẫn mang khẩu âm Liên Xô khá nặng, nhưng giọng nói trầm ấm nên nghe cũng dễ hiểu.

“Anh làm gì dưới đó?” - Tôi thở phào vì không phải cố gắng nặn óc tìm mấy câu tiếng Nga để giải thích với anh ta - “Tôi không nhìn thấy anh.”

“Tắm! Anh không thấy à?” - Anh ta vớt chiếc khăn bông ở dưới nước, lau sạch tàn thuốc trên đầu, nước sông lạnh ngắt, tôi đứng trên bờ cũng thấy lỗ chân lông thu sít lại, nhưng khắp người gã Liên Xô vẫn đỏ hồng, dường như anh ta không để ý đến cái lạnh.

“Tắm ở đây không sợ ốm à?” - Tôi nhìn mấy túi chứa thây người ở cách đó không xa và màu nước đen ngòm đang tỏa ra hơi lạnh.

Anh ta vắt khô khăn mặt, rồi quàng lên cổ, nắm lấy tay vịn sắt để trèo lên, sau đó tiếp tục vắt nước. Thân hình anh ta cao lớn, cảm giác nhiệt độ dưới sông ngằm không phải vấn đề gì to tát với anh ta, thậm chí còn không được coi là nước lạnh.

“Nghe nói người Trung Quốc cả đời chỉ tắm hai lần phải không?”

“Đó là thói quen của dân tộc Mông Cổ thôi.” - Tôi nói, lòng thầm rửa Vương Tứ Xuyên làm mình bị liên lụy.

“Tôi chỉ nói đùa thôi!” - Anh ta cười cười - “Có điều dường như các anh rất thích nước nóng?”

Tôi gật đầu, không biết vì sao tim mình lại đập gấp thế, chỉ thấy không khí có vẻ hơi ngưng ngưng, cảm giác thù địch khiến tôi lập tức muốn bỏ đi, nhưng lại cảm thấy nếu làm vậy thì mình hẹp hòi quá.

[©STENT](#)

Im lặng vài phút, anh ta lau khô người, rồi lấy một bộ quần áo trong hòm đặt bên cạnh ra mặc, dường như đột nhiên nhớ ra điều gì, anh ta liền nói:

“Tôi nhận ra anh!”

Tôi rít một hơi thuốc, vốn định quay đi, thì bị anh ta gọi giật lại, tôi liền dừng bước.

“Anh là người đã cứu Viên Hỷ Lạc.” - Anh ta nói, rồi đưa tay ra bắt tay tôi - “Tôi vốn định cảm ơn anh trong hoàn cảnh nghiêm chỉnh hơn.”

Cảm ơn cái con khi, tôi thâm nghĩ, nếu sớm biết cái đồ lăm lông đáng tởm này đợi ở bên trên, thì tôi đã dắt Viên Hỷ Lạc trốn luôn ở dưới cho anh ta đợi mốc người rồi.

Tay anh ta ấm nóng, có thể tắm nước lạnh chứng tỏ sức khỏe của anh ta rất tốt, gã Liên Xô lại nói: “Thành thật xin lỗi, lần trước không thể trực tiếp cảm ơn anh ngay được, vì họ chưa nói cho tôi biết anh là người đã cứu Hỷ Lạc.”

“Không có gì! Đâu phải tôi chỉ cứu riêng một mình cô ấy.”

“Vâng! Nhưng cô ấy là thế giới của tôi, anh đã cứu cả thế giới của tôi. Bởi vậy lòng biết ơn của tôi rất chân thành. Tên tôi là Ivan.”

“Có nghe nói!” - Tôi đáp - “Ivan Shevik.”

Anh ta nói một câu tiếng Nga, thể hiện phát âm của tôi có vấn đề, tôi có tình nhại lại và đọc chệch đi: “I - van - sê - vích. Anh - van - vô - ích!”

Khoái cảm giễu cợt anh ta chỉ có hạn mà ngược lại sự trêu đùa ấy còn khiến tôi cảm thấy nhân cách của mình thật tồi tệ, tôi chuyển đề tài: “Sao anh lại đến đây?”

“Tôi cũng không biết!” - Anh ta đáp - “Nơi này... khiến tôi cảm thấy... kì diệu?!” - Anh ta nhìn tứ phía - “Tôi đang đi tìm Hỷ Lạc thì bị họ kéo xuống đây.”

“Anh làm gì ở Liên Xô, nghiên cứu lĩnh vực gì?” - Tôi đưa cho anh ta điều thuốc, nhưng anh ta từ chối.

“Tôi là một quân nhân - một người lính” - Anh ta nói, rồi móc hộp thuốc ngoại của mình ra - “Đàn ông phải hút thứ này!”

Tôi nhìn thuốc lá của anh ta, tôi chỉ hút thuốc Liên Xô có một lần, rất sốc, cuộc sống xứ hàn đới khiến con người trở nên chậm chạp, họ cần thứ gì đó thật mạnh để kích thích não bộ.

“Ai quy định thế?” - Tôi hỏi với thái độ thách thức.

Anh ta không nhận ra sự khó chịu trong lời nói của tôi, hoặc có thể anh ta không bận tâm, chỉ đáp: “Hỷ Lạc bảo vậy!”

Tôi cầm điều thuốc, châm lửa, rồi vút điem cho anh ta, đột nhiên tôi ý thức rằng, mình có thể hỏi thăm tình hình của Hỷ Lạc qua anh ta.

Tuy trong lòng tôi bắt đầu dâng đầy cảm giác khó chịu, xác thịt và linh hồn nhập làm một, cứ thử đánh cược một chuyến xem sao, hơi thở trở nên khó khăn, nhưng dường như đây chỉ là cuộc khiêu chiến đơn phương của chính mình, tôi ép mình phải đối mặt trực diện với tình địch.

Đối với tôi mà nói, đây chính là một chiến trường, mà kẻ địch của tôi là sự tự ti, dám nói chuyện với tình địch về người con gái mà cả hai cùng yêu, chứng tỏ tôi không sợ anh ta.

“Viên Hỷ Lạc hiện giờ thế nào?” - Tôi hỏi.

Anh ta hít thở sâu, vừa cười vừa nói: “Chẳng thế nào cả! Cô ấy vẫn vô cùng xinh đẹp, đối với tôi, cô ấy chẳng làm sao cả, tất cả nhân tố thời gian, bệnh tật đều có thể bỏ qua.”

Tôi ngạc nhiên nhìn anh ta, anh ta đội mũ, nhả ngum hơi thuốc, rồi lại bắt tay tôi và chào tạm biệt: “Rất vui được gặp anh. Khi này tôi phải đánh lạc hướng vệ binh mới chạy ra đây tắm được cái. Họ không muốn tôi nói chuyện với người khác.”

“Vì sao?”

“Tôi cũng không biết.” - Ivan lắc đầu - “Người Trung Quốc lúc nào cũng thần bí, đương nhiên một bộ phận người Liên Xô cũng vậy, hy vọng sớm được gặp lại anh.” - Anh ta chỉ điều thuốc lá kẹp trên tay tôi - “Đừng lãng phí thuốc ngon. Đàn ông tốt không được lãng phí thuốc lá. Hỷ Lạc nói đấy!”

Tôi và anh ta cùng bước lên bờ đập, anh ta lại nói: “Tôi và Hỷ Lạc sẽ tổ chức hôn lễ ở Trung Quốc, tất nhiên là sau khi rời khỏi đây - Tôi đang nỗ lực để họ đồng ý chuyển cô ấy lên mặt đất - Anh có ý nghĩa vô cùng quan trọng với cô ấy, tôi hy vọng anh sẽ đến tham gia hôn lễ của chúng tôi.”

“Ồ...” - Đầu tôi choáng váng, tim hụt mất một nhịp.

“Bất kể thế nào, hy vọng đến lúc đó anh không được từ chối đấy nhé!” - Anh ta nói - “Chúc ngủ ngon!”, rồi quay người đi về hướng khác.

Tôi đứng chôn chân tại chỗ, chẳng ngờ màn đối thoại lại kết thúc một cách chóng vánh như vậy. Dũng khí phải cố gắng lắm mới trỗi dậy được giờ bỗng chốc trở nên vô nghĩa. Tôi cảm thấy mình như biến thành một cái xác trống không.

Cảm giác này hòa lẫn với nỗi buồn thăm thẳm và cộng thêm gia vị nhục nhã khiến tôi cứ đứng chết lặng tại chỗ suốt hồi lâu. Đột nhiên tôi đưa ra một quyết định. Tôi biết rõ quyết định ấy không tỉnh táo, nhưng ít ra nó khiến tôi cảm thấy đỡ khó chịu hơn.

Chương 33: Thâm nhập tầng thứ nhất

Trang phục amiăng vừa kèn càng vừa nặng trĩu, mặc xong đầu đầy lông chằng khác gì hồng vệ binh Liên Xô chiến đấu với phát xít Đức vào mùa đông trong phim chiến tranh vệ quốc của Liên Xô được chiếu trên màn ảnh.

Đeo thêm chiếc mặt nạ phòng độc dày cộp khiến tôi cảm thấy vô cùng khó chịu, nhưng nghĩ đến môi trường dưới vực, tôi sẵn sàng mặc dày thêm bao nhiêu lớp cũng được.

Bùi Thanh rất gầy, thể lực yếu ớt, mặc xong bộ đồ này thì cậu ta đã thở chằng ra hơi, sắc mặt tái mét, nhưng vẻ mặt của cậu ta lại vô cùng kiên định. Dường như đối với cậu ta, khó khăn này chẳng đáng kể gì.

Tôi nhìn vẻ mặt của cậu ta chợt cảm thấy vô cùng yên tâm. Cậu ta hoàn toàn không hề hồi hộp hay căng thẳng, sao tôi có thể để một gã một sách như cậu ta coi thường mình được chứ.

Lãnh đạo định cử thêm mấy cậu lính công binh cùng xuống đó với chúng tôi, nhưng Bùi Thanh bảo không cần.

Lúc này, lãnh đạo đã cho đóng cửa đập ba ngày, sương mù phía dưới quả nhiên tan đi rất nhiều, niềm tin của Bùi Thanh càng thêm kiên định, trước thời khắc phải đi xuống, cậu ta đội mặt nạ phòng độc, nhìn tôi rồi nói: “Hy vọng anh không hối hận!”

“Sao thế? Cậu cũng sợ tôi trách cậu à?” - Tôi mỉa mai.

“Không! Anh không có cơ hội ấy đâu, vì lúc đó anh đã biến thành tương rồi!” - Cậu ta cũng tếu táo trêu lại - “Chúng ta sẽ sống sót trở về, nhưng có lẽ môi trường dưới đó rất khác thường, anh cần chuẩn bị tâm lý thật vững đó!”

“Chết đã không sợ thì còn sợ cái mẹ gì?” - Tôi chửi thề. Vương Tứ Xuyên giúp mặc lớp quần áo cuối cùng, rồi vỗ nhẹ vai tôi dặn dò: “Cẩn thận nhé!”

Tôi gạt đầu, ra hiệu bằng tay với cậu ta rằng cứ yên tâm, mọi việc sẽ tốt thôi, còn chưa kịp nói hết câu thì có người đã đẩy chúng tôi một cái, hai chân lập tức trôi xuống, quay mấy vòng, khi đứng vững trở lại, thì chúng tôi đã treo lủng lẳng giữa vực sâu.

Gió rít điên cuồng, thổi chúng tôi quay như chong chóng, may mà phía trên đã có khóa chắc chắn, nếu không chúng tôi đã bị gió xoáy xoay vòng chết mất.

Đèn halogen rọi xuống từ miệng vực, mấy cột ánh sáng di chuyển bốn phía xung quanh chúng tôi, một giây trước, tôi còn nghe thấy đám người reo hò ầm ĩ trên đập, giây sau đã chẳng nhìn thấy gì nữa, tốc độ trượt xuống nhanh hơn tôi tưởng tượng rất nhiều.

Lúc này, tôi đã vô cùng hối hận, tim đập nhanh khủng khiếp, nhìn hai chân bị gió thổi ngúc ngoác và đám sương mù dày đặc phía dưới,

trong chốc lát tôi thấy Viên Hỷ Lạc chẳng là gì nữa. Ôi mẹ ơi! Tôi đang phải đến nơi nào thế này?

Thời gian tự khinh thường mình còn chưa đến nửa phút thì tôi đã rơi vào trong sương mù, màn sương cũng không đặc lắm, tôi có thể nghe thấy hơi thở gấp gáp của Bùi Thanh. Chúng tôi không thể nói chuyện vì gió quá to, chỉ cần mở miệng là âm thanh bị thổi bạt đi, thế là tôi đành ra hiệu bằng tay để cậu ta trấn tĩnh lại.

Cậu ta nhìn đồng hồ nhiệt kế trên tay, nhiệt độ vẫn chưa tăng, ánh sáng đèn halogen đã trở nên mờ ảo và sắp không nhìn thấy gì nữa, chúng tôi bật đèn pin, bóng tối bao trùm tứ phía xung quanh đang chuẩn bị áp sát lại gần, cuối cùng chỉ còn lại ánh sáng tỏa ra từ đèn pin của chúng tôi.

Nhưng phàm là những người trải qua môi trường này thì cả đời sẽ không thể nào quên, trong đêm đen tuyệt đối, trong không gian mênh mông tứ bề cuồng phong xoay chuyển, chân không tới đất, cật không tới trời, thân mình bị treo lủng lẳng giữa không trung, cảm giác ấy thật ma mị. Trong sát na, tôi trầm nghĩ, mình đang ở nơi nào? Nếu đột nhiên bị mất trí nhớ, có lẽ đến lúc chết tôi cũng không thể tưởng tượng nổi vì sao mình lại chết.

Tiếp tục xuống sâu hơn, gió đã bắt đầu giảm dần, bốn phía vô cùng yên ắng, ánh đèn pin giúp chúng tôi nhìn thấy sương mù bao phủ xung quanh, trông như thể chúng tôi đã rơi vào một đám bông gòn vậy.

Tôi và Bùi Thanh bắt đầu chuyển sự chú ý sang chiếc đồng hồ nhiệt kế, dấu khắp người được bọc kín trong bộ quần áo bằng sợi amiăng khiến chúng tôi bị áp đến toát mồ hôi, nhưng vẫn có thể cảm nhận rõ ràng rằng bây giờ nhiệt độ đang tăng nhanh.

“Cẩn thận đây! Nếu có khí bốc hơi, thì phải lập tức phanh xe lại!” - Cậu ta nhắc nhở.

Tôi chẳng thèm đếm xỉa đến cậu ta, chỉ mãi nhìn đồng hồ áp lực, chuẩn bị bắn đạn tín hiệu, nhưng vừa sờ một cái thì phát hiện phía trên có vô số giọt nước.

“Sương khí đậm đặc quá khiến hô hấp gặp khó khăn, đến mức độ nhất định thì chúng ta không thể đánh lửa lên được, mà cho dù có phóng đi được thì nó cũng không sáng.” - Cậu ta giải thích - “Nếu có thể dùng thì tôi đã dùng từ lâu rồi, đừng lãng phí thời gian nữa!”

Nhiệt độ đã lên tới 70 độ C, tôi bắt đầu muốn cởi quần áo, nhưng tôi biết bộ quần áo amiăng này thực ra đang giúp tôi cách nhiệt, nếu cởi ra sẽ càng nóng hơn, mà mặc trở lại thì lại chẳng còn tác dụng gì nữa.

Đúng lúc này, Bùi Thanh phanh xe lại, dường như cậu ta đang suy nghĩ về điều gì đó, nếu nhiệt độ tiếp tục tăng lên, thì chúng tôi nên xuống tiếp hay từ bỏ cuộc phiêu lưu này?

Lúc cậu ta nhìn nhiệt kế, tôi đột nhiên thấy đoạn dây thừng phía dưới dính thứ gì đó, soi đèn pin vào, tôi lập tức phát hiện đó chính là một “người”.

Người này hình như đã hoàn toàn bị hấp chín, co quắp thành cục, không thể nhận ra đó là ai, anh ta dính vào cáp thép thành một thể, chất dịch trong thịt chảy ra như sáp nến.

Tôi thấy hơi buồn nôn, cũng chẳng biết mình làm sao mà nhìn lại được. Tôi không nhìn thấy sắc mặt của Bùi Thanh, cậu ta không nói gì, nhưng chắc cũng chẳng khác hơn tôi.

“Làm sao bây giờ?” - Bùi Thanh hỏi tôi.

Tôi đáp: “Anh ta chết ở đây chứng tỏ nhiệt độ trước đây ở chỗ này rất cao, bây giờ chỉ có bảy mươi độ C, điều đó nghĩa là nhiệt độ đúng là đã xuống thấp hơn trước rất nhiều. Suy đoán của cậu hoàn toàn chính xác!”

“Ý tôi là xác chết đang ngáng đường chạy của bánh xe.” - Bùi Thanh nói
- “Phải nghĩ cách đẩy anh ta rơi xuống dưới.”

Tôi nghe Bùi Thanh nói, lòng thấy không vui, dù sao đồng chí ấy cũng là chiến hữu của chúng tôi, làm như Bùi Thanh thì quá là sẵn sàng đạp đổ tất cả để lập công còn gì. Nhưng tôi cũng biết dù trách Bùi Thanh cũng vô dụng. Trong đầu cậu ta bây giờ e là chỉ tồn tại mỗi cảm giác chiến thắng về học thuật. Và lại, lời của cậu ta cũng không sai, thực ra chúng tôi không có thời gian để ngồi cảm khái.

Tôi soi đèn pin vào mặt tiếp xúc giữa người đó và cáp thép, biết rằng nếu dùng cách thông thường thì khó mà tách được cơ thể của anh ta ra khỏi cáp thép, chỉ có thể cắt tay chân của anh ta ra trước, rồi sau đó lấy dao khía vào phần tiếp giáp.

Đây là công việc đòi hỏi người làm phải bạo tay, Bùi Thanh chắc chắn không thể đảm đương nổi, tôi nói với cậu ta: “Cậu đợi chút!”, rồi lật người, quắp hai chân vào cáp thép phía trên, sau đó cởi nắp bảo hiểm ra, đặt trên cáp thép.

Động tác của tôi khiến cáp thép bắt đầu rung lắc, thêm vào đó, tôi rời đi làm nắp cáp treo của Bùi Thanh bị mất cân bằng, cậu ta đứng đưa giữa không trung, mặt cắt không còn giọt máu, liên miêng hét tôi phải cẩn thận.

Người lắc la lắc lư khiến tôi cũng hơi hoảng, có điều nghĩ đến sợi cáp thép to thế kia thì cũng thấy khá vững dạ, tôi bắt đầu bò về phía cổ tử thi.

Bò đến gần cổ tử thi càng thấy khiếp, mặt anh ta hướng về phía trên dây cáp, miệng há to với vẻ đầy đau đớn, toàn bộ ngũ quan đã bị tan chảy thành sáp, tóc dính bết trên khuôn mặt ấy, trông nó vô cùng quái dị trong cơn cuồng phong đang gào thét.

“Xin lỗi! Anh yên nghỉ nhé!” - Tôi nhắm mắt thâm khấn, với khẩu súng xung phong đeo sau lưng lên ba phát đạn rồi thận trọng nhắm thẳng vào cánh tay người đó, hai lần bắn ba loạt đạn đã tiện đứt cánh tay.

Cánh tay bị bắn đứt rơi vào xuống vực sâu, tôi lại đổi hướng, bắn rơi nốt cánh tay còn lại và đôi chân đang quắp vào cáp thép, nhưng chân của anh ta không bị rơi xuống mà nó cùng đoạn thân thể còn lại vẫn dính chặt lấy cáp thép.

Tôi biết khoảnh khắc đau đớn nhất chính là lúc này, nên cất súng đi, rút dao găm ra tiếp tục tiến lại gần.

Tôi bò lên trên tử thi, dầu đã đeo mặt nạ phòng độc mà tôi vẫn ngửi thấy một mùi rất kỳ quái, tôi không dám tưởng tượng xem nếu không đeo mặt nạ thì mùi đó sẽ xộc đến mức nào. Lúc ấy cổ họng tôi thấy lợm không thể chịu nổi, dạ dày co rút từng cơn, tôi đành nín thở lấy dao găm cắm vào phần tiếp xúc giữa cáp thép và tử thi và tách chúng ra.

Mặt tôi gần như gí sát vào khuôn mặt bị nóng cháy, tôi cố gắng không nghĩ đến nó, động tác tay càng lúc càng mạnh bạo hơn, cuối cùng phần cơ thể từ bụng trở lên đã bị tôi bóc tách thành công, do trọng lượng của bản thân anh ta nên tử thi lật ngửa ra sau thành tư thế treo ngược.

Chỗ cáp thép đã được tách khỏi tử thi bóng nảy mỡ và trơn nhẵn, tôi cởi dây lưng móc lên cáp thép để đề phòng mình bị trôi xuống, tôi tiếp tục bò xuống dưới một chút, cắt tiếp những phần cơ thể phía dưới bụng.

Bởi chịu lực kéo của trọng lượng phần trên cơ thể đang treo ngược nên việc bóc tách phần cơ thể phía dưới bụng trở nên dễ dàng hơn nhiều, chỉ cần cắt mấy nhát là phần kết dính giữa cơ thể và cáp thép đã bắt đầu đứt lìa, dùng đưa chực rơi xuống dưới, tôi trèo lên đẩy một cái, phần dưới của tử thi đã tách hẳn ra khỏi cáp thép.

Trong sát na đó, khi tử thi bị lật lại, tôi nhìn thấy trên cáp thép ở nơi khi này bị tử thi che khuất đột nhiên xuất hiện một cuộn màu đen. Vừa liếc qua tôi liền nhận ra đó chính là những quả lựu đạn cầm tay được bó thành bó lớn, bó lựu đạn bị cuốn chặt vào cáp thép bằng một sợi dây lưng quân dụng.

Cùng lúc ấy, tôi nhìn thấy sợi dây thừng thò ra từ trên nắp phát hỏa của cuộn lựu đạn, đầu dây còn lại buông thõng giữa không trung, không ngờ nó lại nối với cổ thi thể.

Tôi ngây người ra một giây mới hiểu hoàn cảnh mình đang phải đối diện, mặt liền thất sắc, cả cơ thể cứng đờ, sau đó toàn bộ nắp phát hỏa của cuộn lựu đạn cơ hồ đều bị giật tung ra chỉ trong nháy mắt, khói bắt đầu xì xì bốc lên.

Chương 34: Rơi xuống

Tôi cách quả lựu đạn chỉ tầm một cánh tay, nó mà phát nổ thì tôi lập tức biến thành thịt xay. Thời gian trước nổ của loại lựu đạn cán gỗ này nhiều nhất chỉ có sáu phút, nói không chừng nó sắp phát nổ đến nơi, trong thời gian ngắn như vậy, đừng nói đang treo lửng lơ trên cáp thép mà ngay khi đang ở trên mặt đất tôi cũng chẳng thể làm được gì.

Nhưng tôi vẫn kịp đưa ra một phản ứng khá lạnh lẽo chỉ trong khoảnh khắc, tôi thò chân lên cáp thép, sau đó dùng lực đập mạnh quả lựu đạn xuống dưới. Lựu đạn cầm tay chỉ được cột vào cáp thép bằng dây da nên cũng không kiên cố lắm.

Tôi đập liên hai cú mà quả lựu đạn vẫn chưa bị bung ra, nó chỉ tuột xuôi theo cáp thép rồi mắc lại trên hai chân bị gãy đang treo lủng lẳng trên dây cáp.

Tôi nhìn là biết mình sắp chết đến nơi rồi, liền quay người cuống cuống bò về phía Bùi Thanh. Trong thời khắc sinh tử mà tôi vẫn bò được khoảng hai ba mét, sau đó thì nghe sau lưng vang lên một tiếng nổ khủng khiếp, trong phút chốc phần dây cáp phía dưới chân uồn lượn ngoằn ngoèo như rắn trườn, lực phát ra mạnh chẳng khác nào một sợi roi thép.

Cơ thể tôi chấn động dữ dội, hai chân và sau lưng đồng thời cảm thấy như bị máy nhồi cọc phang một cú, tiếp đến lại bị vật gì đó đập mạnh.

Cơ hồ không có thời gian để cảm thấy đau, lúc phản ứng lại được thì tôi đã bị nổ bắn ra xa.

Cả quá trình diễn ra vô cùng thần tốc, rồi đầu tôi trở nên trống rỗng, thân thể rơi thẳng xuống màn sương khí. Trong khoảnh khắc, tôi nhìn thấy có thứ gì đó lao vèo vèo vào mặt mình.

Sau đó tôi va thẳng vào nó, đầu đập mạnh xuống đất kêu ong ong.

Đã chạm đáy rồi sao? Tôi kinh ngạc. Con chóng mặt dữ dội ập đến.

Mấy phút sau, tôi phát hiện chẳng ngờ mình vẫn còn tri giác và chưa bị ngắt xủ, toàn thân đau đớn muốn phát điên, tôi cố gắng gượng dậy, nhìn bốn phía xung quanh tối thui, liền sờ đèn pin thì thấy nó đã nát bét.

Tôi không thể tưởng tượng nổi, nổ ở khoảng cách gần như thế mà mình không chết, vả lại tôi bị rơi xuống vực sâu mà cũng không chết sao?

Hay là tôi đã chết và giờ đang ở âm tào địa phủ? Không đúng, tôi vẫn sờ thấy bộ quần áo amiăng nát vụn thành từng mảnh trên người mình.

Tôi lật đai vũ trang, vừa cử động đã thấy khắp người chỗ nào cũng đau nhức, cắn răng chịu đựng, tôi rút đèn pin ra và bật lên, phát hiện kính trên mặt nạ phòng độc cũng bị vỡ thành mấy khe.

Bốn bề toàn đá vụn, đó là loại đá lỗ màu đen, sương mù rất dày.

Tôi soi đèn vào người mình, bộ quần áo amiăng, quần ủng rách lỗ chỗ, máu bên trong chảy rì rì, thấm ra ngoài và tập trung trên bắp chân, tôi ấn mấy cái thấy đau muốn ngất xỉu.

Xem ra nhờ bộ quần áo amiăng dày cộm này nên tôi mới thoát chết khỏi vụ nổ, nhưng sao bị rơi xuống vực mà tôi vẫn sống sót ư?

Tôi ho mấy tiếng, cảm giác trong họng vẫn còn đọng máu, mặc dù giờ còn sống nhưng cũng không biết thương tích trên cơ thể thế nào, phải mau nghĩ cách mới được.

Có điều phân tích của Bùi Thanh hoàn toàn chính xác, tuy nhiệt độ phía dưới vẫn rất cao nhưng rõ ràng đã giảm xuống khá nhiều.

Nhớ đến Bùi Thanh, tôi ý thức rằng khi này chắc chắn cậu ta cũng lãnh đủ, chẳng biết cuối cùng cáp thép có bị đứt không và cậu ta có bị nổ banh xác không nữa.

Cố gắng nén chịu cơn đau dữ dội, tôi ôm chặt vết thương tìm quanh bốn phía, đột nhiên nhìn thấy ánh đèn pin xuất hiện trước mặt, tôi loạng choạng bước về phía đó, quả nhiên là giá xe cáp treo của Bùi Thanh, mũ bảo hiểm văng sang một bên, nhưng chẳng thấy người đâu.

Tôi thở hổn hển vừa đi vừa gọi to, đất đá nhấp nhô khiến tôi ngã lăn quay. Tôi nhìn thấy Bùi Thanh đang đứng phía sau một tảng đá, mặt nạ phòng độc đã bị rơi ra, khắp mặt toàn máu.

Tôi leo sang đó, lấy vải bịt mũi cậu ta trước, rồi giúp cậu ta đeo mặt nạ phòng độc vào.

Vị trí cáp treo của cậu ta cao hơn tôi nên ngã cũng đau hơn, tôi phải lắc mấy cái Bùi Thanh mới tỉnh dậy, đau đốn đến rúm ró mặt mày, cậu ta trợn mắt nhìn tôi, oán trách: “Anh làm cái mẹ gì thế? Cỗ tử thi đó tại sao tự nhiên lại phát nổ?”

Tôi kể lại sự tình, cậu ta liền nói đều: “Xem ra anh ta định cho nổ lựu đạn để cắt đứt cáp thép, để lãnh đạo không cử người xuống vực nữa, nhưng chưa thành công thì đã hi sinh. Anh đã hoàn thành nốt đại nghiệp còn dang dở của anh ta rồi đấy!”

Tôi thấy trên đầu tôi đen như mực thì cười khở sở, phen này chắc lãnh đạo rồ lên mất, không những người chẳng thể lên nổi mà cáp thép còn đứt luôn.

Bùi Thanh rút đèn pin dự phòng ra soi tứ phía. Tôi thấy cách đầu tầm mười mét có một chiếc móc thép nối liền với dây cáp.

Xem chừng nơi chúng tôi nhìn thấy xác chết cách mặt đất rất gần, chỉ có điều sương dày quá nên chúng tôi vẫn cứ nghĩ mình đang ở giữa không trung, có khi lúc ấy cởi dây da và nhảy thẳng xuống lại tốt hơn tình trạng hiện giờ ấy chứ.

Nghĩ cũng nực cười, chẳng ngờ chuyện ‘chiếc lá che cả bầu trời’ lại xảy ra với chúng tôi.

Xung quanh không một bóng người, những người khác hoặc thi thể của họ không hiểu đang ở nơi nào, có ai sống sót hay không vẫn còn là một nghi vấn.

Tôi hỏi Bùi Thanh cảm giác thế nào, cậu ta bảo không biết, rồi nhìn bốn phía và cười cười: “Thấy chưa? Tôi nói không sai chứ. Môi trường ở đây

giống hệt như tôi dự đoán.”

“Cậu giỏi! Điều này tôi rất khâm phục, nhưng giờ đâu phải lúc đắc ý!” - Tôi nói - “Cấp trên chắc không biết chúng ta còn sống, nếu không thông báo cho họ, chỉ chút nữa thôi họ sẽ nghĩ rằng cậu thất bại và trực tiếp mở luôn cửa đập xả nước. Đến lúc ấy chúng ta chỉ còn cách bó gối mà trở thành hai con ma chết oan thôi.”

“Anh nói đúng!” - Cậu ta cười méo mó thừa nhận.

Tôi đỡ cậu ta dậy, cảm giác tình trạng của cậu ta còn tốt hơn mình, định thần lại, tôi sờ đai vũ khí rồi rút súng phát tín hiệu ra và mở ống súng, dốc ngược đạn tín hiệu ra xem tình hình, tôi phát hiện không ổn, cả viên đạn tín hiệu như bị ngâm trong nước, thuốc nổ cũng ướt sũng.

Tình hình chẳng khác gì chúng tôi tiên liệu. Tôi dốc cả đạn dự phòng và đạn trong súng của Bùi Thanh ra xem thì thấy tất cả đều hỏng. Nơi này quá ẩm!

Tôi không cam tâm, nhét đạn tín hiệu trở lại, chĩa súng lên trời bắn một phát.

Tất lịm!

Con mẹ nó! Tôi chửi đồng, cho từng viên đạn ra, bắn từng viên một. Tất cả đều tắt lịm.

“Công nghệ kĩ thuật quân sự của chúng ta cần phải đẩy mạnh hơn nữa mới phải!” - Tôi vừa nói vừa thấy nguội hết ý chí. Nhìn sang Bùi Thanh, cậu ta vẫn điềm nhiên nhặt đèn pin, bật sáng và đi vào nơi sâu trong sương mù.

Tôi cà nhắc bước theo cậu ta, hỏi cậu ta giờ phải làm sao? Bùi Thanh đáp: “Chỉ ít cấp trên phải họp bàn mấy ngày mới đưa ra quyết định được. Chúng ta cần tìm một nơi có thể cách biệt với hơi khí để hong khô đạn tín hiệu. Anh xem, chỗ này chắc chắn từng có người đến rồi.”

Cậu ta soi đèn pin vào đám đá vụn dưới chân chúng tôi, viên to viên nhỏ nằm ngổn ngang, viên to phải to cỡ bàn Bát tiên, viên nhỏ còn nhỏ hơn viên đá mà Hà Nhữ Bình mang về. “Loại đá này đều là đá thải của những công trình trọng điểm ở đây bị đổ xuống vực. Nơi này rất bằng phẳng, chắc là một con đường, cứ đi xuôi xuống thế nào cũng phát hiện thấy điều gì đó!”

Chân đau đến mức đứng không vững, nhưng tôi vẫn cố cắn răng đi theo Bùi Thanh, nhìn cậu ta có vẻ chẳng hề quan tâm đến tình trạng của mình, lòng tôi lại thấy hơi hổ thẹn. Tôi cố hết sức nhịn đau bước tiếp.

Chưa đi được mấy phút, chúng tôi liền nhìn thấy một bóng đen lơ lờ xuất hiện trong sương mù. Đến gần chúng tôi mới phát hiện đó là một tháp bê tông ba tầng bị ăn mòn đến mức không còn ra thể thống gì.

Chương 35: Bờ vực đích thực

Quả nhiên bọn Nhật cũng tiến hành xây dựng công trình ở đây, tôi hít ngược một hơi lạnh, trước đây tôi vẫn chưa tin suy luận này lắm, nhưng giờ thì nó đã được chứng thực một cách vô cùng chân thực.

Có điều cũng chỉ đến vậy mà thôi, tòa tháp này hoàn toàn cũ nát, trong điều kiện môi trường ẩm ướt tuyệt đối này, xi măng không thể khô ráo được.

Chúng tôi đến gần, nhìn thân tháp xiêu vẹo, nứt toác, nếu chúng tôi bước vào trong tháp, rất có khả năng nó sẽ sụp luôn. Khi chiếu đèn pin vào thấy tầng đáy trống hoác, chúng tôi thấy có một cầu thang thông lên phía trên.

Tôi ra hiệu bằng mắt hỏi Bùi Thanh xem có nên vào hay không, không gian trong tháp không lớn lắm, có vẻ như không có vật gì, hơn nữa lại rất nguy hiểm.

Bùi Thanh soi đèn pin xuống sàn nhà, tôi thấy ở đó có rất nhiều bước chân bước loạn xạ, có vẻ vẫn còn mới, chưa đợi tôi đưa ra phán đoán, cậu ta đã nhanh chân chui luôn vào trong tháp và leo thẳng lên tầng hai.

Tầng hai rất hẹp lại không có cửa sổ, chỉ rộng chừng một căn lầu gác. Chúng tôi bước lên, soi đèn pin thì lập tức nhìn thấy phía trong có ba người ngồi túm tụm vào nhau.

Họ đều là những chiến sĩ của chúng tôi, tôi thở dài, nhìn họ nhắm mắt, những bộ phận cơ thể lộ ra đều bị phỏng nghiêm trọng. Bùi Thanh lên đó đẩy vài cái rồi sờ vào cơ thể họ, sau đó quay lại lắc đầu với tôi.

“Nếu khi đó anh Điền nghe lời tôi sớm hơn một chút thì có lẽ vẫn còn khả năng cứu sống họ.” - Bùi Thanh nói - “Chắc chắn họ đã men theo con đường đá để tìm thấy tòa tháp này. Tòa tháp này khép kín, họ vào trong rồi cử Hà Nhữ Bình lên trên báo tin.”

Tôi lặng lẽ nhìn mấy cậu lính công binh còn trẻ măng, Bùi Thanh quay người rồi bảo tôi đi theo cậu ta. Chúng tôi đi vòng qua tháp tiến về phía sau, nhưng ở đó chẳng có gì, con đường đá rậm đến đây thì cụt lỏi, đoạn đường tiếp theo ngổn ngang đá nhọn, không thể đi qua nổi.

Khe hở giữa những dải đá vụn sâu hun hút, có lẽ đó là đám đá từ trên đỉnh hang động sụt lở xuống trong lúc hang động này được hình thành.

Phía trước dường như không còn công trình kiến trúc quý quái nào nữa, tòa tháp đá hoang tàn có lẽ là chứng tích duy nhất chứng tỏ bọn Nhật từng ở đây.

Bùi Thanh không nản lòng, cậu ta thận trọng trèo lên đồng đá vụn, bước từng bước thận trọng.

Tôi cũng đi theo, biết mình phen này phải chịu tội rồi, những cơn đau dữ dội ở chân khiến tôi bước đi rất khó khăn, tôi đành bảo cậu ta dừng lại đợi mình.

Cậu ta ngoái đầu liếc nhìn với vẻ tôi đang gây phiền cho cậu ta. Bùi Thanh miễn cưỡng quay lại dìu tôi tiến về phía trước. Tôi nói: “Anh Điền nói, từ đây đến khu vực rìa ngoài của ‘bậc thang’ nhiều nhất là một ngàn mét, phía dưới đó chính là vực thẳm, với loại địa hình này người ta không thể tu tạo nổi, phía đó chắc chắn chẳng có thứ gì đâu!”

“Không! Chắc chắn là có!” - Cậu ta đáp kiên định, rồi chỉ tay về phía sâu trong đám đá vụn. Tôi thấy có một đường dây cáp chạy từ vị trí của tháp dẫn đi, nó dính trong khe hở giữa những dải đá vụn, nếu không nhìn kĩ thì không thể nào phát hiện được.

“Nếu nơi này không có giá trị gì thì bọn Nhật nhất định sẽ không xây tòa tháp kia.” - Bùi Thanh giải thích - “Phía trước chắc chắn có công trình nào đó rất quan trọng, nó hẳn phải được xây dựng ở chỗ này.”

Tôi thấy cậu ta nói không giống đang đợi thứ gì đó xuất hiện mà là đang đi tìm nó. Lòng cảm giác có lẽ cậu ấy đã phán đoán ra được điều gì rồi, nên liền hỏi: “Cậu nghĩ đó là công trình gì?”

“Tôi nghĩ nó là một tòa tháp tín hiệu.” - Cậu ta đáp ngay.

“Vì sao cậu lại đoán vậy?” - Tôi không hiểu.

“Không vì sao cả, rõ ràng phải là nó.” - Cậu ta vừa thở hổn hển vừa trả lời - “Cứ đi theo đường dây cáp điện này là sẽ phát hiện ra thôi, đến lúc đó tôi sẽ nói cho anh biết.”

Bùi Thanh thở gấp, cậu ta đang rất nóng lòng nhưng thể lực không đủ đáp ứng yêu cầu của trí não, thể lực cậu ta vốn dĩ đã rất yếu, bây giờ lại phải dìm thêm tôi nên thể lực suy kiệt càng nhanh hơn.

Cậu ta đã nói thế, tôi cũng hết cách, hai chúng tôi lúc đi lúc nghỉ, đột nhiên sương mù trở nên mỏng hơn rất nhiều, phía trước bắt đầu thấy gió nổi lên.

Đó là cơn cuồng phong gần mép vực, phía trước là màn đêm u tối, ánh sáng đèn pin không thể chiếu tới nơi hun hút dưới vực thẳm, nhưng thật chẳng ngờ ở đây lại có thể nhìn thấy ánh sáng phản chiếu mờ mờ của đèn halogen ở phía trên.

Trong ánh sáng phản quang, tôi nhìn thấy chiếc bóng của tòa tháp thép cao đúng mười tầng. Nó đứng sừng sững giữa bóng tối.

Đúng là tháp tín hiệu thật!

Bùi Thanh cười lớn: “Anh thấy chưa? Anh đã thấy chưa?”

“Sao cậu biết?” - Tôi tròn mắt kinh ngạc, đột nhiên tôi thấy không đúng, liền hỏi: “Lẽ nào... cậu từng đến đây?”

“Đương nhiên là chưa! Tôi nói rồi mà, ở đây chắc chắn có một tòa tháp tín hiệu”, cậu ta nhìn bóng đen không lồ, rồi hớn hờ nói tiếp: “Nó y như

những gì tôi tưởng tượng.”

Cậu ta soi đèn pin khắp bốn phía, ngoại trừ tháp tín hiệu thì xung quanh dường như chẳng có thứ gì khác. Cậu ta bình tĩnh hơn một chút, quay đầu nhìn tôi nói với vẻ đầy phấn khích: “Anh còn nhớ tín hiệu đến từ vực sâu không? Anh Điền nói, có khả năng nó được phát ra từ đây, nhưng từ đây cách đập gần như thế, lại có cáp điện nổi lên trên thì vì sao lại phải sử dụng điện báo, dùng điện thoại chẳng phải tiện hơn sao?”, cậu ta chỉ sương mù dày đặc phía sau: “Anh thử nghĩ mà xem, đặc trưng môi trường ở đây quanh năm đều bị sương mù mang kim loại nặng bủa vây, con đập lại nằm ở trong khu vực hẹp, không có lợi cho việc tiếp nhận tín hiệu. Chắc chắn quân Nhật hy vọng có một điểm thu nhận hoặc điểm trung chuyển có thể thu nhận tín hiệu đến từ vực sâu một cách rõ ràng nhất. Nơi này chính là sự lựa chọn tuyệt vời!”

Tôi hiểu cậu ta muốn nói gì, nhưng nếu là vậy thì chúng tôi bọn Nhật đã thâm nhập nơi sâu hơn dưới vực sâu.

Anh Điền đã trực tiếp phủ định luôn khả năng này, cảm thấy cách lý giải đó vừa rùng rợn vừa không hiện thực, lúc đó Bùi Thanh không phản bác nhưng rõ ràng cậu ta không nghĩ như thế.

Trước khi nghe anh Điền phân tích, tôi cảm thấy tín hiệu trong vực sâu kia chỉ có thể giải thích như vậy, rồi nghe anh Điền nói xong, tôi lại cảm thấy anh nói có lý, nhưng bây giờ nghe Bùi Thanh phân tích, tôi lại càng thấy hợp lý hơn. Tôi thầm mắng mình đúng là không có chủ kiến.

“Chắc chắn họ đã xuống sâu hơn.” - Bùi Thanh nói - “Không những vậy, lúc ấy họ nhất định còn sống nên mới có thể phát điện báo trở về mặt đất.”

Tôi nghe giọng Bùi Thanh hơi run run thì thấy rất kì lạ, nhưng lúc ấy cũng không thể nghĩ gì nhiều. Chúng tôi tiếp tục tiến về phía trước cho đến

khi tới chân tháp phát tín hiệu. Bùi Thanh lập tức ngược nhìn lên, khoảnh khắc đó, cảm giác có gì đó không ổn trong tôi lại càng dâng lên mãnh liệt hơn.

Xuống dưới vực sâu, tôi luôn cảm thấy cậu ta rất đổi vui mừng. Ấn tượng về cậu ta trong đầu tôi là lúc nào cũng vác khuôn mặt cau có khó chịu, nên giờ đây, khi cậu ta thể hiện niềm vui và tình cảm mãnh liệt đến thế, tôi nhất thời cảm thấy rất quái dị.

Tôi không hiểu nguyên nhân nào khiến cậu ta lại có cảm xúc đó, chẳng lẽ vì cậu ta thấy mình đã hoàn toàn chiến thắng anh Điền chăng? Tôi chỉ có thể giải thích như vậy.

Tháp tín hiệu có kết cấu bằng thép, quanh chân tháp trát một lớp xi măng dày, tại những chỗ xi măng bong tróc có thể nhìn thấy trong cấu trúc của tháp còn có mấy lớp nữa, rõ ràng họ làm vậy để phòng han gỉ.

Ngày nay, loại tháp tín hiệu này cũng không thể coi là kĩ thuật cao, nhưng đối với thời chúng tôi mà nói, thì như vậy đã là hoành tráng lắm rồi.

Cáp điện chạy vào trong tháp, bên cạnh tháp có một thang thép để trèo lên tầng trên giống như ở đập, nhưng chắc chắn giờ nó không đủ kiên cố để trèo lên được nữa, chúng tôi vòng qua ụ bê tông dưới chân tháp thì thấy cách đó mười mét là vực sâu vạn trượng.

Đây là nơi còn nằm ngoài đường biên hơn cả mép đập, đá nhọn lờm chờm như răng sói nằm ngổn ngang khắp nơi như chọc thủng màn đêm, nó chẳng khác nào bức tường phòng ngự bằng đỉnh nhọn hoắt.

Phía ngoài rìa vực chính là dải đêm đen quái dị, chẳng nhìn thấy gì, nhưng tôi luôn cảm thấy ở đây còn tối tăm và sâu thẳm hơn cả màn đêm ở chỗ con đập.

Chúng tôi đặt đạn tín hiệu ở rìa vực, hy vọng gió lớn thế này đủ sức để hong khô thuốc dẫn. Bùi Thanh trầm ngâm, cậu ta lại trở về với dáng vẻ của thường ngày, mắt nhìn đắm đắm vào màn đêm.

Tôi thấy rất khó chịu trong bộ quần áo amiăng, đứng dưới luồng gió mạnh đang thổi vù vù, quần áo dần dần khô ráo trở lại, tôi cảm thấy mình không còn chảy máu nữa, nhưng từng vết máu lớn thấm ra bộ quần áo amiăng trông đến khiếp người, tôi không dám ngo ngoáy lung tung, chỉ ngồi thần thờ bên cạnh Bùi Thanh.

Chúng tôi không thể nắm bắt được mức độ hong khô của thuốc nổ, nên đành cố để nó khô được hơn chút nào hay chút ấy. Bùi Thanh ngáy người một hồi, rồi quay sang hỏi tôi: “Anh đã nghe kể về truyền thuyết *Hồ ly tiên* chưa?”

Tôi lắc đầu. Cậu ta bắt đầu kể: “Truyền thuyết kể rằng, có một chàng thư sinh tránh mưa trong hang động thì gặp một cô gái vô cùng xinh đẹp. Nàng dẫn chàng thư sinh vào sâu tít trong hang động, chàng phát hiện hang động sâu không thể tưởng tượng được và thật chẳng ngờ chàng lại rơi vào một thế giới giống như cạm bẫy. Chàng ở đó uống rượu thỏa thích và vô cùng vui vẻ. Ngày thứ hai, cô gái đó nũng nịu bảo chàng đừng đi, cứ ở lại trong động với cô, nhưng chàng lại không nỡ xa rời thế giới phồn hoa của con người, thế là chàng vẫn quyết định dứt áo ra đi. Kết quả, sau khi ra khỏi động thì phát hiện thế giới đã hoàn toàn thay đổi. Chàng đi một vòng khắp cõi nhân gian, rồi trở về hang động năm xưa vì chàng muốn tìm lại cõi tiên, nhưng chàng phát hiện hang động ấy giờ chỉ là một hang đá sơ sài mà thôi, bên trong chẳng có gì cả. Hình như đây là truyện trong tập ‘Liêu trai chí dị’ thì phải.”

Cô gái trong truyện thực ra là một con hồ ly tinh, nếu chàng thư sinh không ra khỏi động, thì không khéo lại nảy sinh tình cảm với con hồ ly

giống như nàng Bạch Nương Tử và chàng Hứa Tiên, nhưng chàng thư sinh nọ lại có rất nhiều mối lưu luyến không nỡ buông tay, ví như cha mẹ và công danh, bởi vậy nên ở cõi tiên chưa được bao lâu, chàng vẫn lựa chọn rời khỏi hang động.

“Nếu một người ôm tâm lý không muốn ra khỏi động mà nhìn thấy hang động kia, thì mặc dù vốn biết đó chỉ là một hang đá sơ sài, liệu anh ta có tiếp tục muốn sống ở trong đây hay không?” - Cậu ta hỏi.

“Trừ phi anh ta phải có một lý do và niềm tin vô cùng mãnh liệt.” - Tôi đáp, rồi nhìn cậu ta, không biết trong đầu cậu ta đang nghĩ gì.

“Anh nghĩ phía dưới sẽ là một thế giới như thế nào?” - Cậu ta ngừng một lát, rồi chỉ xuống vực sâu.

Tôi nhớ lại cảnh tượng nhìn thấy trong cuộn phim, tôi nghĩ với trí tưởng tượng không mấy bay bổng của mình thì tôi không thể tưởng tượng ra nổi thế giới dưới vực sâu, thế là tôi chỉ biết lắc đầu.

“Nếu cho anh sống cả đời ở nơi như thế, liệu anh có đồng ý không?” - Cậu ta lại hỏi.

“Rốt cuộc cậu đang nghĩ cái chết tiệt gì thế?” - Tôi hơi nóng tiết gắt lên.

Cậu ta đáp: “Tôi đang nghĩ, không biết quân Nhật ở dưới vực sâu này bây giờ còn sống chẳng? Như anh nói đấy, họ có một niềm tin rất mạnh mẽ.”

Tôi dỗi mắt vào khoảng tối vô biên, làm sao mà trả lời được bởi đã hơn hai mươi năm trôi qua rồi, giả dụ điều kiện sinh tồn phía dưới cho phép con người tồn tại thì chẳng gì là không thể xảy ra.

Cậu ta nói xong thì bước sang chỗ tôi, nhặt đạn pháo tín hiệu vào trong họng súng, ngẩng đầu nhìn lên, thì phát hiện tháp tín hiệu đã chặn mất đường đạn đạo của đạn tín hiệu, cậu ta liền dịch sang một chút, rồi hướng lên trời bắn một phát đạn.

Trong khoảnh khắc, đạn tín hiệu màu cam bay thẳng vào không trung, sau đó bị gió thổi thành một đường vòng cung lao về phía đập.

Tôi thấy nhẹ cả người, cuối cùng cũng bắn được. Bùi Thanh lại lắp thêm viên nữa, tiếp tục bắn vào không trung, viên này màu xanh lục.

Hai đường ánh sáng chồng lên nhau tạo thành một dải màu sắc kì ảo, khu vực xung quanh chúng tôi sáng bừng lên, tôi kinh ngạc phát hiện ở gần đây có rất nhiều thứ khác đang nằm ẩn mình trong bóng tối.

Đó là những giá thép dùng để xây hai tòa tháp đặt trên đá vụn, một tòa phía đông, một tòa phía tây, bên trên còn đặt nhiều đồ đạc như lều bạt và cả những vật thể trông có vẻ là máy móc được phủ bằng vải bạt.

Tôi gọi Bùi Thanh lại xem, lật tấm vải bạt ra thì thấy nhiều linh kiện máy móc không rõ tên gọi, tiếc là tất cả đều đã han gỉ và trở thành một đám sắt vụn bị nóng chảy.

Chúng tôi vòng ra phía sau giá thép, thì phát hiện có tất cả mấy chục giàn giá. Bùi Thanh trèo lên trên một tảng đá khá cao nhìn xuống, mặt thoáng lộ vẻ nghi hoặc.

“Thú vị đây!” - Cậu ta nói, rồi bảo tôi chiếu đèn pin về một hướng.

“Để làm gì?” - Tôi thắc mắc.

Cậu ta bảo: “Chút nữa sẽ nói cho anh biết. Anh cứ giữ nguyên tư thế đó nhé!”, nói rồi cậu ta cũng soi đèn pin về hướng đó. Hướng đèn pin của hai chúng tôi song song nhau, sau đó cậu ta đi lên trên.

Lần đầu tiên trong đời, tôi cảm thấy sự cách biệt về cơ sở lý luận chính là nỗi nhục của bản thân, bởi tôi hoàn toàn không hiểu Bùi Thanh định làm gì. Cậu ta đến một vị trí, rồi xoay đèn pin sang hai bên, cuối cùng nói với tôi: “Phen này chúng ta không những cho lão Điền lấy mặt quét đất mà còn lập được công to rồi đấy!”

Tôi ngơ ngác nhìn cậu ta, không muốn đặt thêm câu hỏi để chứng tỏ sự ngu ngốc của mình, cậu ta nhảy xuống nói: “Tôi đã phát hiện ra bí mật mà bọn Nhật cất giấu ở đây!”

Chương 36: Bí mật vĩ đại

Tôi giật mình hỏi: “Bí mật gì?”

Bùi Thanh chỉ về một hướng: “Anh nhìn bên kia đi!”

Tôi nhìn theo hướng cậu ta chỉ, thì thấy ánh đèn pin của cậu ta chiếu thành một đường thẳng, phía trước toàn là giá thép bọn Nhật dùng để đặt máy móc, số lượng nhiều không kể xiết, thoạt nhìn thì có vẻ bị đặt ngổn ngang khắp nơi, nhưng nếu dùng ánh sáng đèn pin để làm thước đo, thì phát hiện những chiếc giá này thực ra được đặt vô cùng ngay ngắn.

Tất cả giá thép đều được xếp thành một đường thẳng theo từng góc độ nhất định. Nếu chỉ nhìn chúng đặt trên đám đá vụn mà không có gì tham chiếu thì đúng là không thể nhận ra nổi.

Tôi lại nhìn về phía đèn pin mà tôi chiếu vào khi nãy thì thấy cũng vậy, các giá thép được xếp thành những hàng thẳng tắp.

Hai đường thẳng ấy tạo thành một cặp đường thẳng song song.

Nhưng ngoài mấy giá thép này ra thì trong khu vực phía ngoài hai đường bình hành còn có một số giá thép khác nằm tản mát.

“Họ xếp như vậy nhằm dụng ý gì?” - Tôi vẫn chưa hiểu.

“Đó là đường chạy của máy bay!” - Bùi Thanh nói với vẻ đầy chắc chắn.

Tôi nhìn đám đá vụn nằm giữa hai đường bình hành, mĩa mai: “Đường chạy tự sát của máy bay sao?”

“Chỉ là chưa xây dựng hoàn chỉnh mà thôi!” - Cậu ta soi đèn vào mấy loại máy móc đặt trên giá - “Đây là bàn đèn tín hiệu công suất lớn, cả đường chạy này bị dốc xuống vì chiều dài ở đây không đủ, chỉ khi dốc xuống thì mới có thể đạt được hiệu quả trở thành đường chạy lớn nhất đủ sức cho máy bay đáp xuống trong cùng một diện tích.”

“Thế những cái kia là gì vậy?” - Tôi chỉ vào mấy giá thép phía ngoài đường bay, hỏi.

“Anh chưa bao giờ được đi máy bay quân dụng vào buổi tối à? Đó là đèn tín hiệu phụ trợ.” - Cậu ta nói - “Tôi từng nhìn thấy chúng ở Karamay.”

Bởi cơ sở lý luận của cậu ta tốt, lại thường xuyên bay cùng tổ chuyên gia nên các hạng mục cậu ta được tham gia cũng quan trọng hơn tôi rất nhiều. Các giếng dầu ở Karamay thường xuyên xảy ra vấn đề về địa chất, thường xuyên cần tổ chuyên gia đến kiểm tra nên cậu ta có nhiều cơ hội lui tới sa

mạc Gobi ở vùng tây bắc, và chỉ khi ra vào những nơi đó mới được nhìn thấy các sân bay quân dụng.

Nghe cậu ta nói thì có vẻ đang khoe khoang, nhưng tôi biết cậu ta không hề có ý đó, Bùi Thanh tiếp tục: “Không gian sau đập quá nhỏ hẹp, xem ra họ muốn xây dựng một đường bay tiêu chuẩn để máy bay hạ cánh thuận lợi.”

“Đây là bí mật của bọn Nhật sao?” - Tôi hỏi, lòng thấy cùng lắm đó cũng chỉ là một phát hiện rất thường mà thôi.

Bùi Thanh lắc đầu: “Ánh sáng của loại đèn tín hiệu này phải xuyên thấu qua sương dày, nên nó cần nguồn cung ứng điện rất mạnh.” - Cậu ta ngồi xổm xuống, rút một sợi dây cáp điện bản thủ mục nát màu đen từ phía sau giá thép ra, sợi cáp điện này nối liền với một hàng giá thép. Bùi Thanh lại nói: “Điều này nảy sinh mâu thuẫn với cách nghĩ trước đây của chúng ta.”

Tôi uể oải ra hiệu cho cậu ta nói nhanh hơn, cậu ta tiếp tục: “Nếu suy đoán trước đây của tôi là đúng thì mở cửa đập sẽ khiến nơi này bị nước sông ngằm đổ xuống và hơi khí nhiệt độ cao lập tức bao phủ hoàn toàn. Nếu quân Nhật muốn xây dựng sân bay lâu dài ở đây, thì việc phát điện thủy lực buộc phải dừng lại, nếu không máy bay sẽ bị ngập trong nước.”

“Hơn nữa vào mùa mưa, nước sông ngằm nhất định sẽ dâng cao đột ngột, tình hình sau khi mở cửa đập xả lũ lại càng nghiêm trọng hơn, bởi vậy nơi này không thể xây dựng được một sân bay có thể tái sử dụng nhiều lần.” - Cậu ta giải thích - “Đường bay này được tu sửa xong chỉ được sử dụng vào một thời điểm nhất định nào đó.”

“Nhưng đường ray cho máy bay cất cánh ở trên đập và tàn tích của máy bay cho thấy máy bay đã bay xuống vực và cũng đã trở lại. Trong khi đó, đường bay này vẫn chưa tu sửa xong, thậm chí mới chỉ đang bắt đầu, có ai

cho máy bay cất cánh trước, sau đó mới cho xây dựng đường bay hạ cánh không? Trong môi trường này, dẫu có cả đại binh đoàn thì cũng không thể kịp xây dựng xong một đường bay trước thời gian máy bay đi tuần trở về.”

Tôi gật đầu. Đúng là rất mâu thuẫn!

“Đây là công trình đang ở giai đoạn hai, đường ray cất cánh ở bên trên và túi cát giảm xóc chứng tỏ máy bay thứ nhất đã bị rơi xuống lúc bắt đầu hạ cánh, nhưng mỗi lần bay lại làm hỏng một chiếc máy bay thì đúng là quá lãng phí, nên họ cho xây dựng công trình giai đoạn hai, dùng để ứng phó cho những lần thăm dò sau này.” - Cậu ta quay đầu lại bảo - “Đã có chuyến thăm dò giai đoạn hai thì ở đây nhất định phải có một chiếc máy bay nữa!”

Tôi cau mày, nghe bao nhiêu vậy mà đầu tôi vẫn lơ mơ như trong biển sương, nghe đến phần kết luận tôi mới ý thức rằng cậu ta nói vô cùng hợp lý.

Nhìn những giá thép kia và những thứ vừa mới phát hiện, thật chẳng ngờ cậu ta lại có thể lập tức nghĩ đến chuyện này. Đây không phải điều mà một kẻ mọt sách có thể làm được.

“Chiếc máy bay đó chắc đang nằm trong kho của con đập phía trên!” - Bùi Thanh suy đoán - “Mà có lẽ không chỉ một chiếc đâu. Đây có thể tính là bí mật của quân Nhật được chưa?”

“Quá được ấy chứ! Có điều phát hiện này cũng đâu phải công trạng gì lớn lao?” - Tôi phủ nhận, nếu là bọn tôi thì đây đúng là chuyện đáng vinh dự lắm, nhưng Bùi Thanh là cốt cán của ngành thăm dò dầu khí, cậu ta đã giành được biết bao vinh dự, đắp vào người không hết, việc phát hiện ra chiếc máy bay thực không thể so sánh với những cống hiến trong lĩnh vực dầu khí trước đây.

“Đến lúc đó anh sẽ biết!” - Bùi Thanh gi tay vào mặt nạ phòng độc trên mặt rồi diu tôi đứng dậy - “Rất nhiều thứ lúc thường không quan trọng, nhưng trong một thời khắc đặc biệt nào đó, thì nó còn quý giá hơn bất cứ vật gì. Nếu phát hiện của tôi được chứng thực thì vấn đề lớn nhất, khó khăn nhất của hạng mục này sẽ được tháo gỡ một cách dễ dàng. Tôi nói lời giữ lời. Công lao này anh cũng có phần đấy!”

“Cậu đừng bốc phét!” - Tôi gạt đi.

Cậu ta cười cười: “Bốc phét không phải thế mạnh của tôi, chúng ta cứ quay về chỗ cũ để xem cấp trên tìm cách gì đưa chúng ta lên nhé!”

Chương 37: Trở về

Chúng tôi trở về mép vực, phía trên là vách đá dựng đứng, một dòng thác nhỏ bắn bọt tung tóe, ở độ cao thế này đúng là khiến người ta toát mồ hôi.

Sau hai tiếng đồng hồ loanh quanh bên mép vực, chúng tôi nhìn thấy một sợi dây thừng dài thả từ trên xuống, Bùi Thanh và tôi quay trở lại công từng thi thể của các chiến sĩ trong tháp ra, cùng buộc vào dây thừng, sau đó đóng nắp đai bảo hiểm của mình, rồi leo lên, chẳng bao lâu sau tôi quay bắt đầu hoạt động, chúng tôi từ từ di chuyển dần lên trên.

Vừa leo lên miệng đập, tôi đã nhìn thấy gần như tất cả lãnh đạo đều đang đợi ở bên trên, chúng tôi thì rảnh rang ở phía dưới, nhưng họ ở bên trên chắc chắn nóng lòng như kiến bò chảo lửa.

Trong tiếng vỗ tay của mọi người, chúng tôi được diu lên, Vương Tứ Xuyên nhào đến ôm chặt lấy tôi khiến tôi đau đến nổi suýt thì ngất xỉu, thi

thể của những chiến sĩ hi sinh được cõ ra, xếp thành hàng nằm trên đỉnh đập.

Nhìn những thi thể thảm thương đến không nổi nhìn, nhiều người đã khóc, các sĩ quan đều ngả mũ, có người bắt đầu nhận dạng xem họ là ai.

Đột nhiên một cậu lính chợt kêu lên. Cậu ta đứng bật dậy báo cáo: “Thủ trưởng, có điểm không đúng ạ!”

“Sao cơ?”, chúng tôi lập tức đổ dồn sự chú ý vào cậu ta.

Cậu ta đáp: “Thưa, số người không đúng!”

“Không đúng? Không đúng thế nào?”

“Thưa ra một người ạ!”

Chúng tôi nhìn nhau, đầu tôi chợt lóe sáng, lập tức hiểu ra vấn đề nằm ở đâu. Quả nhiên cậu lính đáp: “Chúng ta cử bốn đồng chí xuống, đồng chí Bùi Thanh nói có một người chết trên cáp thép, ngoài ra chúng ta đã cứu được một người, lẽ ra dưới vực chỉ còn hai người mới phải, nhưng ở đây có những ba người, nghĩa là thừa ra một người.”

“Đồng chí có đếm nhầm không?”

Cậu lính lắc đầu, cùng lúc ấy một cậu lính khác ngồi xổm xuống bên cạnh một xác chết, rồi đột nhiên kêu lên: “Không đúng, thừa thủ trưởng, người này có vấn đề!”

Chúng tôi vội bước lại xem thì thấy cậu lính đang ngồi cạnh xác chết và nhìn chăm chăm vào khuôn mặt nát bươm không thể nhận diện, cậu ta chăm chú quan sát răng của tử thi.

“Vấn đề gì?”

“Người này chính là Hà Nhữ Bình.” - Cậu lính trả lời.

“Hà Nhữ Bình?”, chúng tôi sửng người, không đúng, Hà Nhữ Bình chẳng phải đang nằm trong lều cứu thương sao?

“Không thể có chuyện đó!” - Vương Tứ Xuyên kinh ngạc thốt lên.

“Người này là Hà Nhữ Bình thật mà!” - cậu lính trẻ khẳng định - “Tôi nhận ra răng của anh ấy. Anh ấy thiếu mất ba chiếc răng.”

Cậu lính khi nãy cũng chau đầu lại xem, rồi gật đầu: “Đúng vậy! Đồng chí Hà Nhữ Bình thiếu ba chiếc răng. Người này đích thị là Hà Nhữ Bình, không thể sai.”

Chúng tôi nhìn nhau, tôi thoát nhìn về phía lều cứu thương, mồ hôi vã ra như tắm: “Đây là Hà Nhữ Bình. Vậy người chúng ta cứu lên là ai?”

“Chính là gã đó!” - Bùi Thanh đột ngột nói - “Kẻ được cứu lên chính là gã đặc vụ mà chúng ta gặp dưới hầm, thi thể của chiến sĩ mắc trên cáp thép đã buộc cuộn lựu đạn, chắc là để ngăn cản thằng cha này trèo lên.”

Nghĩ theo chiều hướng suy luận của cậu ta, tôi càng vã mồ hôi lạnh.

“Chắc chắn thằng cha này tụt xuống cáp thép nhân lúc trời tối.” - Bùi Thanh tiếp tục phỏng đoán.

Viên sĩ quan đứng cạnh ra hiệu cho Bùi Thanh đừng nói nữa, rồi nói mấy tiếng cho cậu cảnh vệ gần đó, cậu ta vội vàng chạy đi luôn.

Sau đó tôi được biết “Hà Nhữ Bình” giả mạo lập tức bị khống chế, nhưng hắn đã rơi vào trạng thái hôn mê sâu, đầu xác định hắn là đặc vụ thì cũng chẳng có tác dụng gì. Lai lịch của những người còn lại đều được xác định rõ ràng.

Lúc ấy, tôi thấy rất lạ, vì sao gã đặc vụ phải liều mình mạo hiểm xuống vực sâu? Theo đánh giá của tôi, thì dưới vực sâu hoàn toàn chẳng có giá trị gì, lẽ nào chúng tôi đã bỏ sót mất thứ gì?

Tôi được mấy đồng chí cán bộ trung cấp đưa vào lều cứu thương, còn Bùi Thanh trực tiếp đi viết tường trình. Tôi không nhìn thấy anh Điền, nhưng không biết vì sao tôi rất muốn nhìn vẻ mặt của anh ấy lúc đó.

Tôi trải qua cuộc phẫu thuật dài, người ta gấp hai mươi bốn mảnh lựu đạn ra khỏi cơ thể tôi, uy lực sát thương của lựu đạn cán gỗ chủ yếu ở bốn hướng, trong khi tôi may mắn lại ở trên trục thẳng của lựu đạn, nhờ vậy mới thoát khỏi lưỡi hái của tử thần, nhưng đầu vậy chân trái của tôi vẫn có nguy cơ phải dùng chân giả, cần tiếp tục theo dõi.

Tôi lại ở trong lều cứu thương suốt nhiều ngày. Không giống lần trước, thời gian này có vô số người đến thăm tôi, nhưng những lúc yên tĩnh một mình, tôi luôn nghĩ Viên Hỷ Lạc đang ở ngay cạnh, chỉ cách vài bước chân mà thôi.

Mấy lần tôi muốn đi gặp cô ấy, nhưng một cảm xúc rất lạ cứ ngăn tôi lại, dường như tôi đã bỏ cuộc, mà dường như lại đang để bụng điều gì đó.

Khi bạn không biết bẻ lửa đó đã lụi hẳn hay chưa thì tốt nhất cứ đứng yên đó đợi, bởi biết đâu thoát nhìn nó có vẻ tắt rồi nhưng nếu đổ thêm ca dầu vào thì nó lại bùng lên còn dữ dội hơn trước thì sao?

Thêm hai tuần qua đi, lúc được trở về lều của mình, thì tôi phát hiện vật đổi sao dời, rất nhiều lều trại không thấy đâu nữa, trong khi đó không hiểu vì lý do gì mà toàn bộ khu vực đập lại được vây lại bằng tấm bạt khổng lồ. Phần bên ngoài cũng bố trí canh vệ canh gác, không cho bất kì ai được phép lãng vãng gần.

Hội Vương Tứ Xuyên tổ chức một cuộc gặp mặt nho nhỏ để mừng tôi trở về, đã lâu tôi không thoải mái nói chuyện với người khác như thế, nên tối đó diễn ra thật vui vẻ.

Lúc đánh bài, tôi hỏi họ gần đây cơ sở xảy ra chuyện gì mà lại vây bạt xung quanh đập thế?

Vừa hỏi xong, vẻ mặt của hội Vương Tứ Xuyên liền biến sắc.

Chương 38: Hội nghị sớm

Phỏng đoán của Vương Tứ Xuyên khiến tôi thấy dựng tóc gáy, nhưng sâu thẳm trong lòng, tôi vẫn cảm thấy khả năng đó không thể xảy ra. Lính phòng không thuộc lực lượng không quân, trong khái niệm của chúng tôi, họ là đơn vị vô cùng thần bí. Năm 1949, tại buổi lễ thành lập đất nước, Trung Quốc cũng chỉ có mấy chiếc máy bay, mà mấy chiếc máy bay đó lại là máy bay giành giật được từ tay Quốc dân đảng, từ đó nền công nghiệp máy bay của Trung Quốc hoàn toàn thuộc vào phạm trù bí mật.

Bây giờ nhìn lại thì Trung Quốc thời đó vẫn chưa hề có cơ sở công nghiệp, nên không thể chế tạo ra máy bay. Đến thời kì kháng chiến “chống Mỹ viện Triều”, phần lớn bộ đội của chúng tôi đều thương vong do bị tập kích từ trên không. Máy bay luôn là nỗi đau của quân đội nước nhà. Sau

này, khi tìm đọc các tài liệu năm xưa, tôi nhìn thấy dòng chữ *đồng chí Bành Đức Hoài từng chất vấn chủ tịch Mao Trạch Đông ở Triều Tiên rằng: “Thế máy bay của chúng ta đâu?”* mà lòng dâng đầy nỗi bùi ngùi.

Những năm ấy, con đường duy nhất để Trung Quốc có được kĩ thuật máy bay chính là từ Liên Xô, nhưng đầu nhận được sự trợ giúp của Liên Xô thì tôi vẫn tin rằng Trung Quốc cũng chưa đủ năng lực để lắp ghép máy bay, thậm chí nhiều lính công binh thời đó còn chưa nhìn thấy loại cần cầu hiện đại.

Nhưng chẳng mất bao lâu thời gian, tôi đã ngộ ra mình lạc hậu đến độ nào.

Ngày thứ tư sau khi Vương Tứ Xuyên nói ra suy nghĩ của mình, chúng tôi được triệu tập tham dự một hội nghị đặc biệt. Nhận được thông báo, tim tôi đập như trống trận vì biết rằng hội nghị lần này có thể sẽ quyết định việc đi hay ở của chúng tôi.

Đây là một hội nghị quy mô nhỏ, nhỏ hơn bất kì cuộc hội nghị nào mà chúng tôi từng tham gia từ khi đến Jiamusi. Chúng tôi ngồi họp trong một lều trại chật chội, tất cả tầm mười người, không có máy chiếu, nhưng mấy vị ngồi hàng ghế đầu toàn là những người mà trong hộp cơm của họ bữa nào cũng có đùi gà, một người là sư trưởng Trình - chúng tôi từng có dịp gặp mặt, nhưng ông ta không ngồi ở vị trí chính giữa, người ngồi ở vị trí chính giữa mặc áo Tôn Trung Sơn sẫm màu, ước chừng sáu mươi tuổi, đôi mắt tinh anh có thần và đầy uy lực, thoáng trông đã thấy phi phàm.

Sau khi sư trưởng Trình giới thiệu lần lượt từng người một và chúng tôi đều đứng dậy vỗ tay thì đến tận lúc ấy tôi mới ý thức được địa vị của những người này, tuy vậy tôi không tiện liệt kê hết tên tuổi của họ. Nói về nhân vật ngồi giữa thì năm đó tuy không có nhiều người ở Viện khoa học Trung Quốc tham dự, nhưng những người trong hệ thống có lẽ đã đoán được ông

ta là thần thánh phương nào, người này có một biệt danh còn được nhiều người biết đến hơn cả tên thật. Tôi không bắt ngờ về sự xuất hiện của ông ta ở đây, một công trình quy mô lớn dường này, cộng thêm cả độ cơ mật của nó thì chẳng có gì quá đáng khi để một viên chức cấp cao nắm giữ.

Sau khi mọi người đều an tọa, ông già mặc áo Tôn Trung Sơn đứng dậy cầm trích chúng tôi lần nữa tuyên thệ tuyệt đối giữ bí mật.

Trong câu chuyện này, tôi phải tuyên thệ tất thảy ba lần và đây chính là lần cuối cùng. Nếu bạn cho rằng những tình tiết tôi kể trước đây đã khó tin lắm rồi thì những tình tiết về sau có lẽ càng khiến bạn thấy không thể chấp nhận được hơn.

Từ khi chấp bút viết cuốn tự truyện này đến nay, tôi luôn lựa chọn phương thức trần thuật với nhịp điệu đều đều, nội dung ngắn gọn dễ hiểu, đó là vì muốn mọi người có thể dễ dàng chấp nhận phần sau của câu chuyện hơn.

Khi ấy có tất cả mười một người tham dự hội nghị, trừ sáu vị lãnh đạo ra, thì năm người chúng tôi đều là những thành viên được lựa chọn tham gia nhiệm vụ. Đến giờ phút này, tôi vẫn giữ bí mật danh sách thành viên năm đó. Trên thực tế, chẳng cần nhìn, tôi cũng có thể đọc làu làu tên tuổi của họ.

Năm thành viên được chọn gồm tôi, Vương Tứ Xuyên, Điền Tiểu Hội, Chu Cường và Abdul Memeti. Tôi và Vương Tứ Xuyên thuộc thành viên thám trắc địa chất cơ sở, Điền Tiểu Hội và Chu Cường là người của viện, trong đó Điền Tiểu Hội chính là anh Điền, sau đó tôi mới biết anh ấy chính là học trò của Lý Tứ Quang, thời ấy đã lên tới chức chủ nhiệm, tuy tên là Tiểu Hội, nhưng thực tế anh ấy hơn chúng tôi khá nhiều tuổi.

Tôi không biết lai lịch của Abdul Memeti, nghe tên thì đoán là người dân tộc Ngô Duy Nhĩ, tôi cũng chỉ biết anh ta làm công tác chỉ huy ở hậu

phương.

Chu Cường là nhà quay phim, trước đây tôi chưa từng gặp anh ta, nhưng sau khi được cứu thoát và tham gia cuộc họp “lùa vịt” lần thứ nhất, anh ta chính là người lắp đặt máy quay.

Cả quá trình buổi họp diễn ra rất ngắn. Tuy ngắn gọn nhưng thực ra buổi họp đó đã giao phó cho chúng tôi một nhiệm vụ không được phép chối từ.

©STENT: <http://www.luv-ebook.com>

Họ nói với chúng tôi rằng, chúng tôi phải thâm nhập vực sâu. Lần này không dùng cáp thép mà sẽ bay thẳng xuống đó.

Họ vừa nói xong, Vương Tứ Xuyên liền đưa mắt nhìn tôi ra ý quẻ bói của cậu ta đã trúng phóc, nhưng cậu ta không hề tỏ ra đắc ý mà ẩn trong vẻ mặt trông rất hình sự là nỗi buồn đau, lo lắng.

Sur trưởng Trình báo cáo, đây vốn là kế hoạch đã được vạch ra từ trước, ngay từ lần đầu anh Miêu may mắn sống sót trở về và báo lại tình hình trong hang động, họ đã bắt đầu hình thành kế hoạch này. Kế hoạch có hai phương án, phương án thứ nhất là chuẩn bị nhập khẩu một chiếc máy bay cỡ lớn từ Liên Xô, nhưng sau khi mối quan hệ giữa Trung Quốc và Liên Xô xấu đi, thì rất khó tiến hành hoạt động nhập khẩu. Phương án thứ hai là sử dụng loại máy bay hiện có của Trung Quốc, nhưng phương án này cần rất nhiều thời gian, bây giờ nếu vận chuyển các linh kiện như thiết bị lắp ráp đến đây sẽ tốn một thời gian khá dài.

Cuối cùng, Bùi Thanh phát hiện trong kho lắp ráp có linh kiện máy bay ném bom của quân Nhật, vì đường ray cất cánh ở đây đều được thiết kế theo quy cách của Nhật, nên họ quyết định sẽ sử dụng những linh kiện này và lắp ráp thành chiếc máy bay ném bom Shinzan.

Sau khi các kĩ sư chẳng quản ngày đêm làm việc miệt mài, thì cuối cùng chiếc máy bay cũng được lắp đặt hoàn tất, vì Trung Quốc vẫn chưa có phi hành gia có thể lái loại máy bay ném bom hạng nặng này nên họ phải tìm một phi hành gia Liên Xô lưu trú tại Trung Quốc để làm cơ trưởng và một phi công của Quốc dân đảng đã đầu hàng làm cơ phó.

Trong thoáng chốc, tôi ý thức được người mà họ vừa nói đến chính là Ivan, nhưng Ivan vẫn chưa xuất hiện, rõ ràng tổ bay không cần biết chuyện của chúng tôi.

Cảm giác của tôi lúc đó rất khó diễn tả bằng lời, về nội dung sau này của cuộc họp, tôi hoàn toàn không thể cho vào đầu. Có điều vào thời khắc ấy, tôi đã hoàn toàn chấp nhận số phận.

Sau cuộc họp, chúng tôi được sắp xếp tiến hành kiểm tra sức khỏe, còn công việc sau đó là tiếp tục chờ đợi.

Thông qua Chu Cường, tôi biết về thân thế thực sự của Ivan. Anh ta là phi hành gia công huân của Liên Xô, lúc thường thì làm huấn luyện viên huấn luyện bay, vì kĩ thuật bay vô cùng xuất sắc, nên anh ta được mệnh danh là “Ivan điên”. Nghe nói trước đây để cầu hôn Viên Hỷ Lạc, anh ta đã lái máy bay ném bom nhào lộn nhiều vòng trên không với kĩ thuật cực khó. Những động tác ấy lẽ ra tuyệt đối không thể thực hiện được, thế mà anh ta đã may mắn thành công.

Bởi hành động đó nên Viên Hỷ Lạc mới nhận lời cầu hôn của anh ta, có điều cũng vì chuyện này nên anh ta bị đưa ra tòa án binh, để tránh án phạt, anh ta tình nguyện trở thành một trong những thành viên trong loạt chuyên gia cuối cùng đi viện trợ Trung Quốc, nhưng chẳng bao lâu sau thì mối quan hệ Trung - Xô bị đóng băng, vì Viên Hỷ Lạc anh ta quyết định ở lại Trung Quốc, không về nước nữa.

Có thể nói vào thời điểm đó, anh ta là người duy nhất ở Trung Quốc có thể điều khiển máy bay ném bom tiến hành chuyến bay không tương ấy.

Tôi nghe mà chẳng biết phải làm gì, chỉ cảm thấy mình càng hết đất diễn, so sánh giữa tôi và anh ta thì tôi chỉ là một anh kỹ sư địa chất hạng quèn, còn anh ta là phi hành gia công huân, hơn nữa anh ta lại từng có một tình yêu mãnh liệt với Viên Hỷ Lạc.

Có điều dù sao cô ấy cũng rời đi rồi, sau này chắc chẳng còn cơ hội gặp lại nhau, bất luận Viên Hỷ Lạc nghĩ thế nào thì giữa tôi và cô ấy hoàn toàn không tồn tại bất kì mối quan hệ nào nữa.

Trong thời gian chờ đợi, tôi cứ suy nghĩ lung tung, còn Vương Tứ Xuyên thì vô cùng lo lắng, nhưng chúng tôi không hề thảo luận về chuyện này, thứ nhất là vì không được phép, thứ hai là vì chúng tôi đều chẳng còn tâm trạng mà nói, thử hỏi ai trên đời có tâm trạng thảo luận xem mình sẽ chết như thế nào?

Vì phải lắp đặt máy quay nên Chu Cường chui vào trong tấm màn trước, nhưng anh ta không nói gì với chúng tôi, chỉ bảo sẽ chụp một vài tư liệu để gửi về mặt đất. Để sau này khi công khai cảnh quay không bị mọi người phát hiện ra là máy bay Nhật, anh ta phải lấy băng dính dán trùm lên cò Nhật.

Anh ta đã bỏ công ra làm chuyện này thì có nghĩa là về cơ bản máy bay đã thành hình, nghĩ vậy lòng tôi bất giác càng thêm thấp thỏm lo âu.

Tình bạn sâu nặng giữa tôi và Vương Tứ Xuyên có lẽ cũng được hình thành trong thời gian này. Khi ấy chúng tôi còn ôm nỗi hoài nghi, lo sợ về mọi thứ xung quanh và cả sự nhận thức chung về rất nhiều sự vật, bởi vậy

nên mới dễ tin nhau, đương nhiên còn một điểm quan trọng nhất, đó là thời đó chưa có nhiều lợi ích để cho chúng tôi tranh giành.

Nếu là bây giờ, thì chưa chắc tôi và Vương Tứ Xuyên đã trở thành bạn tốt, bởi tính cách giữa hai chúng tôi quá ư khác biệt.

Chúng tôi đã tâm sự rất nhiều trong quãng thời gian này, tâm sự về lý tưởng, hiện thực và tương lai. Vương Tứ Xuyên nghi ngờ nhiều suy nghĩ của tôi, thậm chí là cả vài quan điểm khác nữa. Tôi phát hiện một số tư tưởng cậu ta phóng khoáng hơn hẳn mình, thực chẳng khác nào tổ tiên của cậu ta.

Bất kể nói gì thì trong đội ngũ mười một người, tôi và Vương Tứ Xuyên trở thành đồng minh là một sự thật, sở dĩ giờ phút này tôi có thể ngồi đây và viết về những năm tháng hào hùng ấy cũng là nhờ phước may đến từ tình bạn của mình.

Đã đến lúc vào trong màn.

Tuy trước đó chúng tôi đã biết bên trong là gì, nhưng khi nhìn thấy thực tế lại là một chuyện hoàn toàn khác.

Vén tấm màn bước vào trong, cả không gian bỗng sáng bừng nhờ đèn khí, một chiếc máy bay to kèn còi đang nằm trên đường ray, lưng lửng như một khẩu pháo, nó hướng mũi vào khoảng không thăm thẳm phía sau con đập.

Lần đầu tiên trong đời tôi nhìn thấy chiếc máy bay chiến đấu vĩ đại như vậy, thân máy bay màu xanh đen với những đường cong thuôn dài khiến lòng tôi chột trào dâng một cảm giác lạ thường. Đầu tiên, tôi không ngờ nó to như thế, tàn tích của nó dưới sông ngầm đã khiến tôi kinh ngạc, giờ đây

tận mắt nhìn thấy nguyên bản của nó, tôi lại càng chấn động hơn, mà điều lạ kì hơn là chẳng ngờ trông nó lại yêu dị như thế.

Tôi nghĩ có lẽ từ cổ chí kim chỉ mình tôi dùng từ “yêu dị” để hình dung về máy bay chiến đấu, nhưng đúng là tôi có cảm giác như vậy, khối máy móc bằng sắt thép khổng lồ này trông chẳng khác gì một con quái vật.

Chúng tôi được dẫn đi tham quan khoang máy bay, bên trong toàn mùi hàn xì và mùi sơn chưa khô. Giá thép tròn tròn trên trục chính trông giống như bộ xương sườn của con người. Kỹ thuật viên giải thích cho chúng tôi hiểu rất nhiều kiến thức cơ bản, như chúng tôi đang đứng ở vị trí nào trong máy bay; sau khi máy bay cất cánh sẽ cảm nhận thấy hiện tượng gì khác so với lúc ở trên mặt đất v.v...

Tôi chẳng lọt tai được câu nào, người cứ bông bênh như trong mơ, tôi mơ thấy mình ngồi trong máy bay chiến đấu Shinzan, trước mặt là màn đêm mênh mang không bờ bến, nhưng lòng tôi lại vô cùng bình lặng.

Chương 39: Cất cánh

Thời gian cất cánh càng lúc càng gần, ngày thứ hai sau khi hội nghị kết thúc, Vương Tứ Xuyên tìm vệ binh xin mảnh giấy để viết mấy lời dặn dò, cậu ta chỉ sợ lỡ mình hi sinh, thì chẳng để lại nhắn nhủ gì. Tôi bị nhiệm theo cậu ta, cũng viết một bức thư gửi về cho gia đình, tôi nhét bức thư vào trong phong bì, rồi nhờ tổ chức mang lên mặt đất.

Mấy cô nữ binh trong bộ phận tổ chức đều nhìn chúng tôi với ánh mắt khác lạ, tôi không dám nói ánh mắt ấy thể hiện sự ngưỡng mộ, nhưng chí ít

là sự nhiệt thành. Nghĩ đến con đường bất định phía trước, lòng tôi chợt dâng trào một cảm xúc khó nói thành lời

Không thể ép mình dừng suy nghĩ linh tinh, thế mà chớp mắt cái một tuần đã trôi qua, ban ngày chúng tôi tham gia huấn luyện, buổi tối thì họp nhóm, ngày nào cũng có người đọc đi đọc lại cho chúng tôi nghe một câu khẩu hiệu “giai cấp vô sản can trường”, có điều lạ là, đến tận giờ phút ấy chúng tôi cũng không cảm thấy sợ hãi gì lắm. Chẳng bao lâu sau, thời khắc định mệnh đó cuối cùng cũng đến.

Đêm trước ngày xuất phát, chẳng ngờ tôi có thể ngủ ngon thế, mới sáng sớm tôi đã đến địa điểm tập kết, tới nơi thì phát hiện khá nhiều lính công binh đã có mặt ở đó, người phụ trách nhiệm vụ bắn phóng đã thử đi thử lại rất nhiều lần suốt cả đêm trước.

Một mình tôi ở nơi tập kết chờ đợi những thành viên khác tới, bao gồm cả gã Ivan - tay trưởng cơ mà tôi không muốn làm việc cùng nhất, sau đó, đội ngũ chúng tôi đi vào trong máy bay.

Cơ sở phát cho chúng tôi mỗi người một bộ trang phục dành cho phi hành gia, tất cả đều là đồng phục bay của quân Nhật, có lẽ họ tìm thấy chúng trong nhà kho. Mấy người chúng tôi còn mặc vừa, nhưng Vương Tứ Xuyên và Ivan hơi cao to lực lưỡng, mặc bộ đồ này vào cộng thêm đội chiếc mũ phi công lên đầu thì trông thật tội nghiệp!

Chúng tôi nhanh chóng ngồi vào vị trí của mình, thắt dây an toàn, nghe giọng nói phát ra từ khoang lái, bên ngoài vọng vào vô số tạp âm, như tiếng hò hét, tiếng máy móc gõ đập ầm ầm... Chúng tôi ngồi cứng đờ như khúc gỗ.

Không phải tại căng thẳng, chúng tôi chỉ thấy bất lực và tê liệt.

Gá kẹp cố định thân máy bay sử dụng là loại gá kẹp thép vô cùng kiên cố dùng trên đường ray, giá cất cánh và hạ cánh cộng thêm sáu gá kẹp, mỗi gá kẹp nặng ước chừng sáu mươi ki-lô-gam được vặn chặt bằng loại ốc vít cỡ đại. Bây giờ máy bay sắp cất cánh, lính công binh phải nới lỏng những gá kẹp này ra, công việc ấy tốn khá nhiều thời gian.

Cạnh đó, tất cả đèn halogen đều đang được định vị lại, hướng gió là yếu tố rất quan trọng, bởi giờ đây chúng tôi không cất cánh giống như bình thường, nếu gió thổi thốc xuống thì chúng tôi sẽ bị ép phải hạ cánh nhanh hơn, có khi chưa kịp tăng tốc đã lao thẳng xuống đáy vực rồi cũng nên.

Tôi không biết tất cả những bộ phận đang bận rộn làm công việc gì, nhưng rõ ràng chỉ cần họ sơ suất một chút là mạng của chúng tôi sẽ phiêu du xuống âm tào địa phủ ngay tức thì.

Có lẽ bỏ gá kẹp ra khiến máy bay rung lên. Trong lúc lộn nhộn, Vương Tứ Xuyên đưa cho chúng tôi mỗi người một điều thuốc, người cầm kẻ không. Vương Tứ Xuyên lại hỏi ba chiến sĩ giúp chúng tôi kiểm tra sức khỏe lần cuối quê họ ở đâu.

Ba người họ, một ở Cam Túc, một ở Sơn Tây và một ở Cáp Nhĩ Tân.

Vương Tứ Xuyên thở ngắn than dài: “Sao kẻ nam người bắc thế không biết?”

Một bậc đàn anh đứng trong đám bảo, họ là lính dưới trướng của nguyên soái Hạ Long, tuy tuổi còn trẻ nhưng đã tham gia cách mạng từ rất sớm, họ là những đồng chí từng thân chinh trận mạc thực sự, năm hai mươi một tuổi làm nhân viên hậu cần trong quân ngũ, chẳng bao lâu thì đất nước giải phóng, vì đều xuất thân bần nông, nên ngoài quân đội ra họ chẳng còn nơi nào để đi cả.

Tôi thấy một người là đồng hương thì liền đến gần nói với cậu ta mấy câu bằng tiếng địa phương, cậu lính mừng hơn hở, nhưng tôi vẫn kịp nhận ra phía sau nụ cười ấy là sự căng thẳng không thể che giấu.

Tôi cười méo mó, lòng thầm nghĩ, cậu căng thẳng nỗi gì, người phải bay xuống vực là bọn tôi cơ mà!

Sau khi kiểm tra cho chúng tôi xong, họ liền đứng nghiêm hành lễ, rồi ra khỏi máy bay. Tôi nhìn họ đi như thể đang hành lễ tiễn biệt trước những di thể, tâm trạng đột nhiên cảm thấy vô cùng khó chịu.

Bùi Thanh không nói gì, trong khoang không được phép hút thuốc nên cậu ta cầm điếu thuốc vầy vò chẳng còn ra hình dạng gì. Vương Tứ Xuyên vỗ vai Bùi Thanh bảo: “Đừng đàn mặt ra thế! Nhiệm vụ lần này không nguy hiểm lắm đâu, bọn Nhật rơi máy bay mà chết mỗi một tên, nên chẳng đến lượt chúng ta đâu mà sợ.”

Bùi Thanh liếc xéo Vương Tứ Xuyên, chậm rãi nói: “Tôi không sợ chết, tôi tứ cố vô thân chẳng giống các anh.”

Vương Tứ Xuyên đá đùi: “Tốt quá! Cậu đã giác ngộ cao thế thì lúc máy bay trở về mà cần giảm nhẹ trọng lượng, tôi sẽ vứt cậu xuống trước nhé!”

Bùi Thanh không phản bác, cậu ta chẳng đếm xỉa gì đến lời mỉa mai của Vương Tứ Xuyên, chỉ hỏi lại: “Các anh có nghĩ thăm dò vực sâu bằng máy bay chưa hẳn là cách tốt nhất không?”

“Không bay thì làm thế nào?” - Vương Tứ Xuyên thắc mắc.

“Tôi nghĩ phương pháp thăm dò không gian tốt nhất là dùng tàu bay.” - Chu Cường đứng bên cạnh nói chen vào - “Thực ra bộ chỉ huy cũng từng

nghĩ đến cách này, nhưng nghe nói tạm thời chúng ta vẫn chưa có kỹ thuật chế tạo tàu bay.”

“Thực ra thì chẳng cần gì đến kỹ thuật cao siêu, nếu không có chiếc máy bay này thì lính công binh vẫn có thể trực tiếp xây sạn đạo xuống dưới.” - Bùi Thanh đáp - “Sao cứ nhất thiết phải dùng máy bay?”

“Cũng đúng! Đó quả là một cách!” - Anh Điền tham gia - “Người đông thì sức nhiều mà.”

Tôi nhận ra lời của Bùi Thanh còn hàm chứa một ẩn ý khác, nhưng cũng không tiện hỏi thêm, đang định chuyển đề tài thì nghe giọng nói phát ra từ khoang lái: “Công tác chuẩn bị của mặt đất đã hoàn thành! Máy bay chuẩn bị cất cánh!”

Phút chốc tất cả im phăng phắc, không ai nói câu gì. Vương Tứ Xuyên gài thuốc lên tai, giải thích với chúng tôi: “Đây là thói quen của dân tộc tôi. Làm vậy sẽ mang lại may mắn!”

Chúng tôi đưa mắt nhìn nhau, người nào cũng bắt chước Vương Tứ Xuyên gài điều thuốc lên tai, chỉ riêng Bùi Thanh là ghếch thuốc lên miệng, tựa người vào vách khoang. Sau mười phút yên ắng tuyệt đối, tôi nghe thấy tiếng động cơ bắt đầu nóng lên, thân máy bay rung ầm ầm.

Tôi không thể hồi tưởng lại quá trình cất cánh, đối với tôi đoạn kí ức ấy vừa rõ ràng hơn bao giờ hết lại vừa rất đổi mơ hồ, nhưng tôi có thể nhớ rõ mọi chuyện xảy ra sau mấy phút khởi động.

Bởi đường ray có tính đàn hồi, nên lúc cất cánh, máy bay rung chuyển dữ dội, dữ dội đến mức tôi tưởng nó sắp nhảy ra khỏi đường bay và đâm sầm vào con đập trước khi kịp bay lên.

Máy bay tăng tốc trong cơn rung lắc ầm ầm, ở giây đầu tiên, tất cả điều thuốc gài trên tai chúng tôi đều rơi xuống, Bùi Thanh ngậm thuốc cười nhạt nhìn chúng tôi, ánh mắt chứa đầy vẻ châm chọc.

Nhưng tôi chẳng dư thời gian để phẫn nộ, bởi ngay sau đó cơn chóng mặt liền ập đến, anh Điền bật kêu lên thành tiếng.

Tôi dán chặt người vào vách khoang, thấy ruột gan chực ộc lên tận cổ, tôi phải nghiêng rặng để nén cảm giác buồn nôn. Tốc độ chuyển động của máy bay càng nhanh thì cổ họng tôi càng như bị ai thít chặt, khó chịu không thể tưởng tượng được, lòng thầm nghĩ: “Mặc kệ mày cắt cánh hay lao đầu vào đâu, tốt nhất là nhanh lên một chút cho ông nhờ!”

Trong khoảnh khắc tôi chóng mặt muốn chết thì cơn rung lắc cuối cùng cũng dần biến mất, ngay cả tiếng chấn động khủng khiếp của máy bay cũng biến mất, bên tai chỉ còn âm thanh của dòng khí đối lưu, và tiếng động cơ. Tôi vừa thở phào nhẹ nhõm thì thân máy bay đột ngột hụp hẳn xuống, máy bay nghiêng sang một bên, đầu chúi xuống đột ngột và bắt đầu lao nhanh.

Tôi biết chúng tôi đã ra khỏi đập, cảm giác mất trọng lượng khiến anh Điền nôn thốc nôn tháo, đầu tôi rỗng tuếch, chỉ biết nắm chặt mọi thứ có thể nắm được, rồi cảm giác mất trọng lực từ từ biến mất, mọi thứ dần dần êm dịu trở lại, người tôi đầm đìa mồ hôi lạnh, ngẩng lên nhìn Bùi Thanh và Vương Tứ Xuyên, chẳng biết thế có phải đã thành công rồi hay không, chỉ nghe Ivan nói qua điện đàm không dây: “Đã bắt đầu bay ổn định, có thể cởi dây an toàn, bắt đầu thực hiện nhiệm vụ!”

Tôi rất muốn hít thở thật sâu mấy hơi, nhưng ngặt nỗi chẳng còn chút sức lực nào, mất một lúc lâu, tôi mới cởi được đai an toàn. Tôi và Vương Tứ Xuyên nhìn nhau, rồi nhìn sang anh Điền đang hôn mê bất tỉnh. Vương Tứ Xuyên cũng nôn.

Cưỡi ngựa và ngồi máy bay là hai chuyện hoàn toàn khác nhau, tôi méo miệng cười gượng, nhìn sang Bùi Thanh thì thấy cậu ta vội vã bước về phía cửa khoang như không thể chờ đợi thêm được nữa.

Không bật đèn nên chẳng nhìn thấy gì bên ngoài, tôi gọi Ivan bảo anh ta bật sáng tất cả bóng đèn treo ở phía ngoài, chẳng bao lâu sau ánh sáng trắng đã bùng lên, chiếu rọi cả một mảng vách vục. Vách vục là những tầng đá hoa cương màu đen khổng lồ, dưới ánh sáng trắng, trông chúng thật quái dị.

“Vục sâu! Ta đến đây!” - Tôi lầm nhảm trong đầu.

Chương 40: Nhật trình chuyến bay

Chúng tôi trải qua một tiếng đầu tiên của chặng bay trong nỗi sợ hãi, kinh ngạc và yếu đuối. Mười lăm phút sau anh Điền mới tỉnh lại. Chu Cường cũng nôn, nhưng anh ta vẫn mở máy quay cho mọi người có thể quan sát tình hình phía dưới máy bay. Chúng tôi lập tức tập trung sự chú ý vào máy quay.

Hiện lên trên máy quay là cảnh tượng sâu hun hút và tối mịt mùng. Đến tận giờ, mỗi lần ngồi máy bay vào ban đêm, lúc nhìn trời đêm qua khung cửa sổ, tôi vẫn còn kinh hãi ngỡ mình lại trở về thời khắc đầy hãi hùng đó.

“Đá hoa cương mi-ca đen!” - Anh Điền thốt lên, sau khi cảm giác buồn nôn dần lắng dịu, anh lau sạch chiếc mũ chụp đầu bị anh nôn ra bẩn bết, anh đến sau lưng chúng tôi, vừa ho vừa nói: “Loại đá này được hình thành ở kỉ thứ ba, giá có thể lấy một viên về làm mẫu thì tốt biết mấy.”

Đèn halogen chỉ chiếu sáng được một vạt vách động, vách đá màu đen lồi lõm trông rất hiểm trở. Anh Điền nhìn hoa văn trên khối đá được hình thành do quanh năm phải chịu áp lực và bắt đầu thao thao bất tuyệt giảng giải cho chúng tôi nghe về tri thức lý luận.

Chúng tôi đều chưa từng tiếp xúc với những kiến thức này nên cứ mặc cho anh Điền khua môi múa mép.

Hai vách động từ từ trôi lại phía sau, chúng tôi bay qua một miệng loa, vào sâu tít trong không gian khổng lồ. Bóng đêm nuốt chửng máy bay, đèn halogen dần trở nên vô tác dụng.

Dòng khí ở đây khá bình ổn, chỉ nghe thấy âm thanh của động cơ, máy bay bay rất chậm, chúng tôi bước đến giữa khoang, mở nắp ra và bắt đầu quan sát tình hình trên đỉnh động.

Mọi thứ ở đây đều có vẻ vô hạn, chỉ duy đỉnh động chắc chắn là có giới hạn.

Máy bay từ từ bò dần lên cao, chúng tôi nhìn thấy đỉnh động càng lúc càng gần hơn, cảm giác chẳng khác nào bị núi Thái Sơn đè lên đầu. Khoảnh khắc Tôn Ngộ Không bị Phật Tổ Như Lai úp lòng bàn tay đè xuống có lẽ cũng chẳng khác gì cảm giác của chúng tôi lúc này. Lại gần hơn chút nữa thì thấy phần trần của hang động lởm chởm toàn đá loại đá răng chó, những khối đá khổng lồ bị đứt gãy hình thành nên vô số mòm đá lồi hẳn ra cắm xuống dưới như những ngọn núi hiểm trở treo ngược ở trên đầu, chỉ cần chạm nhẹ vào bất cứ mòm đá nào trong số đó, chúng tôi sẽ lập tức thịt nát xương tan.

Máy bay không lên cao thêm nữa. Ở góc nhìn và tốc độ thế này, tôi nảy sinh ảo giác chỉ cần thò tay ra là có thể nắm được những mòm đá trên đầu.

Sau khi rời khỏi máy bay, tôi sẽ treo lủng lẳng trên đó, nhìn xuống phía dưới là vực sâu phủ toàn mây cho đến khi chết đi.

Chẳng bao lâu sau, sự hưng phấn ban đầu của chúng tôi đều nguội dần, phần vì chẳng còn gì để xem nữa, phần vì khi cảm giác căng thẳng tốt độ qua đi, thì con người sẽ bình tĩnh trở lại.

Lúc này, Bùi Thanh chợt đứng lên, một mình đi tới khoang phóng đạn.

Tôi và Vương Tứ Xuyên nhìn nhau.

Vương Tứ Xuyên nói: “Đúng là loại khủng chuyên hành động quái gở, lúc nào cũng làm ra vẻ thù sâu oán nặng!” Tôi cười gượng, nghĩ thầm: loại người như Bùi Thanh cũng không phải lần đầu tiên gặp, họ đúng là rất khó chơi, có điều Bùi Thanh quả thực không hòa đồng cho lắm, chắc bởi cậu ta quá thông minh!

Thử nghĩ mà xem, nếu bạn ở cùng một lũ vừa ngốc nghếch và vừa trông hạnh phúc hơn bạn rất nhiều, thì bạn cũng khó mà biết nên đặt mình vào vị trí nào.

Mấy tiếng đồng hồ sau, chúng tôi lần lượt ghi nhật kí quan sát, cơ bản thì chúng tôi toàn viết nhăng nhít mà thôi. Trong dải không gian này, thực ra không có nhiều điều cho chúng ta quan sát, nên chẳng bao lâu sau, chúng tôi đã không còn việc gì để làm.

Ba tiếng sau, máy bay bắt đầu hạ thấp độ cao xuống phần đáy vực.

Máy bay bay rất chậm, tất cả chúng tôi đứng chen chúc ở các ô cửa sổ nhỏ xíu để có thể quan sát tình hình bên ngoài rõ hơn.

Từ vị trí của Chu Cường nhìn xuống, sương mù phía dưới trông như những đám mây, cảnh vật mờ mờ ảo ảo. Ở khoảng cách này nhìn xuống thì những quãng sương trắng tựa bông trông chẳng khác nào một dải vật thể rắn mềm mại. Máy bay có thể trực tiếp lướt trên mình nó.

Nhưng khi thực sự từ trên cao hạ xuống, thì chân tướng thực sự của dải sương khí này mới lộ diện ra.

Đó là loại thể khí màu xám. Nhìn thấy nó, tôi lập tức nhớ đến thể khí chứa thủy ngân trong khu khí độc, cổ họng bất giác như bị ai thít chặt. Tôi phát hiện, tuy thoạt nhìn thì sương khí này có vẻ đông đặc, nhưng thực ra phần biểu tầng vẫn đang lưu động dù rất chậm, chẳng rõ do luồng gió của máy bay tác động hay vì trong vực sâu có gió nhẹ.

Vương Tứ Xuyên và Bùi Thanh bắn rất nhiều đạn sáng vào sương mù, khiến cả một vùng lốm đốm sáng, phút chốc cảnh tượng trong sương hiện lên rõ ràng.

Nhưng chẳng có gì trong đó cả, không hề xuất hiện bất kì sự thay đổi quang ảnh nào, dường như đường tới đáy vực còn rất xa. Sương khí chứa kim loại nặng chặn đứng sóng ra đa, nên phía dưới kia sâu bao nhiêu thì e rằng phải xuống tới nơi mới biết được.

“Toàn thể đeo mặt nạ dưỡng khí! Chuẩn bị bay vào sương mù!” - Giọng nói trong tai nghe lại vọng ra.

Mấy người từng lãnh hậu quả của khí độc lập tức chụp mũ vào đầu, đèn đỏ nhấp nháy liên hồi, máy bay đột ngột rung lên, rồi bắt đầu tăng tốc hạ xuống. Chúng tôi đưa mắt nhìn quanh, thấy bốn bề dần trở nên mờ mịt.

Tầm nhìn hạ xuống cực độ, chẳng bao lâu sau thì hoàn toàn không trông thấy gì nữa. Ngoài cửa sổ mịt mù sương khói.

“Thế này thì nhìn thấy cái quái gì?” - Vương Tứ Xuyên kêu lên - “Hoa chìm trong sương còn gì là đẹp, có cách nào rẽ sương ra được không?”

Giọng nói trong tai nghe lại vang lên: “Không có cách nào! Hiện giờ phải xem có thể xuyên qua tầng sương để xuống tầng dưới hay không. Trong giai đoạn này đành phải vậy thôi.”

Lúc họp nhóm, anh Điền từng nêu ra một giả thiết khá táo bạo rằng tầng sương khí này có lẽ giống như tầng mây trên mặt đất, nó chia bóng tối trong dải hư vô này thành hai phần trên và dưới, vấn đề là chúng tôi không biết tầng sương khí đó dày bao nhiêu.

Thực ra chuyện này khá nguy hiểm, bởi nếu tầng sương quá dày, thì chúng tôi rất dễ bị lệch hướng bay và đâm thẳng vào vách động. Còn nếu anh Điền phán đoán sai và phía dưới tầng sương chính là đáy vực thì chúng tôi không những không thể nhìn thấy tình hình phía dưới, mà thậm chí còn cắm thẳng đầu xuống đất.

Mọi người đều trở thành đôi mắt của máy bay, chúng tôi cố căng mắt nhìn về hướng của mình, chỉ cần xuất hiện tình hình gì là lập tức thông báo cho Ivan, mặt khác cũng liên tục phóng đạn phát sáng để xem nó có chạm phải chướng ngại vật gì phía dưới hay không.

Không gian yên lặng như tờ, chẳng ai nói với ai câu nào. Máy bay tiếp tục hạ thấp độ cao, nhưng dường như vẫn chưa hạ xuống tới tầng mây.

Cuối cùng không kìm được, Vương Tứ Xuyên hỏi: “Anh Điền, hay anh đoán nhầm đấy? Hạ xuống tiếp là chạm đáy, làm gì có tầng mây nào dày thế?”

Anh Điền đáp: “Cậu quên đây là sương thủy ngân à? Nó vốn không phải là mây. Chúng ta lại không thể dự tính được độ sâu của nơi này nên chỉ còn cách mạo hiểm!” - anh Điền nói với vẻ không được tự tin cho lắm.

Vương Tứ Xuyên vỗ vào tai nghe hỏi Ivan: “Bây giờ chúng ta đang ở độ sâu bao nhiêu?”

“Ba ngàn một trăm mét!” - Ivan đáp - “Anh Điền, nếu tiếp tục hạ xuống là sẽ đâm phải đáy đó!”

Lúc này Bùi Thanh mới tỏ ra hơi bất ngờ, cậu ta quay sang hỏi lại tôi: “Đã hạ xuống bao nhiêu mét rồi?”

“Hơn ba cây số!” - Tôi trả lời.

Cậu ta nhìn nhiệt kế rồi thốt lên với vẻ khó hiểu: “Lạ thật! Nhiệt độ đang hạ xuống.”

“Thế thì có gì lạ! Điện Diêm La đương nhiên phải lạnh lẽo chứ!” - Vương Tứ Xuyên thủng thẳng chen vào, nhưng vừa nói xong thì mặt cậu ta lập tức biến sắc: “Ồi chết! Thế thì không đúng rồi!”

Chu Cường không hiểu, hỏi lại: “Sao mà không đúng?”

Vương Tứ Xuyên liền giải thích cho anh ta một hồi, nghe xong, Chu Cường cũng rất lo lắng: “Vì sao nhiệt độ lại hạ? Lẽ nào lý luận bị sai ư?”

“Không phải! Tôi cảm thấy chắc sương khí ở đây có tác dụng cách nhiệt rất tốt, hơn nữa nó lại rất dày cho nên nhiệt độ trong lòng nó thấp hơn nhiệt độ bên ngoài.”

“Thế thì sao anh phải hoảng hốt?” - Chu Cường càng thấy lạ lùng hơn.

“Hơi khí của thủy ngân nặng hơn hơi nước, nên khả năng cách nhiệt cũng tốt hơn. Nhiệt độ hạ xuống chứng tỏ chúng ta đang đi vào nơi hơi khí thủy ngân dày hơn, hay nói cách khác là chúng ta đang bay tới phía dưới của tầng sương. Nhưng thủy ngân chỉ bốc hơi khi được gia nhiệt, bởi vậy những nơi sinh ra hơi thủy ngân là nơi có nhiệt độ tương đối cao. Trước đây, chúng ta cho rằng có lẽ phía dưới tồn tại rất nhiều quặng thủy ngân hoặc hồ thủy ngân cũng xuất phát từ phán đoán này. Thế mà bây giờ nhiệt độ càng lúc càng hạ thấp, điều đó chứng tỏ khả năng sẽ xảy ra tình huống thứ ba - thủy ngân nằm ở tầng sâu hơn dưới địa mạch, sau khi được gia nhiệt nó bốc hơi qua các kẽ nứt dưới vực sâu, sau đó hình thành sương mù thủy ngân. Và như thế có nghĩa là khoảng cách giữa mặt đất và tầng thủy ngân rất ngắn.”

Bùi Thanh đứng bên cạnh bổ sung thêm: “Nhiệt độ hạ thấp chứng tỏ chúng ta đã bay đến rất gần đáy vực rồi.”

Chu Cường hướng ánh mắt sang anh Điền, anh Điền đáp ứng: “Bùi Thanh... Đây chỉ là suy đoán của cậu mà thôi.”

Bùi Thanh nói: “Nhiệt độ xuống thấp là sự thực, rất có khả năng chúng ta chỉ cách mặt đất khoảng một ngàn mét nữa thôi. Nếu đáy vực có sườn núi thì chúng ta chết chắc rồi.”

Vương Tứ Xuyên cảm tai nghe lên, nhắc nhở Ivan, vẫn còn chưa nói được mấy câu thì Chu Cường đứng cạnh nhìn ra ngoài chột kêu lên. Tôi vội vàng chạy đến cửa sổ thì nhìn thấy một khối đen đen trông như đỉnh núi đang lấp ló xuất hiện trong màn sương dày, máy bay gần như bay sát sạt đến đỉnh núi đó.

Người tôi vã mồ hôi lạnh, nhìn sang Vương Tứ Xuyên, Vương Tứ Xuyên lập tức hét lên: “Bay lên cao mau! Chúng ta sắp đâm xuống đáy

rồi!”

Ivan ở đầu kia của tai nghe vẫn chưa hiểu gì, tôi liền xông lên tháp pháo nhìn về phía ngọn núi, dường như chỉ trong khoảnh khắc, trong dải sương mờ xám hiện ra vô số bóng đen hiểm ác, nhìn hình dạng thì có vẻ nó là một khối đá khổng lồ lừng lững như trái núi.

Đây chính là một phần của khe nứt mà chúng tôi nhìn thấy lúc trên đỉnh động, nó đổ sụp ở không động, sau đó rơi từ trên cao xuống, chất đóng dưới đáy vực. Ivan hạ tháp máy bay đến một độ cao nhất định, bây giờ toàn bộ phần đỉnh nhô ra của núi đá đều hiện lên tua tủa.

Vương Tứ Xuyên xông vào buồng lái, lúc này Ivan đã nhìn thấy cảnh tượng đáng sợ trước mắt từ lâu, anh ta kéo đầu máy bay lên, vòng qua những bóng đen góm ghiếc đó. Chúng tôi nhìn xuống mà vã mồ hôi lạnh, ban nãy chỉ cần xử lý nhầm lẫn một chút thôi, thì cả hội chúng tôi đều đi đời rồi.

Hình dạng bóng đen đó trông giống hệt một chiếc đầu ngựa khổng lồ, nó to lớn không thể tưởng tượng được, trong khi đó tầm nhìn của máy bay lại vô cùng hạn chế, khoảng cách ngắn ngủi này chẳng khác nào một chiếc xe siêu tốc đang chạy với tốc độ 300km/h thì đột nhiên có một bức tường chình ịch xuất hiện cách đó chỉ một trăm mét.

Theo phản ứng bản năng, Ivan lập tức điều khiển máy bay lạng sang một bên, thân máy bay nghiêng một góc 70° khiến tôi ngã bổ nhào trên khoang, rồi thấy máy bay lao thẳng tới chỗ bóng đen với một đường cong thật đáng sợ, bóng đen đang thần tốc tiến lại gần, cuối cùng nó “ầm ầm lao đến” trong sương khí và sượt qua máy bay, cơ hồ chỉ cách máy bay nhiều nhất mười mét và ít nhất là ba mét. Tôi nhìn thấy khối đá đen sì ấy rõ ràng hơn bao giờ hết sượt qua thân máy bay mà mắt mờ dại đi.

Tim tôi lúc ấy không phải đập nhanh mà là hoàn toàn ngừng đập, huyết dịch tưởng như đông lại.

Trong trí não tôi, quá trình thân máy bay lướt qua bề mặt của khối đá rõ ràng đến từng chi tiết, cả quá trình đó kéo dài chưa đến ba mươi giây, nhưng tôi cảm giác nó đằng đằng như thể ba mươi phút.

Sau khi máy bay liệng qua, thân máy bay gần như nghiêng thành một góc 90°, máy bay chiến đấu không có khả năng nhào lộn trên không, chỉ cần nhào lộn là sẽ phơi bụng chẳng khác nào con rùa, rồi rơi thẳng xuống đất, bởi vậy các phi công lái máy bay chiến đấu luôn khắc cốt ghi tâm là phải liên tục giữ cánh ở trạng thái thẳng bằng.

Tôi nghe Ivan hét lên một tiếng, thì biết lúc này anh ta hoàn toàn không điều khiển máy bay mà chỉ lái theo bản năng, chẳng hiểu sao tôi cũng bất giác hét to theo anh ta. Trong khoảnh khắc ấy, không hiểu đã xảy ra chuyện gì mà đột nhiên tôi thấy đầu mình như có vật nào đó vừa lướt qua.

Ngẩng đầu lên thì thấy một bóng núi xuất hiện ngay trên đỉnh đầu. Khi tôi còn chưa kịp kinh ngạc thì trong sương khí bất thành linh thò ra một góc núi đá, nó đập mạnh vào giá thép trên tháp pháo khiến toàn bộ kính trên tháp pháo liên vỡ tan tành chỉ trong nháy mắt.

Sát na nghe thấy tiếng ầm ầm dữ dội, tôi rút cổ lại, ngẩng mặt đón cơn cuồng phong, gió cơ hồ thổi bạt cả người. Tôi kéo dây bảo hiểm, rồi nhìn bốn phía, đột nhiên phía trước mặt chợt sáng lên, không còn kính, tôi gần như lộ hẳn ra ngoài tháp pháo, nhưng như vậy tầm nhìn lại trở nên vô cùng thoáng đãng. Tôi ưỡn ngực đón gió rồi quay một vòng, nhìn xuống đáy vực, tôi ngó người kinh ngạc.

Sâu trong đêm tối, giữa những mỏm đá răng chó đan cài vào nhau, tôi nhìn thấy một dải ánh sáng đèn mờ ảo ở tí dưới vực thẳm.

Chương 41: Phía dưới vực sâu

Máy bay nhào lộn vù vù, chẳng còn nhận ra góc độ gì nữa.

Ánh đèn biến mất trong chớp mắt, tôi không tin vào mắt mình lắm chẳng biết có phải trong cơn rung lắc điên cuồng, tôi đã nhìn nhầm đạn phát sáng thành dải đèn hay không, nhưng lúc đó nghĩ lại thì thấy tôi không hề nhìn nhầm. Dải ánh sáng đó ở rất xa, và lại còn ở dưới những bóng đen này.

Máy bay liên tục nghiêng cánh mấy lần, tôi thò đầu ra cố nhìn lại, nhưng chẳng thấy góc độ đó đâu nữa. Trong lúc nóng vội, tôi cởi dây an toàn ra thì lập tức rơi từ trên pháo tháp xuống khoang máy bay.

Tình cảnh trong khoang rất thê thảm, Chu Cường bị dập mạch và bị thương ở đầu, mọi thứ đều bay loạn xạ. Tôi vừa định đứng dậy thì bị chiếc đèn pin nảy lên đập trúng cằm, đau đến ứa nước mắt. Vương Tứ Xuyên chạy đến hỏi: “Cậu không sao chứ? Ban nãy có chuyện gì thế?”

Tôi không còn tâm trí nào để ý đến cậu ta, lao như điên về phía cửa sổ và nhìn ra ngoài nhưng chẳng thấy gì trong màn đêm tối đen như mực.

Máy bay lại nghiêng cánh gấp, tôi bám chặt vào thành cửa sổ, suýt chút nữa đã ngã lộn nhào. Vương Tứ Xuyên hét lớn: “Thắt dây an toàn vào!”, tôi vội vàng chụp lấy sợi dây và thắt ngang bụng, cậu ta hỏi tôi: “Cậu vừa nhìn thấy gì thế?”

“Ánh đèn!” - Tôi đáp - “Phía dưới có ánh đèn!”

“Đèn ư?” - Vương Tứ Xuyên tròn mắt kinh ngạc - “Có hoa mắt không đấy?”

“Có mà hoa mắt thấy cậu là tổ tiên loài người ấy!” - Tôi chửi, cậu ta lập tức chạy ra cửa sổ quan sát, những người khác cũng lập tức chạy theo và nhìn xuống dưới vực. Vương Tứ Xuyên gọi: “Ánh đèn ở chỗ nào?”

Tôi trả lời: “Góc đây không phải, góc ban nãy mới nhìn thấy được!”

Vương Tứ Xuyên lại đổi sang cửa sổ khác, nhưng vẫn không nhìn thấy gì, sau khi chạy qua chạy lại mấy lần, cậu ta quay sang nhìn tôi, ánh mắt lộ vẻ hoài nghi.

Tôi biết giờ có giải thích thế nào với cậu ta cũng vô ích, hơn nữa khi này bắn bao nhiêu pháo sáng như thế, tôi cũng không dám khẳng định một trăm phần trăm.

Lúc này, máy bay bay rất ổn định, bóng đèn phía dưới đã trôi dần về phía sau, tôi vừa ngẫm nghĩ vừa quan sát. Bất chợt, Bùi Thanh ngồi bên cửa sổ búng tay ra hiệu cho chúng tôi qua đó.

Chúng tôi liền chạy bỏ đến chỗ cậu ta, thì nhìn thấy một dải ánh sáng rất lớn. Máy bay bay vòng qua một khối đá màu đen thì thấy quy mô của ánh sáng đèn còn lớn hơn tôi tưởng tượng rất nhiều. Nó trải dài miên man. Chắc chắn không phải đạn pháo sáng.

Chúng tôi ngây dại nhìn ánh đèn ở nơi thâm u phía dưới những khối đá quái dị mãi cho đến khi chúng dần dần mất hút trong sương mù. Bóng đèn khắp tứ phía cũng từ từ lui lại phía sau, sương khí màu xám bắt đầu bao trùm lấy thân máy bay.

Máy bay lại bay lên cao, Ivan nói trong tai nghe: “Thoát hiểm!”, sau đó cơ phó trèo ra khỏi buồng lái leo lên tháp pháo kiểm tra tình hình tồn thất.

Chúng tôi cũng lui ra khỏi cửa sổ, người nào ngồi chỗ nấy, cảnh tượng vừa rồi khiến chúng tôi chuyển từ trạng thái kinh ngạc khiếp đảm sang cảm giác xáo trộn phức tạp.

“Mẹ kiếp! Chẳng lẽ là ánh đèn thật sao?” - Sắc mặt Chu Cường vàng như nghệ, cậu ta thốt lên - “Ai ở dưới đó thể nhỉ?”

“Chẳng lẽ là bọn Nhật? Chúng xuống đó thật ư?” - Vương Tứ Xuyên đập đầu vào cửa sổ.

“Hay là hiện tượng tự nhiên nào đó?” - Chu Cường hoài nghi - “Ánh sáng lân tinh hay AV^[1] chẳng hạn?”

[1] AV (Atmospheric Vortex): là một hiện tượng tự nhiên khiến sản sinh dòng điện. Khi luồng không khí ẩm tràn vào một không gian tròn thì tại đó, chênh lệch nhiệt độ giữa buồng khí này và không khí phía trên sẽ tạo ra một cơn lốc xoáy làm quay nhiều tua-bìn gió và tạo ra dòng điện.

Chúng tôi nhìn nhau lắc đầu, chỉ ít trong trí nhớ của tôi thì chưa bao giờ mình nhìn thấy một hiện tượng phát sáng tự nhiên lại trải dài đến thế, hơn nữa ánh sáng lại vô cùng ổn định, không hề bị nháy, hiện tượng phát sáng tự nhiên không thể đạt đến mức độ đó được. Trong đầu tôi gần như khẳng định chắc chắn đó chính là ánh sáng của đèn điện.

Mỗi khối đá khổng lồ dưới lòng đất đều cao đến ngàn mét. Những ánh đèn này thấp thoáng ẩn hiện ở nơi sâu của đáy trái núi đá khiến tôi chợt nhớ đến “Phiên chợ giữa biển La Sát” trong Liêu trai chí dị. Nếu phía dưới sương mù ở đáy vực sâu quả thật có một đào nguyên thoát tục đầy bí ẩn và ma mị như thế thì đúng là quá quý dị.

Tôi nghĩ đến mấy loại vật tư thiết bị và bức điện báo không ngừng lặp đi lặp lại được phát ra từ vực sâu cất giữ ở nhà kho trong căn cứ địa, chẳng biết có phải những suy đoán trước đây của chúng tôi đã đánh giá quá thấp năng lực của bọn Nhật hay chẳng? Có lẽ vậy! Bọn chúng thực sự là tốp thứ nhất hạ cánh xuống vực sâu và xây dựng tuyến tiền tiêu ư?

Mọi người lại họp thảo luận. Tôi, Vương Tứ Xuyên và Bùi Thanh đều là kiểu người thực tế, chúng tôi biết rõ mớ lí luận của nhóm phần tử trí thức kia không ổn rồi. Bùi Thanh nhắc ông nghe nhắc nhở Ivan ghi lại các tọa độ phương trí để lúc trở về phải chú ý đến nó hơn. Đột nhiên, cơ phó đang kiểm tra trên tháp pháo liền hét lớn: “Bên trái! Phía dưới bên trái đã xảy ra chuyện kìa!”

Nhóm anh Điền còn chưa kịp hoàn hồn, họ lao sầm sập sang bên trái trong vô thức. Tôi thăm nghĩ đứng ở cửa sổ làm sao mà nhìn thấy gì, nên liền phóng lên tháp pháo và hỏi cơ phó xem có chuyện gì và đang xảy ra ở đâu?

“Ánh đèn!” - Cơ phó thảng thốt - “Ánh đèn bay lên cao theo chúng ta kìa!”

Tôi nhìn theo hướng anh ta chỉ, chỉ thấy trong sương mù ở phía dưới bên tay trái máy bay quả nhiên xuất hiện mấy chùm sáng mờ ảo, chúng chỉ cách máy bay chúng tôi tầm bốn trăm mét.

Lúc đầu, tôi còn cho rằng ánh sáng đèn dưới đáy vực chiếu theo chúng tôi, nhưng khi quan sát kĩ thì thấy chắc chắn không phải, bởi vì chúng có ba bốn luồng sáng thôi, mà cũng không sáng lắm, lúc mờ lúc tỏ.

Đó là gì vậy? Lẽ nào là một loại sinh vật kì lạ? Nhưng nó rõ ràng là ánh đèn. Ánh đèn nhân tạo của con người.

Máy bay tiếp tục bay lên cao hơn, ánh đèn vẫn bám sát theo chúng tôi và giữ khoảng cách rất đều đặn. Từ vị trí này xuống, trông chúng hoàn toàn tĩnh tại, mấy lần Ivan tăng tốc hoặc giảm tốc, nhưng đối phương vẫn lập tức điều chỉnh tốc độ theo.

Trong phút chốc, mọi người đều bước vào trạng thái sẵn sàng lâm trận, nỗi sợ hãi trong lòng tôi dần dần quánh đặc lại. Bất luận đó là thứ gì nhưng chắc chắn chúng tôi đã thu hút nó từ vực sâu bay lên không trung.

Vương Tứ Xuyên nói đúng, nó chắc chắn không phải sinh vật, bởi vì quan sát mức độ ổn định của ánh đèn thì biết nó là một loại máy móc nhân tạo, có điều do màn sương chắn tầm nhìn nên chúng tôi chẳng thể nhìn rõ diện mạo của nó. Theo phân tích của cơ phó, thì khả năng lớn nhất: đó chính là một chiếc máy bay.

Ngay lúc ấy, trong đầu tôi xuất hiện một suy nghĩ rất hoang đường, chẳng lẽ bọn Nhật lại xây dựng sân bay dưới đáy vực và bây giờ chúng cho máy bay chiến đấu đi theo dõi chúng tôi? Nếu là vậy thật thì viên phi công ắt hẳn phải già khủ để đại vương rồi.

Dù gì thì mọi suy đoán đều quá mức hoang đường nên biện pháp duy nhất nên làm bây giờ là bay ra khỏi tầng sương mù xem nó có bám đuôi theo ra nữa hay không. Cẩn tắc vô áy náy, Ivan điều khiển máy bay lên cao với tốc độ cực chậm, rồi tiếp tục bay thẳng với tốc độ ấy để có thể dễ dàng ứng phó trước những biến cố bất ngờ. Suốt chặng đường chẳng ai nói với ai câu gì, mọi người đều chăm chú quan sát và chờ đợi. Cuối cùng sương mù xung quanh cũng trở nên mỏng hơn, rồi chúng tôi thấy mình từ từ nổi lên khỏi tầng sương, thế mà vật mang theo ánh đèn kia vẫn bám riết theo sau.

Tim chúng tôi đập thành thịch như tiếng trống thu quân khi nhìn thấy ánh sáng kia càng lúc càng hiện ra rõ hơn, sau đó tầng sương chợt rung rinh, rồi

một chiếc máy bay khổng lồ rạch tầng không lộ diện ngay trước mắt chúng tôi.

Nó chính xác là một chiếc máy bay của Nhật, thân hình rất to lớn nhưng không phải máy bay chiến đấu mà cũng giống như chúng tôi, nó là máy bay ném bom.

“Chuẩn bị chiến đấu!” - Tôi lập tức quay đầu xuống chân tháp và hét lớn khiến mọi người hơi hoảng loạn. Tôi cắn chặt răng, thầm nghĩ trên đời này đúng là chẳng chuyện lạ gì mà không có.

Hội Vương Tứ Xuyên thay đạn pháo sáng bằng súng đạn thật, Ivan thể hiện quyền chỉ huy của một cơ trưởng, anh ta bắt đầu bật đèn tín hiệu hỏi chiếc máy bay phía dưới.

Tôi không hiểu loại ngôn ngữ này nhưng chắc nó giống như ngôn ngữ phát cò. Đây là loại ngôn ngữ thông dụng quốc tế, đèn ở đuôi máy bay sáng nhấp nháy, tôi không biết Ivan vừa nói gì nhưng chắc chắn không phải những lời giao hảo.

Một lúc sau, đuôi máy bay phía dưới cũng nhấp nháy ánh đèn, không ngờ họ hồi đáp lại chúng tôi. Tôi hỏi cơ phó xem vậy là ý gì? Cơ phó nhìn và im lặng ngẫm nghĩ, lát sau mới đáp với vẻ đầy nghi hoặc: “Cũng không hẳn là hồi đáp. Họ nháy đèn y như chúng ta!”

“Hay vì là tín hiệu ngôn ngữ mới nên đám người Nhật đó không hiểu?”

Ivan nói qua tai nghe bằng khẩu âm tiếng Trung lơ lơ bảo rằng không thể có chuyện đó, loại ngôn ngữ này đã được sử dụng ngay từ khi anh ta tham chiến trên chiến trường Đức quốc xã.

Tôi lơ mơ không hiểu gì, Vương Tứ Xuyên nói: “Mặc kệ nó! Cứ đánh trước rồi nói sau!”

“Trung - Nhật đã đình chiến, về mặt lý thuyết thì chúng ta không nên tấn công bọn họ trước.” - Ivan nói - “Phải tuân thủ công ước quốc tế!”

“Khi sự kiện thăm sát Nam Kinh diễn ra thì công ước quốc tế ở đâu?” - Vương Tứ Xuyên hất hàm hỏi - “Cần gì phải giữ đạo lý với bọn Nhật lùn?”

“Đánh bọn Nhật thì chúng ta cũng đâu có lợi lộc gì?” - Tôi dần hòa - “Mà còn chẳng biết ai bị ai đánh rụng trước đây.” Quan sát chiếc máy bay phía dưới, tôi luôn cảm giác có điều gì đó không ổn lắm.

Ivan vẫn tiếp tục dùng đèn tín hiệu để giao tiếp với đối phương, tôi nhìn đèn tín hiệu trên máy bay của chúng tôi tiếp tục nhấp nháy, còn đèn của chiếc máy bay bay phía dưới lặp lại tín hiệu y như của chúng tôi hết lần này đến lần khác, thì càng thấy quái lạ hơn.

Tại sao hai chiếc máy bay này lại có nhiều điểm tương đồng đến vậy? Bất luận tần suất hay tốc độ nhấp nháy đèn và cả ngoại hình của chiếc máy bay nữa, đều giống y như chiếc máy bay của chúng tôi, càng nhìn tôi càng cảm thấy có chỗ nào đó không đúng lắm. Tôi gọi to hỏi mọi người trong khoang: “Ai có ống nhòm không?”

Vương Tứ Xuyên đưa cho tôi, tôi vội vàng đưa cái ống nhòm lên quan sát. Vừa nhìn một cái thì cả cơ thể tôi lập tức cứng đờ. Tôi nhìn thấy toàn bộ phần kính trên tháp pháo của chiếc máy bay phía dưới cũng đều bị vỡ vụn.

Hơn nữa, điều khiến tôi nổi da gà nhất là, tôi phát hiện chiếc máy bay kia cũng là máy bay Shinzan giống y hệt của chúng tôi.

“Lẽ nào nó chính là chúng ta?” - Tôi thẳng thốt kêu lên - “Hay là hình ảnh trong gương?”

Chương 42: Nhìn thấy chính mình

Tôi tụt xuống tháp pháo, nói với mọi người suy luận của mình.

Vương Tứ Xuyên lập tức phản đối, cậu ta yêu cầu tôi đưa ra lý luận và bằng chứng, nhưng làm sao mà tôi có thể đưa ra được, tôi chỉ biết sự thực nó là vậy. Anh Điền bảo tôi đừng hoảng, rồi nói thực ra đây cũng không phải hiện tượng kì bí gì, bởi có khả năng đó chỉ là hiệu ứng khúc xạ ánh sáng, mật độ không khí không đồng đều cộng thêm ánh sáng ở một góc độ đặc biệt sẽ xảy ra hiện tượng ảnh qua gương trong không khí, hiện tượng này có cùng nguyên lý giống như hiện tượng ảo cảnh thành phố nổi trên mặt biển.

Anh Điền nói xong, chúng tôi cứ bán tín bán nghi. Thoạt nghe thì thấy anh ấy nói rất có lý, nhưng trước đây sức mạnh ngôn luận của anh Điền đã khiến chúng tôi suýt phải bỏ mạng, nên giờ đây chúng tôi đều hoài nghi trước mỗi lời anh ấy nói.

Vương Tứ Xuyên đưa ra nghi vấn: “Ảo cảnh thành phố trên mặt biển có thể rõ ràng như thế này được sao?”

“Dưới lòng đất tồn tại nguyên một hang động khổng lồ đường này còn xảy ra được, thì ảo cảnh có rõ ràng hơn bình thường một chút cũng đâu kì lạ gì?” - Anh Điền đáp - “Chúng ta phải tin vào sự thực chứ!”

Vương Tứ Xuyên ngẫm một lát rồi lại hỏi: “Không đúng! Thế vì sao ảo cảnh diễn ra lại chậm hơn cảnh ngoài thực vài giây? Nếu là ảo cảnh thì nó phải sáng cùng lúc với tín hiệu đèn của chúng ta giống như soi gương mới phải chứ?”

Ivan phát đèn tín hiệu để thử nghiệm, quả nhiên tín hiệu của chiếc máy bay kia đáp lại giống y như của chúng tôi nhưng chậm hơn hai mươi giây.

“Đồng chí bác, mời đồng chí giải thích!” - Vương Tứ Xuyên hỏi dồn.

Anh Điền không trả lời nổi, mặt tái mét như trúng gió, ấp úng trong miệng: “Điều này...”

“Thực ra, muốn biết chiếc máy bay kia có phải chúng ta hay không rất đơn giản. Chúng ta chỉ cần bắn đạn pháo sáng, chiếc máy bay kia chắc chắn không thể có loại đạn này, mà nếu có thì màu sắc cũng không thể nào giống y hệt.” - Bùi Thanh thủng thẳng nói, rồi ra hiệu bằng mắt.

Cậu ta thay đạn thật trong súng thành đạn pháo sáng, rồi bắn liên mười mấy phát lên không trung. Đạn pháo sáng mang theo vệt đuôi rạch một đường sáng lóa trên màn đêm thăm thẳm.

Tôi nín thở nhìn chiếc máy bay quái dị. Hai mươi giây sau, nó cũng bắn ra mười mấy đốm sáng giống y hệt bay vào dải bóng tối mênh mông.

“Màu sắc giống y hệt, tần suất cũng thế!” - Anh Điền đắc ý nhận xét - “Cậu nhìn đi! Đã thấy chưa? Tôi nói không sai chứ? Đây chắc chắn là một hiện tượng tự nhiên chưa từng được phát hiện. Có lẽ nó liên quan đến sương thủy tinh, chúng ta đã biết thủy ngân là nguyên liệu chính dùng để làm gương...”

Tôi thở phào nhẹ nhõm, chí ít cũng biết đó không phải máy bay của bọn Nhật, bất giác cảm thấy suy nghĩ khi nãy của mình thật nực cười.

“Nơi này tà mị bỏ mẹ!” - Vương Tứ Xuyên phần nộ chửi đồng, nhưng thoáng nhìn là biết điều khiến cậu ta bức tức thật sự chính là vẻ mặt đắc thắng của anh Điền.

Tôi liếc nhìn chiếc máy bay phía dưới thêm lần cuối, bỗng trong lòng cứ thấp thoáng cảm giác thấy vẫn còn điểm gì đó không đúng. Cảm giác lo lắng âm ỉ ấy khiến tôi thực sự không thoải mái. Và sự thực là mọi việc xảy ra sau này đã chứng minh cảm giác khi ấy của tôi hoàn toàn chính xác. Chiếc máy bay đó đúng là có vấn đề lớn, nhưng đợi khi chúng tôi phát giác ra thì đã quá muộn. Có điều đó là những chuyện về sau.

Sau một hồi sợ bóng sợ gió, mọi người cũng dần dần bình tĩnh trở lại, nếu có thể bỏ mũ chụp phòng độc trên đầu xuống, thì tôi nhất định sẽ lấy nước lạnh vỗ lên mặt.

Chu Cường chụp lại cảnh tượng tự nhiên bất thường đó. Tôi nhìn đồng hồ, kể từ lúc bắt đầu cất cánh đến giờ đã tròn năm tiếng, tôi chui vào khoang lái, định thảo luận với Ivan về hành trình kế tiếp.

Ivan thấy tôi đến, liền nói: “Tôi cũng đang định tìm anh.”

Thấy sắc mặt anh ta không ổn, tôi liền hỏi xem đã xảy ra chuyện gì?

Ivan để ý không có ai đứng sau lưng tôi, liền tắt nút liên lạc nội bộ và nói: “Anh ngồi xuống đây!”, anh ta chỉ vào ghế của cơ phó.

Tôi do dự trèo sang, anh ta lại chỉ vào đồng hồ: “Thứ nhất, lúc chúng ta đột kích từ sương mù bay ra, tôi phát hiện máy bay đã tiêu hao quá nhiều xăng.”

Tôi không hiểu các chỉ số trên đồng hồ, liền hỏi: “Quá nhiều là bao nhiêu?”

“Quá nhiều là chúng ta chỉ có thể bay thêm ba, bốn tiếng đồng hồ nữa là sẽ rơi xuống.”

Tôi phải tư duy một hồi mới phản ứng lại được với thông tin anh ta vừa đưa ra: “Ý anh là chúng ta không thể trở về được nữa phải không?”

“Cũng chưa đến nỗi. Tôi tắt hai động cơ, rồi chậm chậm bay trở về, nếu may mắn thì có thể bay được tới đích, sau đó hạ cánh thì dựa vào cánh lượn. Tôi nghĩ với kỹ thuật của mình thì chuyện này cũng không khó lắm. Chỉ có điều, chúng ta không thể bay được xa như bọn Nhật và thế nghĩa là nhiệm vụ lần này không thể nào hoàn thành được.”

Tôi trầm nghĩ, dẫu có hoàn thành nhiệm vụ mà không đem được vật cần đem về thì cũng vô ích. Nhớ đến khẩu khí khi nãy của anh ta, tôi lại hỏi: “Đó là chuyện thứ nhất, còn chuyện thứ hai? Chuyện thứ hai là gì?”

Anh ta đáp: “Anh nhìn sang phía trái mà xem!”, tôi liền quay đầu nhìn ra ngoài khoang lái, thì phát hiện ở sâu trong bóng tối phía tay trái, đèn halogen soi tới một thứ. Đó chính là vách đá.

“Anh cho máy bay bay sát vách đá à?” - Tôi ngạc nhiên hỏi.

“Không phải! Khi nhìn thấy vách đá, tôi cũng thấy kì lạ, địa hình ở đây hoàn toàn khác với những gì chúng ta dự đoán. Vừa xuống đến đây, tôi liền phát hiện lúc nãy khi chúng ta bay ở dưới sương mù, thì chúng ta đã vòng tránh mấy lần liền. Lúc đó tốc độ của máy bay lại rất nhanh, không biết có khả năng máy bay đã bay sang một ngã rẽ khác chăng, và bây giờ chúng ta

đang sa vào một hang động khác, hơn nữa hang động này đang ngày càng thu hẹp. Không gian này không đủ rộng cho máy bay quay đầu...”

Tôi vẫn chưa hiểu lắm, bảo anh ta giải thích rõ hơn. Vốn tiếng Trung của Ivan không nhiều để có thể diễn đạt một cách trôi chảy, nghĩ một lát, anh ta nói: “Anh có nhớ hình ảnh cuối cùng trong cuộn phim của bọn Nhật không?”

Tôi gật đầu. Anh ta tiếp lời: “Tôi là phi công, bởi thế chi tiết mà tôi chú ý đến có khả năng không giống các anh. Lúc máy quay quay cảnh cái...”, anh ta ngưng một lát, rõ ràng không tìm ra được từ ngữ để diễn tả về bóng người khổng lồ chiếu trong cuộn phim.

Tôi liền giúp: “Thứ đó! Anh có thể gọi nó là thứ đó.”

“Lúc nhìn thấy thứ đó...” - Anh ta liếm môi, rồi lấy tay mô phỏng hình dạng của chiếc máy bay, sau đó anh ta biểu diễn động tác ‘máy bay’ nghiêng cánh trước mặt tôi, rồi tiếp lời: “Khi bay tới gần thứ đó, máy bay quay đầu lại với góc quay rất rộng, bởi thế máy quay phim mới có thể quay được thứ đó ở nhiều góc độ. Khi đó tôi đã thắc mắc một chuyện, nhưng vì cảnh trong phim quá mờ nên tôi cũng không chắc chắn và không đặt câu hỏi với mọi người. Bây giờ tôi phát hiện nghi vấn khi ấy của tôi đã trở thành vấn đề thực tế. Anh hãy nhìn khoảng cách giữa hai bên vách, tôi quan sát bằng mắt thường thì thấy nó tương tự với khoảng cách lúc chiếc máy bay trong cuộn phim thực hiện cú quay đầu gấp, nhưng máy bay của chúng ta quá lớn, nên không thể quay đầu như của bọn Nhật được. Điều đó có nghĩa là nếu chúng ta cố tình quay đầu thì sẽ đâm phải vách đá.”

“Vậy bọn Nhật quay đầu bằng cách nào?”

“Đây chính là nghi vấn của tôi lúc ấy.” - Ivan đáp - “Khi đó tôi cảm thấy bất luận là vận tốc hay độ rộng của góc quay đầu, thì máy bay chiến đấu

đều không thể nào thực hiện được. Chiếc máy bay quay trong cuộn phim chắc chắn là loại máy bay cỡ nhỏ.”

“Không thể!” - Tôi lắc đầu phủ nhận, chúng tôi đã tận mắt nhìn thấy tàn tích của chiếc máy bay, trên đó còn tìm thấy vị trí gắn máy quay.

“Thế thì còn khả năng thứ hai. Cảm giác về không gian và tốc độ của máy bay trong cuộn phim đều hoàn toàn không giống với thực tế. Bởi vậy có thể kết luận, địa điểm quay phim trong cuốn phim không phải nơi này. Chúng ta đã đi nhầm đường rồi!”

Chương 43: Nhào lộn

Nói thật, lúc ấy tôi cũng chưa hiểu lắm, có điều cũng biết được đại khái ý của anh ta. Sao lại đi nhầm đường được? Lẽ nào trong động này vẫn còn lối rẽ khác ư? Song tôi biết giờ không còn thời gian để kinh ngạc. Hai vấn đề này xuất hiện cùng lúc có nghĩa là chúng tôi đang gặp phiền phức lớn.

“Vậy anh có cách gì không? Anh là phi hành gia công huân, nếu không có cách, anh đã không nói cho tôi biết việc này.”

“Không! Thông báo với chiến hữu rằng chúng ta sắp hi sinh cũng là một trong những nghĩa vụ của phi công.” - Anh ta trả lời bằng giọng rất điềm tĩnh - “Nhưng đúng là có cách, chỉ có điều xác suất thành công cực kì thấp.”

“Thì anh cứ nói ra đi!” - Tôi đập vào người anh ta.

Ivan nói: “Khoảng cách trái phải không đủ, song khoảng cách trên dưới thì lại đủ. Chúng ta có thể nhào lộn xem thế nào.”

“Máy bay ném bom có thể nhào lộn được ư?”

“Anh quên lý do gì khiến tôi bị đuổi ra khỏi ngành rồi sao? Làm vậy đúng là rất khó nhưng chiếc máy bay này nhỏ hơn chiếc máy bay tôi từng nhào lộn rất nhiều nên tôi nghĩ xác suất thành công sẽ lớn hơn một chút.”

“Anh định nhào lộn thế nào? Cần chúng tôi phải làm gì? Tụng kinh ư?” - Tôi mĩa mai.

Rõ ràng Ivan không hiểu hàm ý trong câu đùa của tôi, anh ta tiếp tục dùng tay mô tả: “Tôi sẽ cho máy bay lộn đảo chiều, nghĩa là sau khi máy bay lật ngửa bụng lên trời thì nó sẽ rơi vào trạng thái mất lái, rồi lao xuống. Nếu lúc này có thể không chế tư thế của máy bay thật tốt thì tôi sẽ mượn lực quán tính để cho máy bay nghiêng cánh và lật úp trở lại, đồng thời mở hết mã lực kéo máy bay bay lên.

Máy bay không thể cứ thế bay về phía trước mà thực hiện động tác nhào lộn, bởi làm vậy sẽ khiến máy bay trực tiếp rơi vào trạng thái rơi tự do, độ cao ấy không đủ cho tôi kéo máy bay lên nên chúng ta chỉ có thể bay lên cao rồi nhào lộn trên không. Để có được độ cao thích hợp, chúng ta phải hạ xuống vùng sương mù như lúc này. Tôi cần các anh giúp tôi quan sát bằng mắt.”

Tôi gật đầu và hỏi: “Lúc nào bắt đầu?” Anh ta nhìn đồng hồ xăng, đáp: “Nhiều nhất còn mười phút cho các anh suy nghĩ và chuẩn bị.”

Tôi thầm chửi thằng cha Liên Xô này chậm như rùa, làm gì mà giờ này mới thông báo cho mình. Tôi lập tức vỗ ghế quay trở lại khoang sau, rồi hét to với đám người đang ồn ào thảo luận: “Mẹ kiếp! Thắt chặt dây an toàn, nắm chắc những gì có thể nắm, mỗi người phụ trách một ô cửa sổ. Chúng ta chuẩn bị hạ xuống vùng sương mù.”

Mọi người ồ lên như chợ vỡ, Vương Tứ Xuyên kêu to: “Cậu điên à?”

“Không còn thời gian giải thích.” - Tôi nói - “Nếu không nghe lời tôi, thì các cậu chỉ có thể tự đi bộ về!” Tôi vỗ vai bảo họ lập tức làm theo lời mình, sau đó tôi trèo lên tháp pháo, gọi cơ phó xuống: “Anh trở về vị trí của mình đi. Chỗ này để tôi!”

Lúc này, Ivan mở loa và nói: “Bất luận nhìn thấy gì đều phải hét lên thông báo. Lúc máy bay nhào lộn, tôi không thể nhìn thấy bất cứ thứ gì.”

“Nhào lộn? Nhào lộn cái gì?” - Vương Tứ Xuyên hỏi, nhưng lời còn chưa dứt thì máy bay đã hạ thấp độ cao với tốc độ nhanh đến chóng mặt.

Suýt chút nữa tôi đã bị văng ra khỏi tháp pháo, tôi vừa cố gắng đứng vững bằng cách nắm chặt vào hai bên thành, vừa nghiêng răng, cuồn phong thổi ù ù khiến đầu tôi như muốn vỡ đôi.

“Ê Ngô! Tốt nhất cậu hãy giải thích cho tôi, nếu không tôi sẽ tố cáo cậu với cấp trên đây!” - Vương Tứ Xuyên đứng dưới hét lớn.

Tôi lẩm bẩm chửi trong họng: “Cố nội nhà cậu, thích nói gì thì cứ việc, chỉ cần sống sót rời khỏi đây, cậu muốn tố tôi tội phản cách mạng cũng xong.”

Máy bay gần như dựng đứng và lao vào trong sương mù, tầm nhìn hạ thấp đến tối đa. So với lần trước thì lần này đã man hơn nhiều, Ivan không ngừng thông báo độ cao trong tai nghe cho chúng tôi biết.

Tôi ở ngoài khung kính máy bay nên tầm nhìn rộng nhất. Có lẽ cả đời này tôi không bao giờ quên được trải nghiệm kinh khủng lần ấy.

Năm phút sau, chúng tôi đã có thể nhìn thấy những bóng đen thấp thoáng xuất hiện ở nơi sâu trong sương mù, tôi hét lên hỏi Ivan: “Tầm này đã được

chưa?”

“Độ cao này vẫn hơi nông so với lần trước. Chúng ta phải hạ cánh thêm chút nữa!” - Giọng Ivan vẫn cực kì bình tĩnh.

Tôi gần như trực diện nhìn thấy bóng đen trong sương mù càng lúc càng trở nên rõ ràng. Cảm giác này như thể máy bay sắp rơi đến nơi. Đúng trong sát na tôi nghĩ máy bay xong đời thì đầu máy bay lại đột nhiên kéo lên, rồi cả thân máy bay cũng được nhắc bổng. Ivan bắt đầu lẩm nhẩm mấy câu gì đó bằng tiếng Nga.

“Làm trò gì thế?” - Tôi hét lên hỏi.

“Đó là lời cầu hôn của tôi! Lần trước nhào lộn thành công cũng vì tôi liên tục lẩm nhẩm mấy câu ấy. Hy vọng lần này cũng may mắn.” - Anh ta trả lời - “Ước gì Hỷ Lạc có thể nghe thấy!” Trong lúc anh ta nói thì đầu máy bay đã hoàn toàn được kéo lên, thân máy bay bắt đầu xoay tròn. Máy bay mất tốc độ. Tôi đang đứng trên tháp pháo thấy trời đất quay cuồng, gần như không thể nhìn thấy gì nữa.

Máy bay gần như dựng đứng lao vào tầng sương. Tôi bám chặt lấy thành sắt, thấy mình sắp chúc đầu xuống đất liền bắt giắc hét to. Lúc này, Ivan vẫn kiểm soát chặt chẽ tư thế của máy bay. Máy bay bay đến một điểm rồi lộn ngửa, nếu thuận lợi thì trong quá trình rơi tự do, nó sẽ lật lại như cũ.

Động tác này gọi là nhào lộn trên không kiểu Tegel, một động tác kĩ thuật mà chỉ máy bay chiến đấu mới có thể thực hiện được. Vị huấn luyện viên không quân Liên Xô này không biết đang cho rằng mình tay nghề cao, gan lớn hay đã hoàn toàn mất hết hy vọng hay sao mà giọng nói của anh ta vẫn rất bình tĩnh - thậm chí nếu so với tiếng mắng chửi của Vương Tứ Xuyên hay tiếng nôn ọe của anh Điền thì giọng nói của anh ta chẳng khác

nào một kẻ ngoài cuộc, chứ không phải giọng của một người đang điều khiển máy bay thực hiện một động tác quái dị.

Khi máy bay đang cận kề giới hạn giữa mất lái và chưa mất lái, chẳng ngờ tôi lại trở nên vô cùng bình tĩnh, điều này vượt ra khỏi sự khổng chế của thể xác. Bạn cũng biết đấy, lúc ấy, chỉ một giây nữa thôi khi việc có thể khổng chế được con quái vật to lớn này hay không, hoàn toàn không phụ thuộc vào bản thân bạn, thì bạn sẽ cảm thấy số mệnh, thần thánh, niềm tin hay bất cứ từ ngữ gì bạn có thể hình dung hoặc gọi ra đều thực sự tồn tại. Chỉ trong khoảnh khắc đấy thôi, bạn mới có thể nhìn thấy vết tích của nó.

Máy bay dần dần lật lại. Lúc chúng tôi lại rơi vào vùng sương mù, thì máy bay gần như đã nhào lộn thành công. Lúc này giọng Bùi Thanh hét lên trong tai nghe: “Núi đá!”, đồng thời tôi lập tức nhìn thấy trong sương mù ở phía trái máy bay xuất hiện một bóng đen lưng lửng.

Giờ phút đó, máy bay đã rơi vào trạng thái mất lái, nên cơ bản không thể thực hiện được động tác né tránh. Tôi nhìn thấy bóng đen kia đang lao ầm ầm về phía mình, chỉ trong nháy mắt khoảng cách giữa hai bên được rút lại rất ngắn, chẳng biết có thể tránh được hay không.

Tôi nhắm nghiền mắt lại, hoàn toàn hiểu rõ lời của Ivan. Lốp người sống trong thời chúng tôi đúng là đã phải trải qua quá nhiều điều đúng sai có tính nguyên tắc, lúc nào cũng cảm thán rằng số phận trôi qua một cách vô ích, nhưng số phận rốt cuộc là gì thì chẳng ai có thể nói rõ được. Nhưng trong sát na chưa đến mười giây này, tôi có thể nói cho mọi người biết thế nào là số phận.

[©STE.NT](https://thuviensach.vn)

Khi tôi mở mắt ra thì thấy trái núi đá đỏ như dính sát vào trán tôi và trượt qua. Trong phút chốc, chúng tôi đã vượt qua dải núi, đầu óc tôi trống trơn,

Vương Tứ Xuyên lại thét lớn: “Á! Phía dưới! Bên trái có chướng ngại vật!”

Tôi nhìn sang thì thấy trên núi đá ở phía trái máy bay có rất nhiều mòm đá nhô lên lờm chờm; Vương Tứ Xuyên vừa nói xong thì cánh máy bay chạm ngay phải một tảng đá, máy bay lập tức rung lên dữ dội, tàn lửa bắn tứ phía. May mà chỉ lướt qua, nhưng trước mặt còn rất nhiều mòm đá răng chó lồi lên như vậy, thoáng nhìn đã biết không thể tránh nổi.

Tôi chợt lóe ra một sáng kiến, liền hét lớn: “Bắn rụng nó đi!”, nói xong tôi lập tức lên nòng, ngắm thẳng vào chỗ mòm đá nhô ra và quét một loạt đạn. Uy lực của pháo tự động rất lớn, nên trong phút chốc đá vụn trước mặt đã bay tung tóe. Phía sau cũng bắt đầu khai hỏa. Đạn bắn ra từ mọi vị trí trong máy bay kéo theo một vệt dài nhằm thẳng vào mòm đá nhô ra ở phía trước. Mòm đá đầu tiên đã bị bắn gãy. Chưa kịp hoàn hồn thì những mòm đá xếp thành hàng ở phía sau đã xuất hiện.

“Toi rồi!” - Vương Tứ Xuyên thét lên trong tai nghe, tôi còn chưa kịp nghĩ xem cậu ta nói có đúng hay không, chỉ biết hét trả bằng tất cả sức mạnh trong người: “Không được dừng bắn!” Lúc này mặc kệ nỗi sợ hãi, mặc kệ việc có thể sống sót được hay không, chúng tôi coi mòm đá nhô ra trước mắt chính là kẻ thù hung ác nhất của mình, tất cả hòng súng đều nhắm vào đó và bắn xối xả như thác lũ.

Trong cảnh đá bắn tung tóe, tôi cũng chẳng biết khối đá kia đã bị phá nát đến độ nào, cùng lúc ấy máy bay đã đâm thẳng vào những mòm đá. Tôi ngã bổ nhào xuống đất trong cơn rung lắc điên cuồng, tiếp đó tôi nghe thấy âm thanh mấy mòm đá rạch vào bụng máy bay.

Vài giây sau, máy bay đã đâm xuyên qua và bắt đầu chuyển động với một góc độ sai lệch rất nhỏ, thân máy bay dần dần rời xa núi đá và bay lên trên.

Tôi bò dậy, nhìn về phía sau, chỉ thấy kết cấu của khối đá đã trở nên lỏng lẻo, những tảng đá lớn bị chúng tôi đâm rơi lăn xuống dưới.

Xem ra việc xả súng đã phát huy tác dụng rất tốt, nếu không bị luồng đạn dày như thế bắn thủng lỗ chỗ thì những khối đá hoa cương này tuyệt đối không dễ bị đâm vụn, và bây giờ có lẽ thứ bị rơi xuống sườn núi không phải đá vụn mà là xác máy bay.

Ivan cười trong tai nghe, giọng cười rất đỗi phóng khoáng: “Tôi yêu các bạn!”, rồi anh ta lại cất tiếng cười vang.

Lần đầu tiên tôi nghe thấy Ivan cười. Vào thời đại ấy, phải vui mừng lắm thì mới dám phát ra tiếng cười hào sảng như vậy. Tôi choáng váng như vừa bị hạ đường huyết, may nhờ có dây an toàn, tôi mới không ngã khuỵu xuống, trong khoảnh khắc ấy tôi chợt nhớ đến Viên Hỷ Lạc - sau khi cô ấy nhận lời cầu hôn của Ivan, chắc hẳn gã xôm Liên Xô kia cũng phải phát ra tiếng cười thấu đến tận trời xanh như hôm nay.

Đây là người đàn ông thuộc về bầu trời, sao Viên Hỷ Lạc lại có thể chối từ một người đàn ông như vậy chứ?

“Ngô! Cậu xuống đây giải thích cái coi. Cậu vừa diễn trò gì thế?” - Vương Tứ Xuyên ở dưới hét vọng lên trên.

“Đợi chút nào!” - Tôi đáp, thực sự không còn chút sức lực nào nữa, tôi nhắm mắt và thở.

Chương 44: Bóng người

Tôi ngây người đứng trên tháp pháo, nhìn bóng đêm bủa vây tứ phía xung quanh, chưa bao giờ tôi thêm hút một điếu thuốc như lúc này. Tôi không muốn nghĩ về biến cố vừa xảy ra khi này, trong đầu tôi bất giác bập bênh hiện lên cảnh tượng lúc chúng tôi tập trung ở Jiamusi. Khi ấy tôi có tưởng tượng được tương lai của mình sẽ thế nào hay không? Rồi tôi lại nghĩ nếu có thể sống sót trở về thì liệu mấy tháng sau tôi có thể phân biệt được đâu là sự thực đã trải qua và đâu là mộng cảnh hay không?

Tôi gần như có thể khẳng định, chỉ cần ai đó kiên trì khẳng định hiện tại là một giấc mộng thì chắc chắn tôi sẽ hoài nghi chính mình, tuy giờ này ngẩng đầu nhìn quanh bốn phía thì tất cả đều thực đến nỗi không thể thực hơn được nữa.

Giọng Vương Tứ Xuyên vẫn đang thúc giục trong tai nghe, bảo rằng nếu còn không xuống thì cậu ta sẽ trèo lên lôi cổ tôi xuống. Tôi lười nhác tụt khỏi tháp pháo, kể lại vắn tắt tình hình xảy ra lúc bây giờ cho mọi người nghe.

Anh Điền nôn đến mức trông chẳng còn ra hồn người vậy mà không ngờ lại trách tôi rằng anh cũng là một trong những người chịu trách nhiệm, sao tôi không thương lượng với anh tình hình lúc đó, sao dám tự ý quyết định mà không thông qua sự đồng ý của anh, nếu anh báo việc này với cấp trên thì tôi đã phạm một lỗi lầm vô cùng nghiêm trọng.

Tôi chửi thề: “Đồ con lừa! Sao ông không nôn đến chết quách đi cho xong!” Lúc trước, ấn tượng của tôi về anh Điền không hề xấu, anh ta thuộc lớp người đi trước, là phần tử tri thức được nhà nước bồi dưỡng trưởng thành, lúc nào cũng nghiêm chỉnh, bất kì việc gì đều tuân theo mớ lý luận giai cấp chế độ mà anh ta hằng quen thuộc. Chuyện này vốn dĩ chẳng có gì to tát, trong đơn vị thời ấy, hễ ai có chút tri thức đều như vậy cả, một số đồng chí trong số họ thực lòng biến mớ lý luận ấy thành cương lĩnh, nhưng một số khác thì chỉ là loại đội lốt mà thôi.

Có điều lúc này tôi thực chẳng buồn đấu khẩu với anh ta, không đếm xỉa đến lời trách móc, tôi bỏ ra chỗ khác. Anh Điền không phải kẻ biết ứng phó với loại người như tôi, nên chỉ lúng búng phản nản mấy câu, thấy không có người phụ họa thì ngậm miệng luôn.

Lúc đó, tôi không hề biết chuyến bay âm thầm ấy đã làm rất nhiều thứ thay đổi, thậm chí vì chuyến bay ấy mà cuộc đời sau này của tôi cũng xảy ra những biến đổi không ngờ. Trong phần sau của câu chuyện tôi sẽ lần lượt nhắc đến, nó hoàn toàn không liên quan tới câu chuyện này.

Sau đó, chúng tôi trở về theo lối cũ, để tiết kiệm nhiên liệu nên Ivan tắt hết đèn halogen, ba tiếng sau đó diễn ra tương đối yên ắng.

Chính trong ba tiếng đồng hồ này, tôi bắt đầu manh nha ý niệm sẽ viết lại câu chuyện, đó là ý tưởng bột phát và xảy đến hoàn toàn bất ngờ, như thể có ai bỗng dưng nhét nó vào đầu tôi vậy. Một người không hề xuất sắc trong các tiết học văn hóa như tôi lại nảy ra một suy nghĩ khiến chính bản thân còn thấy ngạc nhiên.

Trong chiếc máy bay gần như vỡ nát, chúng tôi đã không ăn không uống trong suốt bảy tiếng đồng hồ, ngay cả đi tiểu tiện cũng phải cố gắng giải quyết thật nhanh chóng. Nhưng đó vẫn chưa phải điều khó chịu nhất, trong hoàn cảnh này, cơn nghiện thuốc tự nhiên lại bùng phát, nó cào cấu ruột gan, khiến chúng tôi cơ hồ sống không bằng chết. Vương Tứ Xuyên loay hoay nghĩ cách hút thuốc với cái mũ chụp trên đầu để giết thời gian. Tôi và Bùi Thanh thì nhắm mắt dưỡng thần.

Sự bình tĩnh chỉ kéo dài được ba tiếng, bắt đầu từ tiếng thứ tư trở ra, tất cả chúng tôi đều nghe thấy một tiếng động kì lạ phát ra trên máy bay, sau đó toàn bộ đèn trong khoang liền tắt ngóm.

Ban đầu chúng tôi rất căng thẳng, nhưng thấy cơ phó chui ra và giải thích rằng đường điện chiếu sáng bị hỏng, rồi anh ta bắt đầu đi kiểm tra.

Tôi đưa mắt ra ngoài cửa sổ nhưng chẳng nhìn thấy gì, chỉ nghe thấy âm thanh ầm ầm của động cơ.

Tôi chui vào khoang lái. Lần này anh Điền liền tò tò bám theo. Tôi thấy trước mặt tối thui, chỉ có mấy đốm sáng xanh của đồng hồ đo chỉ số. Ánh sáng lờ mờ phản chiếu lên gương mặt Ivan, khiến anh ta trông thật âm u, đáng sợ.

“Có sự cố gì sao?” - Tôi hỏi.

“Tạm thời thì chưa! Tốc độ tiêu hao xăng vẫn còn trong phạm vi kiểm soát của tôi, còn lại thì đều nằm trong bàn tay của Chúa.” - anh ta đáp.

Tôi chỉ vào màn đêm phía trước và hỏi: “Lái thế này anh có sợ không?”

“Đây là máy bay chứ đâu phải ô tô. Ban đêm, chúng tôi thường điều khiển máy bay theo thiết bị định vị.” - Anh ta giải thích - “Vả lại tuyến đường chiếu sáng cũng không phức tạp.” Ivan vừa nói xong thì đèn phía trước vụt sáng trong giây lát rồi lại tắt lịm. Dường như cơ phó sắp sửa xong đường điện.

Tôi yên tâm trở lại. Đang định rời khoang lái thì đột nhiên trong sát na ánh sáng vụt lóe lên, tôi cảm thấy dường như cách đây chừng mấy chục mét thấp thoáng xuất hiện một vật. Tôi nhìn về hướng đó nhưng không thấy rõ, vốn định cho qua nhưng không hiểu sao nghĩ đi nghĩ lại tôi vẫn thấy có gì đó không ổn.

Lúc này không được phép có bất kì sai sót nào. Tôi chạy xuống gọi Vương Tứ Xuyên, bảo cậu ta bắn đạn pháo sáng về phía bên phải xem ở đó

có gì.

Vương Tứ Xuyên vẫn chưa hoàn hồn, cứ tưởng lại xảy ra chuyện liền chửi đồng mấy câu rồi lập tức chạy lên, nhanh chóng lắp đạn pháo sáng và bắt đầu bắn về phía mũi máy bay.

Trong chớp mắt, phía phải của máy bay bùng sáng, tôi lao ra chỗ cửa sổ khoang lái thì thấy giữa nguồn sáng quả nhiên có thứ gì đó. Tôi căng mắt ra nhìn, vừa trông rõ, chân tôi liền mềm nhũn. Tôi không thể tưởng tượng được đó lại là một hốc mắt khổng lồ đang nhìn chăm chăm vào chúng tôi.

Cặp mắt đó rất lớn, tụt hẳn vào trong hốc. Độ lớn của nó thực khiến người ta vừa liếc qua đã tê bì da đầu.

Tôi chấn động không thốt nên lời, chẳng bao lâu sau thì mọi người đều nhìn thấy. Tôi nghe thấy Vương Tứ Xuyên lẩm bẩm trong tai nghe: “Trời ạ! Gì thế này?”

Máy bay càng lúc càng tiếp cận gần hơn, chúng tôi nhanh chóng nhìn thấy những bộ phận khác ngoài đôi mắt. Đó chính là một khuôn mặt đen sì đầy quái dị, hốc mắt lõm sâu, khuôn mặt chảy dài thê lè, ước chừng bằng mắt thì cũng đủ cao bằng tòa nhà năm tầng.

Lúc đó, máy bay bay rất ổn định, nên khi nhìn vào đầu người khổng lồ ấy, tôi có cảm giác như nó đang dần dần thò ra từ bóng tối. Cảm giác trong khoảnh khắc ấy rất khó hình dung được bằng các ngôn từ.

“Xem ra đây chính là chiếc bóng trong cuộn phim!” - Ivan nói với vẻ rất dừng dưng - “Không ngờ nó to thế!”

“Bắn thêm đạn pháo sáng!” - Tôi hét gọi phía sau, một loạt pháo sáng lại được bắn vào không trung, vô số đầu đạn chĩa thẳng về phía khuôn mặt.

Sau khi gia tăng ánh sáng, phần thân thể phía dưới khuôn mặt khổng lồ cũng hiện rõ. Tôi lập tức xác định đó chính là chiếc bóng khổng lồ mà chúng tôi từng nhìn thấy trong cuộn phim. Nó hiện ra với một tư thế vô cùng kì quái, đứng sừng sững trong sương mù.

Không ai nói với ai câu gì, bên tai chỉ còn âm thanh bắn pháo sáng, chúng tôi tập trung toàn bộ sự chú ý vào khuôn mặt đó. Bóng người khổng lồ càng lúc càng gần hơn khiến tôi nhìn thấy trên thân thể người khổng lồ chỉ chít những lỗ đen rất nhỏ, nó dày đặc chẳng khác nào bị sâu đục.

Nói những lỗ đen kia rất nhỏ là vì khoảng cách giữa máy bay với bóng người còn khá lớn, trên thực tế có lẽ những lỗ thủng đó phải rất to. Tôi yên lặng đứng nhìn, toàn thân lạnh toát, nghĩ đến cảnh tượng những cỗ thi thể bị niêm phong trong đường hầm, sau khi bị rửa nát, những cỗ thi thể ấy biến hẳn thành màu đen và trên thân cũng đầy những lỗ thủng.

Song tôi có thể khẳng định, bóng người khổng lồ trước mặt là một pho tượng đá, bởi ánh sáng tỏa ra trên thân nó chẳng khác nào ánh sáng phát ra từ các vách đá ở xung quanh. Đây là bức tượng do con người tạo nên. Nhìn khuôn mặt kì quái của tượng đá thì có vẻ không phải tượng Phật, cũng không phải khuôn mặt của bất kì tượng điêu khắc nào mà tôi từng gặp. Khuôn mặt này được tạc một cách thô sơ và cổ phác. Tôi không nhận ra nó là ai, dường như chỉ là một “người khổng lồ” mà thôi.

Máy bay lặng lẽ bay qua. Tôi phát hiện mình không thể suy nghĩ gì được nữa. Thứ này được sinh ra bằng cách nào? Lẽ nào từng có người cổ đại chui xuống vực sâu? Hơn nữa họ còn tạo ra một pho tượng hình người khổng lồ dường này trên một tảng đá khổng lồ?

Đó là ai? Dẫu dựa vào kĩ thuật hiện đại thì chúng tôi cũng không thể thâm nhập vực sâu một cách dễ dàng như vậy, rốt cuộc người cổ đại nào có

được sức mạnh kì diệu để tạo ra kì tích này?

Chương 45: Bùi Thanh

Trầm ngâm một lát, anh Điền mới lẩm bầm nói trong tai nghe: “Đây là tượng điêu khắc thời kì viễn cổ. Sao nó lại xuất hiện ở đây nhỉ?”

“Chắc nó bị sạt lún từ trên cao xuống.” - Bùi Thanh đáp - “Có lẽ pho tượng Khoa Phụ^[1] này được khắc trên mặt đất, sau đó vì tai họa địa chất nên nó mới chìm vào lòng đất, cuối cùng hang động sụp đổ khiến nó rơi xuống vực sâu.”

[1] Khoa Phụ: là người khổng lồ xuất hiện trong thần thoại “Khoa Phụ đuổi mặt trời”, thuộc bộ Sơn Hải Kinh của Trung Quốc.

“Có khả năng này sao?”

“Dẫu sao cũng nhiều khả năng xảy ra hơn việc suy đoán người cổ đại nhảy xuống vực sâu để khắc tượng.” - Bùi Thanh trả lời.

Có đúng như vậy không thì tôi không thể khẳng định nhưng tôi ý thức được trong vực sâu này chắc chắn còn ẩn chứa rất nhiều bí mật, đó là những bí mật mà chúng tôi vĩnh viễn không thể nào chạm tới.

Máy bay chậm chậm bay vòng qua người khổng lồ, thậm chí có lúc khoảng cách giữa máy bay với người khổng lồ chỉ còn hơn chục mét, chúng tôi nhìn rõ mồn một từng lỗ thủng, chẳng ngờ mỗi lỗ thủng có thể chứa vừa một người. Tôi có cảm giác dường như trong những lỗ này đều chứa một

thứ gì đó. Đáng tiếc là máy bay lướt vụt qua nó nên chúng tôi không kịp nhìn kĩ. Người khổng lồ đã ở sau lưng chúng tôi rồi biến mất trong đêm tối.

“Tiếc quá! Chúng ta không thể dừng lại xem!” - Vương Tứ Xuyên than thở - “Ai có thể phát minh ra loại máy bay biết dừng lại giữa chừng thì tôi nhất định sẽ ban thưởng cho người đó.”

“Cũng chẳng cần thiết phải dừng lại.” - Bùi Thanh nói.

“Đã chụp được chưa?” - Anh Điền hỏi Chu Cường, Chu Cường đáp: “Được rồi ạ!”

“Tốt! Nhiệm vụ của chúng ta đã hoàn thành!” - Anh Điền thở phào như thể vừa trút được một nỗi tâm sự.

Lúc này, một chuỗi tiếng động chột phát ra từ phía ngoài, thiết bị chiếu sáng ở ngoài máy bay đã phục hồi, đèn halogen lại bừng sáng.

“Lạ thật!” - Ivan lẩm bẩm. Tôi vỗ mấy cái lên mặt để thư giãn, cảnh tượng tôi nhìn thấy khi này có lẽ là cảnh tượng quái dị nhất mà tôi từng nhìn thấy trong cuộc đời này. Sự quái dị ấy đúng là quá quái, khiến giờ đây tôi bỗng trở nên vô cùng yên lặng, chỉ có điều tôi thấy hơi khó tư duy.

Ivan nhìn tôi, lắc đầu cười cười như thể anh ta cảm thấy phản ứng của tôi rất tức cười.

Tôi hỏi: “Anh không thấy kinh ngạc sao?”

“Đến giờ mà chúng ta vẫn sống sót mới là điều khiến người ta kinh ngạc nhất.” - Anh ta nghĩ một lát rồi tiếp - “À! Tôi cần giảm nhẹ trọng lượng của máy bay để tiện cho việc tiết kiệm xăng ở mức độ tối đa. Anh bảo mọi người kiểm đếm, chúng ta cần vứt bớt những đồ có thể vứt bỏ. Chuyện này

cần làm càng nhanh càng tốt. Anh đi chuẩn bị trước đi, lát nữa tôi sẽ cho mở khoang ném bom.”

Nói đến giảm nhẹ tải trọng, hình ảnh đầu tiên xuất hiện trong đầu tôi là Vương Tứ Xuyên, tôi bất giác bật cười rồi lui xuống thông báo với mọi người. Những người khác vẫn trong cơn chấn động, chưa định thần lại được, bị tôi vỗ cho mấy phát vào người mới dần dần có phản ứng, nhưng động tác vẫn còn rất chậm chạp.

Tôi đành tự mình làm, đồ nặng trong khoang chỉ có pháo tự động và đạn. Thế là tôi bắt đầu tháo dỡ. Vương Tứ Xuyên cứ tiếc hùi hụi đồng vũ khí, đối với những người từ nhỏ chỉ được dùng súng tự chế để săn bắn thì tình cảm của họ đối với súng ống vô cùng khó giải thích.

Cửa khoang ném bom đã mở. Chúng tôi chuyển đồ vào trong khoang, khí lưu chuyển ở đây rất mạnh, tôi đẩy những vật nặng đã sắp xếp vào đường ray, sau đó đẩy xuống, nhìn chúng trượt xuống màn đêm mênh mông. Tôi lại bó đạn thành từng cuộn rồi đẩy xuống, ngoài ra còn vớt thêm mấy vật tư không có tác dụng gì lắm.

Từ khoang ném bom nhìn ra ngoài, tôi chẳng nhìn thấy gì nữa, ngay cả sương mù cũng không, chẳng biết bóng người khổng lồ kia có còn ở đó hay không. Tôi thần thờ trong giây lát, rồi ép mình phải định thần trở lại.

Lúc này, tôi nghe thấy phía sau có tiếng động, thì ra Bùi Thanh đang đi tới. Cậu ta vác một túi vải buồm, dường như đã tìm ra thứ gì để vớt. Sau đó, cậu ta tiện tay đóng luôn cửa khoang ném bom lại, rồi bước đến chỗ tôi. Đột nhiên Bùi Thanh châm thuốc hút.

Thấy vẻ mặt cậu ta hơi lạ, tôi liền hỏi xem có chuyện gì, thì Bùi Thanh chột nhìn tôi, rồi cười: “Định nói với anh chút chuyện.”

Tôi nhìn bộ dạng cậu ta thì càng thấy kì lạ hơn. Thằng nhóc này định làm gì? Lẽ nào cậu ta có ý đồ mờ ám nào chăng?

“Tôi đã nghe nói về lý lịch xuất thân của anh, anh cũng có thể coi là một trong năm phần tử nằm trong danh sách đen của Đảng và nhà nước. Anh cũng biết ông già nhà anh đã tốn bao nhiêu công sức mới có thể lột được lớp da đó xuống.” - Anh ta bắt đầu bằng giọng đầy uy hiếp, nhưng sau đó lại trầm giọng xuống như muốn tâm sự - “Từ nhỏ tôi đã không có bố mẹ, tôi lớn lên bên cạnh bố mẹ nuôi. Họ không hề ngược đãi tôi, nhưng cũng chưa từng quan tâm thực sự đến tôi. Người trong viện đều có ý tránh nhắc đến mẹ tôi, ngay cả tên của bà cũng không hề nhắc đến. Nhưng đó chưa phải điều đáng sợ nhất, sau khi trưởng thành tôi phát hiện thế giới này rất không công bằng, tôi luôn luôn thấp hơn người khác một đẳng cấp, mà hệ quả đó là do mẹ tôi mang lại.”

Đây là đặc trưng cố hữu của thời đại này. Tự trong lòng tôi cũng thấu hiểu chuyện đó. Nhưng cậu ta đột nhiên nói vậy với tôi để làm gì?

“Trước đây tôi luôn không hiểu vì sao mình phải chịu tất cả những uất ức đó, sau này mới biết thì ra mình là đứa con của người Nhật.” - Cậu ta tiếp tục kể bằng giọng đều đều - “Anh có biết một đứa trẻ từ nhỏ đã tiếp nhận nền giáo dục kháng Nhật sẽ có cảm giác gì sau khi biết mình chính là người Nhật không?”

Năm 1945, quân Nhật rút khỏi Trung Quốc nhưng để lại rất nhiều trẻ mồ côi, đa phần trẻ bị bỏ lại là con em của kiều thương Nhật được sinh ra trong thời chiến. Tôi không trả lời Bùi Thanh, nhưng đột nhiên thấy đồng cảm sâu sắc với nỗi đau của cậu ta.

“Nếu tôi là con của người Nhật, thì vì sao họ lại vớt tôi lại Trung Quốc? Còn nếu tôi được người Trung Quốc nuôi dưỡng trưởng thành thì tại sao lại cho tôi một huyết thống của người Nhật?” - Bùi Thanh lạnh lùng nói.

Những câu này chắc chắn đã đảo qua đảo lại trong đầu cậu ta rất nhiều lần. Giọng nói cậu ta không hề mang vẻ oán hận mà chỉ đơn giản là chậm rãi mang những thứ đã tinh luyện từ trong tim ra giải bày.

“Sau khi trưởng thành, tôi bắt đầu đi tìm tung tích bố mẹ ruột của mình. Tôi cần một đáp án, trừ phi họ đã chết, còn không tôi nhất định phải tìm thấy họ. Tôi tra cứu rất nhiều tài liệu, đi thăm rất nhiều nơi, cuối cùng tôi tìm thấy tên của bố mẹ mình trong một tập tài liệu cũ. Tôi phát hiện họ là hai kỹ sư địa chất người Nhật và họ đã mất tích sau khi tham gia khảo sát một hạng mục công trình ở Nội Mông. Tôi được bố mẹ gửi vào gia đình một người bạn của họ nhờ nuôi. Lúc ba tuổi, gia đình này rời khỏi Trung Quốc và bỏ tôi lại. Vì biết được thông tin này, nên tôi mới gia nhập hệ thống.” Tôi nhìn xuống vực sâu phía dưới khoang ném bom, rồi chợt ý thức được điều gì đó.

“Lẽ nào bố mẹ của cậu là...” Cậu ta cười, nghiêng mặt nhìn vào bóng tối bên cửa sổ, trong đôi mắt vừa như ánh lên vẻ hoang mang lại vừa như chan chứa một hy vọng cháy bỏng.

Tôi nhìn cậu ta, bỗng một linh cảm chợt trỗi dậy trong lòng. Tôi nhớ đến người phụ nữ đứng bên cạnh viên sĩ quan Nhật mà mình nhìn thấy trong cuộn phim. Lúc đó tôi đã thấy có gì đó không bình thường, lẽ nào bà ta là mẹ của Bùi Thanh? Vừa suy nghĩ tôi vừa nhìn vào túi vải buồm khoác trên vai Bùi Thanh. Giờ tôi mới nhận ra, đó chính là dù hạ cánh.

“Tôi tin rằng cuối cùng họ đã xuống vực.” - Cậu ta khẳng định.

Bùi Thanh lại quay người về phía tôi dặn dò: “Trong khoang máy bay có ba lô của tôi, bên trong có phiếu lương thực toàn quốc mà tôi để dành, nhờ anh trao lại cho bố mẹ nuôi của tôi. Sau khi tôi xuống đó, anh giúp tôi giành lấy đài ngộ của liệt sĩ. Thằng em nuôi có thể nhờ đó để học lên đại học.”

“Cậu điên à? Bao nhiêu năm như thế, dẫu họ có xuống đó thật thì cũng chết từ lâu rồi!” - Tôi hét nhỏ.

“Đôi với tôi, sống hay chết thì cũng đâu có ý nghĩa gì.” - Cậu ta chậm rãi đáp.

“Lương thực cậu mang theo quá ít, dưới đó lại rộng lớn chừng ấy, không khéo cậu chưa kịp tìm ra chỗ họ ở thì đã chết rồi.” - Tôi cố khuyên can.

“Tôi có bảy mươi hai tiếng.” - Bùi Thanh rất kiên quyết - “Anh có nhớ dải đèn sáng dưới đáy vực không? Tôi nghĩ chắc họ ở đó!” Tôi nghe mà không biết nói gì hơn.

“Sau khi tôi xuống đó, chắc chắn mọi người sẽ không biết chuyện gì xảy ra với tôi. Nếu anh tiết lộ những gì tôi vừa nói, thì nhất định anh cũng bị nghi ngờ và thẩm tra. Chi bằng anh cứ bảo tôi trúng độc hóa điên. Như thế thì chẳng ai bị liên lụy cả.”

Tôi kiên quyết lắc đầu, đột nhiên Bùi Thanh móc ra một khẩu súng lục. Lúc tôi lao đến chỗ cậu ta thì Bùi Thanh bắn một phát vào người tôi. Tôi ngã khụy xuống đất trong cơn đau dữ dội, cùng lúc ấy, cậu ta nhảy qua cửa khoang ném bom.

Trong phút chốc, Bùi Thanh đã mất hút vào bóng đêm, ngay cả việc dù hạ cánh của cậu ta có mở được ra hay không, tôi cũng chẳng nhìn thấy.

Tôi ngậy người một lát rồi trở về khoang, lay mọi người dậy. Con đau trước ngực khiến tôi không nói nên lời. Vương Tứ Xuyên vội vàng kiểm tra vết thương của tôi. Tôi không dám để cậu ta động tay vào, bởi vì không biết khí độc ở đây có xâm nhập vào trong vết thương hay không. Có điều rõ ràng Bùi Thanh không hề có ý bắn vào yếu huyệt của tôi, nếu cậu ta mà bắn vào sọ thì tôi chết chắc chứ không nghi ngờ gì nữa. Nhưng dẫu vậy, đây là

lần đầu tiên tôi bị súng bắn, chưa bao giờ tôi nghĩ nó lại đau đến mức ấy. Máy bộ phim trên rạp đúng là chuyên gia lừa lọc.

Vương Tứ Xuyên hỏi chuyện gì đã xảy ra. Tôi bèn thuật lại đại khái mấy trọng điểm, nhưng tuyệt không đếm xỉa gì đến chuyện của Bùi Thanh. Tôi tin rằng nếu mình khai chuyện của Bùi Thanh ra ngoài ánh sáng thì chắc chắn sẽ lãnh hậu quả đúng như những gì cậu ta đã cảnh báo.

Lúc ấy, sự chấn động và kinh ngạc trong lòng đã áp đảo mọi cảm xúc khác, thậm chí tôi còn chẳng bận tâm đến chuyện cậu ta bắn mình. Tôi chỉ đau đầu một điều: cậu ta sẽ rơi xuống đâu? Rất có thể phía dưới những tảng đá khổng lồ là hẻm núi sâu mấy chục dặm. Cậu ta chỉ có tối đa bảy mươi hai giờ đồng hồ để đi tìm tín hiệu kia, hơn nữa lại không hề có đường về. Như vậy có đáng không? Nói thực, tôi không thể phán xét Bùi Thanh. Tôi biết cảnh ngộ của những đứa trẻ con em thành phần bị liệt vào danh sách đen. Bất luận thời nào cũng vậy, vết thương chiến tranh luôn kéo dài nỗi đau trên những đứa trẻ bất hạnh. Đối với Bùi Thanh của thời thơ ấu thì câu nói “Mẹ mày là con điểm Nhật” chắc chắn là lời nguyên độc địa và đau đớn nhất. Nó khiến cậu ta hãi hùng bất tỉnh khỏi giấc mộng hằng đêm. Việc ăn gạch đá hay bị nhổ nước bọt hằn là chuyện cơm bữa. Bởi vậy chắc chắn cậu ta sẽ ôm một tình cảm rất phức tạp với mẹ của mình. Đó là nỗi khát khao có được tình yêu thương của một đứa trẻ chưa bao giờ nhìn thấy đáng sinh thành, trộn lẫn cảm giác căm hận mà những “lời nguyên” kia mang đến. Nó thôi thúc cậu ta muốn tìm hiểu sâu hơn về mọi điều sau khi điều tra được tổ chức kia đã nhảy xuống vực một cách thần bí và biến mất dưới đó.

Không biết mọi người còn nhớ chi tiết Bùi Thanh đã khóc lúc nhìn thấy thi thể của nữ binh Nhật không? Tôi nghĩ chắc chắn lúc ấy cậu ta đang nghĩ rằng rất có thể mẹ mình cũng gặp phải cảnh ngộ tương tự, còn khi ánh nhìn cậu ta toát lên vẻ miệt thị đối với xác chết thì có lẽ vì cậu ta chợt nhớ đến những chuyện uất ức mình phải trải qua trong những năm tháng thiếu thời.

Bất kể nói gì thì nói, việc Bùi Thanh nhảy xuống vực sâu đã trở thành hiện thực. Đối với Bùi Thanh, thì câu chuyện này đến đây là kết thúc và bắt đầu mở ra câu chuyện của riêng cậu ta. Còn chúng tôi thì vẫn phải tiếp tục.

Chương 46: Sự tĩnh lặng của đêm tối

Hành trình tiếp theo không xảy ra biến cố gì. Ba tiếng sau, Ivan thông báo sắp tiếp cận con đập.

Nhìn bằng mắt thường thì vẫn chưa thấy ánh đèn chào đón chúng tôi. Nhưng vách đá hoa cương mi ca đen ở xung quanh đã thay ánh đèn nói rằng: chúng tôi đã trở về. Thùng xăng cũng cạn đến đáy, không được phép xảy ra bất kì thay đổi gì.

Vương Tứ Xuyên dìu tôi vào chỗ và thắt chặt dây an toàn. Mọi người đều đã yên vị, trải qua bao nhiêu sự việc như vậy, tôi rất tin tưởng vào Ivan. Đối với một người đàn ông dám nhào lộn bằng máy bay ném bom thì việc hạ cánh xuống đường bay trên sông ngầm dường như không phải chuyện gì đáng nhắc đến.

Máy bay từ từ bay đến gần, tôi nhắm mắt, nghĩ đến cảm giác có thể đặt chân lên mặt đất, tôi thấy mình rốt cuộc vẫn chỉ là con rùa đất của đất mẹ, chỉ khi trở về mặt đất mới thấy an tâm. Lúc này tôi bỗng nghe thấy Ivan nói trong tai nghe: “Không ổn rồi!”

“Có chuyện gì vậy?” - Tôi vội hỏi.

“Tôi đã nhận được tín hiệu rằng đang trên đường trở về và chúng ta đang ở rất gần sân bay, nhưng tôi không nhìn thấy đèn của tín hiệu định vị.”

Tôi không hiểu lắm, liền cởi dây an toàn, loạng choạng đi vào khoang lái. Ivan chỉ về phía trước, ở đó tối thui, tôi hỏi: “Còn bao xa nữa?”

“Cùng lắm là ba ki-lô-mét! Lẽ ra ở khoảng cách này phải nhìn thấy đèn báo rồi mới đúng!” - Anh ta đáp. Nhưng phía trước chẳng có gì cả.

“Anh có chắc mình bay đúng hướng không đó?” - Tôi hỏi.

“Trên thực tế không có nhiều hướng để tôi có thể đi nhầm. Và lại, tín hiệu định vị tuyệt đối không thể sai được.”

Lúc này, trong quang sáng của đèn halogen, bóng dáng của con đập đã thấp thoáng hiện ra trước mắt.

Tôi nhìn thấy bờ bê tông màu trắng xám, con đập lưng lửng đứng chắn ở đó, nhưng dường như mọi thứ đều hơi bất thường, vì tất cả đèn đều tắt ngóm. Con đập được bao phủ bởi sự tĩnh lặng của màn đêm.

Cảnh tượng này quá mức bất thường, bởi vì với khí thế lúc chúng tôi rời đi thì bất luận trên mặt đất xảy ra biến cố gì, họ cũng không thể để đèn đóm tắt hết thế này được. Trông như thể họ đã rút sạch quân vậy.

Lòng tôi trào lên dự cảm chẳng lành, nhưng chẳng còn thời gian để suy đoán. Chúng tôi vẫn đang âm ỉ lao về phía con đập.

“Không có đèn cũng phải hạ cánh, nếu không sẽ đâm vào núi!” - Ivan vỗ vai tôi, rồi bảo tôi về vị trí.

Sau khi tôi quay lại ghế, máy bay bắt đầu hạ cánh. Vương Tứ Xuyên và anh Điền hỏi tôi tình hình thế nào. Tôi thực lòng không muốn giải thích chút gì cho họ.

Ivan nói trong tai nghe: “Mọi người ngồi yên tại chỗ. Máy bay chuẩn bị hạ cánh. Có điều hình như không có ai chào đón chúng ta thì phải.” Tôi quay đầu nhìn vách đá đang thu lại trước tầm mắt, rồi con đập cũng vụt lướt qua. Tôi thở phào, thầm nghĩ thế là thành công rồi.

Đột nhiên Ivan bỗng thét lớn, tôi chưa bao giờ nghe thấy anh ta thét như vậy: “Ôi Chúa ơi! Sao không có đường bay?!”

“Gì cơ?” - Tôi kinh ngạc.

Ivan lại hét lên: “Năm chắc!”, máy bay rung lên dữ dội, sau đó nó bắt đầu hạ cánh ở góc độ không thể tin nổi.

Tôi nhìn thấy cả khoang máy bay lập tức trở nên méo mó chỉ trong vài giây. Sát na đó, mọi người bật nảy người lên.

Sau đó đầu tôi đập mạnh vào thanh xà bằng kim loại. Mắt tôi rằm lại, tôi lập tức mất tri giác.

May mắn là chẳng bao lâu sau thì tôi tỉnh lại. Cơn đau đầu và choáng váng dữ dội khiến tôi nôn ọe, chỉ mấy giây đó thôi mà tôi cảm thấy mình đã ngất rất lâu. Nhưng khi mở mắt thì phát hiện máy bay vẫn đang không ngừng rung lắc.

Dường như những người khác cũng bị mất hết tri giác. Trước mắt tôi om, ánh sáng duy nhất là những tia lửa lóe lên do ma sát. Mất mấy phút sau tôi mới cởi được dây an toàn, loạng choạng bò ra khỏi ghế thì thấy Vương Tứ Xuyên và anh Điền ngã sõng soài chồng lên nhau, khắp đầu toàn máu, lắc mãi mà họ vẫn chưa tỉnh dậy.

Tôi cố gắng chịu đựng cơn choáng váng khiến mình có thể ngất đi bất cứ lúc nào, rồi cắn chặt răng lồi từng người họ xuống máy bay đang chìm dần. Trời phật phù hộ! Roi mạnh thế này mà máy bay không hề phát nổ, có lẽ do các túi giảm xóc và nước sông ngầm đã cứu chúng tôi.

Máy bay gần như biến dạng. Máu ở đùi tôi chảy ra như suối, tôi dần dần rơi vào trạng thái mất tri giác, nhưng tôi biết không phải tại mất máu quá nhiều mà có lẽ tại nước sông ngầm lạnh giá khiến mình tê cóng.

Mấy người nằm thẳng cẳng trên cầu lưới thép trông chẳng khác gì những xác chết. Tôi hoàn toàn kiệt sức, dựa vào thành thở hổn hển, tay dính toàn nước gỉ sắt, thoát nhìn cứ tưởng máu, hết cả hồn, mãi mới nhận ra không phải.

Lúc này, cửa kính của khoang lái đang chống lên trời phát ra tiếng thủy tinh vỡ lách cách. Tôi nghiêng răng đứng dậy, giúp người bên trong đập nốt cửa kính rồi anh ta kéo ra ngoài, thì ra đó là cơ phó, mặt anh ta chỉ chút những vết thương nhỏ, trong miệng toàn máu, tai trái treo lủng lẳng trước cổ, chỉ còn sót chút da dính với cuống.

Tôi đỡ anh ta xuống đất, cơ phó nói: “Anh Ivan! Cậu mau đi cứu anh ấy!”

Tôi vội vàng trèo lên, nhảy vào trong buồng lái, thấy Ivan ngồi ở đó, đã cởi mũ chụp đầu xuống, khắp mặt loang máu, dường như anh ta vẫn đang bị mắc kẹt trên ghế.

Tôi bò lại gần, định đỡ anh ta dậy, nhưng anh ta ngoảnh về phía tôi, xua tay ra hiệu cho tôi đừng đến. Tôi phát hiện trên ngực của anh ta ửng máu.

“Máy bay chịu xung kích trực diện, trong phút cuối tôi định nhắc đầu máy bay lên nhưng không nhắc được. Hàng của bọn Nhật chế tạo đúng là

không đáng tin chút nào!” - Anh ta nằm ngả người trên ghế, nói đứt quãng.

Tôi cười không thành tiếng: “Anh đang cố tìm cơ bảo chữa cho hành vi làm rơi máy bay của mình đấy à?”

“Tôi chưa bao giờ bị người khác hạ gục, cũng không hề để xảy ra sai sót gì trong lúc hạ cánh, nhưng thực sự ở đây không có đường bay. Các anh là người không đáng tin, nói lời không giữ lời!”

Tôi nhìn xuống, trên mặt nước tuyệt không có thứ gì, bao nhiêu trang thiết bị, xe cẩu từng ở đây đều biến mất, bốn phía tĩnh lặng như tờ, dường như chẳng còn ai cả.

“Ừ! Đừng tốn sức nữa! Sau này tôi nhất định sẽ làm rõ sự tình!” - Tôi nói - “Bây giờ anh tự leo ra hay để tôi dìu?”

Ivan chẳng đoái hoài gì đến tôi, chỉ dặn lại một câu: “Nếu điều tra được ai đã dỡ đường ray thì anh hãy thay tôi tống vào mặt hắn một quả. Bây giờ thì cứ kệ tôi, để mình tôi nằm đây một lát!”

Nhìn sắc mặt trắng bệch của anh ta, lòng tôi thấy rất bất an. Anh ta bắt động nhìn tôi, rồi tiếp lời: “Để người Liên Xô ngồi đây một mình! Người Trung Quốc mau đi làm việc đi! Người Liên Xô cần suy nghĩ chút chuyện.”

Tôi gật đầu, lòng mơ hồ cảm thấy điều gì đó, nhưng vẫn rút lui, lúc nhảy xuống máy bay, tôi nghe thấy anh ta hét lên một câu, tôi không hiểu nó có nghĩa gì.

Ba mươi phút sau, Vương Tứ Xuyên lại lên xem anh ta thì Ivan đã chìm vào giấc ngủ vĩnh hằng trên khoang lái mà anh ta thân thiết và yêu thích nhất. Trên ngực anh ta là vết thương chí mạng, xương sườn bị gãy đâm thẳng vào lồng ngực.

Ivan Shevik, 37 tuổi, hi sinh ở một nơi vô danh không ai biết. Anh hi sinh chẳng phải vì đại nghĩa gì mà đơn giản bởi theo đuổi một tình yêu thầm lặng nhưng cháy bỏng nên đã đến nơi này.

Anh vẫn giữ vẻ mặt điềm tĩnh thường ngày. Trước khi chết, một Ivan ngông cuồng đã chấp nhận số mệnh của mình.

“Nếu tôi thành công, tôi sẽ có được cô ấy. Nếu tôi thất bại, ít nhất cô ấy vĩnh viễn không thể quên được tôi.” Thiết nghĩ trên đời này không một cô gái nào có thể quên được người đàn ông có thể vì mình mà sẵn sàng thực hiện động tác Tegel nhào lộn trên không bằng máy bay ném bom. Tôi nghĩ không chỉ Viên Hỷ Lạc, mà ngay cả bản thân mình cũng mãi mãi không bao giờ quên Ivan.

Chúng tôi không dịch chuyển anh ấy sang chỗ khác, mà thực tế cũng không thể dịch chuyển. Chúng tôi không quá mức đau buồn, bởi tôi cảm thấy người đàn ông như Ivan sẽ không hiểu được trạng thái cảm xúc ấy. Và lại anh ấy cũng không phải người duy nhất hi sinh. Chu Cường và cơ phó sau đó cũng hi sinh.

Trên thực tế, chắc Chu Cường đã chết ngay từ lúc được kéo ra khỏi xác máy bay, chỉ có điều trên người không hề xuất hiện dấu hiệu ngoại thương rõ ràng, có thể anh ta tử vong vì nội thương. Cơ phó ban đầu cũng khá tỉnh táo, nhưng khi tôi xử lý xong cho anh Điền và quay ra thì người anh ta đã lạnh ngắt, chắc cũng vì nội thương.

Suốt thời gian dài sau đó, chúng tôi đều ngồi tại chỗ chờ đợi cứu viện, nhưng bốn phía vẫn chẳng có ai. Sau khi phục hồi thể lực, Vương Tứ Xuyên đi tìm kiếm một vòng, lúc trở về, mặt cậu ta tái mét, lắp bắp nói: “Ồ đây bất thường lắm! Mọi thứ đều bị tháo dỡ và chuyển đi hết.”

Tôi rất khâm phục khả năng chịu áp lực của Vương Tứ Xuyên, nếu cậu ta không quá chú trọng đến sở thích cá nhân thì lẽ ra giao chức đội trưởng cho cậu ta là thích hợp nhất. Trong khi đó, tôi gần như đã tới giới hạn cực điểm, hoàn toàn không thể theo kịp tư duy của cậu ta.

Vương Tứ Xuyên giục mãi, tôi mới nhóm người dậy, theo cậu ta đi tuần một vòng. Tôi lập tức phát hiện sự thay đổi ở đây, sự thay đổi đó không chỉ là bất thường.

Nếu chỉ là chuyện mọi người ở đây đột ngột rút đi, thì tôi vẫn có thể cố gắng nghĩ ra một vài lý do thuyết phục, bất kể đúng hay sai thì phải thuyết phục mình trước rồi tính sau. Nhưng tình hình xung quanh đây lại hoàn toàn khác.

Tôi không những không nhìn thấy bất kì thiết bị hay vật phẩm nào còn sót lại ở bốn phía quanh đây mà ngay cả dấu tích của một vài mối hàn vẫn còn hằn rõ trong trí nhớ tôi cũng hoàn toàn không thể tìm thấy.

Chương 47: Cơn ác mộng

Chỗ nào cũng phủ một lớp gỉ sét rất dày, không hề có vết tích của bất kì việc sửa chữa hoặc gia cố nào. Xem ra nơi đây không phải không có người ở mà là dường như chưa từng có người đến.

Tôi biết chuyện này là không thể, không ai có thể làm mọi dấu vết hoàn toàn biến mất. Hơn nữa lại trong một khu vực rộng lớn thế này.

“Cậu nghĩ sao?” - Vương Tứ Xuyên châm điều thuốc rồi quay sang hỏi tôi - “Chỗ bọn Nhật rốt cuộc bị sao thế nhỉ?”

Tôi nghĩ trong đầu cậu ta đã sớm có phán đoán giống như tôi, chỉ có điều, cậu ta không thể đưa ra kết luận từ phán đoán ấy.

Trên thực tế, kết luận có lẽ chỉ có một, nhưng nếu nói ra thì đúng là khiến người ta khó chấp nhận.

Dẫu sao tôi cũng phải nói ra: “Xem chừng, chúng ta hạ cánh nhầm địa điểm rồi. Nơi này không phải nơi chúng ta xuất phát... Bọn Nhật đã cho xây dựng không chỉ một con đập ở gần vực sâu.”

“Cậu nói thật ư?” - Vương Tứ Xuyên hỏi.

“Lẽ nào còn cách giải thích khác sao?” - Tôi hỏi, nhưng trong lòng vẫn không tin vào điều mình vừa nói. Các công trình kiến trúc xây xung quanh con đập đều trông rất quen mắt, cả những bao chứa tử thi ở dưới nước nữa, tuy tôi không thể nhớ chính xác từng chi tiết vụn vặt, nhưng trực giác mách bảo đây chính là nơi chúng tôi từng đến, trừ phi quân Nhật cố tình xây dựng tất cả căn cứ địa giống hệt nhau, bằng không thì mọi chuyện đang diễn ra quá ư kì quái.

“Đi theo tôi!” - Vương Tứ Xuyên nghĩ ra điều gì đó, cậu ta liền quảng điều thuốc đi rồi trèo lên phía trước. Ở đó có một tòa tháp bằng bê tông.

“Cậu định làm gì?” - Tôi ngạc nhiên hỏi.

“Tôi từng bị phạt cấm cửa và nhốt giam ba ngày trong tháp, để giết thời gian, tôi đã khắc một vài thứ ở góc tường khá kín đáo. Bọn họ không thể biết được.” Cậu ta đáp.

Chúng tôi xông vào căn phòng nhốt giam cậu ta. Đó là căn phòng rất nhỏ. Vương Tứ Xuyên chạy tới rìa tường, móc một viên ngói ra. “Không

có!” - Mặt cậu ta trắng bệch - “Đúng là không có! Nơi này đúng là... Nhưng căn phòng này và căn phòng tôi từng bị nhốt giam giống nhau như đúc!”

Tôi nhìn tường phòng giam, bên trên có dòng biểu ngữ bằng tiếng Nhật và rất nhiều vết loang lổ nhiễm độc, ngoài ra còn có một ô cửa thông gió, từ đó có thể nhìn thấy mặt nước phía dưới và hiện trường vụ rơi máy bay kinh hoàng khi nãy của chúng tôi. Ở nơi ấy có đèn halogen nhưng nó chẳng phát ra chút ánh sáng nào. Nhờ ánh sáng của ngọn lửa vẫn chưa hoàn toàn tắt lịm trên máy bay, tôi có thể quan sát toàn cảnh của hiện trường vụ tai nạn.

Vừa nhìn, tôi liền sững lại.

Nhìn tàn tích chiếc máy bay còn chưa cháy hết, tôi đột nhiên cảm thấy toàn bộ cảnh tượng bày ra trước mắt vô cùng quen thuộc, dường như tôi từng nhìn thấy hiện trường này ở đâu rồi thì phải.

Cảm giác quen thuộc trở dậy vô cùng mãnh liệt. Tôi biết đó không phải ảo giác, khi tôi nhớ lại thật kĩ thì liền hiểu ra chuyện gì, trong khoảnh khắc đó tất cả lông tóc trên người đều dựng đứng như thể vừa bước vào nhà băng. Tôi phát hiện tư thế và vị trí trong nước của tàn tích chiếc máy bay chúng tôi vừa rơi xuống rất đối quen mắt, từ đôi cánh nổi trên mặt nước đến thân máy bay bị cháy xém đều giống hệt chiếc Shinzan bị rơi xuống dòng sông ngầm hơn hai mươi năm về trước mà chúng tôi từng gặp.

Tôi không thể giải thích cảnh tượng hiện ra trước mắt nên lúc thì ngỡ mình nhìn nhầm, lúc thì ngỡ mình đang nằm mơ.

Nhưng khi bình tĩnh hơn và nhìn lại thì đúng là hai chiếc máy bay không khác nhau chi tiết nào. Bất kể là đầu máy bay hay góc độ nghiêng của đôi cánh đều hoàn toàn trùng khớp với xác chiếc máy bay bị rơi xuống cách đây

hai mươi năm trong kí ức của tôi, thậm chí tôi cảm giác ngay cả vị trí rơi cũng giống nhau.

Chuyện này là thế nào? Tôi lập tức trở về chỗ máy bay rơi, hy vọng cảnh tượng trước mắt chỉ là ảo giác, nhưng khi tôi đứng dưới chân nó thì cảm giác giống nhau lại càng được khẳng định mạnh mẽ hơn, chỗ duy nhất cảm thấy không giống chính là phần bị dán kín ở thân máy bay.

Lúc cất cánh, chúng tôi chưa kịp phủ sơn lên kí hiệu cờ Nhật nên chỉ tạm thời dùng keo dính dán lại. Bây giờ máy bay bị rơi, mấy mảnh giấy dán bị đốt cháy, lộ ra dấu vết vàng thái dương tròn đỏ in trên cờ Nhật, nó giống như một con mắt mở trừng trừng, đỏ au như máu, còn một miếng giấy dán mới bị cháy một nửa, phía sau lộ ra một kí hiệu quái lạ.

Tôi qua đó xem, thì phát hiện kí tự đó là số 7.

Tôi chờ người tại chỗ, nhìn số 7 mà như bị ai đó bóp nghẹt cổ họng, không thể thở nổi.

“Sao vậy?” - Vương Tứ Xuyên không hiểu chuyện gì xảy ra liền hỏi tôi.

“Có phải chúng ta vừa ngồi trên chiếc máy bay này không?” - Tôi ngây ngô hỏi.

“Cậu điên à? Đương nhiên là phải rồi!”

“Thế xác chiếc máy bay vốn ở đây đâu rồi?” - Tôi hỏi - “Chiếc máy bay Shinzan của bọn Nhật ấy?”

“Chắc chắn chỉ quanh quẩn đâu đây thôi. Tôi nhớ chiếc máy bay nát đó cũng bị chìm trong nước ở khu vực này, có lẽ không cách xa chỗ chúng ta

đứng mấy đầu. Bọn họ hẳn không thềm chuyển cả chiếc máy bay rách bướm ấy đi.”

“Đúng là ở gần đây không?” - Tôi hoài nghi. Vương Tứ Xuyên đi tìm một vòng, lúc trở về mặt cậu ta xanh như tàu lá chuối, miệng lắm bầm chẳng khác nào bị tàu hỏa nhập ma: “Lạ thật! Nó biến mất rồi. Ở đâu được nhỉ? Lẽ nào bị chuyển đi thật? Hay lúc máy bay chúng ta rơi xuống đã đè bẹp nó ở dưới?”

Tôi lắc đầu, chỉ vào tàn tích chiếc máy bay vẫn còn đang cháy dở ở trước mắt: “Nó đây này!”

Tôi không thể đưa ra lời giải thích xác đáng, cũng không thể nhìn thấu điểm bí ẩn bên trong, nhưng tôi cơ hồ có thể khẳng định chiếc Shinzan của bọn Nhật chìm trong sông ngầm chính là chiếc máy bay ném bom vừa mới rơi xuống.

Nếu nói vậy thì ở đây xuất hiện mâu thuẫn không thể lý giải. Làm sao khi máy bay chưa rơi, chúng tôi lại có thể nhìn thấy tàn tích của nó sau khi rơi xuống? Tôi của thời đó hoàn toàn không đủ tri thức để nghĩ ra nguyên do sâu xa nằm ẩn bên trong.

Tôi cảm giác nhất định bản thân mình có vấn đề. Có thể trong lúc bay xuống vực sâu, chúng tôi đã hít phải khá nhiều khí độc nên tất cả đều hóa điên. Đây là cách giải thích duy nhất. Trúng độc khí thủy ngân sẽ khiến hệ thần kinh bị bệnh biến, cảm giác này khiến người ta rợn tóc gáy, mọi chuyện trong con mắt người điên đều chẳng cần lý do.

“Thế thì không cần phải lo nữa. Có thể bây giờ chúng ta đã được cứu thoát và đang nằm trong lều cứu thương...” - Vương Tứ Xuyên tưởng tượng - “Và Ivan cũng chưa chết.”

“Cũng có lẽ chúng ta vẫn chưa hạ cánh...” - Tôi lạnh lùng tiếp lời - “Và Bùi Thanh cũng chưa nhảy dù.”

“Vậy chúng ta hãy ngủ một giấc, lúc tỉnh dậy biết đâu mọi việc đều ổn cả.” - Anh Điền lẻo đẻo theo sau lập tức cho rằng suy đoán của chúng tôi là sự thật.

“Thế thì có lẽ vấn đề anh phải đối mặt càng lớn hơn đây! Bởi thực ra từ khi chúng ta bước vào hang động thì đã lộ cơ thể ra vùng khí độc, vậy chúng ta đã bắt đầu hóa điên từ bao giờ? Có lẽ là từ khi chúng ta tìm thấy Viên Hỷ Lạc, thậm chí từ khi đang treo mình lủng lẳng ở cửa hang!” - Tôi nói - “Điều đó còn có nghĩa là tất cả mọi người xung quanh chúng ta đều điên cả và ngay khi anh tỉnh giấc thì vẫn bị điên như cũ.”

“Mà nếu tiếp tục truy ngược về trước thì làm sao anh dám đảm bảo mình vốn không bị điên? Cảm giác thật đến nhường này mà vẫn có khả năng là giả thì còn điều gì là không thể? Rất có thể anh là một lão điên đang nằm trên giường bệnh, còn chúng tôi và mọi thứ ở đây đều do anh tưởng tượng ra trong cơn điên.” - Tôi tiếp tục - “Việc anh cho rằng những gì xảy ra trong trí tưởng tượng là một câu chuyện có thực chứng tỏ anh bắt đầu bị điên đấy!”

“Vậy mọi thứ ở đây phải giải thích thế nào?” - Vương Tứ Xuyên hỏi.

“Nếu không thể giải thích thì chúng ta đừng cố giải thích nữa.” - Tôi thủng thẳng bảo - “Ông già tôi bảo rằng, khi nghĩ không thông thì đừng nghĩ, cứ làm chuyện nên làm. Chúng ta phải bình tĩnh lại và nghĩ xem nếu mọi chuyện đều chưa xảy ra thì chúng ta nên làm gì?” Tôi vừa nói xong thì mọi người đều nhìn về phía thượng nguồn của con sông ngầm.

“Tôi muốn nhìn thấy bầu trời. Đã bao lâu rồi chúng ta chưa nhìn thấy trời nhỉ?” - Vương Tứ Xuyên hỏi - “Tôi căm ghét cái hang này!”

“Thế thì đi thôi!” - Tôi hào hứng tiếp lời - “Có thể họ đang đợi chúng ta ở cửa hang và sẽ nắm lấy tay chúng ta lôi lên như lần trước.”

“Sau đó sẽ giải thích mọi chuyện cho chúng ta chẳng?” - Vương Tứ Xuyên hy vọng. Tôi thầm nghĩ khả năng này không lớn lắm, nhưng tôi không muốn nghĩ về chuyện đó.

Chúng tôi thu xếp ít đồ, trên máy bay vốn không chuẩn bị nhiều lương khô mà phần lương khô mang theo cũng vứt gần hết xuống vực sâu, mọi người đều ra trận với chiếc ba lô nhẹ nhàng.

Chúng tôi men theo dây thép quay lại phía sau. Mực nước ở đây rất thấp, còn chưa tới đầu gối, chúng tôi lội nước và ngược lên thượng nguồn.

“Lúc chúng ta đến không đi con đường này.” - Vương Tứ Xuyên nhận xét - “Chúng ta xuống đây theo nhánh sông số một.” Cậu ta soi đèn pin lên đỉnh động, rồi lầm bầm: “Tốt nhất là chúng ta có thể mò lên được mặt đất.”

“Nếu đi theo con đường lúc đến thì cuối cùng chúng ta phải leo vách dựng đứng cao hơn một trăm mét. Họ nói, nhánh số không này dễ đi hơn, cuối cùng sẽ đi ra từ một khám động.” Tôi đáp.

Tôi không biết cách nghĩ của mình chính xác không, nhưng tôi không tin mình có thể leo lên được vách động cao chừng ấy.

Dọc đường đi, chúng tôi nhìn thấy rất nhiều biểu ngữ. Hai ngày sau, trong lúc vừa đói vừa lạnh, tôi nhìn thấy một dải màu rất quái dị hiện ra trước mắt.

Trong sát na, tôi không nhận ra đó là gì, nhưng Vương Tứ Xuyên đã hét lớn, rồi reo lên điên cuồng. Bấy giờ tôi mới nhớ ra, đó chính là ánh sáng

mặt trời.

Tôi lao về phía đó, nhưng ngay lập tức tôi bắt đầu hoa mắt, màu sắc chói chang ấy như đang ập tới.

Chương 48: Cõi nhân gian

Lối ra là một sơn động không hề nổi bật, nó ẩn sau mảng lưới thùng, nhưng lưới đã mục nát và thùng lổ chỗ. Trên lưới thùng mắc đầy dây leo, ánh mặt trời chiếu xuống nơi này diễm lệ đến mức khiến người ta không thể thích ứng.

Chúng tôi lần lượt trèo lên, phía ngoài là rừng rậm và triền núi trải dài ngút tầm mắt. Trong thoáng chốc, tất cả màu sắc muôn hồng nghìn tía như ập tới. Sống trong hang động bí bách và tối đen như mực suốt thời gian dài, màu sắc mà chúng tôi tiếp xúc hàng ngày chỉ có màu đen của bóng đêm vô tận, màu vàng xám của tấm tối và màu sáng trắng của ánh đèn halogen, giờ đây chúng tôi mới được nhìn lại các màu sắc của thế giới tự nhiên bao la, đó là màu vàng kim của ánh mặt trời, màu xanh biêng biếc của bầu trời rộng lớn, màu xanh thẫm của đại ngàn. Tôi không thể hình dung được vẻ căng tràn và chói mắt của những khối màu sắc kì diệu này, đầu óc như ngất ngây choáng váng.

Vương Tứ Xuyên cất giọng hét vang, cậu ta quỳ lạy trời xanh. Chúng tôi cũng khụy gối bên cậu ta, để mặc mặt trời hào phóng chan ánh nắng lên cơ thể mình và hút hết mọi ẩm ướt âm lạnh của mấy tháng qua.

Chưa bao giờ tôi cảm thấy được sưởi ấm dưới ánh mặt trời lại thoải mái và hạnh phúc như thế, thì ra chúng tôi vốn đã được sở hữu một thứ tuyệt

diệu đường vậy, vì đã quen nên người ta thường không chú ý đến những thứ thực ra là không thể thiếu được.

Nghỉ ngơi một lát, mắt tôi mới dần dần thích nghi được với thế giới này. Cây cối và trời xanh, những thứ tôi từng nghĩ rằng quá mức khô khan giờ lại trở nên sống động và tươi mới vô chừng.

Tôi nhóm dậy, bắt đầu đánh giá bốn phía xung quanh, hang núi này nằm ở phía đón mặt trời của sườn núi. Tôi không rõ cửa động cách chỗ chúng tôi vào bao xa, nhưng căn cứ vào thời gian đi bộ, tôi đoán khoảng cách theo đường chim bay cũng không xa lắm. Doanh trại của bộ đội hậu cần trên mặt đất có lẽ chỉ ở quanh đây.

Nhánh sông số không là nhánh chủ đạo của sông ngầm, thế mà cửa động đi ra lại nhỏ như thế. Thật không thể tưởng tượng nổi!

Vương Tứ Xuyên là người đầu tiên cất tiếng sau một hồi cả nhóm đều im lặng, cậu ta chỉ về vách núi cạnh chỗ chúng tôi ngồi, ở đó có dòng thác nhỏ đang chảy ào ào, phía sau còn có sườn dốc thoải thoải, chúng tôi đi đến đó rửa mặt rồi trèo lên núi.

Ngọn núi này không cao lắm, chỉ nửa giờ sau chúng tôi đã đến được độ cao có thể đôi mắt quan sát khắp bốn hướng. Anh Điền kiệt sức ngồi phịch xuống đất nghỉ ngơi. Tôi giẫm lên một hòn đá nhô lên ở gần vách vực, nhìn ra xa.

Bốn phía không hề có doanh trại, cũng không thấy khói bếp tỏa ra, chỉ có cây rừng trải ngút ngàn tầm mắt.

Rừng phía bắc không rậm rạp rợp trời như rừng mưa ở phía nam, nhưng cây cối ở đây đều cao vút, chúng đứng trang nghiêm và sừng sững như không thể xâm phạm.

Sức mạnh vừa trỗi dậy trong lòng liền suy yếu. Lúc trước vào rừng, chúng tôi phải ngồi xe mà còn mất mấy ngày, nếu muốn đi bộ trở ra thì e rằng sự gian nan và nguy hiểm chẳng kém gì lúc chúng tôi đang ở trong động.

Trong rừng rậm không được phép hút thuốc, nhưng giờ tôi chẳng cần để ý. Châm điều thuốc, rít mạnh hai hơi, tôi cảm thấy sức mạnh như đang lan tỏa khắp hai lá phổi.

Có điều bất luận thế nào, trời xanh khiến tôi cảm thấy tinh thần vô cùng sảng khoái. Bầu trời khoáng đạt nhường ấy trách gì Vương Tứ Xuyên cho rằng trời là vị thần của các vị thần.

Lại được đi dưới bầu trời bao la, cảm giác như thể vừa được trở về cõi nhân gian từ dưới địa ngục.

Đêm ấy, chúng tôi nghỉ ngơi trên núi, sau đó dừng chân ở đó cả thấy ba ngày.

Đầu tiên, tôi kiếm chút rau rừng nấu ăn cho đỡ đói, đến tối thì ngồi kề sát nhau bên đồng lửa, mê đắm nhìn bầu trời đầy sao và dần dần chìm vào giấc ngủ.

Ngày thứ hai, Vương Tứ Xuyên vót mấy cành cây làm thành ngọn lao, rồi đi săn mấy con gà rừng mang về nướng ăn, chúng tôi dần dần khôi phục thể lực.

Ba ngày sau, chúng tôi bắt đầu tìm lối ra khỏi rừng.

Để tránh bị lạc đường, chúng tôi để anh Điền ở lại để canh đồng lửa, khói bốc lên từ đồng lửa sẽ giúp chúng tôi dễ dàng định vị vị trí. Hàng ngày,

tôi và Vương Tứ Xuyên xuống núi tìm đường, chập choạng tối sẽ lần theo vị trí của cột khói để trở về chỗ cũ.

Hai ngày sau, chúng tôi tìm thấy một khu doanh trại quân đội đã hoang phế của quân Nhật. Cả khối công trình hoàn toàn bị chìm lấp trong đám cỏ hoang, cỏ dại mọc cao đến tận eo, lá rụng trên mái nhà cơ hồ đủ sức đè bẹp cả ngôi nhà.

Trên lưới thép chằng đầy dây leo. Cảnh tượng của khu doanh trại hoàn toàn khác với lần trước chúng tôi đến. Giờ đây trong doanh trại không một bóng người.

Tôi không thể tin nổi những gì nhìn thấy trước mắt, nên liền rẽ cỏ đi vào trong và quan sát mọi thứ xung quanh. Tôi còn nhớ rất rõ lúc đại đội của chúng tôi cắm trại ở đây, cỏ dại đều được phát quang, lá rụng trên mái nhà cũng được quét dọn sạch sẽ. Sao bây giờ lại hóa ra thế này?

Tôi không thể tin chỉ mấy tháng trời mà nơi đây đã trở lại hoang dại như cũ, cơ hồ ít nhất mấy chục năm rồi không có người lai vãng và chúng tôi là những người đầu tiên đặt chân đến.

Trong sát na, tôi thậm chí còn cho rằng đây là một khu doanh trại hoang phế khác.

“Tại sao mọi dấu tích lần trước đến đây dường như đều biến mất sạch bách vậy nhỉ?” - Vương Tứ Xuyên thắc mắc.

Tôi cúi đầu không nói, lẳng lặng bước vào một căn nhà gỗ trong doanh trại, trông nó thật hoang tàn và thảm hại. Mọi thứ ở đây đều phủ lớp bụi dày, trong các khe gỗ lúc nhúc những con bọ nhỏ.

Vẻ hoang phế này không thể ngụy tạo được, đúng như Vương Tứ Xuyên nói, mọi vết tích chúng tôi từng đến đây đều biến mất hoàn toàn.

Điều này chẳng khác nào một giấc mơ, trong cơn mơ, chúng tôi đã làm rất nhiều chuyện nhưng lúc tỉnh dậy thì phát hiện tất cả những chuyện đó đều chưa từng xảy ra.

Nếu chỉ có một mình tôi, có lẽ tôi đã nghĩ nó thực sự chỉ là giấc mơ, nhưng đáng tiếc lại có tới ba người.

Rốt cuộc tất cả những chuyện này là sao? Lẽ nào đúng là chúng tôi mắc chứng điên ư?

Chẳng ai nói với ai câu nào, anh Điền bắt đầu khóc sùt sùi. Chúng tôi không thể giải thích, thậm chí không đặt nổi giả thiết cho mọi chuyện đang diễn ra.

Vương Tứ Xuyên không tin chuyện tà ma, cậu ta bảo có thể cỏ dại ở đây mọc nhanh hơn bình thường, rồi cậu ta kéo chúng tôi đi tìm kiếm khắp bốn phía, nhưng càng tìm lại càng thấy không ổn, không chỉ không hề thấy dấu tích chúng tôi từng hoạt động ở xung quanh mà ngay cả vết bánh xe của lính công binh đến đây để chặt cây mở đường cũng không có.

Bao nhiêu cây cối bị chặt trước đó không thể mọc lên nhanh như thế được.

“Chúng ta điên rồi! Chúng ta đều điên mất rồi!” - Lúc đến căn nhà gỗ trong doanh trại nghỉ ngơi, anh Điền làm bầm tự nói với mình, rồi đột nhiên cười lớn - “Các cậu đều bị điên, các cậu hết thuốc chữa rồi, tôi biết mình điên nên tôi còn cứu được.”

Nhìn bộ dạng khùng khùng điên điên của anh mà tôi chỉ biết cất tiếng thở dài. Anh Điền là kiểu người bảo thủ, tư tưởng cứng nhắc, gặp phải chuyện kì quái này, anh không kịp thích ứng. Tôi cũng chẳng biết phải làm gì để giúp anh.

Trong tiếng cười man dại của anh Điền, bầu không khí nơi đây càng trở nên quái dị hơn, tôi cảm giác nếu cứ tiếp tục thế này thì không chỉ anh ấy mà ngay cả tôi cũng hóa điên.

Tôi quyết định không nghĩ đến những chuyện quái đản nữa. Vấn đề đáng lo nhất hiện giờ là chúng tôi nên làm gì chứ không phải tìm cách lý giải hiện tượng khó hiểu này.

Tôi vốn nghĩ dầu không tìm thấy bộ đội thì chúng tôi vẫn có thể tìm được đường ra bằng cách đi theo dấu bánh xe, nhưng xem tình hình hiện tại thì chúng tôi dường như đã bị nhốt lại trong rừng. Tất cả đều phải lật lại từ đầu, hơn nữa còn phải thận trọng hơn trước mới được.

Không những vậy, điểm quan trọng nhất là cấp trên lại bảo mật không cho chúng tôi biết con đường lúc đến, bởi vậy bây giờ chúng tôi không những không biết mình đang ở vị trí nào trong rừng rậm nguyên sinh mà ngay cả cánh rừng này ở đâu cũng không hề hay biết. Nếu cánh rừng này ở ngoài biên giới thì dầu chúng tôi có thoát ra khỏi rừng thì cũng bị lính biên phòng bắt lại.

Sự việc bắt đầu trở nên nghiêm trọng.

Chương 49: Điều quái lạ

Bất luận thế nào, đầu tiên phải xác định được vị trí đang đứng. Vương Tứ Xuyên nói: “Nếu chúng ta đang ở Mông Cổ thì chỉ cần bước sai một bước là sang đến biên giới của Liên Xô, mà bất kể là phương hướng nào, thì chắc chắn chúng ta đang cách rất xa nơi sinh sống của con người. Đi lại trong rừng rất dễ bị lạc, xem ra chúng ta phải chuẩn bị tư tưởng để chiến đấu trường kì đây.”

“Về mặt lý thuyết thì chỉ cần đi về hướng nam thì chắc chắn có thể ra khỏi đây.” - Tôi nói, đầu có phải đi nhiều một chút dưới bầu trời xanh thế này tôi cũng chẳng có ý kiến gì - “Trước đây, tôi cũng từng mò mẫm trong rừng suốt mấy tháng trời cùng quân đoàn đấy thôi. Đối với chúng ta hiện giờ thì thời gian không phải vấn đề.”

“Vấn đề là cậu đang bị thương mà chúng ta lại không có thuốc. Vết thương của cậu không thể tự khỏi được, thịt xung quanh chỗ viên đạn bị bắn vào sẽ hoại tử.” - Vương Tứ Xuyên lo lắng nói - “Trừ phi móc được viên đạn đó ra, nhưng nếu xử lý không khéo, vết thương lại nhiễm trùng thì nguy. Lúc ấy cậu chỉ còn nước phi nước kiệu về châu tiên tổ. Hơn nữa, chúng ta lại không có lương thực, ôm bụng đói còn lâu mới đi xa được.”

“Cậu có cách gì sao?” - Tôi hỏi, nhìn cậu ta có vẻ chẳng mấy lo lắng về tình hình hiện tại.

“Cậu nhìn này, cây cối ở đây um tùm rậm rạp thế kia, đôi mắt ra xa cũng vẫn vậy, chúng ta mấy chục năm trở lại đây cánh rừng không hề bị chặt phá. Nơi đây phải hoang vắng và xa xôi hơn chúng ta nghĩ rất nhiều. Chúng ta đều biết đường núi vô cùng khó đi, trong khi cậu lại đang bị thương, anh Điền thì dở điên dở khùng thế kia. Tôi nghĩ chúng ta cứ ở lại nghỉ ngơi một thời gian trước đã, lấy động khắc tĩnh cũng là cách hay.” - Vương Tứ Xuyên đưa ra giải pháp - “Chúng ta đốt củi ướt, nếu gần đây có thợ săn hoặc người canh rừng, thì họ nhìn thấy khói chắc chắn sẽ tưởng lầm là cháy

rừng và vội chạy đến chỗ chúng ta ngay. Đồng thời, chúng ta sẽ tự săn bắn, hái quả khô, dự trữ đủ thức ăn để chuẩn bị cho chuyến hành trình dài ngày.”

Tôi nghĩ, Vương Tứ Xuyên nói cũng đúng, tình trạng hiện giờ của chúng tôi quả thực không thích hợp để đi đường dài.

Trước đây tôi đi rừng, tuy phải hành quân suốt thời gian dài, nhưng luôn duy trì ba đến bốn ngày đường là đến trạm bổ sung gần nhất, hơn nữa lại còn có la và lừa giúp vận chuyển vật tư.

Tính chất của cuộc hành trình lần này hoàn toàn không giống lần đó, chúng tôi không có súng, Vương Tứ Xuyên đành ném lao, đặt bẫy săn bắt mấy loại thú nhỏ như gà rừng, thỏ rừng, mỗi lần đều tốn cả nửa ngày trời. Nếu cứ vừa săn bắn vừa vội lên đường như thế thì phải rất lâu sau chúng tôi mới có thể thoát ra khỏi rừng. Nếu giữa đường mà Vương Tứ Xuyên mắc bệnh hoặc bị thương thì chúng tôi chết chắc.

Nhớ lại thì chúng tôi bắt đầu vào rừng từ giữa thu, nghỉ ngơi chuẩn bị hơn một tháng, tiết trời lúc đó đã chuyển lạnh, sau đó lại đọa đày suốt mấy tháng trong hang động, tính từ đầu đến giờ thì có lẽ lúc này đang là mùa xuân năm 1963.

Tôi tin và làm theo kế hoạch của Vương Tứ Xuyên. Chúng tôi không muốn lãng phí thời gian thêm nữa.

Chúng tôi chuyển chỗ cắm trại đến doanh trại của quân Nhật, dẫu hoang tàn nhưng dù sao cũng còn có mái che. Tối hôm đó, Vương Tứ Xuyên đốt ít cỏ cây thành tro và cố thử nhỏ viên đạn ra cho tôi nhưng không thành công, cuối cùng cậu ta đành dùng đầu cài của thắt lưng cạy viên đạn ra. Con đau khi ấy còn đau hơn cả lúc bị trúng đạn, không một từ ngữ nào đủ sức hình dung nỗi đau đón mà tôi phải chịu đựng.

Sau đó, Vương Tứ Xuyên bắt đầu thực hiện kế hoạch của mình. Đầu tiên, cậu ta tự đi săn một mình, sau đó vết thương của tôi đỡ hơn một chút thì cậu ta dạy tôi đi săn.

Đi săn với Vương Tứ Xuyên rất thú vị, ném lao là môn kỹ thuật phải rèn luyện từ nhỏ, hơn nữa cần có khả năng thiên bẩm, nên tôi không thể học nổi trò này, chỉ học được mấy cách đặt bẫy.

Thú săn được mỗi ngày không chỉ đủ cung cấp cho bữa ăn ngày hôm đó mà vẫn còn thừa để hun khô.

Các cánh rừng phía bắc thời bấy giờ vẫn còn rất nhiều thú rừng hoang dã, nên cơ bản ngày nào chúng tôi cũng gặt hái được thành quả.

Kế hoạch được tiến hành khá thuận lợi, chẳng bao lâu sau, thịt hun khói đã treo đầy xà nhà.

Anh Điền không tham gia hành động cùng chúng tôi, anh ấy vẫn đang chìm đắm suy nghĩ xem tại sao mọi chuyện lại như vậy. Lúc chúng tôi đi săn, anh ấy chỉ lớn vồn quanh đó và ngấm ngấm mong tìm ra manh mối, nhưng anh Điền nghĩ mãi mà vẫn chẳng ra được kết quả gì, thỉnh thoảng giữa đêm đang ngủ anh ta lại bật dậy nói với tôi những giả thiết không tưởng. Cứ thế lâu dần, anh Điền trở nên khùng khùng điên điên, lúc khôn lúc dờ. Tôi cảm thấy thần kinh anh ấy đúng là không còn bình thường nữa, dẫu có làm công tác tư tưởng với anh ấy cũng vô ích. Thế là chúng tôi đành để anh Điền ở lại trông nhà.

Lúc đi săn, có mấy lần chúng tôi đi qua một khu vực, tôi cảm thấy nó rất giống với cửa động thẳng đứng lúc chúng tôi xuống, nhưng tìm quanh hồi

lâu mà vẫn chẳng phát hiện thấy lối vào hang động nằm ở chỗ nào. Không hiểu vì sao mà cả khu vực này lại có nhiều lá rụng như thế.

Tôi nhớ lúc hợp lãnh đạo có nói, cửa hang bị lá khô vùi lấp. Tôi không rõ do mình nhớ sai hay đúng là cửa động này đã bị lá khô che mất lối rồi.

Điều khiến tôi ngạc nhiên hơn là tôi phát hiện trong thời gian này, thời tiết ở đây bắt đầu nóng lên trông thấy.

Theo tính toán của tôi thì bây giờ đang là mùa xuân, nhưng ánh mặt trời chiếu chói chang trên đầu đã nói với tôi không phải vậy.

Vương Tứ Xuyên cũng không hiểu tại sao lại thế. Thực ra miền Bắc không có bốn mùa theo ý nghĩa truyền thống. Thời tiết của mùa xuân và mùa đông hao hao giống nhau, thậm chí đến mùa hè vẫn còn rất mát mẻ, sau khi vào thu thời tiết chuyển lạnh rất nhanh, tới tháng mười là tuyết bắt đầu rơi. Nhiệt độ bây giờ rõ ràng là đang vào hạ. Nếu bây giờ quả là đầu xuân thì chắc chỉ có một khả năng, đó là năm nay gặp phải tiết noãn xuân^[1].

[1] Tiết noãn xuân: là mùa xuân có thời tiết đột biến nóng như mùa hè.

Vương Tứ Xuyên phân tích, có lẽ vị trí chúng ta đang ở nằm gần biển nên bị ảnh hưởng bởi dòng khí nóng của Thái Bình Dương thổi vào.

Nếu như thế thật thì chúng tôi đã đến đây nhầm thời gian, tiết noãn xuân ở miền Bắc là kiểu thời tiết rất ít gặp. Trời vừa nóng lên một cái là cây cỏ sẽ đua nhau mọc lên và bầy sói sẽ từ thảo nguyên trở về rừng già. Trong khi đó chúng tôi lại không có vũ khí, nếu gặp phải chúng thì chỉ có nước bỏ mạng.

Lúc ấy tính sơ qua, số thịt hun khói chúng tôi dự trữ được chỉ đủ chống đỡ được hơn một tháng, ban đầu chúng tôi dự định sẽ chuẩn bị lương thực

cho hai tháng, nhưng xem ra bây giờ đành phải đi bước nào hay bước đấy vậy. Đã có thịt khô, hơn nữa trên đường lại có thể tiện tay hái lượm sẵn bắt thêm, nên tôi nghĩ chuyện thoát ra khỏi rừng cũng không phải vấn đề gì lớn lắm. Thế là, chúng tôi quyết định sẽ xuất phát sớm hơn dự định, nhân lúc bày sới vẫn đang ở trên thảo nguyên.

Chẳng ngờ, trước ngày dự kiến xuất phát hai hôm, giữa thời khắc quan trọng ấy, trời lại bắt đầu đổ mưa lạnh.

Mưa dai dẳng không ngừng, ngớt một chút rồi lại xối xả đổ xuống. Trong thoáng chốc, con đường phía ngoài đã lầy lội không thể tưởng tượng được, chúng tôi đành hoãn chuyến hành trình. Chúng tôi ngồi chống cằm đợi cả ngày trong căn nhà gỗ, khí hậu ẩm ướt lạnh lẽo khiến tôi phát sốt, giữa cơn mơ mơ tỉnh tỉnh, mấy lần tôi còn ngỡ mình vẫn đang ở trong động.

Mấy ngày sau, chúng tôi dần dần bình tĩnh trở lại và cảm thấy tình thế mỗi lúc một tiến triển theo chiều hướng tốt hơn nên nghĩ thực ra cũng không cần gấp gấp xuất phát. Lúc không bị tẩu hỏa nhập ma, anh Điền vẫn có thể đưa ra những ý kiến đáng giá. Anh bảo theo kinh nghiệm sống ở miền Bắc thì về cơ bản thời tiết của miền Bắc khá khô ráo, nên cơn mưa này sẽ không kéo dài quá lâu, mà qua cơn mưa, thời tiết sẽ trở nên rất đẹp trong suốt thời gian dài, vì thế chúng ta không nên đợi mưa đi, tốt nhất cứ chờ tạnh mưa rồi bàn tiếp.

Ngày nào chúng tôi cũng khẩn thềm cho mưa mau tạnh, mỗi lần nhìn sắc trời, Vương Tứ Xuyên lại nói chỉ năm sáu hôm nữa là sẽ tạnh mưa, nhưng hết năm, sáu ngày này lại đến năm, sáu ngày khác mà mưa vẫn không ngớt. Trong khi đó, chúng tôi lại buộc phải tiếp những vị khách không mời mà đến.

Có lẽ ấy là lúc nửa đêm của ngày thứ hai tuần thứ ba, tôi đột nhiên bị đánh thức bởi một chuỗi âm thanh kì quái. Tôi lơ mơ một lát rồi phát hiện

đó là tiếng gõ vào ván gỗ. Ý nghĩ đầu tiên đến trong đầu tôi là gió, tự nhiên lòng thấy rờn rợn. Nhưng phải nghe thêm mấy tiếng nữa, tôi mới phát hiện không phải, có điều phát hiện ấy lại khiến tôi càng lạnh gáy hơn.

Bởi vì đó là tiếng gõ cửa. Tôi nhìn hai người bạn đồng hành vẫn đang nằm bên cạnh, họ đều ở đây thì người nào đang gõ cửa ngoài kia? Bàn tay tôi túa mồ hôi. Ở nơi rừng rậm núi sâu này, ngoài mấy chúng tôi ra, thì còn ai có thể gõ cửa được nữa?

Chương 50: Những vị khách không mời

Sau khi giật mình thức giấc, phải mất một lúc lâu tôi mới phản ứng lại được. Vương Tứ Xuyên chưa ngủ say, cậu ta liền nhồm dậy, hỏi nhỏ: “Mẹ đứm nào nửa đêm nửa hôm lại bò dậy thế?”

“Chẳng ai cả!” - Tôi nhìn sang anh Điền - “Mọi người đều ở trong nhà.”

Chúng tôi nhìn chăm chăm vào cánh cửa, sau đó tiếng “cốc cốc cốc” lại vang lên, rõ ràng có người đang gõ cửa. Hành động vốn rất bình thường này bỗng trở nên thật quái dị trong hoàn cảnh lúc nửa đêm thanh vắng.

Chúng tôi đưa mắt nhìn nhau, Vương Tứ Xuyên phỏng đoán: “Lẽ nào gấu chó đang gõ cửa?”

“Gấu chó nào mà lễ phép thế!” - Tôi mĩa mai.

Tiếng gõ cửa không hề mạnh tay, mà còn có vẻ hơi do dự, nghe cứ quỷ dị thế nào ấy.

Vương Tứ Xuyên liếc mắt ra hiệu, rồi chộp lấy một thanh củi trong đống lửa, hai chúng tôi một người bên trái, một người bên phải mon men tiến lại gần cánh cửa. Vương Tứ Xuyên kéo mạnh cửa vào, dúm bó đuốc về phía trước, nhưng tôi phát hiện phía trước chẳng có ai.

Tôi thò đầu ra ngoài quan sát, thì thấy trên mặt đất cạnh cửa có hai vết chân bết bùn rất lớn, tim tôi hụt đi một nhịp, đang định nói thì Vương Tứ Xuyên ngăn lại. Cậu ta đi hẳn ra ngoài, giờ đuốc soi xung quanh, thuận theo chiều ánh lửa, tôi nhìn thấy có mấy khối bùn khổng lồ đang đứng ở xa xa trong màn mưa đang đổ sầm sập.

Tôi cũng bước ra ngoài, thì phát hiện không ngờ họ đều là người, bùn đóng thành từng mảng lớn trên người, họ đi khá đông, đang trố mắt ngạc nhiên thì một “khối bùn” di động bỗng cất tiếng gọi: “Vô Dụng? Là anh ư?”

Tôi ngớ người, “Vô Dụng” là biệt danh của tôi, tất cả những người mang họ Ngô đều vướng phải phiền phức này. Bởi chữ “Ngô” thường bị đọc chệch thành chữ “Vô” nên bất kể tên của bạn nghe mỹ miều hay oai phong đến đâu nhưng chỉ cần dính đến cái họ này thì coi như hết trò, bất kể tên thật của bạn có là Ngô Anh Hùng hay Ngô Mỹ Dung thì vẫn bị mọi người gọi là “Vô Dụng” hết.

Có điều kể từ khi tôi trở thành đại đội trưởng thì rất ít người còn gọi tôi bằng biệt danh này, kết cấu tổ chức của chúng tôi lỏng lẻo, cấp trên phải quản lý bao nhiêu chuyện nên có lẽ ngay cả tên thật của tôi là gì, họ cũng không nhớ. Còn hội Vương Tứ Xuyên thuộc nhóm người ít học nên lâu lắm chưa ai gọi tên biệt danh của tôi, bây giờ đột nhiên bị gọi tên đó khiến tôi giật cả mình.

Mà điều khiến tôi còn kinh ngạc hơn là cái tên ấy lại được phát ra từ miệng của một “khối bùn”, sau đó những khối bùn động dậy, họ cởi áo mưa ra, từng người lần lượt lộ mặt ra ánh sáng.

Tôi nhìn bọn họ, trên mặt còn bết bùn nên chẳng nhận rõ ngũ quan. Tôi quay sang phía người vừa gọi tên mình, đột nhiên cả cơ thể tôi cứng đờ như khúc gỗ, tôi nhìn khuôn mặt người đó mà đầu óc chột trống rỗng.

Chẳng thể ngờ, tôi lại nhìn thấy Viên Hỷ Lạc.

Tuy mặt cô ấy cũng bết bùn đất nhưng tôi không thể nhận làm được đôi mắt sáng như sao kia, Viên Hỷ Lạc không hề điên, cô ấy đang cười với tôi.

Tôi ngây ngô đứng lặng, Vương Tứ Xuyên cũng sững người, hỏi tôi thế này là thế nào? Đám người xúm lại, có người trong tay còn lăm lăm khẩu súng, Viên Hỷ Lạc nói với họ: “Không sao, phe ta cả mà!”

Lúc ấy, họ mới hạ súng xuống, những người khác nhìn vào căn nhà gỗ phía sau lưng chúng tôi, vui mừng nói: “Ôn trời! Cuối cùng cũng tìm được nơi khô ráo!”

Trong lúc ngạc nhiên tột độ, tôi cơ hồ không ý thức được họ bê cả thân bùn đất đang bước vào căn nhà gỗ, mắt tôi vẫn không rời Viên Hỷ Lạc.

Sau khi cởi áo mưa, nhìn trang phục họ vận trên mình là tôi biết đoàn người này là một đội địa chất, tôi không quen họ lắm, nhưng vừa nhìn thấy anh Điền, bọn họ đều tỏ vẻ rất đổi kinh ngạc. Anh Điền cũng nhìn lại họ. Trong khoảnh khắc đó, đầu óc tôi hỗn loạn, tôi cảm thấy dường như điểm nào đó có vấn đề.

Họ cởi bớt quần áo rồi ngồi quây quanh đống lửa để sưởi ấm. Vương Tứ Xuyên nhìn tôi, cậu ta cũng chưa phản ứng lại được, mà chỉ máy móc lấy số thịt vừa săn được gần đây nhất mang ra cho họ ăn.

“Sao anh lại ở đây?” - Có người cất tiếng hỏi. Tôi quay ra nhìn anh ta và lập tức sững người.

Tuy không quen người này nhưng tôi từng gặp anh ta một lần, tên anh ta là Tô Chấn Hoa, một đặc phái viên. Trước đây chúng tôi đã tìm thấy anh ta trong nhà kho của con đập. Lúc bấy giờ anh ta đang bị điên, sao bây giờ lại bình thường thế này được nhỉ? Mà hơn nữa lại còn đi cùng Viên Hỷ Lạc nữa chứ? Tôi không trả lời anh ta, mà dùng hết sức véo mạnh vào má mình, xem có phải mình đang mơ hay không.

Sau đó, toàn bộ sự chú ý của tôi bị hút vào một người. Đó là người đàn ông có tuổi nhất trong đám, ông ta đang ho lộ khụ, Viên Hỷ Lạc đưa chiếc khăn bông, ông ta liền lau sạch bùn bẩn trên mặt.

Tôi kinh ngạc phát hiện, đó chính là vị chuyên gia đứng tuổi vô cùng nổi tiếng, người ta cứ đồn rằng ông ấy đang ở Liên Xô nhưng điều khiến tôi kinh ngạc là tôi cũng từng nhìn thấy ông ấy, nói đúng hơn là tôi nhìn thấy thi thể của ông ấy - ở dưới hồ ngập nước.

Rồi tôi nhìn thấy người thứ tư mà mình có thể nhận ra. Đó là anh Miêu. Anh ngồi hút thuốc ở một góc khuất. Gương mặt rất đỗi quen thuộc kia trông vẫn điềm tĩnh như ngày nào.

“Mao Ngũ Nguyệt!” - Tôi vô thức gọi tên anh.

Anh Miêu kinh ngạc nhìn tôi, rồi hỏi: “Cậu là ai? Chúng ta từng gặp nhau rồi sao?”

Tôi cau mày nhìn anh, nhìn vẻ mặt của anh, tôi không thể phân biệt được sự hoài nghi hiện trên khuôn mặt ấy là thật hay giả, nhưng điều đó không quan trọng, bởi nếu chỉ đơn thuần nhìn thấy Viên Hỷ Lạc và đặc phái viên

thì tôi vẫn có thể cố nghĩ cách giải thích, nhưng khi nhìn thấy vị chuyên gia đứng tuổi thì tôi không còn cách nào trốn chạy nữa.

Tuy có đánh chết tôi cũng không tin nhưng tôi vẫn ý thức được rằng nhóm người trước mặt tôi đây chính là nhóm thám trắc địa chất đầu tiên - nhóm công trình 723.

Trong sát na, tôi dường như mò mẫm thấy điểm then chốt của sự việc.

Căn cứ vào tình hình anh Miêu kể lúc trước thì trước khi chúng tôi vào hang thì đã có một đội địa chất khác đã vào trước đó. Đội này do Viên Hỷ Lạc dẫn đầu, Tô Chấn Hoa là đặc phái viên, vị chuyên gia đứng tuổi là trợ lý, cả đội tổng cộng có chín người và họ đã gặp phải rất nhiều nguy hiểm, cuối cùng gần như chết hết. Anh Miêu là người duy nhất trở lại mặt đất. Ngoài ra còn có Viên Hỷ Lạc và Tô Chấn Hoa vẫn ở trong hang, nhưng cả hai người họ đều bị tâm thần do hít phải quá nhiều khí thủy ngân. Thế mà giờ đây, tất cả các thành viên trong đội đều đang sống sò sò và ngồi ngay trước mắt tôi, hơn nữa số người còn nhiều hơn cả số mà tôi biết. Chuyện này là thế nào? Chẳng lẽ anh Miêu không nói thật với tôi sao? Và lại, nhìn hành trang của họ, thì hình như họ đang tiến hành các hoạt động thăm dò địa chất ở đây, có lẽ là đang đi tìm lối vào của hang động.

Khả năng chúng tôi gặp đội địa chất này có thể tồn tại sao? Chúng tôi là đội xuất phát sau họ, mãi khi anh Miêu đem tin tức trong hang động về, thì cấp trên mới đưa ra kế hoạch tiếp theo và khi ấy chúng tôi mới gia nhập công trình 723. Vậy làm sao chúng tôi có khả năng gặp được họ ở nơi như thế này?

Nếu không phải chúng tôi bị điên thật thì lẽ nào chúng tôi đã quay trở về thời điểm nửa năm trước? Tôi nhớ đến mọi việc mà mình gặp phải, như lúc hạ cánh đường bay giảm xóc vốn đã được lắp đặt sẵn bỗng dung biến mất, tất cả người và trang thiết bị trên đập đều mất tích, mà sau khi chúng tôi

quay lên mặt đất thì phát hiện mọi dấu tích chúng tôi từng đi qua cũng đều không có.

Nếu quả thực chúng tôi đã trở về quá khứ, thì mọi sự việc xảy ra trước đây đều được lý giải thấu đáo. Nếu trở về thời điểm khi mà chúng tôi vẫn chưa đến thì đương nhiên chúng tôi không thể nhìn thấy dấu vết mình từng đến.

Nói vậy thì trong lúc chúng tôi bay xuống dưới vực sâu, chẳng lẽ đã vô tình xuất hiện vấn đề gì sao? Nhưng chuyện này có thể không? Làm sao có thể xảy ra được? Nếu muốn tôi tin điều này thì tôi thà tin rằng mình đúng là đã hóa điên giống như anh Điền nói còn dễ chấp nhận hơn.

Tôi đột nhiên nhớ đến câu chuyện trước đây từng được nghe sư phụ kể. Ông bảo hồi còn làm việc ở mỏ dầu Karamay, ông từng nghe người bản địa nói trong sa mạc tồn tại một khu vực rất kì lạ, nhiều người bị mất tích sau khi đi vào đó, rồi họ lại xuất hiện ở một nơi rất xa. Khoảng cách giữa hai nơi phải trên mấy trăm cây số, nhưng thời gian từ lúc mất tích đến lúc xuất hiện chỉ trong một đêm, với thời gian ấy thì chỉ đi bằng máy bay mới có thể đến được nơi kia.

Đương sự không hề hay biết, chỉ nói mình đã bị lạc trong sa mạc mê mông, đi mất mấy ngày mấy đêm thì được người ta phát hiện. Mấy ngày mấy đêm của anh ta thực ra chỉ bằng một đêm ở bên ngoài.

Bác sĩ đều giải thích đó là hiện tượng ảo giác do thiếu nước, nhưng sư phụ tôi bảo chắc chắn không phải vậy. Lúc nhóm của ông thăm dò một số mỏ dầu ở quanh khu vực kì lạ ấy thì có người trong đội bị mất tích, rồi mọi người tìm thấy xác ông ta ở một nơi cách doanh trại mấy trăm cây số, trừ phi người đó tự sát, còn nếu anh ta phát hiện thấy điều bất thường thì tốt nhất cứ đứng tại chỗ đợi trời sáng, như vậy sẽ an toàn hơn chạy lung tung cả mấy trăm cây số.

Lẽ nào chúng tôi cũng gặp phải chuyện tương tự khi bay ở dưới vực sâu sao?

Chương 51: Dò la tin tức

Tôi vừa nghĩ vừa toát mồ hôi lạnh, nhưng không biết vì sao tôi luôn cho rằng sự việc rất không ổn, dường như ẩn sâu bên trong còn tồn tại một điều khiến tôi cảm thấy đâu đó có vấn đề.

Đúng như vậy thật sao? Tôi nhìn khuôn mặt họ, nhưng không phát hiện thấy manh mối gì từ những khuôn mặt ấy.

Nếu điều này là thật thì đội thăm dò địa chất của Viên Hỷ Lạc đã đến đây trước chúng tôi không bao lâu. Thời gian chúng tôi được sắp xếp thực hiện nhiệm vụ cách họ không xa lắm, hay nói cách khác là không lâu lắm. Đối với họ, việc chúng tôi xuất hiện ở đây là một điều hết sức kì lạ, mà tôi cũng không thể nói với họ về sự thật mà ngay cả chính mình cũng không dám tin.

Cứ thế bầu không khí giữa hai bên rất gượng gạo, bởi nhiệm vụ họ đang chấp hành vô cùng bí mật, trong khi đó chúng tôi lại xuất hiện tại nơi gần khu vực thực hiện nhiệm vụ bí mật một cách khó hiểu, nếu giải quyết không thỏa đáng có khi chúng tôi lại rơi vào tình cảnh phiền phức chứ chẳng chơi.

Hiện giờ tôi nhất thời không thể nghĩ ra được mình nên nói gì và làm gì, cũng không biết Vương Tứ Xuyên đã nghĩ ra được điều gì chưa, tốt nhất là lúc này cứ giả vờ cho qua chuyện, sau đó tính kế lâu dài cũng chưa muộn. Tôi liếc mắt nhìn Vương Tứ Xuyên, thấy vẻ mặt của cậu ta hết sức bình thường, cậu ta cũng đưa mắt nhìn tôi. Tôi biết chí ít cậu ta cũng định bác

học giả điên để vượt cửa ải này, thấy cậu ta đồng quan điểm với mình, tôi bất giác thở phào một tiếng. Giờ đây điều lo lắng nhất là anh Điên lỗ mồm lỗ miệng “phọt” ra câu nào đó kì quái, nhưng chẳng ngờ anh Điên lại là người rất xem trọng việc cơ mật. Anh ấy nhìn đám người, bản thân thần kinh của anh đã hơi có vấn đề, giờ chứng kiến cảnh này lại càng thêm mơ hồ, anh rúm người ngồi trong góc, chỉ không ngừng gật đầu chào mọi người.

Đặc phái viên tròn mắt nhìn tôi, vẻ mặt anh ta rất kì quái như thể không biết nên phản ứng thế nào, liền quay sang hỏi Vương Tứ Xuyên y như đã hỏi tôi: “Còn anh sao lại ở đây?”

Vương Tứ Xuyên là người mưu trí, lanh lợi, cậu ta không bao giờ để lộ chuyện, nên chỉ tìm đại một lý do để qua mặt. Vương Tứ Xuyên bảo chúng tôi đang trên đường chấp hành nhiệm vụ của đại đội thì bị lạc đường, nội dung cụ thể là chuyện cơ mật nên không thể tiết lộ được.

Nghe Vương Tứ Xuyên nói xong, đặc phái viên nhìn chúng tôi bằng đôi mắt thăm dò đầy ẩn ý, cơ mặt anh ta không hề giãn ra như những người khác.

Viên Hỷ Lạc rõ ràng không nghĩ gì nhiều, cô rửa sạch bùn đất trên mặt, rồi gột tóc, sau đó quay sang nói với tôi: “Không ngờ trong rừng sâu lại có nhiều nhà cửa thế này, trong nhà còn bập bùng ánh lửa, tôi cứ ngỡ gặp phải yêu ma quỷ quái gì cơ. May quá! Nói ra chẳng ai tin ở giữa núi rừng này lại gặp đồng nghiệp.”

“Mấy ngày trước chúng tôi lần theo hương khói bếp tỏa ra để tìm đến đây.” - Một thanh niên trẻ tuổi tiếp lời.

Vương Tứ Xuyên cũng nói thật, bảo chúng tôi bị nhốt ở đây cũng một thời gian rồi, hành lý mất hết, đoạn cậu ta quay sang hỏi: “Các đồng chí đến

thì tốt quá, chúng tôi được cứu rồi. Nơi này cách thành phố bao xa?”

Một câu hỏi tưởng chừng rất đơn giản, nhưng lời của Vương Tứ Xuyên vừa thốt ra thì vẻ mặt của Viên Hỷ Lạc liền hiện lên sự ngại ngùng, chẳng ai cất tiếng đáp.

“Không phải chứ? Lẽ nào các đồng chí cũng lạc đường ư?” - Tôi hỏi.

Viên Hỷ Lạc lắc đầu: “Không phải thế, có điều vị trí của nơi này rất cơ mật. Các anh vô tình lạc vào đây thì không sao, nhưng chúng tôi không thể nói với anh vị trí của nó.”

Vương Tứ Xuyên và tôi nhìn nhau, lúc Viên Hỷ Lạc nói, mắt cô ấy vô tình liếc sang đặc phái viên. Tôi ý thức được rằng, chuyện bảo mật là nhiệm vụ mà đặc phái viên đặc biệt nhấn mạnh.

Anh Điền là bậc lão thành, lúc này mới cất tiếng: “Ít nhất cũng phải nghĩ ra cách gì chứ? Chúng tôi cần phải về chữa bệnh, chúng tôi điên cả rồi!”

Mọi người cứ ngỡ anh nói đùa liền phá lên cười, một cậu thanh niên liền nói: “Mẹ nó, mưa mãi thế này thì ai mà không phát điên. Tôi cũng sắp điên rồi!”

Tôi nhìn về phía đặc phái viên xem anh ta phản ứng thế nào.

“Chuyện này chúng tôi không tự quyết định được, phải xin chỉ thị của tổng bộ trước đã.” - Đặc phái viên trả lời - “Đừng lo, cùng lắm là tôi bảo ‘Khôn Lỗi’ đưa các anh ra bìa rừng, đợi khi thời tiết chuyển biến tốt hơn, chúng tôi mới phát điện báo.”

“Khôn Lỗi” là thằng nhóc mặt non choẹt, ánh mắt rất kiên định, khí chất hoàn toàn khác với những người còn lại, vừa nhìn là biết dân lính tráng.

Cậu ta công một chiếc máy điện báo, cười cười nhìn về phía tôi.

Đặc phái viên hỏi: “Các anh bị nhốt ở đây bao lâu rồi?”

“Từ lúc phát hiện ra mình bị lạc đến giờ đã một tháng rồi.” - Vương Tứ Xuyên đáp.

“Thế các anh đã đi hết khu vực quanh đây rồi chứ?” - Anh ta vừa đưa điều thuốc vừa hỏi, ánh mắt vô cùng bình thản như thể chỉ tiện thì hỏi thêm cho có câu chuyện.

Không khí xung quanh lúc này đã rất náo nhiệt, nhóm Viên Hỷ Lạc đi bộ đường dài giờ tìm thấy nơi khô ráo có thể hơi lửa, lại có thịt để ăn nên rất phấn chấn. Ở đây, anh Điền lại được kính trọng như trước, chúng tôi cũng tìm thấy hy vọng thoát khỏi chốn rừng già này.

Trong tình huống này, đặc phái viên đưa thuốc cho chúng tôi, thoát trông thì hành động ấy rất bình thường, nhưng chỉ cần để ý thì đến thẳng ngu cũng biết anh ta đang định thăm dò điều gì.

Tôi quá hiểu loại người này, hoài nghi đã trở thành thói quen của họ.

“Chúng tôi mới tìm kiếm theo hai hướng đông tây, còn những nơi khác toàn vực thăm. Thế các anh từ đâu tới?” - Vương Tứ Xuyên không hề để lộ sơ hở, hỏi lại đối phương.

“Tôi cũng không hiểu về phương hướng, tôi không được học địa lý, chỉ biết đi theo họ, chẳng biết đâu là đông tây nam bắc cả.” - Đặc phái viên cười nói - “Các anh không phát hiện thấy thứ gì kì lạ ở đây sao?”

Vương Tứ Xuyên cười hì hì đáp: “Ở đây thì làm gì có thứ gì lạ, ngoài cây ra thì chỉ thấy toàn cây, có thể tìm thấy căn nhà của bọn Nhật lùn là tốt

lắm rồi. Anh tin không, quanh đây còn mấy căn như thế nữa. Loại nhà này đều được làm bằng gỗ bản địa, mấy căn ở phía trái là nhà kho. Tôi nghĩ chắc chắn bọn chúng định thực hiện một kế hoạch lớn ở đây, nếu không đã chẳng cần xây loại nhà kiểu này. Tôi cảm thấy ít nhất chúng cũng chuẩn bị ở đây trong vòng thời gian trên nửa năm.”

Ban đầu tôi cứ lo Vương Tứ Xuyên không ứng phó được, nhưng nghe cậu ta tiếp chuyện đặc phái viên rất tự nhiên, mỗi chuyện đá vài câu, thì biết đặc phái viên rõ ràng không thể kiểm soát nổi cậu ta. Tôi yên tâm hẳn. Lòng thầm nghĩ thằng cha này đúng là thiên tài, không làm quan cũng phí.

Người đông lời tạp, tôi tự vấn thấy mình không thể tự nhiên như cậu ta nên liền đứng dậy đi vào góc phòng, vừa chuẩn bị giường chiếu cho họ vừa nghĩ xem tiếp theo nên ứng phó thế nào.

Xem chừng Vương Tứ Xuyên đã chống đỡ được đợt sóng đầu tiên, ngoài chuyện nguyên nhân vì sao chúng tôi xuất hiện ở đây ra thì hầu như những chuyện khác cậu ta đều nói thật. Như vậy dẫu chúng tôi có bị tách riêng để dò hỏi thì cũng không sợ bị lộ.

Vì điều lệ bảo mật nên anh Điền chắc chắn không dám nói lung tung. Kiểu người coi điều lệ còn quan trọng hơn mạng sống như anh ấy thì không cần lo lắng lắm, mà ngược lại, người cần cẩn trọng lời ăn tiếng nói hơn cả chính là tôi. Bởi tôi là tuýp người thoát trông đã biết là người có tư tưởng phóng khoáng và không thể giữ nổi kỉ luật quân đội rồi.

Khi này biểu hiện của tôi chắc chắn rất khả nghi, đặc phái viên và Vương Tứ Xuyên vẫn tiếp tục nói chuyện, câu được câu chăng, nhưng anh ta luôn coi tôi như chứng cứ, anh ta biết rõ phản ứng khi này của tôi rất không bình thường.

Bây giờ tôi phải né tránh sự quan sát của anh ta, sau đó nghĩ cách để anh ta cảm thấy mọi sự bất thường của tôi đều vì một nguyên nhân khác.

Hồi ấy, suy nghĩ của tôi còn chưa đủ độ chín, bây giờ nghĩ lại, sở dĩ đặc phái viên nghi ngờ tôi, nguyên nhân rất đơn giản, rất có khả năng lý do thực sự là vì vị trí địa lý của khu vực này tuyệt đối không thể có sự xuất hiện của các đội thám trắc khác. Có lẽ chúng tôi đã vượt qua đường ranh giới gây tranh cãi thời ấy. Sở dĩ những thành viên khác không hoài nghi là vì nhóm của Viên Hỷ Lạc cũng giống như chúng tôi, không hề được thông báo về chuyện này.

Bất kể nguyên nhân là gì, thì sau đó cũng không quan trọng nữa, bởi vì mấy ngày sau đã phát sinh một chuyện còn quan trọng hơn rất nhiều.

Tối đó rất yên tĩnh, nhóm của Viên Hỷ Lạc vô cùng mệt mỏi, họ lần lượt đi nghỉ. Chúng tôi vốn đã được tĩnh dưỡng rất đầy đủ, giờ thấy sắp thoát khỏi nơi đây nên lòng hết sức hưng phấn, tôi cứ dăm dăm nhìn mái nhà mãi đến khi trời hừng sáng mới chợp mắt được đôi chút.

Khi ấy tôi không hề chú ý đến một tình hình trong đội thám trắc này, chứng tỏ đầu tôi không đủ tỉnh táo. Khi nhìn qua khe chân thối của Vương Tứ Xuyên tôi thấy khuôn mặt đang say ngủ của Viên Hỷ Lạc trong ánh lửa bập bùng, mái tóc của cô ấy vẫn chưa dài như lúc tôi nhìn thấy dưới hang động. Lòng tôi đang rối như tơ vò, nhưng nhìn thấy gương mặt của cô ấy, thì tim như thấy dần dần lắng xuống.

Bất kể chuyện gì đang xảy ra, chỉ cần nhìn thấy cô ấy thì với tôi đó không phải điều tệ, tuy rằng tôi luôn cảm thấy đây chỉ là một giấc mơ.

Chương 52: Lịch sử tốt đẹp nhất

Sáng hôm sau, cuối cùng mưa cũng tạnh.

Tôi tỉnh dậy thấy bao nhiêu người xung quanh thì mới tin chuyện tôi qua không phải là mơ.

Một số người đã dậy. Vương Tứ Xuyên không có ở đây, Viên Hỷ Lạc cũng vậy. Tôi nhòm người, bước ra ngoài cửa, nhìn thấy ánh dương chiếu sáng chói lóa sau bao ngày mưa gió bão bùng.

Tôi vươn vai giãn gân giãn cốt, rồi đi tìm Vương Tứ Xuyên. Bình thường cậu ta không dậy sớm như thế. Hôm nay đột nhiên dậy sớm chắc chắn là muốn tìm cơ hội thương lượng chuyện gì đó với tôi.

Mặt đất hãy còn rất nhầy nhụa, tôi định tìm một hồ nước bùn tương đối trong để rửa mặt thì thấy có người còn dậy sớm hơn mình đang rung cây trong rừng, lá cây bị rụng xuống được quét thu lại dùng làm củi, dầu sao thì lá tươi cũng dễ phơi khô hơn là lá bị ngấm nước trên mặt đất.

Lúc này, tôi cứ hy vọng đó là Viên Hỷ Lạc vì tôi rất muốn gặp cô ấy, muốn nói chuyện riêng với cô ấy, cảm giác căng thẳng và hồi hộp không hiểu sao cứ tự dưng xâm chiếm lấy tôi.

Đáng tiếc, khi đến gần thì tôi phát hiện đó là Khôn Lỏi, cậu ta chắc chỉ trạc mười lăm, trên lưng đã vác một bó củi lớn. Khôn Lỏi có vẻ rất thành thạo các công việc như rung cây, chặt củi, cạnh đó còn có người đang hò hét.

Tôi nghe như tiếng anh Miêu, nhưng không thấy người đâu.

“Người Đông Bắc à?” - Tôi hỏi trống không. Người miền Nam không giỏi chặt cây, họ thường đốt rơm cỏ. Cậu ta nhìn tôi nhoẻn miệng cười, nhưng không đáp. Tôi tỏ ý muốn giúp cậu ta công bớt củi, nhưng Khôn Lỏi lắc đầu, người bé loắt choắt mà công được bó củi to tướng, chẳng tỉ lệ chút nào với cơ thể nhưng cậu ta vẫn thoăn thoắt sải bước về doanh trại.

“Kệ nó, tuy nhỏ người nhưng cứng đầu lắm!” Tôi chợt nghe một giọng nói truyền lại, cùng lúc ấy thoáng thấy bóng Viên Hỷ Lạc thò đầu ra khỏi rừng cây cạnh đó, cô ấy đang gột tóc. Khuôn mặt vẫn vương những giọt nước, tóc ướt ươn ướt, hình như vừa mới rửa mặt. Con gái làm địa chất thường không để ý đến chuyện đầu tóc quần áo lắm, nhưng cũng chưa đến nỗi tùy tiện tìm đại một hồ bùn để rửa mặt như tôi.

Cô ấy bước lại gần, nhìn mặt tôi rồi bật cười, bảo: “Bên kia có hồ nước lớn hơn đây. Anh có muốn ra đó rửa mặt không? Tôi thấy chắc anh phải mấy năm rồi chưa rửa mặt ấy nhỉ?”

“Dù sao thì kiếp này cũng chẳng mong tìm thấy ý trung nhân. Phí thời gian vào mấy việc ấy làm gì?” - Tôi cũng cười.

“Tìm được ý trung nhân hay không còn nhờ sự cố gắng của mình, chứ chưa gì bản thân đã bỏ cuộc thì con gái người ta đương nhiên chẳng thèm ngó ngang đến anh đâu!” - Cô ấy nhẹ nhàng tiếp lời - “Mà trong ngành địa chất đâu phải không có các đồng chí nữ. Sao anh đã vội nản chí? Mau đi rửa mặt đi! Tôi dẫn anh qua chỗ đó nhé!”

Tôi bước theo cô vài bước, quả nhiên phía trước là một hồ nước khá trong. Tôi ngồi xổm xuống, rửa mặt kỹ hơn mọi lần.

Rửa mặt xong, cô ấy nhìn tôi, gật đầu ra vẻ hài lòng: “Thế chẳng tốt hơn sao? Đàn ông con trai trông phải có tinh thần như thế chứ!”

“Tinh thần đến đâu cũng làm sao bằng được phi hành gia người Liên Xô của cô.” - Tôi nói móc - “Đừng lấy tiêu chuẩn của bạn trai cô ra để yêu cầu tôi.”

Nếu là trước đây chắc chắn chẳng bao giờ tôi dám nói với cô như vậy, nhưng không hiểu vì sao bây giờ tôi không còn cảm thấy cô ấy xa vời như trước nữa, có lẽ bởi những chuyện xảy ra ở căn cứ địa đã thay đổi cảm giác của tôi về cô ấy.

Viên Hỷ Lạc hơi bất ngờ, cô ấy nhìn tôi chăm chú rồi hỏi: “Sao anh biết?”, cô lấy khăn lau mặt và tiếp lời: “Tôi chưa hề kể với ai chuyện này. Ai nói cho anh biết thế?”

Tôi cười: “Dưới vòm trời này làm gì có bức tường nào không lọt gió. Cô có làm công tác bảo mật tốt đến đâu cũng vô dụng thôi.”

Cô ấy đỏ mặt, cười: “Đấy là chuyện trước đây ở Liên Xô. Sau khi tôi về nước thì mọi chuyện đã thành quá khứ. Anh ấy sẽ không đến Trung Quốc đâu!”

“Sao cô dám chắc anh ấy không đến?” - Tôi hỏi - “Có thể anh ấy chỉ đến hơi chậm một chút thôi.”

“Dẫu anh ấy đến thì chúng tôi cũng không thể ở bên nhau được nữa. Tuy Trung Quốc và Liên Xô đều theo chủ nghĩa Cộng sản, nhưng rốt cuộc vẫn tồn tại rất nhiều điểm khác biệt. Nếu anh ấy đến tôi cũng sẽ cự tuyệt.” - Viên Hỷ Lạc nói với giọng kiên định.

“Không tiếc sao? Một người đàn ông xuất sắc như thế?” - Tôi ngạc nhiên hỏi lại.

“Sao anh biết anh ấy xuất sắc?” - Dường như cô ấy thấy tôi hơi buồn cười.

Tôi thầm nghĩ: “Tôi biết chứ, nếu anh ấy không xuất sắc thì giờ này tôi đã bỏ mạng ở một nơi chẳng ai biết đây là đâu rồi.”

“Có lẽ! Hồi ấy đối với tôi, anh ấy đúng là rất tuyệt.” - Mặt Viên Hỷ Lạc hơi tái và hiện rõ vẻ bất lực - “Có điều, tình yêu càng nồng cháy bao nhiêu thì khi nguội lạnh lại càng dễ chia lìa bấy nhiêu. Thực ra tôi cũng chẳng rõ nữa.” - Cô ấy thở dài - “Tôi không muốn nói tiếp về chuyện này.” Viên Hỷ Lạc rảo nhanh bước chân, bỏ tôi lại phía sau.

Tôi đang định đuổi theo nhưng lại hơi do dự. Cô ấy đi được vài bước thì đột nhiên quay trở lại, trừng mắt nhìn tôi như cảnh cáo: “Anh không được kể chuyện này với ai. Bất kể anh nghe được từ nguồn thông tin nào.”

Tôi gật đầu, cô ấy dõi mắt về phía căn nhà gỗ xa xa, rồi nói: “Nhiệm vụ lần này của chúng tôi vô cùng đặc biệt. Tốt nhất các anh nên vạch rõ đường ranh giới với chúng tôi. Tôi sẽ cố gắng thuyết phục Tô Chấn Hoa cho các anh được trở về.”

“Nếu Tô Chấn Hoa không chịu thì sẽ xảy ra kết quả gì?” - Tôi hỏi.

“Thì các anh sẽ phải nhập đội với chúng tôi.” - Cô ấy đáp ráo hoảnh - “Nhưng nhiệm vụ lần này rất nguy hiểm, các anh không đáng phải mạo hiểm!” Cô ấy nói xong rồi lại đưa ngón tay lên miệng, nhắc nhở tôi: “Đừng nói lung tung đây! Tôi biết xuất thân của anh, nhưng người khác thì chưa biết. Nếu biết thì chắc chắn có người không yên tâm về anh đâu.” Nói rồi cô ấy bỏ đi.

Tôi hiểu ý của Hỷ Lạc. Đối với người đã sớm biết trước kết cục như tôi thì hẳn biết rõ lời cô ấy nói hoàn toàn chính xác.

Tôi nhìn theo bóng Hỷ Lạc đang khuất xa dần, mãi đến khi cô ấy đã bước hẳn vào trong căn nhà gỗ, tôi mới quay đi tìm Vương Tứ Xuyên. Sau đó tôi tìm thấy cậu ta ở vườn sau của ngôi nhà. Vương Tứ Xuyên đang phơi củi, tôi chạy lại giúp một tay. Hai người giả đồ đang làm việc chăm chỉ. Vừa làm tôi vừa nói với cậu ta suy nghĩ của mình.

Vương Tứ Xuyên nghe xong liền bảo lúc ấy cậu ta cũng nghĩ vậy, nhưng sau đó lại cảm giác chuyện này thực sự không thể xảy ra. Nếu bảo chúng tôi đã trở về quá khứ, thì cậu ta thà tin rằng mấy người đó là ma trên núi đến đây trêu ghẹo bọn tôi còn hơn.

Làm gì có chuyện ma quỷ ghẹo người?! Tôi và Vương Tứ Xuyên vắt óc tính kế, nhưng chẳng nghĩ ra nổi lý do nào khác, quả thật bây giờ chỉ còn một khả năng: đúng là chúng tôi đã trở về thời điểm hơn nửa năm trước.

Mọi chuyện diễn biến quá phức tạp, bởi vì đội thám trắc này rõ ràng đang muốn đi tìm lối vào động, nếu chúng tôi gia nhập hàng ngũ của họ thì chẳng phải chúng tôi cũng phải xuống động sao? Tôi thà chết cũng không muốn trở lại nơi đó, bởi vậy nhất định phải nghĩ ra cách để đặc phái viên Tô Chấn Hoa đồng ý đưa chúng tôi ra khỏi rừng.

Trong bất cứ trường hợp nào thì điều quan trọng nhất vẫn là phải sống sót trước đã.

Hôm nay, bọn họ nhất định sẽ thảo luận về chuyện này. Khôn Lỗi là người phát điện báo, nên cậu ta chắc chắn sẽ biết kết quả của buổi thương lượng. Vương Tứ Xuyên định làm thân với Khôn Lỗi để thăm dò tin tức. Nếu cuối cùng họ quyết định không cho bọn tôi đi thì ba chúng tôi sẽ nghĩ cách chạy trốn trong đêm.

Trò này tôi không giỏi nên đành để Vương Tứ Xuyên xử lý. Thế là Vương Tứ Xuyên hẹn Khôn Lỗi đi săn, còn tôi trở về nhà gỗ, cố gắng thể hiện sao cho thật bình thường, hy vọng đặc phái viên đã quên phản ứng hôm qua của mình.

Lúc trưa, Vương Tứ Xuyên và Khôn Lỗi vác về một đồng chiến lợi phẩm. Đó là một con hươu bị súng săn hạ gục. Con hươu này rất béo, ăn xong bữa vẫn còn thừa rất nhiều. Vương Tứ Xuyên bảo tôi giúp một tay đem phần còn lại đi hun khói. Số lương khô mà chúng tôi chuẩn bị trước đây không đủ cho ngần này người ăn, lượng thức ăn mà nhóm của Viên Hỷ Lạc cần mỗi ngày cũng rất lớn, nên họ không thể chia lương khô cho chúng tôi, mà ngược lại còn ăn lấn sang phần của chúng tôi.

Tôi biết mục đích Vương Tứ Xuyên đi săn, ngoài việc làm thân với Khôn Lỗi ra thì cậu ta còn phải tiếp tục chuẩn bị thức ăn dự trữ đủ dùng cho cả nhóm ba người chúng tôi sau khi lên đường.

Càng lúc tôi càng khâm phục gã này, văn võ song toàn, thể lực lại dồi dào, ngoại trừ tính tình hơi xốc nổi ra thì gần như chẳng có khuyết điểm gì. Huyết thống của dân tộc Mông Cổ đúng là khiến người ta không thể không phục.

Chiều hôm đó, đội thám trắc bắt đầu tiến hành công việc ở khu vực xung quanh, chỉ để lại mấy người còn chưa phục hồi thể lực. Chúng tôi đứng ngoài sân, Vương Tứ Xuyên vừa thái thịt thành miếng dài vừa đưa mắt liếc tứ phía, thấy không có ai mới bảo với tôi rằng, cậu ta đã nghe ngóng được rồi, hình như họ sẽ để Khôn Lỗi đưa chúng ta ra khỏi rừng, cả đi lẫn về mất chừng hơn một tháng, đúng là xa thật, còn cụ thể họ định làm thế nào thì vẫn chưa thảo luận xong.

Vương Tứ Xuyên nhận xét: “Chắc chắn nhóm của Viên Hỷ Lạc không cần mất đến một tháng để đi từ bìa rừng vào, mà quanh đây phải có một cứ điểm quy mô lớn, nhưng họ không muốn để chúng ta biết nên bảo Khôn Lỗi dẫn chúng ta đi vòng qua cứ điểm.”

Nếu làm vậy thì chúng ta sẽ nghĩ rằng đây chỉ là lần gặp gỡ tình cờ giữa hai đội chứ không nghĩ phía sau còn chứa đựng nhiều bí mật khác.

“Họ tính như vậy rất hợp ý tôi. Bởi chúng ta có thể nhân cơ hội này trốn xuống vùng nông thôn ẩn mình một thời gian, đợi khi đến lượt ‘hội chúng ta’ xuất phát thì sẽ tìm cách trở về sau, chứ nếu về bây giờ thì cũng chẳng biết giải thích thế nào.” - Vương Tứ Xuyên chốt lại.

Chắc chắn đây là chủ ý của Viên Hỷ Lạc. Vừa yên tâm một chút thì đột nhiên tôi lại nghĩ đến bộ dạng của Viên Hỷ Lạc lúc chúng tôi tìm thấy cô ấy trong hang động. Tôi nói với Vương Tứ Xuyên: “Không được! Chúng ta không thể bỏ đi như thế. Nếu chúng ta đi, thì họ sẽ hi sinh hết.”

“Đối với chúng ta mà nói, thì họ đã hi sinh rồi!” - Vương Tứ Xuyên lẳng lặng nói. Rõ ràng cậu ta đã sớm nghĩ đến vấn đề này.

“Chúng ta có thể cảnh báo họ một chút, biết đâu sẽ tốt hơn?” - Tôi vội đề xuất ý kiến.

“Không được!” - Vương Tứ Xuyên lập tức lắc đầu - “Nếu đúng là chúng ta đang trở về mấy tháng trước, thì tôi không thể tưởng tượng hậu quả gì sẽ xảy ra nếu chúng ta nhắc nhở họ trước. Trong lịch sử của chúng ta, số mệnh của họ đã được định đoạt, đi vòng qua hay thay đổi lịch sử đều khiến lịch sử của chúng ta bị thay đổi. Tôi không thể tưởng tượng đến lúc ấy sẽ thế nào, nhưng rất có khả năng đó sẽ là kết quả mà chúng ta không thể chấp nhận nổi. Lần này, người may mắn sống sót là Viên Hỷ Lạc và Tô Chân Hoa, nhưng nếu cậu nhắc nhở họ, thì biết đâu người sống sót lại là kẻ khác.”

Tôi nghĩ một lát, đột nhiên thấy dựng tóc gáy. Đúng thế thật! Giả dụ nhóm của Viên Hỷ Lạc đều may mắn sống sót, thì tôi có thể bảo đảm chỉ ít một điểm: Kế hoạch bay vào vực sâu chắc chắn sẽ không đến lượt chúng tôi thực hiện mà sẽ do nhóm của Viên Hỷ Lạc tham gia. Rồi họ sẽ bay trở về thời điểm hơn nửa năm trước. Bị rơi xuống đập, Viên Hỷ Lạc có thể may mắn sống sót như lần rơi này hay không thì rất khó nói.

Lịch sử mà chúng tôi trải qua có thể nói là lịch sử tốt đẹp nhất, dễ chấp nhận nhất. Tôi mừng tượng ra hình dáng của Viên Hỷ Lạc, tương lai của cô ấy là một cơn ác mộng. Tôi có thể thay đổi mọi chuyện, nhưng vì cô ấy, tôi đành giương mắt nhìn mọi chuyện xảy ra.

Tôi thở dài. Quyết định thỏa hiệp. Tôi đâu phải thượng đế, đứng trước sức mạnh của số mệnh, tôi thực không biết mình có thể làm gì.

Chương 53: Kế hoạch

Hun thịt hết cả buổi chiều, tối đó Viên Hỷ Lạc không thông báo ngay cho chúng tôi thông tin mà Vương Tứ Xuyên vừa moi được. Tôi cũng chẳng lấy làm bất ngờ vì biết chuyện này kiểu gì cũng phải mất kha khá thời gian.

Trước khi chìm vào giấc ngủ, trong đầu tôi lại tái hiện một lượt trình tự các sự kiện đã diễn ra. Tôi phát hiện mình dần dần chấp nhận tiền đề rằng chúng tôi thực sự đã trở về quá khứ - thời điểm mấy tháng trước.

Nếu tôi thực hiện theo kế hoạch của Vương Tứ Xuyên, thì sau đó họ sẽ thâm nhập hang động và xảy ra một chuỗi các sự việc bất ngờ. Trong khi đó, cùng thời gian này, một “tôi” khác không hề hay biết sự tình đang chuẩn bị đợi lệnh điều chuyển xuống đây.

Nhưng có lẽ mọi chuyện sẽ không diễn ra nhanh chóng như vậy. Bởi lúc chúng tôi tiến vào hang động và nhìn thấy chiếc Shinzan chìm ở sông ngầm, thì thấy nó đã bị han gỉ rất nghiêm trọng. Khi ấy tôi cho rằng ít nhất máy bay cũng phải chịu han gỉ chừng hơn hai chục năm, nhưng giờ ngẫm lại tốc độ hủy hoại ấy có lẽ là do môi trường khắc nghiệt ở sông ngầm tạo nên. Nhưng dẫu vậy thì tôi cảm giác chỉ ít cũng phải bốn tháng nữa Shinzan mới hỏng được đến mức ấy.

Trung tuần tháng mười một, chúng tôi vào trong động và loanh quanh ở đó tầm năm tháng, rồi bay xuống vực sâu. Sau khi máy bay rơi, để đội thám trắc “chúng tôi” kia nhìn thấy được bộ dạng rách nát, han gỉ của máy bay trong dòng sông ngầm thì chỉ ít chúng tôi đã bay về trước thời điểm máy bay rơi mười một tháng.

Thế nghĩa rằng bây giờ chúng tôi đang ở mùa hè năm 1962, có lẽ là tháng bảy.

Nói vậy thì sở dĩ nhiệt độ cao không phải vì tiết noãn xuân mà vì bây giờ vốn đang là mùa hè.

Chúng tôi đã ngồi chôn chân ở đây khoảng một tháng, nghĩa là kiểu gì ba tháng sau, đội “chúng tôi” kia mới đến đây được. Giả sử nhóm Viên Hỷ Lạc

vào hang động trước chúng tôi một tháng, thì họ cần mất thời gian ở đây tầm ba tháng mới được vào động. Ba tháng ư? Họ làm gì ở đây trong suốt thời gian ấy? Chỉ đơn thuần là tìm kiếm lối vào hang thôi sao? Tôi biết hang động chỉ ở quanh đây nhưng bị lớp lá rụng rất dày che phủ. Tìm một miệng hang bị lá rụng che phủ trong rừng già thì đúng là rất khó khăn, tôi nhớ lúc trước khi đi săn chúng tôi chẳng tìm thấy miệng hang nào ở gần đây cả.

Bởi vậy việc họ có thể nhanh chóng tìm được miệng hang đó hay không cũng rất khó nói, có điều ba tháng thì có vẻ quá dài.

Đừng nói lâu như thế, với số lượng người đông đảo như vậy thì chỉ cần hai tháng là có thể xới tung từng tấc đất ở đây.

Lẽ nào sau đó đã xảy ra biến cố gì khiến họ bị chậm trễ kế hoạch vào hang động sao?

Lẽ nào vì trời mưa ư? Tôi suy đoán, bây giờ đang là mùa mưa, sau khi mưa xong, nước sông ngằm sẽ dâng cao, nên dẫu có phát hiện thấy miệng hang, họ cũng không thể lập tức xuống dưới đó.

Đúng vậy! Trước khi mùa nước dâng ở thượng nguồn kết thúc, có lẽ họ phải ngồi đây chờ đợi, đến khi mực nước hạ xuống mới có thể tiến hành hoạt động thám trắc.

Tự dưng tôi nảy ra một ý nghĩ. Nếu tôi có thể ngăn họ đừng xuống động, ngăn họ hoàn toàn từ bỏ kế hoạch này, ví như sau khi rời đi, họ cho đánh sập cửa hang chẳng hạn, thì chúng tôi có thể vận chuyển đạn pháo trong con đập ra ngoài, như vậy có lẽ họ sẽ không chết, nhưng nếu làm vậy thì rất có khả năng sẽ xảy ra một loạt thay đổi kèm theo, không những vậy chưa biết chừng tôi lại chẳng có cơ hội tham gia nhiệm vụ này và những chuyện tôi đã trải qua cũng không bao giờ xảy ra được nữa.

Nếu như vậy sẽ xảy ra một nghịch biện: tất cả những chuyện này đều không liên quan gì đến tôi và tôi cũng không thể xuất hiện ở đây, không thể ngăn họ dừng đi. Thế là họ vẫn xuống động theo kế hoạch cũ, để rồi sau đó vẫn gặp nạn, còn tôi thì vẫn sẽ bị điều chuyển vào nhiệm vụ này.

Cả chuỗi sự kiện hình thành nên một vòng tròn mâu thuẫn, tôi không thể suy nghĩ tiếp được nữa, cũng hiểu không dễ dàng thử nghiệm bởi không hình dung sau khi thử nghiệm sẽ xuất hiện tình huống gì. Tuy đã tìm ra lý do để mình thỏa hiệp nhưng mỗi lần nghĩ đến những nguy hiểm mà Viên Hỷ Lạc sẽ gặp phải, tim tôi lại thắt lại. Tôi biết mình không thể coi như chưa từng xảy ra chuyện gì.

Bao bấn khoăn trong lòng khiến người ta khó chìm vào giấc ngủ. Tôi thật lòng hy vọng giá như lời anh Điền nói là sự thật, rằng đây chỉ là giấc mơ và tôi có thể sớm tỉnh lại. Dẫu sau khi tỉnh dậy thấy mình đang nằm trên giường bệnh thì chí ít, tôi cũng có thể điềm nhiên đối mặt với thực tế.

Mãi đến sáng hôm sau, nghe Vương Tứ Xuyên và ai đó to tiếng, tôi mới bị đánh thức.

Nhóm người ngồi dậy, tôi phát hiện cậu ta đang lớn giọng chửi đặc phái viên những lời rất khó nghe. Rõ ràng Vương Tứ Xuyên không thể kiềm chế nổi cơn thịnh nộ.

Chẳng ai can ngăn, thời đại đó người ta chỉ khuyên can khi thấy đánh nhau. Nếu chưa động thủ thì có nghĩa vẫn chỉ là hành vi công kích bằng lời nói, nên mọi người cũng không dám tự tiện đến can thiệp.

Tôi thì không kiêng kị gì nhiều, vội vàng chạy đến xua tay can ngăn, rồi hỏi Vương Tứ Xuyên xem có chuyện gì. Vương Tứ Xuyên quát to: “Thằng

khốn đó bắt chúng ta phải ở lại đây! Không cho Khôn Lỏi dẫn chúng ta ra ngoài rừng.”

“Sao lại thế?” - Tôi quay sang hỏi đặc phái viên - “Chúng ta là chiến hữu, sao anh thấy chết mà không cứu?”

“Chúng tôi không thể liên lạc được với tổng bộ, mà chuyện này chúng tôi lại không thể tự tiện quyết định.” - Đặc phái viên lạnh lùng nói - “Nhiệm vụ của chúng tôi cũng rất cấp bách, không thể gác lại, nên tôi chẳng còn cách gì. Các anh cứ đợi ở đây, sau khi hoàn thành nhiệm vụ, chúng tôi sẽ về tìm các anh sau.”

“Chúng tôi đã bị nhốt ở đây gần một tháng rồi. Chúng tôi cũng có nhiệm vụ cần chấp hành.” - Vương Tứ Xuyên tức nổ đom đóm mắt.

“Thế thì các anh cứ coi như chúng tôi chưa hề đến đây là được chứ gì.” - Đặc phái viên thông thả nói.

Tôi nhìn mặt anh ta, vẻ mặt ấy khiến tôi hiểu, anh ta hoàn toàn không phải đang cãi nhau với Vương Tứ Xuyên mà là đang quan sát phản ứng của cậu ta. Tôi thầm nghĩ đến lời của Viên Hỷ Lạc và ý thức rằng chuyện này chắc chắn đang xảy ra những thay đổi rất vi diệu.

Rất khó nói quyết định bắt chúng tôi ở lại có phải ý của cấp trên hay không. Thực ra tôi hoàn toàn có thể lý giải được sự lo ngại của đặc phái viên, tuy họ không thể điều tra xác thực được hành động của mỗi đội địa chất, nhưng có người xuất hiện ở đây thì chắc chắn sẽ khiến anh ta phải cảnh giác.

“Được! Thế thì các anh rút đi!” - Vương Tứ Xuyên gào lên - “Ông mày không cần ai cũng tự đi ra được.”

“Không được! Trong rừng rậm có rất nhiều nguy hiểm, các anh cần ở lại tại chỗ đợi chúng tôi về. Tốt nhất là đừng lãng vãng đến khu vực xung quanh. Chúng tôi sẽ để vài đồng chí ở lại với các anh!” - Đặc phái viên không muốn tiếp tục câu chuyện nữa, nói xong anh ta liền bỏ vào nhà.

Vương Tứ Xuyên tức run người, lập tức muốn khùng lên: “Ồ cùng chúng tôi? Có mà giám sát chúng tôi thì có! Anh coi chúng tôi là gì thế hả?”

Đặc phái viên không đếm xỉa đến cậu ta. Tôi đưa mắt ra hiệu cho Vương Tứ Xuyên, bảo cậu ta chớ nóng nảy, rồi tự châm một điếu thuốc, bước đến chỗ đặc phái viên.

“Thế các anh dự định bao giờ có thể trở lại?” - Tôi hỏi.

“Cũng không dám chắc, nhưng sẽ không lâu đâu. Các anh cứ yên tâm chờ đợi.” - Đặc phái viên không nhìn tôi, nói một cách hờ hững.

“Nếu chỉ là hoạt động địa chất bình thường thì chúng tôi cũng có thể giúp một tay, đỡ mất công ngồi đợi không.” - Tôi đưa ra đề nghị - “Tôi và Viên Hỷ Lạc từng làm việc cùng nhau một thời gian, cô ấy biết năng lực của tôi.” Nói xong tôi nhìn Viên Hỷ Lạc nhưng cô ấy không phản ứng gì.

“Không cần đâu!” - Anh ta thẳng thừng từ chối - “Không phải tôi không tin năng lực của anh.” Lời này đã quá rõ ràng, không phải anh ta không tin năng lực của tôi, vậy anh ta không tin cái gì? Tôi biết rõ trong bụng.

Tôi định nói tiếp thì anh Miêu đi tới, vỗ vào vai tôi bảo: “Cũng không phải không cần sự giúp đỡ của các cậu. Các cậu có thể ở đây hun thêm ít thịt cải thiện bữa ăn cho chúng tôi cũng được mà.” - Nói xong, anh cười cười, mọi người cũng cười theo. Tôi biết anh Miêu muốn cho cả hai một đường lui để không khí bớt căng thẳng. Tôi bắt giác thở dài.

Xem ra họ đã thảo luận cả rồi và tất cả họ đồng ý với quyết định này.

Chuyện đến nước này thì không thể thay đổi được gì nữa. Bây giờ họ còn khách sáo, chứng tỏ họ vẫn chưa điều tra được lai lịch của chúng tôi, nếu còn tiếp tục tranh luận nữa, chưa biết chừng lại để lộ thông tin, chỉ bằng cứ giả bộ bất lực rồi nghĩ cách sau vậy.

Tôi lặng lẽ gật đầu đồng ý, rồi kéo Vương Tứ Xuyên ngồi xuống. Anh Miêu liếc nhìn tôi với ánh mắt đầy ẩn ý, rồi ngồi cách xa chúng tôi, chẳng rõ anh đang đồng cảm với chúng tôi hay còn có ý gì khác.

Mấy ngày tiếp theo, họ tiếp tục xuất phát, để Khôn Lỗi và mấy người khác ở lại cùng chúng tôi. Chúng tôi không biết hành tung của họ, nhưng thông thường cứ cách ba đến năm ngày họ lại trở về nghỉ ngơi.

Chúng tôi không nghe thấy họ bàn luận bất kì nội dung nào liên quan đến việc thám trắc, rõ ràng đây là ước định ngầm để đề phòng chúng tôi.

Lúc họ không ở đây, chúng tôi tự đi săn, Khôn Lỗi không bám dính lấy chúng tôi giám sát nhưng mấy người họ lại để ý hành lý của chúng tôi rất kĩ càng. Rõ ràng họ biết nếu không có hành lý và lương khô thì chúng tôi không thể ra khỏi nơi này.

Vương Tứ Xuyên định chạy trốn, chúng tôi hun khô thức ăn để ngoài rừng, giấu trên cây, nhưng thịt để ngoài trời không bảo quản được lâu, chỉ mấy ngày sau đã bốc mùi thối.

Mà nếu chúng tôi cứ thế chạy trốn thì cũng không xong, vì thứ nhất, chúng tôi không có lương thực, thứ hai mấy cậu lính công binh mà bọn họ để lại nhất định sẽ bắn chết chúng tôi không chút do dự.

Tôi bắt đầu sốt ruột, tôi biết kiểu gì nước cũng rút và họ sẽ xuống động, nên điều tôi lo lắng nhất bây giờ chính là họ. Ngày họ xuống động là ngày họ phải chết.

Chương 54: Biến cố

Nếu tôi tính không nhầm thì bây giờ mới là đầu tháng chín, thời tiết đã mát mẻ hơn lúc chúng tôi ra khỏi hang động rất nhiều. Mà kể từ lần cuối rời khỏi đây, nhóm Viên Hỷ Lạc không quay về nữa, từ đó họ hoàn toàn bất vô âm tín.

Ban đầu, Khôn Lỗi còn âm thầm chăm chú giám sát bọn tôi nhưng bây giờ cậu ta cũng đứng ngồi không yên, tuy cậu ta cố gắng không biểu hiện ra ngoài nhưng chẳng tác dụng gì. Hiển nhiên, thời gian chờ đợi đã vượt qua dự kiến ban đầu của họ. Tâm trạng của chúng tôi cũng bắt đầu thay đổi, Vương Tứ Xuyên càng lúc càng bình tĩnh, còn tôi thì càng lúc càng sốt ruột.

Tôi biết suy đoán, hoặc có thể nói là dự cảm của mình đã linh nghiệm.

Tôi không biết họ đi đâu, cũng không có cách gì đi tìm họ được, đành nhẫn nại chờ đợi. Thời gian trôi qua từng ngày, nhưng vẫn không thấy bóng dáng họ quay lại, tình hình trở nên vô cùng căng thẳng.

Chúng tôi đều biết, bất luận hang động khó tìm đến đâu thì họ cũng phải trở về từ lâu rồi mới phải, vậy mà giờ vẫn biến biệt như chim trời cá bể. Về cơ bản, tôi chỉ có thể phỏng đoán ba khả năng: họ đã xảy ra sự cố gì đó hoặc bị lạc đường, hoặc họ bị mắc kẹt ở một nơi nào đó trong rừng.

Mấy ngày đầu, tôi và Khôn Lỗi chỉ tìm kiếm trong phạm vi tương đối hẹp, nên chẳng phát hiện ra điều gì. Khôn Lỗi không để chúng tôi cầm theo ba lô, vì vậy cả nhóm chẳng thể đi xa được. Cậu ta rất cố chấp, sự việc đã đến nước này rồi mà vẫn không chịu tin tưởng chúng tôi.

Không còn cách nào khác, chúng tôi đành thuận theo ý cậu ta, rồi một tuần trôi qua mà vẫn không thấy ai trở về. Chúng tôi chính thức xác định họ đã xảy ra sự cố. Lương thực họ mang theo chỉ đủ cầm cự trong hai tuần, mà khoảng thời gian từ lúc họ ra đi đến giờ đã gần một tháng, nếu chúng tôi không mau nghĩ cách thì họ chết chắc.

Ban đầu vốn có ba người giám sát chúng tôi, trong đó lần lượt hai người lập thành một đội cứu hộ và bắt đầu đi tìm kiếm, chỉ để lại một người canh chừng chúng tôi.

Tôi lập tức phát hiện đây chính là cơ hội thay đổi tình thế. Tôi liền nói với Khôn Lỗi rằng chúng tôi cũng muốn tham gia tìm kiếm. Như vậy chúng ta có thể chia thành hai nhóm, xác suất tìm thấy cũng cao gấp đôi. Trong lúc này, thời gian chính là tính mạng.

Khôn Lỗi vẫn chần chừ, tôi nhận thấy cậu ta đã rất nóng ruột nhưng rõ ràng nhiệm vụ mà đặc phái viên giao cho có ý nghĩa vô cùng quan trọng với cậu ta. Cuối cùng nghĩ ngợi một hồi, Khôn Lỗi quyết định: “Đặc phái viên đã nói rồi, mong các anh hãy đợi ở đây!”

“Cậu nghĩ Tô Chấn Hoa cảm thấy canh chừng chúng tôi quan trọng hơn tính mạng của anh ta ư? Chúng tôi đợi ở đây khác gì đợi ngồi lượm xác anh ta?” - Tôi nói - “Nói thẳng ra, nếu cậu không yên tâm về chúng tôi thì cứ việc cầm súng rồi đi cùng một nhóm với chúng tôi. Như vậy còn sợ gì chúng tôi bỏ chạy nữa?”

Cậu ta vẫn còn do dự, tôi thấy đúng là không còn gì để nói, đạo lý đơn giản thế mà sao đầu óc tên này không chịu hiểu nhỉ?

Tôi mặc kệ cậu ta, cứ thế cầm lấy một chiếc ba lô và bắt đầu nhét thịt hun khói, trang thiết bị và làm các công tác chuẩn bị khác.

Vương Tứ Xuyên bắt chước tôi cũng đeo ba lô lên vai, Khôn Lỏi nhìn thấy vậy, cậu ta như chợt nghĩ thông suốt mọi chuyện, liền giẫm chân mấy cái gọi hai người kia cùng chúng tôi chuẩn bị lên đường.

Vương Tứ Xuyên có ý đồ riêng, cậu ta nhét tất cả thịt hun khói vào ba lô. Sau khi chuẩn bị xong xuôi mọi việc, chúng tôi chia thành hai nhóm. Anh Điền, Vương Tứ Xuyên, Khôn Lỏi và tôi cùng một nhóm, cả nhóm lập tức xuất phát.

Vừa vào rừng rậm, tôi liền phát hiện địa hình ở đây khó đi hơn chúng tôi nghĩ rất nhiều, chưa được bao xa, chúng tôi đã không thể nhận ra con đường mà trước đây vẫn có thể dễ dàng nhận ra, trong rừng già rậm rạp, nơi nào cũng giống nhau y đúc.

Sau đó, Vương Tứ Xuyên phải dùng rìu bổ ba nhát ngang và một nhát dọc ở chính giữa để làm kí hiệu, đề phòng chúng tôi bị lạc đường.

Ban đầu tôi phân tích, căn cứ vào tần suất cứ ba đến năm ngày, đội Hỷ Lạc lại về doanh trại bổ sung lương thực một lần, thì khu vực họ đang hoạt động có lẽ chỉ cách doanh trại từ một đến hai ngày đường, thậm chí nếu may mắn thì có lẽ họ đang bị mắc kẹt ở đâu đó và chúng tôi sẽ nhanh chóng tìm thấy họ. Nhưng bây giờ xem ra khả năng họ bị lạc trong rừng là rất lớn. Tôi không biết họ đã đi đến đâu, nếu đi quá xa thì đúng là xong đời.

Ngoài ra, tôi còn nghĩ đến khả năng họ đã xuống động, có điều họ chưa bổ sung thêm lương thực thì cho dù có phát hiện thấy điều gì quan trọng

chẳng nữa cũng không thể ôm bụng đói đi thám hiểm được.

Chúng tôi tìm theo hướng đông bắc trước, vừa gọi to vừa lên núi, tìm nơi có tầm nhìn tương đối cao để quan sát bốn phía xung quanh.

Anh Điền nhìn thấy rừng cây ngút ngàn thì lòng rất đổi hoang mang, chúng tôi liền đốt khói tín hiệu, hy vọng họ sẽ đáp lại, nhưng chẳng thu hoạch được gì. Chúng tôi cứ đi như vậy trong suốt năm ngày trời, nhưng bốn bề vẫn chỉ là một miền xanh đậm trải ngút tầm mắt. Thực lòng tôi hiểu rõ, nếu tiếp tục tìm kiếm không định hướng như thế này thì cơ hội có thể gặp được họ sẽ rất mong manh.

Trong đội thám trắc trước đây cũng từng xảy ra chuyện thành viên trong đội bị mất tích, nhưng những người mất tích thường không bao giờ trở lại, dẫu dân bản địa vác đuốc đi tìm giúp cũng chẳng ích gì. Nhưng lúc ấy, trong lòng tôi có một niềm tin mãnh liệt, đó là họ tuyệt đối sẽ không chết ở nơi này.

Suốt dọc đường, Vương Tứ Xuyên liên tục ra hiệu cho tôi chạy trốn, chỉ cần không chế Khôn Lỏi thì với số thịt hun khói trong ba lô, chúng tôi có thể sống sót thoát ra khỏi rừng, cùng lắm là dẫn theo Khôn Lỏi chạy về phía nam. Trong khi đó những người này đều chắc chắn không thể chết trong rừng, nên không chừng họ sẽ gặp được một đội cứu nạn khác, hoặc tự mình tìm lối thoát ra ngoài nên chúng tôi không cần phải quan tâm đến họ nữa.

Tuy cậu ta phân tích cũng có lý nhưng tôi không đồng ý, tôi không nói nguyên nhân cho cậu ta biết nhưng trong đầu vẫn lơ mờ nhớ rằng, xác chết được đặt dưới tấm vải bạt mà chúng tôi phát hiện thấy trong nhà kho hình như chính là Khôn Lỏi.

Nếu tôi nhớ không lầm thì chúng tôi sau đó Khôn Lỏi cũng xuống động, chứ tuyệt đối không bị chúng tôi bắt cóc ở đây.

Điều đó cũng có nghĩa rằng nếu bây giờ chúng tôi làm khó Khôn Lỗi thì rất có khả năng người thất bại sẽ là chính chúng tôi, thậm chí chúng tôi còn bị cậu ta bắn chết ở đây.

Thân thủ của Khôn Lỗi rất tuyệt, tôi cảm thấy Vương Tứ Xuyên chưa phải đối thủ của cậu ta, bởi vậy giờ chưa phải thời cơ cho chúng tôi bỏ trốn, tốt nhất là cứ kiên nhẫn chờ cơ hội thì hơn.

Vương Tứ Xuyên sốt ruột không thể chịu nổi, tôi phải chuyển hướng tìm kiếm sang phía nam thì cậu ta mới thôi lèm bèm. Tôi bảo: “Chúng ta cứ đi thẳng về hướng nam, nếu không tìm thấy thì chúng ta sẽ theo đà thực hiện luôn kế hoạch.”

Thế là cả nhóm liền chuyển hướng, lần này chúng tôi cố tình thâm nhập sâu hơn, đi liền bảy ngày đường, đến trưa ngày thứ tám thì đột nhiên Vương Tứ Xuyên bắt đầu kêu toáng lên.

Chúng tôi nhìn theo hướng cậu ta chỉ thì thấy ở ngọn núi xa xa có một cột khói đang vươn lên.

Nơi đây vẫn nằm trong rừng rậm nguyên sinh, nên không thể có chuyện nổi lửa nấu ăn giữa rừng, cây cối bình thường mà bén lửa thì cũng không thể có khói đen rõ rệt như vậy, hỏa hoạn trong rừng quy mô lớn cũng không thể này.

Đây rõ ràng là khói tín hiệu, chắc chắn Viên Hỷ Lạc đã tham khảo cách làm của chúng tôi.

Khôn Lỗi vui mừng tưởng phát điên, chúng tôi chạy thục mạng về phía đó, mãi bảy tiếng đồng hồ sau mới tới nơi. Vừa nhìn đã biết đây là một sườn núi khuất gió, lúc đầu còn nhìn chưa rõ, nhưng quan sát kỹ mới phát

hiện ở nơi bốc khói tín hiệu có sáu bảy lều trại. Tuy biết rõ nhóm Viên Hỷ Lạc chắc chắn không thể xảy ra chuyện gì nhưng tận lúc nhìn thấy cảnh tượng này, tôi mới thở phào nhẹ nhõm.

Cùng lúc ấy, tôi đột nhiên phát hiện nơi đó rất quen mắt, địa hình xung quanh khiến tôi nhớ đến một địa điểm tương tự mà tôi từng đi qua.

Chạy theo Khôn Lỗi đến bãi cắm trại, cậu ta lao thẳng vào lều gọi lớn, còn tôi nhìn môi trường bốn phía xung quanh, vừa nhìn kĩ thì mồ hôi lạnh liền túa ra như tắm, tôi dường như có thể lập tức khẳng định rằng mình đã từng đến đây.

Không còn nghi ngờ gì nữa, đây chính là miệng hang thẳng đứng mà lần đầu tiên chúng tôi xuống, bây giờ nó đã bị che phủ bởi lớp lá rụng.

Nhưng tôi nhớ miệng hang cách doanh trại bỏ hoang của quân Nhật không xa lắm, mà cũng không phải ở hướng này.

Lẽ nào chúng tôi cứ ngỡ mình đi về hướng nam nhưng trên thực tế chúng tôi đã đi vòng lại sao? Tôi nhìn quanh quất bốn phía, rất nhiều đặc trưng khiến tôi có thể khẳng định chắc chắn đúng là nơi đây.

Tôi cảm thấy không ổn nhưng chẳng thể xác định cụ thể là không ổn ở chỗ nào. Nếu bảo chúng tôi đi vòng nhầm mà đến được đây thì vòng tròn đó đúng là trùng hợp đến không tưởng tượng nổi.

Vừa đi vừa nghĩ miên man, chúng tôi đã đến trước lều trại lúc nào không hay, Khôn Lỗi lập tức gọi lớn: “Thủ trưởng đặc phái viên! Thủ trưởng đặc phái viên ơi!”

Không có ai trả lời, chúng tôi xông vào trong lều, tìm từng chiếc một nhưng đều chẳng phát hiện thấy người nào.

“Họ đi đâu rồi nhỉ? Chẳng lẽ bị sói quắp hết đi rồi?” - Vương Tứ Xuyên vẫn chưa hiểu ra được vấn đề.

Còn tôi thì biết rõ họ đang đi đâu, tôi liền quay người chạy thẳng lên sườn núi, lao đến phía sau một gốc cây lớn và lập tức nhìn thấy trên bãi đất đen phía sau thân cây có một miệng hang lớn.

Khôn Lỗi bám theo sau, nhìn thấy cái hang, cậu ta lập tức đòi xuống, tôi chưa kịp giữ lại thì nơi cậu ta vừa giẫm lên đã bị lún xuống.

Khi tôi kéo được cậu ta ra khỏi đó và dọn sạch đám lá khô đi thì một mảnh lưới nguy trang hiện ra ngay trước mắt chúng tôi.

Sợi thừng kết lưới rất to, trông có vẻ chắc chắn nhưng thực tế lưới nguy trang đã rách nát khá rồi, chỉ cần chạm vào là rách.

Cạnh đó, chúng tôi nhìn thấy mấy sợi dây thừng được thắt lên cây đại thụ, một đầu dòng thẳng xuống động.

Tôi lạnh người, xem ra vào lần cuối cùng đi thăm dò, họ đã phát hiện thấy miệng hang động, họ không hề bị lạc đường hay mắc kẹt ở đâu đó mà là đã đi thẳng xuống động. Từ khi họ mất tích đến nay đã khá lâu, lương thực chắc chắn đã cạn kiệt, vậy sao họ vẫn chưa ra? Lẽ nào họ xảy ra chuyện thật sao?

Chương 55: Không thể kháng cự

Không đúng! Thời gian quá nhanh! Lúc chúng tôi xuống động là tháng mười một, nhưng bây giờ mới đầu thu, hai thời điểm này cách nhau rất xa, nếu bây giờ họ xảy ra chuyện thì lẽ nào nhóm Viên Hỷ Lạc đã mắc kẹt suốt hai tháng ở trong động? Tôi chỉ nhìn thấy mấy chục hộp đồ ăn đóng hộp trong trạm lánh nạn, vậy họ làm cách nào để sống sót trong một thời gian dài như thế?

Mà nếu nói theo lý thì anh Miêu sẽ ra ngoài báo tin, mà tôi không hề nghe anh Miêu kể rằng họ phải ở lại hang động lâu như thế mới ra ngoài.

Bao nhiêu nỗi mơ hồ cứ ủa đến, tôi đột nhiên ý thức rằng sự việc không hề đơn giản như mình nghĩ. Mọi chuyện cũng không hề đơn giản như cấp trên nói. Thực tế là, nhóm Viên Hỷ Lạc đã gặp phải khá nhiều chuyện khi ở dưới lòng đất.

[©STENT](#)

Đúng lúc này, điều không thể tưởng tượng nhất lại xảy ra, Khôn Lỏi đột nhiên chĩa thẳng súng vào tôi.

“Cậu làm gì vậy?” - Tôi ngạc nhiên hỏi, rồi vô thức tránh họng súng của cậu ta.

Cậu ta đứng bật dậy, ra lệnh cho Vương Tứ Xuyên cũng đến sát gần tôi, rồi hỏi: “Khi này anh lập tức lao đến đây mà không cần nghĩ ngợi. Chắc hẳn anh đã biết trước ở đây có hang động, đúng không?”

Tôi giật thót người, thôi chết, mình sơ ý quá, chẳng ngờ thằng tiểu quỷ này lại lanh lợi thế, trong lúc hấp tấp, tôi vội vàng giải thích: “Không phải! Tôi chỉ định trèo lên chỗ cao hơn để xem họ có ở gần đây không thôi!”

Cậu ta lên nòng súng nghe “cách” một tiếng: “Hành vi khi nãy của anh rất đáng ngờ. Tôi không tin! Nhưng bây giờ tôi không có thời gian để thẩm vấn các người. Hai anh lập tức đi cứu đội địa chất cho tôi!”

Khôn Lỗi chĩa súng về phía tôi. Tôi và Vương Tứ Xuyên nhìn nhau mà nẫu hết ruột.

Trước đây cứ lo đi bắt đặc vụ, bây giờ luân quần một vòng thế nào chúng tôi lại biến thành đặc vụ.

“Tôi nghĩ chúng ta nên ngồi xuống bàn bạc trước đã!” - Tôi thương lượng - “Chúng ta đều không biết phía dưới có gì, nếu liều lĩnh xuống đó thì không chừng lại gặp chuyện chẳng lành cũng nên.”

“Không còn thời gian bàn bạc nữa.” - Khôn Lỗi gạt phắt đi - “Nếu họ chết thì các người cũng đừng hòng sống sót.”

“Chắc chắn họ không chết đâu! Tôi bảo đảm với cậu đấy!” - Tôi nhận nại thuyết phục.

Khôn Lỗi vẫn chĩa thẳng súng vào mặt tôi, lạnh lùng dần từng tiếng: “Anh Ngô, đặc phái viên đã ra lệnh cho tôi giám sát chặt chẽ mấy người bọn anh. Tôi không biết các anh có phải đặc vụ hay không, nhưng bây giờ tôi phải đi cứu họ. Tôi không thể canh chừng các anh được nữa, nên chỉ còn cách bắn các anh trước rồi xuống động sau.”

Tôi trở mắt ngạc nhiên, thậm chí lô-gíc gì thế không biết, nhưng nhất thời cũng chẳng biết nên phản ứng thế nào.

“Muốn tốt cho mình thì các anh phải xuống dưới kia cùng tôi!” - Cậu ta chốt lại với giọng rất quyết đoán.

“Chẳng lẽ nhiệm vụ của đặc phái viên giao cho lại quan trọng thế sao?” - Tôi bất lực thốt lên - “Ngộ nhớ cậu giết nhầm chúng tôi thì sao?”

“Nếu giết nhầm thì tôi sẽ tự sát để đền mạng.” - Khôn Lỏi trả lời không chút do dự. Tôi nhìn vào mắt cậu ta, phát hiện cậu ta hoàn toàn đã mất lý trí, nên biết giờ chỉ còn cách thực hiện theo mệnh lệnh của cậu ta, nếu không thì chỉ có nước ăn đạn. Tôi liếc mắt ra hiệu cho Vương Tứ Xuyên, cậu ta liền chửi đồng một tiếng.

Tôi đưa mắt nhìn miệng hang, so với lần trước, lần này trông nó âm u và đáng sợ hơn nhiều, nhưng chính đồn tư trang một lúc, chúng tôi vẫn phải bò xuống dưới sự thúc giục của Khôn Lỏi.

Đây không phải lần đầu tiên chúng tôi leo xuống động nên đã quen chỗ đặt chân hơn, cũng nhờ vậy mà động tác cũng nhanh nhẹn hơn. Khôn Lỏi bám sát theo sau, tay vẫn lăm lăm khẩu súng chĩa thẳng vào đầu chúng tôi.

Đặt chân tới mặt đất, chúng tôi bật đèn pin lên thì phát hiện mực nước rất cao và dòng nước chảy rất xiết, rõ ràng toàn bộ nước mưa sau mùa mưa đều đổ dồn vào dòng sông gần đó, dòng chảy này lại thông với sông ngầm. Tuy tình hình nước dâng lúc này không nghiêm trọng như lúc chúng tôi xuống đó, nhưng vẫn rất khó đứng vững dưới nước, vả lại chẳng ngờ nước lại lạnh thấu xương đến vậy.

Tôi đảo mắt nhìn vách động ở bốn phía, Khôn Lỏi lại giục chúng tôi đi nhanh hơn, tôi cố nén nhin ý nghĩ muốn kháng cự lại, đột nhiên Vương Tứ Xuyên đi sau tôi lại.

Tôi hỏi có chuyện gì thì cậu ta đánh mắt về một hướng, hướng thượng nguồn của sông ngầm.

“Cậu nghe mà xem!” - Vương Tứ Xuyên thì thầm.

Tôi tập trung lắng nghe, sau khi cố gắng loại bỏ tiếng nước chảy, thì quả nhiên tôi nghe thấy tiếng người nói chuyện ở thượng nguồn.

Khôn Lỗi lập tức lao về phía thượng nguồn, ngược dòng chưa đầy ba trăm mét thì thấy phía trước xuất hiện một bệ đá nhô ra ở ven bờ. Trên bệ đá có đồng lửa và mấy người đang đứng lơ nhó ở đó.

“Đặc phái viên!” Khôn Lỗi cất tiếng gọi lớn rồi chạy như bay đến đó. Đám người đang ngồi trên bệ đá lập tức có phản ứng, chúng tôi cũng nhanh chân lao tới. Đến nơi, một cảnh tượng rất thê thảm đập ngay vào mắt. Hình như mọi người đều bị thương, có người còn nằm bất động.

Viên Hỷ Lạc đang băng bó vết thương cho nạn nhân, nhìn thấy tôi, dường như cô không tin vào mắt mình, người lão đảo cơ hồ sắp ngất đến nơi. Tôi lập tức chạy lại đỡ cô. Viên Hỷ Lạc ôm chầm lấy tôi, bật khóc.

Tôi rất ngạc nhiên, không biết họ đã gặp phải chuyện gì, nhìn những người khác thì phát hiện nhóm của Viên Hỷ Lạc bị tổn thất rất nặng nề. Mọi người đều bị thương, mấy người chỉ còn thở thoi thóp. Trong khi đó, tôi không nhìn thấy bóng dáng của đặc phái viên đâu cả. Khôn Lỗi dường như đang tìm anh ta, trông bộ dạng ngơ ngác như bị ai bắt mất hồn.

Tôi nhắm đếm số người ở hiện trường. Nếu không tính Khôn Lỗi và hai lính công binh ở lại canh giữ chúng tôi, thì đội ngũ của Viên Hỷ Lạc có cả thảy mười bảy người. Thế mà bây giờ chỉ còn bảy người, tôi bèn hỏi Viên Hỷ Lạc xem rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì.

Sau giây lát nghỉ ngơi ngắn ngủi, Viên Hỷ Lạc liền kể từ đầu chí cuối cho tôi nghe.

Quả nhiên, vào lần xuất phát cuối cùng, họ đã phát hiện thấy hang động này, sau khi xuống tới nơi thì bắt đầu thăm dò tìm kiếm ở thượng nguồn trước, nhưng có lẽ do mưa lớn suốt thời gian dài nên mực nước dâng lên rất cao. Khi họ phát hiện thấy điều này thì đã đi quá sâu, không kịp quay trở về, chín người bị dòng nước cuốn phăng xuống hạ nguồn, những người bị thương nặng đều do bị đá trong dòng nước xiết đập trúng vào người.

Anh Điền giúp Viên Hỷ Lạc chăm sóc bệnh nhân, còn tôi và Vương Tứ Xuyên kiểm tra lại tình trạng của những người bị thương. Tôi phát hiện có hai thành viên không thể cứu chữa được nữa, chỉ nằm chờ chết mà thôi. Mấy ngày nay chỉ có một mình Viên Hỷ Lạc và hai người bị thương nhẹ chăm sóc tất cả các thành viên còn lại, nên bây giờ tinh thần mọi người đều kiệt quệ đến tuyệt vọng.

Thức ăn đã hết từ lâu, sáu ngày nay họ gần như không có gì bỏ vào bụng, trước đây cũng cử người ra ngoài cầu cứu nhưng sau khi cử đi thì đến bây giờ vẫn chưa thấy trở về.

Tôi nghĩ đến cánh rừng rậm rạp um tùm ngoài kia thì chỉ e người đó lành ít dữ nhiều. Lúc này cảm thấy thà cứ đào ngũ cho xong.

Các thành viên ở đây đều bị gãy xương với mức độ nặng nhẹ khác nhau, nên không thể đưa tất cả trở lên mặt đất, thế là họ quyết định cứ ở lại trong động, như thế ít nhất còn có thể đốt lửa sưởi ấm. Họ cũng định kì cử người trèo lên miệng hang hun khói đặc làm tín hiệu, mãi hôm nay mới thấy chúng tôi xuống ứng cứu.

Tôi nghe mà váng đầu, cảnh ngộ họ gặp gần như chúng tôi từng gặp phải lúc trước, chỉ có điều chúng tôi có anh Miêu ra tay cứu giúp, chứ nếu không thì chắc kết quả cũng chẳng khác họ là bao. Có lẽ đây cũng là nguyên nhân anh Miêu có thể lập tức phản ứng kịp thời sau khi thượng nguồn đổ mưa, bởi rốt cuộc anh ấy đã từng trải qua tai nạn này một lần.

Trong đám người ngồi đây không có anh Miêu, tôi đoán anh ấy cũng bị lũ cuốn xuống hạ nguồn rồi.

Tôi mang thịt hun khói ra nấu cho mọi người ăn, sau khi họ ngấu nghiến như ăn sống nuốt tươi, tôi bảo nhóm Viên Hỷ Lạc cứ nghỉ ngơi, để tôi trông các thành viên bị thương giúp một lát. Chẳng bao lâu sau, họ đã chìm vào giấc ngủ.

Khôn Lỗi là người rất tận tụy với công việc, tuy vô cùng lo lắng cho đặc phái viên nhưng cậu ta vẫn giám sát bọn tôi như hình với bóng, đột nhiên tôi lại thấy sợ loại người này, rốt cuộc họ sống vì mục đích gì vậy?

Mãi tới nửa đêm tôi mới chợp mắt một lát, ngày hôm sau tỉnh dậy thì phát hiện ngủ ở đây lạnh hơn ngủ trên mặt đất rất nhiều. Kí ức về huyết động vốn đã phai nhạt trong tâm trí tôi giờ lại như được giở lại từng trang. Lòng tôi bất giác thấy ớn lạnh.

Nhóm ngồi dậy ngấm ngấm xem tiếp theo nên làm gì, chợt tôi nhìn thấy mấy thành viên bị thương nhẹ đang thu xếp hành lý, dường như họ định đi đâu đó.

Tôi ngăn họ lại, hỏi xem định làm gì, thì Khôn Lỗi dẫn đầu đoàn nói họ phải đi về phía hạ nguồn để tìm những người bị lũ cuốn trôi.

Tôi nổi giận, thầm nghĩ đúng là đồ ngu không biết tự lượng sức mình, họ biết phía dưới kia là nơi như thế nào không? Tuyệt đối không thể để họ đi được! Chẳng ngờ mấy người này đều không nghe lời khuyên giải của tôi. Lúc ấy tôi mới nhớ ra ở đây mình đâu phải người phụ trách.

“Cậu không cần giám sát chúng tôi nữa à?” - Tôi cố gọi lại trách nhiệm của Khôn Lỗi.

Nhưng cậu ta chỉ tay về phía sau lưng tôi. Tôi nhìn thấy một thành viên bị thương khá lớn tuổi đang nhìn mình. Súng được đặt bên cạnh gối của anh ta.

Tôi bùng bùng lửa giận, thầm nghĩ mặc xác các người, muốn chết thì cứ việc lao đầu vào mà chết. Nhưng nghĩ kĩ, tôi nhận thấy mấy người này mà xảy ra chuyện chẳng phải lại đến lượt chúng tôi ra tay cứu hay sao?! Phiền phức thật! Đành nhờ Viên Hỷ Lạc nói giúp vậy. Nào ngờ Viên Hỷ Lạc lại lú lẩn đồng ý với họ, đồng thời còn nói mình cũng sẽ xuống hạ nguồn. Cô bảo tôi: “Các anh đến thì chúng tôi có thêm nhân lực. Rất có thể những thành viên bị cuốn trôi xuống hạ nguồn vẫn còn sống giống như chúng tôi, nên chúng tôi cần xuống đó xem mới được!”

Tôi tức mình chửi thầm: “Mẹ kiếp, nói thì nghe hay lắm, cô có biết làm thế là hại chết họ không?”, nhưng tôi lại không thể thốt ra thành lời, chẳng biết làm gì, tôi sốt ruột giậm chân bình bịch.

Viên Hỷ Lạc nhìn vẻ mặt của tôi, lại ngỡ tôi nhát gan, liền nói: “Hãy tin tôi! Tôi tin vào phán đoán của mình. Trong tình huống này, chúng ta phải dám mạo hiểm. Vô Dụng, anh đã làm việc với tôi mấy lần, anh biết tôi không bao giờ nói hai lời rêu rày!”

Tôi nhìn Vương Tứ Xuyên, suýt chút nữa đã buột miệng tiết lộ mọi chuyện, Vương Tứ Xuyên trừng mắt nhìn tôi, tôi mới cố nuốt lời nói ngược vào trong, bây giờ nói ra mọi chuyện chỉ tổ khiến người ta nghĩ tôi giận lẫy và chưa chắc đã tin lời tôi nói.

Trong lúc bất lực, chúng tôi đành để những thành viên bị thương ở lại, rồi bảo với Viên Hỷ Lạc chuyện này cần nhiều người, nếu không đâu có tìm thấy họ cũng không đủ sức mà ứng cứu, hay là cứ để tôi, Vương Tứ Xuyên và Khôn Lỏi đi.

Có lẽ nghe mấy lời tôi nói lúc trước nên giờ đây tôi nhận thấy ánh nhìn đầy vẻ thù địch trong đáy mắt Khôn Lỏi. Tôi bất giác thở dài, đột nhiên ngộ ra thể nào được gọi là đàn gảy tai trâu.

Nỗi khổ tâm thực sự của người biết mọi chuyện chính là kẻ khác không tin anh ta.

Lúc đó tôi không hề hay biết số mệnh đã bắt đầu ép buộc chúng tôi phải hành động. Trong lúc hoảng loạn, tôi dường như quên mất một việc quan trọng nhất, chẳng bao lâu sau, mọi lô-gíc đều chẳng còn tác dụng gì nữa. Đôi lúc nhớ lại, tôi nhận thấy số mệnh quả thực có tồn tại trên đời, đúng như lời Ivan từng nói khi ấy: “Vận mệnh trở thành sự tồn tại mà bạn không thể kháng cự.”

Chương 56: Cứu viện

Nhóm Viên Hỷ Lạc không phải dân lơ ngơ mới vào nghề, mà nói ra thì họ còn xuống động sớm hơn cả nhóm chúng tôi, năng lực của họ hơn hẳn chúng tôi. Nhóm này không chỉ là con em nòng cốt cách mạng mà còn có quan hệ với Viện Địa chất thân thiết hơn chúng tôi nhiều. Có thể họ là mấy lớp học sinh do Viên Hỷ Lạc dắt tới, kinh nghiệm nghề chắc chắn phong phú hơn chúng tôi nên hẳn chẳng coi chúng tôi ra gì.

Đôi lúc tôi thấy hơi buồn vì cảm nhận người con gái trước mắt là “ma nữ Liên Xô” chứ không phải Hỷ Lạc của tôi.

Lúc chuẩn bị, mấy thành viên bị thương ngồi thảo luận với Viên Hỷ Lạc, tôi không thể nói chen vào câu nào. Họ liên tục phân tích, suy đoán xem sau

này nên hành động thế nào, nếu đi tiếp xuống dưới sẽ gặp phải huyết động với kết cấu gì...

Tôi thoáng nghe đã biết tất cả những gì họ đang thảo luận đều vô giá trị, họ có thể phán đoán được loại hình địa chất, nhưng những điều này không hề giúp họ thoát nạn.

Mấy lần tôi định cất lời và nêu ý kiến của mình nhưng họ hoàn toàn bỏ ngoài tai, ngay cả Viên Hỷ Lạc cũng cau mày tỏ vẻ khó chịu, như thể tôi là kẻ bộp chộp lắm.

Tôi tức điên người, Vương Tứ Xuyên khuyên tôi nên tùy cơ ứng biến, cứ từ từ, muốn họ nghe lời chúng tôi ngay lập tức đâu phải chuyện dễ dàng, không để họ ném chút trái đắng thì họ sẽ không hiểu ở đây ai mới là ông nội.

Sau khi chúng tôi chuẩn bị đâu vào đấy, thì cả nhóm xuôi theo hạ lưu, mực nước ở thượng nguồn cao xâm xấp đến đùi, nhưng chỉ xuống xuôi dòng một lát nữa thôi, thì sẽ thấy mực nước đột ngột trở nên sâu hơn rất nhiều và dòng chảy cũng xiết hơn ở thượng nguồn gấp mấy lần.

Viên Hỷ Lạc không hề hay biết tình hình này, cô bảo các thành viên buộc dây thừng vào người thành một hàng dài rồi mò mẫm đi trong nước. Cô tin những người bị nạn đang chờ đợi nhóm đến cứu viện.

Nhưng tôi biết hang động này là một hồ lô nước, bên trong chứa các túi nước nhỏ, mực nước dâng cao đến mức đáng sợ, sau khi chín người này bị nước cuốn trôi, thì nơi có khả năng thấy họ nhất chính là “nhà tù dưới nước”. Địa thế nơi ấy rất cao, phía trước và phía sau có khá nhiều tảng đá nằm ngổn ngang, chỉ cần họ không lao thẳng vào đá mà chết thì nhất định chúng tôi sẽ tìm thấy họ ở đó.

Sở dĩ bây giờ không thể hành động gấp gáp vì chúng tôi tuyệt đối không thể đến được đó với sức nước chảy xiết thế này, dầu gì có làm gì thì cũng hoài công vô ích.

Quả nhiên lợi xuống dòng chừng mười mấy mét thì dòng nước chảy ầm ầm khiến tôi không thể bước nổi, không bám chặt vào vách động thì không thể đứng vững.

Viên Hỷ Lạc là người cố chấp, cô nàng vẫn muốn thử xem sao, nhưng vừa đi được mấy bước thì bị nước cuốn trôi, kéo theo cả Khôn Lỏi. Vương Tứ Xuyên phải nắm chặt vào một tảng đá mới lôi được họ trở lại. Tôi hét lớn: “Tạm thời quay về trước đã! Cố quá cũng không được đâu!” Lúc này Viên Hỷ Lạc mới tự biết lượng sức, tôi kéo cô lại gần chỗ mình, thấy Khôn Lỏi nghiêng răng bám vách đá định trèo lên.

Cậu ta quay đầu nhìn tôi và Viên Hỷ Lạc, ra hiệu cho chúng tôi bắt chước cậu ta.

Tôi lắc đầu hét lên: “Cậu đừng qua đó! Không gượng được đâu!”

Cậu ta quệt nước bắn tung tóe trên mặt, có vẻ giận dữ rồi lại ra hiệu làm theo cậu ta.

Tôi chửi thề, Viên Hỷ Lạc cũng gọi: “Thôi! Khôn Lỏi, quay về trước đã rồi tính sau!” Nhưng lời chưa dứt thì tôi đã thấy cậu ta tự cởi dây thừng trên người, rồi trèo lên cao hơn.

Tôi nghiêng răng ken két, vừa không ngừng rửa thềm thẳng nhóc đen đui, vừa cởi dây thừng của mình ra, rồi leo lên vách động. Viên Hỷ Lạc hỏi tôi định làm gì, tôi nói to: “Tôi đi dẫn cậu ta về!”

Vương Tứ Xuyên đứng sau nắm lấy dây thừng hét toáng lên: “Nguy hiểm lắm! Vết thương của cậu vẫn chưa khỏi! Mặc xác cậu ta đi! Cậu ta đã muốn chết thì cứ để cậu ta chết.”

Tôi trầm nghĩ, chuyện đã đến nước này thì mình cũng chỉ biết cố hết sức, huống hồ cậu ta chắc chắn không bị chết ở đây.

Viên Hỷ Lạc nắm khur khur lấy vách đá, do dự hỏi: “Vô Dụng, anh làm được không đó?”

Tôi坦然 nhiên đáp: “Không được thì cô làm thay chắc?” Viên Hỷ Lạc hơi sững người, có lẽ cô tức giận, có lẽ cô ấy không ngờ tôi lại dám nói thẳng thừng như thế. Tôi mặc kệ cô nàng, quay sang nói với Vương Tứ Xuyên: “Cậu kéo mọi người lên bờ trước đi, rồi đợi tôi ở đó!”

Lúc này, người định cầm súng uy hiếp chúng tôi gằn giọng hỏi: “Vô Dụng! Đến lượt anh ra lệnh từ lúc nào thế? Ở đây cô Viên Hỷ Lạc mới là người chỉ huy.”

Tôi vượt nước trên mặt, trầm nghĩ ông nội mày ở đây là để cứu Khôn Lỗi đấy thẳng ngu ả! Rồi đưa mắt ra hiệu cho Vương Tứ Xuyên, không đếm xỉa gì đến anh ta và bắt đầu trèo lên vách động.

Giọng anh ta lại vang lên rất nghiêm khắc: “Vô Dụng! Anh đã vi phạm kỉ luật nghiêm trọng rồi đấy!” Vương Tứ Xuyên ở đằng sau vẫn ra sức kéo họ lội ngược dòng.

“Tôi sẽ báo cáo tổng bộ cho anh bị giáng chức!” Tôi thấy anh ta có vẻ sắp vỡ òa. Tôi mặc xác!

Bò vào trong khoảng mười mấy mét thì tôi thấy Khôn Lỗi mắc kẹt ở phần nhô ra của một vách đá, dường như cậu ta bị trượt xuống chút xíu, nửa

thân người ngập trong nước, mặt tái mét nhìn tôi, rồi cố sức trèo lên nhưng vô ích. Mắt cậu ta vẫn tia đỏ lờm, dường như không muốn để tôi nhìn thấy bộ dạng thảm hại lúc này của mình.

Khi đó trong đầu tôi bất chợt dấy lên ý muốn đập cho thằng ngốc kia một phát, rồi trở về nói với mọi người rằng không cứu được cậu ta. Nhưng khuôn mặt non choẹt kia khiến tôi không nỡ, ai mà không trải qua thời thanh xuân nông nổi? Đó là những năm tháng tuổi trẻ không thể dễ lãng phí!

Tôi nắm chuẩn một móm đá nhô ra khá vững chãi rồi giẫm lên nó, sau đó thò tay ra chỗ cậu ta, Khôn Lỏi do dự một lát rồi nắm lấy tay tôi.

Tôi kéo cậu ta lên, rồi ra lệnh: “Về đi!”

Nào ngờ cậu ta không thêm để ý đến lời nói của tôi, vẫn tiếp tục mò sâu vào trong.

Tôi gặp rất nhiều người tính tình ương ngạnh nhưng chưa bao giờ gặp một kẻ cứng đầu đến mức như cậu ta. Tôi kéo Khôn Lỏi, cậu ta giằng tay ra khỏi tay tôi. Sự nhẫn nại của tôi đã đến cực điểm, máu sôi lên sùng sục, tôi giật mạnh cậu ta về phía mình. Khôn Lỏi trợn đôi mắt đỏ ngầu rồi đẩy tôi ra. Tôi vung tay tát mạnh một tát khiến cậu ta ngoẹo cả cổ, sau đó túm lấy tóc cậu ta đập chan chát vào vách đá.

Trong lúc nóng giận, tôi đã hơi mạnh tay, cậu ta bị đập đầu đến choáng váng, cả người rơi tõm xuống nước. Tôi giờ tay tóm được cậu ta, cảm thấy sức mạnh của nước, lòng kêu thầm: “Chết rồi! Mình bốc đồng quá! Thế này thì khó xử rồi đây!”

Giọng Vương Tứ Xuyên rang rang vang lên ở phía sau: “Đánh hay lắm! Tôi đây cũng muốn đập nó từ lâu rồi.”

Tôi ngoái đầu lại nhìn, chẳng ngờ thấy nhóm Viên Hỷ Lạc vẫn chưa chịu đi, mọi người đều tròn mắt nhìn tôi.

“Tôi trượt tay!” - Tôi hét lên giải thích - “Mau lại đây giúp một tay! Tôi sắp bị cuốn trôi bây giờ!”

Vương Tứ Xuyên thò tay ra, tôi vút Khôn Lỗi sang đó trước rồi buộc dây thừng vào người. Vương Tứ Xuyên đỡ tôi vào. Tôi giục mọi người mau quay trở về.

Quần áo sưng nước lạnh nên đi lại rất bất tiện, mới được mấy bước tôi đã nghe thấy âm thanh rất kì quái lẫn trong tiếng nước chảy ầm ầm. Nó phát ra từ thượng nguồn.

Tiếng động càng lúc càng đến gần với tốc độ cực nhanh. Tôi lơ mơ thấy không ổn, đoán chắc thứ gì đó đang lao đến, liền lập tức hét to: “Cẩn thận!”

Một khúc gỗ lớn từ thượng nguồn đang sầm sập lao tới như một con dã thú, nó đâm loạn choạng vào hai bên bờ, chớp mắt đã quét hết chúng tôi ở vách động xuống nước. Đến khi chúng tôi lóp ngóp bò được dậy thì đã trôi xa mấy chục mét, dây thừng trên người kéo chúng tôi cùng chìm ngấm. Tôi sắc một ngụm nước lớn, cố cởi dây thừng trong cơn nước dữ rồi tìm cách nổi lên.

Quay đầu nhìn bốn phía thì thấy khúc gỗ lớn đang ở ngay trước mặt mình. Vương Tứ Xuyên và mấy người khác đang kéo nó. Khôn Lỗi cũng ở trong đám này. Vương Tứ Xuyên vẫy tay ra hiệu cho tôi bơi qua đó. Tôi quay đầu tìm Viên Hỷ Lạc thì thấy cô ở ngay sau lưng mình.

“Sao thế?” - Cô ấy cổ hét lớn hỏi tôi.

Tôi hít sâu một hơi rồi nhổ nước trong miệng ra: “Bơi vào ven rìa mau!”

Dưới nước có lưới thép, bây giờ mực nước rất cao, nên lúc nhấc chân lên chưa chắc đã bị mắc vào nhưng lỡ mắc vào thì đúng là không dám nghĩ đến hậu quả.

Chúng tôi bị nước cuốn vào sâu trong một hang động, chẳng bao lâu sau thì bị trôi tới sông ngầm. Với tốc độ dòng chảy, tôi chắc rằng kiểu gì chúng tôi cũng trầy da tróc vẩy. Lúc này nếu áp sát người vào vách động thì vẫn rất khó bám vào các mỏm đá và vách động để dừng lại.

Nếu không dừng lại được thì phải xem vận may của mỗi người, giả dụ mực nước mà đủ cao và vận may cũng đủ lớn thì có lẽ chúng tôi chỉ bị thương nhẹ, nhưng chắc chắn không phải số ai cũng đỏ được như ai.

Còn nếu trèo lên khúc gỗ có lẽ sẽ tránh được vài va đập hoặc cũng có thể dừng lại trong khe đá nào đó nhưng mọi người không thể cùng leo tất lên đó vì chỗ nhiều người khúc gỗ sẽ chìm. Mà điều tôi sợ nhất là hạ nguồn có một thác nước cao chừng mười mét, bên trong giếng toàn lưới thép, nếu vướng vào đó thì coi như cứ việc trần mắt mà nhìn nước xối vào mình cho đến chết. Còn nếu không bị mắc lại thì sẽ lao từ độ cao gần mười mét xuống dưới và đập trúng mấy tảng đá, thế coi như cũng chết chắc.

Bởi vậy trước khi bị dòng nước đẩy tới thác, chúng tôi nhất định phải tìm được chỗ lánh nạn.

Chương 57: Hoài công vô ích

Ai chưa từng vật lộn trong dòng nước xiết thì sẽ không thể hiểu được tốc độ và sức mạnh của nó, quả thực không thể dựa vào sức người để đấu lại với sức mạnh của thiên nhiên. Bây giờ điều quan trọng nhất là giảm hao tổn thể lực ở mức tối đa và tuyệt đối giữ bình tĩnh.

Tôi vừa dựa sát vào vách xuôi theo dòng nước vừa dùng đèn pin quét về vách đá phía trước, đột nhiên tôi nhìn thấy một khúc cua, nước bên đó chảy tương đối hiền hòa, có thể nhân cơ hội này bám vào gờ đá trên vách.

“Mau lại gần đây! Lúc trôi đến khúc cua nhớ bám chặt vào vách!” - Tôi hét to gọi mọi người phía sau, đồng thời soi đèn pin vào khu vực đó.

Đoàn người phía sau lũ lượt bơi ven rìa, tôi thấy mọi người túm tụm khá đông vào một chỗ thì thầm thấy không ổn, liền lên tiếng báo: “Mọi người hãy tách nhau ra, tránh đâm vào người đi trước.” Lúc này phía Viên Hỷ Lạc đột nhiên thét lên thất thanh.

Tôi quay đầu nhìn lại thì thấy cơ thể cô ấy bị thứ gì đó dằn mạnh xuống nước, lúc nổi lên thì thấy cô ấy vẫn nguyên chỗ cũ. Nước cuốn tôi đi khiến khoảng cách giữa tôi và Viên Hỷ Lạc mỗi lúc một xa hơn.

Tôi kêu thảm: “Chết rồi! Cô ấy bị vướng vào lưới thép!”

Tôi lập tức đi men theo vách động, cố gắng bám thật chắc, vách đá rất trơn, móng tay tôi cắm sâu đến sáu, bảy centimet vào trong khe đá đến bật máu.

Ngừng trong giây lát, cả người tôi lại bị nước cuốn phăng đi, hai chân chới với trên mặt nước. Tôi dùng hết sức dán chặt người vào vách, quay đầu lại nhìn Viên Hỷ Lạc đang giãy giụa vô ích ở đó.

“Đừng cử động nữa!” - Tôi cố hét lên thật to cho cô ấy nghe thấy, nếu cứ giãy loan lên như thế thì cô ấy sẽ càng bị trói chặt hơn vào đồng dây thép, chỉ bằng cử đứng yên đó đợi tôi đến tìm cách cứu ra.

Tôi bám vào khe đá và di chuyển từ từ về phía trước, gắng kháng cự dòng nước xiết chỉ bằng sức mạnh của đôi tay, dần dần từng chút một, tôi thọc tay vào những chỗ có thể thọc và tiến đến chỗ Viên Hỷ Lạc.

Thực ra tôi và cô ấy đã cách nhau một đoạn khá xa. Suốt dọc đường, tôi còn phải cẩn thận đèn pin để chú ý tình hình bên đó. Lúc đến được bên cô ấy thì tôi gần như kiệt sức. Cô ấy nằm rạp trên vách đá, vì bị mắc kẹt trong lưới thép nên không thể thò hẳn người ra được, chỉ có nửa khuôn mặt đang nổi nhô nhô trên mặt nước.

Tôi đổi cầm đèn pin bằng một tay còn miệng thở hổn hển bảo Viên Hỷ Lạc: “Nắm chặt lấy! Tôi sẽ ôm cô lặn xuống nước, giúp cô gỡ lưới thoát ra. Sức nước rất lớn, cô tuyệt đối không được rời lỏng tay, nếu không bị đuối nước là cô chết chắc đấy. Rõ chưa hả?”

Viên Hỷ Lạc kinh hãi gật đầu, tôi hít sâu một hơi, nắm chắc lấy cánh tay cô ấy rồi nắm lấy bờ vai, sau đó lặn xuống nước, tôi ôm eo Viên Hỷ Lạc từ từ lặn sâu hơn.

Quần áo của cô ấy bị nước cuốn nổi lên bong bênh, tôi sờ chiếc eo thon và làn da láng mượt của cô ấy, kí ức ngày cũ chợt ủa về, lòng chỉ biết cười chua xót. Tôi tiếp tục lặn xuống nữa cho đến khi đến vị trí chân của cô ấy và sờ thấy mắt lưới thép.

Tôi giật mấy cái nhưng không ăn thua, tôi biết quần bộ đội rất dày, nếu chỉ giật thì không thể rách được, tôi tiện tay rút con dao găm giắt ở hông Viên Hỷ Lạc, rồi rạch một đường ở ống quần.

Chưa kịp dùng sức, chỉ mới rạch một chút mà lực nước đã xé toạc vết rạch thành một đường dài, trong chớp mắt tôi và Viên Hỷ Lạc lập tức bị nước cuốn phăng đi.

Chúng tôi ôm nhau trong nước, Viên Hỷ Lạc rất đổi hoảng hốt, tôi vút dao găm, ôm chặt dưới nách cô ấy, rồi nhấc cả hai người lên khỏi mặt nước và cố gắng đứng vững. Cũng chính khoảnh khắc đó, chúng tôi lại bị cuốn trôi mấy chục mét nữa theo dòng nước.

Phía trước lập lòe ánh sáng của mấy chiếc đèn pin, có người hét vang lên: “Mau qua đây!”

Tôi đưa mắt nhìn thì thấy góc cua lần trước bỗng chốc hiện ra ngay trước mắt, tim đập thình thịch, tôi biết bây giờ mà bị cuốn đến đó thì tôi và Viên Hỷ Lạc chết chắc.

Viên Hỷ Lạc vẫn chưa kịp hoàn hồn. Lòng cuống lên như kiến bò chảo lửa, tôi hét lớn: “Khôn Lỗi!”, nói xong tôi dùng hết sức nâng Viên Hỷ Lạc lên khỏi mặt nước rồi đẩy cô ấy về phía mọi người.

Trong chớp mắt, tôi nhìn thấy Khôn Lỗi nhào từ trên vách động xuống, một tay chụp lấy tay Viên Hỷ Lạc, tay còn lại của cậu ta kéo dây lưng quăng về phía đám người đứng sau.

Cậu ta hét lớn một tiếng rồi lôi mạnh Viên Hỷ Lạc về phía mình, hai người lập tức bị dòng nước cuốn đi nhưng những người phía sau kéo mạnh dây lưng của cậu ta nên cuối cùng họ cũng dừng lại được.

Tôi tạm yên tâm, thầm chửi: cuối cùng thằng oắt này cũng phát huy được tí tác dụng; nhưng chớp mắt sau tôi đã bị dòng nước cuốn phăng tới khúc cua, trong sát na trôi qua chỗ ngoặt, tôi cơ hồ vận chút sức lực cuối cùng bám chặt tay vào mỏm đá nhô ra. Trong phút chốc, mọi xung lực đều đánh

thẳng vào cánh tay tôi, tôi hét lớn, cánh tay cơ hồ đã bị gãy làm đôi, nhưng cuối cùng thì tôi không bị trôi tiếp đi nữa.

“Ông đây cũng khỏe lắm chứ!” - Tôi thầm tự hào. Cánh tay kia cũng bám chặt vào tảng đá, vừa mới thở hắt ra một tiếng thì bên tai lại nghe thấy âm thanh kì quái dội về từ thượng nguồn.

Thoáng chốc, tất cả đèn pin đều chĩa thẳng về phía tôi, tim hụt xuống một nhịp, tôi nghe Vương Tứ Xuyên hét lên với vẻ đầy hốt hoảng: “Bám chặt vào! Nằm xuống!”

Tôi lập tức nhìn thấy một bức tường nước cao bằng hai người chồng lên nhau đang ầm ầm lao về phía mình, thể nước sầm sập như dời non lấp biển. Trong động đạo chật hẹp, con sóng khổng lồ càng gia tăng áp lực đập thẳng vào người tôi.

“Chắc ở thượng nguồn có nơi nào bị sạt lở đây mà!” Tôi ý thức được điều đó, vội vàng thu gọn người, nhưng cũng hiểu rõ hành động này chẳng có tác dụng gì.

Sóng nước cuốn phăng tôi đi, sức mạnh khổng lồ đẩy tôi bắn ra xa chẳng khác nào súng thủy lực, trong khoảnh khắc cuối cùng nhìn lại, tôi thấy Vương Tứ Xuyên và nhóm Viên Hỷ Lạc cũng đều bị cuốn trôi.

Khi tôi loạng choạng bò dậy từ làn nước, thấy mình đang mắc cạn trên một bãi nông, đèn pin không còn trong tay nữa, nhưng trên mặt đất vẫn có ánh đèn chiếu sáng một khoảng nhỏ.

Tôi vượt nước trên mặt, bước lại gần thì thấy Vương Tứ Xuyên đang nắm chặt đèn pin. Tôi lật ngửa cậu ta lên, mặt cậu ta tái mét. Tôi lập tức ấn mạnh vào bụng, nước trong bụng bị ép ộc ra đằng miệng. Sau đó tôi lại lật

úp người Vương Tứ Xuyên xuống, đặt bụng cậu ta lên phiến đá, rồi vỗ mạnh vào lưng.

Cậu ta húng hắng ho mấy tiếng rồi tỉnh lại, tôi lập tức đi tìm những người khác nhưng phát hiện trên bãi nông không còn ai nữa.

Phía sau là “nhà tù dưới nước”, quả nhiên đúng như tôi dự liệu, chúng tôi đều bị cuốn trôi đến nơi này, nhưng tôi phát hiện có một điểm mình tiên liệu chưa đúng, đó là dòng nước xiết lần này khiến mực nước cao hơn nhiều lúc chúng tôi đến lần trước. Bốn phía xung quanh bãi nông đều là nước chảy xiết, nơi chúng tôi bị mắc cạn là nơi cao nhất, bây giờ nó trở thành hòn đảo nằm giữa biển nước.

Có lẽ những người còn lại đã bị cuốn xuống hạ nguồn phía dưới nữa.

Tôi trở về bên cạnh Vương Tứ Xuyên, kéo cậu ta lên chỗ khô ráo hơn, rồi ngồi nghĩ xem nên làm gì, ở đây hoàn toàn bị vây kín tứ bề, nếu tiếp tục đi sâu hơn thì chỉ toàn đá lở nhô lên khỏi mặt nước, dẫu bám đá mà đi thì cũng chẳng đi được bao xa. Theo kinh nghiệm của chúng tôi, thì nơi họ sẽ dừng lần tới chỉ có trạm thu phát gốc bằng bê tông ở trong hố sụt ngập nước.

Nơi đó nhô cao hẳn so với mặt nước, rõ ràng nó được thiết kế để tránh nước lớn, chúng tôi phát hiện thấy mấy căn lều ở đó, chắc những người sống sót đều bị mắc cạn tại nơi ấy.

Nhưng giờ đây chúng tôi không thể đến chỗ đó, tôi đứng dậy định mò mẫm đi theo dòng nước chảy, nhưng chẳng biết mình có thể đi được bao lâu trong dòng nước chảy xiết thế này.

Vừa lội xuống nước, Vương Tứ Xuyên đã kêu lớn phía sau lưng: “Cậu hãy từ bỏ đi!”

Tôi quay đầu nhìn cậu ta, Vương Tứ Xuyên bò dậy nói tiếp: “Cậu không thay đổi được gì đâu!”

Tôi nhìn cậu ta, đầu óc trống rỗng, thực ra tôi biết, nếu xuôi tiếp về hạ nguồn thì chẳng khác nào đâm đầu vào chỗ chết. Vương Tứ Xuyên ho vài tiếng nữa, rồi nhẹ giọng bảo: “Họ đã bước trên con đường của họ. Cậu không thay đổi được gì nữa đâu!”

Tôi lắc đầu: “Nhưng tôi cũng chẳng thể nhắm mắt làm ngơ mà không làm gì!”

“Họ là lịch sử của chúng ta, nếu bây giờ cậu thay đổi được chuyện gì thì lịch sử sẽ thay đổi và chắc chắn chúng ta cũng sẽ bị thay đổi.” - Vương Tứ Xuyên tiếp tục thuyết phục tôi với giọng không thể kiên nhẫn thêm được nữa - “Nhưng chúng ta có thay đổi không? Chúng ta không hề có bất cứ thay đổi nào! Việc đó nói lên điều gì? Nó chứng tỏ chỉ cần cậu nhảy xuống dòng nước kia thì sẽ chết chìm dưới đó và vĩnh viễn biến mất khỏi thế giới này. Như vậy, cậu cũng chẳng thể làm gì để thay đổi kết quả của mọi chuyện.”

“Nhưng...”

“Đối với chúng ta, họ đã chết rồi! Chuyện này bắt buộc phải xảy ra, thì chúng ta mới trở về nơi này được.” - Vương Tứ Xuyên ngồi xuống thở dài - “Chúng ta không thể làm gì khác.”

Tôi nhìn dòng nước chảy xiết, biết cậu ta nói đúng.

“Viên Hỷ Lạc sẽ không chết, cậu còn cơ hội gặp lại cô ấy.” - Vương Tứ Xuyên cố thuyết phục thêm - “Nhưng nếu bây giờ cậu nhảy xuống kia thì đúng là không bao giờ còn ngày sau nữa.”

Tôi ngồi phịch xuống bên dòng nước xiết, mắt vô hồn nhìn vào bóng tối phía xa xa, tiếng nước chảy ầm ầm bên tai khiến đầu óc tôi dần dần trở nên mất thần trí.

Chương 58: Tất nhiên dẫn đến tất nhiên

Tôi không thể không thừa nhận Vương Tứ Xuyên nói đúng, họ đã bước đi trên con đường của riêng mình. Những chuyện sẽ phải trải qua sau này đối với họ là tương lai chưa biết, còn đối với chúng tôi, đó là số mệnh. Nhưng cứ nghĩ đến Viên Hỷ Lạc buộc phải một mình đối mặt với những điều đáng sợ và bóng tối kia thì lòng tôi lại không thể chịu đựng nổi.

Đây là phép nghịch biện không thể giải quyết, hoặc có thể nói đây là một vụ cá cược. Chúng tôi đã thắng keo thứ nhất, nếu tiếp tục đánh cược vào keo thứ hai thì có thể sẽ thắng to hơn nhưng cũng có thể hoàn toàn bại trận.

Tôi đợi hai mươi tiếng đồng hồ trên bãi nông, mức nước chậm chậm rút xuống.

Tôi xuôi về hạ nguồn một đoạn như kẻ mất hồn, chẳng những không tìm thấy xác chết nào của đồng đội mà ngay cả những dấu vết vụn vặt nhất cũng không thấy đâu, bất kể đó là vết tích do nhóm Viên Hỷ Lạc để lại hay vết tích của chúng tôi lúc trở lại nơi này.

Không biết vì nguyên nhân gì mà nước trong các túi nước dưới lòng đất lại rút xuống một cách thần tốc như vậy. Chúng tôi không thể trèo lên miệng động ở một đoạn khác chỉ với hai bàn tay không. Vương Tứ Xuyên kéo tôi lại, bảo nên quay về.

Tôi dần dần từ bỏ ý định, nếu cứ trèo tiếp thì tôi không thể tưởng tượng được mọi chuyện sau này sẽ phát triển thế nào. Đoàn người đều bị cuốn đi, cả anh Điền cũng vậy. Tôi chẳng buồn nghĩ về chuyện liệu anh ấy có gặp chính mình trong tương lai hay không, bởi trong ấn tượng của mình, tôi không thấy thông tin ấy rò rỉ ra ngoài, có lẽ anh ấy và mọi người đã hi sinh trong căn cứ địa rồi. Lòng tôi tràn ngập cảm giác cắn rứt lương tâm. Tôi và Vương Tứ Xuyên dìu nhau chậm chậm đi về phía cửa động rồi trèo lên mặt đất.

Sau khi ra khỏi miệng hang, Vương Tứ Xuyên sắp xếp lại nước và lương thực, rồi nói rằng chúng tôi phải xuất phát ngay bây giờ.

Tôi nhìn miệng hang tối om và sâu hút thì lại nghĩ đến Viên Hỷ Lạc. Lòng tôi thấy rất day dứt, rời khỏi nơi này nghĩa là tôi sẽ phải rời xa Viên Hỷ Lạc. Tôi cảm thấy nếu bây giờ mà đi thì rất có khả năng tôi không thể gặp lại cô ấy nữa. Đối với tôi, điều này không chỉ khiến mình buồn bã hay thương nhớ đơn thuần mà đúng là không thể chịu đựng nổi. Trong đầu tôi bỗng trỗi dậy ý muốn cứ đứng đây đợi cô ấy cho đến lúc chết.

Lý trí của tôi vật vã đấu tranh với suy nghĩ ấy không biết bao nhiêu lần. Giống mọi người đàn ông đang yêu say đắm, chẳng bao lâu sau, tôi phát hiện đây không phải sự lựa chọn mà chỉ đơn thuần là tự dẫn vật bản thân mà thôi. Vương Tứ Xuyên liên tục khai thông tư tưởng, giảng giải cho tôi nghe điều hay lẽ phải, nhưng dần dần cậu ta cũng mất kiên nhẫn.

Những công tác chuẩn bị cuối cùng đã hoàn tất, cậu ta vác tay nải lên và đứng trước mặt tôi. Tôi biết cậu ta đang muốn cho tôi cơ hội cuối cùng. Tính cách của Vương Tứ Xuyên quyết định cậu ta không thể cho phép bản thân đắm đầu vào chỗ chết cùng tôi. Tôi cũng hiểu mình chỉ có một con đường là trở về cùng cậu ấy.

Thấy tôi có vẻ dao động, Vương Tứ Xuyên thở phào nhẹ nhõm, cậu ta bảo: “Tất nhiên sẽ dẫn đến tất nhiên. Cậu miễn cưỡng quá cũng vô tác dụng!”

Tôi gật đầu, thở dài, nhưng ngay sau đó tôi đột nhiên cảm thấy có gì đó không đúng.

“Cậu vừa nói gì cơ?” - Tôi giật giọng hỏi.

“Tất nhiên dẫn đến tất nhiên!” - Cậu ta nhìn tôi rồi đáp với vẻ ngơ ngác không hiểu.

Một luồng khí lạnh chạy dọc sống lưng và lan dần lên đỉnh đầu, khiến tôi liên tục hắt xì mấy cái.

“Cậu làm sao thế?” - Vương Tứ Xuyên thấy mặt tôi biến sắc liền vội hỏi.

“Sao cậu biết câu này? Cậu nghe ở đâu vậy?” - Tôi hỏi dồn.

“Tôi tiện miệng nói thôi! Sao vậy? Cậu chợt nghĩ ra điều gì à?”

Da gà tôi nổi lên, một luồng điện như xẹt qua não, ngay trong khoảnh khắc đó, tôi đã lò mò nghĩ ra một điều nhưng chưa nắm bắt được nó.

Tất nhiên dẫn đến tất nhiên ư?

Không đúng! Không đúng!

Sự việc có gì đó không ổn.

Tôi nhớ đến trong căn phòng ngập nước, Viên Hỷ Lạc dẫn tôi xem dòng chữ khắc trên tường, một ý nghĩ nghe có vẻ cực kì phi lý đột nhiên bập bênh hiện lên trong đầu.

Vì sao khi ấy Viên Hỷ Lạc lại cho tôi xem câu nói đó? Vì sao một câu nói kì quái như thế lại được khắc trên tường? Ai đã khắc nó? Gần như cùng lúc tôi chợt nghĩ đến câu nói lạ lùng của Hà Nhữ Bình giả mạo khi nghe thấy giọng tôi, hình như anh ta bảo: “Tại sao lại là mày?”

Lúc anh ta nghe thấy giọng tôi, phản ứng rất kì lạ, lúc ấy tôi không thể lý giải, nhưng nếu là vậy... Một vòng tròn gần khép kín trong đầu tôi đột ngột khép hẳn lại.

Khi định thần, tôi phát hiện khắp người đã ướt sũng, tay không kiểm soát được run lên bần bật.

“Rốt cuộc cậu bị sao vậy?” - Vương Tứ Xuyên hỏi gặng.

Tôi hít sâu một hơi, rồi lắp bắp nói như bị trúng tà: “Tôi phải trở lại... trở lại hang động!”

Tôi đã tham gia vào lịch sử của Viên Hỷ Lạc, tôi thảm than trong lòng, tóc gáy như dựng đứng cả lên.

Sở dĩ Hà Nhữ Bình giả mạo sợ hãi như vậy khi nhìn thấy tôi là vì anh ta đã từng gặp tôi, còn Viên Hỷ Lạc cho tôi xem dòng chữ đó chắc chắn là muốn gợi ý cho tôi nhớ lại quá khứ. Tất cả những chuyện này đã được sắp xếp từ trước, mà người sắp xếp lại chính là tôi, tôi sắp xếp tất cả để nhắc mình lĩnh hội được toàn bộ bí mật sâu xa nằm ẩn sau câu chuyện này vào khoảnh khắc Vương Tứ Xuyên nói câu then chốt đó.

“Tôi” dùng phương thức này để nói cho tôi biết câu chuyện của tôi vẫn chưa kết thúc, tôi buộc phải vào hang động lần nữa cùng Viên Hỷ Lạc.

Vậy thì đúng rồi! Trên đường vào động, tôi luôn cảm thấy có ai đó bám theo mình như hình với bóng, kẻ đó đẩy mọi việc tiến triển và âm thầm đứng trong bóng tối quan sát chúng tôi.

Ví dụ như chuyện mẫu giấy kì lạ bỗng xuất hiện trong túi áo tôi, có người khởi động buồng lặn cho chúng tôi xuống đáy đập, có người nện lỗ thông gió sẵn từ trước.

Nếu nói vậy thì tôi nghĩ đến một khả năng khiến mình phát run - Lẽ nào khi ấy Viên Hỷ Lạc hoàn toàn không bị điên? Lẽ nào khi ấy Viên Hỷ Lạc đã biết tất cả sự việc? Và cô ấy giả vờ điên? Lẽ nào bởi vậy nên cô ấy mới có tình tiếp cận tôi và nằm trong vòng tay tôi? Tôi không dám nghĩ tiếp. Tôi không thể đợi thêm một phút nào nữa.

Tôi phải trở lại hang động ngay lập tức. Nếu sự thực đúng là vậy.

Tôi đã để lỡ quá nhiều thời gian, chẳng biết giờ còn kịp không nữa.

Vương Tứ Xuyên nghe tôi nói xong liền lắc đầu: “Không thể có chuyện đó! Biết đâu chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên thì sao?”

Tôi lắc đầu, nhớ lại lúc Viên Hỷ Lạc chỉ cho mình xem dòng chữ khắc trên tường, tình hình khi ấy sao mà trùng hợp thế?

“Cậu đi trước đi!” - Tôi quyết định - “Bất kể có xảy ra khả năng ấy hay không thì chuyện đã đến nước này rồi, tôi đành phải quay lại xem sao. Chúng ta không thể cùng lao đầu mào hiểm được.”

Nếu không đi mà lỡ suy nghĩ của tôi là đúng thì hậu quả sự việc thực không dám nghĩ đến, tôi thậm chí không thể tưởng tượng nổi sẽ xảy ra chuyện gì. Lúc này tôi phát hiện khái niệm vừa ngăn cản tôi khi nãy giờ đột nhiên biến thành lý do khiến tôi kiên định tiến về phía trước. Bất giác tôi cảm thấy thật nực cười, đúng là một sự đả kích.

“Cậu đi một mình nguy hiểm lắm! Tôi đi cùng cậu!” - Vương Tứ Xuyên do dự - “Bây giờ chỉ còn hai người chúng ta. Đó là duyên phận ông trời định đoạt, chẳng có lý gì tôi để cậu phải vào đó một mình.”

Tôi nghĩ một lát rồi từ chối: “Cậu không có lý do gì phải vào đó, hơn nữa tôi không hề thấy vết tích trở lại của cậu.” Nếu cả câu chuyện đều do tôi và Viên Hỷ Lạc vạch ra thì nhất định đó là chuyện vô cùng riêng tư, bí mật và không hề có sự tồn tại của người thứ ba, tôi khẳng định lần nữa với Vương Tứ Xuyên: “Đây là chuyện của tôi!”

Vương Tứ Xuyên không tranh cãi gì thêm, nói thật muốn quay lại hang động với bóng đêm bao trùm triền miên và không gian bí bách đó cần phải có dũng khí rất lớn. Nếu không vì Viên Hỷ Lạc thì ngay cả cái cửa hang phía sau kia tôi cũng chẳng muốn lại gần chút nào.

Tôi khoác ba lô lên lưng rồi quả quyết: “Tất nhiên dẫn đến tất nhiên! Chẳng có gì đáng phải nói thêm nữa cả!”

Vương Tứ Xuyên thở dài, chúng tôi nhìn nhau, cậu ta vỗ vai tôi dặn dò: “Thế thì cậu bảo trọng nhé!”

Lòng tôi dâng lên nỗi xúc động, tình cảm giữa tôi và Vương Tứ Xuyên không thể nói rõ nông hay sâu, nhưng trong những ngày tháng sống bên nhau ấy, tôi biết cậu ta là người đáng tin cậy. Nếu có thể sống sót trở về và gặp mặt Vương Tứ Xuyên lần nữa, thì chúng tôi chắc chắn sẽ trở thành những người bạn tâm giao.

Rồi chúng tôi chia tay. Vương Tứ Xuyên đi về phía nam, còn tôi thì chui xuống hang động. Trong lòng thấy tĩnh lặng đến lạ. Khi bạn biết rõ mình phải làm gì thì bạn sẽ không nghĩ đến những chi tiết cành lá rườm rà xung quanh.

Mực nước trong hang động đã rút hẳn, tôi thận trọng trèo lên vách đá, nghĩ đến tình hình hai lần trước vào đây có đoàn có nhóm, còn giờ thì chỉ cô độc một mình. Cảm giác ấy thật khó diễn tả bằng lời.

Mỗi lần rời khỏi đây, tôi đều nghĩ không bao giờ mình trở lại nơi này, nhưng thật bất lực là lần nào rời đi tôi cũng phải quay trở lại, mà lần sau còn gặp nhiều nguy hiểm hơn lần trước.

Đây chính là số mệnh. Ivan từng nói, vào một thời điểm nào đó, bạn sẽ phát hiện số mệnh là thứ không thể chạm tay tới được. Nếu anh ta còn sống và đối diện với tình thế hiện tại thì nhất định anh ta sẽ cảm thấy số mệnh không chỉ có thể sờ thấy mà dường như nó còn thẳng tay tặng chúng ta một cái bạt tai đingđing người ở ngay trước mũi chúng ta.

Chương 59: Trở lại

Tôi cười méo mó, chỉnh đốn hành lý lần cuối, xốc lại tinh thần, rồi bắt đầu men theo dòng nước không còn chảy xiết và đi về phía trước.

Tiếp sau đó là quãng đường đi bộ dài dằng dặc trong bóng tối. Tuy quá trình một mình tiến sâu vào dòng sông ngầm khiến tôi rợn tóc gáy, thậm chí còn nảy sinh ảo giác, nhưng tôi từng đi qua con đường này một lần nên giờ không cần kể thêm về hành trình này nữa.

Dọc đường, đoạn nào có thể đi thì đi, đoạn nào không thể đi thì tôi thả mình trôi theo dòng nước, hai ngày sau, tôi đã đến được nơi chứa nhiều túi nước.

Trước đây, chúng tôi phát hiện ở phần đáy túi nước có một cánh cửa sắt, sau đó thượng nguồn xảy ra lũ lớn, chúng tôi được anh Miêu dùng xuồng cao su đưa về hang rẽ nhánh ở trên sát trần hang, nhờ đó chúng tôi mới giữ được cái mạng của mình. Nơi đây là một bãi trũng, tôi tìm thấy tảng đá lớn mà mình trốn vào khi ấy, tôi trèo lên và nhóm lửa ngồi nghỉ chân một lát. Đây là lần đầu tôi dùng chân nghỉ ngơi.

Nhưng hai ngày tiếp theo tôi không hề ngủ, mà lúc này cũng không thể ngủ nổi. Điều tôi lo lắng nhất là mình không đuổi kịp họ, rốt cuộc trong khoảng thời gian dài như thế thì chuyện gì cũng có khả năng xảy ra.

Trong đầu tôi lần lượt hồi tưởng lại những sự kiện mình đã từng trải qua trước đây, rồi lại nghĩ đến chuyện không biết có phải Viên Hỷ Lạc giả điên hay không.

Tôi thực không thể khẳng định được điều đó bởi tôi chưa bao giờ tiếp xúc với người điên, trên thực tế, điên hay không điên rất khó phân định rạch ròi, nếu không người xưa đã chẳng diễn giải thành những bậc hiền nhân giấu tài động một tí là giả điên.

Bất kể Viên Hỷ Lạc điên thật hay không, thì cô ấy đã chỉ cho tôi xem dòng chữ đó, dòng chữ này chính là một gợi ý, nhất định có người đã nói cho cô ấy rằng phải cho tôi xem mấy chữ đó. Nhưng lúc ấy chỉ có hai chúng tôi ở bên nhau, nếu cô ấy không điên thì việc gì phải tiếp tục diễn kịch giả điên trước mặt tôi? Vì sao cô ấy không nói thẳng cho tôi biết? Hay cô ấy sợ tôi không tin? Nghĩ lại những lời cô ấy từng nói với tôi khi ấy, tôi cho rằng cũng giống như gợi ý “trong bóng có ma” thì những lời này chắc chắn là

một kiểu nói điên rồ khác. Có điều cũng tồn tại khả năng cô ấy điên thật, nhưng cô ấy vẫn nhớ những chuyện này và vô cùng may mắn lại truyền đạt được thông tin cần thiết cho tôi.

Chuyện đối với tôi thực ra đã xảy ra này, mẹ kiếp, bây giờ xem ra lại tồn tại bao nhiêu khả năng vô hạn như thế. Chỉ đến đây, tôi mới biết được chân tướng của sự việc.

Thật hy vọng cô ấy không bị điên.

Tôi lơ mơ thấy mình chìm dần vào giấc ngủ trong lúc thì thầm cầu nguyện.

Sau khi tỉnh dậy, tôi lại tiếp tục lên đường, trèo lên vách đá đến miệng động ở trên đỉnh. Bởi mực nước hạ thấp nên mọi thứ ở đây đều lộ ra hết, nước chỉ mấp mé đến đầu gối, tôi nhìn thấy tàn tích của chiếc máy bay chiến đấu mà lần trước chúng tôi nhìn thấy ở dưới nước và tất cả cung đường ray lộ ra trên mặt nước. Tiếp sau đó, tôi nhìn thấy giá bê tông ở phía trước.

Đây là trạm phát điện ở trong hồ sụt, lần trước tôi và anh Điền đã chia tay nhau ở đây.

Tôi nhìn thấy đồng lửa và lều trại thấp thoáng ở đằng xa, lòng thầm nghĩ: nếu tôi dự đoán không lầm thì những người may mắn sống sót đều bị mắc kẹt bên đó.

Lúc này tôi lại không dám đi ngay sang nơi ấy, tôi đang nghĩ xem mình nên dùng cách gì để xâm nhập được vào trong, nên quan sát trong bóng tối trước hay cứ thế xuất hiện trước mặt mọi người? Nếu muốn để Viên Hỷ Lạc lưu lại gợi ý cho tôi thì tôi buộc phải gặp lại Hỷ Lạc, đồng thời chiếm được lòng tin của cô ấy, nhưng theo kết quả mà tôi đã biết thì xác của những

người này nằm rải rác ở mọi vị trí trong con đập, phần đa là bị súng bắn chết, bởi vậy những chuyện sắp xảy ra có lẽ không đơn giản, kẻ địch chắc chắn còn lẩn khuất trong bóng tối, tôi chưa biết hắn là ai, nếu bây giờ mà để lộ bản thân thì có lẽ không phải cách hay.

Tôi không rõ mình nên làm gì, nên đành phải ẩn mình trước đã. Lúc này, tôi đã nhìn rõ phạm vi ánh lửa soi sáng, đột nhiên, tôi phát hiện xung quanh khu lều trại không có ai, đồng lửa cũng không còn cháy đượm nữa.

Thông thường khi ở trong hang động, đàn ông con trai chúng tôi đều ngủ lộ thiên trên mặt đất, còn nơi nào có lều trại thì phần đa là trong đội đóng quân có thành viên nữ. Họ cần chỗ kín đáo để thay y phục và ngủ nghỉ. Tôi không biết trong lều có ai không, nhưng bên ngoài thì vắng tanh vắng ngắt. Xem ra ở đây có vấn đề!

Tôi thận trọng lặn xuống nước và bơi qua đó, khi đến giá bê tông thì nghe thấy vài động tĩnh phát ra trong lều, nhưng lại chẳng nghe thấy tiếng người.

Tôi cảm thấy có gì đó không ổn, cho dù họ đều đi ngủ thì cũng không thể yên tĩnh đến vậy. Tôi quyết định mạo hiểm một phen, phải đến gần nhìn trộm xem thế nào. Quả nhiên, cả khu doanh trại không còn ai, trong lều cũng trống trơn.

Đồng lửa vẫn còn rất ấm, tôi vừa ngồi xuống sưởi, vừa nghĩ cuối cùng cũng hiểu chuyện gì vừa xảy ra. Nhất định họ đã ở đây và sau khi chinh đồn mọi thứ hoàn tất, họ liền vào sâu hơn để thăm dò.

Khu doanh trại này giống y như lần trước chúng tôi nhìn thấy. Họ đi chuyển này và chẳng bao giờ trở lại.

Tôi hút điều thuốc rồi vút đầu lọc vào đồng lửa, sau đó đi kiểm tra tình hình trong hồ sụt, tôi phát hiện thấy mấy sợi dây thừng mà họ thả để đi xuống.

Xuống tới đây thì chỉ còn cách con đập một đoạn rất gần, những hành động tôi sắp làm sau đây không thể tùy cơ ứng biến nữa mà buộc phải suy nghĩ cẩn thận xem mình rốt cuộc phải làm gì.

Tôi trở về bên đồng lửa, thọc tay vào túi áo sờ thử thì thấy vẫn chưa có mảnh giấy trong đó. Bất giác tôi nhếch miệng cười chua chát, lấy thịt khô mà Vương Tứ Xuyên chuẩn bị cho mình bỏ vào nồi, đổ ít nước và đun lên cho nở ra, mắt đăm đăm nhìn đồng lửa và ngồi tập trung suy nghĩ.

Điều quan trọng nhất là nếu tìm thấy họ thì tôi phải làm gì? Tôi không biết mình sẽ gặp họ trong tình huống như thế nào, có lẽ tất cả họ vẫn còn sống, cũng có thể họ đã xảy ra chuyện trong con đập.

Đầu tiên, tôi quyết định phải tiếp xúc được với Viên Hỷ Lạc nhân lúc ít người, bởi vì hễ bị mọi người phát hiện, tôi không thể không nghe theo mệnh lệnh của đặc phái viên, nói không chừng lại bị họ giám sát.

Căn cứ địa này rất lớn, nếu họ đã đi hẳn vào bên trong thì việc tìm kiếm sẽ trở nên vô cùng phiền phức, mà cứ cắm đầu đi tìm thì không thể tìm thấy cô ấy trong thời gian ngắn được.

Tôi nghĩ đến một vài nơi mà họ nhất định sẽ đến. Tôi cần phải đến đó trước để đón đầu. Nơi duy nhất tôi chắc chắn họ sẽ đến chỉ có khu khí độc mà chúng tôi bị mắc kẹt.

Nghĩ một hồi, trong đầu tôi đã hiện ra tuyến đường đại khái, ngoài ra còn một vài nơi tôi buộc phải đến trước họ. Sau đó, tôi chỉnh đốn tất cả trang thiết bị, túm chặt ống quần rồi trèo lên khỏi hồ sụt.

Con đường phía dưới dễ đi hơn, chỉ cần chú ý đến mấy con đĩa là ổn. Nhớ lần trước lội qua nơi này, chúng tôi đã lãnh đủ với chúng, nhưng lần này tôi đã có sự đề phòng, nên đi nhanh hơn rất nhiều. Men theo lối ra cuối cùng, tôi nhảy xuống “nhánh sông số không”, dòng nước chảy hiền hòa, tôi lại trèo lên lưới thép, nhìn bóng tôi bủa vây tứ phía xung quanh, tôi biết mình đã thực sự trở về nơi “quen thuộc”.

Tôi bật đèn pin, lấy áo bọc mặt, quan sát tỉ mỉ chiếc Shinzan bị rơi vỡ, nó hoàn toàn khác hẳn với ba tháng trước, mức độ bị hủy hoại rất nghiêm trọng, quả nhiên môi trường axit này vô cùng lợi hại, trách gì lần đầu tiên “tôi” nhìn thấy nó đã nảy sinh ảo giác nó đã bị rơi xuống đây ít nhất hai mươi năm.

Nguồn điện hình như chưa được bật lên, cả khu căn cứ địa tối om, nhưng tôi đã quen thuộc nơi này, chỉ cần sờ nơi trèo lên là biết đại khái mình đang ở đâu.

Tôi dỗi mắt nhìn về phía con đập, ở đó không có ánh sáng, chắc chắn họ đã chui vào trong đập, tôi thận trọng xâm nhập vào đập theo đường cũ.

Đầu tiên là nơi cất quần áo ba phòng, nếu không có những thứ đó thì đúng là đi nửa bước cũng khó. Tôi trèo lên đỉnh đập, không ánh sáng của đèn halogen, thì dầu đứng ở trên cao cũng chẳng nhìn thấy gì, nhưng bức màn hư vô trong tưởng tượng lại càng khiến người ta khiếp đảm. Tôi nghĩ không biết rốt cuộc là sức mạnh gì đang lẫn khuất dưới vực sâu?

Men theo mép ngoài của con đập, tôi tìm thấy thang dây mà chúng tôi trèo xuống lần trước, gió quá to, ánh đèn pin chiếu lờ mờ, tôi đành nhắm mắt bước liêu xuống.

Tôi không nhớ đoạn thang nào là chỗ mà đội phó đã giẫm phải và suýt nữa thì bỏ mạng, nên đành vô cùng thận trọng, chẳng bao lâu sau tôi đã bước vào thông đạo và đến trước vách tường cất giữ quần áo ba phòng.

Lúc này tôi chú ý thấy ở đây có tất cả bảy cái móc treo quần áo, trong đó hai cái móc trông không, xem chừng ai đó đã đến đây trước tôi. Rất có khả năng một trong hai bộ đã bị tên đặc vụ lấy mất. Có điều vì sao lại mất hai bộ? Lẽ nào có hai tên đặc vụ? Tôi nghĩ đi nghĩ lại thấy không thể xảy ra trường hợp ấy, cả đội thám trắc bao nhiêu người như thế mà người chết kẻ diên, có lẽ tên đặc vụ kia đã lấy thêm một bộ nữa để đề phòng bất trắc.

Tôi chọn một bộ trong số năm bộ còn lại, nhét vào ba lô rồi lập tức quay trở ra, nhưng vừa đến cửa thì tôi đột nhiên thấy không yên tâm nên lại vào trong lấy thêm bộ nữa.

Lúc tôi đóng gói chuẩn bị buộc hai bộ quần áo lên lưng thì đột nhiên ở sâu trong con đập vọng lại một tiếng động nghe rất nặng nề, sau đó âm thanh đó bắt đầu kéo dài trên đập, kế tiếp đèn halogen trên đập bắt đầu lóe sáng, rồi dường như tất cả đều sáng bừng lên.

Tôi sửng người, ý thức rằng máy phát điện đang hoạt động trở lại, ai đó đã bật công tắc nguồn. Tiếng âm âm càng vang to hơn thì tôi thấy càng nhiều đèn được bật sáng hơn. Từng đường ánh sáng bắt đầu phóng vào vực thẳm, một số đèn đã tắt, còn một số chập chờn không ổn định.

Ban đầu tôi còn thở phào nhẹ nhõm, mò mẫm đi giữa bóng tối trong không gian mênh mông thế này là một phiền phức lớn, giờ có ánh sáng nên tôi có thể hành động thuận tiện hơn nhiều. Nhưng ngay sau đó tôi lập tức bật kêu lên: “Thôi, nguy rồi! Người trong đội thám trắc không thể mạo hiểm đi bật công tắc nguồn của hệ thống điện trên con đập, mà họ cũng không thể biết công tắc nào là át-tô-mát tổng, việc này chắc chắn do tên đặc vụ làm. Xem ra hắn đã bắt đầu hành động!”

Tôi vội vàng trèo trở lên đập, tìm một nơi để quan sát nội bộ con đập, rất nhiều ngọn đèn đang nhấp nháy cũng đã sáng hẳn. Cả khu căn cứ địa đã hồi phục sinh khí, nhưng phía sau nguồn sinh khí ấy là một cạm bẫy hiểm ác.

Tôi không muốn nghĩ ngợi thêm nữa, lập tức móc khẩu súng TT Pistol, kiểm tra đạn, rồi chạy thục mạng về phía con đường dẫn đến phòng chiếu phim.

Chương 60: Cuộc chiến giữa ma với ma

Tôi không biết át-tô-mát điều chỉnh nguồn điện của con đập nằm ở đâu, nhưng tôi nhớ từng tìm thấy gian phòng tứ bề mắc đầy thiết bị công tắc, ở đó có dấu tích tác động của con người. Trực giác mách bảo chắc chắn chính là nơi ấy.

Kẻ đó đã lấy mất hai bộ trang phục ba phòng rồi bật nguồn điện, chứng tỏ nhóm của Viên Hỷ Lạc đã bị mắc kẹt ở khu vực này, chỉ cần hấn bật điện lên là cả nhóm thám trắc sẽ bị trúng độc ngã xuống, sau đó hấn mới bước vào và giết nốt những người còn chưa chết hẳn.

Tôi không còn nhiều thời gian, hoặc có thể nói, tôi gần như không còn thời gian nữa. Sau khi chạy điên cuồng đến giếng dòng cáp điện, tôi mới chậm bước chân vừa hít thở sâu để giảm nhịp tim vừa thận trọng bò về phía trước. Khi tìm thấy phòng thiết bị điện, tôi nhìn thấy ở bên trong có một chiếc đèn pin đang bật sáng, nhưng không trông thấy người đâu, chỉ nghe thấy tiếng bước chân.

Có nên hạ gục hắn không nhỉ? Tôi hơi do dự, nếu giết hắn ta thì chuyện gì sẽ xảy ra? Mà tên đặc vụ liệu có chết ở nơi này không? Nhưng nếu tôi ôm tâm trạng này để ra tay thì chẳng khác nào khoác thêm chiếc gông trên người, chuyện đã đến nước này thì kệ bà nó. Nếu tất cả đã được định đoạt trước thì dầu tôi làm gì cũng đều là sự an bài của ông trời.

Tôi nghĩ rồi từ từ hít sâu một hơi, trượt từ trên đường ống thông gió xuống, trong lúc hỗn loạn, tôi nhìn thấy một người mặc bộ trang phục ba phòng, tôi lập tức giương súng bắn.

Ba phát súng gần như trúng cả vào hắn. Hắn ngã gục ra đất. Tuy lúc tham gia huấn luyện quân sự, tôi rất thành thục với súng tự động nhưng thường ngày lại không có nhiều cơ hội sử dụng súng, nên sau khi bắn ba phát, tay tôi hầu như mất hết cảm giác.

Nhìn hắn ngã vật ra đất, tôi lập tức bật đèn pin lên và lao tới, thấy kẻ đó nằm trên mặt đất, máu từ ngực hắn bắt đầu tuôn chảy, hắn đang khó nhọc kéo dây súng của khẩu xung phong xuống, xem chừng định lôi súng ra đằng trước.

Tôi thấy máu bắt đầu loang rộng nên không dám qua đó, cố gắng định thần lại và lấy dũng khí đá vào tay hắn, rồi nhặt khẩu súng xung phong khoác lên vai, sau đó bỏ mũ chụp đầu của hắn ra, soi thẳng đèn pin vào mặt hắn, lớn tiếng mắng: “Con mẹ mày, để bố xem rốt cuộc mày là đứa nào?”

Vừa nhìn tôi đã trông thấy một khuôn mặt cực kì quen thuộc, chẳng ngờ hắn chính là đặc phái viên. Hắn ôm vết thương, nhìn tôi với vẻ không thể tin nổi.

“Thì ra là mày.” - Tôi cười cay đắng.

“Lại là mày! Sao mày lại ở đây?” - Hấn thở hỏn hển - “Sao mày biết chỗ này?”

“Ông trời sai tao đến đây!” - Tôi lạnh lùng đáp, vừa định kéo hấn dậy và bắt hấn ngắt nguồn điện thì đột nhiên một tiếng “ong” vang lên, gáy tôi như bị thứ gì đó đập mạnh vào, mọi thứ trước mắt bỗng tối sầm và chỉ trong khoảnh khắc, tôi mất hết tri giác.

Tôi ngã bổ vào người gã đặc vụ, vừa định đứng lên thì gã đặc vụ lập tức ôm chặt lấy tôi. Tôi đang giãy giụa giằng ra thì sau gáy lại bị bồi thêm cú đánh nữa, khiến tôi muốn xỉu. Trong cơn mơ hồ, tôi cảm thấy có người kéo tôi ra khỏi người gã đặc vụ và quăng sang một bên, khẩu súng trong tay cũng bị cướp lại.

Giọng đề nén cảm giác muốn lịm xuống, tôi loạng choạng bò dậy, bỗng tôi nhìn thấy một người cầm súng chĩa thẳng về phía mình. Tên đặc vụ tay ôm vết thương nằm bên cạnh cũng lao đảo bò dậy.

Gặp ma à? Sao lại có hai người thế này? Tôi chửi thề. Vừa ngẩng đầu lên nhìn người kia, tôi đột nhiên sững người lại.

Chẳng ngờ kẻ đang chĩa súng thẳng vào tôi lại chính là Viên Hỷ Lạc.

“Cô ư?” - Tôi nhìn Viên Hỷ Lạc, kinh ngạc đến nỗi nói không nên lời, trong sát na đó, đầu óc tôi xáo trộn hỗn độn, cả thế giới bỗng dưng trở nên thật hoang đường.

Cô ấy lạnh lùng nhìn tôi, rồi quay sang hỏi gã đặc phái viên hỏi: “Anh không sao chứ?”

Gã đặc phái viên gật đầu rồi dựa vào Viên Hỷ Lạc, hắn nhìn tôi rồi gằn giọng ra lệnh cho Viên Hỷ Lạc: “Mau giết nó!”

Viên Hỷ Lạc đẩy hắn ra, bảo: “Không được! Tôi có chuyện cần hỏi anh ta. Hình như anh ta biết rất nhiều chuyện về tôi, tôi phải hỏi xem làm sao anh ta biết được.” - Nói xong cô ấy đưa súng xung phong cho hắn - “Anh đi giải quyết việc chính đi!”

Mặt gã đặc phái viên đằng đằng sát khí liếc mắt nhìn tôi, nhưng dường như hắn cũng ý thức được Viên Hỷ Lạc nói có lý, thế là nhận lấy khẩu súng để sang một bên, rồi cởi bộ quần áo ba phòng ra.

Tôi nhìn lại thấy mấy phát súng vừa rồi chỉ trúng bả vai hắn, hóa ra tôi không hề bắn chuẩn như mình tưởng.

Hắn nghiêng răng xé một vạt áo để băng vết thương, sau đó bắt tôi cởi bộ trang phục ba phòng đang mặc trên người ném cho hắn mặc, rồi hắn cầm súng xung phong bước ra ngoài. Trước khi đi, hắn còn quay lại dặn Viên Hỷ Lạc: “Tốt nhất cô nên xử lý nhanh lên!”

©STENT: <http://www.luv-ebook.com>

Viên Hỷ Lạc hơi quay đầu nhìn hắn ôm vết thương rồi đi, rồi lại nhìn tôi và bắt đầu tra vấn: “Được rồi! Giờ thì anh mau nói, rốt cuộc anh là ai? Sao anh lại biết nhiều chuyện về tôi như vậy?”

Tôi nhìn mặt cô ấy, trầm nghĩ: “Giờ phải làm sao?”, nhưng một tình cảm khác trong lòng tôi bỗng trỗi dậy mãnh liệt, khiến tôi không thể vùng vẫy thoát ra được, thậm chí còn không muốn thoát thân.

Tôi không thể lý giải được tình cảnh trước mắt.

Thế này là thế nào? Không ổn! Sự việc không thể diễn tiến theo chiều hướng này được.

Tôi trở về là để cứu Viên Hỷ Lạc, tôi phải thanh toán tên đặc vụ luôn tìm cách ám hại tôi, sau đó cứu Viên Hỷ Lạc, bảo vệ cô ấy, giúp cô ấy có thể sống tới thời điểm mà chúng tôi sẽ gặp nhau lần nữa.

Nhưng mọi chuyện đang diễn ra trước mắt nghĩa là sao? Tôi thực không dám tin Viên Hỷ Lạc lại là một trong hai đặc vụ.

Nhưng làm sao có chuyện như vậy được? Tôi nghĩ, rồi hồi tưởng lại mọi chuyện đã qua, đột nhiên ý thức tất cả những chuyện này rốt cuộc là gì.

Lẽ nào tất cả đều là cái bẫy do cô ấy dựng nên sao? Tuy trong lòng tôi đang gào thét phủ định nhưng rất nhiều cảnh tượng bỗng chạy về qua não như dòng điện xẹt. Tôi đột nhiên ý thức khả năng ấy cũng không phải không thể tồn tại. Thậm chí nghĩ kĩ lại thì cả đội ngũ chỉ còn sót lại hai kẻ điên, một người là gã đặc phái viên, còn người kia chính là Viên Hỷ Lạc, toàn bộ thành viên khác đều chết, lẽ nào những chuyện này đều chỉ là sự tình cờ thôi sao? Lúc ấy, Viên Hỷ Lạc đã biết về sự xuất hiện của tôi, thậm chí sự xuất hiện của tôi có thể còn được cô ấy sắp xếp từ trước, để tiện cho mọi hành động về sau, cô ấy đã đặt một cái bẫy khiến thằng ngốc tôi đây cứ cho rằng mình là một dũng sĩ sẵn sàng chiến đấu vì tình yêu; sẵn sàng trở về đây, sẵn sàng hi sinh chính mình để mặc cho cô ấy lợi dụng.

Bởi vậy cô ấy mới cùng tôi ở trong khu khí độc, mới có những hành động tình tứ với tôi. Cô ấy cứu tôi một mạng trước mặt gã đặc vụ, thậm chí hiến thân cho tôi... tất cả những hành động ấy chẳng lẽ chỉ để tôi ngày một lún sâu hơn vào bể ái tình, để tôi có đủ dũng khí bắt buộc phải trở về đây trong khoảnh khắc này sao?

Tôi không thể phán đoán nổi, nhưng nghĩ đến chuyện trước khi chúng tôi cất cánh, Viên Hỷ Lạc được đưa trở lên mặt đất mà không hề phải qua bất kì cuộc thẩm tra nào, nếu cô ấy cũng là đặc vụ thì chứng tỏ cô ấy đã rất thành công trong việc hoàn toàn thoát khỏi sự truy xét của tổ chức. Có lẽ bởi suốt quá trình xảy ra sự việc, Viên Hỷ Lạc luôn trong trạng thái điên loạn nên chẳng ai nghi ngờ cô ấy cả.

Tôi đột nhiên thấy mình chẳng khác nào thằng ngu, người con gái như Viên Hỷ Lạc làm gì đến lượt tôi được hưởng? Giống như lời mấy vị bác sĩ kia từng nói, tôi có điểm gì thu hút cô ấy chứ? Tôi không phải thằng lùn trong tình cảm mà đích thị là thằng ngu trong tình cảm. Đến tận giờ, tôi thậm chí còn không có cơ hội hỏi Viên Hỷ Lạc xem chân tướng sự việc là thế nào, bởi người con gái đang đứng trước mặt tôi đây đã là kẻ địch đích thị từ chân lên đến đầu.

Lòng tôi bắt đầu cảm thấy tuyệt vọng, tôi chỉ ngây ngô đứng đó nhìn, cô ấy thấy tôi không trả lời thì lại hỏi thêm lần nữa: “Đừng tưởng giả ngốc là xong chuyện. Tôi nghĩ nếu anh đã biết sự tồn tại của chúng tôi, thì chắc hẳn biết thủ đoạn của chúng tôi, không muốn đau đớn thì nói mau. Thời gian của tôi không nhiều, cũng không muốn động tay đổ máu làm gì.”

Tôi nhìn cô ấy, hít sâu một hơi, trong lòng chẳng có gì để nói, chẳng lẽ lại nói câu chuyện vốn rất nực cười kia, rằng tôi chính là người đàn ông bị cô dụ dỗ trong tương lai, sau đó tự dẫn xác đến đây nộp mạng và bị cô lợi dụng ư? Tôi chỉ nhìn cô ấy, chẳng muốn nói gì.

Ngược lại, cô ấy bị tôi nhìn chăm chăm đâm ra thấy bối rối, cô cau đôi mày thanh tú, ngồi xuống rồi nói: “Tôi đối phó với rất nhiều loại người giống như anh. Bọn họ người thì muốn cắn chết tôi, người thì trợn mắt nhìn tôi để hu trương thanh thế, có điều kiểu không thèm dèm xia đến tôi như anh thì lần đầu tôi mới gặp đấy!” - Nói xong, cô ấy bất giác hạ súng - “Anh đi đi!”

Tôi biết mục đích của cô ấy. Cô ấy muốn tôi bùng lên ý chí mưu cầu sinh tồn, chỉ cần tôi bỏ chạy, cô ấy sẽ không chế tôi.

Khi con người biết mình chắc chắn phải chết thì sẽ từ bỏ mọi khát vọng sống, như vậy bất kể sự uy hiếp đáng sợ đến đâu, đối với họ cũng vô tác

dụng. Nhưng hễ có suy nghĩ mưu cầu sinh tồn thì sự bình lặng ấy sẽ bị phá vỡ và lộ ra điểm yếu của con người.

Tôi vẫn đứng im bất động, không phải tôi thấu hiểu suy nghĩ của cô ấy mà căn bản vì tôi không muốn động đậy. Tôi quay người, đập đầu vào tường, lòng buồn vô hạn. Tôi không biết mình phải làm gì. Việc tôi trở về đây chẳng hề còn ý nghĩa gì nữa.

Im lặng kéo dài trong khoảnh khắc, Viên Hỷ Lạc không thể nhẫn nại thêm nữa, cô quát lên: “Nếu anh không đi, người kia sẽ trở lại. Đến lúc ấy anh muốn đi cũng không được đâu.”

Tôi ngẩng đầu nhìn Hỷ Lạc, lạnh lùng thả từng tiếng: “Cô câm mồm! Tôi muốn ở đâu thì sẽ ở đó.”

Viên Hỷ Lạc nhướn mày, tôi nhìn cô ấy, đột nhiên nảy lên ý nghĩ bốc đồng, tôi đứng bật dậy, bước nhanh đến chỗ cô ấy.

Cô ấy kinh ngạc lập tức giương súng lên, lùi về sau mấy bước, tôi lập tức ập tới.

Tuy cô ấy không kịp đề phòng, nhưng rõ ràng đã được huấn luyện rất bài bản, nên trong chớp mắt đã nổ súng. Bả vai trái của tôi rung lên như đứng không vững, nhưng tôi không hề thấy đau, tiếp tục áp sát và nắm chặt cánh tay cầm súng của cô ấy. Ép cô ấy vào tường và dán chặt môi mình lên môi cô ấy.

Cô ấy bị tôi hôn mãnh liệt, cả thân thể cứng đờ trong vài giây, mãi mới phản ứng lại được, Viên Hỷ Lạc đẩy mạnh người tôi ra, vẻ mặt không biết là đang kinh hãi hay kinh ngạc.

Cô tiếp tục lùi về phía sau, tôi thấy tóc cô ấy rơi bù, họng súng chĩa vào tôi không nhả đạn, tay cô ấy đang run rẩy.

Bả vai trái của tôi bắt đầu đau dữ dội, tôi dần dần co rúm người lại, nhưng mắt vẫn nhìn đăm đăm vào cô ấy, nhớ đến nụ hôn khi nãy và mùi hương thân thuộc trên cơ thể cô ấy, trong lòng thực sự hy vọng cô ấy cứ cho tôi ăn một viên đạn vào ngay yếu huyệt cho xong.

Bị nữ đặc vụ khổng chế, đột nhiên có được cơ hội phản kích, thế mà lại không phản kích cướp súng mà là phản kích “ép hôn”, có lẽ từ cổ chí kim chỉ duy mình tôi hành động như thế.

Tôi thở dốc, ngồi phịch xuống đất, nhưng vẫn nhìn cô ấy, tôi nhìn chăm chú như thể nhìn vậy sẽ khiến cô ấy nhớ ra mình, nhớ đến một người như tôi, một người hoàn toàn khác với những người khác.

Cô ấy cũng thở dốc, vừa thở vừa hét lên: “Anh điên à? Tôi sẽ giết anh!”

Tôi nhắm mắt, nghe tiếng súng lên nòng “lịch kịch”.

Tôi yên lặng chờ đợi giây khắc cuối cùng, trong lòng không còn chút tạp niệm nào nữa. “Nhanh lên đi! Đừng để tôi đợi lâu quá!”

Tôi nghĩ đến mọi nguy hiểm mình từng gặp trong lần đầu tiên vào hang động, nhớ đến chuyến bay thập tử nhất sinh và nhớ đến bốn ngày bốn đêm trong bóng tối. Cứ coi như mình chưa bao giờ trải qua những chuyện ấy vậy!

Nhưng im ắng khá lâu mà vẫn chưa nghe thấy tiếng súng nổ.

Tôi ngẩng đầu lên, mở mắt ra, thấy cô ấy vẫn đang nhìn mình, tuy họng súng vẫn chĩa về phía tôi nhưng vẻ mặt của cô ấy rất kì lạ. Sau đó, tôi thấy

cô ấy nhặt một thanh gỗ lên, rồi đập chát một cái thật mạnh vào đầu tôi, đầu tôi chân động dữ dội và lập tức rơi vào trạng thái mất tri giác.

Chương 61: Ép cung

Tôi tỉnh dậy do thấy quá lạnh, vừa mở mắt đã phát hiện mình bị trói chặt vào chân bàn sắt, nước chảy ròng ròng trên mặt.

Tôi vẫn ở trong căn phòng đó, Viên Hỷ Lạc đứng bên cạnh gã đặc phái viên đã trở về, hắn đang hắt nước trong bình tông vào mặt tôi.

Tôi thực sự không muốn nhìn thấy hắn, lướt qua vai hắn, tôi thấy đầu tóc Viên Hỷ Lạc đã được vuốt lại gọn gàng, vẻ mặt lạnh băng như cũ.

Có vẻ tôi đã ngất xỉu trong thời gian khá dài, không biết gã đặc phái viên đã giải quyết xong chuyện của hắn chưa. Thằng chó Nhật! Chẳng ngờ tôi không thể thay đổi được chuyện gì thật, đã thế lại tự dẫn xác đến miệng cọp.

“Sao anh có thể phạm phải lỗi làm ngơ ngẩn thế chứ?” - Ngữ khí của Viên Hỷ Lạc rất phẫn nộ, hình như cô ấy đang chát vắn hắn.

“Thời gian chưa đủ chín muồi, tôi bật đèn sớm quá! Bọn chúng di chuyển rất thận trọng, chúng chưa vào đến nơi sâu nhất thì tôi đã bật đèn, kết quả chúng có đủ thời gian để lao trở ra và chạy thoát từ phòng chiếu phim. Có điều cô yên tâm, cho dù chúng có thoát khỏi đây thì cũng không sống được bao lâu đâu. Và lại, nơi đây có gì đó không ổn lắm!” - Gã đặc phái viên nói rồi chộp lấy mặt tôi và xoay lại phía hắn và gằn giọng hỏi: “Bọn mày có mấy người?”

Tôi không đoái hoài gì đến hấn, hấn lập tức tát tôi mấy cái nẩy lửa, tát đến nỗi tôi nỏ đom đóm mắt, rồi cất giọng quát lớn: “Tao hỏi mày, mẹ kiếp, bọn mày có tất cả mấy người?”

Tôi thảm thấy lạ, hấn hỏi điều này làm gì, đến Viên Hỷ Lạc tôi còn không nói thì lý gì phải để ý đến mệnh lệnh của hấn. Tôi chỉ lạnh lùng liếc mắt nhìn hấn một cái.

“Vô ích thôi!” - Viên Hỷ Lạc cất giọng phía sau lưng hấn - “Anh ta là thằng điên.”

Gã đặc phái viên nén giận, quay sang nhìn Viên Hỷ Lạc hỏi: “Cô chắc chắn anh ta không phải người của đảng Cộng sản chứ?”

“Tôi chắc chắn anh ta tuyệt đối chưa qua huấn luyện, tôi từng gặp anh ta cách đây rất lâu rồi và còn cùng làm việc với anh ta trong suốt thời gian dài. Chắc chắn anh ta không phải nhân viên tình báo.” - Viên Hỷ Lạc đáp - “Khi này anh ta có cơ hội trốn thoát, nhưng anh ta...”, cô không nói tiếp về sau, mà chỉ bảo: “Người làm tình báo không bao giờ mắc phải sai lầm như vậy.”

“Biết đâu nó giả vờ?” - Gã đặc phái viên cười khẩy mấy tiếng rồi quay vào trong lục tìm thứ gì đó trong ba lô.

“Mục đích giả vờ là để tìm cơ hội thoát thân, chứ không phải để đâm đầu vào chỗ chết.” - Viên Hỷ Lạc đứng khoanh tay - “Anh ta khiến tôi có một cảm giác rất kì lạ.”, nói xong cô quay sang nhìn tôi và tiếp lời - “Anh ta nhất định biết rất nhiều điều, nhưng anh ta chắc chắn không phải người của đảng Cộng sản.”

“Nếu không phải điệp viên tình báo, thì sao anh ta có thể biết kế hoạch của chúng ta?” - Gã đặc phái viên móc ra một con dao găm trong ba lô -

“Khi này suýt nữa tôi đã bị trúng kế, thằng cha này còn có đồng bọn, có lẽ nó chỉ đơn thuần là yêu cô thôi.”

“Làm điệp viên tình báo mà còn yêu đương sao?” - Viên Hỷ Lạc tỏ ra bất lực.

“Đồng bọn ư?” Tôi thấy hơi lạ. Gã đặc phái viên cầm con dao đặt lên bàn, sau đó lấy rượu lau lưỡi dao, rồi chọc thẳng vào bả vai mình để móc đạn ra, tôi nhìn mặt hắn không hề biến sắc, như thể không cảm thấy đau chút nào.

“Tao sẽ cho mày mở mắt xem tao sẽ làm gì với mày!” - Hắn nói, rồi móc viên đạn ra, quăng sang một bên, sau đó đổ rượu vào vết thương, lấy vải lau sạch, băng lại và mặc quần áo chỉnh tề, cuối cùng hắn bước lại gần tôi. Hắn hươ dao găm trước mặt tôi: “Nói thật đi! Các quý cô chắc chắn không quen cách tao hành sự, nhưng tao tin chỉ trong vòng ba phút sẽ làm mày phải quên đi vẻ điềm tĩnh bây giờ. Rồi năm phút sau đó, tao sẽ cho mày nhìn thấy ruột của mày. Tao sẽ cho mày nhìn tao sẽ cắt chúng thành từng đoạn, từng đoạn như thế nào. Có điều, mày cũng chẳng chết ngay được đâu. Mày vẫn sống thêm vài giờ nữa. Cho nên tốt nhất mày hãy nghĩ kỹ lại đi! Tao biết mày không sợ chết, nhưng chết cũng chia ra làm hai loại - chết dễ chịu và chết không dễ chịu đấy!”

Tôi biết hắn không nói đùa. Lúc này tôi bỗng thấy hơi sợ. Con cảm xúc cao trào đã qua, tuy tôi không sợ chết nhưng tôi không muốn mình phải chết một cách khó coi như thế.

Tôi nhìn hắn, rồi nhìn Viên Hỷ Lạc. Đúng vậy! Lúc này tôi chợt nghĩ đến những cực hình hay chiếu trên phim ảnh. Hắn thấy sắc mặt tôi có sự thay đổi, liền hỏi: “Sao hả? Tao nói có lý đấy chứ!”

Tôi thở dài, bất giác nhếch miệng cười, nhưng không phải cười bản thân mà cười những người đang đứng trước mặt. Bởi trong sát na, tôi quả thực thấy sợ, nhưng nói như anh ta, thì kiểu gì tôi cũng phải chết, mà tôi không thể chết trước mặt Viên Hỷ Lạc một cách đốn hèn như vậy được. Nghĩ đến đây, một ý tưởng chợt lóe lên, một ý tưởng mà ngay cả bản thân tôi cũng thấy sợ nhưng đó quả là một ý tưởng hay ho.

Tôi cười, điềm nhiên bảo hắn: “Mày vẫn chưa hiểu được tình hình à?”

“Mày nói gì?” - Hắn giật mình.

“Mày cũng biết tao không sợ chết, thì mày lấy cái chết ra đe dọa tao để làm gì?” - Tôi nói, rồi nhìn Viên Hỷ Lạc - “Có điều tao có thể thực hiện một cuộc trao đổi nho nhỏ với mày.”

Gã đặc phái viên tỏ vẻ đắc ý liếc nhìn Viên Hỷ Lạc, rồi quay sang tôi hỏi: “Trao đổi thế nào?”

“Tao có thể nói cho mày vài chuyện, nhưng sau khi mày mổ bụng tao ra, tao hy vọng không phải mày cắt ruột, mà để cô Hỷ Lạc làm.” - Tôi thông thả nói - “Hãy đưa dao cho cô ấy!”

Hai người họ sững lại, gã đặc phái viên nói: “Nếu mày cho rằng cô ta là đàn bà mà không dám ra tay thì mày quá nhàm chán! Cô ta còn ác liệt hơn tao nhiều!”

“Không sao!” - Tôi đáp - “Mày không thể hiểu tao nghĩ gì, nên cứ làm theo lời tao nói là được rồi!”

Hắn quay lại nhìn Viên Hỷ Lạc, Viên Hỷ Lạc đang nhìn tôi như thể đã hiểu ra điều gì. Tôi nghĩ, có lẽ cô ấy đã nhận ra vẻ hư trương thanh thế trên mặt mình, thế là tôi bật cười.

Tôi cảm nhận được niềm khoái lạc mang tính báo thù nở rộ trong lòng, chắc chắn cô ấy không thể tìm thấy nỗi sợ hãi nơi tôi bởi quả thật tôi không hề sợ hãi.

Gã đặc phái viên hơi phẫn nộ, đột nhiên hắn lấy dao găm rạch áo tôi, rồi nói: “Xin lỗi nhé! Bây giờ lời tao nói là thánh phán, đợi sau khi bụng mày bị mổ phanh ra, thì tao sẽ biết ngay suy nghĩ của mày thôi!”

“Thế thì mày chẳng đạt được cái gì.” - Tôi thách thức - “Mày có thể thử vận may xem thế nào.”

Hắn xoay tay cầm dao găm, nhìn vào mặt tôi. Tôi bình tĩnh nhìn lại hắn, hít sâu một hơi, nín thở gật đầu với hắn.

Khuôn mặt hắn trở nên méo mó, đang định xuống tay thì Viên Hỷ Lạc giật giọng quát: “Đợi đã!”

Nói rồi, cô ấy đi một mạch đến chỗ tôi, giật lấy con dao trong tay gã đặc phái viên, tôi thấy hắn thở phào như trút được gánh nặng, quay mặt đi, sắc mặt hắn phải rất khó coi.

Khoái cảm chiến thắng trong tôi càng trào dâng, Viên Hỷ Lạc cầm dao găm ngồi quỳ gối trước mặt tôi, đôi tay thon dài dừng nơi cổ tôi và nói: “Vô Dụng, thực ra anh không cần phải chết. Tôi có thể thả cho anh con đường sống, việc gì phải vậy?”

Tôi nhìn gương mặt cô ấy, ngữ khí kia nghe thật quen thuộc, giống hệt giọng nói lúc cô giảng bài cho chúng tôi, tôi lắc đầu, nước mắt bất giác rơi xuống. Tôi nhìn cô ấy thì thầm bảo: “Chẳng ích gì đâu! Bây giờ nói gì cũng vô dụng! Ra tay đi! Có những lời chỉ trước khi chết tôi mới có thể nói với em.”

Tôi và cô ấy nhìn nhau, tôi nhận thấy sự chấn động, kinh ngạc và khó hiểu trong ánh nhìn của Viên Hỷ Lạc. Chân chừ hồi lâu, cô ấy mới khẽ lên tiếng: “Không phải anh đang khóc cho mình đúng không? Anh đang khóc cho tôi sao? Rốt cuộc anh là ai? Vì sao tôi lại thấy trong mắt anh tràn ngập sự thương cảm dành cho tôi?”

Chương 62: Thương

Nghe cô ấy nói vậy, tôi rất muốn bảo, không phải tôi đang thương cảm cho em mà là thương cảm cho “quá khứ” giữa hai ta. Nhưng ngay lập tức, tôi đột nhiên thấy có gì đó không ổn.

Thương ư?

Đầu tôi ngừng lại mấy giây, Viên Hỷ Lạc trước mắt dường như trùng lặp với một Viên Hỷ Lạc ở trong một không gian và thời gian khác.

Tôi đột nhiên nhớ đến câu nói khắc trên mặt sau đồng hồ của cô ấy.

“Dẫu ngày sau ra sao, xin anh hãy thương em!”

Óc vụt lóe lên một suy nghĩ, tôi nhận thấy vẻ do dự trên gương mặt Viên Hỷ Lạc, nhưng dao đã bắt đầu cứa trên da bụng tôi, tôi lập tức hét lên: “Đợi đã! Đợi chút đã!”

Cô ấy ngây người, nhìn tôi với ánh mắt càng nghi hoặc, tôi vội nói: “Hãy để tôi suy nghĩ mấy phút!”

Tôi nghĩ đến hàng loạt thông tin nhảy bổ ra từ trong trí óc, rất nhiều suy nghĩ kì quái vụt lướt qua, tôi không nắm được bất kì manh mối nào, đột nhiên trong đầu tôi lóe lên tia sáng, tôi đã nghĩ ra điểm then chốt.

“Tất nhiên dẫn đến tất nhiên” - Đây là câu Vương Tứ Xuyên nói với tôi, nếu bảo Viên Hỷ Lạc sử dụng câu nói này để cài bẫy, thì cô ấy buộc phải biết tôi từng nghe Vương Tứ Xuyên nói câu này, nhưng theo tình hình hiện tại thì tôi không thể tiết lộ cho cô ấy biết.

Mà sau này cô ấy lại nhất định biết câu này và còn chú ý dẫn tôi tới xem. Ngoài tôi ra, chẳng lẽ còn ai khác cung cấp thông tin cho cô ấy sao? E là không thể nào xảy ra trường hợp ấy được.

Tôi lại nhớ đến tình cảnh sau này của Viên Hỷ Lạc: cô ấy không chạy trốn cùng đặc phái viên, mà một mình ở dưới sông ngầm và gặp chúng tôi. Nếu họ giết tôi ở đây và không tìm thấy cuộn phim thì lúc thoát ra ngoài phải cùng nhau hành động mới đúng chứ. Nhưng tình cảnh lúc ấy “tôi” nhìn thấy là đặc phái viên vẫn ở trong nhà kho (chắc chắn để tìm cuộn phim), còn Viên Hỷ Lạc thì một mình đi ra phía ngoài động, điều đó chứng tỏ giữa cô ấy và đặc phái viên đã xảy ra mâu thuẫn.

Vấn đề giữa các đặc vụ chắc hẳn không phải sự giận dữ nhất thời mà ắt phải là sự phản bội hoặc rạn nứt hoàn toàn.

Từ hai nhân tố đó, tôi có thể suy đoán: Thứ nhất, nếu cô ấy đã nghe được câu “tất nhiên dẫn đến tất nhiên” từ tôi, chứng tỏ tôi sẽ không chết ở đây. Thứ hai, rất có khả năng sau đó mối quan hệ giữa cô ấy và gã đặc vụ sẽ rạn nứt.

Điều đó cũng có nghĩa là chẳng bao lâu nữa tình hình trước mắt của tôi sẽ có thay đổi ngoài dự tính.

Nhưng theo những gì đang diễn ra ở thời điểm hiện tại, thì chỉ vài phút nữa thôi, tôi sẽ phải nhìn ruột mình xỏ ra và hồi tưởng lại cuộc đời, chứ chẳng thể xảy ra chuyển biến gì được. Không thể nào có chuyện Viên Hỷ Lạc đột nhiên quay ngoắt 180° quyết đấu với đặc phái viên, sau đó giải cứu cho tôi, rồi bảo tôi rằng: “Đồng chí! Thực ra tôi muốn đầu hàng từ rất lâu rồi!”

Nhìn con dao găm trong tay Viên Hỷ Lạc, tôi lại nhớ đến dòng chữ “tất nhiên dẫn đến tất nhiên”, nhớ đến dòng chữ khắc trên đồng hồ của cô ấy “Dầu ngày mai ra sao, xin anh hãy thương em!” và đột nhiên tôi nghĩ đến một vấn đề.

Tất cả những thông tin này, bất luận do Viên Hỷ Lạc gợi ý cho tôi hay do tôi tự đề lại gợi ý cho chính mình, thì dụng ý đều là muốn tôi phải quay lại và tham gia vào đoạn lịch sử này.

Câu thứ nhất nhằm mục đích buộc tôi phải quay lại, câu thứ hai để thông báo cho tôi biết, sự việc này sẽ xuất hiện thay đổi bất ngờ.

Nhưng nếu sự việc này nhất định sẽ xảy ra, thì việc gì phải viết lên đồng hồ gợi ý cho tôi vào lúc ấy?

Lời gợi ý thứ hai chắc chắn cũng giống với lời gợi ý thứ nhất, nó vô cùng tất yếu. Tôi sắp chết đến nơi rồi, lẽ nào “sự thay đổi ngoài dự tính” kia không tự nhiên xảy ra mà nó chỉ xảy ra sau khi tôi nghe được câu nói này sao? Tôi buộc phải làm gì đó để châm ngòi cho sự thay đổi phía sau ư?

Đúng là tồn tại khả năng này, tôi nghĩ đến vĩa mồ hôi lạnh, thấy Viên Hỷ Lạc nhìn tôi với vẻ khó hiểu, tôi liền vội nói: “Tôi nghĩ thông suốt rồi. Tôi khai. Tôi sẽ khai hết!”

Trong phút chốc, Viên Hỷ Lạc không kịp phản ứng, cô ấy nhìn tôi chăm chăm, tôi tiếp tục nói: “Tôi nghĩ thông suốt rồi, chỉ cần hai người không giết tôi. Hai người hỏi gì tôi cũng khai.”

Viên Hỷ Lạc vẫn chưa biết nên phản ứng thế nào, liền quay sang nhìn đặc phái viên, đặc phái viên lại nhìn tôi với vẻ đầy ngờ vực, sau đó Viên Hỷ Lạc nổi giận, cô giơ mạnh lưỡi dao vào cổ tôi: “Vô Dụng, anh đang đùa giỡn tôi đấy phải không?”

Tôi lắc đầu, đáp: “Không! Tôi rất nghiêm túc!”

Gương mặt thanh tú của Viên Hỷ Lạc trở nên băng giá, tôi cơ hồ sợ cô ấy chẳng hỏi han gì nữa mà trực tiếp xuống dao, nên lập tức gọi chủ đề thu hút sự chú ý của Viên Hỷ Lạc: “Hai người đến đây để tìm cuộn phim, phải không?”

Gã đặc phái viên nhìn tôi với vẻ khá hứng thú, kéo tay Viên Hỷ Lạc, rồi cầm con dao trong tay cô ấy, ném xuống bàn, rồi chỉ tay vào tôi, nói: “Một nhân vật lớn đây!” - rồi hắn quay sang bảo Viên Hỷ Lạc “Thế mà cô khẳng định nó chưa qua huấn luyện tình báo, xem chừng, nó còn lợi hại hơn cô đấy!”

Viên Hỷ Lạc tát tôi một tát trời giáng, mặt tôi đau rát như rắc ớt bột, tôi quay đầu lại và bật cười. Gã đặc phái viên tra vấn: “Sao mày biết?”

“Tao không cần thiết phải nói với mày, vì mày không cần biết chuyện này, nhưng tao có thể nói thứ đó hiện đang ở đâu.” - Tôi đáp.

Hắn nhìn tôi rồi ra lệnh: “Mau nói!”

“Trước khi bọn mày vào đây, hắn phải có bản đồ mặt bằng nơi này, phải không? Nếu không bọn mày không thể chuẩn bị trước kế hoạch một cách

chu đáo thế này được.” - Tôi nói - “Thế thì bọn mày ắt phải biết, trong con đập này có một hầm băng khổng lồ.” Hai người bọn họ nhìn nhau.

Tôi tiếp tục: “Sau khi một tiểu đội lính Nhật nhảy dù xuống đây, phi hành viên đã mang theo cuộn phim, cuộn phim giờ đang ở trong hầm băng, nhưng đã bị phong kín dưới băng.”

Gã đặc phái viên nhìn tôi với con mắt khó hiểu, mãi hồi lâu mới cất tiếng hỏi: “Ngay cả chuyện quân Nhật nhảy dù xuống đây mà mày cũng biết, rốt cuộc mày là ai?”

“Tao có nói mày cũng không tin, vả lại tao còn biết một vài chuyện khiến mày phải bất ngờ hơn đây!” - Tôi khiêu khích - “Tao biết, chỉ chút nữa thôi, mày sẽ giết Hỷ Lạc để diệt khẩu.”

Tôi nhìn gã đặc phái viên, nhìn chăm chăm không rời mắt, vẻ mặt của hắn dưới ánh đèn pin vô cùng khó nắm bắt, không biết có phải do ảo giác hay không mà tôi cảm thấy cơ mặt hắn khẽ co rút.

Tôi khẳng định mình đã đoán đúng, bởi nếu Viên Hỷ Lạc giúp tôi đâm hắn bị thương ở đây, thì chứng tỏ mối quan hệ của hai người bọn họ cuối cùng đã rạn vỡ, mà với thể bị động hiện tại của Viên Hỷ Lạc thì chắc chắn gã đặc phái viên là người gây hấn trước. Hơn nữa, bất kể đúng hay không thì nói vậy chắc chắn không thể sai vào đâu được, vì phụ nữ là chúa đa nghi.

Trong phút chốc, bầu không khí xung quanh đột ngột trở nên im lặng đến đáng sợ, hai người họ không nói gì, dường như tôi đã nói trúng chỗ đau của họ, mãi một hồi sau, gã đặc phái viên mới quát lớn với giọng cả vú lấp miệng em: “Nói láo! Mày đừng hòng cố tình gây chia rẽ bọn tao. Ở đây chỉ có tao và cô ấy hai người nương tựa vào nhau mà thôi.”

“Không cần phí công che đây!” - Tôi nói, rồi nhìn sang Viên Hỷ Lạc. Viên Hỷ Lạc cười lạnh lùng: “Anh nghĩ tôi sẽ tin anh sao?”

Tôi thăm thở dài, đành phải mặt dày vậy, thế là tôi bảo: “Tôi có thể chứng minh. Em lại gần đây! Tôi nói thăm cho nghe!”

Cô ấy nhìn tôi. Gã đặc phái viên quát lên ngăn lại: “Đừng nghe nó vu khống. Thằng tiểu tử này rất lợi hại!”

Tôi nhìn Viên Hỷ Lạc, lòng thầm cầu nguyện: “Hãy tin tôi đi!” Nếu cô ấy chịu nghe tôi giải thích thì tôi sẽ có hy vọng.

Trong ánh mắt của Viên Hỷ Lạc thoáng tia do dự, cô gần như định bước đến chỗ tôi, thì gã đặc phái viên lập tức ngăn lại, Viên Hỷ Lạc nhìn hẩn, lạnh lùng nói: “Anh có tật giật mình à?”, rồi lấy tay gạt hẩn sang một bên, cô nhìn tôi với đôi mắt âm hiểm, châm điều thuốc ghé lên miệng hút.

Viên Hỷ Lạc ghé đầu vào tôi, trầm giọng ra lệnh: “Nói!”

Tôi ngửi thấy mùi hương vẩn vít bên tai cô ấy, liền thăm thì: “Thứ nhất, em nhất định phải tin tôi, vì nhiệm vụ lần này rất quan trọng và tuyệt mật nên tổ chức không thể để em sống sót sau khi hoàn thành nhiệm vụ. Thứ hai, tôi biết rất nhiều chuyện về em, nguồn tin do một người thân cận nhất với em cung cấp. Tôi không thể nói người ấy là ai, nhưng tôi đến đây để giúp em!”

Cô ấy nghe đến đây thì định tách ra xa, tôi lập tức tiến sát gần, tiếp tục nói: “Tôi biết trên lưng em có nốt ruồi, tất cả ba cái.”

Viên Hỷ Lạc ho liên mấy tiếng, ngừng lại một lát rồi lập tức tặng tôi một cái bạt tai nảy lửa và mắng: “Nói láo!”

Cái tát rất mạnh khiến mặt tôi tê rần trong giây lát, tôi cơ hồ không cảm nhận được mặt của mình nữa, gã đặc phái viên cũng giật mình bởi hành động của cô ấy, hấn được đà liền nói: “Đấy! Tôi đã bảo cô đừng nghe mà!”

Viên Hỷ Lạc quay người về phía gã đặc phái viên, bảo: “Anh đến hầm băng xem thế nào, xem anh ta nói đúng hay không. Nếu không đúng thì bắn chết luôn!”

Gã đặc phái viên gật đầu, rồi nói: “Cô cẩn thận đấy! Chắc chắn hấn không hành động đơn độc một mình ở đây đâu.” Nói xong, hấn bước ra ngoài.

Viên Hỷ Lạc nhìn hấn đi khuất, liền đỡ tôi đứng lên rồi ấn lên mặt bàn, gần giọng hỏi: “Rốt cuộc làm sao anh biết những điều này?”

Vai tôi đau muốn xiu, tôi cố cất giọng khàn khàn hỏi cô ấy: “Thế em tin hay không tin?”

“Anh phải nói vì sao anh biết tôi mới tin.” - Cô ấy vẫn cương quyết muốn biết.

“Em buộc phải tin tôi!” - Tôi nói - “Khi này tôi nói vậy chắc chắn sẽ khiến hấn động thủ sớm hơn dự định. Chắc chắn hấn đang ở bên ngoài nghĩ kế và có thể quay lại bất cứ lúc nào. Em phải tin tôi!”

Cô lắc đầu, khóe mắt tôi đột nhiên nhìn thấy một bóng người thấp thoáng ở cửa, tôi lập tức cắn răng lật người, ôm lấy cô ấy rồi cùng lăn trên mặt đất, cùng lúc ấy, một loạt đạn quét tới, bắn trúng bàn sắt khiến tia lửa bắn ra tung tóe.

Tôi hét lớn: “Tắt đèn pin mau!”

Viên Hỷ Lạc quay đầu bắn bay chiếc đèn pin đang đặt đứng trên bàn, trong thoáng chớp, tôi nhìn thấy có bóng người xông vào phòng, tôi và Viên Hỷ Lạc vội vàng lộn xuống gầm bàn, mọi luồng đạn đều quét vào chỗ chúng tôi đứng ban nãy.

Chỉ trong giây lát, căn phòng trở nên tối om, dường như Viên Hỷ Lạc dựa vào cảm giác khi nãy bắn trả mấy phát về hướng đối phương.

Tôi đã lặn ra khỏi bàn. Nghe thấy kẻ đó chạy ra ngoài cửa, Viên Hỷ Lạc cất tiếng chửi, rồi rút về phía sau tôi, tay thoăn thoắt cởi dây thừng cho tôi, sau đó chửi vọng ra ngoài: “Đồ khốn! Thì ra mày định giết tao thật!”

“Cấp trên có lệnh, tôi cũng không còn cách nào khác!” - Giọng gã đặc phái viên từ ngoài vọng vào - “Nếu không xinh đẹp như cô em, làm sao tôi nở xuống tay.”

Vai tôi đã hoàn toàn không còn chút sức lực, chỉ khẽ cử động cánh tay phải chưa bị thương, kéo tay Viên Hỷ Lạc, bảo cô ấy lùi lại phía sau.

Cô ấy nhẹ giọng hỏi tôi: “Anh đã nói sẽ khiến tôi tin anh, giờ anh định thế nào?”

Tôi chỉ vào lỗ thông gió ở cạnh và nói: “Chúng ta mau chui lên đó. Hắn có súng xung phong, trong khi súng của em chỉ còn vài viên đạn. Chúng ta hoàn toàn không phải đối thủ của hắn.”

Trong bóng tối, tôi không biết về mặt Hỷ Lạc hiện giờ thế nào, tôi kéo một chiếc ghế, nghe tiếng cô ấy mò mẫm trèo lên. Tôi bảo cô ấy đưa súng cho tôi, rồi chĩa về phía cửa bắn luôn hai phát, đối phương cũng bắn trả một loạt đạn.

Tôi bắn hai phát đó để đối phương nghĩ chúng tôi vẫn còn đạn, rồi nhân cơ hội này, tranh thủ thời gian trốn thoát. Sau đó tôi giắt súng vào hông, rồi cũng trèo lên ống thông gió.

Hai người bò thẳng về phía trước, mãi đến khi tới chỗ giếng thả dây cáp, rõ ràng lúc này Hỷ Lạc không biết nên đi tiếp về hướng nào. Tôi nắm tay cô ấy, kéo về phía nhà kho, rồi từ lỗ thông gió bò ra ngoài. Gần như cùng lúc ấy, tôi đột nhiên nghe thấy tiếng còi báo động phòng không vang lên inh ỏi trong cả khu căn cứ địa.

Chương 63: Xoay chuyển 180°

Tiếng còi báo cháy rít lên chói tai khiến sắc mặt Viên Hỷ Lạc tái mét. Cô ấy vội hỏi tôi: “Chuyện gì vậy?”

“Đập sập xả nước!” - Tôi chửi thề trong bụng, xem ra lượng nước tích lũy sau cơn mưa lớn ở thượng nguồn đã bắt đầu vượt quá sức chịu đựng của con đập.

Ở đây mà xả lũ thì khí độc dưới lòng đất sẽ ủa lên, bủa vây cả khu vực này và vây khốn chúng tôi. Trong khi đó, trên người tôi chỉ có duy nhất một bộ quần áo ba phòng.

Tôi liền nghĩ đến một nơi, rồi kéo cô ấy đi.

Cô ấy giật tay ra khỏi tay tôi, nhìn chăm chăm và hỏi: “Anh định đi đâu?”

“Đi tìm chỗ trốn!”

“Tại sao phải trốn?” - Cô ấy không hiểu - “Tôi phải bắn chết tên khốn kia!”

“Không kịp đâu!” - Tôi giục già rồi vẫn tắt giải thích cho cô ấy về chuyện sương mù nhiễm khí độc và khuyên giải: “Em ở đây giằng co với hãn cũng không giành được phần thắng đâu, hơn nữa, chẳng bao lâu nữa, tốp bộ đội tiếp theo sẽ tràn xuống đây. Tốp này đông mấy trăm người, trong khi nhóm của em đều bị súng bắn chết, em phải chuẩn bị giải thích quá trình mọi việc xảy ra với họ thế nào? Họ sẽ tin đặc phái viên hay tin người phụ nữ mới trở về từ Liên Xô như em?”

Cô ấy không nói gì nữa, hiển nhiên cô rất muốn biết vì sao tôi lại biết những điều còn chưa xảy ra này, nhưng cuối cùng đã kiềm chế lại được.

Tôi nói: “Hệ thống thông gió cách ly khí độc ở đây chỉ có ba khu vực nhà kho liên thông với nhau. Hiện giờ tên khốn đó chắc đang ở khu văn phòng. Nơi này không có đất để xoay chuyển tình thế, chúng ta không có chỗ trốn. Chỉ duy nhất một nơi còn an toàn mà thôi. Đó chính là khu khí độc, hãn tuyệt đối không thể nghĩ chúng ta lại trốn trong đó.”

“Nhưng đó là khu khí độc...” - Viên Hỷ Lạc bỏ lửng câu với vẻ không hiểu ý của tôi.

“Tôi biết một chỗ mà khí độc không thể bay vào được.” - Tôi tự tin đáp, rồi kéo mạnh tay cô ấy - “Tôi không lừa em đâu. Em phải tin tôi!”

Viên Hỷ Lạc do dự một lát, tôi cảm thấy lần đầu tiên cô ấy cũng nắm chặt tay tôi, tim tôi nóng lên, lập tức kéo cô ấy chạy lên tầng hai của nhà kho cần cầu, rồi tìm đến chỗ cánh cửa liên thông với hồ nước được làm sạch và đi vào trong, sau đó chui vào đường ống thông gió, rồi đến thẳng khu vực khí độc đầy ác mộng.

Hệ thống đèn ở khu vực này chưa bị bật lên, nhưng để đề phòng bất trắc, tôi bảo cô ấy mặc bộ quần áo ba phòng lên người, còn tôi lấy quần áo bịt miệng, rồi đi một mạch đến căn phòng ngập nước.

Lúc tôi lội nước để bước vào căn phòng, cảm giác chẳng khác gì bước vào giấc mộng Hoàng Lương^[1] cách biệt cả mấy chục năm, chẳng ngờ tôi đi lòng vòng một hồi rồi lại trở về chính nơi đây.

[1] Giấc mộng Hoàng Lương: một điển cố nổi tiếng của Trung Quốc. Chuyện kể về một chàng thư sinh bước vào một quán trọ, nằm ngủ và mơ về cuộc đời mình từ lúc còn trẻ tới lúc được hưởng vinh hoa phú quý, nhưng khi chàng tỉnh lại thì hóa ra thời gian mơ chỉ ngắn đến mức nồi kê chủ nhà nấu trên bếp vẫn chưa chín.

Tôi ngồi trên giường thấy Viên Hỷ Lạc đưa mắt nhìn quanh phòng một cách hoàn toàn lạ lẫm, rồi hỏi tôi: “Bây giờ anh có thể nói cho tôi biết rốt cuộc anh là ai được chưa?”

Tôi cởi áo, viên đạn bay xuyên qua chỗ gần nách dưới bả vai đã bắt đầu vón máu thành cục. Tôi vừa lấy áo lau, vừa nói: “Bây giờ tôi còn có thể đưa ra một lời tiên tri: chắc chắn em sẽ không tin câu chuyện tôi sắp kể; nhưng chỉ cần em nghe lời tôi, tôi sẽ giúp em thoát khỏi cuộc sống hiện tại.”

Rồi tôi kể đầu đuôi câu chuyện cho Viên Hỷ Lạc nghe, không bỏ sót bất kì chi tiết nào.

Sau khi nghe xong, vẻ mặt của cô ấy giống hệt như tôi nghĩ, vẻ mặt ấy không chỉ thể hiện không tin mà rõ ràng cho rằng tôi mắc bệnh thần kinh.

“Anh nghĩ tôi sẽ yêu anh sao? Nực cười! Có điều tôi thấy lời tiên tri của anh rất chuẩn đấy!” - Cô ấy tức giận nói - “Đúng là tôi không thể tin câu chuyện của anh.”

Tôi móc trong túi áo ra chiếc đồng hồ mà cô ấy tặng tôi lúc trước, rồi đưa cho cô ấy.

Viên Hỷ Lạc nhìn, mắt giật liên hồi, cầm lên ngay, rồi lập tức so sánh với chiếc đồng hồ của mình, sắc mặt cô ấy vụt thay đổi.

“Tôi chưa nhìn thấy chiếc đồng hồ này bán trên thị trường bao giờ. Tôi nghĩ không phải ai ở đây cũng sở hữu được nó.” - Tôi chậm rãi nói.

Cô ấy nhìn chiếc đồng hồ, ngồi phịch xuống giường, thất thần cất giọng: “Đây là đồng hồ Ivan tặng tôi.”

Tôi nhìn cô ấy rồi hỏi: “Em nghĩ tôi có thể biết nhiều bí mật về em không?”

Cô nghĩ một lát rồi lắc đầu, vùi đầu vào hai lòng bàn tay, khó nhọc đáp: “Tôi không tin! Chuyện đó không thể nào xảy ra!”

Tôi ngồi quỳ xuống đất, nhìn đáng vẻ cô ấy mà vừa đau lòng, vừa buồn bã.

Mọi chuyện tôi và cô ấy từng trải qua, giờ đây đối với cô ấy đều là hư ảo và không hề có cơ sở. Tôi hít sâu một hơi, định thần lại, rồi bảo Viên Hỷ Lạc: “Bất kể em tin hay không, thì vì bản thân mình, em phải nghe lời tôi. Sau đó tôi sẽ cho em thấy từng ‘chứng cứ’ một dần dần xảy ra.”

Cô ấy im lặng, hít một hơi thật sâu rồi gật đầu đồng ý: “Được rồi! Vậy anh muốn tôi phải làm gì?”

Tôi đáp: “Tôi muốn em hãy kể rõ toàn bộ mục đích em và gã đặc vụ kia đến đây. Bây giờ em đã bị hấn phản bội, dẫu em không tin tôi thì nói ra cũng chẳng hề gì. Tôi chỉ muốn biết động thái sau này của hấn.”

Viên Hỷ Lạc nhìn tôi, rồi đáp: “Mục đích chúng tôi đến đây, thứ nhất là để tìm cuộn phim như anh nói, nhưng nhiệm vụ quan trọng hơn là để phát một bức điện báo.”

Điện báo ư? Tôi nhìn cô ấy, cô ấy tiếp tục kể: Viên Hỷ Lạc ấy vốn là lớp đặc công cuối cùng thuộc bộ đội mưu lược 53, khi đó cô ấy còn là một đứa trẻ, thậm chí còn chưa kịp qua lớp huấn luyện thì Nhật đã chiến bại. Thế là cô ấy bị bỏ lại ở một viện từ thiện thuộc vùng Đông Bắc, nhân viên kế nhiệm đã phụ trách nuôi cô ấy lớn khôn, sau đó Hỷ Lạc gia nhập hệ thống thám trắc địa chất. Mãi trước khi đến đây, cô ấy và gã đặc phái viên mới liên lạc với nhau và chấp hành nhiệm vụ đầu tiên cũng là nhiệm vụ cuối cùng của cô ấy.

Hỷ Lạc không còn sự lựa chọn nào khác, bởi thân phận đã quyết định rằng cô chỉ có thể tiếp tục gắng gượng bước tiếp.

Cô ấy không biết nội dung bức điện báo cần phát đi là gì, họ lấy tài liệu này từ phía Nhật, đặc phái viên điều cô ấy tham gia nhiệm vụ này, sau đó nhiệm vụ được tiến hành cho đến bây giờ, chẳng ngờ giữa chừng lại xảy ra nhiều sóng gió đến thế.

Tôi thầm tính toán trong đầu, nghĩ đến chuyện gã Hà Nhữ Bình giả mạo nửa đêm bò xuống vực sâu, lẽ nào là vì hắn muốn phát bức điện báo kia sao? Lẽ nào anh ta chính là tên đặc phái viên?

Người của chúng tôi không phát hiện thấy thi thể của gã đặc phái viên trong căn cứ địa, nên khả năng này xảy ra là rất lớn. Mẹ kiếp! Vậy bức điện báo mà họ muốn phát xuống vực sâu có nội dung như thế nào? Lẽ nào có người sống dưới đáy vực thật sao? Tôi liền nhớ đến Bùi Thanh, chẳng lẽ cậu ta đã nói đúng?

Viên Hỷ Lạc nhìn tôi, sốt ruột hỏi: “Anh đang nghĩ gì vậy?” Tôi giật mình bừng tỉnh, nói với cô ấy: “Bây giờ, em phải nghe kĩ kế hoạch của tôi, không được để sót bất cứ chi tiết nào.”

Tôi nói với cô ấy tất cả suy nghĩ của mình, vừa nói, tôi vừa sắp xếp lại các ý niệm lộn xộn trong đầu.

Nếu tôi không trở lại thì Viên Hỷ Lạc nhất định sẽ bị gã đặc phái viên diệt khẩu, mấy thông tin then chốt này đã ép tôi phải đến đây, rõ ràng vai trò của tôi không hề giống như tôi vốn nghĩ lúc đầu là chỉ đến đây đứng trong bóng tối để thúc đẩy tiến trình phát triển của sự việc mà sự xuất hiện của tôi đã hoàn toàn thay đổi vận mệnh một con người.

Tôi không phải nhà lô-gíc học nên không thể suy đoán một loạt các vấn đề không thể lý giải. Tôi cũng biết, về mặt lô-gíc mà nói thì mọi việc đang xảy ra giờ đây dường như không thể hình thành, nhưng sự thực là mọi chuyện đã phát triển đến tận bây giờ, nên tôi chỉ còn cách nghĩ tiếp, làm tiếp.

Đầu tiên, tôi có thể xác định chắc chắn một điều, đó chính là tôi không thể bỏ mặc cho sự việc tự phát triển được, bởi rõ ràng trong một phần lịch sử của Viên Hỷ Lạc, tôi không chỉ có tác dụng hỗ trợ như mình vẫn nghĩ ban đầu, mà sự xuất hiện của tôi đóng vai trò vô cùng then chốt, thậm chí mang yếu tố quyết định.

Nếu phải trối chân trối tay, thận trọng từng bước nghĩ xem mình nên làm gì trong phần lịch sử này thì chi bằng cứ mạnh dạn phóng tay lên kế hoạch còn hơn.

Tôi hồi tưởng lại những chuyện đời chúng tôi đã trải qua sau khi vào trong hang động, hồi tưởng lại mọi quyết định của mình, rồi phát hiện một

sự thật vô cùng đáng sợ, đó là tất cả quyết định của tôi trông thì có vẻ rất đổi bình thường, nhưng dường như đều không phải do chính tôi quyết định.

Vì sao chúng tôi lại đi vào hố sụt? Vì sao lại xuất hiện mẫu giấy kì lạ trong túi áo tôi? Ai đã nhét nó vào đó? Và nhét nó vào từ lúc nào? Sau khi chúng tôi vào trong buồng lặn, ai đã nhấn nút khởi động cho chúng tôi rơi xuống hầm băng? Ai đã tháo tất cả các ốc vít của cửa ống thông gió ở dưới hầm của phòng chiếu phim? Ai đã khắc những dấu vết trên tường ở khu vực khí độc để hướng dẫn lối ra? Đột nhiên, tôi phát hiện, ở mỗi nơi quyết định số mệnh của chúng tôi đều có người giúp chúng tôi chuẩn bị chu toàn tất cả.

Người đó không thể là ai khác, mà chỉ có thể là chính tôi.

Vừa nghĩ vừa sắp xếp lại trong quá trình kể cho Viên Hỷ Lạc nghe, trong đầu tôi dần dần hiện ra toàn bộ diện mạo của câu chuyện. Tôi phát hiện việc mình cần làm bây giờ nhiều vô cùng nhưng cũng không khó lắm, bởi vì đối với tôi thì đáp án đã được viết sẵn trong não mình, bây giờ tôi chỉ cần lôi từng việc ra làm mà thôi.

Sau khi nói xong, tôi phát hiện Viên Hỷ Lạc không thể hiểu được lời của tôi, thực ra tôi biết, cô ấy không thể lập tức tiêu hóa sạch sẽ bao nhiêu thông tin dồn dập đến một lúc như thế.

Tôi nghĩ đi nghĩ lại, rồi ý thức rằng không cần thiết phải nói hết toàn bộ kế hoạch cho cô ấy nghe, tôi chỉ cần bảo cô ấy phải làm gì sau khi gặp phải chuyện nào đó là được.

Lúc gặp đội thám trắc thứ hai của tôi trong huyết động, cô ấy bắt buộc phải giả vờ điên.

Sau khi “chúng tôi” rời đi, cô ấy phải dẫn Trần Lạc Hộ và Mã Tại Hải vào trong đập, bởi nếu họ không thể trở về đến thượng nguồn ở miệng hang

thì nơi này sẽ xảy ra lụt lớn, chỉ trong con đập mới an toàn. Mà sau khi đi vào đập, họ buộc phải lập tức đến buồng lặn để tránh sương độc. Viên Hỷ Lạc rất thông thuộc địa hình ở đây, nên những chuyện này hoàn toàn không phải vấn đề lớn với cô ấy.

Sau đó, tôi sẽ khởi động buồng lặn cho cô ấy xuống đến hầm băng, Viên Hỷ Lạc có thể tự nghĩ cách rời khỏi buồng lặn trong bóng tối, tuy tôi vẫn chưa biết lúc ấy cô ấy làm thế nào để rời đi không chút tiếng động như thế, nhưng chắc chắn cô ấy sẽ có cách.

Viên Hỷ Lạc rời khỏi buồng lặn, đi theo thông đạo để đến khu khí độc, rồi tìm xuống “trạm tránh nạn”, chỉ cần nghe thấy động tĩnh chúng tôi xuất hiện thì cô phải đến vị trí đó, cô tình phát ra âm thanh để thu hút sự chú ý của chúng tôi.

Cô ấy gật đầu, nhưng vẻ mặt đầy nghi hoặc: “Vô Dụng, nếu những chuyện anh vừa nói đều không xảy ra thì tôi phải làm sao?”

“Hãy tin tôi! Đối với tôi thì những chuyện đó đều là những chuyện đã xảy ra.” - Tôi đảm bảo - “Những chuyện đã xảy ra sẽ không bao giờ thay đổi. Tôi cũng không muốn nó thay đổi.”

Cô ấy nhìn vào mắt tôi, đột nhiên hỏi: “Tất cả những điều đang xảy ra không phải mơ đấy chứ?”

Tôi lắc đầu, ngẫm một lát rồi nói: “Nếu tính theo cục diện, dẫu là giấc mộng thì đối với em cũng không phải cơn ác mộng.”

Sau đó nghĩ lại, tôi thấy công việc đầu tiên và cấp bách nhất cần làm bây giờ chính là phải khắc câu nói của Vương Tứ Xuyên lên tường.

“Chúng ta sẽ yêu nhau thật sao?” - Cô ấy đột nhiên hỏi.

Tôi quay sang nhìn vào mắt cô ấy, trong lòng man mác buồn, tôi vốn rất chắc chắn về vấn đề này, nhưng bây giờ tôi không thể khẳng định được nữa, bởi tôi không ngờ sự khởi đầu thực sự của câu chuyện giữa chúng tôi lại thành ra thế này.

“Nếu muốn đánh bại người đàn ông có thể điều khiển máy bay ném bom nhào lộn 180° giữa không trung của em, thì tôi chỉ còn cách tự biến mình thành người đàn ông có thể xoay chuyển số mệnh 180°.” - Tôi đáp - “Tôi không thể trả lời câu hỏi của em, mà chỉ có thể đảm bảo với em rằng: nhất định tôi sẽ thích em!”

Cô ấy tiếp tục nhìn vào mắt tôi, dường như đang nghĩ ngợi điều gì đó.

Tôi rút con dao găm giắt ở hông cô ấy, bắt đầu đẩy chiếc giường ở gần tường ra, nhớ lại vị trí dòng chữ khắc đó và định khắc mấy chữ “Tất nhiên dẫn đến tất nhiên” lên tường.

Những chuyện tôi có thể làm đều nằm sẵn trong đầu, sau đó cô ấy sẽ nghĩ gì, e rằng đó là chuyện vượt ngoài tầm kiểm soát của tôi, nhưng sau khi từng chuyện tôi dự đoán đều lần lượt diễn ra, thì sự tin tưởng của cô ấy dành cho tôi đã dần dần trở nên sâu sắc hơn, chỉ ít tôi cũng có thể yên tâm nhìn cô ấy rời khỏi đây một cách an toàn.

Tôi vừa nghĩ vừa đẩy chiếc giường, vách tường lộ ra, tôi quỳ xuống chuẩn bị khắc chữ, đúng lúc đó thứ xuất hiện trên vách tường đã khiến dòng suy nghĩ của tôi đột ngột bị ngắt quãng.

Tôi thấy đã có người khắc trước dòng chữ “Tất nhiên dẫn đến tất nhiên” ở trên tường.

Tôi sững lại, đột nhiên thấy choáng váng trong giây lát.

Tôi nhìn kĩ thì phát hiện bất luận là vị trí hay kiểu chữ thì dòng chữ này giống y hệt dòng chữ mà tôi nhìn thấy trước đây.

Tôi nhìn con dao găm trong tay mình, suýt chút nữa tôi đã đồ rằng chính mình vừa khắc dòng chữ ấy lên, nhưng rõ ràng không phải vậy.

Mẹ kiếp! Chuyện này là thế nào? Chẳng lẽ dòng chữ ấy không phải do tôi khắc ư? Tôi sờ vào hàng chữ, người bất giác đổ mồ hôi lạnh.

Chuyện này không ổn rồi! Không ổn, mẹ nó, thực sự không ổn chút nào!

Chương 64: Tôi và “tôi”

Trong suy đoán của mình thì tôi khắc dòng chữ này để nhắc “tôi” sắp đến đây, bởi vậy lẽ ra sau khi đẩy chiếc giường ra thì trên tường phải trống trơn mới phải.

Nhưng những chữ lẽ ra đang đợi tôi khắc lên thì giờ đã nằm trên tường từ bao giờ, hơn nữa rõ ràng vừa nhìn dòng chữ là tôi phát hiện dòng chữ ấy đã được khắc lên đây khá lâu rồi.

Trong sát na, đầu tôi hoàn toàn trống rỗng, hoàn toàn không thể suy nghĩ xem rốt cuộc tại sao lại như vậy, sờ từng con chữ, đầu tôi như muốn nổ tung.

Tuy mọi việc ban đầu rất phức tạp, nhưng tôi vẫn cảm thấy mình đã ngẫm rõ được tiền nhân hậu quả của nó, nhưng dòng chữ này khiến tôi ý thức được tất cả những suy nghĩ ấy của tôi đều không đúng.

Có điều, tại sao lại không đúng?

Ngay cả chuyện mình quay lại hơn mười tháng trước tôi cũng đã tin, dường như mọi chuyện đều trở nên thông suốt khi lý giải theo chiều hướng ấy. Nhưng vì sao ở đây lại xuất hiện chuyện kì quái thế này?

Tôi ngây người nhìn hàng chữ, nhất thời không biết nên làm gì.

Viên Hỷ Lạc nhìn vẻ mặt của tôi, liền hỏi: “Sao thế? Xảy ra chuyện gì rồi à?”

Tôi nhìn cô ấy, không biết nên giải thích thế nào, nghĩ đi nghĩ lại đành trả lời không có việc gì, nhưng tay của tôi đã bất giác run lên một cách không thể kiểm soát.

Tôi hít sâu một hơi, cố gắng bình tĩnh lại, bắt đầu nghĩ xem ai đã khắc dòng chữ ấy.

Chỉ có hai người biết dòng chữ này, đó là tôi và Vương Tứ Xuyên.

Khả năng tôi khắc đã bị loại trừ, vậy lẽ nào là Vương Tứ Xuyên? Nhưng nếu thế thì mọi điều kiện tiên đề đều không thể giải thích nổi, bởi Vương Tứ Xuyên không hề hay biết về kế hoạch của tôi, cũng không thể biết Viên Hỷ Lạc quan trọng thế nào đối với tôi, dẫu cậu ta có nhanh chân hơn tôi, lén đến khu căn cứ địa này để khắc dòng chữ ấy thì lý do của cậu ta là gì? Điều này còn khó hiểu hơn cả sự xuất hiện của dòng chữ ở nơi đây.

Vậy mà, ngoài khả năng này ra, tôi không còn bất cứ cách giải thích nào khác.

Tôi nhìn con dao găm trong tay, cảm thấy thật ngại ngùng, lòng lẩn bấn không biết phải làm gì, đã có người khắc nó ở đây rồi thì giờ tôi nên xóa nó đi để khắc lại hay là khắc chồng lên nó?

Nếu khắc chồng lên thì mọi chuyện xảy ra sau này có chịu ảnh hưởng gì không? Theo lý thì có lẽ là không, nhưng nếu thế nhất định sẽ khiến “tôi sau này” nảy sinh nghi hoặc sau khi nhìn thấy nó. Tôi bất giác đưa mắt nhìn xung quanh hàng chữ đó, lúc này, tôi phát hiện thấy một hiện tượng kì quái.

Tôi đẩy mạnh giường dịch ra xa hơn, thì thấy phía dưới hàng chữ này, chỗ gần góc tường hơn có vết tích bị người ta cạo mất một khoảng.

Tôi sờ vết tích đó và ý thức rằng chỗ bị cạo mất chắc chắn từng có chữ gì đó được viết lên.

Tôi quan sát hồi lâu, tất cả có tám chữ bị cạo, đột nhiên tim tôi lạnh ngắt.

Chỗ đó vốn viết chữ gì nhỉ?

Lẽ nào cũng là một thông tin?

Vậy thì ai đã để lại thông tin ấy? Và sau đó lại bị ai cạo mất?

Sự việc diễn tiến đến bước này, tôi dường như đã hiểu được tất cả ngọn ngành, nhưng tôi không dám khẳng định, dù biết rõ chuyện xảy ra ở đây chắc chắn không đơn giản như mình nghĩ. Xem ra tất cả những gì tôi đã trải qua chỉ là một góc của tảng băng trôi trong hóc xoáy không gian.

Tôi nhận thấy người duy nhất có thể khắc câu “Tất nhiên dẫn đến tất nhiên” chỉ có thể là mình.

Nhưng “tôi” đã khắc dòng chữ ấy không phải tôi của bây giờ, lẽ nào tình huống tôi đang gặp hiện tại chỉ là sự bắt đầu của cả chuỗi sự kiện kì bí hay sao? Lẽ nào sau khi tôi thực hiện xong kế hoạch lần này, trong tương lai tôi còn vào đây lần nữa ư? Và chuyện này sẽ phải xảy ra vô số lần?

Nếu là vậy thật thì quá đáng sợ!

Tôi thu dao găm lại, thâm thở dài, xem ra tôi hoàn toàn không đủ tư cách để làm người đàn ông xoay chuyển vận mệnh.

Nhưng lúc này, suy nghĩ của tôi rất mở, tôi quyết định không nghĩ về khả năng này nữa.

Đúng vậy, đây chính là thứ được gọi là số mệnh. Giống như Viên Hỷ Lạc, giờ đây tôi chỉ còn cách đi bước nào hay bước nấy.

Không biết giờ này gã đặc phái viên đang làm gì? Trước đây hắn nói nhóm Khôn Lỗi không bị trúng độc mà đã chạy thoát ra khỏi phòng khí độc, tôi còn nhớ vị chuyên gia nhiều tuổi chết ở trong hố sụt, lúc ấy lợi ông ấy đã đen sì, có lẽ đó chính là vết tích trúng độc; một số người khác thì bị chết trong nhà kho; còn phần lớn thì đều chết trong phòng điện báo ở hang động trong nhánh sông khác.

Dẫu giờ họ chưa chết thì cũng rơi vào tình trạng trúng độc nghiêm trọng, nhưng chỉ cần họ còn sống thì gã đặc phái viên không thể nhắm mắt làm ngơ, chỉ cần hắn không chuyên tâm để đối phó chúng tôi, thì chúng tôi hoàn toàn có cơ hội để chuyển bại thành thắng.

Tôi thầm nghĩ không biết có thể đi cứu những người còn sống sót không? Họ trốn ra khỏi nơi này, mà nơi này lại là vùng khép kín, làm sao gã đặc vụ có thể lừa họ đến đây được?

Tôi nghĩ đến trải nghiệm ở trong phòng chiếu phim lần trước, lẽ nào hấn cũng dùng cách hun khói để xua họ vào đây được?

Khả năng này rất lớn! Khi ấy, cửa ống thông gió đã được nạy sẵn, tôi còn ngỡ đó chính là chuyện tôi sắp sửa phải làm nhưng nếu bản thân nó là một cái bẫy thì rất có khả năng lối vào đó chính là cái bẫy đã được gã đặc phái viên gài sẵn, đồng thời hấn cũng làm sẵn một cái bẫy tương tự ở đầu bên kia của ống thông gió, hai lối vào trở thành hai đầu của một đường hầm tử vong.

Có điều, nhóm Khôn Lỏi không biết sự tồn tại của trạm lánh nạn, cũng không biết gợi ý “trong bóng có ma”, bởi vậy họ sẽ phát hiện ra chuyện khí độc chậm hơn tôi, đến khi họ kịp phản ứng được thì đều lập tức lao đến lối ra.

Gã đặc phái viên nói hấn ta tính nhằm thời gian, cũng có nghĩa là khi nhóm Khôn Lỏi chưa kịp vào đủ sâu thì hấn đã mở nguồn điện và bật công tắc các bóng đèn, kết quả trước khi chết, họ đã kịp thời bò trở lại ống thông gió ăn thông với phòng chiếu phim, sau đó cứ ngồi đợi trong ống, chờ đến khi gã đặc phái viên cho rằng họ đã chết hết mới trở về phòng chiếu phim và trốn ra ngoài.

Họ đi với số lượng rất đông, nếu không bị khói đặc hun thì có lẽ họ sẽ nạy được cửa ra ngoài.

Nhưng chắc chắn họ sẽ bị thương nghiêm trọng vì trúng độc khí thủy ngân, hệ thống thần kinh dần dần nảy sinh vấn đề, giữa họ sẽ xảy ra chia rẽ, có người trở về truy đuổi đặc phái viên, có người lựa chọn tiếp tục chạy thoát ra ngoài, có người ý thức mình sẽ không thể sống sót thoát ra ngoài nên nghĩ cách thông báo với bên ngoài về tình hình ở đây, bởi vậy họ mới chết ở nhiều địa điểm khác nhau.

Tôi đoán với tính cách của Khôn Lỏi, cậu ta không thể nuốt trôi cục tức này và cậu ta sẽ nghĩ Viên Hỷ Lạc bị đặc phái viên bắt đi, nên sẽ trở về để tìm cách giải cứu, cậu ta phải tìm đặc phái viên tính sổ, bởi vậy cuối cùng mới chết trong nhà kho; vị chuyên gia nhiều tuổi là người có vị trí cao, lai lịch bí mật nên khát vọng sống của ông ta mãnh liệt hơn người khác, bởi vậy mới chọn cách cố gắng chạy thoát ra ngoài; còn những người khác lý trí hơn, họ đặt nhiệm vụ lên hàng đầu nên tìm mọi cách thông báo với bên ngoài.

Tôi không biết làm cách nào họ tìm được vị trí của máy điện báo, có lẽ họ đã phát hiện thấy nơi đó trong những lần thám trắc trước, sau đó họ nối dây điện của máy điện báo với dây điện thoại và phát tín hiệu ra ngoài.

Những tín hiệu ban đầu ấy nhất định không phải tín hiệu mà “tôi” nghe thấy trong điện thoại, tín hiệu “tôi” nghe thấy chắc chắn đã bị gã đặc phái viên sửa đổi, cuối cùng họ bị phát hiện ở gần phòng điện báo và đều bị bắn chết, tôi không biết gã đặc phái viên sửa nội dung điện báo nhằm mục đích gì, nhưng điều này có thể giải thích được. Sau khi chúng tôi vào hang động lần đầu tiên, lúc lính công binh sắp xếp dây cáp điện, họ đã nối thông dây điện thoại, dòng điện chạy vào khiến điện thoại reo lên.

Cả quá trình có lẽ là như vậy. Tôi tin sự thực diễn ra gần suy đoán của tôi đến chín mươi phần trăm, nếu vậy thì xác suất tôi đi cứu họ là rất thấp.

Thứ nhất, tôi không thể đi cứu vị chuyên gia nhiều tuổi, bởi không kịp thời gian, việc tìm kiếm tốn rất nhiều thời gian, nhóm duy nhất tôi có thể cứu là nhóm tìm cách trở về báo thù của Khôn Lỏi, đáng tiếc kết quả là gã đặc phái viên không chết mà người chết lại là Khôn Lỏi, nên dẫu tôi có đi cứu cũng thất bại.

Bất kể thế nào, về phương diện này tôi cứ tùy cơ ứng biến chứ trong lòng tôi đã từ bỏ hy vọng ấy rồi, nghĩ vậy để bản thân thấy dễ chịu hơn mà thôi.

Khi sự tập trung của gã đặc phái viên bị phân tán cho nhóm Khôn Lỏi thì tôi sẽ nhân cơ hội này chiếm được ưu thế hơn.

Chắc chắn hẳn không thể ngờ chúng tôi lại chạy đến nơi nguy hiểm này, bởi vậy tôi có thể ung dung xử lý từng chuyện một.

Việc đầu tiên mà tôi cần làm bây giờ chính là đánh dấu kí hiệu đường dẫn tới lối ra trong bóng tối, những bóng đèn này rất khó đập vỡ, tôi chỉ còn cách trèo lên chỗ lắp bóng để xem tình hình dây tóc của từng chiếc, từ đó cố gắng tìm ra con đường an toàn nhất, con đường mà toàn bộ đèn đều không sáng. Tôi đánh kí hiệu ở gờ góc tường của mỗi ngã rẽ.

Sau khi làm xong, tôi tranh thủ thời gian chờ đợi, điều khiến tôi thấy tức cười là gã đặc phái viên không hề xuất hiện ở đây một lần, rõ ràng có chết hẳn cũng không cho rằng Viên Hỷ Lạc lại ở đây. Trên thực tế, nếu hẳn không biết góc gác của tôi thì chắc chắn cũng cho rằng tôi đã rời khỏi nơi này.

Nếu có thể, tôi cũng rất muốn bỏ đi cho xong, nhưng nếu không có Viên Hỷ Lạc xen vào thì hậu quả mà tốp chúng tôi gánh chịu cũng chẳng khác gì tốp thứ nhất, chúng tôi sẽ bị gã đặc phái viên đuổi cùng giết tận.

Trong màn đêm tối tăm ấy, tôi đã ở cùng Viên Hỷ Lạc chừng một tháng.

Tôi tìm thấy khá nhiều ba lô vứt chỏng chơ ở khu vực này, chắc sau khi nhóm Khôn Lỏi phát hiện khí độc, họ đã vắt chân lên cổ mà chạy và vứt hết hành lý nặng lại trong ba lô có khá nhiều đồ hộp, chúng tôi ăn đồ hộp và thịt hun khói trong ba lô của tôi để cầm cự qua ngày.

Lần này, trong bóng tối, chúng tôi không trải qua những khoảnh khắc âm áp và nồng cháy như trước. Ban đầu, cô ấy quan sát tôi khá thận trọng, sau khi đã quen dần với sự tồn tại của tôi, cô ấy mới từ từ thả lỏng tinh thần.

Chúng tôi nói rất nhiều chuyện với nhau, tôi bịa ra một câu chuyện liên quan đến Ivan, rồi kể rất nhiều chuyện về mình, cô ấy chỉ im lặng lắng nghe, tôi cảm nhận được thái độ của cô ấy đã có phần mềm hơn trước đây, nhưng đó chỉ là những thay đổi ở tầng nông nhất.

Tôi nhìn cô ấy ngồi ngay trước mặt, lúc ở xa thì tôi cảm thấy cô ấy chính là Viên Hỷ Lạc mà tôi từng ôm trong vòng tay, là người con gái mà tôi yêu tha thiết, nhưng chỉ cần ngồi sát như bây giờ, thì cô ấy lập tức trở thành người xa lạ.

Sau đó tôi đã hoàn toàn từ bỏ, chúng tôi đếm từng ngày từng giờ trong bóng tối, vài ngày trước khi “tôi thứ hai” xuống đến đây, thì tôi và Viên Hỷ Lạc bắt đầu xuất phát.

Suốt dọc đường, chúng tôi không hề chạm mặt gã đặc phái viên, nhất định hẳn cũng chỉ ở quanh quần đàu đây nhưng nơi này quá rộng, dẫu chúng tôi không cẩn thận thế này thì cũng rất khó gặp phải hắn.

Những chuyện về sau đều không cần kể lại nữa.

Tôi chuẩn bị hai mẫu giấy, một mẫu viết “Cẩn thận Bùi Thanh!”, còn mẫu kia viết “Hãy xuống hố sụt!” Tôi rất rõ tác dụng của mẫu giấy thứ hai, nhưng còn mẫu giấy đầu tiên thì tôi thấy hơi khó hiểu, vì sao tôi phải dặn “tôi” cẩn thận với Bùi Thanh nhỉ? Cậu ta chẳng qua chỉ bắn tôi một phát đạn thôi mà?

Tôi không thể khẳng định mẫu giấy đó có phải do mình đặt vào trong túi áo hay không, nhưng hai mẫu giấy này đều là giấy được xé ra trong cuốn sổ tay an toàn lao động, loại giấy này rất tốt, vả lại vì là giấy đặc chủng nên đều có tính chống ẩm, hai mẫu giấy đã có cùng chất giấy thì có lẽ đều do một người viết.

Tuy nghi hoặc nhưng tôi không thể không đút vào túi áo “tôi”, vì tôi không biết nếu không có mẫu giấy “Cẩn thận Bùi Thanh!” thì rất nhiều hành vi của tôi sẽ thay đổi, ví như “tôi” sẽ không cảm thấy hành động của Bùi Thanh bất thường trong những lúc cậu ta bất thường.

Nói ra thì mẫu giấy đó chính là điều tôi khó giải thích nhất trong hàng loạt phán đoán của mình, bởi gần như mọi chuyện mà tôi can dự trước đây đều trúng điểm then chốt của sự việc, còn mẫu giấy này rõ ràng không phải vậy.

Sau khi viết xong, tôi có cảm giác rất lạ, như thể mình đang tự ép bản thân dùng mẫu giấy này chỉ để “tôi” chú ý đến Bùi Thanh, nhưng điều này không có động cơ, nếu “tôi” không nhận được mẫu giấy này, tôi sẽ không nghĩ đến chuyện phải viết nó và đút vào trong túi áo của “tôi”. Đây chính là vấn đề gà có trước trứng hay trứng có trước gà.

Điều này không giống với “sự can dự” của tôi, can dự chỉ là sự hướng dẫn mang tính cưỡng chế trong những lúc cần sự hướng dẫn, nhưng cảm giác “khống chế” này tinh tế hơn nhiều.

Tôi nghĩ đến mấy con chữ bị “tôi nào đó” cạo sạch trên bức tường phía sau giường, mọi chuyện ở đây không hề đơn giản, tuy bây giờ tôi viết hai mẫu giấy, nhưng chưa chắc đã đút được vào túi của “tôi”; vì vậy “kẻ khống chế” chuyện này thực ra chưa chắc đã là tôi.

Nếu có người đang hướng dẫn mọi chuyện xảy ra một cách vô cùng tinh vi thì kẻ đó là ai? Động cơ của anh ta là gì?

Ví dụ bảo sự việc vốn sẽ phát triển theo một hướng, nhưng ai đó lại cố tình lèo lái sự việc phát triển theo một hướng khác và thiết kế nên một “sự can dự” vô cùng tinh vi. Một số can dự rất then chốt, ví như mẫu giấy “Hãy

xuống hố sụt!”, nhưng một số khác lại rất khó phát giác, ví như hai chữ “cẩn thận” rất khó hiểu trong mẫu giấy “Cẩn thận Bùi Thanh!”, nhưng bất kể là mẫu giấy nào thì điều thay đổi đầu tiên chính là tâm trạng của chúng ta, tâm trạng thay đổi sẽ dẫn đến sự thay đổi của một chuỗi phản ứng dây chuyền.

Những suy nghĩ này thật hảo huyền, tôi nhanh chóng loại bỏ nó ra khỏi đầu, chỉ cần dứt hai mẫu giấy vào túi áo “tôi” thì mọi chuyện sẽ chẳng còn phức tạp nữa, tất cả chỉ là suy nghĩ vẩn vơ của tôi mà thôi. Nếu không phải thì mọi việc tôi trải qua e rằng sẽ xảy ra trong một thế cục lớn hơn mà giờ đây tôi không thể kháng cự nổi.

Tôi thà tin giả thiết đầu còn hơn, vì tuy tôi đã lơ mơ có cảm giác về giả thiết sau, nhưng thế thì đáng sợ quá!

Đương nhiên tôi không thể chứng minh “kẻ không chế” đó có tồn tại hay không, bởi trên đời tồn tại rất nhiều khả năng bất ngờ.

Có lẽ mẫu giấy thứ nhất đúng là Trần Lạc Hộ nhét vào túi “tôi”.

Nếu đúng là thế thì đành tùy cơ ứng biến vậy.

[©STE.NT](#)

Trong bóng tối, tôi âm thầm đi xuyên qua một hang rẽ nhánh để trở về nhánh sông ngầm lúc mình đến, đi khá lâu, tôi chợt nghe thấy tiếng súng nổ ở phía trước.

Tôi biết chuyện gì đã xảy ra, cuối cùng chúng tôi đã gặp được “chúng tôi”.

Tôi lập tức lao về phía đó, chẳng bao lâu sau đã nhìn thấy vực thẳm hiện ra trước mặt, Chung Hồ Tử đang nằm sõng soài trên mặt đất, Bùi Thanh đứng trên mép vực nổ súng thông báo cho “chúng tôi” ở phía sau. Tôi quan sát từ xa, thấy Chung Hồ Tử nằm bất động dưới chân thác, rõ ràng cậu ta đã gặp nạn.

Tôi bảo Viên Hỷ Lạc ngồi đợi phía dưới chân thác, còn mình thì thận trọng leo lên trên, lúc ấy tôi biết “tôi” sẽ nghe thấy tiếng súng và mò đến.

Tôi nấp trong bóng tối, rón rén đi vòng qua chỗ Bùi Thanh. Cậu ta đang rất căng thẳng và lo lắng nên không có tâm trí để ý đến sự xuất hiện của tôi, sau khi đã đứng cách xa cậu ta một đoạn an toàn, tôi bắt đầu leo nhanh trên những mỏm đá nhấp nhô, trong bóng tối, tôi nhìn thấy đội phó và mấy chiến sĩ chạy lên trước, đi ngay sau là “tôi” và Vương Tứ Xuyên. Tôi nấp sau tảng đá, đợi họ đi qua, rồi quay trở lại lều trại.

Tôi cầm mẫu giấy, thấy áo khoác của “tôi” vắt bên đồng lửa, liền nhét mẫu giấy “Cẩn thận Bùi Thanh!” vào trong túi áo, đang định bỏ đi thì thấy có người chạy lại hỏi: “Đã xảy ra chuyện gì thế, đồng chí?”

Tôi quay đầu lại, phát hiện đó là Trần Lạc Hộ, cậu ta ôm tay treo trở lại, rõ ràng khi này cậu ta đuổi theo chúng tôi được nửa đường thì bỏ cuộc quay về, cậu ta rất khỏe nhưng không nhanh nhẹn, chạy ở nơi này vô cùng nguy hiểm.

Trong giây lát, tôi không biết trả lời thế nào, nhưng cậu ta không phát hiện ra điểm bất thường nơi tôi, liền hỏi lại: “Xảy ra chuyện gì vậy? Sao Bùi Thanh lại nổ súng?”

Tôi nhìn cậu ta, lại nghe thấy tiếng súng vọng lại từ phía xa, đầu lóc lên một ý nghĩ, tôi liền đáp: “Hình như có người bị rơi xuống, tôi không theo kịp mọi người, không thấy cậu đâu nên đang định quay lại xem thế nào.”

Cậu ta chỉ vào chân: “Tôi bị trẹo chân, cứ mặc tôi, không sao đâu!”

Tôi giả bộ lo lắng bảo: “Ừ! Thế để tôi đi xem chuyện gì đang xảy ra, cậu cứ ngồi đây đợi.” Nói xong tôi lại lao vào bóng tối.

Chạy được một quãng, tôi quay đầu lại nhìn thì thấy Trần Lạc Hộ đã ngồi xuống, vẻ mặt không có biểu hiện gì khác thường.

Tôi sờ cảm mình, giữa bóng tối bao quanh, cậu ta không nhận ra sự khác lạ của tôi, xem ra trong thời gian một năm ở đây, tôi cũng không thay đổi nhiều lắm.

Tôi nghĩ một lát và ý thức được mình có thể làm gì, trong tình hình này, những chuyện tôi có thể làm nhiều hơn mình tưởng tượng rất nhiều.

Tôi thận trọng đợi họ công thi thể của nạn nhân rời đi, rồi mới quay trở lại chân thác nước, dẫn Viên Hỷ Lạc trèo lên, sau đó lại trở về chỗ cắm trại.

Khi nhìn thấy “tôi” và Vương Tứ Xuyên ngồi nghỉ ngơi bên đống lửa, Viên Hỷ Lạc nắm chặt cánh tay tôi trong bóng tối, móng tay cô ấy cắm sâu vào da thịt tôi.

Tôi nhìn kĩ hình dáng của “tôi”, cảm giác rất kì lạ, “tôi” lúc đó làm sao có thể nghĩ tới một cảnh ngộ vô cùng kì lạ, rằng chính mình đang chăm chú quan sát từng động thái của mình ở nơi xa xa trong bóng tối.

Tôi quay đầu lại nhìn Viên Hỷ Lạc, thời khắc then chốt đã tới.

Tôi đẩy Viên Hỷ Lạc một cái, ra hiệu bằng tay cho cô ấy, bảo cô ấy nhất định phải nhớ kĩ mọi lời dặn của tôi. Lần đầu tiên cô ấy gật đầu một cách

kiên định như thế. Tôi chắc chắn rằng cuối cùng cô ấy đã hoàn toàn tin tưởng vào tôi.

Chúng tôi nhìn nhau, cô ấy hít một hơi thật sâu, rồi quay người dợm bước, đúng lúc ấy, tôi không thể kiềm chế được cảm xúc, kéo cô ấy ngã vào lòng mình. Khi cô ấy còn chưa kịp phản ứng, thì tôi ghé sát môi hôn cô ấy thật sâu.

Kì lạ thay, cô ấy chỉ đẩy lấy lệ vài cái chứ không kháng cự. Sau khi chúng tôi rời khỏi nhau, trong ánh sáng nhàn nhạt hắt lại từ đồng lửa phía xa, tôi phát hiện ánh mắt cô ấy vô cùng phức tạp.

Tôi ra hiệu cho cô ấy bảo trọng. Viên Hỷ Lạc nhìn đắm đắm vào mắt tôi, rồi quay đầu bỏ đi một mạch.

Tôi nấp vào sau một tảng đá lớn, nghe ngóng mọi động tĩnh mà mình từng đích thân trải qua cách đây một năm, trong lòng bình lặng đến mức chính bản thân cũng thấy sợ.

Mọi chuyện sau đó có thể kể rất vắn tắt, lúc “chúng tôi” đi qua “nhà tù dưới nước”, tôi kéo Bùi Thanh xuống nước, đợi sau khi “tôi” cũng xuống nước thì tôi liền đẩy cổ thi thể về phía “tôi”. Trong khi “tôi” đang hốt hoảng trước biến cố bất ngờ, tôi liền nhét mẫu giấy thứ hai vào túi áo của “tôi”.

Sau đó, tôi bám theo “tôi” đến con đập. Khi tất cả mọi người đã chui vào buồng lặn, tôi bắt đầu nhấn nút cho “thang máy” hạ xuống hầm băng.

Chương 65: Giày vò

Tôi hoàn thành mọi chuyện nên làm và trở lại mặt đất.

Bên ngoài có rất nhiều người, sạn đạo bắc tạm thời cho xe ô tô đi quan xuất hiện đầy xung quanh ngôi nhà gỗ.

Tôi thận trọng đi vòng qua chỗ đám người đang đứng lố nhố, đi trên một sạn đạo, thì gặp Vương Tứ Xuyên ở giữa đường. Chẳng ngờ cậu ấy ở lại chờ tôi.

Lúc thoáng nhìn thấy cậu ấy, tôi giật mình nhưng không hề ngạc nhiên bởi nếu đổi lại là tôi thì tôi cũng chờ cậu ấy. Đây không phải vấn đề tình bạn mà trên đời này chỉ còn duy nhất tôi và cậu ấy là hai kẻ đồng loại.

Chúng tôi nhìn nhau, Vương Tứ Xuyên hỏi: “Thành công không?” Tôi gật đầu không nói gì.

Chúng tôi đi bộ hai tuần trong màn tuyết giăng trắng trời, sau đó nhìn thấy một chuyến tàu hỏa nhỏ của lâm trường đón gỗ, chúng tôi bèn lén trèo lên, ngồi mãi đến một trạm tập trung gỗ mới xuống tàu, bấy giờ người chúng tôi đã đông cứng đến mức không nói nên lời.

Ở trạm gỗ, chúng tôi lại mạo nhận là lính thuộc binh đoàn xây dựng của một lâm trường khác bị lạc đường, sau khi lấy áo khoác và chút lương khô, chúng tôi đón tàu hỏa trở về Jiamusi.

Lúc đó vẫn chưa có kết nối thông tin toàn quốc, nên chứng minh nhân dân và thẻ quân nhân vẫn dùng được mà không gặp phải bất cứ cản trở nào, chúng tôi có thể ăn cơm ở mọi nhà ăn tập thể.

Sau đó Vương Tứ Xuyên hỏi tôi xem tới đây định thế nào.

Tôi nói muốn trở về quê nhà ở Sơn Tây, nhưng xem ra ý định này không được hiện thực cho lắm, nếu ông bà già hỏi vì sao đang đi công tác lại về nhà thì đâm ra khó ăn khó nói.

Trước mắt cứ tìm một nơi hẻo lánh nào đó ngồi đợi vậy, tôi nghĩ đến vài sơn thôn gần Đại Khánh, ở đó vẫn đang tiến hành một số đợt khảo sát địa chất sơ bộ, tôi có thể mạo nhận là thành viên đội địa chất lánh tạm ở đó một thời gian.

Vương Tứ Xuyên thấy vậy cũng được. Chúng tôi tra cứu bản đồ, tìm một sơn thôn mà tàu hỏa chưa thể chạy đến được, chỉ có thể đi bộ từ vùng này đến vùng khác, rồi đổi mọi vật dụng trên người thành phiếu lương thực.

Sau khi tới nơi, chúng tôi phát hiện đó là một thôn xóm rất yên bình, người trong thôn còn chưa rành rẽ mọi thông tin về cuộc kháng chiến chống Nhật, bởi chẳng ai muốn đến tận vùng xa xôi thế này để tuyển quân, bốn bề toàn là núi cao hiểm trở.

Sắp sang hạ, phiếu lương thực của chúng tôi cũng gần dùng hết, người của hợp tác xã thương nghiệp đến khảo sát sơ bộ, chúng tôi liền mua một chiếc đài radio ở chỗ họ, rồi cho phát sóng những câu chuyện truyền thanh hay phát hồi ấy để đổi lấy phiếu lương thực. Chúng tôi cứ sống như vậy mãi đến lập hạ thì mới quay về theo đường cũ.

Không thể trở lại đơn vị báo cáo, tôi đành về quê, bịa đại ra một câu chuyện hợp tình hợp lý cho ông bà già đỡ thắc mắc. Tôi bảo mình là lính đào ngũ, suýt chết trong tay quân Liên Xô nên hầu hết mọi người đều tưởng tôi đã hi sinh, tôi ẩn nấp một thời gian rồi mới về quê. Thời bấy giờ, ở một miền quê mù thông tin như quê tôi thì nói dối như vậy cũng chẳng bị ai phát hiện.

Ông già rất bất ngờ về chuyện của tôi nhưng vì tôi là con trai do chính ông sinh ra nên vẫn tạm thời cho lần trốn trong nhà.

Hồi đó, những chuyện như vậy cũng không hiếm, rất nhiều anh lính sau khi đánh trận xong không tìm thấy đồng đội liền trở về quê, còn đồng đội thì ngỡ anh ta đã thành liệt sĩ, sau này lúc đăng kí lại hộ khẩu, anh lính ấy chỉ cần thay tên đổi họ là xong.

Bố tôi nhờ người bạn làm trong quân đội giúp tôi tìm một hộ khẩu còn trống để nhập vào nhưng mãi không có kết quả.

Mặt khác, tôi lại chẳng nhận được bất cứ thông tin nào liên quan đến Viên Hỷ Lạc, cũng không nhận được thư từ của cô ấy, chẳng rõ cô ấy sống ra sao.

Đợi ở quê nhà một thời gian, cuối cùng tôi cũng không thể chịu nổi sự giày vò ấy, liền quyết định đi tìm cô ấy. Tôi lấy đại một cái cớ để rời khỏi quê hương.

Thời gian này, tôi để râu nên nếu thoáng nhìn sẽ không dễ nhận ra, cũng chẳng có gì đáng lo lắng, giấy tờ tùy thân đầy đủ, nên nếu lỡ bị điều tra thì chuyện ăn ở đi lại vẫn sẽ được miễn phí.

Nhóm công trình 732 là một hạng mục tuyệt mật, tôi biết mọi chuyện không dễ điều tra được ở ngoài, nhưng Viên Hỷ Lạc vẫn còn sống, chắc chắn tôi sẽ tìm được cô ấy ở một nơi nào đó.

Cô ấy là người Đông Bắc, tôi đi khắp các bệnh viện thuộc ba tỉnh miền đông, dọc đường cũng đi qua khá nhiều nơi, ngoại trừ những lúc đi tìm Viên Hỷ Lạc ra thì thời gian còn lại tôi dành để hồi tưởng lại những tháng ngày ở bên cô ấy.

Nói thật, từng ấy ngày đêm chưa phải thời gian dài, nhưng lại khắc cốt ghi tâm đến nỗi hễ nhắm mắt là mọi cảnh tượng dường như đều hiện ra ngay trước mắt tôi.

Thế mà Viên Hỷ Lạc như biến mất khỏi cõi đời này vậy, bất luận tôi tìm thế nào cũng chẳng thấy dấu vết của cô ấy.

Từ kiên trì, tâm trạng của tôi dần dần chuyển sang tuyệt vọng, rồi tôi đi tìm trong trạng thái tê liệt mọi cảm xúc, mãi đến khi gặp lại Vương Tứ Xuyên thì lúc ấy trong lòng tôi gần như nhận định rằng mình không thể gặp được cô ấy nữa.

Vương Tứ Xuyên trở lại mở làm việc, bố cậu ta quyền cao chức trọng, nên chẳng khó gì kiếm cho cậu ta một chân trong ngành, mà cậu ta cũng không ham địa vị, chỉ cần tìm một chỗ yên ổn sống qua ngày nên mọi chuyện lại càng đơn giản.

Vương Tứ Xuyên trông thấy bộ dạng của tôi liền bảo sẽ nghĩ cách nhờ bố giúp tôi tìm một công việc nhưng tôi cảm ơn và từ chối.

Bấy giờ, mầm mống của Đại cách mạng văn hóa đang bắt đầu nhen nhóm, các phong trào nổ ra rầm rộ, tương lai của đất nước càng ngày càng khó dự đoán, trong thời điểm này làm gì cũng nên cẩn thận một chút vẫn hơn.

Sau đó, chúng tôi nói đến chuyện Viên Hỷ Lạc, cậu ấy nghe cảnh ngộ của tôi liền nhắc nhở: cô ấy ra khỏi hang động cùng đại đội, phương án hợp lý nhất lúc ấy là họ sẽ đưa cô ấy đến bệnh viện quân đội, sau đó Viên Hỷ Lạc được người nhà đón về. Viên Hỷ Lạc là cô nhi nên sẽ do đơn vị phụ trách, sắp xếp cô ấy ở trong một bệnh viện tâm thần nào đó ở thành phố mà đơn vị đóng quân, vì thế rất có thể nơi cô ấy đang ở không phải vùng đông bắc mà là về phía nam.

Thế là tôi chuyển vùng tìm kiếm sang phía nam. Tên của cô ấy rất đặc biệt nên chắc không có nhiều trường hợp trùng tên, thậm chí tôi còn chẳng có lấy một cơ hội nhận nhầm người; có điều, vì sợ số mệnh đùa giỡn với mình nên tôi đã đích thân đi hỏi và đến thăm từng bệnh viện rất nhiều lần.

Suốt dọc đường, cảm giác của tôi gần như tê liệt, nhưng tôi cũng quyết không lùi bước, vậy mà từ đầu chí cuối tin tức về cô ấy vẫn bặt vô âm tín.

Mãi cho tới mùa đông thứ hai, tôi đến bệnh viện tâm thần Song Lưu nằm ở ngoại ô thành phố Thành Đô...

Đó là trạm cuối cùng của tôi ở Tứ Xuyên. Mùa đông ở Thành Đô rất ít khi mưa lạnh, thời tiết vô cùng buốt giá.

Vừa mới đặt chân đến bệnh viện, tay cầm thư giới thiệu của bố Vương Tứ Xuyên, tôi định đi thăm phòng bệnh. Lúc đi qua hành lang, tôi chợt nhìn thấy bóng lưng của một cô gái.

Người con gái đó đang lặng lẽ nhìn mưa rơi lây phây ngoài cửa sổ, cửa kính lờ mờ phản chiếu dung nhan thanh tú.

Tôi bước đến gần, vỗ nhẹ lên vai cô ấy.

Người con gái quay đầu lại, bốn mắt chúng tôi chạm nhau.

Tôi định nói gì đó, nhưng trong giây khắc ấy, tôi lại chẳng thể thốt nên lời.

Phần kết

Đây là câu chuyện của tôi.

Nói chính xác hơn thì đây là câu chuyện thời trẻ trai của tôi.

Trong mấy chục năm gió mưa vùn vủ đó, những kí ức ấy, nỗi sợ ấy, tình yêu ấy mãi mãi được vùi sâu chôn chặt trong lòng. Tôi luôn ngỡ nó đã sòn mòn và rơi hẳn vào quên lãng nhưng chẳng ngờ, nhiều năm sau mang nó ra và thổi lớp bụi thời gian phủ dày trên bề mặt đi thì tôi mới nhận ra rằng nó vẫn vẹn nguyên như thuở nào.

Tôi không thể không thừa nhận đây là câu chuyện khiến người ta khó mà tin nổi, câu chuyện khởi đầu với những sự việc rất chân thực và kết thúc cũng rất đối chân thực, nhưng trong quá trình xảy ra, ở quãng giữa câu chuyện lại hoàn toàn không thể tìm thấy chút chứng cứ nào trong hiện thực.

Rất nhiều người hỏi tôi, câu chuyện này thật hay giả? Có thực sự tồn tại nhóm công trình 723 không? Có thực sự tồn tại hang động không lồ dưới lòng đất Nội Mông không?

Tôi rất muốn đưa ra câu trả lời đơn giản “có” hoặc “không”, nhưng tôi lại không thể trả lời vậy, bởi bất luận là sự thật hay hư cấu thì với những ai đã đọc xong câu chuyện, nghi vấn đó hoàn toàn không còn quan trọng nữa.

Trong phần mở đầu câu chuyện, tôi liên tục cảnh báo các bạn, tất cả những gì tôi kể dưới đây đều chỉ là tiểu thuyết, khi một số chi tiết trong câu chuyện không thể đem lưu truyền, không thể ghi vào tài liệu lịch sử thì câu chuyện đó chỉ có thể gọi là tiểu thuyết. Mọi hành vi tìm hiểu tra cứu đều trở nên vô nghĩa, thậm chí nguy hiểm.

Đương nhiên, đây không phải cuốn tiểu thuyết duy nhất trong những “câu chuyện” thuộc thể loại này, nhưng tôi chỉ muốn kể nó ra, bởi đối với tôi, nó không phải tiểu thuyết, nó đã in dấu những năm tháng đẹp đẽ nhất trong cuộc đời, cũng như in dấu những con người đáng nhớ nhất mà tôi từng gặp.

Có lẽ một vài bạn còn băn khoăn về đoạn kết cho cuộc tình giữa tôi và Viên Hỷ Lạc.

Nhưng tôi thấy điều đó không hề quan trọng.

Trong khoảnh khắc cuối cùng, tôi đã ý thức được một chân lý, đó là - tất cả mọi chuyện mà tôi đã trải qua trên thế gian này, nó xảy ra sở dĩ không phải vì quá khứ hay tương lai mà vì một khoảnh khắc nào đó trong cuộc đời mà thôi.

Giả sử bạn và một người nào đó cùng trải qua một khoảnh khắc khó quên thì bạn sẽ hiểu lời tôi nói.

Bốn năm sau, tôi thay đổi lý lịch, rồi tham gia vào một đội thám trắc địa chất của địa phương, sang năm sau thì xin vào dạy lớp huấn luyện trong trường học sở tại, năm ấy Đại cách mạng văn hóa đã gần đến sát mi, tôi và Vương Tứ Xuyên không liên lạc trong suốt thời gian dài, sau đó, cuộc đời tôi cũng trải qua một vài sự kiện nữa.

Trong suốt quá trình, tôi liên tục dò hỏi về kết quả cuối cùng của nhóm công trình 723, nhưng tôi chỉ nghe nói công trình kết thúc vào năm 1965 mà thôi.

Tôi luôn cho rằng công trình này thực ra chưa hề kết thúc, tôi cứ đợi chờ bất cứ mầm mống nào đó xảy ra, bởi tôi cảm thấy cuối cùng mình sẽ lại trở về hàng động đó thôi, nhưng tôi chờ suốt mà vẫn chưa thấy động tĩnh gì.

Mãi đến kì thứ hai trong lớp bồi dưỡng, thì lớp tôi có thêm một học viên xin nhập học, cậu ta đến để thi sát hạch nâng cao, sau đó được điều chuyển về binh đoàn công trình 347 ở Đông Bắc. Có lẽ đây là binh đoàn công trình hoàn thiện nốt các hạng mục thám trắc còn đang dở ở khu vực, có điều nghe nói quy mô của nó cũng khá lớn.

Lúc đọc lý lịch của cậu ta, tôi phát hiện dòng họ tên ghi như sau: Mao Ngũ Nguyệt, 28 tuổi.

Tim tôi thất lại như bị chuột rút. Chẳng lẽ cùng họ cùng tên ư?

Tôi đột nhiên thấy có gì đó không ổn, nên liền chủ động đến gặp cậu ta. Trong nhà ăn của trường, một gương mặt rất trẻ trung và quen thuộc hiện ra trước mắt, cậu ta không nhận ra tôi, thấy tôi đứng sững trước mặt, cậu ta ngạc nhiên hỏi: “Chào thầy! Thầy có chuyện gì muốn nói với em sao?”

Tôi nhìn cậu ta, hồi lâu mới trả lời: “Đúng vậy! Tôi có rất nhiều chuyện muốn nói với em.”

Đây chính là câu chuyện của tôi.

Hậu kí

Độc giả thân mến! Tôi là Nam Phái Tam Thúc.

Thành thật xin lỗi vì đã kéo dài thời gian mãi mới hoàn thành được bộ tiểu thuyết này.

Cuốn tiểu thuyết này vốn chỉ định viết thành cuốn truyện vừa nhưng càng viết bản thân lại càng có hứng thú, cuối cùng vô tình viết thành truyện dài tập. Tính ra, đây chính là tác phẩm đầu tiên mà cá nhân tôi đã tự hoàn thành.

Bởi trước đây, tôi chưa bao giờ viết hết một cuốn tiểu thuyết, nên cũng chẳng bao giờ có cơ hội ngồi viết hậu kí. Lần này cuối cùng cũng hoàn thành, nên tôi muốn có đôi lời sau khi viết xong cuốn tiểu thuyết.

“Đại mặc thương lang” là một cuốn tiểu thuyết rất đặc biệt. Lúc mới sáng tác, trong lúc sáng tác và đến khi hoàn thành, suy nghĩ của tôi về nó hoàn toàn khác nhau. Những gì tôi muốn biểu đạt cũng dần dần thay đổi theo sự dịch chuyển của thời gian. Ban đầu, tôi chỉ định viết nó thành cuốn tiểu thuyết thám hiểm li kì thông thường, nhưng sau đó tôi phát hiện mình có thể biến nó thành một kiểu trạng thái mà ngay cả bản thân mình cũng không thể ngờ đến.

Sau khi viết xong tập 1 - *Thám hiểm cực địa*, tôi cũng từng nghĩ ra một vài phương hướng: nên viết theo lối kì bí hay làm theo kết cấu đóng? Cuối cùng, tôi chọn cách kết thứ hai, bởi tôi muốn thử nghiệm cảm giác mọi tiểu tiết đan cài vào nhau - Kiểu kết cấu này thường chỉ những tiểu thuyết sử dụng đại từ nhân xưng ngôi thứ ba mới dùng được, trong khi đó tôi lại dùng đại từ nhân xưng ngôi thứ nhất để viết, đúng là tự làm khổ mình, có điều tôi vẫn muốn khổ. Tôi không biết mình có làm tốt không? Hy vọng độc giả yêu thích.

Ngoài ra, tôi luôn cho rằng rất nhiều hiện tượng chỉ cần điếm qua là đủ, tôi không thích liệt kê ra mọi giải thích bởi tiểu thuyết đâu phải sách khoa học, nhưng một số bạn đọc lại quen nhất định phải nghe đích thân tác giả nói ra đáp án mới coi đó là đáp án thực sự.

Vậy thì tôi nghĩ mình cũng có thể viết một vài khả năng cho các manh mối như sau:

Đặc vụ chính là đặc phái viên Tô Chân Hoa và Viên Hỷ Lạc, mục đích họ xuống hang động là để phát một bức điện báo xuống vực sâu. Đặc phái viên trốn trong căn cứ địa hòng ám toán hai tốp thăm dò địa chất, cuối cùng, hắn tự mình chui vào tháp tín hiệu ở tầng thứ nhất dưới vực sâu và định phát điện báo ở đó. Vì biết rõ tình hình dưới vực nên đặc phái viên đã chuẩn bị trước các trang phục bảo vệ an toàn, nhưng lúc hắn xuống đến nơi thì xảy ra một loạt biến cố. Khi hắn ăn trộm trang thiết bị bổ sung và giấy tờ của cậu lính công binh đang thở thoi thóp trong tháp bê tông, thì làm kinh động đến những người khác và bị họ phát hiện, họ đã đuổi theo hắn đến dây cáp thép. Một cuộc xung đột xảy ra trên cáp thép, trang phục bảo vệ của gã đặc phái viên bị lính công binh xé rách nên hắn bị bỏng nghiêm trọng, còn cậu lính công binh vốn đã bị thương sẵn, nên chết luôn trên dây cáp, trước khi chết, cậu ta định cho nổ đứt cáp nhưng không thành công.

Vì đương sự đều đã chết hoặc chết não nên nhân vật “tôi” không thể biết được phần nội dung này, mà cũng không thể suy đoán nổi. Nếu độc giả thấy phần nội dung đó khó hiểu thì cũng có thể coi những gì tôi viết trên đây là lời giải thích.

Còn bức tượng khổng lồ là sản phẩm của thời văn minh viễn cổ, đúng như Bùi Thanh suy đoán, nó bị sụt lún từ trên mặt đất xuống.

Vậy trong không gian khổng lồ dưới vực thăm ẳm chứa bí mật gì? Bắt đầu từ chỗ bức tượng thì không gian dưới vực hình thành một loại không gian bất đối xứng, nơi đó thời gian trôi ngược lại quá khứ, bởi vậy máy bay Shinzan mới đưa mọi người trở về thời điểm mấy tháng trước. Bí mật ẳm chứa trong vực sâu chính là một hốc xoáy thời gian.

Còn mục đích của quân Nhật là gì? Ban đầu, họ chỉ định khai thác mỏ thủy ngân trong hang động, sau đó họ nảy sinh hứng thú với vực thăm khổng lồ nên muốn thử dùng máy bay bay xuống thăm dò bí mật. Nhưng khi chiếc máy bay chiến đấu ấy quay trở về thì có vẻ như đó lại là thời điểm đường bay chưa được xây dựng - chính là thời điểm mọi người trên đập đang vận chuyển linh kiện máy bay xuống thì đột nhiên thấy một chiếc máy bay chiến đấu bay từ vực sâu trở về, họ liên hệ hai sự kiện này với nhau và đã hiểu ra nguyên nhân sự việc. Chính vì vậy, họ đã thả nhiều bao cát giảm xóc xuống dòng sông vì không biết lúc nào máy bay sẽ lại từ vực sâu bay ra. Thậm chí rất có thể khi cuộc họp thảo luận về việc cho máy bay cất cánh của các tướng lĩnh cấp cao quân đội Nhật mới tiến hành được nửa chừng thì không chừng chiếc máy bay họ đang chuẩn bị cho cất cánh lại từ vực sâu trở về.

Mục đích họ bay xuống vực sâu là gì? Chúng ta có thể đại khái suy đoán rằng họ muốn trở về quá khứ để ngăn chặn những lỗi lầm mà họ mắc phải trong chiến tranh, nhưng rõ ràng trước khi kế hoạch này được thực hiện thì quân Nhật đã thua trận. Nhưng kế hoạch này và kế hoạch trước đây hoàn toàn không giống nhau, đầu họ chiến bại nhưng kế hoạch này vẫn được tiếp tục thực hiện cho nên lúc quân Nhật chưa bị phát hiện đang trú ẩn trong yếu trại dưới lòng đất, họ chuẩn bị di chuyển nhân lực xuống vực sâu. Quân Nhật chuẩn bị xây dựng sân bay ở tầng thứ hai của vực sâu. Nhưng sân bay chưa kịp hoàn thành thì căn cứ địa đột nhiên xảy ra sự cố bất ngờ, nhất định có chiếc máy bay ném bom bay xuống vực sâu, đến giữa đường các thành viên trong đoàn liền nhảy dù và đem theo mọi tài liệu mà quân Nhật đã nghiên cứu, rồi thâm nhập đáy vực. Trong tình hình lúc bấy giờ, căn cứ địa chưa bị phát hiện nhưng quân Nhật không thể lên mặt đất được nữa, nguyên nhân khiến quân Nhật từ bỏ căn cứ địa chỉ có thể là trong nội bộ căn cứ địa đã xảy ra những sự cố không thể nghịch chuyển - Tôi đã đưa ra đầy đủ gợi ý trong câu chuyện (đó đơn thuần chỉ là những gợi ý chứ không nói thẳng ra, vì nhân vật chính trong chuyện không thể biết rõ những điều ấy), mà hơn nữa nói ra thì chẳng còn gì thú vị nữa.

Còn về ánh đèn phát ra từ không gian dưới đáy động và chuyện quân Nhật liệu có sống sót dưới vực thẳm hay không thì chúng ta không nên truy cứu nữa. Cái hay của thế giới dưới lòng đất chính là nó tồn tại vô cùng vô tận các khả năng không thể ngờ đến. Nhưng nếu bạn cảm thấy khó chịu thì tôi có thể nói, theo suy đoán, trong vực sâu có rất nhiều loại đá. Đúng vậy! Dưới vực sâu chỉ có đá. Không còn đáp án nào có thể hợp lý hơn đáp án này.

Vậy để cứu Viên Hỷ Lạc, nhân vật “tôi” phải tuần hoàn lại bao nhiêu lần? Nhóm công trình 723 đã xảy ra chuyện gì? Những vấn đề phức tạp nằm sau câu chuyện tưởng như đơn giản này còn bao nhiêu khả năng nữa? Vết tích dòng chữ bị cạo xóa trong trạm lánh nạn thể hiện điều gì?

Chỉ cần mọi người đọc kỹ các chi tiết trong câu chuyện là có thể suy đoán đại khái được đáp án, tôi không nói ba năm rõ mười ra nữa. Đương nhiên, bạn cũng có thể phát hiện, tôi có thể gạt hết những vướng mắc này để chỉnh thể câu chuyện được khép kín hoàn toàn, nhưng như vậy thì câu chuyện sẽ mất đi phần khiến độc giả suy ngẫm nhất, giống như những bộ phim gần đây, con quay luân hồi cuối cùng có ngừng quay hay không còn phải xem cái tâm và cái tài của các nhân vật. Đây chỉ là suy nghĩ của riêng tôi chứ không phải lời giải đáp cho mọi thắc mắc của bạn đọc.

Còn về tình yêu trong câu chuyện này, có lẽ nhiều người cho rằng tình yêu ấy không giống tình yêu. Điều duy nhất tôi có thể nói là phần lớn nam giới đều ôm tâm trạng như vậy đối với mỗi tình đầu, xem nhiều tiểu thuyết ngôn tình đắm luyến, đôi khi quay sang thương thức thứ tình yêu thoáng thoáng như có như không này biết đâu lại khiến bạn thấy hay?!

Cảm ơn các bạn! Hy vọng lời giải thích của tôi không quá phức tạp cũng không quá đơn giản!

END

Ebook phi lợi nhuận được làm bởi STENT Forum. Để download thêm các ebook truyện ngôn tình khác, hãy truy cập:

<http://www.luv-ebook.com>